

Linh mục Giuse Nguyễn Hữu Triết

LƯỢC ĐỒ SUY NIỆM LỜI CHÚA



CÁC CHÚA NHẬT VÀ ĐẠI LỄ TRONG NĂM



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Linh mục Giuse Nguyễn Hữu Triết

LƯỢC ĐỒ SUY NIỆM LỜI CHÚA



CÁC CHÚA NHẬT VÀ ĐẠI LỄ TRONG NĂM



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Trích dẫn Kinh Thánh theo bản dịch
của nhóm Các Giờ Kinh Phụng Vụ

Nihil Obstat

TP.Hồ Chí Minh

Ngày 7 tháng 4 năm 2021

Gioan BÙI THÁI SƠN

Đại diện Tư pháp – Tòa Tổng Giám Mục Sài Gòn

IMPRIMATUR

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 4 năm 2021

Giuse NGUYỄN NĂNG

Tổng Giám Mục

Tổng Giáo phận Sài Gòn

LƯỢC ĐỒ SUY NIỆM LỜI CHÚA

CÁC CHÚA NHẬT VÀ ĐẠI LỄ TRONG NĂM

Lời ngỏ

Bạn đọc gần xa thân mến,

Tập ***Lược đồ suy niệm Lời Chúa*** các Chúa nhật và đại lễ này không phải là sách bài giảng soạn sẵn vì việc soạn bài giảng cho người khác vượt quá khả năng của người viết. Hơn nữa, ở thời đại 5G, 4.0 này chỉ cần gõ cửa “*Thầy Google*” là có ngay vài chục bài giảng “*có lửa*” hiện ra trên màn hình, ai cần thì cứ việc chọn lựa rồi in ra đọc và lên tòa công bố cho mọi người. Quá dễ dàng và quá nhẹ nhàng phải không các bạn. Tạ ơn Chúa.

Thuở mới đi tu, cách nay 62 năm rồi, nghe kể chuyện thánh Jean Marie Vianey, cha sở họ Ars, cả tuần có một nồi khoai luộc, ăn xong là cắm đầu dọn bài giảng cho tuần tới, người viết phát sợ và muốn nản lòng, đâu có biết đến những “*trận mưa*” bài giảng như ngày hôm nay, cho nên khi bắt đầu soạn tập này, người viết chỉ gọi là tập “*lược đồ*” nghĩa là khai thác vắn tắt vài ý tưởng của bài Tin Mừng như những tầm phác thảo của các họa sĩ, ai muốn sử dụng thì thêm màu sắc, đường nét, phối cảnh, sắp đặt lại theo ý mình cho thành một chỉnh thể. Vì thế, các lược đồ luôn để ngỏ, mời gọi người đọc góp phần xây dựng thành bài suy niệm của chính mình với những ý tưởng độc đáo, những kinh nghiệm sống

và loan truyền Lời Chúa cách thiết thực cùng với những mẫu chuyện thời sự phù hợp mà quý vị đã đọc được, ghi nhận được đó đây trên các phương tiện truyền thông để như nêm Lời Chúa bằng những thìa nước mắm ngon, những hạt muối mịn cho vừa miệng người nếm, lọt tai người nghe, nhờ thế mà Lời Chúa thấm nhanh và được nhớ lâu.

Xin Chúa xá lỗi cho người viết vì những thiếu sót, vụng về, chúc lành cho người đọc và ban tràn đầy Thần Khí cho người nghe.

Tân Sa Châu, ngày 15 tháng 8 năm 2020
Linh mục Giuse Nguyễn Hữu Triết



CÁCH SẮP XẾP

1. Mùa Vọng và Mùa Giáng Sinh.
2. Mùa Chay và Phục Sinh.
3. Mùa Thường Niên.
4. Các Đại lễ kính Chúa.
5. Các Đại lễ kính Mẹ và các Thánh.
6. Các Đại lễ theo truyền thống dân tộc.

SUY NIỆM LỜI CHÚA NĂM A



MÙA VỌNG

Mỗi năm cứ mùa Vọng đến, chúng ta lại được nhắc nhở một chân lý Tin Mừng: Dân Chúa và lịch sử nhân loại bước thêm một bước nữa về hướng ngày Chúa Quang lâm, Vì thế Mùa Vọng là mùa nhìn về phía trước, nhìn về tương lai. Tương lai gần là Đại lễ Giáng Sinh và việc chuẩn bị lễ Giáng Sinh lại là một động lực đẩy ta tới một tương lai xa hơn đó là ngày trở lại của Đức Kitô trong vinh quang của Người. Những nỗ lực đẩy lùi tội ác, phát triển đời sống tốt lành của mình và của anh chị em, là những đóng góp được đánh giá cao trong ngày vinh quang của Chúa. Vậy hôm nay hãy vui mừng hát (Tv 121): *“Tôi vui mừng khi thiên hạ bảo tôi: nào cùng nhau ta lên đền thánh Chúa, và giờ đây Giêrusalem hỡi! Cửa nội thành, chúng ta đã dừng chân...”*



CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 24,37-44)

Lược đồ 1

Hãy canh thức để được sẵn sàng

Bài đọc 1 (Is 2,1-5): Cảnh hòa bình trong nước Chúa:
“*Guom đức thành liềm hái, giáo đức thành cuốc, thành cày*”
(c4)

Bài đọc 2 (Rm 13,11-14a): Ngày Thiên Chúa cứu độ đã gần đến.

Tin Mừng (Mt 24, 37 – 44):

1. Chủ quan là khuyết điểm của con người ở mọi thời đại:
“*Cứ ăn nhau, cứ cưới gả...*”
2. Ngày quang lâm có tính sàng lọc: Một được đem đi một bị bỏ lại.
3. Theo mạch văn: đem đi là được Chúa chọn, bỏ lại là bị loại trừ.
4. Kết luận: là phải canh thức, chuẩn bị sẵn sàng vì Chúa luôn đến bất ngờ như kẻ trộm.

Minh họa:

Trong đại hội hỏa ngục, Satan lên tiếng: Các khanh trình bày về kế hoạch cám dỗ loài người.

Một con quỷ con: Con sẽ thổi vào tai chúng nó rằng. Không có Đức Chúa Trời đâu, cứ ăn chơi...

Satan: Hạ sách: Chúng có trí khôn có Kinh Thánh, có Giáo Hội giảng dạy, chúng biết hết.

Một tên quỷ trung niên: Con sẽ thổi vào tai chúng rằng không có hỏa ngục ghê gớm như người ta nói đâu.

Satan: Trung sách, nước nào cũng có tòa án, nhà tù, nước ông Giêsu không có hay sao? Chúng biết tổng!

Một con quỷ già: Con sẽ thổi vào tai chúng rằng: Có Đức Chúa Trời. Có hỏa ngục... Nhưng người còn lâu mới chết! Cứ chơi đi, gần tới nơi thì ăn năn vẫn còn kịp. Satan vỗ tay: Thượng sách: gần lon đại úy cho nó!

* Ghi chú: *Những khoảng trống dành cho độc giả.*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 24,37-44)

Lược đồ 2

Sống Mùa Vọng: Canh tân, Đổi mới

1. Là khơi lại niềm tin vào tương lai rực rỡ mà tiên tri Isaia đã báo: *“Núi nhà Đức Chúa sẽ là nơi hội tụ các dân trong hòa bình...”* (c.2)

Hãy lạc quan trước những khó khăn, không buông xuôi trước những tiêu cực. Chỉ cần một chút men là cả thùng bột dậy men, một ngọn nến làm cả nhà chan hòa ánh sáng. Người ta thường nói *“Thà thấp lên một ngọn đèn dầu, còn hơn ngồi đó mà nguyên rửa bóng tối”*

2. Là tạo điều kiện cho Nước Chúa đến. Kinh Lạy Cha, chúng ta thường đọc: *“Nước Cha trị đến”*. Chúa Giêsu nói: *“Nước Chúa ở giữa anh em”* Cho nên việc Chúa đến phải được thực hiện mỗi ngày. Chính chúng ta phải tạo điều kiện thuận lợi cho nước Chúa đến.
 - a. Bằng đời sống cầu nguyện và hiệp thông. *“Nơi nào có hai hay ba người hiệp lời cầu nguyện thì có Thầy ở đó, giữa họ”* (Mt 18,20).
 - b. Bằng việc sám hối, canh tân: *“Chúa gần kề những tâm hồn đau thương dập nát”* (Tv 33, 19).
 - c. Bằng việc phục vụ trong yêu thương: *“Làm cho anh em bé mọn là làm cho chính Thầy”* (Mt 25,40).

3. Kết luận: Thánh Phaolô đề ra việc canh tân cụ thể *“Đêm sắp tàn, ngày gần đến, đừng chèn chén say sưa, cũng không chơi bời dâm đãng...hãy cầm khí giới sự sáng mà chiến đấu...”* (Rm 13, 11-14).

Tinh thức sẵn sàng là như vậy. Cha Maleroux, nhà giảng thuyết thời danh của Pháp (Thế kỷ XIX) tuyên bố : *“Tôi không sợ Chúa đến bất chợt, vì tôi chờ đợi Chúa từng giây.”*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 24,37-44)

Lược đồ 3

1. Tiên tri Isaia đã loan báo ngày cứu rỗi Israel bằng những hình ảnh rất đẹp, đem lại niềm an ủi và hy vọng tràn trề.
(Bđ 1)
2. Đức Kitô cho biết chính Ngài thực hiện cuộc giải thoát đó và hoàn tất vào ngày Ngài trở lại, nhưng không biết lúc nào, chỉ còn cách tỉnh thức đợi chờ. Giáo huấn của Chúa được diễn tả bằng biến cố thời ông Nôe và dụ ngôn về kẻ trộm (Tm)
3. Thánh Phaolô giải thích thái độ tỉnh thức sẵn sàng chờ đợi (bài đọc 2) Félix Leseur (sinh 22/3/1861 Reims) là một bác sĩ người Pháp. Ông bỏ đạo, theo Tam Điểm. Vợ ông là một tín hữu đạo đức, bà qua đời vì bệnh ung thư, (05/05/1908) để lại tập nhật ký đầm nước mắt. Leseur tìm được cuốn nhật ký rồi đọc... trở lại đạo Công giáo... ông xin vào dòng Đaminh, học thần học và được thụ phong linh mục, có tài giảng thuyết nên được mời đi giảng khắp nước Pháp... (25/02/1950) ông qua đời tại một bệnh viện ở Paris. Bà Soeur chăm sóc cho ông hóm hỉnh hỏi: “*Bây giờ về với Chúa Cha nói gì?*”

Tôi sẽ thưa: “*Lạy Chúa! này con đây*”

CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 24,37-44)

Lược đồ 4

“Thời Nô-ê thế nào thì ngày Con Người quang lâm cũng như vậy, thiên hạ cứ ăn uống, cưới vợ gã chồng cho đến khi Nô-ê vào tàu, Hồng Thủy ập tới cuốn đi hết.”

Pompei là một thành phố với 300.000 dân ở chân núi Vesuve gần thành Naples bên nước Ý. Năm 79, núi lửa Vesuve bùng nổ, nham thạch vùi tất cả thành phố Pompei sâu đến 4m. Dân thành hầu như chết hết không ai thoát vì quá bất ngờ và quá dữ dội như một ngày tận thế. Năm 1748 các nhà khảo cổ đã khai quật Pompei ...người, vật đều hóa đá trong tư thế sinh hoạt đời thường; kẻ đang ăn ở bàn, người đang nhồi bột làm bánh...một anh lính canh La mã đang làm nhiệm vụ giữ trật tự cho bà con chạy trốn. Đúng là: *“Người ta không hay biết gì, cứ ăn uống, cưới gã...cho tới khi tai ương bắt thần ập xuống.”* hoặc *“Như một cái lưới chụp xuống trên đầu anh em”*

(Lc 21,34)

Ba điều Chúa đề nghị:

1. Thắp đèn cho sẵn: (Lc 12,35) đức tin luôn luôn chiếu sáng.
2. Thắt lưng cho gọn: (Lc 12,35) luôn làm lành lánh dữ.

3. Cấp thóc gạo cho anh em đúng lúc: tạo điều kiện cho anh em làm việc lành (Lc 12,42) tấm gương anh lính La Mã chết đứng đang khi làm nhiệm vụ cứu giúp tha nhân.
4. Năm 1941 Cha Maximiliano Kolbe (Ba Lan) đã sống đức tin và chết thay cho một tử tù trong trại tập trung Đức quốc xã ở Ô Xuýt (Ba Lan.) và được tuyên phong Thánh Tử đạo, lễ kính hằng năm ngày 14/08.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 24,37-44)

Lược đồ 5

Chờ đợi trong tỉnh thức và sẵn sàng

Bước vào năm phụng vụ mới, thời gian thuận tiện để Giáo Hội nhắc nhở ta những chân lý vĩnh cửu và thiết thực:

“*Thế gian đang qua đi cùng với đau khổ của nó và Chúa sẽ trở lại*” (Ga 14,3) Lời Chúa trong ngày đầu năm phụng vụ mới đặt ta trước sự lựa chọn dứt khoát: bám vứu lấy đam mê để rồi sẽ qua đi, sẽ bị hủy diệt cùng với thế gian hay: tỉnh thức, vất vả, khó nhọc chờ đợi Chúa sẽ trở lại! “*Thầy đi rồi sẽ trở lại đón các con.*” Lỡ chuyến xe tốc hành này, lỡ con đò này, là lỡ cả đời mình vậy. (1Ga 2,17) Hướng về ngày cánh chung, chuẩn bị cho ngày Chúa lại đến chính là đời sống Kitô hữu đích thực. “*Các con hãy sẵn sàng luôn*”. (Lc12,40)

Mùa vọng dạy ta sẵn sàng, chờ đợi như thế nào?

1. Kiên nhẫn: “*Ngài có đến chậm hãy kiên tâm mà chờ.*”
2. Đừng bông bột: Dân Đại Hàn cách đây ít năm bỏ công việc, kéo nhau vào nhà thờ chờ tận thế 25/10 nhưng sau đó nhà tiên tri đã đăng báo cáo lỗi.
3. Trong tư thế mạnh mẽ và dứt khoát, không thỏa hiệp với sự dữ. Chấm dứt ngay hành vi ám muội, từ bỏ

rượu chè, cờ bạc, giải quyết việc gia đình rồi (Rm 13,11-14). Dụ ngôn của người chủ đi xa, giao việc lại cho tên quản lý gia nhân *“Anh nghĩ còn lâu chủ mới về nên chè chén say sưa, đánh đập các bạn đây tớ khác! chủ về vào lúc nó không ngờ, vào giờ nó không biết và chủ sẽ xé xác nó, bắt nó chung số phận với những quân bất lương.”* (Mt 24,48-51).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 24,37-44)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Mt 24, 37- 44)

Chú thích: (Chương 24, 25) là diễn từ của Chúa mặc khải về thời cánh chung căn cứ vào (Mt 24,29). Đoạn Tin Mừng trên Chúa nói vào thứ 3 Tuần Thánh năm 30, tại Giêrusalem khi Ngài về thủ đô lần cuối để thực hiện chặng chót của chương trình Cứu độ: chịu nạn chịu chết, phục sinh và về trời.

1. Thời Nô-ê: (St 6,6) Hồng thủy bất ngờ.
2. Hai người đàn ông... không phân biệt nam nữ, đón nhận tất cả ai sẵn sàng.
3. Con người quang lâm: Đức Kitô trở lại.
4. Kẻ trộm: biểu tượng sự bất ngờ.
5. Khoét vách: vách đất như ở Việt Nam rất dễ đào, khoét.

Ý chính: Chúa sẽ phán xét nhân loại không ai thoát khỏi: “*Thiên võng khôi khôi sơ nhi bất lậu*”. Nhưng Ngài không cho biết ngày giờ. Như vậy ta phải luôn ở trong tư thế sẵn sàng, tỉnh thức: Đây là giáo huấn quan trọng của Chúa Kitô: (Mc 13,33, Mt 25,1) “*Các con hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn*”.

Câu chuyện mười cô trinh nữ, dụ ngôn đầy tớ đợi chủ về... Thánh Phaolô cũng khai thác chủ đề này (1Tx 5,1; Rm 13, 11)

Thực hành: Biết bao tín hữu coi những sự đời này là trường cửu và họ sống dường như không bao giờ phải chết.

Quên đi tính phức tạp và phù du của cuộc sống trần gian, là ta đã quên thân phận lữ khách trên hành trình về quê trời vĩnh cửu. Thánh Phaolô kêu gọi *“Hãy thức dậy hồi những ai ngủ mê, hãy trỗi dậy từ cõi chết?”* (Ep 5,14) *“Hãy cầm lấy khí giới sự sáng (Lời Chúa) và phải mặc lấy những tâm tình của Chúa Kitô”*.

Ba hành vi chính nói lên sẵn sàng:

1. Sống công chính theo Lời Chúa dạy, xa lánh tội ác.
2. Luyện tập các nhân đức nhất là công bình bác ái. (Kẻ thất đức đồng nghĩa với ác nhân).
3. Nỗ lực chu toàn bốn phận và trách nhiệm đối với mình, gia đình, Giáo Hội, xã hội.

Khách hành hương đến Assisi thì không thể không viếng nơi thánh Phanxicô tu luyện.

Có một tượng đồng tạc thánh nhân nằm dài trên mặt đất, tư thế của một người chết. Hẳn thánh nhân đã dọn mình chết mỗi ngày và ngài còn thể hiện lòng yêu mến sự chết khi ngài gọi tên: *“Chị Chết!”*

Sẵn sàng là thế đó.

CHÚA NHẬT 2 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 3,1-12)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 11,1-10): Vương quốc thái bình thịnh vượng của Đấng Messia (Đấng Cứu Thế)

Bài đọc 2 (Rm 15,4 – 9): Chúng ta phải theo gương Đức Kitô, liên kết gắn bó, trợ giúp lẫn nhau, sống vì lợi ích của kẻ khác...

Tin Mừng (Mt 3,1 -12):

Chủ đề: *“Hãy sám hối vì Nước trời đã đến gần”* (c2)

1. Ông Gioan Tẩy Giả, kẻ dọn đường cho Chúa đã xuất hiện làm ứng nghiệm lời tiên tri Isaia đã báo trước 800 năm: *“Có tiếng hô trong hoang địa: Hãy dọn sẵn đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi”*.
2. Bản thân, đời sống Gioan Tẩy Giả rất giống Chúa Giêsu: từ trong hoang địa đi ra, đơn sơ, khó nghèo...
3. Sám hối (đổi đời) là yêu cầu cấp bách nếu muốn sống vì: *“Cái rìu đã kề gốc cây...cái nia đã sẵn trong tay Chúa.”*
4. Mục tiêu của việc sám hối là để đón nhận Đấng Cứu Thế cực kỳ cao sang. Ngài mới là Đấng ban ơn Cứu Độ.
5. Việc hoán cải cụ thể:
 - Tỉnh thức đề phòng cám dỗ của ma quỷ
 - Sửa chữa lỗi lầm

- Làm lành lánh dữ, qua một đời sống công bình và bác ái với mọi người và siêng năng cầu nguyện, thực thi ý Chúa.

Bà mẹ của thánh Têrêsa Calcuta là bà mẹ tuyệt vời: góa chồng khi Têrêsa 9 tuổi, đi may vá thuê để nuôi ba con ăn học. Albani là xứ sở Hồi Giáo, Công giáo rất ít...vậy mà bốn mẹ con không bao giờ bỏ kinh tối sáng và thánh lễ...Bà còn cuu mang hai phụ nữ neo đơn, bệnh tật: *“sống nuôi, chết chôn!”*... và đem ba đứa con của một trong hai người này về nhà nuôi với con mình... Têrêsa đã học được bài học bác ái đó và đã làm thánh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 3,1-12)

Lược đồ 2

Chú giải:

Gioan Tẩy Giả: Con của tư tế Dacaria và Isave anh em họ với Chúa Giêsu có sứ mạng tiền hô, chết vì sự thật.

Suy niệm: Gioan Tẩy Giả đã làm tròn sứ mạng Chúa giao: sống để làm chứng cho Chúa, chết để bênh vực đạo lý của Chúa về hôn nhân gia đình!

Mỗi người chúng ta cũng được mời gọi “*sống cho Chúa và chết cho Chúa*” theo gương Thánh Gioan Tẩy Giả.

“Không ai trong chúng ta sống cho chính mình và cũng không ai chết cho chính mình; vì nếu chúng ta sống là sống cho Chúa, nếu chúng ta chết là chết cho Chúa” (Rm 14,7-8)

- Hoang địa Giuđê từ Giêrusalem tới biển chết: nơi xuất thân của Gioan Tẩy giả
- Sám hối: "*Métanoya*" Có nghĩa là đổi mới, đổi đời.
- Nước Trời: Nước thiên Chúa.
- Isaia: đại ngôn sứ thế kỷ VIII trước công nguyên, tiên báo rất rõ dung mạo và hoạt động của Đấng Cứu Thế.
- Áo lông lạc đà và thức ăn: châu chấu... nói lên đời sống nhiệm nhặt
- Làm phép rửa: nghi thức thanh tẩy để tỏ lòng sám hối, không phải phép rửa tội của Chúa Giêsu bằng Thánh Thần và lửa.

Hãy làm chứng cho Chúa theo gương thánh Gioan Tẩy Giả là sứ điệp của Tin Mừng hôm nay.

CHÚA NHẬT 2 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 3,1-12)

Lược đồ 3

“Hãy dọn đường cho Chúa”

Chương trình Ti vi tối 09/12/1995 chiếu tường thuật buổi lễ khai mạc Sea Game 18 ở Chang Mai Thái lan, với màn đồng diễn chủ đề cuộc chiến giữa sự thiện và sự ác. Bắt đầu từ những tiếng kêu rú rừng rợn của đám âm binh ác thần đen ngòm với vũ khí, với những hình tượng ma quái hoành hành trong đêm tối mịt mù. Tiếp theo là đoàn quân áo trắng tiến ra giao tranh mỗi ngày một đông, phạm vi hoạt động của lũ âm binh thu hẹp dần ánh sáng càng ngày càng tỏ cho tới lúc bùng lên ánh sáng chan hòa và chỉ còn đoàn quân áo trắng như thiên thần múa bài khải hoàn ca hòa bình thân hữu. Màn đồng diễn gây được ấn tượng mạnh, khiến ta liên tưởng đến Thế giới ngày nay đang sôi sục cuộc chiến giữa thiện và ác và dường như cái ác đang thắng thế khắp nơi. Người nhân đức dường như ngày càng ít, kẻ tội lỗi ngày càng nhiều. Gioan thét lên lời ông cũng chỉ là tiếng vọng trong sa mạc không hơn không kém nghĩa là rất ít kẻ theo trong viễn cảnh chẳng mấy lạc quan. Thánh Luca đã ghi lại một lời Chúa *“Liệu khi con Người đến còn gặp được niềm tin nào trên mặt đất này chăng?”* (Lc 18,8) Chúng ta hãy nghe lời Gioan mà sám hối, đổi mới cuộc đời, lấp đầy những hố sâu chia rẽ, hố sâu tham lam, san phẳng núi đồi kiêu căng tự mãn, uốn nắn những gì quanh co, chỉ có thể mới được cứu độ.

CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 11,2-11)

Lược đồ 1

“Thầy là Đấng phải đến” (Mt 11,3)

Đấng Messia chữa bệnh tật như tiên tri Isaia (800 năm trước công nguyên) đã báo trước: *“người mù được thấy, kẻ què được đi, người câm được nói, kẻ điếc được nghe, người nghèo được loan báo Tin Mừng”* (Is 35,5)

Gioan Tẩy Giả hơn các ngôn sứ vì sinh ra và sống đồng thời với Đấng Cứu Thế.

- Chưa ai cao trọng hơn ông (C 11) theo các nhà chú giải, Chúa Giêsu không có ý so sánh cá nhân mà so sánh thời kỳ: Cựu Ước, thời kỳ lề luật và Tân Ước thời kỳ ân sủng.

Thời Tân Ước

- Được trực tiếp nghe con Chúa (Dt 1,1- 4)
- Được con Chúa Cứu chuộc, thanh tẩy qua Bí tích Rửa tội.
- Được đầy tràn Thánh Thần
- Được rước Mình Máu Người *“Phúc cho mắt anh em vì được thấy, tai các con vì được nghe. Nhiều tiên tri và vua chúa muốn nghe điều anh em nghe mà không được”* (Mt 13,16).

Đọc khảo luận của thánh Ambrôsiô Giám mục về các màu nhiệm. (Bài đọc Kinh Sách ngày thứ 6 tuần 15 thường niên.)

CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 11,2-11)

Lược đồ 2

“Ngài là Đấng phải đến hay chúng tôi còn phải chờ Đấng khác?”

Minh họa: Đức Cha Anrê Nguyễn Văn Nam (Giáo phận Mỹ Tho) bị những người đón rước xua đuổi tại nhà thờ Chợ Đũi, khi Ngài về ban phép Bí Tích Thêm Sức, vì đi Xích Lô, ăn mặc quê mùa ...

- Chuyện Alêxù: 17 năm bị bỏ rơi, chỉ nhận ra là người chủ mà mọi người chờ đợi vào lúc người nhắm mắt lìa đời...
- Chuyện con rắn đồng trong hoang địa (Ds 21,4-10) *“Khi nào treo Con Người lên, các người sẽ biết Ta là ai”* (Ga 8,28).
- Chuyện Hoàng Tử Nhỏ và chú bé nghèo khổ của Mark Twain

Kết luận:

1. Chúa Giêsu đích thực là Đấng Cứu Thế ta phải tin theo, tôn thờ không ai khác.
2. Hãy sống như Gioan Tẩy Giả: Thánh thiện trong đời sống cá nhân và tích cực hướng dẫn anh chị em mình đến với Chúa.
3. Được sống trong Nước Trời (dưới thời Tân Ước) là một hồng ân vô cùng cao quý. Hãy nhận ra và cảm ơn Chúa.

CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 11,2-11)

Lược đồ 3

“Ngài là Đấng phải đến hay chúng tôi còn phải đợi ai khác”

- Bức tường Khóc còn tới nay dấu vết trùng tu của Hêrôđê cả. Người Do-thái ngày nay tới cầu nguyện để chờ ai khác cơ! (không phải Chúa Giêsu, người Na-da-rét)
- Chuyện Thánh Christofer tìm ra mình chủ! Không chờ ai nữa?

Thánh Christopher được tôn kính đặc biệt ở châu Mỹ, ở Anh và ở Ái Nhĩ Lan....

Tương truyền ngài là người cao to vạm vỡ, giỏi võ, tâm hồn chính trực. Ngài có một lời thề là: chỉ phụng sự vị nào cao cả nhất. Trong nước thì vua là số một, ngài xin vào làm cận vệ hầu hạ vua. Một hôm tối trời, vua đi dạo ở vườn thượng uyển, bỗng vua rừng mình và ra lệnh hồi cung ngay. Christopher hỏi thì vua trả lời rằng ngài thấy bóng đen của quỷ.

Christopher về phòng suy nghĩ: “*Vậy ra quỷ còn lớn hơn vua.*” Thế rồi đêm ấy, ông trốn ra đi tìm quỷ để phụng thờ. Quỷ hiện hình đón nhận và dẫn ông đi qua một cánh rừng. Bỗng quỷ dừng lại bảo ông đi sang đường khác. Ông hỏi thì quỷ trả lời: “*Lối này có một cây thánh giá giữa rừng,*

ta sợ lắm.” Ông lại nghĩ: *“Thì ra ông thánh giá còn lớn hơn quỳ.”* Thế là ông bỏ quỳ đi vào rừng, gập cây thánh giá cao một ẩn sĩ trông, ông gục xuống chân cây thánh giá rồi ngủ thiếp đi. Một vị ẩn sĩ đã vỗ vai ông đánh thức ông dậy hỏi han mọi điều rồi nhận ông làm đệ tử, rửa tội cho ông và sai ông ra bờ suối chảy xiết, giao nhiệm vụ dẫn khách đi đường qua suối hiểm nguy.

Một hôm vào buổi tối, có tiếng em bé gọi ông sang giúp. Ông rầy cậu bé dám đi một mình rồi ông vác lên vai lội qua suối. Tới giữa dòng, ông cảm thấy sức nặng không thể vác được, ông khuyu xuống và la lên: *“Bé mà nặng hơn quả địa cầu.”* Chúa Giêsu hiện ra và nói: *“Ta còn là vua cả địa cầu nữa”* rồi biến đi.

Christopher nhận ra mình đã được toại nguyện là được thờ phượng Chúa Cả Trời Đất.

(Tượng thánh Christopher là hình 1 ông lão vác trên vai cậu bé Giêsu)

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 11,2-11)

Lược đồ 4

Gương Mẫu Gioan Tẩy Giả

- Nghiêm ngặt trong đời sống cá nhân.
- Nhiệt tình làm chứng.
- Can trường trong cái chết.

(Hãy kể ra những gì Gioan Tẩy Giả đã sống và đã làm)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 11,2-11)

Lược đồ 5

Chú giải: Tại sao Gioan lại hỏi?

- a. Để các môn đệ được rõ?
- b. Vì đường lối Cứu chuộc quá nhiệm mầu, ông không thể hiểu, ông giảng theo tư tưởng các tiên tri, Đấng Thiên Sai xét xử nghiêm khắc:

Cây nào không sinh trái thì Chúa cầm rìu chặt, Ngài cầm nia để sảy sên lúa... Thế mà Đức Giêsu thì hiền lành, chịu đựng, không chặt, không sảy gì cả...nên chính ông Gioan cũng muốn biết rõ nên mới sai môn đệ đến hỏi Chúa.

Hãy noi theo đường lối và nhân đức của Chúa Giêsu: lúc nào cũng hiền lành, khiêm nhường và biết chạnh thương.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 11,2-11)

Lược đồ 6

“Kẻ bé mọn nhất trong nước trời còn cao trọng hơn Gioan”.

Chúa có ý so sánh hai cấp bậc Cựu Ước và Tân Ước. như thánh Phaolô cắt nghĩa về hai bà mẹ, hai bà vợ của ông Abraham: nô lệ và tự do.

Cựu Ước chỉ là hình bóng.

Tân Ước: Ân huệ và phương tiện cao hơn *“Xưa Chúa dùng các tiên tri để mà giảng dạy nay qua Con Chí Ái của Ngài”* (Dt 1,1) *“Ngài phải lớn lên còn tôi phải nhỏ lại”.*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 1,18-24)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 7,10-14): “*Này đây trinh nữ sẽ thụ thai, sinh hạ Con Trai và đặt tên là Emmanuel*” (nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta.)

Bài đọc 2 (Rm 1,1-7): xuất thân từ dòng dõi vua Đavít, Đức Giêsu là con Thiên Chúa.

Tin Mừng (Mt 1,18-24):

1. Phân biệt “*Đính hôn*” và “*thành hôn*” theo truyền thống Do Thái.
 - Giống nhau: theo luật pháp thì chính thức là vợ chồng, có quyền ăn ở với nhau và nếu có con thì là hợp pháp, ly dị phải có chứng thư.
 - Khác nhau: sau lễ đính hôn, hai bên chưa về ở với nhau, nam nữ vẫn ở nhà cha mẹ. Qua thời gian sáu tháng hoặc lâu hơn nữa mới rước dâu và tổ chức tiệc cưới, sau đó chính thức ăn ở chung một mái nhà. Cho nên “*thành hôn*” thì chuyện “*động phòng*” là lẽ đương nhiên. Còn “*Đính hôn*” thì chuyện động phòng không phải đương nhiên. Nhất là đối với những người “*Công chính*” nghiêm túc giữ truyền thống luật pháp như Thánh Giuse và Đức Maria.

2. Bà có thai do quyền năng Chúa Thánh Thần... (trình thuật truyền tin)

3. Ông Giuse là người Công Chính.

- Người Công chính theo Cựu Ước là người tuân thủ luật pháp nghiêm chỉnh.
- Người Công Chính có quyền minh oan cho mình, nhưng không được gây oan sai cho ai
- Người công Chính phải sống theo lề luật, mà luật thì đòi hỏi phải có hai nhân chứng, không có nhân chứng kèm theo mà tố cáo (dù có vật chứng) là có thể gây oan sai như thế là phản lại đức công chính.
- Giải pháp khôn ngoan nhất, bảo toàn được mọi mặt là: Cứ âm thầm gửi bạn mình ở bên ngoài! Bản thân mình không bị mang tiếng là làm sai lề luật mà bạn mình được bảo đảm không bị oan sai.
- Chúa can thiệp sau quyết định khôn ngoan như vậy của ông Giuse, ông biết rõ chương trình của Chúa và đã vui mừng đón nhận, kè vai gánh vác nhiệm vụ Chúa trao.

Kết luận: Giuse và Maria rất giống nhau ở chỗ cùng “*Xin vâng*” cho nên cả cuộc đời “*tâm đầu, ý hợp*” “*chồng xướng vợ tùy*” “*tuy hai mà một*”. Đó là gương cho mọi gia đình.

CHÚA NHẬT 4 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 1,18-24)

Lược đồ 2

Đức Giêsu là ai mà ta phải chờ đón? “*Con Thiên Chúa đã xuống thế gian làm người để cứu độ chúng ta, Ngài cũng là Thiên Chúa ở cùng chúng ta.*”

Ở cùng nói lên tình yêu Thiên Chúa có hai mặt: mặt nổi hay là chiều cao đó là sự trao tặng, tặng nhiều, cho nhiều là yêu nhiều. Tặng ít, cho ít là yêu ít. Chẳng cho gì, chẳng cho ai bao giờ thì không có tình yêu mà chỉ có ích kỷ.

Ngoài ra tình yêu còn mặt chìm hay chiều sâu: đó là ở cùng hay gần gũi khi thịnh, khi suy. Tình yêu thật không thể thiếu ở cùng, yêu và ở cùng nhau “*Thuyền và Biển*”: (Xuân Quỳnh P.H.Điền) “*nếu phải cách xa em, anh chỉ còn bão tố*”. Đối tượng càng thấp hèn, càng bất xứng bao nhiêu thì việc chịu đựng, ở cùng càng nói lên tình yêu sâu đậm bấy nhiêu. “*Người khôn ở với người ngu bực mình*”

Người đời chịu đựng có hạn và tình yêu cũng có hạn. Còn Thiên Chúa thì chịu đựng vô hạn nên tình yêu cũng vô cùng. Có lần Chúa Giêsu đã than phiền “*Ta còn phải chịu đựng thế hệ này tới bao giờ nữa?*” (Mt 17,17) thế mà Chúa vẫn ở cùng cho đến tận thế thì tình yêu càng thêm sâu thẳm khôn lường.

Câu chuyện các nhà thám hiểm hang động đã tìm thấy đội bóng nhí Thái Lan lạc trong hang động Tham Luang hơn

mười ngày. Họ đã tình nguyện ở lại với các em cho tới khi giải cứu thành công (cuối tháng 06/2018). Một thành viên trong đội cứu hộ đã hy sinh tính mạng.

Kết luận: Ta phải ở cùng Chúa, ở trong Chúa như lời Chúa tha thiết mời gọi “*Manete in dilectione mea*” (Hãy ở lại trong tình yêu của Thầy.) (Ga 15,9) tư tưởng hành động của ta phải phát xuất từ Đấng dẫn ta đến với Cha và với mọi người; bài ca "*Chúa ở cùng tôi*", của nhạc đoàn Lê Bảo Tịnh rất phù hợp tư tưởng bài Tin Mừng này.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA VỌNG NĂM A

(Mt 1,18-24)

Lược đồ 3

“Emmanuel” - Thiên Chúa ở cùng chúng ta.

(Is 7,14)

Minh họa: Tai nạn Titanic (15/04/1912) tại Bắc Băng Dương. Trong lúc cho khách xuống thuyền cấp cứu thì đàn bà và trẻ con xuống trước! xuống cấp cứu không đủ... có một cặp vợ chồng chủ tiệm tạp hóa ở Mỹ vợ thì từ chối quyền ưu tiên, cứ ở lại bên chồng, ở lại bên chồng cho đến giờ chót hết chỗ, tàu chìm hai vợ chồng chết luôn. Nhưng tình yêu của họ sống mãi. Câu chuyện tình tuyệt đẹp của họ được những người sống sót thuật lại còn tới nay.

Yêu cũng có nghĩa là tình nguyện “ở cùng” nhau trên mọi nẻo đường gương Thánh Giuse và Đức Mẹ đã ở cùng nhau và ở cùng Chúa Giêsu suốt cuộc đời như thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....

THÁNH LỄ VỌNG GIÁNG SINH NĂM A

(Mt 1,1-25)

Bài đọc 1 (Is 62, 1-5): Giêrusalem, Sion, Israel sẽ được Đức Chúa đem lòng sủng ái.

Bài đọc 2 (Cv 13, 16-17, 22-25): Thánh Phaolô làm chứng Đức Kitô là con cháu vua Đavít.

Tin Mừng (Mt 1,1-25): Gia phả Đức Giêsu Kitô.

1. Lối văn gia phả của người Do Thái.
 - Gia phả của người Do-thái chỉ có đàn ông.
 - Gia phả của Đức Giêsu có tới 5 phụ nữ.
 - Trong 5 phụ nữ đó có Đức Maria và bà Rút là chính chuyên, còn ba bà kia đều có vấn đề.
2. Ý nghĩa của việc này: Chúa mời gọi mọi người cộng tác vào công trình Cứu chuộc của Chúa, kể cả kẻ tội lỗi cũng được mời.
3. Vấn đề trinh thai của Đức Maria.
4. Sự công chính và khôn ngoan của Thánh Giuse.
5. Giuse là “*bản lề*” để Chúa Giêsu gia nhập dòng họ Đavít theo lề luật nhờ đó các lời tiên tri được ứng nghiệm.
6. Giuse và Maria giống nhau ở hai chữ “*Xin vâng*”.

Bài học: Đáp lại lời mời cộng tác vào ơn Cứu chuộc, học “*Xin vâng*” để sống đời độc thân hay gia đình.

THÁNH LỄ BAN ĐÊM

(Lc 2,1-14)

Bài đọc 1 (Is 9,1-6): Ứng nghiệm lời tiên tri: Một Người Con được ban tặng cho chúng ta.

Bài đọc 2 (Tt 2,11-14): Ân sủng của Thiên Chúa đến cho mọi người.

Tin Mừng (Lc 2,1-14):

1. Truyền thống tiên tri: Đấng Cứu thế xuất thân từ dòng dõi vua Đavít đã được thể hiện.
2. Người nghèo được loan báo Tin Mừng đầu tiên như tiên tri Isaia báo trước: *"Kẻ điếc được nghe, kẻ què được đi, người nghèo được loan báo Tin Mừng"*.
3. Đấng Cứu Thế và Thánh gia nêu gương đơn sơ nghèo khó... *"Không nơi gối đầu"* (Mt 8,20)

Thực hành: Từ chối giúp đỡ người nghèo, không cho trọ...là từ chối chính Chúa và Thánh gia như dân Belem xưa.

.....

.....

.....

.....

THÁNH LỄ RẠNG ĐÔNG

(Lc 2,15-20)

Bài đọc 1 (Is 62,11-12): Đấng Cứu Độ đang tới.

Bài đọc 2 (Tt 3,4-7): Thiên Chúa cứu chúng ta nhờ lòng thương xót của Người.

Tin Mừng (Lc 2, 15 - 20):

1. Các mục đồng tin lời Thiên sứ ra đi tìm Chúa Hài Nhi và được gặp
2. Họ hồi hã ra đi (không chần chừ)
3. Họ loan báo về Hài Nhi Giêsu cho mọi người.
4. Họ tôn vinh Thiên Chúa bằng việc loan báo không ngừng, những gì mắt thấy tai nghe.
5. Trước cảnh khó khăn trên, chắc chắn họ cũng mở lòng giúp đỡ Đức Maria và Thánh Giuse những gì họ có thể: sữa chiên, bánh, nước, mền (điều này Kinh Thánh không nói tới).
6. Giọng Đức Mẹ: *“Ghi nhớ tất cả và suy niệm trong lòng”*.
Người nữ của sự Vâng phục và chiêm niệm.

Sứ điệp cho chúng ta: Hãy bắt chước các mục đồng và hãy bắt chước Mẹ Maria.

.....
.....

THÁNH LỄ BAN NGÀY

(Ga 1,1-18)

Bài đọc 1 (Is 52,7-10): Người bồn bể sẽ thấy ơn Cứu độ của Chúa

Bài đọc 2 (Dt 1,1-6): Thiên Chúa phán dạy chúng ta qua Thánh Tử.

Tin Mừng (Ga 1,1-18): Ngôi Lời đã làm người và cư ngụ giữa chúng ta

1. “Đức Giêsu vốn dĩ là Thiên Chúa địa vị ngang hàng với Thiên Chúa” (Pl 2,6)
 - Đức Giêsu vốn ở trên Trời: “Không ai đã lên Trời trừ con Người Đáng từ Trời xuống” (Ga 3,13)
 - Ngôi Lời vinh hiển: “Vinh quang mà Con vẫn có bên Cha trước khi tạo thành thế gian” (Ga 17,5)
 - “Dung nhan Người chói lọi như mặt Trời” (Mt 17,2)
2. Ngôi Lời tạo dựng muôn vật cùng với Chúa Cha và Thánh Thần. “Nhờ Ngôi Lời mà muôn vật được tạo thành, không có Người thì chẳng có gì được tạo thành” (Ga 1,3) (Thánh Thần bay là là trên mặt nước làm phát sinh mọi loài).
3. Ngôi Lời là sự sống, là ánh sáng... món quà vô cùng quý giá được Chúa Cha ban tặng cho trần gian như Tàu Nô-e cứu hộ cho mọi người được sống... thế mà trần gian không đón nhận... Con Chúa đến nhà của mình mà không được tiếp rước, cho một chỗ trong quán trọ. “Thiên Chúa yêu

thế gian đến nỗi ban Con Một mình để ai tin vào Con của Người, thì khỏi phải chết nhưng được sống muôn đời” (Ga 3,16).

Biến cố 23/06/2018 tại Bắc Thái Lan khiến cả thế giới quan tâm lo lắng. Đội bóng nhí mười hai cầu thủ cùng huấn luyện viên vào hang Tham Luang sâu 5 Km bị nước ngập bít lối ra... hơn mười ngày nhịn đói, tối tắm, chờ chết. Đội thợ lặn Hoàng Gia Anh đã tìm thấy và ở lại với các em...các nước khác nữa cộng tác vào hơn một tuần mới giải cứu an toàn cho các em nhưng một thợ lặn Thái Lan, một chiến sĩ đã hy sinh... Ngôi Lòi đã đến ở với chúng ta và hy sinh cứu chúng ta giống như vậy.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ THÁNH GIA THẤT NĂM A

Trong Tông sắc “*Dung mạo lòng thương xót Chúa*” Đức Thánh Cha Phaxicô đã dùng khung cảnh Giáng Sinh làm lời dẫn vào Tông Sắc qua việc nhắc lại: “*Lúc thời gian tới hồi viên mãn, Chúa đã sai Con duy nhất của Ngài sinh bởi người đàn bà (dĩ nhiên trong một gia đình) để mặc Khải lòng thương xót Chúa*” (số 1)

Hằng năm, Chúa Nhật sau lễ Giáng Sinh là lễ Thánh Gia. Chúa Giêsu, Đức Mẹ và Thánh Giuse được nêu lên như là mẫu gương tuyệt hảo, chồng cha bắt chước thánh Giuse, vợ, mẹ bắt chước Đức Maria, con bắt chước Đức Giêsu.

Bài đọc 1: Lòng hiếu thảo với muôn vàn hiệu quả tốt đẹp (Hc 3,26.12-14)

Bài đọc 2: Đức ái là nền tảng của mọi liên hệ gia đình cũng là nền tảng hạnh phúc gia đình.

Tin Mừng (Mt 2,13-15.19-23): “*Đức Giêsu thể hiện hiếu thảo với Cha trên trời, hành hương là để có cơ hội ở trong nhà Cha và hiếu thảo với cha mẹ dưới đất là trở về: “vâng phục ông bà”.*

Mẫu gương gia đình sống đạo: gia đình hành hương (gia đình hành hương dự lễ, cha mẹ làm gương cho con cái, sắp xếp và động viên con cái, hướng dẫn con cái đi lễ) ngày nay thiếu điều này nên gia đình mất hạnh phúc, con cái mất đức tin. Gia đình thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu chẳng làm gì to tát, lẫy lừng, chỉ âm thầm sống đạo trong đời sống mình.

- Kinh sáng tối.
- Siêng năng dự lễ.
- Vâng ý Chúa.

- Tập sống lòng thương xót ... mẹ Têrêsa mất khi Têrêsa 4 tuổi. Ông bố có thể tục huyền. Nhưng không, ông ở vậy nuôi con cái, dâng con cho Chúa, an nghỉ trong nhà dưỡng lão. (Têrêsa được phong thánh 1925; bố mẹ được phong thánh 18.10.2015)

Đời sống hôn nhân thánh thiện của Đạo Công giáo là một thách đố trong thời đại, tự do “*lên ngôi*” và đạo đức xuống cấp của thế giới hôm nay: Hôn nhân đồng tính, phá thai, mang thai hộ, ngân hàng tinh trùng, trứng, thụ tinh trong ống nghiệm, ly dị, tái hôn, mai dâm... tất cả đều hợp pháp tại hầu hết các nước, một số bạn trẻ đã đi bước trước cưới súc vật, cả sự vật, báo Thanh Niên 24/10/2014 một cô gái tên Barbarrella Buchner (London Anh) đã chọn hai con mèo Lugos và Spider làm chồng sau bảy năm ly dị chồng. Báo Công An Tp HCM 02/01/2014 ở Brazil ông già bảy mươi bốn tuổi góa vợ tên Castalido đã cưới con dê cái tên Carmella làm vợ, các con của vợ trước cũng bằng lòng gọi con dê Carmella mà bố mới cưới là kế mẫu. Báo Thanh Niên 23/07/2015 Dominique Lesbirel (Hà Lan) đã cưới mèo cưng Docrak làm vợ, mèo chết đã cưới con chó Travis, lễ cưới trên mạng trực tuyến. Báo Thanh Niên 25/11/2015 một chàng thanh niên người Nga đã kết hôn với chiếc bánh Pizza. Cũng trang báo Thanh Niên 10/11/2015 một thanh niên 25 tuổi Bắc Kinh (TQ) cưới búp bê về làm vợ. Báo Thanh 24/02/2015 đăng bài: Gia Đình thời nay có những cảnh “*loạn*” như vậy đó. Chỉ những gia đình noi gương Thánh Gia mới chính chuyên, tuyệt vời. “*Tình Nghĩa*”. Hơn mười năm qua ông Xu ở tỉnh Cát Lâm (TQ) đã hiến máu 147 lần để duy trì sự sống cho vợ. Từ năm 2003 vợ ông Xu, luôn ngất xỉu vì thiếu máu, nhà nghèo. Vợ ông và ông cùng nhóm máu nên đã đều đặn chia máu cho vợ hết tất cả 147 lần (BTV Công Nhung).

LỄ CHÚA HIỂN LINH NĂM A-B-C

(Mt 2,1-12)

Bài đọc 1 (Is 60,1- 6): Vinh quang của Đức Chúa chiếu tỏa trên người.

Bài đọc 2 (Ep 3,2-3.5-6): Mầu nhiệm được Mạc Khải, các dân ngoại được cùng thừa kế gia nghiệp.

Tin Mừng (Mt 2,1-12): Chúng tôi đã thấy ngôi sao của Người và chúng tôi đến bái lạy. (Mt 2,2)

1. Chúa luôn tìm mọi cách để tỏ mình ra cho muôn dân... Ngôi sao lạ là dấu hiệu.
2. Ngày nay còn sao lạ không? Còn và rất nhiều, chỉ tại ta không khám phá ra:
 - Lời Chúa là *“Sao mai mọc lên soi chiếu linh hồn anh em.”* (2Pr 1,19)
 - Gương sáng của những người sống Lời Chúa quanh ta: Cha mẹ, thầy cô, bạn bè... Ai sống Lời Chúa cũng có ánh sáng chiếu soi. Môsê tiếp xúc với Lời Chúa, mặt ông sáng chói. (Xh 34,29)
 - Ai bảo ban ta điều hay lẽ phải... đều là những vì sao dẫn đường cho ta.
 - Bản thân chúng ta phải là vì sao dẫn đường cho những người xung quanh khi ta nói tốt, nghĩ tốt cho mọi người, làm tốt mọi sự. *“Giữa thế hệ gian tà này, anh em hãy chiếu sáng như những vì sao chiếu sáng trên*

vòm trời” (Pl 2,15). Khoảng năm 1970 một bộ phim ngắn chiếu ở Sài Gòn: bọn cướp biển muốn phá một ngọn Hải Đăng để dễ bề cướp; hai người canh giữ Hải Đăng đã chiến đấu, dùng mưu... và thắng được chúng, giữ ánh sáng ngọn Hải Đăng liên tục cho tàu bè qua lại.



.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA NĂM A

“Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về người”

Bài đọc 1 (Is 42,1-4.6-7): Đây là người tôi trung lòng Ta yêu quý.

Bài đọc 2 (Cv 10,34-38): Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần mà xúc dầu tấn phong Người.

Tin Mừng (Mt 3,13-17): Chúa Giêsu chịu phép rửa.

1. Phép rửa của Gioan Tẩy Giả chỉ là nghi thức thanh tẩy để tỏ lòng sám hối
 - Chúa Giêsu là trường tử nhân loại nên Ngài sám hối thay cho loài người.
 - Đây cũng là dịp “*Hiển Linh*” Chúa Cha giới thiệu Con chí ái với thế gian như mẫu gương mọi người phải noi theo.
2. Chúng ta được chịu phép Rửa bằng Thánh Thần và lửa, được thứ tha tội lỗi, trở nên con cái Chúa.
3. Một linh mục ra khỏi trại học tập, tâm sự với một linh mục khác: mười năm với bao gian khổ, nhiều lúc chán nản muốn buông xuôi; nghe anh bạn tù đọc hai câu thơ của Victor Hugo. “*Ange déchu d’une race divine, Tu portes sur ton front la superbe origine*” (Thiên sứ đọa đày nhưng vốn dòng vương đế. Người mang trên trán một nguồn gốc

oai hùng) vị linh mục đã lấy lại được can đảm để sống một cuộc sống có ý nghĩa:

4. Có biết bao tín hữu đã quên đi ngọn nguồn của mình không còn nhớ mình là con Thiên Chúa. Quả thật qua bí tích Rửa tội ta được đầy Thánh Thần, được Chúa nhận làm con yêu dấu, nhờ Đức Kitô *“Vì tất cả những gì Chúa ban cho Đức Kitô Con Ngài thì cũng ban cho chúng ta nữa”* (Rm 8,17); mẫu gương con hiếu thảo của Cha chính là Đức Kitô, huynh trưởng của ta, ta có soi gương đó mỗi ngày không? (các bà các cô soi gương mỗi ngày mất 45 phút). Hãy học gương hiền hòa; nhân ái; ngay thẳng; gương cầu nguyện; gương trong sạch; gương nhiệt tình của Chúa Giêsu với nhà Cha. Chúa nói: *“Học với Ta vì Ta hiền lành và khiêm nhường!”* Học thói đời là bán rẻ địa vị của ta. Một em thơ có đôi mắt buồn vời vọi, được hỏi: *“Tại sao em buồn?”* Em trả lời: *“Ba con lấy vợ khác, mẹ con lấy chồng khác, con về sống với ngoại!”* Vì tiền, vì tình, người ta bán rẻ chữ tín, bán rẻ lương tâm và nhân phẩm.
 - Câu chuyện Esau bán chức trưởng nam lấy một bát cháo đậu!
 - Cuốn tiểu thuyết Best seller 1980 của nhà văn Helly: *“Cội Rễ”* trình bày nguồn cội đã giúp người gốc Phi Châu vươn lên trên đất Mỹ như thế nào?

MÙA CHAY

LỄ TRO

(Mt 6,1-6.16-18)

Ý nghĩa Lễ Tro khai mở mùa Chay thánh.

1. Tro nhắc nhở thân phận phù du của con người “Đời người chỉ một gang tay...” (Tv 102) “Đời sống con người chóng qua như cỏ, như bông hoa nở trên cánh đồng...!” “Phù hoa nối tiếp phù hoa, chi chi chẳng nữa cũng là phù hoa” (Gv 1,2) trong văn chương chữ Nôm: “bèo bọt” nói lên tính chóng vánh phù du...
“Chút thân bèo bọt dám phiền mai sau” (Kiều) “Lênh đênh duyên nối thân bèo, tránh sao cho khỏi nước triều đầy vơi” (Ca dao) “Bèo dạt mây trôi danh với phận” (Chu Mạnh Trinh)
2. Bụi tro: được nhắc tới đầu tiên khi Chúa tạo dựng Adam và khi ông phạm tội: bụi tro trở về với bụi tro. Do-thái đau đớn sám hối cùng với áo nhặm, xé áo và rắc tro lên đầu.
3. Nhớ thân phận bụi tro để sống tích cực hơn.
 - Sám hối.
 - Cảnh giác.

- Nhân đức.
- Tu thân tích đức

“Ấy con người khác chi hơi thỏ, vùn vụt tựa tuổi đời tựa bóng cầu” (Tv 143,4).

Stephen Hawking, nhà vật lý vĩ đại nhất thế kỷ XXI bị chẩn đoán mắc chứng bệnh teo cơ, teo não cực hiếm. Khi gần đến cái chết anh mới nhận ra rằng cuộc sống này rất đáng sống và còn biết bao điều phải làm ngay. (Anh Tuấn, *Kiến thức ngày nay* số 3 tháng 4/1988).



.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY NĂM A

(Mt 4,1-11)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (St 2,7-9;3,1-7): Công trình sáng tạo tốt đẹp của Chúa. Con người yếu đuối trước cám dỗ; vấn đề tự do và trách nhiệm.

Bài đọc 2 (Rm 5,12-19): Adam cũ và Adam mới; cũ dẫn đến cái chết, mới dẫn đến sự sống. Đức Giêsu không hề phạm tội vì Ngài luôn tuân phục ý Cha, Ngài chấp nhận thân phận yếu đuối của con người: bị cám dỗ, chịu phép rửa, sống vất vả... chết khổ đau để chuộc tội ta.

Tin Mừng (Mt 4,1-11): Adam mới hóa nên xác phàm ở giữa ta, chay tịnh, cầu nguyện, chịu cám dỗ, thắng cám dỗ, cám dỗ dai dẳng tới chân thập giá: “*Xuống đi*”. Từ bản năng ăn nhậu tới tiền của và danh vọng, Chúa thắng tất nhờ chay tịnh và cầu nguyện để trọn đời vâng ý Cha; trở nên thập toàn. GLCG 2847: Cám dỗ đưa tới tội nhưng chưa phải là tội; trái lại có thể thành cơ hội nên thánh nếu chiến thắng “*hỏa thi kim, gian nan thí đức*”.

Tương truyền rằng; bố mẹ của Thánh Thomas Aquinô là lãnh Chúa giàu có, phản đối quyết liệt ý định gia nhập dòng Đaminh của Thánh Thomas, khi ngài trốn đi tu thì song thân cho anh em và các bảo vệ có vũ trang đi bắt Thomas về, nhốt trong một tháp canh, ông bà cho một cô gái lắng lơ đến với Thomas... vừa trông thấy cô gái, sẵn thanh củi trong lò sưởi, Thomas đã đuổi cô gái chạy mất tăm... Thomas đã thắng cám dỗ... và đã làm thánh.

CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY NĂM A

(Mt 4,1-11)

Lược đồ 2

Tại sao Chúa lại bị cám dỗ?

1. Để chứng tỏ Chúa là người thật, vừa là Chúa thật. Bè rồi Ảo Thân Thuyết chủ trương Đức Kitô không phải người thật, chỉ mang bóng dáng con người (ảo thân) đánh không đau.
2. Để thể hiện tấm lòng một vị Thiên Chúa không ngần ngại chia sẻ thân phận con người, chia sẻ đến tận cùng những gì thuộc bản tính nhân loại, cả vất vả, cám dỗ, đau đớn và cả cái chết. *“Ngài nên giống chúng ta mọi đàng trừ tội lỗi”* (Dt 4,15).
 - Yêu thì chia sẻ.
 - Yêu thì ở với: Emmanuel (Thiên Chúa ở cùng chúng ta).
 - Yêu thì cho đi: *“Con Người đến để hầu hạ và thí mạng”* (Mt 20,28) trong tiếng Pháp *“Le Copain”*: bạn thân cùng ăn một bánh, chiếc bánh bẻ đôi.

Kinh nghiệm đời sống gia đình: Tam cùng (cùng ăn, cùng ở, cùng làm việc). Chia sẻ tột cùng, thậm chí các nước tiên tiến Âu Mỹ: khi vợ đi sanh, đòi phải có mặt chồng ở bên cạnh lúc vợ sanh cùng với các bác sĩ và y tá: chia sẻ trách nhiệm, những đón đầu: *“Chàng ơi cho thiếp*

theo cùng, đắng cay thiếp chịu, lạnh lùng thiếp cam”.
Bao lâu không còn chia sẻ, tức là ly dị thực tế rồi.

3. Đề nêu gương, mở đường chiến thắng cho ta: Ma quỷ ghê gớm nhưng không phải vạn năng; loài người có thể thắng bằng:

- Cầu nguyện.
- Ăn chay.
- Sống Lời Chúa.
- Xa tránh dịp tội.

Báo chí đăng một cụ già ở Ucraina lượm được một gói bạc 400.000 USD, đem nộp chính quyền để trả cho người bị mất. Một người hàng xóm nói với bà vợ: *“Chồng bà đại quá”*. Bà đáp: *“Ông nhà tôi không muốn đem cảm dỗi về nhà”*.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM A

(Mt 17,1-9)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (St 12,1-4a): Nhờ tin và vâng Lời Chúa, Áp-ram đã được Chúa đổi tên thành Abraham: “*Cha của những kẻ tin*”.

Bài đọc 2 (2Tm 1,8b-10): Chúng ta được cứu độ nhờ ân huệ lòng thương xót Chúa, không vì công đức của ta...

Tin Mừng (Mt 17,1-9): Sau khi Chúa tiên báo Thương khó lần I. Chúa tỏ vinh quang, tỏ chân tướng Người.

- Người đích thực là Con Thiên Chúa
- Người làm đẹp lòng Chúa Cha mọi đàng.

Ai muốn được vinh quang, được làm con Chúa, được Chúa Cha hài lòng: hãy vâng lời Đức Kitô, sống theo gương Người. Đó là chóp đỉnh của sự thánh thiện vượt trên luật và tiên tri. (Mô-sê và Elia hầu chuyện Chúa trên núi)

Tuy nhiên phải hiểu rằng theo Đức Giêsu Kitô là sẵn sàng vào cuộc thương khó! Facebook của một bạn 11/03/2017 đăng hình hai nữ tu Thừa Sai Bác Ái bị sát hại dã man, 12 sơ khác bị bắt.

- Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận: Cuộc đời và sự nghiệp.
- Cha Phanxicô Trương Bửu Diệp?
- Đức Cha Rômêô?

Đã được tôn phong vinh quang chân phước.

CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM A

(Mt 17,1-9)

Lược đồ 2

Chúa Giêsu Hiển Dung

1. Lý do tại sao Chúa biến hình?

Vì trước đó sáu ngày Đức Giêsu đã tiên báo lần I Cuộc Thương Khó: Phêrô cản lại và Chúa mắng là Satan! Tiếp đó Chúa công bố điều kiện theo Chúa: bỏ mình vác Thập Giá (Mt 16,24).

2. Các tông đồ buồn phiền lo lắng, hoang mang, nhưng Chúa hé mở hy vọng. “*Con Người sẽ ngự đến trong vinh quang của Thiên Chúa, cùng với các thiên thần hầu cận*” thường phạt cân xứng việc mỗi người làm và hứa: trong số người có mặt ở đây có những kẻ sẽ không phải chết trước khi thấy Con Người đến trong vinh hiển.

Thế nên cuộc biến hình có mục đích trấn an tông đồ, cho các ông thấy ánh vinh quang phía sau Thập Giá, để các ông can đảm chấp nhận cuộc khổ nạn của Chúa và những hy sinh của chính mình.

3. Theo thánh Giáo Hoàng Lêô Cả: Mục đích chính là để đánh tan cơ vấp phạm về thập giá nơi tâm hồn môn đệ.
4. Ngài mạc khải đời sống mai hậu và đời sống bất diệt để ta yên tâm lựa chọn, vì: “*Lời lãi cả thế gian mà mất phúc đời đời thì có ích gì*” (Mt 16,26) (chuyện Thánh Phaxicô

Xaviê đã nhờ câu nói này qua miệng Thánh Inhaxio mà bỏ mọi sự, đi theo Chúa và làm thánh). Thánh Phaolô quả quyết: “*Chúa sẽ dùng quyền năng mà biến đổi thân xác yếu hèn của chúng ta trở nên thân xác sáng láng của Người*” (Pl 3,21). Muốn được như thế phải chấp nhận con đường từ bỏ: bỏ các tội lỗi, bỏ tính hư nết xấu, những gì bất chính, bỏ tính kiêu căng như núi như đồi của mình đi, mà chấp nhận hy sinh gian khổ với Chúa Giêsu với niềm xác tín của thánh Phaolô: “*Những đau khổ ta chịu sánh sao được với vinh quang mà Thiên Chúa sẽ mặc khải nơi chúng ta*” (Rm 8,18); cùng chết và cùng sống với Chúa (2Tm 2,11).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM A

(Mt 17,1-9)

Lược đồ 3

Sáu ngày sau (Theo Mt) tức là tính từ việc Phêrô tuyên xưng Chúa ở Xêsarê. Tác giả Phúc Âm cố ý kết nối 2 việc này thì hai việc đó chắc chắn phải liên quan với nhau.

Ở Xêsarê: Thánh Phêrô tuyên xưng Chúa là Đấng Kitô con Thiên Chúa hằng sống.

Chúa hứa đặt Phêrô làm nền tảng Hội Thánh. Chúa mặc khải đau khổ, tại Giêrusalem các môn đệ thất kinh trước tin này và Phêrô tìm cách cản ngăn Chúa.... Biến cố hiển dung chứng minh tỏ tường Đức Giêsu là Thiên Chúa như Phêrô đã tuyên xưng.

Chúa ủy lạo các tông đồ để các ông có một niềm hy vọng khi thấy Chúa chịu nhục nhã chịu chết. Những người được chứng kiến là Phêrô, Giacôbê, Gioan ba cột trụ của nhóm Mười Hai và Hội Thánh.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM A

(Mt 17,1-9)

Lược đồ 4

Có nhiều nét giống nhau giữa biến cố biến hình và biến cố thần hiện trên núi Sinai:

Tabor = Sinai (Xh 24,1) Chúa Giêsu cùng ba môn đệ = Môsê, Aaron, Abradad, Abiku.

Đám mây Tabor = khói mây Sinai.

Ánh sáng nơi Chúa = dưới chân Chúa có ánh sáng lam ngọc trong như bầu trời.

Giới thiệu Chúa Giêsu Lời của Chúa Cha = ban Lời được khắc vào hai bia đá.

Các tông đồ sợ = dân chúng ở dưới run sợ.

Sáu ngày sau khi tiên báo = sáu ngày mây bao phủ núi, Môsê chờ lệnh Chúa (Xh 24,18).

Các tông đồ vui sướng = hàng vương công đã nhìn thấy Chúa, họ đã ăn và uống (Xh 24,11).

Sự ăn khớp như vậy khiến các nhà chú giải không do dự đi đến kết luận: trình thuật biến hình nhằm xác nhận Chúa Giêsu là Môsê mới, Ngài là Đấng kiện toàn lề luật và giải thoát cả nhân loại khỏi tay Satan và đưa về đất hứa là thiên đàng “*Thiên Chúa sẽ cho xuất hiện giữa anh em một ngôn sứ giống như Ta*” (Đnl 18,15) “*Ta đến để kiện toàn lề luật*” (Mt 5,17). Đức Giêsu trôi vượt hơn Môsê: “*chỉ có thầy là Đức*

Kitô” qua lời phán từ trời: Chúa Cha mặc khải cho ta: Đức Giêsu là Con Người, Con Thiên Chúa, tôn thờ Đức Chúa, ngôn sứ tối cao (Is 12,1; 61,1-2) Đây là đỉnh cao của trình thuật, kêu gọi mọi tín hữu hãy nghe lời Chúa Giêsu và sống theo gương Ngài. “Ai yêu mến Thầy, thì giữ lời Thầy Cha Thầy sẽ yêu mến người đó và chúng ta sẽ đến và ở nhà kẻ ấy” (Ga 14,23) “Những đau khổ đời này không đáng gì so với vinh quang Ngài tỏ hiện trên ta” (Rm 8,18).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 4,5-42)

Lược đồ 1

Chúa Kitô nguồn nước hằng sống

Bài đọc 1 (Xh 17,3-7): Thiên Chúa là nguồn nước hằng sống, xa Ngài là hạn hán và khát.

Bài đọc 2 (Rm 5,1-2.5-8): Đức Kitô là suối nguồn ơn Thánh Thần.

Tin Mừng (Ga 4,5-42): Nước trường sinh.

1. Người phụ nữ Samari khát nước uống - Chúa Giêsu cũng khát nước sau một hành trình dài nhưng khao khát linh hồn người ta hơn. Chúa Giêsu còn khao khát và đòi thi hành ý Cha - hoàn tất công trình Cứu chuộc - Trên Thập Giá một lần nữa Chúa kêu “*Ta khát*” và “*Mọi sự đã hoàn tất*” tức thì máu và nước từ cạnh sườn Người đổ ra. (Ed 47,1...)
2. Tảng đá chảy nước ra trong sa mạc đem nguồn sống cho dân Chúa - Thánh Phaolô nói “*Tảng đá đó chính là Đức Kitô*” (1Cr 10,4). Đức Kitô cũng là đền thờ mà (Ed 47; Drc 13,1) đã thấy suối nước từ đó chảy ra tới đâu thì sức sống phát sinh ở đó. “*Ai khát hãy đến với Tôi mà uống*” (Ga 7,37).
3. Thiên Hạ khát gì? Đức Giáo Hoàng nói: “*tiền bạc, lạc thú và quyền lực là những thần tượng hấp dẫn... nhưng viễn*

vong.” Kitô hữu khát Chúa, tình yêu Chúa, ân sủng Chúa, đem anh chị em về với Chúa. Tức là khát như Chúa khát “*linh hồn người ta.*”

- Trên cửa phòng khách Lưu học xá của thánh Don Boscô, có tấm bảng viết: “*Da mihi Animas – Caetera tolle!*” (Xin cho con các linh hồn, các cái khác xin lấy đi) Thánh Đaminh Savio cảm kích khi đọc câu này và đã nói với Thánh Don Bosco : “*Cha hãy đón nhận linh hồn con*”.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 4,5-42)

Lược đồ 2

“Thờ Chúa Cha trong Thần Khí và Sự Thật”

(không phải tại đền thờ Giêrusalem hay Garizim).

1. Thời đạo cũ, đền thờ Giêrusalem là trung tâm tôn giáo của người Do Thái. Vua Salomon đã khởi công xây cất với tất cả tài nguyên quốc gia, Hêrôđê cả sửa và đã hoàn tất sau 46 năm ròng rã. Một đền thờ lộng lẫy vĩ đại với những đồ thờ, trần thiết quý giá: vàng, ngọc bích, bạc... chiếc cổng dẫn vào tiền đường cao và rộng 50 thước, trong các ngày lễ lớn dân chúng xa gần cả người ở hải ngoại cũng trở về Giêrusalem để dự lễ.
2. Thời mới, đền thờ Thánh Phêrô là tiêu biểu cho công trình của loài người kính dâng Thiên Chúa. Ngày 18/04/1506 Đức Giáo Hoàng Juliô II đặt viên đá đầu tiên xây cất ngôi thánh đường này, xây cất trong 120 năm mới hoàn tất. Thánh đường: chiều dài 211m50 "Đôm" cao 141m50, lòng nhà thờ dài 187m rộng 25 mét, cao 25 mét. Đền thờ Thánh Phêrô quả là một kỳ công của nhân loại.
3. Nhưng xét về phương diện siêu nhiên cả hai ngôi đền thờ đó không thể nào sánh với đền thờ tâm hồn chúng ta vì đền thờ thể gian do con người làm, còn đền thờ tâm hồn là do Chúa làm nên. Đền đài thể tục xây bằng gạch đá bất động không có sự sống. Đền thờ tâm hồn sống động, biết

ca tụng ngợi khen, yêu mến Chúa. Chính vì thế Thiên Chúa thích ở trong tâm hồn ta hơn bất cứ đền đài nào. Thánh Phaolô nói: *“Anh em không nhớ rằng anh em là đền thờ Chúa Thánh Thần sao?”* (1Cr 3,16). Sách Khải Huyền viết: *“Ta đứng ở cửa mà gõ, có ai nghe tiếng Ta và mở cửa cho Ta, Ta sẽ vào và ở với nó và sẽ dùng bữa với nó”* (Kh 3,20). Có điều đáng ghê sợ là đền thờ tâm hồn và thể xác mình, đã nhiều lần chúng ta biến nó thành nơi buôn bán, đổi chác, như Do-thái đã làm xưa hay tệ hơn nữa, thành hang trộm cướp. Chính Chúa đã phán: *“Từ trong con người phát xuất những tư tưởng xấu, trộm cướp, giết cướp, ngoại tình, dâm ô, chứng gian, lộng ngôn, xảo trá, vu khống”* (Mt 15,19) đã bao lần ta để danh lợi thú làm ô uế đền thờ này. Thiên Chúa thấu suốt mọi tâm hồn, ta không thể che giấu Chúa điều gì. Cain xưa, giết em, tưởng Chúa không biết. Nếu chúng ta tin Chúa thông biết vô cùng không ai thoát khỏi quyền lực Chúa, thì giờ đây tôi và anh chị em chúng ta hãy nhìn thẳng vào tâm hồn chính mình, nếu là hang trộm cướp thì... nếu không phải, ta hãy cảm ơn Chúa và canh phòng cầu nguyện.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 4,5-42)

Lược đồ 3

“Gặp gỡ Đức Kitô”

1. Bài Tin Mừng thuật lại một trong những cuộc gặp gỡ của Chúa Giêsu. Đây là cuộc gặp gỡ giữa Chúa Giêsu và người phụ nữ Samari ở bờ giếng Gia-Cóp.

Trong câu chuyện này ta thấy có sự biến đổi từng bước. Ban đầu là sự xa cách giữa Do-thái và Samari nói chung và giữa chị phụ nữ với Đức Giêsu nói riêng *“Ông là người Do-thái - tôi là người Samari.”*

2. Chúa Giêsu dựa vào một điểm chung để nối nhịp cầu đó là nước, chị cần nước về dùng, Chúa cũng khát nước, cần một chút để uống, rồi từ tự nhiên Chúa chuyển sang lãnh vực siêu nhiên - chị cần nước hằng sống - tôi có nước đó, có thể cho chị nếu chị xin – tôi khát nước một phần nhưng tôi khát khao thánh hóa linh hồn của chị hơn. Cuối cùng, Chúa đã mặc khải cho chị biết Chúa là Đấng Cứu Thế thiên hạ đợi trông và chị đã tin nhận trở về động viên bà con ra gặp Chúa Giêsu, tương tự cuộc gặp gỡ giữa Chúa và bà Mác-đa-la và bà đã được biến đổi.

Có một bài hát của cha Tiến Lộc, bài hát sinh hoạt, không hát trong phụng vụ nhưng ý nghĩa rất sâu sắc, bài: *“Gặp gỡ Đức Kitô, biến đổi cuộc đời mình, gặp gỡ Đức*

Kitô đón nhận ơn tái sinh, gặp gỡ Đức Kitô, chân thành mình gặp mình... ”.

3. Gặp gỡ Chúa sinh hiệu quả tốt vậy, tại sao lại không gặp hay ít gặp gỡ Chúa? Có khó không? – Không: *“Ai tìm sẽ gặp, Ta đứng ở cửa mà gõ”* (Kh 3,20) (Chúa luôn luôn chờ đợi)

- Muốn gặp Chúa thì đọc Kinh Thánh mỗi tối.
- Đi tham dự Phụng vụ nhất là Phụng vụ thánh lễ, chuẩn bị tâm hồn tốt để rước lễ, đón nhận các bí tích.
- Bàn thờ, nên Phục sinh đều là hình ảnh tượng trưng cho Chúa Giêsu.
- Vâng phục bề trên đạo đời *“Ai nghe các con là nghe Ta”* (Lc 10,16).
- Phục vụ anh chị em tận tình chân thành, làm như vậy – chắc chắn ta sẽ được biến đổi và được đón nhận nguồn nước trường sinh, lòng ta không còn khát khao sự gì thế gian nữa, vì có Chúa làm gia nghiệp rồi.

Tảng đá trong Cự Uớc mà Môsê đập đã chảy nước cho dân uống thỏa thuê. Thánh Phaolô nói chính Chúa Kitô là tảng đá đó: làm thỏa khát vọng hạnh phúc trường sinh. (1Cr 10,4).

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 4,5-15; 16,42)

Lược đồ 4

Hòa giải Israel và Samari.

Tinh thần Mùa Chay là tinh thần sám hối, hòa giải, canh tân.

Hòa giải có hai mặt: Hòa giải với Chúa và Hội Thánh, điều này tương đối dễ - chỉ cần người ta có lòng sám hối tội lỗi đi xưng tội với sự thành tâm của mình là đạt được sự hòa giải với Chúa và Hội Thánh.

Còn mặt thứ hai: Hòa giải với tha nhân việc này nói nghe dễ mà làm thì rất khó. Trước hết phải có lòng quảng đại tha thứ cho nhau, chín bỏ làm mười. Không giận hờn không ganh tỵ, không thu vén, không chê ghét, nói hành, cấm giận vu khống, cãi vã, gây lộn. Cái khó hơn nữa là Chúa Giêsu đòi chúng ta phải đi bước trước bất kể bên nào có lỗi trước.

Tấm gương Chúa Giêsu để lại qua bài Tin Mừng hôm nay.

Nhân dịp qua Samaria Chúa một nhọc khát nước, ngồi trên bờ giếng Gia-cóp. Một thiếu phụ Samaria ra lấy nước chính Chúa Giêsu đã biết rõ sự cách biệt giữa người Do-thái và Samaria, Chúa lên tiếng trước: "*Cô cho tôi ngụm nước...*" Với thái độ trân trọng, nhờ vả khiêm tốn này thiếu phụ đã biến đổi thái độ từ thù địch sang tin tưởng, hi vọng, hơn nữa

chị còn làm tông đồ loan báo Chúa cho dân làng nữa. Chúng ta biết cái nguyên nhân gây ra thù oán hai bên như thế nào rồi: Vấn đề chính trị và tôn giáo. Chúa Giêsu phá đổ mọi ngăn cách để Ngài đến được với họ và ngược lại. *“Hãy để của lễ trước bàn thờ, về làm hòa với anh em trước đã rồi hãy đến đây dâng lễ”* (Mt 5,24)

Câu chuyện gay cấn giữa hai dòng họ Trần, Nguyễn: truyền hình 09/03/96: Ông Cả Khiêm họ Trần, quyền uy làm chủ tịch xã nhưng còn phong kiến. Đứa con trai duy nhất của ông tên Tôn đi bộ đội yêu cô Chiêm họ Nguyễn chắc là đã kết hôn kiểu chiến trường. Khi cô Chiêm mang thai ông Cả cực lực phản đối vì không *“Hộ đối môn đăng”* Ông còn làm giấy giả mạo phủ nhận quan hệ Tôn Chiêm; Tôn chết ngoài chiến trường, Chiêm về nuôi con thui thui bị bao nhiêu tiếng oan ức – Chiêm lại có lòng tốt nhận lời trời của một đồng đội nữ chết trong lúc sinh con, bỏ đứa trẻ cũng hy sinh ngoài chiến trường – thế là Chiêm bị tiếng là chữa hoang (hai đứa con). Bao nhiêu nỗi đắng cay. Sau hai mươi năm, ông Cả đau gần chết vì buồn, nỗi buồn tuyệt tự, ông đã thương lượng nhiều lần để bắt thằng cháu nội tên Tùng nhưng chị Chiêm quá giận mà cự tuyệt cuối cùng ông hấp hối – chị nghĩ lại đã tha thứ - cho Tùng sang nhà, đồng ý cải họ Trần để ông Cả có người nối dõi tông đường – sau đó ông cả tỉnh lại, khỏe hơn đã chống gậy sang nhà cô Chiêm xin lỗi và tỏ ra sốt sắng lo cho con dâu và cháu nội được hạnh phúc. Hai bố con hòa giải, hai gia đình hòa giải, hai gia tộc cùng vui vẻ.

Bà Hai Hòa Giải

Khu phố II của phường 5, quận 10, Tp.HCM có khoảng 700 hộ. Bà con khu phố quen gọi người tổ trưởng tổ dân phố 15 là bà hai Hòa Giải. Bà tên thật là Dương Thu Hồng, năm nay bà 68 tuổi, dáng người mảnh khảnh nhưng nhanh nhẹn. Bà đã tham gia hòa giải 21 vụ ở khu phố. Có lần vì can ngăn và khuyên ông N không được đánh vợ, bà đã bị ông N, phang nhảm chiếc ghế vào đầu, chảy máu. Lần khác, trong đêm khuya bà đã dịu dàng giải tán một đám thanh niên tụ tập trong hẻm nhậu nhẹt, la ó, quấy rầy giấc ngủ bà con. Vốn là một nhà giáo về hưu, bà rất chịu khó lặn lội đưa 42 em thiếu nhi, đa số người Việt gốc Hoa, đến các lớp phổ cập ban đêm. Anh cảnh sát khu vực khu phố II vui vẻ nhận xét: *“Khu phố yên lành là nhờ có công lớn của bà Dương Thu Hồng, người tổ trưởng dân phố đồng thời là ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên Hiệp Phụ nữ phường 5 quận 10.”*

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 4,5-15; 16,42)

Lược đồ 5

Nước hằng sống

Câu chuyện thuở xưa nơi hoang địa người Do-thái thiếu nước uống – họ đã kêu trách Chúa: *"Có Chúa ở với chúng ta không?"* Chúa đã tỏ mình ra khi truyền cho ông Môsê đập tảng đá cho mạch nước trào ra!

- Đây là dấu chỉ Thiên Chúa ở với dân
- Đá rắn chắc dấu chỉ sức mạnh bền vững của Chúa
- Đá tảng dùng làm nền nhà. Thiên Chúa được gọi là đá tảng của Israel Ngài là thành lũy (2Sm 23,3)
- Từ đá tảng Chúa cho vọt ra mạch suối – ám chỉ Thiên Chúa và lời Ngài mới là suối mạch sự sống của loài người, xa Chúa chỉ còn sa mạc cháy bỏng, khô cằn, chết chóc (Tv 143,6).

Con người phải luôn tìm kiếm và hướng về Chúa (Tv 41,1) *"Như nai rừng mong mỏi tìm về suối nước trong..."*

- Từ chuyện ngày xưa: thánh Phaolô đã nhìn thấy đó là hình bóng của Đức Kitô – Đấng làm vọt ra từ mình mạch suối Cứu độ (1Cr10,4) *"Tặng đá thần thiêng đi theo họ - cho họ nước uống"*.

- Thánh Gioan cũng cho ta một hình ảnh đối chiếu: *"Từ cạnh sườn bị đâm, máu cùng nước chảy ra."* (Ga 19,34) Đấng chính là nguồn ơn cứu độ đã được tiên tri Êzêkien báo trước (Ed 47,1 vidi aquam cf Ga 7,38) Đức Kitô là tảng đá không lay chuyển (Rm 9,33) Ngài đến mang nước hằng sống là Lời Ngài được lãnh hội trong Thánh Thần (Ga 7,37-40) – Đức Kitô là nền tảng (1Cr 3,11).

Ba cuộc gặp gỡ ở bờ giếng trong Cựu Ước:

- Người nô bộc gặp Rêbêca
- Giacóp gặp Raken
- Môsê gặp con gái ông Giêtrô
 - Chúa Giêsu gặp phụ nữ Samaria ở bờ giếng Giacóp.
 - Khai thác đề tài xóa bỏ hận thù, Chúa đã đối thoại với người Samaria!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 4,5-15; 16,42)

Lược đồ 6

Samaria và Do Thái

Vua Đavít trị vì từ năm 1010 - 970 TCN vua Salomôn năm 970-930. Từ đó chia rẽ Giuđa 2 chi tộc - Israel 10 chi tộc.

- Năm 721 Sargon II vua Assiri chiếm Samari phát lưu người Do-thái tứ phương.
- Năm 587 Nabucôđônosor, vua Babylon đánh phá Giêrusalem bắt dân lưu đầy: Đến năm 538 (lần II), Cyrus, vua Ba Tư cho hồi hương, năm 450 tái thiết đền thờ.
- Năm, 400 tư tế Manasse tách khỏi Giêrusalem đến lập đền thờ ở Garizin – đền thờ này bị phá bởi Hyrcarno nhà Asmonnéo năm 129 do cuộc nội chiến. Từ đó Do-thái và Samari thù ghét nhau.

Áp dụng:

- ✓ Tội lỗi là nguyên nhân gây mọi chia rẽ. Tội của vua Đavít – nhất là tội thờ thần tượng của vua Salomôn đã gây hậu quả trên. Do đó, để sống hiệp nhất bình an như Đức Kitô đòi hỏi “*Ước gì chúng nên một*” thì điều quan trọng nhất là mọi người phải xa lánh tội lỗi – sống công chính.
- ✓ Chúa Giêsu Đấng xây dựng hòa bình, phá bỏ mọi ngăn cách. Ngài ngồi ăn với những người thu thuế - Người tiếp

xúc với người Samari, Người tiếp xúc với người dân ngoại. Người dạy: “*Phúc cho ai xây dựng hòa bình*” (Mt 5,9) (Ep 2,13-16)

**** Đề khác:** 3 lần gặp gỡ ở giếng đều đem lại những biến đổi lớn lao – Chúa biến đổi người Samari. Xa lạ, nghịch thù, tội lỗi thành tín đồ và tông đồ. Muốn được biến đổi cần tiếp xúc theo đường lối và theo gương Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 4,5-15; 16,42)

Lược đồ 7

Đức Kitô là núi, là đá tảng từ đó chảy ra nguồn mạch sự sống.

1. (Bài đọc 1) Nước: chuyện xảy ra ở Cađê trong sa mạc Sim- đóng trại ở Raphiđin (Xh 17,1...) Từ đó họ khiêng tảng đá theo họ (1Cr 10, 3-4).
2. Đáp ca: nhắc lại phép lạ nước, **đòi tin tưởng Chúa, chứ cứng lòng.**
3. Phúc Âm: “*Ai uống nước của Ta....*”

a. Ăn và uống: bánh và nước là hai chất liệu cần thiết để bảo tồn sự sống và sự phát triển – phần xác cần ăn uống thế nào thì phần hồn cũng cần của ăn uống thiêng liêng như vậy. Chúa Giêsu chính là bánh Hằng Sống- Thánh Thần là mạch nước vọt lên, không tìm được nguồn lương thực này người ta sẽ chết.

b. Death Valley! 150 miles x 35 miles gần Nevada ở California. 280 m dưới mực nước biển. Năm 1894 – 18 người chết khát – 1 người sống sót. Sau khi khám phá ra hai dòng sông ngầm rất tốt ngay dưới lòng đất.

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 9,1-41)

Lược đồ 1

Con Cái Ánh Sáng

Bài đọc 1 (1 Sm 16,1-6-7; 10-13): Thiên Chúa đánh giá khác loài người.

Bài đọc 2 (Ep 5,8-14): Nhờ phép rửa tín hữu thoát bóng tối, vào ánh sáng.

Tin Mừng (Ga 9,1-41): Ánh sáng Chúa Kitô (Rước nền Phục Sinh).

1. Giải đáp nguyên do sự dữ... Chúa từng tha tội cho anh bại liệt để chữa anh. Ở đây Chúa cho biết tật bệnh để thiên hạ thấy công trình của Thiên Chúa. Công trình nào? Thánh Gioan dùng mười ba lần “*sự mù lòa*” cả thể xác lẫn tâm hồn. Anh mù mắt khao khát ánh sáng, kẻ mù linh hồn không khao khát ánh sáng, còn dựa vào luật Sabát ngăn cản sự khao khát này – đối lập với mù là thấy (dùng 9 lần) cho thấy (7 lần). Không phải cứ muốn là thấy, cứ sáng mắt là thấy nhưng phải có Đấng là ánh sáng cho thấy mới thấy được. Không phải mù là do tội – nhưng sống trong mù tối là thiếu ánh sáng, phải nhờ nước của Đấng Silôac (Silôac có nghĩa là người được sai đi) mới có được ánh sáng.
2. Chúa thấy tâm can: Ăn chay, bố thí (bài đọc 1).

3. Thánh Phaolô mời gọi sống như con cái sự sáng.
4. Mù thể lý đã khổ, mù linh hồn còn khổ hơn. Thà chết mà còn vào được Nước Trời hơn là có đủ hai mắt mà phải xuống hỏa ngục (Mt 18,9). Anh bạn có người bà con, ông ta nói với con gái đi ghi tên nhập Tin Lành để nhận 5 triệu? Đứa con gái trả lời “*con thà đi ở đợ chứ không gian dối như vậy.*” => Bỏ mù, con sáng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 9,1-41)

Lược đồ 2

1. Không có Đức Kitô không sao tránh khỏi lầm lạc.

Đầu năm 1996 Nữ hoàng Elizabeth nước Anh đã chấp thuận cho Thái tử Charles ly dị Công nương Diana – sau ba năm ly thân – với những quan hệ nhiều chiều rắc rối – Thái tử và công nương đều thú nhận, báo chí và tivi đã đưa tin những liên hệ tình cảm của họ với người khác. Điều đáng nói không hẳn đã là những tai tiếng cho hoàng gia vì Hoàng tử Andrew cũng đã ly dị vợ là Pergie. Nhưng với cương vị là Giáo chủ Anh giáo thì vấn đề hôn nhân theo giáo lý giải quyết như vậy có ổn không?

Họ hiểu thế nào? Và chủ trương thế nào?

2. Bé cái lầm. Cái lầm lớn nhất là người Do-thái đã loại trừ Đức Kitô, Đấng mình mong đợi bao ngàn năm: *“Người đã đến nhà mình nhưng gia nhân không đón nhận”* (Ga 1,11). *“Xin tha cho chúng vì chúng không biết việc chúng làm”* (Lc 23,34). Kịch *“Ngộ nhận”* của A.Camus: Jean xứ Bohem. Đi 20 năm làm giàu ở miền xa lạ, trở về nhà cha mẹ, anh muốn cho cha mẹ một bất ngờ, lại bị chính mẹ và em gái giết. Sau mẹ tự tử, em gái Mata thành chai lỳ, cho đời là phi lý, sống như người mất hồn.

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 9,1-41)

Lược đồ 3

Câu chuyện anh mù nói lên hoàn cảnh của đức tin trong thế giới. Đây là hoàn cảnh thật là bi đát, một cuộc đối đầu giữa ánh sáng và bóng tối, vì chấp nhận Đức Kitô – trung thành với Người và biết ơn Người, anh mù đã phải chấp nhận sự đoạn tuyệt của cả cộng đồng – đức tin của anh bị săn đuổi, làm khó! Phải vượt qua mọi áp lực và nỗi sợ hãi để trung thành với Chúa – cuối cùng anh ta đã thắng...Đức tin của chúng ta ngày nay có bị săn đuổi hay không? Ta có đến được hồ Silôac không? (Silôac! Người được sai phái.)

Tin Mừng Thứ Tư. Có hơn 40 lần Đức Giêsu được gọi là “*Đáng được sai đi*”. Đến hồ Silôac là đến với Chúa Giêsu Đáng được Cha sai đến.

Câu chuyện: Hãy đến cùng Giuse! (Nói về tổ phụ Giuse làm tể tướng bên Ai Cập).

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 9,1-41)

Lược đồ 4

Con người nếu không được ánh sáng Ngôi Lời chiếu soi, sẽ có thành kiến hẹp hòi – các tông đồ không tránh khỏi!

- Thừa Thầy ai đã phạm tội? Y hay cha mẹ y? Bé cái lắm! (đúng là không được như tên thu thuế vì ra về y được sạch tội – còn nhà biệt phái thì không).
- Natanael: “*Nazarét nào ai có gì hay ho?*” – Bé cái lắm! Có Đấng muôn dân trông đợi!
- Dân Nazarét: “*Con bác thợ mộc thì có cái gì phải um sùm lên vậy?*” Bé cái lắm!
- Dân Do-thái khinh miệt dân ngoại cho họ là hàng tội lỗi không xứng đáng bước vào nhà Chúa – Bé cái lắm! Chúa cảnh cáo. Ngày phán xét: Dân Ninivê sẽ đứng lên tố cáo dân này – nữ hoàng Phương Nam sẽ tố cáo dân này – Thành Sôđôma Gômôra, Tirô, Sidom được xử khoan hồng hơn các thành Do Thái! (Mt10,15)

Câu chuyện (1Sm 16,1-13) (Bài đọc 1) sự chọn lựa của Thiên Chúa khác với loài người.

- Chuyện Đức Cha Nam đi Thêm Sức ở Chợ Đũi: Ngài như ông lão nhà quê đi xích lô, ăn mặc như nông dân, xách cái caròng xuống cổng nhà thờ Chợ Đũi, bị những người xếp hàng đón Đức Cha đuổi ra ngoài....

- Câu chuyện bác sĩ Pasteur và anh sinh viên dỏm: Viện sĩ Pasteur đi xe lửa tới Paris làm việc, ông ngồi lần hạt, một sinh viên tới nói: *“Thời đại văn minh khoa học này mà bác còn mê tín, bác cho cháu địa chỉ, cháu sẽ gửi sách khoa học cho bác đọc”*. Pasteur cảm ơn và móc ra tấm danh tiếp: Louis Pasteur... Chàng sinh viên vội bước sang toa khác.

Kết luận: Kẻ khôn ngoan, sáng suốt phải tiếp nhận ánh sáng
Lời Chúa – Lời Chúa bảo ta: Tôn trọng mọi người *"hãy lấy cái đũa khỏi mắt người"* – *"Đừng xét đoán kẻ bị xét đoán."*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 9,1-41)

Lược đồ 5

(Bài giảng dành cho thiếu nhi)

"Hãy đi rửa rồi trở lại thì thấy đường!"

Chuyện cu Tý: Thọc đu đủ nhà hàng xóm – nhựa chảy vào mắt gần mù, mẹ dẫn đi bác sĩ chữa phải mất một tuần mới khỏi! Một tuần tắm tối khổ cực – Tý đội ơn Chúa và quyết tâm không đại dột như vậy nữa. “*Mắt là cửa sổ tâm hồn*” (Mt 6,22) Mù mắt đã khổ - mù linh hồn khổ hơn mà người ta ít khi cảm thấy. “*...Thà mất một chi thể mà vào Nước Trời còn hơn...*” Đơn cử vài thí dụ mù linh hồn (Mt 5,29).

+ Mù chữ:

- Không đọc được Đorêmon! Báo chí và tin tức;
- Không biết ăn nói – mặc cảm, nhát sợ!
- Không có việc làm tốt – không có địa vị.
- Bị khi dễ là ngu, dốt – không biết cách cư xử nên ăn nói thô lỗ, cộc cằn – Một cụ già ở Tân Hưng (có đăng báo CGDT) nói: “*Vì kém văn hóa, nên người ta mới cư xử với nhau như hàng tôm hàng cá.*”
- Không biết chữ: cũng chẳng học giáo lý được – có râu rồi mà chưa rước lễ! Em quyết tâm học thật

giỏi thật cao – tới cử nhân, tiến sĩ - càng có học người ta càng cư xử với nhau văn minh hơn – càng tôn trọng nhau hơn – Tiếng Anh: Open minded / Nerrow minded.

+ Mù chân lý:

- Tai hại hơn nữa: không nhận ra đạo thật – không biết đường cứu rỗi, đi tin kiêng mù quáng = ở Tây Ninh có vụ cha mẹ đánh, bóp cổ con chết vì tin thầy pháp – Thầy bảo nó là yêu tinh ám hại gia đình. Ở Hóc Môn có một bà lập một đạo mới ai nhập phải chặt hai ngón tay – khối người tin theo (báo chí đăng).
- Bố một soeur mất, anh em coi thầy (cả nhà ngoài Công giáo, chỉ mình bà soeur theo Công giáo) 7 giờ sáng ra khỏi nhà - 16 giờ chiều mới chôn! Soeur phải xin cho xác bố tá túc ở hành lang lớp học bên nhà thờ Gia Định.

=> Em quyết tin Chúa để xóa nạn mù linh hồn cũng như xóa nạn mù chữ.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 9,1-41)

Lược đồ 6

1. Ý nghĩa tượng trưng của bệnh cùi.
2. Tội lỗi là hành vi đen tối. Sống trong tội là là ngồi trong tối tăm bóng chết *“để sáng soi cho những ai đã ngồi trong bóng tối tăm và trong bóng chết”* (Lc 1,78).
3. Sự cố chấp là tình trạng mù tinh thần, Chúa nói nhiều về bệnh này: *“Kẻ mù dẫn người mù cả hai cùng xuống hố”* (Mt 15,14).
4. Muốn khỏi mù phải đến hồ Silôac, Silôac nghĩa là *“kẻ được sai”* tức là đến với Chúa Giêsu Đấng được Cha sai đến. Bài ca *“Được sai đi”* (Thành Tâm) *“Ngài đã sinh xuống gian trần, chỉ mong đem tình thương cho người thế... Được Ngài sai đi, sai đi khắp nơi, lòng mang tin vui, tin vui đến nơi....”*

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 9,1-41)

Lược đồ 7

1. Trong vũ trụ, có hai yếu tố đối lập nhau ánh sáng và bóng tối. Ánh sáng biểu trưng cho những gì là tốt đẹp. Tối tăm biểu trưng cho những gì xấu xa. Ánh sáng đem lại thông minh niềm vui và hạnh phúc. Tối tăm dẫn đến tối dạ, sợ hãi, rợn rùng.... Chúng ta xin cho các đấng được nghỉ yên trong ánh sáng. *“Nurong cánh Chúa bạn không sợ cảnh hãi hùng đêm tối”* (Tv 90,5-6).
2. Theo truyền thông Cựu Ước: *“Thiên Chúa là ánh sáng”* (Tv 26,1) *“Chúa tác tạo ánh sáng từ thuở ban đầu”* (St 1,1).
 - Chúa Giêsu khẳng định, phẩm tính Ngài là ánh sáng: *“Ta là sự sáng thế gian”* (Ga 8,12). *“Ánh sáng bởi ánh sáng”* (Ga 1,5). Ngôi Lời là sự sáng: sự sáng thật soi cõi trần – nhưng thế gian không tiếp nhận. Thánh Luca: *“Vàng đồng từ trời cao đã đến thăm chúng ta”* (Lc 1,78).
 - Chúa chứng minh bằng phép lạ chữa anh mù.
3. Đi theo Chúa là đi trong ánh sáng (Tv 118,105). Không đi theo Chúa là đi trong bóng tối.
 - Đavít / Saul (Bài đọc 1)
 - Gióp / vợ ông
 - Tobia / vợ

- Aquila / Saphira!

Thư Ep (Bài đọc 2) phân biệt rõ

- Tư tưởng
- Lời nói
- Việc làm

+ Phần áp dụng chuyển sang đời sống hôn nhân.

+ Hôn nhân trong ánh sáng Công đồng! Louis Martin và Marie Ghérin, song thân của Thánh nữ Têrêxa, đối lập với hôn nhân trong bóng tối thể gian!

Minh họa

a. Hứa Doãn - Vương Thị

Thời phong kiến ở Trung Hoa xưa, vấn đề hôn nhân "*cha mẹ đặt đâu, con ngồi đó*". Hứa Doãn con nhà quan, bố chết sớm, mẹ cho lên Trường An học hành, tới tuổi lập gia đình, mẹ chọn Vương Thị làm dâu. Vương Thị nét na, đức độ nhưng nhan sắc hơi kém. Ngày cưới, Hứa Doãn mới thấy mặt vợ, anh bất mãn bỏ nhà lên Trường An tiếp tục học, nhưng cho bỏ ghét, trước khi đi anh hỏi vợ:

- Xin hỏi nàng: Tứ đức của phụ nữ nàng được mấy cái?
- Thiếp chỉ thiếu chữ Dung, còn lại thiếp đủ hết.
- Còn chàng trong bách đức của người quân tử, chàng được mấy cái?
- Ta đủ hết, dư nữa đấy.

- Này chàng, trong bách đức của người quân tử, chữ tín đứng đầu, chàng mới cưới em lẽ nghi dàng hoàng mà chưa ở với nhau một ngày đã bội tín thì chàng chẳng có gì hết. Thôi chàng cứ việc đi, mẹ già, nhà cửa em lo liệu hết.

Hứa Doãn xám mặt trước sự thông minh, đức độ của vợ, đã nhận lỗi và sửa mình.

Cuộc sống vợ chồng êm đẹp, thành công. Mẹ già hạnh phúc vì mình đã chọn đúng người.

b. Chàng Trương và Thiều Phụ Nam Xương

Cặp vợ chồng này có đứa con trai, chàng Trương đi lính xa nhà, thằng con hỏi bố, buổi tối mẹ bông con, chỉ cái bóng in ở vách bảo rằng: "*Bố con đó*". Mãn lính trở về, mẹ chỉ cho con: "*Bố đó*". Con không theo mà nói: "*Tối mới thấy bố cơ.*" Chàng Trương nghi vợ ngoại tình, ghen lên, không nghe vợ giải thích. Oan quá, vợ tự tử... An táng vợ xong, tối bế con trước đèn, đứa con chỉ cái bóng trên vách: "*A, bố kia kia!*" Chàng vỡ lẽ ra đã giết oan vợ. Hối hận thì đã muộn.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 MÙA CHAY A

(Ga 11,1-45)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Ez 37,12-14): “*Chúa mở huyết*”.

Bài đọc 2 (Rm 8,8-11): Chúa cho Đức Kitô sống lại và trường sinh.

Tin Mừng (Ga 11,1-45): Lazarô chết sống lại.

1. Chuyện Hằng Nga ăn cắp thuốc trường sinh của Hậu Nghệ: bị vua đuổi bắt đã trốn lên mặt trăng. Chuyện tưởng tượng nhưng nói lên ước vọng sống mãi của loài người. Chúa là nguồn sự sống. Ngài làm cho ước vọng sống dồi dào, sống mãi của ta thành hiện thực không như chuyện hoang đường trên – với điều kiện tin Ngài.
2. Sống là gì? Tự điển tiếng Việt của Viện Ngôn Ngữ 1992: “*Sống là tồn tại ở hình thái có trao đổi chất với môi trường bên ngoài, có sinh đẻ, lớn lên và chết đi*” (chết lại bao gồm trong sống). Tự điển của Lê Văn Đức – Lê Ngọc Trụ 1970 “*Sống là có hít thở khí trời, động đậy và lớn lên*” (Còn tư tưởng, ước muốn, tình yêu...?). Từ điển Thần học Công giáo của Hardon 1985: “*Sống là hoạt động nội tại, sống là một hữu tính của một hữu thể hoạt động từ bên trong, từ sự sống Thiên Chúa cho đến mỗi dạng sống trong vũ trụ - bản tính càng cao thì sự sống phát xuất từ hữu thể ấy càng sâu xa.*” Con người có lý trí, trái tim ý chí, tình yêu: sống không chỉ là ăn, mặc, thỏa

mãn đòi hỏi bản năng – mà còn biết cảm thông, yêu và được yêu – ý thức mình đang sống, sung sướng vì được sống – được yêu – đôi khi tình yêu còn mạnh hơn cả sự sống và sự chết – *“như trường hợp Hiền tự ý buông tay khỏi miếng ván cho chồng mình đủ sức bơi vào bờ để tiếp tục nuôi dạy con”*. Trong *“Anh Phải Sống”* của Khải Hưng – với hầu hết những người không theo tôn giáo nào, kể cả bác học, triết gia nếu không hy vọng chết sống lại thì *“Ta ăn ta uống đi! Vì ngày mai ta phải chết”* (1Cr 15,32).

Công giáo thật hạnh phúc vì có Chúa làm nguồn sống, hiện thực hóa ước vọng sống này. Còn Đức Kitô: *“Ai sống mà tin tôi sẽ không bao giờ phải chết”* (Ga 11,26).

Muốn vậy?

3. Phải gắn bó với Chúa là nguồn mạch sự sống: *“Ta đến để chúng được sống và sống dồi dào”* (Ga 10,10).

- *“Ta đặt Thần Khí Ta trong các ngươi và các ngươi sẽ được sống”* (Ed 37,14).
- Sự sống đời đời hệ tại. (Ga 17,3)
- Ta là sự sống lại và là sự sống. (Ga 11,25-26)

4. Gắn bó với Lời Ngài:

- Lời Ta là Thần Khí và là sự sống. (Ga 6,63)
- Bỏ Thầy con biết theo ai? (Ga 6,68)

“Chết là hết” đó là sự hiểu biết của những người vô tín. *“Ba vạn sáu ngày ngày là mấy – cảnh phù du trông thấy”*

cũng nức cười” (Nguyễn Công Trứ). Ngay tác giả sách Giảng Viên cũng nhìn cái chết dưới lăng kính màu đen – bi thương thảm khốc. “*Phù vân hết thấy là phù vân, mọi sự chỉ là phù vân*” (Gv 1,1). Nhưng cũng có những người ngoài Kitô giáo đã nhận ra một đốm sáng cuối đường hầm – họ tin chết là chưa hết và họ ước vọng kéo dài cuộc sống tới thiên thu – chính vì thế họ cố sống thiện, sống lành để hy vọng sau khi chết được hạnh phúc. Những người khôn ngoan luôn tâm niệm: “*Sống là chờ chết, biết chết là biết sống*” ta nghe na ná tư tưởng của Thánh Phaolô: “*Moriar quotidie*” – Tôi chết đi mỗi ngày (1Cr 15,31).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 11,1-45)

Lược đồ 2

1. Câu chuyện Hằng Nga không có thật nhưng nói lên một sự thật là con người luôn ước vọng sống đời đời.
 - Sự sống là hồng ân Chúa ban cho muôn sinh vật.
 - Bản năng bảo vệ sự sống là bản năng mạnh nhất, con giun con dế cũng làm mọi cách để bảo vệ sự sống – Chúa dạy: *“Được lời lãi thế gian mà mất mạng sống mình thì ích gì?”* (Mt 16,26) càng quý sự sống thì càng sợ cái chết. “Tham sanh úy tử” là tự nhiên.
2. Con người dù chống chọi mấy cũng bó tay trước tử thần, nhưng có quyền nói lên khát vọng vĩnh tồn và câu chuyện trên nói lên khát vọng chung của cả nhân loại: sống mãi – không phải chết, y khoa hiện nay đang thí nghiệm một phương pháp kéo dài sự sống, có thể sống trăm năm, phương pháp đông lạnh chờ phát minh mới: phôi đông lạnh, tinh đông lạnh, các bộ phận đông lạnh để thay thế, và người đông lạnh. Tuy nhiên con người vẫn thúc thủ trước cái chết.

Đại đa số những người không tin: chết là hết, nhưng đối với Chúa và những người tin Chúa thì chết không phải là hết mà chỉ khép lại cuộc sống trần gian để mở ra cuộc sống vĩnh hằng. Hạnh phúc hay bất hạnh vĩnh hằng tùy thuộc những điều tốt hay xấu mình làm ở trần gian. *“Sự sống này chỉ thay đổi mà không mất đi...”* (Kinh Tiền Tụng 1 Lễ An Táng).

CHÚA NHẬT 5 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 11,1-45)

Lược đồ 3

Đức Kitô - Đấng tác sinh

Thị kiến bãi xương khô nhờ lời Chúa ban Thần Khí đã được sống lại là hình ảnh dân Chúa bị lưu đày ở Babylon - Thiên Chúa đã hồi phục dân Ngài bằng sắc chỉ của vua Cyrus. Đời sống mới bắt đầu, dân nô nức về quê cha đất tổ xây lại đền thờ. Họ sung sướng ngỡ như mơ: Tv 125. Nội dung này giới thiệu bài Tin Mừng: Trong đó Đức Kitô, Lời hằng sống của Cha đã làm cho Lazarô chết bốn ngày sống lại!

Trình thuật này cho ta hai điểm suy nghĩ:

1. Quyền năng tuyệt đối của Thiên Chúa nơi Đức Giêsu – y học tiến bộ ngày nay và cho đến tận thế cũng không thể làm chủ được sự sống! Tổng thống cũng chết, vua chúa quan quyền cũng chết, bác sĩ đại tài cũng chết; bác sĩ tài ba Tôn Thất Tùng được báo chí ca ngợi đã cứu bao nhiêu người khỏi bệnh tật, nhưng đến lượt chính bác sĩ cũng ra đi, bạn bè dùng hết khả năng của mình cũng không giữ lại được!

Người ta kể vua Henry VIII ở nước Anh quyền thế, chống lại Giáo Hội! Tới giờ hấp hối xin quan ngự y: Khanh có thể cho ta một điều! Bầm mạng tôi cũng có thể dâng cho hoàng thượng! Ta không cần thứ đó, nhưng

khánh hãy kéo dài đời ta thêm mười phút nữa để ta thu xếp việc riêng ta với Chúa! Bầm điều này thần bó tay-Chúa gọi thì hoàng thượng phải đi thôi!

Vậy mà có một người dám xưng: *“Ta là sự sống lại và là sự sống!”* Đức Giêsu. Phép lạ này chứng minh quyền năng của Ngài, củng cố niềm tin các môn đệ để vượt qua thử thách: Thập giá.

2. Một niềm tin sắt đá: dù đau đớn mất em yêu, chị em nhà Matta đã không chao đảo niềm tin. Trong cuộc khổ nạn của Chúa, họ cũng không mất niềm tin và đã trở thành kẻ gặp Chúa Phục Sinh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 MÙA CHAY NĂM A

(Ga 11,1-45)

Lược đồ 4

Lazarô sống lại

Chúa Giêsu là nguồn sự sống.

- Ngôi Lời tạo dựng (Ga 1,1...)
- Lời Ta là Thần Khí và là sự sống. (Ga 6,63)
- *"Sự sống đời đời hệ tại tin Cha là chúa tể duy nhất và Đấng Cha sai đến là Đức Kitô."* (Ga 17,3)
- *"Ai tin Ta thì từ lòng nó sẽ vọt lên mạch nước trường sinh."* (Ga 4, 14)
- Thánh Phêrô tuyên xưng: *"Bỏ Thầy con sẽ theo ai."* (Ga 6,68)

Chứng minh cụ thể:

- Cho em bé con ông Giairô sống lại.
- Cho thanh niên thành Naim sống lại.
- Cho Lazarô chết bốn ngày sống lại.

Áp dụng:

- Lòng tin của gia đình Lazarô.
- Sự thân mật của gia đình này: tiếp đón, phục vụ, nghe Lời Chúa....

Suy ra lòng đạo đức thánh thiện của gia đình họ tại sự thân tình với Chúa.

Lời cầu xin của kẻ thánh thiện được Chúa nhậm lời.

Sự sống được chia sẻ.

- 1. Bài 14 sách: “*Chết – Mầu nhiệm Vượt Qua*” trang 24.
- 2. Chúa là sự sống với ý nghĩa đầy đủ nhất của xác và hồn.

Phép lạ Lazarô là một sự chia sẻ sự sống cách bất ngờ chỉ cần ta tin và phó thác.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM A

(Mt 26,14-27,66)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 50,4-7): Isaia có bốn bài ca Người Tôi Trung. Bài đọc 1 là 1 phần của bài 3, trình bày chân dung Người Tôi Trung.

- Dùng lời nâng đỡ ai kiệt sức.
- Lắng nghe và thực hành ý Chúa.
- Vì dân, nhẫn nhục chịu đau khổ. Đó là chân dung Đức Kitô.

Bài đọc 2 (Pl 2,6-11): Hai giai đoạn của đời Chúa: Tự hạ mình và được siêu tôn (trái chiều).

Tin Mừng (Mt 26,14-27,66): Tử nạn và hi vọng phục sinh. Biến đổi tận căn muôn loài.

Là con người: sợ đau khổ.

Là Thiên sai: sẵn sàng vâng phục.

Thương khó không phải tình cờ, tai nạn hay không còn lối thoát mà là những gì đã được chuẩn bị trong Tân Ước, chỉ Ngài mới hoàn tất những gì đã tiên báo trong Cựu Ước – Đó là chương trình cứu độ của Chúa Cha.

Ngài đối diện với khổ nạn bằng sự khiêm nhu, tình yêu và sự tha thứ, bằng ba thái độ này Chúa Giêsu dâng cho Chúa Cha món quà vâng phục và cho nhân loại: Món quà tình yêu, cứu độ.

Minh họa: Giữa năm 2018, bé Hải An 7 tuổi ở Hà Nội bị chứng bệnh não không qua khỏi - bé đã tự nguyện hiến giác mạc cho hai bạn trẻ bị khiếm thị. Cử chỉ bác ái làm nức lòng người - ngay hôm sau có tới 200 người đã tình nguyện hiến giác mạc.

CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM A

(Mt 26,14-27,66)

Lược đồ 2

Chúa Giêsu là Vua Hòa Bình (Is 9,6)

Vào Giêrusalem với tư cách là Messia - Ngài chỉ muốn đem hòa bình cho mọi người : hòa giải với Chúa và với nhau. Ngài muốn mọi tranh chấp rẽ chia, hận thù phải chấm dứt. Thế nhưng thực tế cả thủ đô xáo trộn giống như khi các đạo sĩ đến hỏi vua Do-thái mới sinh ra ở đâu, thì cả thành đó cũng xôn xao rúng động như vậy.

Sự xáo trộn lớn này có những nguyên nhân của nó.

1. Vì đâu thành không nhận ra ngày giờ nó được viếng thăm? Đó là lý do Chúa khóc thương thành Giêrusalem ít ngày trước đây.
2. Dân không vững lập trường. Sau khi Chúa cho Lazarô sống lại. Phúc âm kể : nhiều kẻ tin vào Đức Giêsu. Sau cuộc tranh luận với các người lãnh đạo ở thủ đô, Chúa Giêsu lánh sang bên kia sông Giodan, nhiều người đến với Chúa và đã tin Người. Nhưng lòng tin này không bền, không mạnh đủ, không sâu xa vì còn những hy vọng chính trị ám ảnh nên khi không thấy Chúa làm phép lạ giết quân Roma mà lại chịu trời, chịu như một người không có quyền lực, họ thất vọng và xoay lưng lại.

3. Sự xúi dục của đám lãnh đạo do ghen ghét vì trước Chúa Giêsu họ không còn ảnh hưởng - thế là họ hòa với nhau đòi kết án Chúa - a dua đến chỗ cuồng nhiệt chẳng còn phân biệt phải trái nữa: xin tha Baraba - tuyên bố chỉ có một vua Xêda: *“Máu nó đổ trên đầu chúng tôi và con cháu chúng tôi”*. Tác động của sự xúi dục lên cao độ đến nỗi bất kể Philatô hỏi gì họ cũng đáp: *“Đóng đinh nó vào thập giá”*. Ta thấy tội xúi dục ghê gớm chừng nào! Sách Gióp kể trong lúc bị thử thách mất hết nhà cửa, của cải, con cái. Bà Gióp đã xúi chồng nguyện rửa Chúa đi, rồi cắn lưỡi mà chết cho rồi - hơi đầu mà cầu nguyện trong lúc đại họa này nữa! Rất may Gióp đã không nghe theo, ông vững một lòng tin cậy Chúa - ông rầy vợ: *“Bà ăn nói như một mù điên, không sợ Chúa phạt à! Ta đón nhận sự lành nơi Chúa tại sao không đón nhận sự dữ Chúa gửi đến”*.

- Vợ Philatô xúi chồng rút lui, ông đã không nghe.
- Satan đã xúi dục Chúa không chấp hành chương trình của Chúa Cha - Chúa đã đuổi nó - chính lãnh đạo Do-thái cũng xúi Chúa xuống khỏi thập giá để họ tin. Chúa kiên định lập trường không xuống theo ý họ.
- Mụ Herodiade độc ác đã xúi con gái xin đầu Gioan Baotixita – cô đã nghe. Bài học cho chúng ta. *“Mặc ai nói ngã nói nghiêng. Ta đây cứ vững như kiềng ba chân”* (ca dao).

CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM A

(Mt 26,14-27,66)

Lược đồ 3

Cần có lập trường, người vững lập trường là người tốt, người không vững lập trường là người không tốt.

Nhân bài Phúc Âm hôm nay. Chúng ta nhận định về lập trường sống của 3 nhân vật là Đức Giêsu, Philatô và các tông đồ (tiêu biểu là Phêrô và Giuđa). Người có lập trường là người nắm vững Chân thiện mỹ và cả đời suy nghĩ, nói năng và hành động theo Chân Thiện Mỹ.

1. Chúa Giêsu là Chân Thiện Mỹ tuyệt đối.
2. Philatô : biết chân lý, nhưng không xử theo Chân Thiện Mỹ dù đã được bà vợ mách bảo. Các tông đồ biết Chân Thiện Mỹ nhưng không theo được lập trường. Tuy nhiên các ông đã sửa sai. Trừ Giuđa không sửa sai nên đã thất bại.

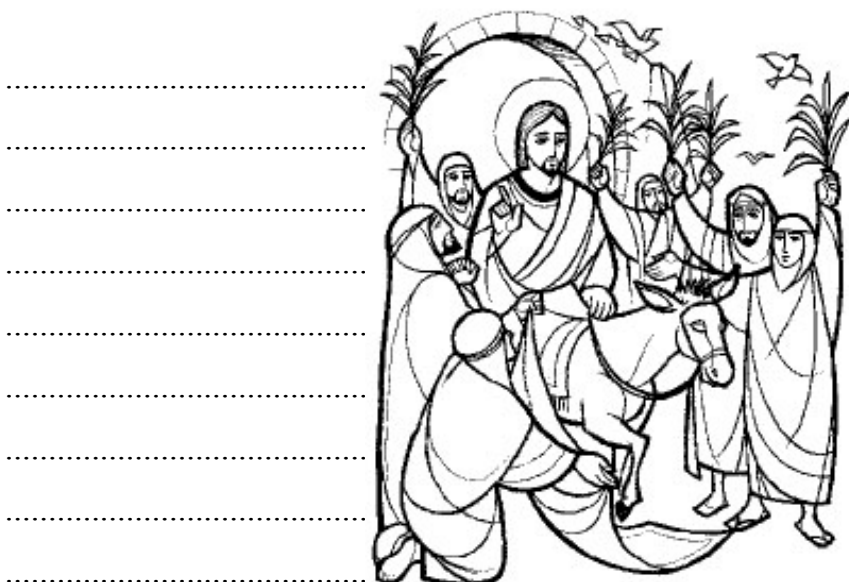
Bài học thực hành :

- Chúng ta có nắm được Chân Thiện Mỹ không?
- Chúng ta có giữ vững lập trường chưa?

Nguyên nhân làm ta thất bại là danh, lợi, thú. Vài thí dụ: theo bạn bỏ bỏn phận tôn giáo, làm thình trong những âm mưu xấu; a dua theo số đông mù quáng.

Kết luận:

Phải hy sinh mới giữ lập trường đạo đời. Elizabét - Leseur. Sinh 06/10/1866, cưới 31/07/1889, chết 29/02/1913. Ông Leseur là người theo giáo phái Tam Điểm chống Giáo Hội Công giáo – ông tìm mọi cách cho vợ bỏ đạo. Việc chống phá đức tin của ông có chủ trương, đường lối thâm độc – ông thường đưa vợ tới những buổi họp, tiệc tùng của những người trí thức Tam Điểm, ông ngấm ngấm thay những cuốn Thánh Kinh, những sách đạo đức trong tủ sách của gia đình bằng những sách nghịch đạo. Bà biết hết và kiên trì cầu nguyện, bảo vệ đức tin, viết nhật ký. Sau khi bà qua đời, ông đã đọc nhật ký của bà và đã trở lại đạo Công giáo, đi tu, nhập Dòng Đaminh và làm linh mục.



THỨ NĂM TUẦN THÁNH NĂM A-B-C

(Ga 13,1-15)

Bài đọc 1 (Xh 12,1-8.11-14): Chi tiết về bữa tiệc Vượt Qua.

Bài đọc 2 (1 Cr 11,23-26): Mỗi lần Ăn Bánh và Uống Chén này là anh em loan truyền việc Chúa chịu chết.

Tin Mừng (Ga 13,1-15):

1. **Người yêu thương họ đến cùng: hiểu theo hai chiều kích.**

- a. Thời gian : đến giờ phút cuối cùng, hơi thở cuối cùng.
- b. Theo chiều kích mức độ: cao nhất, sâu nhất, đến cực điểm, đến tột cùng, không thể nào hơn được nữa.

2. **Bài học yêu thương phục vụ:**

- Rửa chân là việc của tôi tớ, nô lệ - Chúa rửa chân các môn đệ
- Bài học trực quan.
- Chúa truyền: đến lượt các ông phải rửa chân cho nhau.

3. **Điều Răn Mới Chúa truyền là phải yêu thương nhau (ở mức độ) Như Thầy đã yêu.**

- Yêu mà thiếu hy sinh, phục vụ thì chỉ là yêu bằng "*môi bằng miệng*" chưa phải yêu thực tình.

Đầu tháng 07/ 2018, đội bóng đá nhí Thái Lan mười hai em và huấn luyện viên 25 tuổi vào hang động Tham Luang – bị nước dâng bít lối ra – cuộc giải cứu nghẹt thở hơn một tuần lễ mới đưa được các em khỏi hang đá dài 7 km ra ngoài an toàn.... Nhưng trong khi hết mình cứu hộ, một chiến sĩ người nhái Thái Lan đã hy sinh. Hy sinh là nét đậm nhất của tình yêu, "*không tình yêu nào lớn hơn là tình yêu của kẻ thí mạng vì người mình yêu*" (Ga 15,13).

THỨ SÁU TUẦN THÁNH NĂM A-B-C

(Ga 18,1-19,42)

Thánh Giá Ngát Cao

Facebook Martinô nhóm Bác Ái đăng theo đài Radio Veritas "*Hãy Triệt Hạ Thánh Giá*" Gibert Keits Cheterton, văn sĩ Công giáo Anh qua đời 1936 mô tả thảm họa trong cuốn tiểu thuyết "*Bầu Trời và Thập Giá*". Một giáo sư vô thần tên Lucifer ngồi cạnh một tu sĩ tên Michael thông qua bầu trời London – thấy Thánh Giá trên nóc nhà thờ, Lucifer nổi giận nguyên rửa tu sĩ, kể cho ông một câu chuyện: Một người ghét Thánh Giá thấy đâu là nguyên rửa, đập phá trèo lên tháp phá Thánh Giá... giật cả Thánh Giá nơi ngực vợ... tác phẩm nào có Thánh Giá ông xé nát... ông trở nên điên loạn khi thấy Thánh Giá. Một hôm ông đứng ở balcon gỗ hút thuốc, bỗng ông thấy cả balcon biến thành đạo binh Thánh Giá ông đập phá và cuối cùng dùng lửa đốt. Hôm sau thấy xác ông trong lòng sông bên cạnh nhà! "*Phá Thánh Giá là phá thế giới bạn đang sống – vì Thánh Giá là biểu hiện tình yêu thắng hận thù, phá Thánh Giá chỉ còn hận thù...*" Thánh Giá không chỉ là cây gỗ mà Thánh Giá đã vẽ trên mỗi người hình ảnh Chúa Giêsu chịu đóng đinh. Xúc phạm đến con người là đập phá Thánh Giá Chúa.

*“Thập giá ngát cao ở trên thế gian này,
Ôi hồi Thập giá Chúa Giêsu!”* (Hoàng Kim)

THỨ BẢY TUẦN THÁNH NĂM A

CANH THỨC VƯỢT QUA

(Mt 28,1-10)

Bài đọc 1 (St 1,1-2,2): Thiên Chúa thấy mọi sự Người làm ra quả là tốt đẹp.

Bài đọc 2 (St 22,1-18): Tổ Phụ Abraham dâng lễ tế.

Bài đọc 3 (Xh 14,15-15, 1a): Con cái Israel vượt qua Biển Đỏ - Bài ca chiến thắng của Môsê.

Bài đọc 4 (Is 54,5-14): vì Đáng chuộc người về vẫn trọn tình vẹn nghĩa nên Người lại xót thương người.

Bài đọc 5 (Is 55,1-11): Hãy đến với Ta thì các người sẽ được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước vĩnh viễn.

Bài đọc 6 (Baruc 3, 9-15.32-44): Hãy dõi theo ánh sáng của Chúa mà tiến bước về chốn huy hoàng.

Bài đọc 7 (Ed 36,16-17a.18-28): Ta sẽ rửa nước trong sạch trên các người và ban tặng các người một quả tim mới.

Thư Roma (Rm 6,3-11): Một khi Đức Kitô đã sống lại từ cõi chết thì không bao giờ Người chết nữa.

Tin Mừng năm A (Mt 28,1-10):

"Các bà đừng sợ - tôi biết các bà tìm Đức Giêsu chịu đóng đinh..."

Thánh Phaolô cũng tuyên bố: *"Tôi đã không muốn biết đến bất cứ chuyện gì khác ngoài Đức Giêsu Kitô mà là Đức Giêsu Kitô chịu đóng đinh vào thập giá."* (1 Cr 2,2)

- Muốn gặp được Đức Giêsu Phục Sinh vinh hiển, trước hết là tìm Đức Giêsu chịu đóng đinh vào thập giá. *"Chớ thì Đức Kitô chẳng phải trải qua thập giá rồi mới vào vinh quang hay sao?"* (Lc 24,16).

Bà Maria Madalêna và một bà khác cũng gọi là Maria tìm Đức Giêsu chịu đóng đinh... và đã gặp được Đức Giêsu Phục Sinh – các bà chỉ còn việc ôm chân Ngài...

Đức Cha Y, Thánh tử đạo Việt Nam, tuổi trên 70, bị bắt vì đạo, quan Tổng đốc thấy ngài tuổi cao thì thương, nói với ngài:

- *"Cụ đã trọng tuổi, cụ hãy quá khóa để trở về với con cháu, chúng tôi phải thi hành lệnh của vua."*

- *"Bẩm quan, quá khóa thì không bao giờ, quan thương tha cho thì tôi đội ơn quan, vì bằng quan cứ lệnh vua mà chém đầu tôi thì tôi đội ơn quan muôn vàn."*

Đức Cha đã được vinh phúc tử đạo.

.....
.....
.....
.....

MÙA PHỤC SINH

CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,1-9)

Lược đồ 1

Tiểu thuyết Phục Sinh của Lev.Toltoi (1889)

Nhekholiudop, sinh viên con nhà giàu - sĩ quan Nga – Thâm phán tòa hình, ăn chơi trác táng, hư hỏng – Trong một phiên xử, phạm nhân là Maxlova, cô gái con hoang một người hầu của bà cô Nhekholiudop - chính anh cũng đã có lần xâm hại nàng – nàng này bị dọa dẫm và bị kết án bất công. Anh nhớ lại lầm lỗi mình, quyết bênh công lý chống lại bất công, đàn áp của bọn thống trị giàu có – anh đã hiến ruộng đất cho nông dân nghèo... và sau cùng anh đi tu... trở thành một nhà hoạt động giải phóng dân bị áp bức... xã hội được phục sinh.

Suy tư: Chúa Kitô là Sự Thật.

- Dối trá, lấp liếm sự thật giống như mai táng Chúa.
- Làm sáng tỏ sự thật, bênh vực sự thật phơi trần sự thật khác nào lăn hòn đá lấp cửa mộ ra cho Chúa Phục Sinh... quyết sống thật.

CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,1-9)

Lược đồ 2

1. Phục Sinh là một sự kiện lớn lao.
 - Thù địch tưởng đã chiến thắng nhưng ngược lại.
 - Sự kiện lớn lao độc đáo. Chẳng có vĩ nhân nào trời dậy cả! *“Mà nếu Đức Kitô đã không sống lại thì, lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng.”* (1Cr 15,13-15)
2. Phục Sinh là một bảo đảm
 - Về sự hiện diện của Đức Kitô trong đời ta. Qua câu chuyện hai môn đệ đi Emmau và gặp Chúa - câu chuyện bốn hàng dấu chân trên cát... rồi hai hàng còn lại vì Chúa bồng ta trên tay.
 - Bảo đảm: Lời hứa cho ta phục sinh.
3. Phục Sinh đem lại cho ta ánh sáng và niềm vui. Đem lại cho đời ta một ý nghĩa nếu bị gian nan... ta nghĩ tới cuộc khổ nạn và Phục sinh của người, vững tin Đức Kitô sẽ biến đau khổ thành niềm vui. Không phải tự ru ngủ để an phận. Bởi, có ai bi đát hơn anh trộm lành? Anh ăn trộm luôn cả Nước Trời. Chỉ nhờ tin vào Đức Giêsu.

CHÚA NHẬT 2 PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,19-31)

Lược đồ 1

Bài đọc 1: Lòng thương xót (Cv 2,42-47) tín hữu tăng nhanh, nhờ các tông đồ nhiệt tình làm chứng. Họ sống trong một cộng đoàn lý tưởng.

Bài đọc 2 (1Pr 1,3-9): Tất cả nhờ tình thương Chúa.

Tin Mừng (Ga 20,19-31):

- Đáng đem lại bình an (3 lần).
- Đáng sai các môn đệ đi. *“Không ai được sai đi thì không có người giảng”* (Rm 10,15).
- Đáng ban Thần Khí sự sống. Thổi hơi.
- Ngài là đối tượng của niềm tin, Đáng giàu lòng thương xót (Ep 2,4) cho ai tin là được sống.
- Thương xót Toma cứng lòng.
- Thương chúc phúc ai không thấy mà tin.

Năm 1941 Cha Maximiliano Kolbe bị bắt. Cha thường xuyên lần hạt. Cha thể hiện lòng thương xót bằng việc thế mạng cho một tử tù ở trại tập trung Ô-xuyt (Ba Lan) và đã được phong Thánh Tử Đạo (lễ kính ngày 14/8).

CHÚA NHẬT 2 PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,19-31)

Lược đồ 2

Bằng chứng nào chắc chắn nhất làm chứng Chúa Phục Sinh?

Chúng ta nghĩ ngay đến việc Chúa hiện ra tỏ tường bằng xương bằng thịt và cho đó là bằng chứng chắc nhất? Nếu vậy Chúa sao không hiện ra với toàn dân với cấp lãnh đạo tôn giáo và quốc gia, mà lại chỉ hiện ra với số nhỏ chứng chân cần thiết là các tông đồ và môn đệ - theo Thánh Phaolô tối đa là 500 người! Lần cuối vẫn còn kẻ hoài nghi (Mt 28,17).

Chính Chúa cũng muốn các tông đồ hiểu ra rằng bằng chứng chắc chắn hơn để củng cố niềm tin vào Chúa Phục Sinh rồi đi làm chứng: Đó là Kinh Thánh “*các ông nghiên cứu Kinh Thánh về sự sống mà Kinh Thánh lại nói về tôi*” (Ga 5,35). “*Vì chưng các ông còn chưa hiểu rằng theo Kinh Thánh thì người phải sống lại từ cõi chết*”. (Ga 20,9). “*Ôi những kẻ khờ dại chậm tin các điều tiên tri đã nói... Đoạn Người giải thích Thánh Kinh. Và mở trí cho các ông hiểu những đoạn Kinh Thánh về Người.*” Trong bài giảng đầu tiên của Thánh Phêrô, ông đã không dựa vào những lần gặp gỡ Chúa để thuyết phục người Do-thái mà dựa vào Thánh Kinh (Tv 15).

Bài đọc 1: Hôm đó có 3.000 người theo đạo. Một lần nữa Chúa xác nhận giá trị minh chứng của Kinh Thánh. *“Tôma, anh đã thấy nên anh tin. Phúc cho kẻ không thấy mà tin.”* Ngày nay ta không thể đợi Chúa hiện ra rồi mới tin, ta làm vậy là phạm tội thử thách Chúa, mà muốn tin Chúa sống lại thật phải suy gẫm và sống Phúc Âm. Không sống Lời Chúa thì không thể tin vững chắc Chúa Phục Sinh và niềm tin ta chỉ là lớp vỏ bên ngoài, hời hợt và nông cạn gặp trái ý một chút là phản bội Lời Chúa ngay.

Một ca đoàn kia, hát đáp ca không đúng yêu cầu của Phụng vụ - cha sở chỉnh đốn...thế là một số ca viên nghỉ ca đoàn, đi lễ nhà thờ khác....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 PHỤC SINH NĂM A

(Lc 24,13-35)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 2,14.22a-33): cái chết không tài nào khống chế được Người.

Bài đọc 2 (1Pr 1,17-21): Anh em đã được Chúa cứu chuộc nhờ Bửu Huyết của Đức Ki-tô.

Tin Mừng (Lc 24,13-35): Họ đã nhận ra Chúa khi bẻ bánh.

Hành hương cuộc đời.

Ngày 19-20/08/1998, 500.000 bạn trẻ hành hương về Trung tâm Compostela để gặp gỡ Đức Kitô qua đại diện của Ngài – Ngài gọi là hành hương cuộc đời – nghĩa là nó diễn tả chính cuộc đời vì đời là một cuộc hành hương – hành trình Emmaus là tiêu biểu. Có bóng tối và có ánh sáng, có thất vọng và có hy vọng. Hai môn đệ thất vọng điều gì? Động lực nào dẫn các ông ra khỏi bóng tối? Thất vọng để biến họ nên nhân chứng của niềm hy vọng.

1. Thất vọng: “*Nay đã tới ngày thứ ba*”. Nếu đặt mỗi hy vọng vào Đức Kitô (c.21) vồn vện trong những giá trị trần thế mau qua... thì quả ta là những kẻ khốn khổ nhất trong thiên hạ (1 Cr 15,19), chắc phải có một cái gì?
2. Họ còn thất vọng vì cuộc khổ nạn của Đức Kitô. “*Khốn cho kẻ lại bị treo trên giá gỗ*” (Đnl 21,23).
3. Hy vọng

- Lời Thiên Chúa: Chúa Giêsu giải thích Thánh Kinh, lòng môn đệ cháy bùng. Một hy vọng tràn trề: Bằng chứng chắc chắn nhất.
- Đó là Thánh Kinh.
- Cử chỉ Thánh Thể.

Hai môn đệ đã tỏ lòng đón nhận Lời Chúa thì cũng mở cửa nhà để mời Chúa vào dùng bữa tối – Mắt họ đã mở ra! Nhận ra Thầy mình – nhận ra con đường Thập Giá tương chừng tuyệt vọng lại chính là con đường dẫn tới niềm hy vọng.

Chúa lại biến đi (c.31). Việc đó dạy các ông về cách thức hiện diện của Chúa, tuy vô hình nhưng rất thực và hữu hiệu như sự hiện diện của không khí – ta vẫn thở để sống mà không thấy – nhiều khi cũng không ý thức sự hiện diện của nó nữa.

Trong hành lễ : nghe lời Chúa nói – thấy dấu chỉ “*bẻ bánh*” Dấu hiện diện của Ngài. Sự hiện diện của Ngài là niềm hy vọng đích thực và chắc chắn nhất, làm nền tảng cho cả cuộc đời ta (1Pr 3,15) trả lời cho câu nói của Nietzsche.

“Kitô hữu các anh hãy tỏ cho chúng tôi thấy bộ mặt các anh được cứu độ để chúng tôi tin.”

Chúng nhân của niềm hy vọng là Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận. (Cuộc đời và cái chết của ngài)

CHÚA NHẬT 3 PHỤC SINH NĂM A

(Lc 24,13-35)

Lược đồ 2

Ba bài học:

1. Qua đau khổ để vào vinh quang: *“Bất cứ gì có giá trị đều có nước mắt và mồ hôi.”*

Trị An: bao công khó của cả nước để có nguồn điện dồi dào, 18.000 công nhân lao động, một số đã hy sinh trên công trường. Ai muốn theo Ta phải vác thập giá – Đức Kitô đã đi trước (Mc 8,34). Do đó cầu nguyện cho được an nhàn không phải đau khổ, phấn đấu... Là một lời nguyện không có giá trị gì!

- Phải xin ơn thắng vượt...
2. Không hiểu Kinh Thánh thì sẽ đau khổ thất vọng
 - Các tông đồ khác Đức Mẹ. Đức Mẹ thì vững tin, *“sẵn sàng đối đầu khó khăn”*.
 - Còn các tông đồ thì Chúa bảo: *“Ôi những kẻ khờ dại chậm tin những điều Kinh Thánh nói”*. Sống Lời Chúa sẽ an vui, sống Lời Chúa, thực thi bác ái sẽ gặp Chúa.
 3. *“Xin Ngài ở lại với chúng tôi vì trời đã xế chiều và ngày sắp tàn”*

Dụ ngôn ngày chung thẩm: giúp đỡ người nghèo là giúp đỡ Chúa, từ chối họ là chối Chúa.

Câu chuyện Thánh Martinô giám mục chia nửa áo khoác cho kẻ nghèo ở công thành – Đêm hôm ấy ông gặp Chúa mặc một nửa chiếc áo trên mình.

CHÚA NHẬT 4 PHỤC SINH NĂM A

(Ga 10,1-10)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 2,14a. 36-41): Thiên Chúa đã đặt Đức Chúa và Đấng Kitô.

Bài đọc 2 (1Pr 2,20b-25): Anh em đã quay về với vị Mục Tử, Đấng chặn dất linh hồn anh em.

Tin Mừng (Ga 10,1-10): “*Chiên Ta thì nghe tiếng Ta....*”

Sau lễ Lễ Lều khoảng tháng 10/29. Sau khi chữa người mù, Chúa nói những lời trên.

1. Gọi tên: Cha Paul Jaussen cho biết các mục tử có thói quen đặt tên những chiên đầu đàn và thường gọi tên chúng, chúng kéo cả đàn theo.
2. Kể đến trước: tự xưng là Messia.

Vd: Theodas (Cn 5,46-39) Gamalien đã nói rằng ông cầm đầu bốn trăm người khởi loạn. Hoặc Joan người Galilêa... Điều đó cho người ta hiểu rằng: những nhà lãnh đạo đã làm cho tôn giáo xuống cấp...

3. “*Chiên Ta nghe tiếng Ta*”: (không nghe tiếng người lạ). Một Thầy, một Cha, một Đấng chỉ đạo, một trung gian duy nhất: Không nghe ai khác nữa – phải cảnh giác các tiếng là lạ, thời nào cũng có – căn cứ vào Tin Mừng và giáo huấn của Giáo Hội sẽ không sợ lạc đường.

- Câu chuyện “*Cô bé quàng khăn đỏ*” nghe tiếng chó sói – tai hại biết bao.
4. “*Ta biết chiêm Ta*”: Chúa biết hết và luôn chăm lo. Chiên ta biết Ta: Chiên thật phải biết Chúa: Thông thạo Thánh Kinh. Chiên giả. Không biết Chúa, không theo Thánh Kinh.
5. Ngày cầu cho ơn gọi.
- Thư Do-thái viết: “*Linh mục là kẻ được chọn giữa loài người để dâng lễ đền tội cho mình và cho dân.*”
 - Lúa chín đầy đồng mà thợ gặt thì ít.
 - Làm gì? Cầu nguyện – giúp đỡ chủng viện, chủng sinh, vun trồng ơn gọi, cộng tác chặt chẽ với chủ chiên.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 PHỤC SINH NĂM A

(Ga 10,1-10)

Lược đồ 2

Chúa chiên lành

Ta đến để chúng được sống và sống dồi dào.

Cụu Ước chỉ có một lối sống bất toàn nhờ lề luật và các tiên tri qua trung gian Môsê và các ngôn sứ.

Dt 1,1-3 nói rõ.

Nay có chính Ngôi Lời

- ✓ Có các bí tích nhất là Thánh Thể.
- ✓ Có gương chính con Chúa.
- ✓ Có công cứu chuộc của con Chúa.
- ✓ Có ơn phù trợ của Thánh Thần.
- ✓ Có luật hoàn hảo là Tám mối phúc và Luật yêu thương.
- ✓ Có Giáo Hội là Mẹ và Thầy – xét thế thì đủ biết dồi dào hơn Cụu Ước nhiều.
 - Ta phải làm gì?
 - Tạ ơn Chúa.
 - Không phí ơn Chúa ban.
 - Làm phát triển lên mãi.

Qua hoạt động truyền giáo và vun trồng, cổ vũ ơn gọi.

Linh mục tu sĩ từ trong gia đình đến xứ đạo, giáo phận, Giáo Hội.

CHÚA NHẬT 4 PHỤC SINH NĂM A

(Ga 10,1-10)

Lược đồ 3

Bảng thống kê:

- Năm 1985, thế giới có 402.286 linh mục.
- Đại chủng sinh có 87.500.
- Linh mục thụ phong 7.200 vị.
- Hồng Y 126 vị.
- Giáo hữu 928 triệu.
- Ở Châu Phi – 1 linh mục chịu trách nhiệm 30.000 dân.
- Ở Châu Á – 1 linh mục chịu trách nhiệm 50.000 dân.

Tình trạng giảm sút ơn gọi trầm trọng. Giáo phận Lạng Sơn mấy chục năm chỉ có một giám mục chưa được thụ phong, một linh mục già và một bà sơ già ngoài 80 tuổi.

1. Trách nhiệm của chúng ta với tương lai Giáo Hội Việt Nam!

Củng cố đời sống gia đình – Đức Cha Seitz (Phaolo Kim) nói: “*Ơn thiên triệu luôn bén rễ sâu từ lòng người mẹ thánh thiện.*”

2. Sự đóng góp tích cực về mặt đào tạo

Góp người (con cái của gia đình) – góp lời cầu nguyện xin cho ơn gọi – góp của nữa nếu có điều kiện – nâng đỡ chủng sinh nghèo giúp chủng viện đào tạo các linh mục. Thánh Don Bosco, Thánh Pio X, Thánh Jean Maria Vianney: Nếu không có sự trợ giúp của bà con dân làng và nhất là của cha sở thì chưa chắc đã tới được chức linh mục.

Kể về cuộc đời của một trong các vị ấy.

CHÚA NHẬT 4 PHỤC SINH NĂM A

(Ga 10,1-10)

Lược đồ 4

Chúa Chiên Lành

1. Câu chuyện mục tử giáo phận và mục tử gia đình

Trong câu chuyện với Cha Jos Mai Quốc Bao ở Bùi Chu vào Sài Gòn thăm bà con (thời điểm 1996):

Để có mỗi xứ một linh mục, địa phận Bùi Chu cần thêm ngay 100 linh mục. Đào đâu ra? Hiện nay chỉ có 45 linh mục, 6 năm mới ra trường được chừng 5 linh mục, 6 năm chết ít là 12 cha, về hưu chừng 3 cha – 15 cha mất, bù 5 cha.

Giáo phận Tp.HCM 6 năm ra trường được khoảng 18 cha. Mỗi năm chết 12 cha, về hưu 3 cha, 90 cha mất bù 18?

2. Làm sao cô võ ơn gọi để có thợ vườn nho

Giáo xứ Tân Sa Châu cho tới nay chưa có chủng sinh nào! Từ cha Lục cách nay 40 năm không có một linh mục nào từ giáo xứ này. Chúng ta phải động viên và nâng đỡ ơn gọi. Cha sở nào cũng sẵn sàng nâng đỡ, ăn thua là ở gia đình – linh mục là mục tử bắt chước mục tử Giêsu. Nuôi dưỡng, bảo vệ, giáo dục các linh mục tương lai.

Gia đình đạo đức, gia đình động viên, gia đình khao khát và cầu nguyện. Thế nào cũng có ơn gọi. Bởi vì linh mục, tu sĩ không từ trời xuống, không từ đất lên mà từ gia đình. Gần 40 năm về trước, cha sở họ Gia Định rửa tội cho

một trẻ sơ sinh trai gốc Tàu – rửa tội xong gia đình đem dâng con cho Đức Mẹ và cầu xin cho con sau này làm linh mục. Cuối năm 1995, chuyện đã thành sự thật, Cha Dư đã được phong chức hiện làm cha sở họ Hòa Bình và Fatima Chợ Đũi.

“Gia đình bà Thánh Têrêsa 4 chị em đi tu, Têrêsa làm thánh.”

* Hôm 24/04/1996 an táng bà cố Đức Cha Lâm 95 tuổi – bà cố goá chồng từ 28 tuổi nuôi bảy người con bằng nghề bó chổi, thế mà có Đức Cha và có Cha Duyên. Cố Cha Trí, Cha Minh (V Hội, Phú Cường). Cố gánh nước thuê, giặt thuê.... Phải gắn huy chương vàng cho các Cố.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM A

(Ga 14,1-12)

“Hãy lại gần Đức Kitô viên đá sống động”

(1Pr 2,4)

Bài đọc 1 (Cv 6,1-7): Có sự phân hoá trong cộng đồng tin Chúa (qua việc giúp đỡ các bà góa).

Giải quyết bằng việc phân công. Tông đồ cầu nguyện, rao giảng, các thừa tác viên (được đặt tay) lo vật chất. Kết quả tốt đẹp, nhiều tư tế cũng tin đạo. (Cv 6,7)

Bài đọc 2 (1Pr 2,4-9): Giáo Hội là một ngôi nhà – Đức Kitô là đá góc bị loại nhưng Thiên Chúa dùng (1Pr 2,4-6). Mỗi tông đồ, mỗi người là một viên đá sống động xây nên nhà Hội Thánh.

Tin Mừng (Ga 14,1-12):

- An ủi – đi để dọn chỗ - sẽ về đón đi... dọn cách nào? (bằng cuộc Thương Khó và Phục Sinh).
- Trả lời cho Tôma: Thầy là Đường... Người là Đích đến và là Đường đến.
- Mặc khải về Cha: Thấy Thầy là thấy Cha – Thầy ở trong Cha – thấy Thầy là thấy Cha... giống Thầy là giống Cha.
- Hãy trở thành đá lát đường cho sự thật và sự sống.

Anh Mạnh bán vé số, tàn tật neo đơn lượm ve chai, tân tòng quy tụ được một nhóm đọc Kinh Thánh... có hai anh đã được rửa tội nhờ anh Mạnh động viên, truyền giáo là thế đó!

CHÚA NHẬT 6 PHỤC SINH NĂM A

(Ga 14,15-21)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 8, 5-8.14-17): Các tông đồ đặt tay trên họ và họ nhận được Thánh Thần.

Bài đọc 2 (1Pr 3,15-18): Thân xác Đức Giêsu bị giết chết nhưng nhờ Thần Khí, Người được phục sinh.

Tin Mừng (Ga 14,15-21):

- Chúa xác định tất cả giáo lý Cựu Ước và Tân Ước tóm lại một mối đó là đức bác ái: mến Chúa, yêu người. *“Đó là tất cả lề luật và lời các tiên tri.”*
- Đức bác ái sẽ được thi hành trọn vẹn nếu ta biết yêu mến Đức Ki-tô. Đáng mặc khải cho ta về Cha, và Thánh Thần, cùng mọi chân lý khác: *“Ta là sự thật”. “Ta sẽ tỏ mình ra cho nó.”*
- Tiêu chuẩn để biết mình và anh em mình yêu mến Đức Kitô hay không: Đó là giữ lệnh truyền của Người. Càng giữ kính cẩn và trọn vẹn càng yêu lớn lao.
- Yêu Chúa không hệ tại những tình cảm nhất thời mà hệ tại ở việc vâng giữ Lời Chúa. Mọi cái không hợp Lời Chúa đều phản lại tình yêu Chúa Kitô.
- Để giữ lời Ngài cần Thánh Thần giúp sức (Rm 8,26): Thánh Thần cầu nguyện trong ta *“vì chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải nhưng chính Thánh Thần cầu thay nguyện giúp cho ta bằng những tiếng rên xiết khôn tả.”*

CHÚA NHẬT 6 MÙA PHỤC SINH NĂM A

(Ga 14,15-21)

Lược đồ 2

Đoạn 14,15-21 ở cuối phần thứ nhất bài giảng sau tiệc ly.

1/ Chúa nhắc lại mệnh lệnh tối hậu: Điều răn mới (13,34) tiếp theo Chúa tự giới thiệu: *"Thầy là đường, là sự thật và là sự sống"* (Ga 14,6). Kết thúc nói về Thánh Thần (Ga 14,15) mà Cha sẽ ban cho kẻ tin yêu, tuân giữ Lời Chúa. Chúng ta phải hiểu rõ địa vị trọng yếu của Lời Chúa trong tương quan với Chúa Ba Ngôi và trong đời sống của người tín hữu.

2/ Ba bước thực hành mà Đức Kitô yêu cầu:

Bước 1 - Tin Lời Chúa (Ga 14,10) *"Anh em không tin rằng Thầy ở trong Cha và Cha ở trong Thầy sao? Những lời Thầy nói với anh em không phải tự mình nhưng chính Cha ở trong Thầy thực hiện công trình của Người"*. Đức Maria đã tin: *"Phúc cho em là kẻ tin..."* – Lời bà Isave.

Bước 2 - Yêu mến Lời Chúa: Có một thái độ trân trọng đối với Lời Chúa. Xưa dân chúng say mê nghe Lời Chúa có khi cả mấy ngày mà mọi người im lặng nghe Chúa giảng dù không có loa phóng thanh! Thái độ đáng nêu gương của cô Maria: *"Ngồi dưới chân Chúa mà nghe Lời Người."* Thái độ của Phêrô: *"Chỉ có Thầy mới có lời ban sự sống đời đời"*. Chúng ta ngày nay có Lời Chúa chưa? Để Lời Chúa ở đâu?

Có đọc mỗi ngày không? Thái độ của Giáo Hội: *“Tôn thờ Lời ngang hàng Thánh Thể”* (Hiến chế Mạc Khải).

Bước 3 - Tuân phục: Tin yêu phải đưa đến *“tuân giữ lời Thầy”* (Ga 14,15). Đức Maria nghe và giữ. Chăm đọc, chăm nghe, chăm học, ghi nhớ và đem ra thực hành, lấy Lời Chúa làm tiêu chuẩn, làm mẫu mực cho mọi suy nghĩ, nói năng, hành động: Điều gì phù hợp thì làm, không phù hợp thì cương quyết gạt bỏ. Đó là giữ Lời! Hiệu quả vô cùng tốt đẹp của việc giữ Lời:

* Chúng tôi ta là người yêu Chúa thật chứ không chỉ ngoài môi miệng. Môn đệ thật!

* Được đầy Thánh Thần, là chân lý là an ủi. Lời Chúa do Thánh Thần linh hứng (2Pr 1,20).

* Được ở trong Cha và được Cha yêu mến.

* Được ở trong Chúa Giêsu và được Chúa Giêsu ở cùng: *“Anh em ở trong Thầy và Thầy trong anh em.”*

* Được sống muôn đời *“Thầy sống và anh em cũng sống”*.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 MÙA PHỤC SINH NĂM A

(Ga 14,15-21)

Lược đồ 3

Lời Chúa dạy, giáo lý của Chúa thì nhiều vô kể, các tiên tri, các tông đồ đã tóm lược trong bộ Kinh Thánh gồm 73 cuốn. Nhưng muốn tóm gọn nhất, có thể chỉ một chữ yêu với hai chiều tung hoành.

A. Mến Chúa:

- Tung là chiều cao: mến Chúa
 1. Hệ tại điều gì? Giữ Lời = theo ý Chúa
 2. Càng khó càng tỏ ra mến nhiều.
 3. Càng vô vị lợi, càng vì Chúa càng yêu mến nhiều.
 4. Ngày nay giữ lề luật Chúa là tuân theo chỉ thị của Hội Thánh: *“Ai nghe lời các con là nghe lời Ta”* (Lc 10,16).

B. Yêu người:

- Hoành là chiều ngang: yêu người.
 1. Bằng hành động cụ thể
 - Nghĩ tốt
 - Nói tốt
 - Làm tốt cho tha nhân

2. Lý do: vô vị lợi.

3. Nghịch cùng đức thương người là làm cho kẻ khác điều mà mình không muốn. Có thể tóm gọn thì hành đức ái theo định nghĩa thông thường: yêu là cho cách vô vị lợi... cho nhiều là yêu nhiều, cho ít là yêu ít. Không cho thì chẳng yêu. Nói ngược lại cũng vẫn đúng: yêu nhiều thì cho nhiều, yêu ít thì cho ít, không yêu thì chẳng cho gì. Ta xem gương mẫu Chúa:

* Cha: Yêu đến nỗi ban Con Một.

* Con: Yêu Cha bằng cách cho Cha cả tự do, cho sự vâng lời cho đến chết và chết trên Thánh Giá. *“Của lễ toàn thiêu, sát tế Cha không ưng”...*

Yêu nhân loại: thí mạng...

* Thánh Thần: Cho hiểu biết, cho ta niềm an ủi, sự bào chữa và bầy ơn của Người: Khôn ngoan, thông hiểu, lo liệu, sức mạnh, suy biết, đạo đức và ơn kính sợ. *“Chính Thần Khí cầu thay nguyện giúp chúng ta vì chúng ta không biết phải cầu xin thế nào?”* (Rm 8,26).

Thực hành: Ta cho Chúa những gì? - Sự vâng lời. Ta cho nhau những gì? - Lời cầu, sự quan tâm, sự phục vụ, chia sẻ, tha thứ và tôn trọng. Tóm lại trong 14 mối thương người. Chuyện anh Hết chị Cho. Hôm cưới, một người bạn lên phát biểu: *“Cặp này như trời trái gió vậy: Yêu thì cho Hết, còn giận nhau thì hết Cho”*. Mọi người vỗ tay cười vang.

CHÚA NHẬT 6 MÙA PHỤC SINH NĂM A

(Ga 14,15-21)

Lược đồ 4

Câu 15. Nếu các con yêu mến Thầy hãy giữ các điều răn của Thầy.

Câu 21. Ai giữ như thế thì Cha sẽ yêu mến người ấy – Thầy yêu mến người ấy và tỏ mình ra cho người ấy - Chúa Giêsu yêu mến chúng ta nên đã xin Cha sai Thần Chân Lý đến - để ở với chúng ta, để dạy chúng ta sự thật! Thần Khí sự thật – không để chúng ta mồ côi. Ở đây Chúa Giêsu tỏ cho chúng ta tình yêu của Thiên Chúa Ba Ngôi.

- Cha đã yêu nên sai Con Một xuống trần.
- Cha đã yêu nên sai Thánh Thần đến ở.
- Chúa Giêsu yêu mến cầu xin Cha sai Thần Chân lý đến với ta. Chúa Giêsu yêu ta nên tỏ mình cho ta. (Câu 21)
- Chúa Thánh Thần yêu ta nên vâng lệnh Cha đến ở với chúng ta.
- Ngài bảo trợ ta – nghĩa là nâng đỡ, hướng dẫn ta trên đường đời sao cho ngày càng thánh thiện.
- Ngài là sự thật: soi sáng, nâng đỡ cho ta biết yêu sự thật và sự sống thật.
- Ngài là lửa mến: *“Đốt lửa kính mến Đức Chúa Trời trong lòng chúng con.”* Câu chuyện *“Đương Lễ”* không

để “*Lưu Bình*” mở cõi, tình yêu thật sáng tạo – ta phải làm gì đối với Chúa Ba Ngôi.

- Ta phải tin cậy kính mến thờ phượng và biết ơn nhất là năng tưởng nhớ đến Chúa Ba Ngôi ngự trong lòng ta như đền thờ Người.

Câu 23. Chúng Ta sẽ đến và ở nơi đền thờ là linh hồn và thân xác người ấy (x. 1Cr 3,16-17).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ THĂNG THIÊN NĂM A

(Mt 28,16-20)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 năm ABC (Cv 1,1-11): Đức Giêsu được cất lên trời ngay trước mặt các ông.

Bài đọc 2 năm ABC (Ep 1,17-23): Thiên Chúa đã đặt Đức Kitô ngự bên hữu Người trong Nước Trời.

Tin Mừng (Mt 28,16-20): Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất.

1. Ngày 12/04/1961, tại sân bay vũ trụ Baykonur, phi thuyền Wostok 1 (Phương đông 1) của Liên Xô đã đưa một người đầu tiên lên không gian đó là Yuri Gagarin. Anh tuyên bố “*tôi đã lên trời*”. Đức Kitô có lên trời kiểu đó không? Vì 20/07/1969, lúc 10h56 “*phượng hoàng hạ cánh*” Apollo 11 đáp xuống mặt trăng.
2. Ý nghĩa đích thực của mầu nhiệm Chúa lên trời: Chúa Kitô được tôn vinh, Ngài về với Cha. Vì đã vâng lời cho đến chết và chết trên thập giá (Pl 2).
3. Với mầu nhiệm Chúa lên trời người tín hữu có liên hệ nào?
 - a. Nơi thường trú của ta. “*Quê hương chúng ta ở trên trời nơi Đức Kitô ngự trị.*” (Pl 3,20).
 - b. Hoạt động vì Nước Trời – không bi quan, yếm thế. Phải xây dựng Nước Trời, cách kiên trì ngay ở trần gian. Có về tới quê Trời hay không còn tùy cuộc sống

có xây dựng những điều tốt đẹp cho mình và cho mọi người ở trần gian không?

- c. Xây dựng theo luật nào? Theo sự vâng lời Chúa – tiêu chuẩn Tin Mừng – Gương Chúa Giêsu “*Vâng lời cho đến chết...*” (Pl 2,1). Năm sự Mừng, thứ 2 thì ngẫm.... Ta hãy xin cho được ái mộ những sự trên trời! Còn ham mê danh, lợi, thú, còn tranh chấp chuyện này nọ thì chỉ ái mộ sự dưới đất mà thôi.



.....

.....

.....

.....

LỄ THĂNG THIÊN NĂM A

(Mt 28,16-20)

Lược đồ 2

Lệnh truyền cuối cùng.

1. Hãy đi: với một người có niềm tin thì đi đâu, ở đâu cũng là cuộc sai đi của Chúa.
2. Ta sai ai? (Đó là lời Chúa nói với tiên tri Isaia)
3. Ta làm gì? Thâu nạp môn đệ: Làm cho họ trở thành con cái Chúa:
 - Cách mặc nhiên: Yêu Chân Thiện Mỹ (Gương tìm chân lý của Nicôđêmo).
 - Cách minh nhiên: Động viên người ta tin nhận Chúa Kitô qua việc chịu phép Rửa gia nhập Hội Thánh. Loại bỏ mọi hình thức ép buộc: *“Không ai bị cưỡng bách phải chấp nhận đức tin trái với ý muốn. Vì vậy, trong lãnh vực tôn giáo, loại trừ mọi thứ cưỡng bách về phía con người là điều hoàn toàn phù hợp với bản chất của đức tin”*. (Công đồng Vaticano – Tuyên ngôn về Tự Do Tôn Giáo số 10).
 - Giảng dạy họ: bằng gương sáng và lời nói khi có thể, bằng truyền thông và mọi cách khác... kêu gọi mọi người giữ lời Chúa, vô vị lợi.

Sống bác ái – giúp bạn vượt khó – giúp đỡ bạn nghèo – bỏ tiêu pha xa xỉ....

- Hoạt động Công giáo tiến hành: Tham gia ca đoàn, lễ sinh, giáo lý viên – cao hơn nữa: dâng mình cho Chúa làm linh mục, tu sĩ nam nữ để trực tiếp truyền giáo.
- Cha Jos de Veuster Đamiên sinh 3/01/1840 gần Louvain (Bi) siêng học, chăm việc đạo, tối nào cũng đọc kinh rồi nghe mẹ kể chuyện các thánh. 18 tuổi dự tĩnh tâm cảm thấy tiếng Chúa gọi. 19 tuổi vào Dòng Hai Trái Tim. Năm 1864, làm linh mục tại Hawai – 10/05/1873 Đức Cha Maizret đưa sang đảo Molokai (Thái Bình Dương) giúp 810 người cùi (200 người Công giáo). Thứ hai ngày 15/04/ 1889 ngài chết vì phục vụ kiệt sức và lây bệnh cùi. Ngày 15/05/1993 được phong chân phước.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ VỌNG CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG A-B-C

(Ga 7,37-39)

Lược đồ 1

Bài đọc 1. (St 11,1-9): Người ta đặt tên cho thành ấy là Babel...

Bài đọc 2 (Rm 8,22-27): Thần Khí cầu thay nguyện giúp chúng ta...

Tin Mừng (Ga 7, 37-39): Dòng nước vọt lên chính là Thần Khí. Hoa quả của Thần Khí:

Bác ái – hoan lạc – Bình an – nhẫn nhục – hiền hòa – tiết độ.

Sống theo Thần Khí sẽ không còn thỏa mãn đam mê của tính xác thịt nữa.

(Gl 5,16.22-23.25)

Khai triển những đề tài trên và áp dụng vào cuộc sống với những điển hình mà ta biết được.

Thí dụ: Cuộc đời của thánh Phaxicô khó khăn là chuỗi ngày hoan lạc và bình an – kinh hòa bình. Mẹ Têrêxa Calcutta: con người bác ái phục vụ.

LỄ VỌNG CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG A-B-C

(Ga 7,37-39)

Lược đồ 2

Bảy ơn Chúa Thánh Thần:

- Thần Khí khôn ngoan và thông hiểu.
- Thần Khí lo liệu và sức mạnh.
- Thần Khí suy biết và đạo đức.
- Thần Khí kính sợ Chúa.

“Với tất cả sự khôn ngoan và hiểu biết mà Thánh Thần ban cho – anh em sẽ sống được như Chúa đòi hỏi: đẹp lòng người, sinh hoa trái là mọi thứ việc lành.” (Cl 1,10)

Thần Khí cầu nguyện thay cho ta.

“Thần Khí của Ta, Ta đặt tận đáy lòng các người giúp các người bước đi vững vàng theo thánh chỉ Ta.” (Ed 36,27)

“Thần Khí giúp đỡ ta là những kẻ yếu hèn, vì chúng ta không hề biết phải cầu nguyện thế nào cho phải – nhưng chính Thần khí cầu thay nguyện giúp chúng ta – bằng những tiếng rên xiết khôn tả.” (Rm 8, 26)

(Is 66,1-2) *“Đâu cần các người xây nhà cho ta. Các người chính là đền thờ của Ta.”*

Tin kính, thờ phượng, cầu xin Đức Chúa Thánh Thần và vâng theo ơn Người soi sáng cùng tôn trọng hồn xác ta là đền thờ của Người: Dòng của Mẹ Têrêxa đã có mặt trên 105 nước chuyên cứu giúp Những kẻ lâm chung, nghèo đói, cùi hủi vì tin rằng hồn xác người ta, dù nghèo đói, bệnh tật cũng đều là *“Đền thờ Chúa Thánh Thần”*.

LỄ VỌNG CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG A-B-C

(Ga 7,37-39)

Lược đồ 3

Việc Chúa Thánh Thần hiện xuống trên các tông đồ và môn đệ vừa có tính kết thúc vừa có tính cách khai mạc.

1. **Kết:** Đây là cuộc hiển linh, Chúa tỏ mình ra công khai trọng thể cuối cùng trong công trình cứu chuộc, từ đó đến ngày thể mặt, Chúa Giêsu tái lâm không còn cuộc hiển linh công khai nào nữa.

2. **Khai mạc:** Vì Chúa Thánh Thần bắt đầu kỷ nguyên của Ngài mà Thánh Kinh gọi là thời kỳ cuối cùng (Is 2,2; 2P 3,3). Sách Công vụ thuật đầy đủ chi tiết (Bài đọc 1). Chúa Thánh Thần biến đổi toàn diện các tông đồ - ban cho họ mọi thứ ân sủng tùy theo chức vụ, địa vị - tuy nhiên những ân sủng ấy không phân tán Giáo Hội mà lại đoàn kết, bổ túc cho nhau, xây dựng nên một thân thể nhiệm mầu vì cùng một Thánh Thần (Bài đọc 2) – những việc vĩ đại đó có thể ví như cuộc tạo dựng và canh tân thế giới (Đáp ca) và việc ban ơn tha tội là việc canh tân tâm hồn * sửa lại mọi việc trong ngoài...

3. Muốn được đổi mới ta phải để Chúa Thánh Thần tác động làm cho ơn Ngài sinh hoa trái. *“Hoa trái của Chúa Thánh Thần là bác ái, vui mừng, bình an, nhẫn nại, nhân từ, hiền lành, khoan dung, trung thực, khiêm tốn và tiết độ”* (Gl 5,22). Sống ngược những đức trên là ta chống lại Thánh

Thần đây! Thánh Phaolô khuyên: “*Anh em chớ làm phiền lòng Thánh Thần.*” (Ep 4,30). Nghĩa là phải sống thế nào để Chúa Thánh Thần ta lãnh nhận ngày Rửa tội, Thêm sức có thể tự do hành động nơi ta, biến ta thành chi thể sống động của Chúa Giêsu như cành nho liền với cây, sinh nhiều hoa trái.



.....

.....

.....

.....

LỄ CHÍNH NGÀY CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG

(Ga 20,19-23)

Lược đồ

Bài đọc 1 (Cv 2,1-11): Ai nấy đều được tràn đầy ơn Thánh Thần họ bắt đầu nói các thứ tiếng.

Bài đọc 2 (1Cr 12,3b-7.12-13): Chúng ta đều chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí để trở nên một thân thể.

Tin Mừng (Ga 20,19-23):

Ba điều mặc khải:

1. Chúa Phục Sinh không còn lệ thuộc các định luật vật lý nữa.
2. Sứ mạng cứu thế Chúa trao cho ta.
Ngài đã tự thánh hóa để rồi thánh hóa và cứu rỗi loài người, ta cũng phải theo gương mẫu đó.
3. Thánh Thần Đáng tha tội rồi ban tràn ơn sủng để thực hiện sứ mạng cứu thế.
 - o Thần Khí mới tác sinh.
 - o Công thức Rửa tội.
 - o Công thức tha tội.

Rm 8,15: “*Abba Pater*” (Cha ơi). Hội Thánh với Thánh Thần.

MÙA THƯỜNG NIÊN

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Ga 1,29-34)

Lược đồ 1

“Chiên Thiên Chúa Đấng xóa tội trần gian”

Bài đọc 1 (Is 49,3.5-6): Bài ca thứ II về Người Tôi Trung với vai trò:

- Làm sáng danh Chúa.
- Đưa dân sống sót về với Chúa.
- Trở thành ánh sáng cho muôn dân. Người Tôi Trung dựa vào sức mạnh Chúa *“Thiên Chúa tôi thờ là sức mạnh tôi.”* Ứng nghiệm nơi Đức Kitô.

Bài đọc 2 (Cr 1,1-3): Thánh Phaolô xác định ơn gọi của mình và ơn gọi Kitô hữu: làm tông đồ, được sai đi tới mọi dân tộc để loan Tin Mừng – Kitô Hữu cũng vậy.

Tin Mừng: (Ga 1,29-34)

- Dọn đường cho Chúa đến.
- Giới thiệu: *“Đây Chiên Thiên Chúa....”*

- Hình ảnh Chiên Thiên Chúa: Bị sát tế, giải phóng dân. Người Tôi Trung (Is 52) như chiên bị đem đi sát tế giải phóng dân (khỏi Ai Cập).
- Chiên chiến thắng (Kh 7,17).
- Máu chiên bò vô hiệu (Hr 10,4)
- Máu Đức Kitô mới xóa tội....

Kết: Tạ ơn Chúa vì được Chiên cứu độ - Trở thành ánh sáng muôn dân. Bằng đời sống thánh. Gương Đức Cha Jean Cassaigne 1895-1973. Tông đồ người thượng – lập trại phong Di Linh và lập 6 giáo điểm từ Bảo Lộc lên tới Cầu Đất (Đà Lạt) sau này thành những giáo xứ lớn – chết vì bệnh cùi.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Ga 1,29-34)

Lược đồ 2

Chúa là Chúa tể càn khôn.

Con cái Chúa có nhiệm vụ phải rao báo Tin Mừng để mọi loài nhận ra Chúa mà ca tụng Chúa, thờ phượng Chúa để được cứu độ.

Bài đọc 1. (Is 49, 3.5-6) “*Ta đặt ngai như ánh sáng cho các dân tộc.*”

Đáp ca: (Tv 39) con đến để làm theo ý Chúa: loan truyền đức công minh Chúa.

Bài đọc 2 (1 Cr 1,1-3): Chúng tôi được kêu gọi làm tông đồ - anh em cũng được kêu gọi để nên thánh, cùng với cộng đoàn.

Tin Mừng: (Ga 1,29-34) Gioan Tẩy Giả làm chứng “*đây Chiên Thiên Chúa.*”

Đây là lần thứ 3 Gioan làm chứng:

- Lần 1 (Lc 3,16) trong lời giảng.
- Lần 2 (Ga 1,19) trả lời vấn nạn “*ông là ai?*”
- Hoàn cảnh: tại Bêtanیا bên kia Giođan đối diện Giêrikhô. Chúa đến có lẽ cùng với một số người thiện chí theo Ngài.
- Ý nghĩa lời Gioan: “*Đây chiên Thiên Chúa...*”

1. Làm chứng về lý lịch của Chúa: Là Thiên Chúa. Vì chỉ Thiên Chúa mới xóa tội trần gian... nhiều lần khác, Gioan đã làm chứng điều này. *"Ngài có trước tôi", "Ngài là Con Thiên Chúa", "Ngài rửa trong Thánh Thần."*

Quan niệm trên không phải quan niệm thông thường của người Do Thái. Vậy sao Gioan biết được? Nhờ mặc khải. *"Trước kia tôi không biết Ngài, nhưng Đáng sai tôi làm phép rửa bảo tôi...."*

2. Làm chứng về sứ mạng của Chúa: Chiên Thiên Chúa, xóa tội trần gian. Hiến tế “người” là quan niệm trái ngược với dân Do Thái. Nhưng Is 53,4 đã nói tới. Thánh Thần đã ban cho ông hiểu đúng đoạn văn này *"tật nguyên của chúng tôi Ngài đã mang... nhờ những vết thương của Người mà chúng tôi được chữa lành."*

Áp dụng:

Gioan đã hiểu đúng, nói đúng về Chúa Giêsu nhờ một đời sống tuân theo ý Chúa: thánh thiện.

Ta muốn hiểu đúng về Chúa cũng phải bắt chước ông.

Người Do-thái được chỉ mà vẫn hiểu sai vì không sám hối.

- Đòi hỏi của Tin Mừng hôm nay? Là tuyên xưng lại lời Gioan! Cách thể có thể khác nhau.

Sắc lệnh Tông đồ giáo dân số 3: *"Mọi tín hữu có bốn phận cao cả là làm cho mọi người đón nhận Tin Mừng."*

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Ga 1,29-34)

Lược đồ 3

“Tôi vốn không biết Ngài...”

Biết về phương diện tự nhiên là anh em họ.

Không biết về phương diện siêu nhiên. Biết thần tính của Chúa? Biết Ngài là Ngôi Hai giáng thế? Biết Ngài là Đấng Cứu Thế? Biết công trình Ngài thực hiện? Không thể biết nếu không có Thánh Thần – Ngài đến khiêm tốn quá, bé nhỏ quá – mang thân phận tôi đòi thậm chí đến xin chịu phép rửa sám hối! Mục đồng phải có thiên thần báo mới biết được Đức Giêsu – Ba đạo sĩ phải nhờ ánh sao, Simêon và Anna nhờ Thánh Thần! Gioan cũng phải nhờ Thánh Thần. Điều đó Đức Kitô đã bật mí *“không ai biết Con trừ ra Cha, không ai biết Cha trừ ra Con và kẻ Con mặc khải cho”*. Thánh Phêrô tuyên xưng: *“Thầy là Con Thiên Chúa”*. Chúa đáp: *“Không phải xác thịt mặc khải cho con mà Cha Ta ở trên trời”*. *“Sự sống đời đời hệ tại chúng biết Cha.”* (Ga 17,3)

Kết luận: Thánh thiện như Gioan mà không hiểu nổi, ta làm sao biết được? Cầu nguyện – học hỏi suốt đời. *“Xin cho con biết Chúa và biết con”* (Thánh Augustinô). *“Lạy Chúa, nếu có Chúa, xin cho con biết”* (Thánh Charles de Foucauld).

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Ga 1,29-34)

Lược đồ 4

Người tôi trung làm chứng

Bài đọc 1:

- Israel là tôi trung.
- Các ngôn sứ là tôi trung.
- Gioan Tẩy Giả là tôi trung (cuộc đời, lời nói, việc làm).
- Đức Kitô là tôi trung đúng nghĩa.
- Kitô hữu là tôi trung?
Ta đã đem gì về cho Chúa?
- Chị Maria Trương Thị Ngọc Lan sinh 1974 ở Bến Tre lên Sài Gòn học, đang trú ở đường Phổ Quang rửa tội cách đây 10 năm gia đình ngoại – chị đã đem được về với Chúa 3 người.
- Bà mẹ ba con ăn xin ở cổng Chung Viện Piô XII. Cha Giuse Thăng giúp đỡ, bà đã kéo theo 32 người về với Chúa. (Cha Giuse Phạm Văn Thăng kể)
- Đức Cha Jean Casseigne làm cho ông quan lớn Tam Điểm về với Chúa ở Nam Vang và đưa về cho Chúa cả ngàn đồng bào thượng.
- Đức Cha Sezt (Kim) chui xuống gầm xe sửa xe cho 1 bác sĩ, bị hư xe dọc đường... Sau đó, nhờ tấm danh thiếp biết được danh tính và địa chỉ của Đức Cha, ông đã liên hệ và đã trở lại đạo.
- Các em Tin Lành ở Đại học Nông Lâm truyền giáo (sáng tạo, quen, thăm, làm bạn, tặng sách, giúp đỡ, mời đi nhóm).
- Cu Tèo ở Tân Việt từng bán lịch Công Giáo và Báo CGDT: Halleluia, tạ ơn Chúa: chào mọi người bằng câu đó.

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Ga 1,29-34)

Lược đồ 5

“*Đây Chiên Thiên Chúa*”: Thánh Gioan đồng hóa Đức Kitô với Người Tôi Tớ đau khổ của Thiên Chúa (Is 53).

- Chiên vượt qua (Xh 12): giải thoát dân Chúa khỏi vòng nô lệ Ai Cập.
- Chiên tế lễ theo phụng vụ Do-thái bị sát tế, bị thiêu đốt để cầu xin ơn tha tội và mọi ơn xác hồn.
- Chiên, dề oan nghiệt bị mọi người trút lên đầu hết mọi tội lỗi rồi đuổi vào sa mạc, phải chết đói chết khát!

Thánh Gioan gọi Đức Kitô là Chiên Thiên Chúa, chính là nhằm diễn tả về sứ mạng cứu thế của Ngài. Gioan là chứng nhân trung thành của Chúa, là mẫu gương cho mọi tín hữu. Ngài đã làm chứng cho Chúa bằng đời sống thánh thiện theo Tám mối phúc thật và bằng lời rao giảng. Chúa cũng muốn mỗi người chúng ta làm như vậy: “*Các con hãy nên nhân chứng của Thầy...*” Đời sống mẫu gương cho con cái và mọi người xung quanh. Lời giảng thường xuyên cho con cái: Đọc Tin Mừng, học giáo lý, động viên đi học giáo lý, tham gia việc tông đồ. Khi có dịp: an ủi khuyên bảo kẻ đau yếu, người khô khan, rời vợ, rời chồng – người ngoài Kitô giáo. “*Bản chất của Giáo Hội là truyền giáo, là làm chứng nhân. Thời đại này không làm chứng là phạm tội chối đạo*”.

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Ga 1,29-34)

Lược đồ 6

“Đây Chiên Thiên Chúa...”

Lời giới thiệu của Gioan là một tư tưởng hoàn toàn mới lạ đối với Do-thái vì chưa bao giờ Do-thái chấp nhận con chiên bị sát tế là hình ảnh của Đức Kitô – mặc dù Kinh Thánh đã nhiều lần ám chỉ - Mười ba thế kỷ trước Đức Kitô xảy ra một biến cố vĩ đại nhất trong lịch sử Do-thái – Ngày Chúa giải phóng Do-thái khỏi ánh nô lệ Ai Cập. Sách Xuất hành ghi: Thiên Chúa truyền vào ngày 14 tháng Nisan mọi người phải sẵn sàng hành trang – tối đến, mỗi gia đình phải bắt một con chiên non không tì vết – giết đi nhưng không được làm gãy chiếc xương nào – máu chiên phải bôi lên khung cửa để thiên thần vượt qua, không vào sát hại con đầu lòng. Sau khi ăn tiệc xong, mọi người phải rời bỏ Ai Cập theo lệnh Mô-sê. Con chiên ở đây giữ vai trò hết sức quan trọng, vai trò giải phóng dân nhờ cái chết và máu của nó. Hình ảnh này đã được Gioan gói gọn trong lời giới thiệu: *“Đây Chiên Thiên Chúa”*.

- Chính Đức Kitô cũng đồng hóa mình với hình ảnh con chiên giải phóng; khi Ngài lập Bí tích Thánh Thể trong bữa tiệc Vượt Qua và tuyên bố: *“Máu Tân Ước đổ ra...”*. 700 năm trước Đức Kitô, tiên tri Isaia nói

đến Người Tội Tớ Thiên Chúa, tội tớ ấy mang lấy tội lỗi ta.

- Người như con chiên bị đem đi giết.

- Sách Lêvi ghi nhận của lễ toàn thiêu sát tế bằng bò, dê và nhất là bằng chiên.
- Như thế lời giới thiệu của Gioan đã tóm kết được tất cả những lời tiên tri về con chiên đền tội, đó là Đức Kitô. Chiên của Thiên Chúa đã được hiến tế, đã và đang thực hiện việc xóa bỏ, tẩy sạch tội trần gian, ta có được hưởng nhờ sự tẩy xóa đó hay không là tùy ở ta có biết sử dụng những phương tiện Chúa ban để thanh tẩy tội mình hay không: *“Thiên Chúa dựng nên ta không cần có ta nhưng không thể cứu ta nếu không có sự cộng tác của ta.”* (Thánh Augustinô)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Ga 1,29-34)

Lược đồ 7

"*Đây Chiên Thiên Chúa*": Gioan đã giới thiệu Đấng Cứu Thế một cách đặc biệt: Không như người đời: uy quyền, le lói, lầy lùng.

1/ Chiên: Trong Kinh Thánh:

- a. Trong sạch dùng làm của tế lễ.
- b. Hiền lành: "*Như chiên bị dẫn tới lò sát sinh*".
- c. Được đẹp lòng Chúa, được chọn vào Nước Trời: xếp bên hữu trong ngày phán xét.

2/ Đấng xóa tội:

- Nhẫn nhục chịu đau khổ.

- Vị tha mang lấy tội nhân loại: "*Con Người đến để cứu sống chứ không giết chết*". Con Người đến để phục vụ và thí mạng. "*Ta đến cho chiên Ta được sống và sống dồi dào*" (Ga 10,10).

- Xóa tội tức là không chấp nhận sự ác, tích cực tiêu trừ. Chúa Giêsu đã trừ quỷ, chữa các bệnh tật – cắt đi sự tối tăm, ngu muội, chia rẽ, hận thù. Sau cũng, thắng sự chết, lập Bí tích Thánh Tẩy, Hòa Giải để xóa tội trần gian. Ta cảm ơn Chúa, noi gương Chúa: "*Đi tới đâu là ban ơn lành và xua đuổi ma quỷ*" tới đó (Cv 10,38).

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 4,12-23)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 8,23b-9,3): Tại Galilê, vùng đất dân ngoại họ đã thấy ánh sáng huy hoàng.

Bài đọc 2 (1Cr 1,10-13.17): Tất cả anh em hãy nhất trí với nhau trong lời ăn tiếng nói.

Tin Mừng (Mt 4,12-23): “*Hãy sám hối vì Nước Trời đã gần đến.*”

Ba công tác của việc sám hối:

- Nhìn dĩ vãng để kiểm điểm - hướng tương lai để hoạch định đường hướng - Trở về hiện tại, quyết chí thi hành những biện pháp cần thiết.

Như vậy sám hối có nội dung phong phú và tích cực: canh tân đời sống.

- Sám hối quan trọng: các bài giảng của Chúa, tông đồ, Đức Mẹ nhắc nhở....

- Sám hối rất cần: Để đón nhận Nước Trời.

- Sám hối là công tác mỗi ngày.

Báo Thanh Niên ngày 04/3/2020 đăng ảnh một thanh niên tự lấy xích khóa một chân mình vào một vật cố định để tự cai nghiện cùng với dòng tâm sự xin lỗi mẹ (BTV Thu Thủy). Đây là một sự thể hiện quyết tâm sám hối.

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 4,12-23)

Lược đồ 2

- Dân ngồi trong tối tăm được thấy ánh sáng.
- Đức Kitô, Đấng Cứu Thế được các ngôn sứ tiên báo là Mặt Trời Công Chính (Ds): Sao Mai nhà Jacob.
- Gioan ra đời, Dacaria đã tiên báo: *"Vàng Đông từ trời cao đã thăm viếng chúng ta – để sáng soi cho những ai còn ngồi trong bóng tối sự chết để hướng dẫn chúng ta vào đường nẻo bình an."* (Thánh ca Benedictus)
- Đức Kitô giảng sinh: Ngôi sao báo tin.
- Đức Kitô dâng mình: Là ánh sáng chiếu soi các lương dân và vinh quang Israel dân Chúa!
- Đức Kitô tuyên bố: *"Ta là ánh sáng thế giới"* (Ga 8,12), *"Ánh sáng chiếu trong u tối"* (Ga 1,5).
- Đức Kitô yêu cầu.
 - Cá nhân: luôn ở trong ánh sáng Lời Chúa: học hỏi, lắng nghe – dưới sự hướng dẫn của Giáo Hội! Ngoài Giáo Hội không có bảo đảm chân lý (Tv 33,6).

Tháng 03/1995 Giáo phái Chân Lý Tối Thượng Aum, ở Nhật chế tạo chất độc Sarin, rải ở đường xe điện ngầm làm 13 người chết 5.000 vào bệnh viện. (Giáo chủ đã bị bắt và bị tử hình)

- Đối với tha nhân và Nước Chúa – Các con phải là sự sáng thế gian – sự sáng các con phải chiếu giải ra.

SGGP 20/01/1996: Lê Hà, theo Le Monde, bản báo cáo gây chấn động quốc Hội Pháp: có 172 Giáo phái mẹ và 800 cơ sở vệ tinh trên nước Pháp.

- Tháng trước giáo phái Đền Thờ Thái Dương tự sát tập thể 14 người có 2 trẻ em ở chân núi Alpe.
- Đến gần Chúa bạn sẽ được sáng chói và không bao giờ phải hổ ngươi bề mặt (Tv 33,6) – “Giữa một thế hệ gian tà sa đọa này, anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời” (Pl 2,15).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 4,12-23)

Lược đồ 3

Chúa là Ánh Sáng (Is 8,23-9,1)

1/ Cựu Ước: xưng Chúa là Mặt trời công chính (Mt 4,2).

- Đèn trời (Tv 118,105).
- Xh 13,21: Cột lửa.
- Is 60,1: Ánh sáng người đã đến. Sự sống là ánh sáng soi mọi người.

2/ Tân Ước: 1Ga 1,5: Chúa là sự sáng. Chúa phán: “*Ta là sự sáng thế gian*” (Ga 8,12; Lc 1,78).

Biến hình (Mt 17,2). 2 Cr 4,4 Ánh sáng trên mình Chúa: người mù quáng không nhận ra. Các con là ánh sáng thế gian (Mt 5,14). Ánh sáng soi trong u tối, “*U tối đã không nhận ra ánh sáng (Ga 1,5-7) có một người làm chứng về ánh sáng....*”

- Ai theo chân lý thì đến với ánh sáng (Ga 3,21).
- Chuyện Phaolô nhìn ánh sáng Chúa trên đường Đamas, ông quáng mắt và ngã ngựa.
- Con gà hay cái trứng có trước các nhà khoa học giải thích đi!

Giáo Hội:

- Kinh Tin Kính: Ánh sáng bởi ánh sáng Thiên Chúa thật bởi Thiên Chúa thật.
- Thứ bảy Tuần Thánh: Ánh sáng Chúa Kitô.
- Rửa tội: Trao nền sáng.
- Lễ cầu hôn: xin cho các linh hồn được ánh sáng chiếu soi muôn đời.

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 4,12-23)

Lược đồ 4

Trong Tuần Hiệp Nhất

Chúa Giêsu, thủ lãnh Nước Trời, đến thành lập Nước Trời bằng việc rao giảng Tin Mừng, ban bố Hiến Chương và quy tụ các môn đệ huấn luyện thành các Bộ Trưởng Nước Trời. Nước Trời đó cụ thể là chính Giáo Hội:

- Chúa chỉ lập một Giáo Hội duy nhất: “*Con là Đá...*”
- Chúa chỉ muốn một đàn chiên và một chủ chiên.
- Chúa muốn mọi thành phần hiệp nhất: “*Xin cho chúng nên một*” (1Pr 4,8), anh em hãy “*đồng tâm nhất trí với nhau, thương yêu như anh em....*”
- Chúa muốn quy tụ tất cả vào Hội Thánh Chúa: “*Ta còn nhiều chiên khác cần phải quy tụ về....*” “*Hãy đi khắp thế giới rao giảng Tin Mừng, quy tụ muôn dân, rửa tội cho họ nhân danh Cha...*” Để thực hiện ý Chúa cần đoàn kết, nhất trí.
- Trong tư tưởng: phúc ai có lòng ngay thẳng – “*Đừng nói xấu nhau*” (Gc 4,11).
- Lời nói: “*Ai có nói thì hãy nói Lời Thiên Chúa*” (1Pr 4,11)
- Việc làm: tránh âm mưu chia rẽ, phúc thay ai xây dựng hòa bình... câu chuyện bó đũa trong quốc văn giáo khoa thư.

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,1-12)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Xh 2,3; 3,12-13): Ta sẽ cho sót lại một dân nghèo và bé nhỏ.

Bài đọc 2 (1Cr 1,26-31): Những gì thế gian cho là yếu kém thì Thiên Chúa đã chọn.

Tin Mừng (Mt 5, 1-12): Tám Mối Phúc Thật – Hiến Chương Nước Trời chìa khóa hạnh phúc.

1/ Ngược với bản tính tự nhiên và suy nghĩ của người đời. Ai cũng thích tiền của, phú quý giàu sang – tất người ta chúc nhau làm ăn phát tài, hạnh phúc, dường như họ gắn liền hạnh phúc với tiền của – thế mà Đức Kitô lại tuyên bố: phúc ai nghèo!

2/ Ta phải tin Chúa vì chỉ có một Thầy, một Đấng chỉ đạo là Đức Kitô! Thực tế người đời cũng thừa nhận tiền bạc không phải là tất cả và hạnh phúc không thể mua bằng tiền bạc như câu tục ngữ “*Có tiền mua tiên cũng được*”. Biết bao gia đình khi nghèo thì hạnh phúc, khi giàu thì ly dị, chia nhà chia con! Biết bao gia đình gây gổ chửi bới nhau vì một thùng đồ nước ngoài gửi về!

3/ Thế nào là nghèo hạnh phúc.

a. Không ham tiền, thờ tiền “*không làm tôi hai chủ*”.

- b. Làm ăn chân chính để kiếm tiền – không mánh mung bất chính – *“Ai không làm thì đừng ăn”*, *“Những nhu cầu của tôi và môn đệ do tay tôi kiếm”* (Thánh Phaolô). *“Phúc ai trong sạch ngay thẳng”*, *“Đói cho sạch rách cho thơm.”*
- c. Có của biết sử dụng hợp tình hợp lý – không hà tiện, không phung phí *“Ta đói người cho ăn”* (Thánh Martinô giám mục với nửa áo), *“Hãy dùng tiền của mua bạn hữu Nước Trời”*, *“Xót thương sẽ được xót thương”*.
- Cho nhưng không sẽ được nhưng không.
 - Đong đấu nào thì sẽ được đong trả bằng đấu nấy.
 - Cho thì có phúc hơn nhận (Cv 20,35).
- d. Mắt của không quẩn trí: gương ông Gióp.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,1-12)

Lược đồ 2

Ai cũng đồng ý một điều, giống nhau một điểm: Tìm hạnh phúc nhưng nhiều thất vọng là vì theo ý ta – không theo quan điểm của Chúa. Quan điểm của Chúa, nhiều khi có vẻ trái ngược với ta.

Phúc thay ai nghèo khó – nghèo khó thật là từ bỏ được mọi sự nhất là ý riêng để sống theo ý Chúa không hề tại có hay không tài sản.

- Ông Ladarô và phú hộ.
- Chuyện con mèo bắt bóng, tìm hạnh phúc, bỏ bỏn phận chính, bị loại bỏ.
- Đêm mùng một Tết Đinh Mão. Đình Hoàng Hạnh 48 tuổi đập xích lô tới gần giao thừa, về nghỉ rồi chết – để lại vợ và sáu con, nhà thật nghèo nhưng anh hạnh phúc vì được chết trong một gia đình êm ấm và chết vì nhiệm vụ. Phúc vì anh đã xử tốt với mọi người, được mọi người quý mến – Phúc vì sống đạo tốt – Phúc vì đã cống hiến nhiều cho gia đình. Một người hàng xóm đã thốt lên: Anh có phước quá!

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,13-16)

Lược đồ 1

“Vous êtes le sel de la terre...la lumière du monde”

Người Kitô hữu đích thực là con cái sự sáng. Họ đã đón nhận ánh sáng Chúa Kitô. Ngày Rửa tội chủ tế trao cho cây nến sáng và nói *“Hãy nhận ánh sáng Chúa Kitô”*. Qua Bí tích Rửa Tội: sát nhập ta vào thân thể nhiệm màu của Chúa như cành tháp vào cây – mà Chúa là Ánh Sáng! Ngọn nến Rửa Tội là biểu trưng. Cf: Tv 26 – xưa cho ăn muối nữa (St Paul *“Chúa đem ta ra khỏi bóng tối, dẫn vào Ánh Sáng của con người”* (Cl 1,13). Họ đã được nghe Lời Chúa. Lời Chúa là Ánh Sáng: Tv 118,105.

- Qua các bí tích, họ nhận được ơn Chúa và nhất là Bí tích Thánh Thể. Họ nhận chính Chúa là nguồn ánh sáng.

- Cầu nguyện: Môsê xuống núi mặt tỏa sáng. Vậy Chúa muốn gì nơi ta?

1/ Hãy sống như con cái sự sáng, sống minh chính như giữa ban ngày (Rm 11,14). Nghĩa là: Cách suy nghĩ, mọi lời nói, việc làm luôn phù hợp với Lời Chúa là Ánh Sáng! Luôn làm lành Tv 111. Không có gì quặt quẹo, mờ ám! Bất cứ gì ngược với Lời Chúa đều là tối tăm!

2/ Phải tiếp nhận Ánh Sáng liên tục để bằng việc chăm nghe và học hỏi Lời Chúa, lòng ta siêng năng lãnh nhận các bí

tích. Như ngọn đèn được châm dầu: “*Các con là Ánh Sáng thế gian.*”

3/ Phải chiếu sáng nghĩa là dùng lời nói, đời sống và các việc lành, việc thiện nhất là lòng bác ái, phục vụ để hướng mọi người về Đấng Chí Thiện là Chúa! Hãy cùng mọi người thành tâm thiện chí, xua đuổi bóng tối khỏi gia đình, khu xóm, lành mạnh hóa môi trường sống – cho xã hội bớt tiêu cực tệ nạn, đói nghèo, dốt nát.... Một cụ già xa đạo năm mươi năm nay trở lại nói với người hàng xóm: Cô mời cha tới cho tôi xưng tội rước lễ, bạc triệu không bằng. “*Thầy đem lửa từ trời xuống...ai không thu góp với Ta...*” Một người Nhật ở Nagasaki bảo vệ được ngọn lửa sau bom nguyên tử tới nay: nó đã trở thành “*Lửa hòa bình*”.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,13-16)

Lược đồ 2

Muối và Ánh Sáng thế gian.

1/ Tác dụng của muối: bảo quản đồ ăn – sát trùng – tăng khẩu vị.

2/ Tác dụng ánh sáng: soi sáng, sưởi ấm (úm gà, tăng vụ Thanh Long).

3/ Kiểu nói ẩn dụ áp dụng mặt thiêng liêng cho người tín hữu giữa thế gian.

- Đón nhận muối và ánh sáng Phúc Âm.
- Bảo vệ, thấp sáng niềm tin của mình.
- Thấp sáng niềm tin cho anh chị em bằng đời sống chuyên làm việc lành. *“Bao lâu còn thời giờ, chúng ta hãy làm việc thiện cho mọi người”* (Gl 6,10).

Báo xuân Thanh Niên:

Phỏng vấn Phạm Duy, 85 tuổi vẫn còn khỏe mạnh, làm việc sáng tác tốt. Bí quyết:

- Không một giọt rượu.
- Không làm gì quá sức.
- Sống đời sống lành mạnh.

Cách đây năm năm, báo đăng: anh Tuấn đạp xích lô, khách để quên túi xách có bốn cây vàng – anh tìm địa chỉ trả lại. Gần đây chị Trần Thị Huệ anh hùng Châu Á (báo *Times* bình chọn dựa vào thành tích chăm sóc nạn nhân Sida). Tuần trước: Tivi nói về giám đốc công ty Đại Hải Nguyễn Thị Gạt giúp người thu nhập thấp có nhà ở - nuôi tám bố con gia đình chị Mai hy sinh cứu người.

Muối đầy, men đầy, ánh sáng đầy ta hãy bắt chước!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,13-16)

Lược đồ 3

1/ Để họ xem thấy (Mt 5,16).

Họ xem thấy: có những người Công giáo không muốn cho thiên hạ biết mình là Công giáo – vì hèn nhát, vì sợ sệt vô lý nhưng thực ra vì không còn là muốn mặt, là đèn sáng nữa! Lửa bác ái, công bình, ánh sáng trong sạch đã tắt, luôn mặc cảm, tự thẹn với lương tâm. Những người sợ phiền phức hãy nhớ Lời Chúa “*Ai hổ thẹn vì Tôi và vì Phúc Âm*” (Lc 12,8).

2/ Cũng có những kẻ không dám tỏ mình là người có đạo vì kém cõi giáo lý, sợ người ngoài Công giáo chất vấn – một sự thiếu sót giáo lý kéo theo chối đạo. Nhưng làm sao giấu mãi mà không bị lộ hoặc không hữu ý chối đạo!

Theo Lời Chúa, Kitô hữu là đèn không thể giấu được chỉ còn chọn lựa một trong hai giải đáp – một thành huy hoàng hay hoang phế - một đèn chiếu sáng hay một vật phế thải trong kho sắt vụn. “*Không gì che giấu mà không lộ ra.*” (Lc 12, 2-3)

3/ Chúng ta còn có khuynh hướng giấu nhẹm tông tích vì thiếu việc lành – một người cả đời làm điều ngay chính thì chẳng gì làm họ sợ. Như Lời Chúa “*Kẻ hành động xấu mới ghét sự sáng sợ bị lộ - nhưng ai hành động theo chân lý thì đến cùng sự sáng để hành động được tỏ bày là họ đã hành*

động trong Chúa.” Chúa Giêsu trước tòa án *“Tôi không làm gì lên lút cả.”* (Ga 18, 19-21)

4/ Người Kitô hữu làm lành tự nhiên trở nên muối, ánh sáng – làm dữ là xóa bỏ danh xưng Kitô hữu của mình – Mục đích của đời ta không phải cố nêu gương cho người khác, muốn làm thầy đời... lên mặt – nhưng một đời sống thấm nhuần Tin Mừng tự nhiên tỏa sáng: *“Hữu xạ tự nhiên hương”*.

“Bản dịch của mẹ tôi, tôi ưu.”

Trong một nhóm chia sẻ Lời Chúa, trưởng nhóm hỏi:
“Các bạn đọc bản dịch nào?”

- *Tôi: bản dịch của cha Thuấn – Tôi: cha Huân.*
- *Tôi: nhóm PVGK: còn bạn A?*
- *Tôi đọc bản dịch của mẹ tôi.*
- *Mẹ bạn dịch được Kinh Thánh à?*
- *Không, nhưng mẹ tôi sống lúc nào cũng như lời Kinh Thánh dạy, tôi noi theo mẹ tôi.*

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,13-16)

Lược đồ 4

Muối và Ánh Sáng.

Tiếp bài giảng trên núi: Bát Chính Đạo.

Trở nên Muối và Ánh Sáng “*Sự Sáng các con phải chiếu giãi*”... “*giữa thế hệ gian tà này anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên bầu trời.*” (Thánh Phaolô)

- Muối: chất mặn ướp thịt cá khỏi ôi.
- Muối: sát trùng
- Muối nêm cho món ăn thêm đậm đà.
- Ánh sáng: phá tan tối tăm buồn thảm, đem lại sức sống vui tươi.
- Thiên Chúa là Ánh Sáng, Đức Kitô là Ánh Sáng. Chúa không bảo chúng ta chỉ là Muối và Ánh Sáng mà là ánh sáng cho thế gian.
- Đất (không gian sống) ô nhiễm tội tệ cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng – rác khắp nơi, tội ác ngập tràn.
- Thế giới (xã hội ta sống): bóng tối tội ác, bất công phủ kín.
- Người tín hữu phải có mặt trên đất và thế gian này. Họ phải sống như thế nào và phải làm gì? Đó là nội dung của dụ ngôn. Thánh Phaolô: “*Vì sao trên vòm trời*” (Pl 2,14).

Việc lành và chỉ việc lành mới ướp được đất và chiếu sáng. “*Sự sáng của các con.*” (Mt 5,16)

Giáo Hội để lại cho Việt Nam món quà quý giá mà xã hội ngày nay không biết đó là những công trình thể hiện lòng nhân ái.

- Trại phong Di Linh: Thời Nay, ấn phẩm của báo nhân dân Chủ nhật 13/3/2019 bài của Đỗ Quyên: Trại phong Di Linh, người ta vẫn quen gọi với cái tên “*Làng Cù*”. Làng được thành lập vào năm 1929 bởi Giám mục người Pháp Cassaigne (1895 – 1973) (theo trang Wikipedia).

- Trại phong Bến Sắn: Theo ngành Y tế Tp.HCM, trang thông tin điện tử: Khu điều trị phong Bến Sắn được thành lập năm 1959 do soeur Rose người Pháp và soeur Mathilde Thanh quản lý ...

- Trại phong Tuy Hòa: được thành lập vào năm 1929 do Linh mục Paul Maheu, người Pháp. Trại phong có tên: Bệnh viện Laproserie de Quy Hoa. Năm 1932 linh mục Paul về Pháp, dòng Phan Sinh sai 6 nữ tu sang phục vụ (theo trang Wikipedia).

Quận Tân Bình nơi nào đón nhận tâm thần? Ông Tiệp (xứ An Lạc). Cả tỉnh Lâm Đồng nơi nào cho tâm thần? Hai vợ chồng Công giáo ở Đức Trọng nuôi 400 bệnh nhân tâm thần.

Xin cho chúng con luôn làm lành để nên muối men và ánh sáng!

Báo Thanh Niên 05/02/2017, *Bộ mặt xã hội hôm nay*:

Bảy ngày Tết, 4.500 người nhập viện vì đánh nhau. BTV Xuân Phương. (Bài hát: Thắp sáng lên trong con tình yêu Chúa)

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,13-16)

Lược đồ 5

Muối đất

Bài đọc 1 (Is 58,7-10): Ánh Sáng người sẽ bừng lên như rạng đông.

Bài đọc 2 (1Cr 2,1-5): Tôi đã loan báo cho anh em mầu nhiệm Đức Kitô chịu đóng đinh vào Thập Giá.

Tin Mừng (Mt 5, 13-16): “*Các con là muối đất*”. Theo các nhà khoa học muối được sử dụng vào 1400 việc khác nhau.

1. Muối dùng trong việc nấu nướng làm cho thực phẩm đậm đà, cho người ăn cảm giác ngon miệng.

Mặt thiêng liêng: Chúa dạy: “*Các con là muối đất*”, nghĩa là người tín hữu ở đâu thì phải cho môi trường xung quanh nên tốt đẹp, cuộc sống thêm hương vị đậm đà, tiếp xúc với Kitô hữu, người ta cảm thấy được động viên sống tốt hơn, sống thật hơn, sống đẹp hơn!

2. Muối dùng ướp thực phẩm khỏi hư thối. “*Cá không ăn muối cá wòn*”, Kitô hữu đích thực tích cực loại trừ ảnh hưởng xấu khỏi gia đình mình, tức là họ “*ướp*” cho con cái cháu chắt khỏi hư hỏng và luôn tươi tốt. Họ cũng phải tích cực làm cho xã hội trong sạch hơn: bớt cờ bạc, rượu chè, ma túy, video đen, buôn bán giả dối, kẻ cả thuốc tây giả, giết người, tệ nạn. Theo Sở Lao động và Thông tin Xã hội

đăng trên Tuổi Trẻ ngày 04/02/1993: Trên 80% nhà hàng, khách sạn, nhà trọ, quán nhậu, cà phê, karaoke đều có tệ nạn xã hội hoạt động. Nhiều quán ốc, nhân viên khách sạn cũng tổ chức tệ nạn xã hội và hoạt động xấu.

Chúng ta nghĩ gì về báo cáo trên, đánh giá xã hội ta thế nào và đánh giá người tín hữu thế nào? Vì chắc chắn không ít người có đạo góp phần vào những hiện tượng tiêu cực đó! Một bà mẹ chiều qua 03/02/1996 cho biết bà đã bắt gặp con và cháu bà coi sex.

Muối là biểu tượng tình thương liên đới và hòa hợp. Sao cho cuộc sống mặn mà: *"Hai thương ăn nói mặn mà có duyên". "Hai tay bưng đĩa muối gừng - Gừng cay muối mặn xin đừng bỏ nhau."*

3. Liên Xô có tục dâng muối và bánh cho vị thượng khách thăm miền nào đó. *"Anh em hãy giữ muối trong lòng anh em và hãy sống thuận hòa với nhau."* (Mc 9,50)

Muối ám chỉ sự khôn ngoan: Nghi lễ Rửa tội cũ, thừa tác viên cho chút muối vào miệng đứa trẻ (sau này vì lý do y học nên bãi bỏ).

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,17-37)

Lược đồ 1

"Hãy chặt mà ném xa con..."

Bài đọc 1 (Hc 15,15-20): Chúa không truyền cho ai ăn ở thất đức.

Bài đọc 2 (1Cr 2,6-10): Lễ khôn ngoan Thiên Chúa đã định từ trước muôn đời, cho chúng ta được vinh hiển.

Tin Mừng (Mt 5,17-37): *“Nếu tay con, mắt con nên có cho con phạm tội....”*

Một tỷ phú muốn thuê một tài xế, đăng bảng trả lương hậu, nhưng với điều kiện: thận trọng và kinh nghiệm. Nhiều người nộp đơn nhưng sau lựa được ba người để thử. Đăng trước biệt thự là một cầu dốc dẫn tới một hồ nhân tạo khá rộng có đường xe bao quanh. Tài xế phải cạp lè, đường dốc xuống hồ. Một anh trẻ tuổi mười năm lái xe thử thắng rồi lao vút, thắng kết trên dốc cách bờ hồ 20 cm. Anh thứ hai ngon hơn cách mép hồ 10 cm. Người thứ ba trung niên suy nghĩ - rồi lái xe chậm qua cầu, thận trọng thắng cách mép hồ 1m. Ông chủ gọi ba anh lại : cho hai trẻ ra về - cho anh thứ ba vì không liều mình.

Ngày nay vấn đề giải trí chiếm nhiều thời gian trong cuộc sống. Con người bon chen vất vả thì được quyền hưởng thụ, đó là triết lý thực dụng. Cuộc sống hôm nay cống hiến cho ta nhiều phương tiện giải trí, hưởng thụ. Nhất là dịp Tết

này người ta cứ bảo Tết thiêng liêng thực tế chả thiêng liêng... tí nào, lẽ đi liền với lạt người ta đưa nhau mua sắm ăn chơi, mấy ai đi xưng tội, cầu Minh Thánh Chúa? Tết mà nhà thờ cứ vắng hẵn đi cả con nít lẫn người lớn! Dịp Tết cũng là dịp tội cho biết bao tín hữu: Ăn uống say sưa quá độ, khiêu vũ, tụ điểm video, karaoke, thuốc xái, cà phê nhạc, bài bạc, phim ảnh thể thao, du lịch.... Có giải trí nâng ta lên, có cái kéo ta xuống. Chúa bảo: “*Nếu tay con....*”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,17-37)

Lược đồ 2

“Ta không đến để hủy bỏ lề luật nhưng kiện toàn nó.”

1/ Địa vị của Chúa Giêsu.

Đối với Do Thái, ai động tới luật là phạm thượng, phải bị ném đá. Chúa tuyên bố “*kiện toàn*” thì Ngài xác định hai điểm:

Ngài cao trọng hơn Môsê, các tiên tri, các tổ phụ:

+ Trước khi có Abraham đã có Ta - Ông đã vui mừng được biết ngày của Ta.

+ Dân Ninivê nghe lời Giona - Đây có Đáng trọng hơn Giona nữa.

+ Nữ hoàng Saba tới nghe Salômôn! Đây có Đáng hơn Salômôn....

+ Kiêu nói: Người xưa dạy... còn Ta, Ta bảo.....: cung cách đặc biệt chứng tỏ Chúa cao trọng hơn cả. “*Con Người còn làm chủ ngày Sabát.*”

2/ Luật Môsê chỉ là chuẩn bị cho Tân Ước nên còn nhiều khuyết điểm! Chúa Cha xác nhận địa vị tối cao của Con mình và buộc mọi người phải nghe theo Ngài. “*Đây là Con Ta yêu dấu, các ngươi hãy nghe lời Người*” (Mt 17,5). Từ

nay, Đức Giêsu là số một, là mẫu mực trong mọi sự! Ngài là đỉnh cao của Mặc Khải. “*Thuở xưa...*” (Dt 1,1-4). Từ nay đến tận thế không thêm bớt nữa. “*Trời đất sẽ qua đi nhưng một chấm, một phẩy không thể bỏ đi được cho đến khi mọi sự hoàn thành*” (Mt 5,18).

3/ Chúa kiện toàn ở ba điểm này:

a. Điều luật không còn phù hợp Ngài bãi bỏ:

- Xưa đây cho ly dị - nay...
- Xưa dạy trả thù - nay...

b. Điều luật bị hiểu sai, Ngài chỉnh lại.

- Corban # điều răn thứ 4.
- Luật giữ Sabát. Được làm điều lành.
- Giết người → giận hờn, thù (Mt 23,16).
- Ngoại tình → tư tưởng.

c. Cách giữ luật: Tránh hình thức tính toán (# 510 bước được phép ngày Sabát) ăn chay - cầu nguyện, bố thí... đi sâu vào tinh thần, vào lương tâm ngay thẳng - có thể việc giữ luật mới hoàn hảo.

- Không phân tích luật nhỏ, lớn nữa mà chỉ còn lòng mến Chúa để thi hành luật do đó có công phúc. Hiệu quả cao nhất dù việc nhỏ nhất. “*Ai giữ một trong những điều nhỏ nhất và dạy người ta giữ thì kẻ là lớn nhất trong Nước Trời.*” Trong nhật ký “*Một Tâm Hồn*”, Thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu kể về thời thơ ấu tại nhà. Phòng của Têrêsa nhỏ thôi:

“Bàn thờ nhỏ, tượng Chúa và Đức Mẹ nhỏ, những chân nến cũng nhỏ, nến cũng cháy hết, em nói vú Victoria tìm nến, vú mang về vài khúc nến nhỏ đã đốt gần hết, vú thắp nến lên và em nói: ‘Vú xướng kinh đi!’”

Têrêsa bé nhỏ, con đường nên thánh của ngài là con đường thơ ấu, cả đời thánh nhân không làm gì to tát, lấy lòng trừ một tấm lòng yêu Chúa Giêsu: *“On gọi của em là yêu mến.”*

Vậy mà Têrêsa đã trở nên vị thánh lớn, một thánh nữ tiến sĩ của Giáo Hội.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,17-37)

Lược đồ 3

*Ai giữ những điều nhỏ và dạy người ta giữ
sẽ kể là kẻ cả trong Nước Trời.*

Tại một hãng xuất nhập cảng văn phòng phẩm. Một chàng thanh niên nước da rám nắng, áo quần bình dị chứng tỏ anh là một người lao động nghèo đang kiên nhẫn chờ nộp đơn xin việc. Máy tiếng đồng hồ sau anh mới gặp được ông giám đốc nhưng đáng buồn thay hãng không có việc.... Anh lịch sự chào ra về, hơi nản - tới trước thềm anh dừng lại lượm một khúc kẽm nhỏ dưới đất anh tấy máy uốn thành một kẹp giấy kẹp mấy tờ hồ sơ của anh. Thấy cử chỉ của anh, ông giám đốc gọi lại, bằng lòng nhận anh và thương lượng mua bản quyền Attach (kẹp giấy) của anh, anh đã thành công trên đường sự nghiệp.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,17-37)

Lược đồ 4

Ba điểm cần tìm hiểu:

1/ Chúa Giêsu sửa luật.

Đối với Do Thái. Ai động tới luật là phạm thượng, phải ném đá - Chúa sửa luật nên Ngài cao trọng hơn Môsê và tất cả các tiên tri, tổ phụ nên ta phải nghe, theo Ngài.

2/ Kiểu nói thậm xưng: chặt tay...chỉ có ý so sánh để cho thấy tai họa của tội và dịp tội ghê gớm thế nào! Không bao giờ dạy làm theo.

Ca dao:

*“Con rận bằng con ba ba
Ban đêm nó ngứa cả ngày khiếp kinh.”*

*“Bao giờ lấy ghém (sà lát) làm đình
Lấy lim thái ghém thì mình lấy ta.”*

→ Mục đích chỉ để hù dọa, để từ chối thôi, sự thật không bao giờ có như thế.

3/ Nếu các con không công chính hơn biệt phái và luật sĩ thì chẳng được vào Nước Trời: phải sống đạo thực sự, không được sống giả dối, trình diễn bề ngoài....

Biết bao người không có niềm tin mà sống nghiêm túc, thật thà.

Biết bao người Công Giáo sống lơl thôi, chẳng có tệ nạn, tiêu cực nào mà không có!

Một bà Việt kiều: 4,5 đứa con, hết tiền, con không nuôi, đuổi khỏi nhà – một gia đình bên lương gốc Trung Hoa, đưa bà về nhà cho ở còn nuôi ăn vui vẻ!

- Đợt truy quét văn minh đồi trụy. Tivi chiếu cảnh công an đốt sách lịch mê tín, phim đồi trụy và biết bao anh em không có niềm tin Kitô mà họ hăng say bài trừ tiêu cực, xì ke, đĩ điểm, mê tín. Trong khi đó không thiếu người Công giáo đi coi bói, đi đánh bài, đi xem phim xấu, hút chích, bán xì ke! *"Dân này chỉ mến Ta ngoài môi miệng, còn lòng chúng thì xa Ta."* (Mc 7)

Suy nghĩ tự kiểm!

Hai vị trưởng lão đạo mạo đã thuyết phục được lòng dân để họ đồng tính kết án bà Susanna, người con thánh thiện của Chúa. Chỉ có Đanien mới thấy rõ và vạch trần tội lỗi của hai ông. (Đn 13,1tt)

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,17-37)

Lược đồ 5

Trích trong bài giảng trên núi. Chúa Giêsu xác định mối tương quan giữa Ngài và luật cũ và những điều Ngài hoàn hảo hóa.

A. Mối tương quan

Ai cũng cảm thấy một công cuộc mới mẻ Chúa bắt đầu thực hiện:

Ngài so sánh chủ trương của mình với rượu mới (Lc 5,39) - Tuyên bố là chủ ngày Sabát (Mt 12,8) - Tuyên bố quyền tha tội (Mt 9,6). Ngài dạy dỗ nhân danh mình không nhân danh Môsê (Mt 7,28-29). Nhiều người thắc mắc: Ngài phá lệ? Chúa tuyên bố *"Đừng tưởng... ta đến để kiện toàn"* (Mt 7,17-18). Cái bất toàn phải nhường cho cái hoàn hảo không phải là phá đổ mà xây dựng vậy. Cái bất toàn của các bộ luật kể cả luật Môsê: Chỉ kiểm soát được hành động bên ngoài do đó những luật cấm và hình phạt chỉ có cho hành động bên ngoài (không thể phạt tư tưởng, ước muốn xấu) - Trái lại, luật của Chúa Giêsu chủ trương một nền luân lý cao nhất, tôn trọng Thiên Chúa và nhân phẩm con người cách tuyệt đối – Không chỉ cấm mọi vi phạm bằng hành động mà cả tư tưởng nữa - như thế là sửa trị con người từ bề trong ra bề ngoài đó là hai điểm tối hảo mà không luật nào có.

+ Luật nhân loại chỉ dừng ở chỗ tôn trọng danh dự, thân thể, tài sản của nhau nhưng trước tiên phải tôn trọng ông chủ của trời đất, từ đó việc tôn trọng nhau mới có nền tảng sâu xa vững chắc. Kính Chúa thì mới yêu người thực sự được. Không kính Chúa thì không thể nào yêu người hoàn hảo được.

+ Luật nhân loại còn nhiều mâu thuẫn. Hô hào tôn trọng con người mà lại cho phép phá thai, cho phép an tử - cho tới nay người ta vẫn kêu gào bênh vực quyền lợi phụ nữ, thế mà lại cho phép đa thê, ly dị, hợp pháp hóa mại dâm.

- Ở các nước vẫn còn cảnh người bóc lột người: công nhân không được trả lương tương xứng với sức lao động của mình - Làm thật nhiều được hưởng thật ít!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 7 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,38-48)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Lv 19,1-2.17-18): Yêu người lân cận.

Bài đọc 2 (1 Cr 3,16-23): Đừng ai dựa vào phạm nhân mà tự hào.

Tin Mừng (Mt 5, 38–48): Hãy yêu kẻ thù.

Cái bất khả đối với thể gian thì lại phải thực hành trong đạo Chúa đó là yêu thương kẻ thù.

- *"Phải nên thánh vì Ta là Đáng Thánh."* (Lv 19,2)

- *"Phải hoàn thiện như Cha trên trời là Đáng hoàn thiện."* (Mt 5,48)

- Sự hoàn hảo của Cha là hoàn hảo của tình yêu. Cựu Ước theo hướng này: *"Không được ghét bỏ anh em đồng hương, đồng đạo, nếu họ có lỗi thì khiển trách nhưng căm thù hận, phải yêu người lân cận như chính mình"* (Lv 19,18). Còn giới hạn nơi đồng bào mình. *"Không được trả thù người thuộc dân ngoại"*. Tân Ước hiểu rộng và sâu hơn Cựu Ước. Vượt lên trên bản năng tự vệ, trên luật Cựu Ước và luật chư dân.

Thay vì mắt trả mắt thì *"đưa má kia nữa"*. Không đòi công bằng hoán đổi mà sẵn sàng chấp nhận bất công, hy vọng tình yêu có thể chiến thắng dù phải trả giá.

Các gương điển hình:

- Đavít khóc Apsalon.
- Stephanô theo được gương Chúa: “Xin chớ chấp tội họ”.
- “Hãy chúc lành cho kẻ bắt bớ anh em...” (Rm 12,14).
- Pistorius là vận động viên điền kinh khuyết tật số 1 thế giới (cụt hai chân mà chạy nhanh nhất), người Nam Phi đã bắn chết người yêu... Mẹ cô gái tuyên bố: Tòa xử thế nào tùy, phần tôi, tôi tha cho anh và sẽ xin giảm án!
- Maria Goretti: Tha cho kẻ giết cô.
- Các Thánh Tử Đạo: Chết không oán hận.
- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II năm 1983 thăm Ali Acga tại ngục thất.
- Đức Cha Fx Thuận?
- Hêdine và Maria trong Đại hội Gia đình 1962 ở Roma, Maria nói: “Tôi ở lại để yêu một kẻ thù.” Cô đã hoán cải được Hêdine hư hỏng bạo hành.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 7 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,38-48)

Lược đồ 2

Tin Mừng hôm nay còn tiếp tục bài giảng Tám mối phúc.

Chúa nhật trước Chúa hoàn thiện bốn điểm Cựu Ước.

Chúa nhật này Chúa hoàn thiện hai điểm nữa.

Luật báo thù và lòng yêu tha nhân. Ông Môsê cho “*mắt thế mắt, răng đền răng*”. Trả lại điều tương xứng đã là tiền bộ khá. Cain được báo thù bảy lần: Lameck 70x7 (St 4,16-24). Chúa cải thiện: Đừng chống kẻ ác... ta gặp kiểu nói ngoa (thậm xung, cường điệu). Không thể hiểu nghĩa đen, Chúa chỉ cấm giận hờn, bỏ báo thù: thay vì một thì có hai người ác. Kitô hữu phải thắng ác bằng thiện.

Không phải Chúa bãi bỏ công bằng, nhưng thực tế chỉ có đức ái mới có sức chinh phục.

Ông nghề Bộ: Trong lịch sử truyền giáo của dòng Tên: Cuối cùng đã tha cho tên học trò gian ác đốt nhà ông và giết đứa con trai duy nhất của ông. Hơn nữa, ông còn nhận đỡ đầu rửa tội cho anh ta. Ông đã tin đạo và nghe các cha giải thích kinh Lạy Cha. “*Như chúng con cũng tha...*”.

+ Thánh Stephanô đã bao dung tha cho kẻ thù và đã chinh phục được Phaolô.

+ Thánh Maria Goretti tha cho Alexandro giúp hoán cải anh.

+ Không được trả thù vì chúng ta là đền thờ Chúa (Bài đọc 2) và vì ta cần phải giống Chúa, tha thứ là giống nhất.

CHÚA NHẬT 7 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 5,38-48)

Lược đồ 3

Khai thác Romeo và Juliette mỗi thù hai dòng họ.

1/ Oán trả oán: “*Lời nguyện của dòng sông*” phim Việt Nam. Giải khuyến khích liên hoan phim thế giới. Gây nhiều cái chết đau thương đến khi có tình yêu mới hết!

2/ Người lái buôn thành Venise của Shakespeare với giao kết lóc thịt - nhưng không nói đến máu - làm sao lóc thịt mà không chảy máu, nên thua kiện. “*Những kẻ khốn cùng*” Victor Hugo nhân vật chính, Jean Valjean, ăn cắp chân đèn bằng bạc của nhà thờ, nhưng vị giám mục chẳng những không đòi mà còn tặng luôn khi cảnh sát bắt được tên này. Sau ông làm thị trưởng (đổi tên) và đã rất nhân ái lo cho người nghèo. Ông bao bọc Cossette, em bé nghèo khổ và đã gả chồng cho em trước khi nhắm mắt một cách mãn nguyện vì đã quay về phục vụ sự thiện.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 8 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 6,24-34)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 49,14-15): Ta chẳng quên người bao giờ.

Bài đọc 2 (1Cr 4,1-5): Chúa sẽ phơi bày những ý định trong thâm tâm con người.

Tin Mừng (Mt 6,24-34):

1. Có những người vô tình hay hữu ý hiểu sai những đoạn này: để rồi ngụy biện cho tính lười biếng... Họ tự mấu thuẫn khi đọc đoạn này (2Tx 3,10).

2. Hiểu đúng nghĩa: là luôn đặt Chúa trên hết: trên của cải (thần tài). Trước hết trong mọi sinh hoạt. "*Tiên vãn tìm nước Chúa*". Để rồi một mặt hoàn toàn tin tưởng phó thác - một mặt nỗ lực làm theo ý Chúa, sống công chính như Chúa đòi hỏi.

3. Dẫn chứng.

+ Mạng sống hơn cơm ăn, thân xác hơn áo mặc. Cha đã cho sự sống và thân xác không lẽ...

+ Chim trời, huệ đồng kém con người.

+ Các người xấu còn biết cho con của tốt.

+ Is 49,15: "*Có bà mẹ nào quên con mình?*"

+ Tv 36,25: Chưa hề thấy ai tìm Chúa mà bị bỏ rơi: phải ăn mày.

CHÚA NHẬT 8 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 6,24-34)

Lược đồ 2

Hai thái cực phải tránh.

- Thái quá: Cõi của cải như mục đích tối hậu quên cả Chúa, quên cả lễ Chúa nhật, quên cả đại nghĩa, linh hồn, sự sống vĩnh cửu, mất cả tình nghĩa vợ chồng, cha mẹ, anh em. Của cải là một đầy tớ tốt nhưng là một ông chủ ác ôn! Lý luận “*có thực mới vực được đạo*” để rồi bỏ đạo, chỉ đi kiếm ăn thôi thì là nguy biến và không có đức tin.

- Bất cập: Không làm chi cả, cứ ngồi há miệng chờ sung - nên gánh nặng cho gia đình và xã hội. Đó là nguy biến, không hiểu Tin Mừng (2Tx 3,10): “*Không làm thì đừng ăn.*”

Kết luận: Trước hết... Vua Đavít nói (Tv 36,25): “*Từ nhỏ đại tới nay tôi già cả, chưa từng thấy ai tin cậy Chúa mà phải ăn mày thiên hạ.*” Vậy mà vẫn còn đói, nghèo! Tại đâu?

- Pháo Tết...

- Thuốc lá...

- Rượu, cờ bạc... đường sơn quán... đồn dập, gây tai nạn, ly dị, tái hôn, ma túy, sida, loét bao tử, xơ gan...tốn phí bao nhiêu? Nuôi chó chống trộm cắp. Pháp chín triệu con chó. Mấy ngày Tết năm 2017. Có 5.000 người vào cấp cứu do uống rượu rồi đánh nhau.

- Nhất là bộ máy chiến tranh.

CHÚA NHẬT 8 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 6,24-34)

Lược đồ 3

Có thực mới vực được đạo!

Về của cải vật chất cũng như những nhu cầu của cuộc sống. Người ta có thể rơi vào một trong hai tình trạng.

1. Lo lắng thái quá: Lấy gì ăn! Lấy gì mặc! Sự lo lắng ăn mặc chiếm cả một cuộc đời họ, dường như không còn giá trị nào cao hơn. Họ mãi làm ăn, mãi thu tích, gom góp đến nỗi quên cả linh hồn, quên cả đạo giáo, quên cả Chúa, quên cả cuộc sống vĩnh cửu, quên cả đời sống tinh thần, quên cả tình nghĩa anh em, thân thuộc đồng bào! Chúa cho biết có thu tích mấy đi nữa phỏng có kéo dài đời mình được gang tấc! Chỗ khác Chúa nói: “Đồ ngu đần, đêm nay người ta đòi linh hồn người! Vậy của cải giúp gì cho người được” (dụ ngôn phú hộ).

2. Tình trạng thứ hai là bất cập: Họ hiểu sai đoạn Phúc Âm này: cho rằng, có Chúa quan phòng mọi sự nên cứ ngồi há miệng chờ sung không làm gì cả, họ ăn bám, trở nên gánh nặng cho người khác!

Chúa dạy tin tưởng phó thác vào Chúa, đồng thời phải lao động hết khả năng, hết thời giờ! Chúa không quan phòng kiểu nhà băng phát tiền:

Tv 36,25: “*Từ nhỏ đại tới nay tôi già cả! Chưa hề thấy kẻ công chính bị bỏ rơi.*” Chúa bảo: Trước tiên phải tìm nước Chúa.

Người ta lo đói: Chỉ tại người ta bất chính, chống Thiên Chúa và bóc lột chém giết nhau!

Vài con số: Pháo Tết: Mấy chục tỷ? Chống ma túy (Colom) Mỹ tốn chín tỷ - Mafia: Con bạch tuộc. Đường Sơn Quán! Rượu, sida, nuôi chó, thuốc lá, dụng cụ chiến tranh và guồng máy của nó! Toàn bộ lính tráng, cảnh sát, tòa án, nhà tù. Có thể biến thành cơm gạo nếu người ta sống công chính.

Câu chuyện kho tàng giấu trong ruộng, cha trời lại cho con. Người cha sắp qua đời, gọi hai con lại nói: “*Thửa ruộng nhà ta có kho báu, không được bán.*” Sau khi an táng cha, hai con thay nhau đào bới tìm kho báu chưa thấy kho báu nhưng lúa thì tốt tươi năm nào cũng trúng mùa... vì đất được “*cày sâu cuốc bẫm*”, hai anh em dư giả thóc ăn... kho báu đấy.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 9 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 7,21-27)

Lược đồ

Bài đọc 1 (Đnl 11,18.26-28.32): Hãy xem, hôm nay tôi đưa ra cho anh em chọn: hoặc được chúc phúc hoặc bị nguyên rủa.

Bài đọc 2 (Rm 3,21-25a.28): Người ta nên công chính vì tin Chúa không phải vì làm những gì luật dạy.

Tin Mừng (Mt 7,21-27): Nhà xây trên đá và trên cát.

1. Chúa Giêsu nhận mình là đối tượng của lời cầu nguyện (nghĩa là Thiên Chúa).

- Thừa với Thầy: "*Lạy Chúa, lạy Chúa*".

2. Đọc kinh nhiều, đọc lâu giờ... mà không làm theo ý Chúa, nghĩa là giữ lời Chúa- thì cũng chỉ là "*lải nhải như dân ngoại mà thôi*."

3. Sự thánh thiện chỉ hệ tại việc "*nghe và thực hành Lời Chúa*".

Giống như người khôn xây nhà trên đá. Còn nếu có nghe Lời Chúa đi nữa mà như "*mước đổ đầu vịt*". Không tuân giữ, không thực hành thì cũng chỉ giống như người ngu xây nhà trên cát, mưa sa, bão táp, nhà sẽ sụp đổ tan tành.

Khánh Ly là danh ca Công Giáo. Trong một cuộc phỏng vấn trên mạng, người ta có ý khai thác mối tình giữa bà và Trịnh Công Sơn. Bà trả lời: "*Tôi yêu ông Sơn như một người anh, người thầy và người cha, hoàn toàn không phải như một người tình. Tôi không thể nhận vợ, cái gì không phải của tôi*." Câu nói vang vọng Lời Chúa: "*Của Xêda trả cho Xêda*."

CHÚA NHẬT 10 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 9,9-13)

Lược đồ 1

*Thiên Chúa giàu lòng thương xót, khác quý
dữ không có tình yêu.*

Bài đọc 1 (Hs 6,3-6): Ta muốn tình yêu chứ không muốn hy lễ.

Bài đọc 2. (Rm 4,18-25): Nhờ niềm tin ông Abraham đã nên vững mạnh và tôn vinh Thiên Chúa.

Tin Mừng (Mt 9, 9-13): Tôi không đến để kêu gọi người công chính.

Báo Gia đình và Cuộc sống 07/06/2013:

1. Ác thú tàn sát cả nhà để cướp ba đứa trẻ - Hà Giang.
2. Cháu 13 tuổi thiếu năng bị chú rể lạm dụng rồi quăng xuống giếng.

3. Bị kịch vợ hạ sát chồng trước mắt các con.

4. Gã chồng tàn độc đánh chết vợ trong cơn say.

5. Rùng rợn chuyện gom xác thai nhi bị phá bỏ.

Hình: bà Nguyễn Thị Nhiệm đang lượm hai xác thai nhi.

6. Ca sĩ Hương Giang chuyên giới ủng hộ hôn nhân đồng tính.

7. Sáu gã trai đòi bại đã hại đời cô gái 17 tuổi.
8. Gã đầu bếp thua bạc, giết người cướp của.
9. Không chịu nổi bạo hành của chồng, vợ quẫn trí ôm con 8 tuổi uống thuốc diệt kiến tự vẫn.
10. Ghê rợn hai anh em giết mười một phụ nữ để cướp của ăn chơi.

Lý giải: Xã hội thiếu men Phúc Âm - thiếu muối Tin Mừng nên ra hư thối, rữa nát - thiếu ánh sáng của Chúa nên tối tăm bao trùm, lẩn lút. Ngày nay, hơn bao giờ hết, người ta thờ ơ với đạo, loại trừ Chúa ra khỏi đời sống từ việc đổ kỵ, bắt bỏ đạo, đến những việc trái với đạo lý: Luật cho ly dị, luật cho phá thai, luật hôn nhân đồng tính, luật hợp thức hóa mại dâm....

Những hình ảnh trái chiều:

Báo Công an TP.HCM ngày 07/06/2013 có đăng một bài: Nhà thiết kế Kare Largefeld muốn cưới mèo. Clair Chiang của Singapore dành 250.000 USD làm từ thiện. Tạp chí Forbes vừa đưa ra danh sách 48 nhà hảo tâm ở Châu Á. Đây là dự án hàng năm của họ nhằm vinh danh những nỗ lực từ thiện của các mạnh thường quân nổi tiếng nhất Châu Á - Thái Bình Dương. Danh sách gồm nhiều nghệ sĩ, tỷ phú và những người có lòng bác ái đã hiến cả tiền bạc, thời gian và công sức của mình cho những người kém may mắn hơn.

Báo Công an TP.HCM ngày 06/06/2013: Mỹ Tâm, ca sĩ trẻ, góp tiếng hát từ thiện. Con Chúa phải làm gì để cùng cố nền văn hóa sự sống chống văn minh sự chết?

CHÚA NHẬT 10 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 9,9-13)

Lược đồ 2

1/ Thiên Chúa là tình yêu (1Ga 4,16).

Thiên Chúa giàu lòng thương xót (Ep 2,4). Chúa Giêsu là hiện thân của lòng từ bi, thương xót của Thiên Chúa - thương cả người tội lỗi – thứ tha, bao dung, gần gũi cùng ăn uống với họ! Bệnh đỡ họ khi bị người khác xúc phạm, khinh miệt. *"Người ốm đau mới cần thầy thuốc". "Ta cần lòng nhân từ"* (Hs 6,6). *"Trái tim Đức Chúa Giêsu là lửa mến hằng cháy. Trái tim Đức Chúa Giêsu gồm sự công chính và sự thương yêu"* (Kinh Cầu Trái Tim).

Người giống như Cha: cho mặt trời mọc lên - cho mưa xuống - để minh họa tình yêu Thiên Chúa - xem Bài đọc 1. Cuộc đời Hô-sê.

Ba bài học:

- Không bao giờ thất vọng - sám hối không bao giờ muộn.
- Hãy yêu tha nhân với cả khuyết điểm lẫn ưu điểm của họ.
- Yêu thù nghịch mới nên giống Cha.

2/ Một khía cạnh nữa của lòng xót thương là lời mời gọi mọi người kể cả tội nhân cộng tác vào công trình cứu chuộc.

a. Gia phả Chúa Giêsu theo Thánh Mátthêu:

- Có năm phụ nữ.
- Ba phụ nữ có vấn đề.

b. Hàng ngũ tông đồ:

Không thánh thiện gì. Giuda Iscariot - Mathêu.... Điều quan trọng là thiện chí.

- Trút bỏ quá khứ tội lỗi.
- Đi theo Chúa - biến đổi cuộc sống theo Lời Chúa.

Gương thánh Augustinô.

- Dường như người tội lỗi hơn khi trở về và làm vinh danh Chúa hơn như Phêrô - Phaolô.

Điều kiện để thành tông đồ của Chúa là lòng tin.

Bài đọc 1. Abraham tin.

- Bỏ mọi sự theo Chúa. Tình yêu: trung thành trong gian nan. Bài đọc 2. Hôse trung thành yêu người vợ lăng loàn - dù ông có quyền đa thê và ly dị.

- Mãng-cu-xô thị trưởng thành phố Fi-ca-sa, Ý. Chúng kiến Đại hội Giới trẻ Roma, đã xin từ chức thị trưởng xin vào dòng tu làm linh mục năm 2000. Ông 34 tuổi. Xã trưởng Patrice Surrel thuộc tỉnh Gard (Pháp) sẽ thụ phong linh mục tại Giáo phận Avignon 2003 (55 tuổi) (CGDT 1360, p.23).

.....

CHÚA NHẬT 11 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 9,36-10,8)

Lược đồ

Bài đọc 1 (Xh 19,2-6a): Ta sẽ coi các ngươi là một vương quốc tử tế, một dân thánh.

Bài đọc 2 (Rm 5,6-11): Chúng ta được hòa giải nhờ cái chết của Người Con, hẳn chúng ta sẽ được cứu nhờ sự sống của Người Con ấy.

Tin Mừng (Mt 9,36-10,8):

Chúa nhật X, Chúa gọi cá nhân Mátthêu làm tông đồ.

Chúa nhật này, Chúa gọi cả tập thể mười hai ông để cùng Chúa quy tụ một dân mới.

Các bài đọc

Nói tới một dân tử tế, dân vương đế. Đó là nhà Israel. Nhưng Israel đã không sống như lòng Chúa mong ước, Chúa Giêsu đến kêu gọi mười hai tông đồ để cùng với Chúa quy tụ một Dân tử tế, Dân vương đế mới là Hội Thánh, bất kể hiểm nguy, bất bớ, sát hại.

- Tháng 5/1996, một nhóm Hồi giáo vũ trang đã thảm sát bảy tu sĩ Xi-tô tại tu viện Tébelririma ở Angerie. Hiện họ đã xây một đền thờ Hồi giáo trong khu vực tu viện - nhưng 1/99 các tu sĩ đã quyết định trở lại tu viện để tiếp tục làm chứng và đối thoại - bất chấp nguy hiểm có thể bị thảm sát một lần nữa!

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 10,26-33)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Ga 20,10-13): Chúa giải thoát kẻ cơ bần khỏi tay người gian ác.

Bài đọc 2 (Rm 5,12-15): Sự sa ngã của Adam không thể nào sánh được với ân huệ của Thiên Chúa.

Tin Mừng (Mt 10, 26-33): Anh em đừng sợ những kẻ chỉ có thể giết được thân xác.

Sứ điệp Chúa gọi: Điều anh em nghe rỉ tai, hãy lên mái nhà mà công bố. Kiêu nói lên mái nhà mang nhiều ý nghĩa.

1/ Dám lên mái nhà tức là phải mạnh dạn, không sợ hãi ai sợ hãi thì không thể rao giảng công khai được. *“Các con đừng sợ người đời. Kẻ cả kẻ giết thân xác cũng không khiếp sợ.”*

2/ Dám lên mái nhà có nghĩa là đã nắm được chân lý. Không nắm vững chân lý chẳng ai dám leo lên đó mà giảng, mà chịu chất vấn! cho nên người môn đệ Chúa phải học hỏi không ngừng, nắm vững những Chân Lý vĩnh cửu.

- Chúng ta ít đọc nhất là sách đạo, ít ai bỏ tiền mua sách đạo về nhà đọc (mấy em thiếu nhi bán ế quá đã dẹp từ lâu rồi).

- Hơn nữa người tự đọc mà nắm bắt được tư tưởng của tác giả muốn trình bày - nắm bắt được chân lý cũng không nhiều ở bất cứ xứ đạo nào.

- Các lớp giáo lý, Thêm Sức là bắt đầu rụng dần.

- Lớp Lời Chúa thứ Sáu chưa đông đảo, đại đa số người lớn lễ xong kéo nhau ra về nườm nượp, dường như ở lại là mất thời giờ.

3/ Lên mái nhà nghĩa là muốn loan đi xa, khắp tứ phương thiên hạ: công bố gì? Công bố cho ai? Công bố thể nào? Những câu hỏi này mỗi người phải tự trả lời.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 10,26-33)

Lược đồ 2

"Khốn cho tôi nếu..." (1 Cr 9,16)

Làm chứng cách nào?

1. Bằng tư tưởng: Tư tưởng tốt. Đúng mới hướng ra Hành động đúng được.

2. Bằng lời nói: Không ngại nói về Chúa, về Đạo mỗi khi có dịp – Không ngại bênh vực Đạo và dĩ nhiên luôn nói những điều tốt đẹp cho nhau.

3. Bằng hành động: việc tốt là một lời tuyên xưng vì Chúa là Đáng Tốt Lành Thánh Thiện. *"Để thiên hạ thấy các việc tốt lành con làm mà ngợi khen Cha trên trời."* (Mt 5,16)

4. Bằng cả nếp sống: *"Đó là cách thờ phượng đẹp lòng Chúa nhất"* (Rm 12,1).

5. Bằng cái chết. *"Phúc ai chết trong Chúa", "Đối với Chúa thật là đắt giá"* (Tv 115, 15).

6. Cả sau cái chết với những đóng góp để lại.

- a. Con cháu, dòng dõi tốt lành thánh thiện.
- b. Những công trình nghệ thuật tôn giáo. Một cuốn sách, một bài thơ, một bản nhạc....
- c. Những công trình vật chất: nhà thờ Huyện Sĩ, đất bà Tám Dung 40 ha ở Phước Lý cho Phước Sơn! Tin Mừng tới đâu người ta nhắc bà tới đó (Mt 26,13).

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 10,26-33)

Lược đồ 3

Phụng Vụ Lời Chúa trình bày một Thiên Chúa giàu lòng nhân ái, là tình thương đã tuyển chọn chúng ta làm dân riêng.

Lời Chúa trong Tin Mừng hôm nay cho thấy nhiệm vụ của mỗi công dân trong Nước Chúa là phải mạnh bạo làm chứng cho Chúa "*Ai tuyên xưng ta... Ai chối ta...*" (Mt 10,32-33).

Tuyên xưng cách nào? Tuyên xưng: biểu lộ ra bên ngoài bằng lời nói hay bằng việc làm - nhưng muốn biểu lộ chính xác, thành thực cần có sự tin tưởng bên trong - xác tín "*Có đầy trong lòng mới tràn ra bên ngoài.*" Không có niềm tin bên trong thì cái bên ngoài chỉ là trình diễn, đóng kịch, giả hình.

a. Tuyên xưng trong lời nói: Làm sao cho ngôn ngữ thấm nhuần đạo Chúa, không ngại nói về Chúa cho người xung quanh. Ngược lại ăn nói thô lỗ, lỗi đức bác ái, ăn gian, nói dối - là kẻ phản bội chối bỏ Chúa - làm sao người ta có thể nhận ra môn đệ Chúa?

- Người ngại đọc kinh thờ phượng Chúa - Không dám xưng mình có đạo, không dám bênh vực đạo, Hội Thánh khi bị chỉ trích mặc nhiên chối đạo - im lặng là đồng lõa.

b. Tuyên xưng bằng việc làm, nếp sống hành động bác ái công bình, phục vụ vô vị lợi là lời tuyên xưng hùng hồn nhất. Tham gia hoạt động tông đồ, các việc đạo đức thể hiện đức tin

như cầu nguyện, dự lễ, đón nhận các bí tích, rước kiệu, hành hương..., làm biếng tham gia là gián tiếp chối bỏ Chúa.

c. Tuyên xưng gián tiếp qua việc giáo dục con cháu những điều tốt đẹp.

Nguyên nhân đưa tới việc không dám tuyên xưng Chúa””

- Thiếu đức tin.

- Lười biếng, thiếu lòng mến

- Sau cùng: tính sợ dư luận, làm sai thì nên sợ, nhưng làm đúng thì không sợ.

"Đừng sợ những kẻ chỉ giết được thể xác."

Tư vấn: Bây giờ ra trước tòa Chúa được tuyên xưng hay bị chối từ? Điều đó có nghĩa là đời sống, lời nói, việc làm của ta đang tuyên xưng hay đang chối Chúa - Phêrô chối Chúa ba lần, ta chối hằng ngày, từng phút từng giây. Con cháu ta có là lời tuyên xưng đức tin không? Hãy sống sao để lời nói và đời sống ta là một lời tuyên xưng rao giảng Chúa Kitô cho mọi người.

Chương trình phát thanh BBC 19/05/1993 mục *"Câu chuyện chúng mình."* Đài đã nói về một phụ nữ 82 tuổi người Ấn Độ gốc Albani - Mẹ Têrêxa Calcuta. Đài kết luận Mẹ là người có niềm tin tuyệt đối vào Chúa và niềm tin tuyệt đối nơi con người - Dòng của Mẹ hoạt động trên 105 nước chuyên lo bác ái, giúp người cùi, kẻ bị bỏ rơi nhất là những người hấp hối. Bên Ấn Độ rất nhiều người hấp hối ở gầm cầu, lề đường, bà lập nhà lâm chung cho họ được chết như con người.

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 10,37-42)

Lược đồ 1

"Ai yêu cha mẹ hơn Thầy..."

Bài đọc 1 (2V 4,8-11.14-16a): Người thường ghé vào nhà chúng ta là thánh nhân của Thiên Chúa.

Bài đọc 2 (Rm 6,3-4.8-11): Vì được chìm vào cái chết của Chúa Kitô, chúng ta được mai táng với Ngài.

Tin Mừng (Mt 10, 37 – 42): Ai yêu cha mẹ hơn Thầy.

Điều răn thứ Tư Chúa dạy: *“Thảo kính cha mẹ”* (Xh 20,12) Khi trả lời chàng thanh niên: *“Làm gì để được sống đời đời”*, Chúa đáp: chớ giết người, chớ ngoại tình, chớ trộm cắp, làm chứng gian. Hãy thảo kính cha mẹ và yêu thương đồng loại như chính mình (Mt 19,18-19).

Tuy nhiên khi có sự đối nghịch hay tranh chấp giữa cha mẹ với Chúa, con cái phải chọn Chúa trước như (Đnl 6,4) *“Hãy mến Chúa hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức người.”*

Kính Kính Mến ta đọc: *“Lạy Chúa con! Con kính mến Chúa hết lòng hết sức trên hết mọi sự...”*.

Trường hợp nào ta phải vâng lời Chúa hơn vâng lời cha mẹ? Bình thường cha mẹ là những người thay mặt Chúa để nuôi nấng dạy dỗ, ta phải vâng lời: *"Ai nghe lời các con là nghe lời Ta"* (Lc 10,16). Nhưng cũng có những trường hợp, cha mẹ yếu lòng tin, không hiểu và sống Lời Chúa, có khi

còn có những gương mù như rượu chè, cờ bạc, ly dị.... Cho nên những lời dạy nhiều khi không phù hợp ý Chúa. Trường hợp này con cái muốn giữ đúng tư cách môn đệ Chúa, phải khiêm tốn trình bày và xin cha mẹ đổi quan niệm, đổi những lệnh truyền ngược ý Chúa - nhưng không cho phép con cái hỗn hào sửa lưng cha mẹ! Nếu cha mẹ không đổi ý, mình vẫn phải cương quyết theo ý Chúa và cầu nguyện cho cha mẹ.

Ví dụ: Cha mẹ yêu cầu con cái trả thù cho mình - Bắt con cái làm nghề nguy hiểm, như bán bar, tiếp viên nhà hàng... Hoặc là cản trở đi tu, ép duyên - Chuyện Thánh Phanxicô khó khăn Thánh Tôma Aquinô.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 10,37-42)

Lược đồ 2

1. Yêu con hơn Thầy

Thầy cả Hêli có hai con hư hỏng dám hỗn với Chúa, bị Chúa phạt. Đavít để con hư hỏng phải chịu trách nhiệm.

- Con của một bác sĩ vào Tiểu chủng viện Thánh Giuse, quen sống trên nhung lụa, mỗi lần mẹ tới thăm đều khóc, đòi về. Cuối cùng, bố mẹ xin Cha Giám đốc cho về vì con kêu khổ. Sau này anh ta hư hỏng, ma túy.

- Bệnh con trái lễ - hư tuốt luốt!

2 Yêu mình hơn Chúa

- Chàng thanh niên giàu có, Giuđa bán thầy....

- Trái lại, các vị tử đạo và tất cả các thánh yêu Chúa trên hết....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 10,37-42)

Lược đồ 3

Ai đón tiếp các con là đón tiếp Thầy.

* Cần lòng bao dung đón tiếp nhau. Câu chuyện bà góa Sarepta đón tiếp tiên tri Elia trong cơn đói kém (1V 17,7-16).

Chuyện vợ chồng Aquila và Pricila đón tiếp tông đồ Phaolô (Cv 18,2tt).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 10,37-42)

Lược đồ 4

- Hy sinh con vì Chúa: Abraham tế Isaac, thủ lĩnh Giepte tế con gái. Cha mẹ Thánh Têrêxa dâng tất cả các con cho Chúa, nhất là Đức Mẹ dâng con.
- Yêu Chúa hơn vợ: Tobia bắt vợ phải trả con dê lạc!
- Ông Gióp đã kịch liệt phản đối thái độ sai trái của bà vợ.
- Yêu Chúa hơn cha mẹ: chuyện Thánh Phanxicô Assisi, chuyện Thánh Tôma Aquinô....
- Còn yêu vợ hơn Chúa thì có vua Akháp đồng lõa với bà vợ ngoại giáo Ideben giết và cướp vườn nho của ông Navốt. Chúa đã trừng phạt thẳng tay: *“Chó liếm máu Navốt thế nào thì cũng liếm máu vợ chồng ngươi như vậy”* (1V 21,1-29).

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 10,37-42)

Lược đồ 5

Hai vấn đề:

1. Yêu Thầy hơn cha mẹ

- Vâng lời Chúa hơn loài người (Thánh Phêrô).

- “*Nếu cứ làm đẹp lòng người ta thì tôi không còn là môn đệ của Chúa nữa*” (Thánh Phaolô).

- Kính Kính Mến hết lòng...

* Điều kiện để theo Chúa.

* Thái độ đối với nhau như thế nào để vừa đẹp lòng Chúa, vừa có lợi cho mình và tha nhân.

2. Yêu cha mẹ hơn Thầy

Xưa: Quách cự vì mẹ chôn con? Cậu Tích: Ăn cắp quýt đem về cho mẹ (Nhị Thập Tứ Hiếu).

Nay: Sonhia (Tội Ác và Trừng Phạt) vì bố mẹ phải đi làm điếm. Hamlet trả thù cho bố.

Có những cha mẹ đòi con hiếu thảo kiểu đó.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 11,25-30)

Lược đồ 1

"Hiền Hậu và Kiêm Nhường"

Bài đọc 1 (Dcr 9,9-10): Kìa Đức Vua của người đang đến với người.

Bài đọc 2 (Rm 8,9.11-13): Nhờ Thần Khí diệt hành vi xấu...

Tin Mừng (Mt 11,25-30): *"Tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường"*.

Bốn hình ảnh Tân Ước nêu lên để ám chỉ sự hiền lành của Đức Kitô.

1/ Cây sậy bị giập Ngài không bẻ.

2/ Ngọn đèn còn leo lét khói, Ngài không nỗ tắt đi. Đây là đức tính của người tôi trung Thiên Chúa được đưa ra báo trước về Đấng Cứu Thế.

3/ Con chiên hiền lành bị đem tới lò sát sinh mà không kêu la phản kháng - Hoạn quan Etiopi đã không hiểu đoạn này ám chỉ ai, phải nhờ thầy Sáu Phillip cắt nghĩa áp dụng vào Chúa Giêsu. Cả ba hình ảnh do Isai đưa ra.

4/ Hình ảnh Giacara (Bài đọc 1) đưa ra: Chúa Giêsu thực thi hiền lành, Người cỡi lừa chứ không cỡi ngựa, cỡi voi.

- Giacôbê và Gioan muốn xin lửa xuống đốt thành Samaria Chúa rầy các ông.

- Trẻ con om sòm quấy rầy Chúa, các môn đệ mắng chúng, Chúa bảo họ để trẻ em đến với Chúa.

- Tên lính của thượng tế tát Ngài một cái rất đau đớn và nhục nhã. Đức Giêsu bình tĩnh thức tỉnh lương tâm anh ta. Duy chỉ có một lần dường như Ngài nóng nảy là lần xua đuổi quân buôn bán khỏi Đền Thờ. Thái độ dùng biện pháp mạnh của Chúa nhằm diễn tả lòng nhiệt thành vì nhà Chúa và sự xúc phạm quá đáng đến Đền Thờ hơn là sự giận dữ....

- Sự khiêm tốn được diễn tả qua Pl 2,6-11.

- Chúa thực hành qua việc từ khước làm vua và rửa chân cho các môn đệ.

- Học được hai đức này thì ở đâu cũng có hòa bình.

- Khẩu hiệu của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII:
“*Obœdientia et pax*”.

.....
.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 11,25-30)

Lược đồ 2

A. Ách Chúa không dễ mang nhưng so sánh với các ách khác, thì nhẹ nhàng hơn.

- Các anh xì ke.
- Các anh nghiện rượu
- Các nạn nhân Sida phải mang gánh vô cùng nặng nề.

- Câu chuyện vui cười: Đa thê? Bố đang rửa chén, con vô hỏi: “*Đa thê là gì hả bố?*”- “*Là nhiều vợ và là người bất hạnh nhất vì phải rửa số chén nhiều gấp mấy lần ba đang rửa!*” (so sánh với đời sống một vợ một chồng theo luật Chúa nhẹ nhàng biết mấy!)

B. Khai thác đề tài khác:

- + Cha biết con
- + Con biết Cha

Biết này khác với biết do lẽ luật - Biết và chia sẻ tình yêu mới sâu xa. Ông Adam "*biết*" bà Eva và bà đã có thai (bản dịch của linh mục Nguyễn Thế Thuấn).

.....
.....

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 11,25-30)

Lược đồ 3

"Cha đã giấu không cho người khôn ngoan, hiền triết biết mà lại mặc khải cho kẻ bé mọn, vâng vì ý Cha như vậy."

Kiểu nói có thể làm ta hoang mang hiểu lầm! Chúa bắt công, yêu người này, ghét người kia, thật ra kiểu nói *"giấu không cho biết"* tố cáo sự cố chấp của những kẻ kiên quyết từ chối Đức Kitô. Nhiều lần ta gặp trong Kinh Thánh kiểu nói này: Trong sách Xuất hành, Chúa làm cho Pharaô ra cứng lòng không cho dân Israel ra đi để Ngài giáng tai họa xuống Ai Cập (Xh 10,27), không phải Chúa làm mà ông rất cố chấp. Chúa Giêsu phán: *"Anh em thì được ơn hiểu biết Nước Trời còn họ thì không."* Vì lòng dân này đã ra chai đá chúng bịt tai nhắm mắt lại kéo mắt thấy, tai nghe, lòng hời hợt mà ta lại phải chữa chúng cho lành" (Is 6,9-10.) Ý định của Chúa là muốn cứu rỗi mọi người. (Ez 33,11; 1Tm 2,4)

- Tôi đã giảng công khai cho mọi người nơi hội quán và đền thờ. Dụ ngôn tiệc cưới hoàng tử giúp ta hiểu được lời nói trên! Bao kẻ được mời mà từ chối!

- Xưa Môsê treo Con Rắn Đồng... phàm ai tin thì được cứu rỗi ai không tin thì bị luận phạt.

- Ta cũng lưu ý tới quan niệm độc thần của thời Cựu Ước: chỉ nhận mạnh một Chúa. Do đó quy cả điều không hay cho Thiên Chúa. Vì sợ nói tới thần dữ thì làm cho dân hiểu lầm có thần thiện, thần ác theo nhị nguyên thuyết: Do đó họ đã gán cho Chúa cả những điều không tốt (1S 9,9). Đức Chúa lại nổi giận với Israel và Người xúi giục vua Đavít gây họa cho họ (2Sm 24,1). Chúng ta là kẻ bé mọn phải tạ ơn Chúa mà đón nhận Tin Mừng với tâm hồn bé mọn *"Ai có sẽ cho thêm."*

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 11,25-30)

Lược đồ 4

Tất cả đời sống Chúa là bài học sống động và Người là gương mọi nhân đức.

Nhưng đây là lần đầu tiên Chúa Giêsu tự đặt mình làm gương mẫu, hơn nữa Chúa chỉ đưa ra hai điểm làm mục tiêu:

- Hiền lành của Chúa (Is 53): Chiên bị xén lông...

* (Is 42) Không ai nghe Ngài lớn tiếng tuy nhiên hiền lành phải là ù lì, nhu nhược, không dám bênh vực chân lý và thực thi công lý.

* Chúa hiền từ để cho các trẻ em đến với mình Chúa chúc phúc cho chúng trong khi các môn đệ la rầy, cản trở chúng. Chúa nhân hậu, luôn tha thứ: không lên án người phụ nữ ngoại tình, bênh vực những người thu thuế và tội lỗi có thiện chí. Chúa hiền lành không chống cự kẻ tới bắt mình, đánh đập mình, xỉ vả mình. Trong lúc đau thương nhất Chúa còn làm ơn cho những người hại Chúa: "*Lạy Cha xin tha cho chúng...*"

* Thánh Gioan Tẩy Giả đã gọi Chúa: là Chiên Thiên Chúa, mặc dù hiền lành nhưng đã có lần Chúa đã phản đối, cảnh cáo luật sĩ và biệt phái, xua đuổi quân buôn bán.... Thánh Gioan tông đồ gọi Chúa là "*su tử thuộc chi họ Giuđa*". Hiền lành, nhu mì phải đi đôi với cương trực, và ý thức trách nhiệm mới là hiền lành thực thụ.

“*Suaviter sed fortiter*” dịu hiền và mạnh mẽ là hai khía cạnh của đức hiền lành thực thụ, thiếu một nửa sẽ trở thành hiền lành giả hiệu, thiếu mạnh mẽ, cương trực. Hiền lành = nhu nhược thiếu dịu hiền, ta sẽ thành con người cứng cỏi, cố chấp.

* Muốn sống hiền lành theo gương mẫu Chúa, ta phải có sức mạnh để: cầm hãm tính nóng giận. Không bao giờ hành động theo tính nóng giận. Muốn sống hiền lành theo gương Chúa. Cần có sức mạnh để nhịn không báo thù. Dù mình có đủ phương tiện báo thù. “*Hãy tha cho kẻ thù cầu nguyện cho những người bắt bớ chúng con.*”

Muốn sống hiền lành đích thực như Chúa còn cần sức mạnh hơn nữa để làm ơn cho cả kẻ làm hại mình, để chinh phục kẻ ghét mình.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 11,25-30)

Lược đồ 5

Chúa đề cập đến hai hạng người: Bậc khôn ngoan và người bé mọn.

Bậc khôn ngoan theo ý Chúa muốn nói tới những người thông minh, tài giỏi theo kiểu thế gian, có khi chẳng tài giỏi gì nhưng kiêu ngạo tự phụ, cho mình là tài giỏi - luôn cho mình là đúng là hay - không biết nghe ai, có khi còn khinh miệt kẻ khác. Cụ thể Chúa ám chỉ giới lãnh đạo Do Thái, kỳ lão, biệt phái, luật sĩ... Họ huênh hoang tự đắc, chỉ thích thú bên ngoài: nới rộng Hộp Kinh - may dài tua áo - bố thí thì đánh trống thổi kèn cho người ta khen mình rộng rãi - cầu nguyện thì khoe mình.

* Những kẻ này không được biết mầu nhiệm Nước Trời: Thánh Máthêu dùng kiểu nói đặc biệt Do Thái: Chúa giấu không cho biết: Thực ra Chúa đâu có giấu: *“Tôi đã giảng công khai trong hội đường và đền thờ, nơi người Do-thái họp nhau tôi không nói gì bí mật cả”*. *“Điều chúng con nghe rỉ tai thì hãy công bố trên mái nhà”*. Thực ra là cố chấp từ chối, bịt tai, nhắm mắt. Đạo cũ nhấn mạnh độc thần: Chỉ có một Chúa mà thôi. Họ sợ nói tới một ác thần xui người ta làm điều xấu, như thế thì có thần thiện thần ác như lương dân vẫn tin. Chính vì nhấn mạnh độc thần, người ta quy cho Chúa cả điều không hay:

TD: Giấu (là không tốt) hay trong biến cố Xuất hành - ta làm cho lòng Pharaô ra cứng cõi để giáng phạt (Xh 10,1).

Sách Dân số; Đức Chúa xúi Đavit kiểm tra dân số - rồi lại phạt ông.

Kẻ bé mọn? Là tất cả những ai khiêm nhường tin tưởng Chúa và các thừa tác viên của Chúa - Họ sống ngay chính nên thường nghèo: Cự Ước gọi họ là lớp người nghèo của Đức Chúa - Họ được Chúa bênh vực và cho biết mầu nhiệm Nước Trời.

- Kinh Magnificat: Chúa hạ bệ những ai quyền thế - và nâng cao những người phận nhỏ.

- Sách Thánh vịnh nói: *“Chúa lôi kéo người nghèo hèn khỏi nơi phần thổ và cho ngồi với hàng quân vương”*.

- Cụ thể: Chúa nói về các tông đồ (Mt 10,42). *“Những người bé mọn vì là môn đệ Thầy”*. *“Hỡi đoàn chiên bé nhỏ của Thầy.”* *“Phản các con đã cho các con được biết mầu nhiệm Nước Trời - Còn họ thì không! Phúc cho mắt, tai...”* (Mt 13,11). *“Sự khôn ngoan của kẻ khôn ngoan sẽ chuốc lấy thất bại, trí thông minh của người thông minh sẽ thành mây khói”* (Is 29,14).

- Những hạng khôn ngoan ấy sẽ then thùng run sợ sa vào cạm bẫy. Thánh Phaolô: *“Những gì thế gian cho là yếu kém thì Thiên Chúa đã chọn để hạ nhục những kẻ hùng mạnh”*. (1 Cr 1,27).

- Người biệt phái và anh thu thuế.

- Thánh Têrêxa: bé mọn, bàn thờ bé, tượng bé, chân đèn bé.

- Đn 2,3-49 giấc mơ của Nabucodonoxo với Daniel bé mọn - tin tưởng cầu khẩn Chúa, được mặc khải bí nhiệm.

- Học cùng Ta: Hiền lành và khiêm nhường...

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 11,25-30)

Lược đồ 6

*"Hãy mang lấy ách của Ta và hãy học
cùng Ta."*

Nhóm Hiện sinh triệt để không chấp nhận Chúa. Họ đề cao tự do tuyệt đối của con người, do đó đưa tới việc chối bỏ Thiên Chúa. Vì họ quan niệm con người là một hữu thể tự do tuyệt đối, chấp nhận Chúa là hạn chế tự do, làm mất nhân phẩm. Họ coi Thiên Chúa là một cái ách nặng nề nhất.

- Kịch luận đề: Jupiter xét xử một tên phản bội: *"Người là đồ vô ơn. Ta đã cho người món quà quý nhất là tự do"*. Nó đáp: *"Ngài đã tự sát, vì tôi có quyền chối bỏ ngài...."*

- Có hai thứ tự do chính đáng và bất chính.

- Với loài người không bao giờ có tự do tuyệt đối - tự do cần phải được lẽ luật hướng dẫn.

a/ Phương diện xã hội - luật pháp quốc gia chỉ dẫn.

b/ Phương diện thiêng liêng - luật Chúa và Giáo Hội chỉ dẫn - Chấp nhận Thiên Chúa, quả thực có hạn chế tự do bừa bãi, quá trớn nhưng phát triển tự do đích thực (tự do là khả năng chọn lựa điều thiện). Những người ủng hộ tự do quá trớn, ta thử xem họ đi tới đâu (họ đi vào chỗ nô lệ tệ nhất).

- Những người hám danh?

- Những người hám lợi?
- Những người hám thú?
- Hitler – Mussonini?
- Thạch sùng?
- Rượu, chè, cờ bạc, đàn đấm, xì ke, ma túy?

Kết luận chỉ có ách Chúa là nhẹ. Adong và Eva đã chọn sai, chuyện “*Con dê của ông Serguin*”, “*Đứa con hoang đàng*”, kịch Kim Cương: Hai Màu Áo (bị đồng bọn thanh trừng).

Kết luận: Hãy vào cửa hẹp - Hãy mang ách của Ta.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,1-23)

Lược đồ 1

"Người đi gieo giống..."

Bài đọc 1 (Is 55,10-11): Mưa làm đất phì nhiêu.

Bài đọc 2 (Rm 8,18-23): Muôn loài ngóng đợi Thiên Chúa mặc khải vinh quang của con cái người.

Tin Mừng (Mt 13,1-23): Người gieo giống....

Chương này có bảy dụ ngôn về Nước Trời đầu hết là dụ ngôn người gieo hạt giống.

Có 2 lối giải thích:

1. Bản thân dụ ngôn 1-10

Nói về số phận của Hạt giống là lời Thiên Chúa và cũng chính là Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể: Lời Chúa cũng như bản thân Ngài phải trải qua bao nhiêu thử thách - bị hắt hủi loại trừ, nhưng cuối cùng vẫn chiến thắng.

2. Theo giải thích của Chúa Giêsu đó là một tài liệu rao giảng của Giáo Hội buổi đầu: Khi nhấn mạnh đến các loại đất, tức là thái độ của người nghe.

Cả hai bổ túc cho nhau. Hôm nay chúng ta theo lối 2 trước.

A. Bản chất Lời Chúa - Sức mạnh của Lời Chúa...

Là Chúa: Văn là người.

Logos (Ga14,6-7) - là chân lý (Veritas; Dt 1,1): “chân lý thì giải phóng ta.” (Ga 8,32)

B. Sự tối cần của Lời Chúa (Mt 4,4 như cơm bánh).
Tẩy Rửa: Lời Thầy rửa chúng con sạch (Ga 17,17). Thánh hóa nhờ Lời - Ánh Sáng đèn (Tv 118,105). Thánh thiện là dựa vào lời Chúa - *"Yêu ta thì giữ lời Ta"*.

C. Điều kiện để Lời Chúa phát triển đem lại hiệu quả!
"Của thánh đừng quăng cho chó" (Mt 7,6).

D. Kiểm thảo!

"Ai giữ các điều răn của Thầy mới là kẻ yêu mến Thầy" (Ga 14,16).

- Hội Thánh tôn thờ Lời Chúa như Mình Máu Người.

- Những tấm gương nghe và sống Lời (Sm 3,9). Đức Maria: Phúc cho em là kẻ đã tin Lời Chúa!

- Hiệu quả lạ lùng của Lời Chúa: Cha Thường kể về người thượng Giarai nhờ nghe radio trở nên con cái Thiên Chúa!

- Phi hành gia Andrin sau chuyến bay lên mặt trăng đã trở thành nhà truyền đạo.

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,1-23)

Lược đồ 2

Chủ đề của Chúa nhật hôm nay đề cập đến Lời Chúa: Chúa Giêsu xuống thế gian thực hiện chương trình cứu chuộc trước tiên bằng việc rao giảng Lời Chúa. Chính Chúa Giêsu đã xác nhận *"Thánh Thần Chúa ngự trên tôi... sai tôi đi rao giảng Tin Mừng cho người nghèo khó"*.

- Lời Chúa cũng chính là Chúa Giêsu vì Người là Ngôi Lời - trong dụ ngôn:

- Hạt giống được gieo chính là Lời Chúa.

- Thì Đức Kitô cũng tự ví mình như hạt lúa được gieo *"Hạt lúa rơi xuống đất nếu thôi nát sẽ sinh nhiều bông hạt"* (Ga 12,24) - Dcr 6,12: Messia = chồi lộc.

- Lời Chúa là sự sống: *"Thầy có lời ban sự sống đời đời."* (Ga 6,68).

- Chúa Giêsu là nguồn sống *"Là đường, là sự thật và là sự sống"* (Ga 14,6).

- *"Ta là sự phục sinh và là sự sống ai tin ta sẽ không chết đời đời."*

- *"Con ban sự sống đời đời cho tất cả những ai Cha ban cho Con"* (Ga 17,2).

Như thế Lời Chúa hay chính Đức Kitô là nguồn sống và sự sống đời đời của chúng ta - tiếp nhận Lời Chúa hay

tiếp nhận Đức Kitô với lòng tin mến chân thành thì sẽ được sống dồi dào như thửa đất tốt nhận hạt giống và sinh hoa trái 30,60,100.

* Ba bước: Nghe, áp dụng, thực hành = trái lại từ chối Lời Chúa tức là từ chối Đức Kitô: như những người có tâm hồn giống như vệ đường - cứng cỏi như đá sỏi và ngổn ngang sự đời, vui thú trần tục như bụi gai thì Lời Chúa có gieo bao nhiêu cũng không nảy mầm được - Họ bị Chúa khiển trách *"vì lòng dân này ra chai đá chúng đã bịt tai nhắm mắt lại"*.

Xin cho ta giống Đức Mẹ: *"Phúc cho bà kẻ tin Lời Chúa"* (Lc 1,45). Ai nghe và giữ lời *"có phúc hơn"*.

- *"Mắt anh em thật có phúc vì được thấy, tai anh em thật có phúc vì được nghe"* (Mt 13,16).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,1-23)

Lược đồ 3

1. Lời Chúa, một ân huệ lớn Chúa ban để nuôi sống chúng ta: như mưa móc (Is 55,10). *"Người ta sống không nguyên bởi bánh."* (Mt 4,4)

2. Bài đọc 1: Lời Chúa được ban phát rộng rãi, triền miên mọi thời (Dt 1,1-4) thuở xưa....

3. Lời Chúa đa dạng: là Thánh Kinh, là lời dạy dỗ của Hội Thánh, là lời gương lành, lời khuyên, sách đạo, có khi cả những lời chiếc móc của thù địch (Inhaxiô đã đọc cuốn La Vie de Jesus rồi trở thành Thánh Inhaxiô).

4. Có kẻ không nghe... Không đọc Kinh Thánh, sách đạo đức... Không muốn nghe giảng. Không muốn nghe lời góp ý... Đời sẽ tối tăm giống nhà phú hộ. Hối đã muộn *"chúng đã có Môsê và các tiên tri"*.

5. Có kẻ nghe, suy niệm rồi trở về với Chúa như Thánh Phanxicô Xaviê: sinh lời 100, 60, 30.

- Tấm gương Cựu Ước: Samuel.

- Tấm gương Tân Ước Đức Maria: phúc vì tin Lời.

.....
.....

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,1-23)

Lược đồ 4

Dụ ngôn người gieo hạt.

Dụ ngôn: Lời dạy chân lý dưới hình thức những câu chuyện, những hình ảnh sống động, có thực trong đời sống là những ví dụ rút từ đời sống hằng ngày để làm sáng tỏ lời dạy (minh họa) nguyên ngữ Parabolla - khác ngụ ngôn = Lời dạy đặt thành chuyện để làm sáng tỏ một ý tưởng, ngụ ý răn đời - chuyện không có thật trong đời sống.

Kiểu nói: "*Đối với họ thì không cho biết...*" Thực ra tại người ta cứng lòng - như câu sau xác định. Cứng lòng sẽ có hậu quả tai hại, mù quáng, mất ơn Chúa.

- Bài học:

- Quý chuộng gắn bó với Lời Chúa - như Giáo Hội tôn thờ Lời Chúa.

- Có Lời - nghe Lời - học Lời - đọc Lời - sống Lời - giữ Lời – truyền Lời.

Têrêxa với Phúc Âm: Chị muốn học tiếng Hy Lạp, Do-thái để đọc nguyên ngữ Tin Mừng.

.....
.....

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,1-23)

Lược đồ 5

Người gieo giống.

Mở: một lần Thầy thông luật đến chất vấn Chúa.

Thưa Thầy điều răn nào trọng nhất Chúa đáp...

Thương người bởi mến Chúa mà ra nên hễ có mến Chúa thì có thương người còn khi chỉ có sự thương người chưa chắc có mến Chúa: Các người ngoài Công giáo làm từ thiện đâu có phải vì mến Chúa đâu.

Thế nào là mến Chúa! Rang kinh? Ảnh tượng đeo cùng mình? Cầu nguyện lâu giờ, giang tay cảm động khóc lóc? Chính Chúa trả lời câu hỏi: “*Ai yêu Ta thì giữ Lời Ta*”. Để giữ Lời Chúa trước hết phải đón nghe Lời Chúa. Bài Phúc Âm giải thích, chú trọng thái độ người nghe!

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,1-23)

Lược đồ 6

Công đồng Vatican II trong Hiến Chế Verbum Dei số 21 đã nhấn mạnh đến việc tôn thờ Lời Chúa cũng như Minh Thánh Chúa.

- Phụng Vụ mới làm bàn thờ Lời Chúa. Qua Kinh Thánh: Chúa nói với ta - Qua Thánh Kinh Chúa nói với ta. Sống mà không nói là câm - Lúc nào Chúa cũng dùng Lời để dạy dỗ và mặc khải cho ta.
- Lời Chúa tạo tác vũ trụ (St 1,1).
- Lời Chúa là manna bảo tồn sự sống (Đnl 8,3).
- Lời Chúa như sương móc nhỏ xuống (Bài đọc 2).
- Lời Chúa là lương thực ban sức sống đời đời (Gr 13,16).
- Mt 4,4; Ga 6,63.
- Ngôi Hai xuống trần được mệnh danh là Ngôi Lời (Ga 1,14).
- Lời Chúa bén như guom hai lưỡi (Dt 4,12).
- Lời Chúa bền vững, tồn tại (Is 40,8; Mt 24,35). Lời Chúa như thế lại được gieo vào tâm hồn ta - nhưng ta có được Chúa thương hay không, có được Chúa sống với ta hay không là tùy thái độ của ta đối với Lời Chúa (Cl 3,16; Ga 5,24).

Đứng trước Lời Chúa ta có thể có 4 thái độ:

- * Dửng dưng.
- * Nông nổi.
- * Nước đôi.
- * Chấp nhận.

Ai yêu Ta thì giữ Lời Ta... (Ga 5,24).

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,24-43)

Lược đồ 1

Cỏ lùng trong ruộng lúa

Bài đọc 1 (Kn 12,13.16-19): Người có tội được Chúa ban ơn sám hối.

Bài đọc 2 (Rm 8,26-27): Thần Khí cầu thay nguyện giúp.

Tin Mừng (Mt 13,24-43): “*Cứ để cả hai cùng lớn lên...*”

Dụ ngôn trình bày hiện trạng của Hội Thánh hay Nước Trời ở trần gian: vàng thau lẫn lộn, tốt xấu chung cư.

- Hội Thánh thu hẹp: tâm hồn.
- Hội Thánh rộng hơn: gia đình.
- Hội Thánh rộng hơn nữa: họ đạo.
- Hội Thánh rộng hơn nữa: giáo phận, Giáo Hội.
- Hội Thánh rộng hơn nữa: nhân loại.

* Chúa dựng nên mọi loài đều tốt, dạy dỗ, sắp đặt tốt nhưng vì nguyên tội nên có mầm sự xấu. Đứng trước hiện trạng này ta có thái độ nào? Bắt trước lòng nhân hậu nhẫn nại của Chúa với năm lý do:

1. Phạt kẻ tội lỗi, ảnh hưởng tới người lành.
2. Người tội lỗi có khả năng biến đổi (ngày tận thế mới hết khả năng).
3. Chúa muốn tình thương chứ không phải sự sợ hãi.
4. Chúa biết con người quá mỏng dòn.
5. Chúa thương hết mọi người, cho người lành có cơ hội lập công và kẻ dữ có thời gian hoán cải. Đừng lên án nhau kéo hô: chuyện vua Đavít nhờ tiên tri Nathan (Sm 12,1-14).

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,24-43)

Lược đồ 2

Trong ba Chúa nhật XV, XVI, XVII năm A Giáo Hội mời gọi ta suy niệm về Mầu Nhiệm Nước Trời dựa theo diễn từ dụ ngôn trong Tin Mừng (Mt 13).

Chúa nhật XVI hôm nay bao gồm ba dụ ngôn: cỏ dại trong ruộng lúa, hạt cải và men trong bột. Mỗi dụ ngôn nhấn một khía cạnh nhưng cả ba đều nói lên ý nghĩa của thời gian, sự nhẫn nại của Chúa và việc Nước Trời phát triển hay tính tất thắng của Lời Chúa.

Hôm nay chúng ta suy niệm: Dụ Ngôn Cỏ Lùng.

Nước Trời ở trần gian phải chấp nhận tình trạng “*vàng thau lẫn lộn*”. Loài người thì nóng vội, chỉ xin: “*Vì tội ác chúng làm, xin trừng trị chúng*” (Tv 56,8).

- “*Trong cơn thịnh nộ xin tiêu diệt chúng đi để chúng không còn nữa.*” (Tv 58,14)

- Dân Chúa chỉ gồm toàn người công chính (Is 60,21).

- Tân Ước: “*Tay Chúa cầm nia mà sảy....*” (Mt 3,12)

Giacôbê và Gioan “*xin Thầy khiến lửa đốt chúng*”. Với dụ ngôn cỏ lùng, đầy tớ đòi nhổ cỏ, Chúa mặc khải tâm tình của Chúa: Chúa là tình thương, Đấng kiên trì với người tội lỗi. “*Ta không muốn kẻ gian ác phải chết*” (Ed 33,11). Kiên

trì đến nỗi dường như chịu thua cả con người: để cho người ta giết chính Con của Ngài!

Bài học:

1. Chấp nhận: Tính tương đối ở trần gian ngay trong Giáo Hội.

2. Học gương mẫu Chúa: Kiên trì phấn đấu với tội ác, cái xấu.

3. Cảnh giác để khỏi biến thành cỏ lùng. Bao lâu còn sống, còn khả năng đó! Khiêm tốn, không bao giờ lên án ai.

4. Tên thù. Coi chừng chính ta tiếp tay với nó: gieo mầm mống sự xấu. Gương mù *“Không thể không có gương mù nhưng khôn cho kẻ làm gương mù....”*

* Xin cho nước Cha trị đến! (Đừng cho nước Satan trị đến). Làm sao phải thống nhất đời sống *“ngôn hành không bất nhất”*. *“Dân này chỉ mến ta bằng môi miệng... lòng chúng xa ta.”* (Mc 7,6)

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,24-43)

Lược đồ 3

Vàng thau lẫn lộn.

Chúa xác nhận: "*Không thể nào hết gương xấu được.*"

Biến chất.

1. Vua Henry VIII nước Anh, năm 1521, khi Luther ly khai, ông bênh Giáo Hội viết cuốn "*Bảy Bí Tích*" được tặng danh hiệu Fidei Custos. Ít năm sau vì chuyện ly dị, ông quay lưng lại với Giáo Hội, ly khai còn hơn Tin Lành, và tiếp theo là bắt bớ đạo Chúa!

2. Giuđa vốn là lúa, vì tham tiền biến thành cỏ lùng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,24-43)

Lược đồ 4

1/ Từ ngày Adong và Eva không muốn phục quyền Thiên Chúa thì tội lỗi, sự ác du nhập vào thế giới loài người và cũng bắt đầu từ đó thế giới loài người có kẻ lành kẻ dữ chung sống bên nhau.

Dụ ngôn chúng ta vừa nghe nói lên thực trạng đó. Tuy nhiên, đối với những người xa lạ với Kinh Thánh, thì khi nghe dụ ngôn này, nhất là nghe lời Chúa giải thích dụ ngôn có thể hiểu lầm cho rằng có hai vị thần ngang quyền nhau. Thần thiện đã tác thành những gì tốt đẹp. Thần ác tạo nên những gì xấu xa. Cho tới nay, vẫn còn một số anh em ngoài Kitô giáo tin tưởng như vậy:

* Ai may mắn được sinh ra do thần thiện thì mãi mãi là người tốt, ai sinh ra do thần ác thì mãi mãi là người xấu xa.

Kinh Thánh trả lời cho ta: ma quỷ không phải là vị thần ngang hàng với Thiên Chúa, có toàn quyền tác yêu tác quái. Nó chỉ là một tên cám dỗ, một kẻ xúi dục một kẻ gieo những hạt giống xấu không hơn không kém.

- Người ác không phải một loại người tự bản tính khác với người lành nhưng là những người: đón nhận những hạt giống xấu do ma quỷ gieo vào tâm hồn họ, họ nuôi nấng những hạt cỏ này để rồi trở nên có những người xấu xa.

Adong và Evà từ đầu vốn là con cung của Thiên Chúa. Kinh Thánh nói: “*Mỗi buổi chiều, Thiên Chúa đi dạo trong vườn địa đàng và chuyện vãn với ông bà.*” nhưng từ ngày ông bà đón nhận những hạt giống xấu do ma quỷ tung vãi ra thì ông bà trở nên “*cổ lòng*” trong vườn địa đàng xinh tươi tốt đẹp. Như thế ta thấy mọi tội ác đều do ma quỷ xúi dục gieo hạt giống xấu và cũng do con người đón nhận và dung dưỡng hạt giống xấu đó.

2/ Tuy nhiên, con người có cái may mắn này là nếu đã lỡ dại dột trở nên cổ lòng trong cánh đồng của Chúa thì có thể sám hối nhờ công trạng của Chúa Giêsu mà được tha thứ, trở nên tốt. Sở dĩ có khả năng ấy vì bản tính loài người không xấu. Bản tính người Chúa tạo dựng thì tốt lành (St 1,31), tội ác là do những cái thêm vào sau: tội, tật xấu, hành động xấu. Bỏ được những cái trên là nên lúa. Có điều đáng buồn là ta hay đổi thay lúc là lúa, lúc là cổ lòng, tình trạng này có trong Hội Thánh, trong đoàn thể và trong mỗi cá nhân. Cá nhân thì chết là phân định, toàn thể thì phán xét là phân định.

3/ Về trách nhiệm, ta hoàn toàn chịu. Vì ai cũng có khả năng biến thể và vì sự phân định chỉ dứt khoát lúc cuối đời nên chúng ta chỉ còn một kết luận:

- Cố gắng cá nhân và đoàn thể: giảm thiểu cổ lòng, gia tăng lúa tốt.

1. Bình tâm chấp nhận cảnh vàng thau lẫn lộn.

2. Cá nhân cố gắng để khi nhắm mắt xuôi tay được ở trong tình trạng lúa tốt.

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,24-43)

Lược đồ 5

Dụ ngôn cỏ lùng cho ta những suy nghĩ sau đây:

1/ Một thực trạng của Nước Trời đó là kẻ lành người dữ phải chung sống với nhau cho đến tận thế, nếu có thay đổi thì chỉ ở mức độ thôi. Không bao giờ hết tình trạng này. Mức lý tưởng là sau Tận Thế.

2/ Ai lành ai dữ? Chỉ có Chúa biết, còn ta, vẫn phải bác ái kính trọng.

3/ Khả năng hoán chuyển - Không như lúa và cỏ lùng, tình trạng lành dữ vẫn hoán chuyển dễ dàng, do đó cần thận trọng cho mình và tích cực phấn đấu với môi trường xung quanh, cùng đẩy lui cái ác, cổ vũ điều lành. Biết bao người lành sau trở thành kẻ ác! Biết bao kẻ ác rồi hóa người lành: Charles de Foucauld, Augustinô là những điển hình....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,44-52)

Lược đồ 1

"Kho báu và ngọc quý"

Bài đọc 1 (1V 3,5.7-12): Salômôn xin ơn khôn ngoan.

Bài đọc 2 (Rm 8,28-30): Mọi sự đều hữu ích cho kẻ mến Chúa.

Tin Mừng (Mt 13, 44-52): Ba dụ ngôn chót.

Ba điểm suy nghĩ về dụ ngôn kho báu và ngọc quý. Kẻ tìm ra đã hăm hở bán cả gia sản để mua. Điều đó phải hiểu rằng:

1/ Kho tàng cũng như viên ngọc phải có giá trị lớn lao, hơn tài sản của người mua gấp bội. Vì chẳng ai dại gì bán cả nhà cửa của cải để mua về một vật không có giá trị gì hay là giá trị kém cái họ phải bán đi.

2/ Người mua đã hiểu biết giá trị của kho báu và viên ngọc, hoặc có cơ sở để tin chắc như thế - ví dụ tin vào lợi ích của học vấn người ta mới bỏ ra mấy chục năm để học hành. Vì không ai hy sinh cả nhà cửa sự nghiệp cho một mục tiêu mơ hồ, vu vơ.

Áp dụng cho điểm 1: Nước Trời xét thực tế là giáo lý của Chúa là những huấn lệnh, luật lệ, chỉ thị của Chúa và là chính Chúa. Những thứ này đem lại hạnh phúc đời đời trên trời cho kẻ tin theo - do đó quý giá vô cùng, hơn vàng bạc châu báu. Đáp ca Tv 118; Thánh Phaolô (Rm 8,18): “Đau

khổ đời này không thể sánh với vinh quang sắp tới sẽ mặc khải cho ta.” “Lời lãi cả thế gian mà mất sự sống đời đời thì nào ích gì.” (Mt 16,26)

Áp dụng điểm 2: Cần phải đánh giá được sự vật mới dám đầu tư - Để biết giá trị Nước Trời thế nào: ta phải tin Lời Chúa - và Hội Thánh - thiếu niềm tin này, người ta sẽ cho là đại đột, liều lĩnh khi dám đổi cả gia tài! Chàng thanh niên giàu có trong Phúc Âm đã gặp được Ngọc Quý, kho tàng là chính Đức Kitô và Giáo Huấn của Ngài - nhưng anh thiếu niềm tin nên khi Chúa bảo anh về bán gia tài... rồi đến theo Chúa thì anh buồn rầu bỏ đi (Mt 19,16-22).

3/ Chuyện kho tàng và viên ngọc, dù sao kẻ tìm thấy cũng có khả năng chọn lựa không mua - Để tài sản mà làm việc khác cũng sung sướng chán chẳng chết gì.

Trái lại đối với Nước Trời, không còn lựa chọn nào khác cả, dám hy sinh thì được tất cả, ngại hy sinh sẽ mất tất cả. Người tín hữu mà không mua được Nước Trời thì chỉ còn một chỗ để dung thân là hỏa ngục thôi. Không còn nơi nào khác! Chính vì thế mà đòi hỏi của Chúa thật gắt gao.

- “*Thà cụt tay, cụt chân mà được vào cõi sống...*” (Mt 18,8-10).

- Được cả thế gian (Mt 16,26).

Các môn đệ thừa Chúa: Chúng con đã bỏ mọi sự theo Thầy, chúng con được gì? Được gấp trăm ở đời này và sự sống đời đời.

Phanxicô Assisi - bỏ mọi sự, cả tấm áo đang mặc để theo Chúa. Christopher - tìm được chân lý! Êlisê - chẻ cây nẫu thịt bò rồi đi theo Êlia.

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,44-52)

Lược đồ 2

1/ Hoàn cảnh dụ ngôn: Thói quen chôn giấu kho tàng của những người Đông phương: Núi Văn Dũ...

2/ Kho tàng nào: thường là vàng bạc, ngọc trai và kim cương.

3/ Ba giai đoạn:

- Đi tìm.

- Khám phá.

- Quyết định hành động - chàng thanh niên giàu (Mt 19,16-22).

4/ Bài học:

1. Kho tàng Nước Trời giá trị vô song nhưng không phải cái mở ở một nơi nhất định: mà vô định có khi ngay trước mắt mà không thấy: chỉ có 7% người Việt Nam biết Chúa và Đạo Chúa, xếp thứ 5 ở Châu Á (theo Wikipedia – Công Giáo Việt Nam).

2. Tìm được rồi phải dứt khoát mua lấy.

3. Thái độ dứt khoát đó rất hợp lý.

4. Chúa đòi ta hành động như kẻ tìm thấy kho tàng: Chuyện Colombus (1451-1506): Triều Isabelle de Castrolle ngày 3/8/1492 đi thám hiểm, ba tàu 88 thủy thủ. Ngày 12/01/1493 thấy đất - nhưng mãi chuyến thứ ba. Vào năm 1498 mới gặp lục địa tân thế giới: ông đã được trọng thưởng.

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,44-52)

Lược đồ 3

Dụ ngôn kho báu và viên ngọc!

Báo chí cách đây một tháng bàn tán sôi nổi về một chuyện ngư dân Côn Đảo đã tìm thấy một chiếc tàu buôn chở đồ gốm chìm cách đây 300 năm. Đây là một kho tàng lớn vì toàn bộ đồ gốm thời Khang Hy, đối tượng săn lùng của giới buôn bán đồ cổ. Y như trong dụ ngôn, anh ngư dân không cho ai biết, anh ra biển đem kho tàng dần dần về nhà và vì không biết giá trị nên anh bán rất rẻ 4 triệu một cái bình. Trong khi giá trị thị trường có thể tới 20.000 USD. Giới con buôn kéo nhau ra mua qua mua lại - chuyện mua bán như báo chí đã đăng và dĩ nhiên đồ gom về kho nhà nước. Chúa bảo Nước Trời ví như kho báu, viên ngọc! Vậy kho báu này là gì? Lời Chúa, đạo lý của Chúa, là chính Chúa Giêsu “là kho mọi sự khôn ngoan thông thái”. Phúc Âm nhấn mạnh thái độ: “*Bán tất cả*”. So với (Mt 19,16-22) chàng thanh niên đã không bán tất cả - nên chết đi chàng vẫn trắng tay. Sở dĩ không dám bán vì không biết giá trị “*vô tri bất mộ*”.

- Chúng ta biết rõ Chúa là sự thật và là sự sống. “*Mạng sống hơn đồng vàng*.” Sự sống và hạnh phúc đời đời của chúng ta, không gì có thể so sánh được. Thánh Phaolô đã được lên thiên đàng khi về thế gian đã tuyên bố: “*Không thể diễn tả được - và tất cả đau khổ mất mát ở đời này không thể nào sánh được với vinh quang đời sau*”. Còn Chúa Giêsu: “*Lời lãi cả thế gian mà mất kho tàng đời đời thì cũng vô ích*” (Mt 16,26). Ta dám đổi mạng lấy kho tàng?

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 13,44-52)

Lược đồ 4

Eve Lavalèiere, một minh tinh nổi danh đầu thế kỷ XX của điện ảnh Pháp. Nhờ một bài giảng, cô trở về với Chúa, sang sống bên thánh địa, sống đời khổ hạnh, yêu mến và noi gương bắt chước Chúa Giêsu, cô đến sống ở tất cả những nơi Chúa Giêsu đã đến. Một thương gia Mỹ rất ái mộ cô, gặp cô ở đất thánh, thấy cô khổ hạnh quá nên đã đề nghị tặng một số tiền lớn và mời cô qua Mỹ kết hôn và sinh sống thoải mái.... Cô cảm ơn và nói lời từ chối: *“Xin cảm ơn anh nhưng xin anh nhớ cho linh hồn em không phải để đem đi bán.”* Cô đã tìm thấy kho tàng đích thực là Chúa Giêsu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 14,13-21)

Lược đồ 1

Bánh ăn no nê.

Bài đọc 1 (Is 55,1-3): Hãy đến mà ăn.

Bài đọc 2 (Rm 8,35.37-39): Không ai có thể tách ta khỏi tình yêu Đức Kitô.

Tin Mừng (Mt 14,13-21):

Bánh là chủ đề của đoạn Tin Mừng (Mt 14,13-21): Phép lạ hóa bánh ra nhiều lần thứ nhất.

Qua phép lạ hóa bánh ta thấy gì? Một Thiên Chúa tình thương.

- Thương xót nên chữa bệnh cho nhiều người (Mt 14,14).

- Thương xót dân nên không nỡ để họ về bụng đói: làm phép lạ lấy bánh nuôi dân!

- Việc nuôi dân phần xác báo trước phép lạ vĩ đại: Tiệc Thánh Thể nuôi dân phần hồn: ở đây bánh không hóa ra nhiều nữa nhưng hóa ra Mình Ngài, nuôi chính ta không chỉ một ngày mà cho đến tận thế. Không chỉ bảo đảm sự sống thể xác mà bảo đảm sự sống vĩnh cửu của cả thân xác lẫn linh hồn: “*Ai ăn bánh này sẽ được sống đời đời và Ta sẽ cho nó sống lại ngày sau hết vì Thịt Ta thật là của ăn, Máu Ta thật là của uống*” (Ga 6,54-55).

Bài học mà môn đệ là chúng ta phải rút ra đó là bài học tình thương, thương người như thể thương thân, không bao giờ để cho kẻ đói khát về phần hồn và phần xác phải ra về mà vẫn còn đói. Ta phải chia sẻ tất cả với họ!

- Chia sẻ lời an ủi và khích lệ.
- Chia sẻ niềm vui đạo lý, Lời Chúa.
- Chia sẻ ơn Chúa bằng việc hướng họ về các bí tích cứu độ.
- Sau cùng chia sẻ của cải vật chất, sở dĩ ta ngại chia sẻ của cải vật chất vì sợ hụt mất của mình. Chia sẻ với niềm tin và vâng lời, sẽ không bao giờ thiếu: Chuyện bà góa thành Sarepta và hũ bột.

- Bà góa Sarepta đã chia sẻ trong lúc bất lực, nhưng tin Chúa nên bột không cạn, dầu không vơi! (2V 4,42-44)
Hai mươi bánh – một trăm người vẫn cứ dọn ra vì Chúa phán họ ăn no mà còn dư nữa.
- Bà góa trong Phúc Âm dù có ít cũng chia sẻ quảng đại! Dâng cúng hai xu.

Truyện kể.

*Cảnh tượng ngày phán xét: “Xưa ta đói các ngươi cho ăn....” Có một anh chàng nghèo lắm, cả đời anh túng thiếu, nên xét mãi mà không nhớ ra lấy một lần chia sẻ của cải cho người khác! Tới lượt anh đến để được phân loại, anh run quá, nhưng không hiểu sao được Chúa chỉ vào hàng bên hữu! Anh mừng quá và thưa Chúa: “*Con chẳng có gì để cho cả!*” Chúa cười trả lời: “*Có chứ, con đã cho mọi người nụ cười đó!*” (Anh có tài làm hề cho mọi người vui). Anh cảm ơn Chúa lia lịa và thậm khen ngợi Chúa thật công minh!

CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 14,13-21)

Lược đồ 2

Những điểm áp dụng:

1. Chúa bảo các tông đồ nghỉ ngơi song thấy dân đông Ngài lại giảng dạy, chữa bệnh, thể hiện tình thương.

2. Phép lạ hóa bánh ra nhiều nói lên quyền năng tuyệt đối của Chúa Giêsu, và là dấu chỉ báo trước Bí tích Thánh Thể. Vì sau đó về Caphacnaum, Ngài giảng về Bí tích Thánh Thể.

3. “*Các con hãy cho họ ăn.*” Chúng con chỉ có năm chiếc bánh và hai con cá! Ngày nay kẻ gán bó với Đức Kitô phải biết chăm lo cho anh chị em - nhu cầu vật chất - tinh thần - thiêng liêng: giáo lý, đức tin, Phúc Âm.... Đừng than ít, ít cũng cứ làm với thiện chí của ta, với quyền năng Chúa ít sẽ trở thành nhiều - dư dật. Có gì ít hơn mấy thìa bột và mấy muống dầu ôliu của bà góa Sarepta?

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 14,22-33)

Lược đồ 1

Xin cho con đi trên mặt nước.

Bài đọc 1 (1V 19,9a.11-13a): Hãy đứng trên núi Chúa.

Bài đọc 2 (Rm 9,1-5): Tôi cam lòng bị rửa vì anh em.

Tin Mừng (Mt 14,22-33): Xin cho con đi trên mặt nước.

Phêrô xin đi trên nước. Biển cố Chúa đi trên mặt nước ba tác giả ghi lại Mátthêu, Máccô, Gioan (Luca thì không) chỉ có Mátthêu kể chi tiết việc Thánh Phêrô xin đi tới Chúa.... Điều đáng nói, cả ba đều đặt sau phép lạ hóa bánh - phải chăng các ngài muốn nhấn mạnh quyền năng Chúa Giêsu! Điều đáng chú ý nữa: Chúa đã định ban quyền năng cho tông đồ trưởng Phêrô, nhưng đòi một điều kiện: phải mạnh tin và đây là cuộc thực tập đức tin của Phêrô - và kể như ông chưa đạt yêu cầu - hèn tin hơn bao giờ hết. Chúng ta phải có niềm tin, phải vững tin và vững lòng cậy trông: “*Lạy Thầy, cứu con.*” Ngày hôm nay, Chúa muốn trao cho chúng ta những nhiệm vụ cao cả và quyền năng của Ngài nữa. Ngài cũng đòi chúng ta phải mạnh tin. Muốn mạnh tin phải noi gương Chúa trong lao động và cầu nguyện.

.....

.....

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 14,22-33)

Lược đồ 2

Phúc Âm là bộ sách ghi lại các lời Chúa nói và các việc Chúa làm. Trong các việc làm của Chúa thì phép lạ được nói tới nhiều nhất, được mọi người chú ý nhất. Các phép lạ Chúa làm đều có mục đích là củng cố đức tin nơi những người thành tâm thiện chí. Không có phép lạ để khoe, để chơi như ảo thuật. Vào đầu thời kỳ hoạt động công khai của Chúa, ma quỷ cám dỗ Chúa làm cho đá trở nên bánh, nhảy từ tháp đền thờ xuống. Quỷ đã hoàn toàn thất bại. Biệt phái và luật sĩ cứng đầu xin một dấu lạ trên trời, Chúa không cho. Hêrôđê đại vương muốn xem một vài phép lạ để giải trí, Chúa đã im lặng không thềm trả lời. Những đầu mục Do-thái thách Chúa: *"Ông xuống khỏi tháp giá để chúng tôi tin"*. Chúa không xuống khỏi tháp giá.

Đọc Phúc Âm ta thấy bao giờ phép lạ cũng đi đôi với đức tin, là phần thưởng cho lòng tin hay để củng cố đức tin.

- a. Là phần thưởng: một bà loạn huyết mười hai năm, anh mù Giêricô, người đàn bà Canaan, viên Bách Quan đội trưởng - Chúa khen.
- b. Để củng cố lòng tin. Nơi dân chúng: Chữa người mù từ lúc mới sinh, khi Chúa chữa các bệnh tật, khử trừ ma quỷ. Nơi các tông đồ: Phép lạ mẻ cá lớn: Phêrô, Anrê, Giacôbê, Gioan đã đi theo Chúa. Nhưng lòng

tin nơi các ông còn yếu lắm, còn cần phải củng cố bằng nhiều dấu chứng khác nữa. Phép lạ Cana, Gioan ghi rõ: *“Đây là phép lạ đầu tiên để các môn đệ tin.”* Khi cho Ladarô sống lại, chính Chúa tuyên bố: *“Chúng ta vui mừng vì đã vắng mặt, để cho các người tin.”* Khi Chúa làm phép lạ hóa bánh ra nhiều, các tông đồ tin ở quyền phép Thầy mình nhưng chưa có vững, chưa có thể xác tín và xưng ra được, đến tối hôm đó, Chúa truyền các ông xuống thuyền sang phía bên kia hồ Tibêria. Chúa để cho các ông phải phong ba, canh tư Chúa đến trấn an và cho sóng gió yên lặng. Phép lạ này mới làm cho các ông tin hoàn toàn và xưng ra: *“Thật, Thầy là Con Thiên Chúa.”*

Chúa đã về trời gần 2000 năm nay, những kẻ xem thấy nhân tiền phép lạ Chúa truyền cho sóng gió yên lặng cũng đã chết. Nhưng trải qua mọi thời đại cho tới nay những ai có đức tin vẫn còn nghiệm thấy phép lạ Chúa làm cho bão tố im lặng nơi tâm hồn mình và qua lịch sử Hội Thánh.

Đối với mỗi cá nhân, biết bao lần tâm hồn ta bị sóng gió, gánh nặng tội lỗi đè nặng trên chúng ta, làm ta áy náy không yên, lúc nào chúng ta cũng bị những làn sóng danh vọng, tiền tài, nhục thú tấn công tư bề, nhưng chỉ một lời Chúa phán qua thừa tác viên nơi tòa cáo giải, tâm hồn ta được yên hàn, ta cảm thấy có sức mạnh vượt trên làn sóng tội lỗi kia.

Qua lịch sử Hội Thánh phép lạ càng rõ ràng, làm sao Giáo Hội tồn tại được nếu không có Chúa nâng đỡ.

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 14,22-33)

Lược đồ 3

Các nhà giảng thuyết đều nhìn ra hình ảnh Giáo Hội tại thế qua con thuyền của Phêrô và các tông đồ bị bão táp trên biển hồ Galilê.

- Biển hồ là hình ảnh thế gian.
- Sóng gió là sức mạnh của sự dữ.
- Con thuyền bập bênh có Phêrô và các môn đệ vấp và chèo chống là Giáo Hội.

Thật vậy: Vừa khai sinh đã bị bắt bớ tại Salem: Phêrô, Gioan bị chất vắn, bị ba mươi chín roi đòn - Phêrô còn bị tổng ngục nhưng được thiên thần cứu.

Stêphanô bị ném đá. Giacôbê bị chặt đầu - người giáo hữu bỏ nhà cửa chạy tứ tán - nhưng Chúa lại biến sự dữ ra sự lành. Tín hữu chạy tới đâu - các giáo đoàn lớn nhỏ lại mọc lên ở đó.

Khi Giáo Hội lan tới Rôma - thì máu lại đổ, đầu lại rơi - Giáo Hội trải qua ba trăm năm bị cấm đạo, truy nã đến nỗi giáo dân phải chui xuống các nghĩa địa để ẩn, đêm về làm việc, mãi tới năm 313 vua Constantin mới ban chiếu chỉ tha cấm đạo - nhưng chỉ được yên ổn tạm thời - rồi sóng ngầm lại nổi lên bên trong Giáo Hội. Đó là các bè rối phá nát Giáo Hội - mỗi bè rối hiểu Thánh Kinh, giáo lý một kiểu - theo ý

mình - Hậu quả còn đến nay chưa hàn gấn được. Giáo Hội lan tới đâu, cũng bị bách hại tới đó. Ngay tại Việt Nam đạo cũng bị triệt hạ ngay từ hồi trừng nước: khắc nghiệt nhất là các thời các vua: Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức. Cả 100.000 tín hữu tử vì đạo. Thời kỳ Giáo Hội sơ khai ở La Mã - vua Diocletiano tưởng đã diệt hết đạo Kitô nên cho đúc đồng tiền có khắc chữ *“Nomine Christiano delecto”*: *“Tên Kitô giáo đã bị xóa bỏ”*.

Nhưng thực tế, đế quốc La Mã đã bị xóa bỏ - kẻ chủ trương đúc tiền kỷ niệm đã bị xóa bỏ, các kẻ bách hại đạo đã bị xóa sổ, trong khi đạo Kitô tồn tại, vươn ra khắp thế giới.

Bởi đâu có được sự sống còn và vươn lên như vậy: Nhờ lòng tin vào Đức Giêsu Kitô, tin vào Thiên Chúa: *“Đừng xao xuyến, hãy tin Thiên Chúa và tin vào Thầy”* (Ga 14,1). Đó chính là phao cứu hộ giúp Giáo Hội sống còn tới nay và sẽ đến tận thế. *“Thầy ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế”* (Mt 28,20). Mỗi tâm hồn tín hữu cũng là con thuyền vượt sóng gió để về bến. Niềm tin rất hệ trọng: *“Không có đức tin không thể đẹp lòng Thiên Chúa”* (Dt 11,6). *“Không có Thầy các con không làm gì được”* (Ga 15,5). Kém tin một chút, Môsê không vào được đất hứa - kém tin một chút, Phêrô suýt chết chìm. Mạnh tin như người đàn bà Canaan hay sĩ quan Rôma, thì bệnh tật nào cũng khỏi *“muốn gì được nấy”*. *“Nếu có lòng tin bằng hạt cải... thì sẽ chẳng có gì mà anh em không làm được”* (Mt 17,20). *“Ta là sự sống, ai tin ta sẽ không chết đời đời.”* Có bài thánh ca dựa vào Ga 3,18: *“Tin*

hay không tin”. Đức tin chính là phao cứu hộ của Hội Thánh và của mỗi tín hữu.

Lịch hàng hải ghi nhận một tai nạn lớn nhất: Titanic chìm lúc 2g20 ngày 14/04/1912, con tàu mà nước Anh tự hào trong ngày hạ thủy gọi là "*Tàu không thể chìm*" dài gần 300m, rộng gần 100m, gồm 700 thủy thủ với hơn 1500 khách đi chuyến đầu tiên từ Anh sang New York qua Bắc Băng Dương.... Vì chủ quan, không đủ xuồng cứu hộ nên chỉ cứu được khoảng 700 hành khách, còn lại bao nhiêu chết chìm với con tàu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 14,22-33)

Lược đồ 4

Bài học cầu nguyện:

- Gương Chúa Giêsu, luôn cầu nguyện với Chúa Cha - dù bản tính Thiên Chúa thì luôn kết hợp với Cha - nhưng đứng về phía con người, Đức Giêsu nêu gương một người con hiếu thảo cho ta - bằng việc cầu nguyện luôn với Cha.

- Mục đích của phép lạ đi trên biển là củng cố niềm tin nơi các môn đệ - chính vì thương yêu, Chúa đã chấp nhận lời xin có tính thử thách của Phêrô - Phêrô đã đi trên biển nhưng vì yếu tin nên bị chìm. Đối với Đức Kitô, cần một niềm tin tuyệt đối.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 14,22-33)

Lược đồ 5

1. Cuộc đời Đức Kitô: Làm việc và cầu nguyện.

A. Làm việc:

- Cưng nhọc ở xưởng thợ 30 năm.
- Miệt mài trong công tác rao giảng.
- Mệt nhọc ở bờ giếng Gia-cóp.
- Bị dân chen lấn (phép lạ chữa bà loạn huyết).
- Vất vả hơn cả chúng ta.
- Phục vụ 5000 người ăn no tinh thần và thể xác.

“Con cáo có hang con chim có tổ. Con người đây không chỗ gối đầu.”

B. Cầu nguyện: Dù Ngài là Thiên Chúa, luôn ở bên, ở với, ở trong Chúa Cha, vậy mà Ngài không ngớt cầu nguyện: chung, riêng: Tâm, khẩu nguyện. Lời cầu kết thúc bằng câu: *“Con phó linh hồn Con trong tay Cha.”*

2. Cuộc đời ta: Định luật lao động cho mọi người (tội nguyên tội).

Kinh nguyện: Ai cũng đã làm việc và cảm nghiệm sự cực nhọc của việc làm (ý nghĩa cao cả của việc làm): Làm sao để không vì vất vả mà ta bỏ bỏ phần cầu nguyện như Lời Chúa dạy phải cầu nguyện luôn: *“Không có Ta, con không làm gì được”*. Ta phải bắt chước Chúa trong việc cầu nguyện. Thánh Phêrô sắp chết chìm, cầu nguyện, kêu Chúa và đã được Chúa cứu.

Cha Vianey với ông lão nông dân nghèo, mỗi chiều vào nhà thờ, ngồi tĩnh lặng cầu nguyện.

CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 15,21-28)

Lược đồ

"Đức tin bà mạnh thật"

Bài đọc 1 (Is 56,1.6-7): Ta sẽ dẫn những người ngoại bang lên núi thánh của Ta.

Bài đọc 2 (Rm 11,13-15.29-32): Khi Thiên Chúa đã ban ơn kêu gọi thì Người không hề đổi ý.

Tin Mừng (Mt 15,21-28): Hành trình đức tin chia làm ba bước:

Bước 1. Niềm tin ban đầu: Người đàn bà dân ngoại nghe đồn về Chúa Giêsu. Bà tin Chúa và còn lớn hơn nữa, tin Người là Đấng Cứu Thế: *"Lạy Con Vua Đavít."*

Bước 2. Thử thách:

- Ban đầu: Chúa im lặng.
- Tiếp theo, sau khi các tông đồ xin giúp, Chúa từ chối.
- *"Thầy chỉ được sai đến với chiên lạc nhà Israel."*
- Quyết liệt: Trực tiếp trả lời bà: *"Không lấy bánh của con ném cho chó."*

Bước 3. Chiến thắng và phần thưởng. Bà Canaan kiên trì chịu đựng và không hết hy vọng: *"Bởi chó con cũng được ăn bánh vụn..."*.

- Chúa Giêsu khen thưởng: *"Bà mạnh tin thật"* và trao phần thưởng: *"Bà về đi, muốn sao được vậy"* và con bà khỏi bệnh.

Bà Canaan là điển hình cho ta về lòng tin.

Luxiphe đã thua – Adam, Eva đã thua - Phêrô cũng không vượt qua được thử thách...

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 16,13-20)

Lược đồ 1

Chìa khóa Nước Trời

Bài đọc 1 (Is 22,19-23): Chìa khóa nhà Đavít ta sẽ đặt trên vai nó.

Bài đọc 2 (Rm 11,33-36): Muôn vật đều do Người mà có, nhờ Người mà tồn tại và quy về Người.

Tin Mừng (Mt 16,13-20): Chìa khóa Nước Trời.

- Người ta bảo Thầy là ai?
- Các anh bảo Thầy là ai?
- Phêrô anh bảo Thầy là ai?

Đó là ba mức độ của lòng tin. Khi mở đầu sứ vụ, Đức Giêsu đã công bố Nước Trời với những đòi hỏi của nước ấy qua các dụ ngôn và lời giải thích. Quần chúng không chống đối như biệt phái, nhưng chưa sẵn sàng chấp nhận vì họ biết Chúa một cách lơ mơ! “*Một tiên tri nào đó!*” Trong hoàn cảnh này Chúa hướng hoạt động vào việc huấn luyện các tông đồ, đặt nền móng cho Giáo Hội ở trần gian. Trong số Mười Hai, nổi bật là khuôn mặt của Phêrô khi tuyên xưng: “*Thầy là Đức Kitô...*” và vai trò lãnh đạo của ông được chính thức xác nhận. Việc Chúa đổi tên Phêrô mang hai ý nghĩa: đổi tên và đổi đời, bước vào một quãng đời mới và được trao một chức vụ mới, đó là làm “*đá tảng*”, nền móng vững chắc

của Giáo Hội Chúa Kitô. Trong việc huấn luyện này, Đức Giêsu thấy đã đến lúc phải cho các ông biết sự thật về chương trình cứu độ. Chương trình này nhất thiết phải qua thập giá và cái chết. Đây là điều các môn đệ không nghĩ tới và cũng không muốn chấp nhận. Cần chuẩn bị từng bước giúp thay đổi cái nhìn để thực hiện ý định của Thiên Chúa!

Lời tuyên xưng của Phêrô thật đáng biểu dương nhưng chưa đủ bảo đảm phẩm chất một đức tin vững mạnh - cần phải tôi luyện như lửa thử vàng. Khi tuyên xưng, Phêrô chưa thấy hết vấn đề - nên ông đã ngăn cản Chúa. Thử thách lớn nhất là cuộc Thương Khó và chỉ khi đã nhận Thánh Thần, đức tin của Phêrô mới thật vững vàng - Trở thành chứng nhân, tuyên xưng không chỉ bằng lời mà bằng đời sống, và cả mạng sống.

Đức tin của ta cần phải được tôi luyện: gian nan nghèo khó mà không bỏ đạo, vì đức tin dám chịu thiệt thòi, đó mới là đức tin trưởng thành, đáng được Chúa tín nhiệm.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 16,13-20)

Lược đồ 2

Giêrusalem cũ xây trên đồi Ophel hay Sion là tượng trưng cho Israel và là niềm hãnh diện của Do Thái, nhưng lãnh đạo Giêrusalem lại giết Đức Kitô, khai trừ các tông đồ và các tín hữu đầu tiên, nên Thiên Chúa đã bỏ Salem và lập Salem mới là Giáo Hội, đặt nền tảng trên các tông đồ và đặc biệt là Phêrô. Để đặt nền tảng cần phải qua trắc nghiệm đức tin. Đá: Is 28,16 “Đức Chúa là đá tảng?” Chúa Giêsu là đá góc: 1 Cr 3,10-12; 1 Pr 2,6; Ep 2,20. Vì đại diện con Chúa nên Phêrô và các kẻ kế vị được ơn vô ngộ:

Nền tảng Kinh Thánh:

- Lc 22,31-32: “Simon... Thầy đã cầu nguyện cho anh... Hãy củng cố anh em....”

- Mt 16,18: Con là Đá.

- Mt 28,20: “Ở cùng các con đến tận thế.”

Kết:

- Muốn làm con Giáo Hội cũng phải trải nghiệm đức tin.

- Tin nhận Đức Kitô cũng phải tin nhận Giáo Hội: “Ai nghe lời anh em là nghe lời Thầy” (Lc 10,16).

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 16,13-20)

Lược đồ 3

Người ta gọi Chúa nhật này là Chúa nhật “*Trao Chìa Khóa*”.

Chúa hứa long trọng thành lập và gìn giữ Hội Thánh trên Tảng Đá Phêrô và chính thức trao quyền làm đầu Hội Thánh cho Phêrô - Anh em ly khai phủ nhận điều này, lấy lý do dựa vào Ep 1,22: “*Thiên Chúa đã đặt Đức Kitô làm đầu Hội Thánh*”. Không có đầu nào khác cả dựa vào Cv 8,14: “*Các tông đồ ở Salem nghe Samari đón nhận Lời Chúa nên cử Phêrô và Gioan đến với họ*”.

- Còn Lời Chúa: “*Trên đá này*” thì nhiều dịch giả đã dịch là: “*Với đá này (cùng các đá khác) Ta xây Giáo Hội*”.

- Đoạn Ga 21,1-25: Họ cho là Giáo Hội thêm vào sau.

Giáo Hội Công giáo: luôn chắc chắn Chúa đặt Phêrô thay Chúa làm đầu Hội Thánh.

- “*Anh là tảng đá...*” quá rõ. Còn chìa khóa Chúa chỉ trao cho một minh Phêrô.

- “*Phân anh một khi trở lại...*” (Lc 22,32).

- “*Hãy chặn dắt đoàn chiên Thầy*” (Ga 21). Nhiều bằng chứng khác trong Kinh Thánh:

a. Ông luôn đứng đầu danh sách. Tông đồ.

- b. Ông giảng đầu tiên sau Ngũ Tuần.
- c. Lên tiếng đầu tiên trong vụ chọn Mathia.
- d. Ông xử vụ gian dối của Khanania và Saphira (Cv 5).
- e. Lên tiếng tại Công Đồng Salem.
- f. Thâu nạp người ngoại đầu tiên (10,48).

*Xét theo hoàn cảnh Giáo Hội và sự khôn ngoan Chúa:

- Chúa tha thiết nguyện cầu cho Hội Thánh duy nhất với lời trăng trối: “*Yêu nhau và nên một*”; “*chỉ có một đàng chân và một chủ chăn*” (Ga 10,16). Chúa đã sửa dạy các tông đồ tranh nhau làm đầu. Chúa biết tương lai chia rẽ, không thể nào để “*cá đối bằng đầu*”: Kết quả không vâng phục Đức Giáo Hoàng là ly khai.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 16,13-20)

Lược đồ 4

Người ta bảo Con Người là ai?

Chúa Giêsu thăm dò dư luận, ta cũng phải nghe ngóng dư luận về mình - Đừng tự mãn, đừng mù quáng.

Chuyện Đồng Trác trong Tam quốc chí:

Đồng Trác làm thừa tướng chuyên quyền, ức hiếp vua Hán đã mất hết quyền lực... Ông chủ quan không hay biết các quan lập mưu truất phế ông. Một hôm, ông ra khỏi biệt phủ, con ngựa nhảy dựng hai chân trước lên, ông hỏi quân sư Lý Túc: “*Điềm gì vậy?*”

- “*Bẩm, ngài sắp được cất nhắc lên cao.*”

Khi trở về, thấy gió lớn, mây kéo tới, Đồng Trác lại hỏi Lý Túc: “*Điềm gì vậy?*”

- “*Bẩm, điềm này trời đất cũng ủng hộ.*”

Thế rồi, khi Đồng Trác vừa xuống xe thì Lã Bố đã đâm cho một nhát chết ngay.

Đồng Trác chết vì chủ quan, không biết nghe ngóng, thăm dò dư luận về mình.

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 16,13-20)

Lược đồ 5

Chúa cặm cùi khó nhọc xây dựng Giáo Hội trên nền tảng Phêrô và các tông đồ.

Chúa xây dựng thế nào?

1. Chuẩn bị bằng ba mươi năm ẩn dật tu nhân tích đức ở Nazareth và ba năm ngược xuôi rao giảng Tin Mừng.

2. Chúa quy tụ môn đệ và tín đồ không phải bằng vinh hoa vật chất mà bằng tình thương và sự thánh thiện của mình. “*Hãy theo Ta...*”

3. Chúa huấn luyện kiên trì, sửa sai.

4. Chúa chia sẻ sự hiểu biết, tước vị làm con Chúa, quyền lực, cuộc khổ nạn và vinh quang.

5. Chúa hiến thân chịu chết cho Giáo Hội. “*Ai không gom góp với Ta là phân tán.*”

Anh Gioan Nguyễn Đức Minh 24 tuổi, giáo dân họ Thánh Gioan Phát Diệm. Con người gặp nhiều bất hạnh, mù cả đôi mắt, lại bị bệnh tim không thể chữa khỏi, nhưng đầy lòng tin tưởng anh vui vẻ vâng ý Chúa, không than thân trách phận như mọi người, vẫn tham gia giúp đỡ thăm viếng những người phong trong các trại. Ngày 30/07/1996, anh qua đời với di chúc hiến xác cho Đại học Y khoa để nghiên cứu. Anh là người đầu tiên làm việc này. Báo chí đã đăng tải nhiều về anh. Anh chết như mọi người nhưng cái chết của anh đem lại hi vọng cho nhiều người.

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 16,13-20)

Lược đồ 6

"Về phần các con, các con nói Thầy là ai?"

Mỗi năm học các em có nhiều kỳ thi: tháng, lục cá nguyệt, qua mười hai năm còn thi một lần chót: Tú tài II, nếu đậu thì được lên đại học, nếu rớt thì phải học lại, thi lại. Đã gọi là thi thể nào cũng có những câu hỏi và câu trả lời. Trả lời đúng là đậu, trật là rớt. Kỳ thi Tú tài I vừa qua, cứ một trăm người thi, thì sáu mươi người đậu và bốn mươi người rớt. Ai đậu thì mừng, ai rớt thì buồn... Thi trắc nghiệm trả lời một trăm câu hỏi, thật là bù đầu. Có một cuộc thi đặc biệt: Cuộc thi chỉ có một câu hỏi và một câu trả lời, ai đậu thì đậu luôn, ai rớt thì rớt luôn: Đặc biệt, thi một lần mà thôi; không có thi kỳ nhì, đậu thì hạnh phúc mãi mãi, rớt thì tuyệt vọng mãi mãi, đau khổ mãi mãi. Kỳ thi có hai phần: Lý thuyết và thực hành, cuộc thi đó, mỗi người phải tham dự. Đề thi đó chính Chúa Giêsu đã ra: *"Phần chúng con, chúng con nói Thầy là ai?"*

Cách đây 2000 năm, các tông đồ đã dự cuộc thi này và kết quả 98% (11/12 đậu). Phêrô đã thay mặt anh em làm bài thi này, ngài trả lời: *"Lạy Thầy, Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống."* Phêrô và các tông đồ đã được Chúa chấm đậu phần lý thuyết với lời ban khen: *"Con có phúc vì không phải xác thịt đã tỏ cho con"*. Câu trả lời của Phêrô ngắn gọn nhưng đầy đủ ý nghĩa:

- Thầy là Đức Kitô, Phêrô xác nhận, xưng ra Chúa là Đấng Cứu Thế “*như lời tiên tri Isaia mà chính Chúa trưng dẫn để áp dụng vào mình*”, “*Thánh Thần Chúa ngự trên tôi....*”

- Con Thiên Chúa hằng sống, Phêrô đã tin và xưng Chúa là Thiên Chúa hằng sống và Đức Kitô chính là Con Một của Ngài.

Phêrô đáp trúng và đã đáng đậu tối ưu vì có lời Kinh Thánh theo Gioan chép: “*Sự sống đời đời hệ tại nhận biết Đức Kitô Đấng Cha đã sai.*” Chúa Kitô nói: “*Ta với Cha là một*”. Có lời khác rằng: “*Hễ ai thấy Chúa Con và tin ở Người thì được...*”

Đợt thi I, các tông đồ đã qua, đợt II, thực hành mới cam go. Phêrô không chỉ tuyên xưng mà thôi, vì xưng mà không theo thì vô ích, quỳ nó cũng xưng như vậy.

Trái lại Phêrô đã xưng và:

* Phêrô suốt đời theo Thầy, ở bên Thầy dù một lần yếu đuối.

* Phêrô giữ lời Thầy.

* Phêrô lãnh sứ mạng chứng nhân.

* Phêrô làm tròn sứ mạng đó.

Để đậu trong cuộc thi này ta phải tự kiểm thảo, sửa chữa: bằng việc năng xưng tội để trừ tội lỗi, sửa chữa khuyết điểm, ta có thể nhờ người khác nhận xét về ta để dễ dàng biết mình hơn.

Cô bé Têrêxa mỗi tối hỏi chị Céline: “*Hôm nay em có ngoan không?*”

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 16,21-27)

Lược đồ 1

"Từ Bỏ Chính Mình"

Bài đọc 1 (Gr 20,7-9): Vì Lời Chúa mà con bị nhục.

Bài đọc 2 (Rm 12, 1-2): Hãy dâng thân xác làm của lễ.

Tin Mừng (Mt 16, 21 – 27): Các tác giả Nhất Lãm đều thuật lại ba lần Chúa loan báo cuộc khổ nạn và phục sinh. Chúa còn loan báo bằng những dụ ngôn, hình ảnh ám chỉ.

- Những tá điền gian ác.

Dấu lạ Giona, con rắn đồng, uống chén đắng, đừng nói với ai cho đến khi... phá đền thờ ba ngày sẽ xây lại!

Hạt lúa mì, chàng rể bị đem đi, v.v. Việc loan báo mang nhiều ý nghĩa:

1/ Ngài là Thiên Chúa - biết trước mọi sự.

2/ Lòng yêu thương của Chúa Giêsu, hoàn toàn tự nguyện thí mạng sống để thực thi ý Cha: *"Vâng lời đến chết và chết trên thập giá"* và yêu thương cứu vớt nhân loại *"không tính yêu nào."*

Thử thách lớn nhất của các tông đồ và cũng là của ta đó là con đường thương khó! Can đảm chấp nhận *"uống được"* thì sẽ nên bạn Thiên Chúa - phản kháng như Phêrô thì sẽ trở thành vật cản đường - ông bị quở trách: Satan!

Lưu ý hai điểm:

A. Đức Kitô không chỉ loan báo đau khổ mà cả phục sinh nữa. Đó là niềm hi vọng có sức thuyết phục ta can đảm đương đầu với thử thách.

B. Tin Mừng cho thấy có mối liên quan giữa việc loan báo đau khổ với đòi hỏi vác thập giá theo Người. Luca cho ta một hình ảnh đẹp: Simon vác thập giá theo sau Đức Giêsu (23,26).

Áp dụng: Thập giá là gì trong cuộc sống? Là hai cây gỗ bắt chéo! Điều ta muốn thì không được - Điều ta không muốn lại phải chịu. Đó là tất cả khó khăn thử thách trong đời sống cá nhân gia đình, Giáo Hội và xã hội. Đó cũng như định luật tự nhiên: không gì có giá trị mà lại không có mồ hôi, nước mắt!

"Nếu ta cùng chết với Người..."

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 16,21-27)

Lược đồ 2

Sau Thập Giá là Phục Sinh.

Tướng Haniban thời thượng cổ La Mã đem quân đi chinh chiến vây hãm mãi mà không lấy được thành - lương thảo cạn dần - lòng quân chán nản.

Ông bèn họp tướng sĩ, ba quân và tuyên bố: rút lui là chết chỉ còn một đường liều mạng tiến lên. Tất cả của cải trong thành sẽ về tay các ngươi hết!

Thế là quân sĩ phấn chấn, và đã thắng.

Phim truyện “*Tội ác và trừng phạt*” của Dostoiveski, đoạn cuối: Sonhia đeo tượng chịu nạn vào cổ người yêu, tiến đi đền tội. Hẹn tái ngộ kết duyên. (cần đọc toát yếu cuốn tiểu thuyết)

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 16,21-27)

Lược đồ 3

Màu Nhiệm Đau Khổ

Chúa Giêsu mặc khải cuộc khổ nạn lần I.

Mục đích của mặc khải?

- Chuẩn bị cho các môn đệ.
- Tâm sự chia sẻ để có sự đồng cảm.

Nội dung:

1. Đau khổ và cái chết theo bản tính tự nhiên của loài người vẫn là một điều đáng sợ, cần tránh cho mình và cho người khác (phản ứng của Phêrô).

2. Định luật của Chúa từ sau cuộc sa ngã đầu tiên của nguyên tổ: "*Phải đổ mồ hôi sôi nước mắt mới có của ăn*" (St)

Con chim, con gà suốt ngày tìm của ăn - con người lao động vất vả.

3. Cái nhìn siêu nhiên: Đau khổ, gian nan đem lại vinh quang vì đem lại lợi ích cho mình và cho người khác (cha mẹ vất vả, gia đình ấm no); làm ta giống Chúa Giêsu nhất (Ai muốn theo tôi... vác thập giá); đem lại sự sống đời đời (phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính).

Cần lưu ý: Đau khổ chỉ tốt, có ích khi vì Chúa, vì bác ái với tha nhân: mục đích tốt.

Vì mục đích xấu, sai lầm. Đau khổ chỉ là một điều đáng nguyên rủa.

Ví dụ: Cực khổ, chết vì vợ bé, xì ke, rượu chè.

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 16,21-27)

Lược đồ 4

Hai ý tưởng chính:

- Đức Giêsu loan báo trước những đau khổ và cái chết cùng sự phục sinh của Ngài lần I.

- Chúa ra điều kiện muốn theo Chúa thì phải từ bỏ chính mình vác thập giá mình mà theo.

1/ Nói tiên tri về tử nạn và phục sinh. Mục đích để chuẩn bị cho các tông đồ đón nhận chương trình cứu độ của Chúa, tẩy rửa quan niệm sai lầm của các ông và dân chúng về một Đấng Cứu Thế mang màu sắc chính trị và quân sự.

Đây là lần thứ nhất, còn lần thứ hai, lần thứ ba. Chúa nói cùng một nội dung rõ ràng. Ngoài ra còn sáu lần Chúa dùng hình ảnh để ám chỉ cái chết và phục sinh của Chúa.

- Phá đền thờ - Điềm lạ Giônã - Tá điền gian ác - Sự tích rắn đồng - Hạt lúa mì - Con chiên hiền lành bị dẫn tới lò sát sinh.

Người bách hại: dân chúng, tiêu biểu là những nhà lãnh đạo tư tế, luật sĩ, kỳ lão (Mt 16,21; Mc 8,31; Lc 9,22).

Hình khổ? Đau khổ nhiều, bị khai trừ (Lc 9,22) - bị đánh đập, nhổ vào mặt và chịu chết - nhưng ngày thứ ba Ngài sống lại.

2/ Ngài dạy giáo lý về thập giá là công cụ để thực hiện án tử hình nặng nhất do người La Mã du nhập vào từ năm 43 trước Chúa ra đời.

Giáo lý này gồm ba điểm.

a. Theo nghĩa loại suy thập giá là khó khăn trái ý bên trong hay bên ngoài - tinh thần hay thể xác.

b. Lý do tại sao phải chấp nhận thánh giá?

- Vì cần cho mọi người để làm môn đệ Chúa, nên giống Chúa.

- Không đi đường này thì không được cứu rồi (Mt 16,25; Is 55,8).

- Mạng sống quý lắm (Mt 16,26): hơn cả thế giới.

3/ Là cơ hội để được vinh quang (Mt 16,27) vì Con người sẽ đến trong vinh quang sẽ thưởng phạt từng việc họ đã làm - vinh quang Phục Sinh. Chúa hé mở cho ba môn đệ trên núi Tabor.

Áp dụng: Chúa mời chứ không ép. Vì phần rồi, ráng mà theo, chẳng có gì giá trị mà không phải trả bằng mồ hôi nước mắt. Có khó mới có khôn. Lửa thử vàng gian nan thử đức. Tính người, ai cũng giống Phêrô. Nhưng *“nếu chúng ta cùng chết với Đức Kitô ta sẽ cùng sống với Người”* (2Tm 2,11).

“Ai thuộc về Đức Kitô thì đóng đinh thân mình và mọi tính hư vào thập giá.”

“Những đau khổ đời này không thể sánh được những vinh quang mà Chúa sẽ Mặc khải ở đời sau.” (Rm 8,18).

Hiểu được điều đó nên Thánh Phaolô không ngớt lời ca tụng thập giá: *“Vinh dự của tôi là thánh giá Đức Kitô.”*

- Tôi không biết gì cả trừ Đức Kitô chịu đóng đinh thập giá, là sự điên rồ đối với người Hy Lạp - là có vấp phạm đối với Do Thái. Nhưng với kẻ tin thì thánh giá trở nên nguồn ơn cứu độ.

Thánh Gioan Maria Vianey: *“Cái chết thật là tốt đẹp đối với những ai cả đời đã chịu đóng đinh vào thập giá Đức Kitô.”*

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 16,21-27)

Lược đồ 5

Bài Phúc Âm có hai ý tưởng chính.

Lời tiên tri báo về cuộc tử nạn và phục sinh của Đức Kitô và đòi hỏi từ bỏ để theo Chúa.

Chúng ta khai triển điểm 1:

Đây là lần một, lần hai (Mt 17,22); lần 3 (Lc 18,31-34). Những lời tiên tri nói tới nơi chịu nạn Salem - Người bách hại - Dân Ngài; những cực hình: khai trừ - bị sỉ nhục, bị khạc nhổ, đánh đập - sau cùng bị giết. Nhưng ngày thứ ba Ngài sống lại.

Mục đích của lời tiên báo: cho môn đệ quen với quan niệm Đấng Cứu Thế, Người tới Đức Chúa (Is, Gr).

Lời tiên tri mặc khải cho ta những gì?

- Chúa Giêsu là Thiên Chúa.

- Chúa là Đấng Cứu Thế đích thực theo Thánh Kinh tiên liệu.

Phản ứng của các môn đệ?

- Không hiểu chương trình cứu độ dù đã hiểu đúng Đấng Messia.

Chúng ta cũng không thể hiểu chương trình Chúa, nên cần niềm tin và kiên trì tìm hiểu và sống lời Chúa.

- Thánh Ignatio (1491-1556) bị thương khi đánh nhau với quân Pháp ở Pampeloa, phải vào bệnh viện. Nhờ đọc sách “*Cuộc đời Chúa Giêsu*” trên giường bệnh mà trở lại với Chúa. Khẩu hiệu “*Ad Majorem Dei Gloriam*”.

- Cuộc đời đau thương của Giêrêmia: điếm báo

- Lưu Bình Dương Lễ = con đường hẹp.

- Phanxicô Xaviê (1506-1552): “*Được lời lãi cả thế gian...*” (Mt 16,26)

CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,15-20)

Lược đồ 1

Sửa lỗi anh em

Bài đọc 1 (Ed 33,7- 9): Nếu người không cảnh cáo kẻ ác...

Bài đọc 2 (Rm 13,8- 10): Yêu thương là chu toàn lề luật.

Tin Mừng (Mt 18,15-20): Nếu nó chịu nghe anh.

Sửa lỗi hay không sửa lỗi?

- Là một bổn phận bác ái, không chỉ là một lời khuyên.

Vấn đề là cách thế làm!

- Gioan Baotixita sửa Hêrôđê.
- Nathan sửa vua Đavít.
- Phaolô sửa Phêrô (Gl 2,11-14).

Không sửa thì bị phạt:

- Thầy cả Heli và 2 đứa con hư.
- Giết chó khuyên chồng!
- Mài dao dạy vợ.
- Lưu Bình Dương Lễ! Tể nhị quá!

CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,15-20)

Lược đồ 2

Đoạn Phúc Âm là bài diễn văn của Chúa, mô tả sinh hoạt của cộng đoàn Hội Thánh. Người ta thường gọi là bài diễn văn về Giáo Hội.

Diễn văn về Giáo Hội nói về cách sống của các phần tử trong Giáo Hội, cách sống đó gói gọn trong một điều luật duy nhất. Luật đó là “*Yêu thương*”.

Những lời Chúa dạy về vấn đề này:

- ✓ Điều răn trọng nhất: điều răn II giống như vậy.
- ✓ Điều răn mới
- ✓ Gioan khi về già chỉ nói đến yêu thương.

⇒ Thế nào là thương mến?

- ✓ Luôn luôn nghĩ tốt cho người khác, cắt nghĩa lành luôn.
- ✓ Luôn nói tốt cho người khác... tương cướp còn có 5% cái tốt.
- ✓ Làm những việc tốt cho tha nhân: giúp đỡ hồn xác tùy theo khả năng của mình.

Một trong những công việc tốt đẹp người ta cần làm cho tha nhân là giúp họ sửa chữa lại những khuyết điểm. Công việc này thật tế nhị, khó khăn, dễ gây đổ vỡ vì chạm đến lòng tự ái “*sự thật mất lòng*”. Vì đã nhìn thấy khó khăn đó nên Chúa Giêsu đã dạy ta một đường lối sửa lỗi tha nhân rất phù hợp với tâm lý, rất bác ái, rất hiệu nghiệm.

Đường lối đó có ba giai đoạn:

1. Đối thoại riêng tư: người sửa lỗi đến với kẻ phạm lỗi trong sự thân mật, kín đáo, không phải đến như một thầy dạy hay một cảnh sát tới buộc tội, mà đến như một người bạn thân, thân mật “đóng cửa bảo nhau”. Để người phạm lỗi dễ chấp nhận, ta phải biết một vài qui tắc tâm lý căn bản.

2. Gây thiện cảm khi tiếp xúc, khi có tình thương mến thì dễ nói dễ nghe lắm. “Yêu nhau trăm sự chẳng nề”. Thánh Augustinô: *“Tiên vãn hãy cứ yêu đi rồi ra bạn muốn làm chi thì làm.”* Chúng ta nhớ rằng, bao lâu mà hai người còn nhìn nhau với đôi mắt xa lạ, khinh khỉnh, dò xét... thì không thể sửa chữa gì được.

3. Khi đã gây được tình thương mến, ta phải **biết khéo léo đi vào vấn đề.** Những viên thuốc đắng thường bọc đường cho dễ nuốt, thì những lời sửa lỗi cũng cần phải được rào trước đón sau. Dale Carnegie nói: *“Trước khi nhắc bảo ai điều gì, bạn hãy tìm một ưu điểm nơi họ và khen ngợi họ đã rồi hãy nhắc bảo sau.”* Chẳng hạn ông B có tật hay nhậu nhẹt mãi khuya mới về, bà B muốn sửa lỗi đó, bà lựa lúc mát trời, nói nhỏ với chồng: *“Em thấy mình vất vả với vợ con nhiều lắm, mình thật là người cha, người chồng tận tụy, mình cần có thời giờ giải trí, nghỉ ngơi, tuy nhiên em thấy sự hiện diện của mình ở nhà vào buổi tối thật cần thiết, không có gì thay thế sự hiện diện của mình được, mình có ở nhà con nó mới lo học, hơn nữa, thời buổi này lỡ xảy ra chuyện gì còn biết đường xoay sở.”* Chắc chắn hiệu nghiệm hơn là chửi bới.

Bạn bè với nhau cũng vậy, chẳng hạn bạn nói: *“Trời thật ưu đãi chị quá! Vừa nói chuyện có duyên lại vừa đẹp nữa, tuy nhiên nếu chị bỏ bộ áo nữ chúa rần rí kia đi thì chắc chị đẹp hơn nữa.”*

CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,15-20)

Lược đồ 3

Sửa lỗi huynh đệ

Nền tảng đức tin

“Ta không muốn kẻ gian ác phải chết...” (Ed 33).

“Tôi đến để chiên tôi được sống” (Ga 10,10).

Ý định muôn thuở của Chúa là làm cho con người được sống. Sự sống là ân huệ vô giá Chúa ban. Sự sống ấy hệ tại con người được hiệp thông với Chúa, mạch sống và hiệp thông với nhau trong một tình liên đới mà chính Chúa ràng buộc (Bài đọc 1).

Mọi người có trách nhiệm bảo vệ sự sống cho mình và cho nhau nữa. Do đó cần phải sửa lỗi cho nhau, nhưng phải nhớ 2 nguyên tắc căn bản:

- ✓ Tôn trọng sự thật,
- ✓ Trong lòng mến.

Sự thật Tin Mừng là tiêu chuẩn. Không dựa vào quyền hành, sở thích, thiên kiến cá nhân. Thánh Phaolô đã sửa lưng thánh Phêrô chiếu theo Tin Mừng (x. Gl 2,11-14).

Động lực làm việc đó là lòng mến: thiết tha tới sự sống của tha nhân. Phaolô khi phải trách mắng đã khóc lên mà nói, đã đau đớn mà nói. (x. Pl 3,18) Đó là lòng mến. Nhảy

bén té nhị, trân trọng nhân phẩm, không nên máy móc, ba lần tha, bảy lần tha...

Nhân danh lòng mến mà phủ nhận sự thật chỉ còn là tình yêu nguy tạo đưa tới hủy diệt hơn là kiến tạo. Nhân danh sự thật mà khước từ lòng mến chỉ còn là những biện pháp thô bạo không có sức chinh phục, có thể biến thành dụng cụ của căm thù. Người Do-thái đã chẳng lấy Thánh Kinh mà kết án Đức Giêsu đó sao?

Sách “*Đắc nhân tâm*” kể chuyện ông chủ sửa lỗi cô thư ký hay đi trễ. Hôm đó, ông thấy cô mặc bộ đồ đẹp, ông khen: “*Hôm nay cô mặc đẹp quá*”. Cô thư ký bẽn lễn cảm ơn. Sau đó, ông tiếp: “*Nếu cô giữ được đúng giờ thì thật là hoàn mỹ*”. Cô thư ký bình tĩnh xin lỗi và từ đó cô giữ đúng giờ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,15-20)

Lược đồ 4

Tục ngữ La Tinh: Corectio Fraterna (Huynh đệ chấn chỉnh).

“*Errare humanum est*”: Nhân vô thập toàn.

Kinh Cáo mình, kinh Lạy Cha, kinh Kính Mừng, khi chịu phép Giải tội.

Mà thực sự tôi phạm tội, thiếu sót, phủ nhận là thêm tội nói láo, vì đã phạm tội nên ta mang thân phận tội lỗi. Chúng ta không chối từ thân phận đó, mà chối sao được khi tôi đồng nghĩa với kẻ có tội.

- ❖ Có tội, có khuyết điểm thì cần sửa chữa, sửa tự mình, anh em sửa bảo nhau.
- ❖ Phương pháp sửa bảo nhau.
- ❖ Một điểm khó nhất: Tự ái của người có lỗi và sự mù quáng, tự tôn của kẻ sửa lỗi. Cần triệt hạ hai cái đó mới thành công và mới đi tới “*Unum sit – Nên một*”.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,15-20)

Lược đồ 5

Đâu có hai, ba người đồng tâm nhất trí họp nhau cầu nguyện....

Danh hiệu của Chúa là Emmanuel – Thiên Chúa ở cùng chúng ta dưới nhiều hình thức:

Bằng xương thịt: hạn chế lắm 33 năm ở Do Thái.

Bí tích Thánh Thể: phổ biến hơn - ở nhà thờ.

Kinh Thánh: phổ biến hơn nữa. Tinh thần Kinh Thánh thúc đẩy chúng ta cùng nhau thi hành việc đạo, việc đời:

- Việc đạo: tập hợp, nhất trí đồng tâm ở nhà, nhà thờ, đọc kinh, ca hát chung hơn riêng.
- Việc đời: công việc gia đình, xóm làng, tổ hợp...để đồng tâm cần giúp nhau sửa chữa khuyết điểm vì “*nhân vô thập toàn*”.

1. Một công tác bắt buộc mọi người (Bài đọc 1), nhưng nhất là những kẻ có trách nhiệm trực tiếp: cha mẹ, vợ chồng, thầy cô, các linh mục...
2. Một công tác khó khăn cho cả hai phía: “*Sự thật mất lòng*”.
3. Một công tác tế nhị đòi phải khiêm tốn, kính trọng, bác ái, kiên nhẫn, khôn ngoan tâm lý...

Câu chuyện:

+ Lưu Bình – Dương Lễ.

+ Giết chó khuyển chồng.

+ Mài dao dạy vợ.

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,21-35)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Hc 27,30-28,9): Hãy rộng lòng tha thứ.

Bài đọc 2 (Rm 14,7-9): Dù sống dù chết chúng ta vẫn thuộc về Đức Kitô.

Tin Mừng (Mt 18,21-35): Thầy không bảo đến bảy lần.

Tiếp tục diễn từ về đời sống của Hội Thánh.

Tuần trước: sửa lỗi cho nhau.

Tuần này: tha thứ cho nhau.

Đỉnh cao của đức bác ái là hy sinh đến cả mạng sống cho nhau.

Chiều sâu của đức bác ái là sửa lỗi cho nhau và tha thứ cho nhau không tính toán: 70 lần 7.

Ý nghĩa của dụ ngôn quá rõ:

- Ông vua là Thiên Chúa.
- Kẻ mắc nợ vua 10.000 nén vàng là mỗi người chúng ta: từ ơn tạo dựng, ơn gìn giữ và ơn cứu chuộc. Chỉ cần ba phút không có khí thở là ta có thể chết ngay rồi. Cái cần cho sự sống như thế Chúa lại ban dễ dàng, không phải mua, không phải kiếm đường như là tự nhiên đến nỗi ta không cảm thấy cần, thấy thiếu, chỉ khi nghẹt thở mới cảm thấy rõ ràng.

- Kẻ mắc nợ 100 đồng là anh em ta, chẳng đáng bao nhiêu thế mà ta cứ giận hờn, thù oán, nói xấu, không ngồi với nhau được, không nói với nhau được thì ta hẹp hòi biết chừng nào. Con số chênh lệch đều đáng suy nghĩ.

Tivi đưa tin: Palestin và Israel đã ký thỏa hiệp công nhận nhau, điều mà cả thế giới nhận định là đáng mừng nhất vì từ năm 1947, hai bên là thù nghịch không đội trời chung!

Chúng ta, con Chúa, sao không biết nghe Lời Chúa? Phải nhớ phần rỗi của ta hệ tại sự ta quảng đại tha thứ cho người khác.

Câu 35, Đức Kitô đã dạy và đã làm, các môn đệ, Stephanô, các vị tử đạo...

Sự tha thứ luôn đem lại lợi ích cho Giáo Hội.

- Chuyện linh mục trẻ sau cách mạng Pháp đã gặp lại kẻ giết cả gia đình mình đang hấp hối, cha đã tha thứ ban các bí tích sau hết cho ông được chết lành.
- Đavit tha cho Saul, Shamai, Apsalon.
- Cục đá hận thù của anh nghèo, anh nghe cha giải tội khuyên “vứt nó đi”, anh cảm thấy nhẹ nhàng cả xác lẫn hồn.
- Cậu bé Bosco đã giờ cao thánh giá hòa giải hai bạn đánh nhau.
- Ông nghè Bộ, một trong những người đầu tiên được các cha Dòng Tên rửa tội. Ông đã bằng lòng tha cho tên học trò giết con ông. Ông còn nhận làm bố đỡ đầu cho anh ta nữa nhờ nghe các cha giải thích kinh Lạy Cha.

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,21-35)

Lược đồ 2

Đại ý: Chúa nhật trước – bốn phận sửa bảo, Chúa nhật này – bốn phận tha thứ.

Bài đọc Huân ca đã tách khỏi quan niệm “*trả thù*” của Cựu Ước mà rất phù hợp với quan niệm Tân Ước. Đó là cư xử theo lòng nhân hậu của Chúa.

- “*Cha ta trên trời cũng xử như vậy.*” Nhiều lần Chúa đã nói.
 - Kinh Lạy Cha (Mt 16,7-15)
 - Mc (11,26)... sở dĩ Chúa nhắc đi nhắc lại để ta ý thức tầm quan trọng của việc tha thứ. Đó là một việc khó khăn nhưng cần thiết.
- + Khó vì bản tính tự vệ.
 - + Khó vì ta hẹp hòi, kiêu căng.
 - + Cần: xác – hồn – đời sống chung.
 - + Gương Chúa.
 - + Gương Giáo Hội.
 - + Truyện Hán Cao Tổ - Trương Lương và Cung Xí.

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,21-35)

Lược đồ 3

Lời dạy về đời sống cộng đoàn, phải tha thứ luôn.

Rabbi = bắt quá tam. Việt Nam: “*Quá tam ba bận*”.

Tư tưởng chung Do Thái: 4 lần # đền gấp 4.

Kitô hữu phải giống Chúa: nghĩa là tha vô hạn: 70x7.

Kiểu nói Sáng thế (St 4,24).

Thánh Gioan Chrisôtômô: “*Đức Chúa Trời không tha theo số lần*”.

Ta lưu ý: kiểu nói *parabolique* luôn nói quá đi để nhấn mạnh lời dạy. 100.000 nén vàng, bạc tính ra 200 triệu USD, so với 100 USD là quá chênh lệch.

Bài học du ngôn:

Vua là Thiên Chúa, kẻ nợ nhiều là ta, kẻ nợ ít là bạn ta. Ta xúc phạm đến Chúa triệu lần nặng hơn tha nhân xúc phạm đến ta. Do đó, Chúa dạy:

- Phải tha thứ vì phải giống Chúa.
- Phải tha vì ta được tha nhiều
- Phải tha vì nếu không ta không được tha. Nói dễ làm khó.
- Muốn tha cần phải tập mến Chúa nhiều, học gương Ngài. Phải bỏ mình: sự từ bỏ lớn lao, phải tha thứ mới đọc kinh Lạy Cha được.

Câu chuyện Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II và kẻ ám sát ngài, Ali Agca ngày 13/5/1981 (1983, Đức Thánh Cha đã vào nhà tù một mình thăm Agca).

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,21-35)

Lược đồ 4

Tha thứ

“*Ăn miếng trả miếng*” là thái độ thông thường của con người. Ngay cả Cựu Ước còn có luật “*mắt đền mắt, răng đền răng*”.

Thánh Phêrô tha bảy lần là đã quá quảng đại. Bất quá tam!

Nhưng đối với Chúa phải tha hoài. Đó là hành vi cao thượng làm ta giống Chúa, mà Chúa đòi ra thực hành suốt đời, tuy có khó khăn.

I. Nền tảng cho việc tha thứ!

Tại sao phải tha thứ?

1. “*Người không thương xót bạn người như Ta đã thương xót người sao?*”
2. Ai cũng cần lòng thương xót Chúa, vì ai cũng có tội, cũng yếu đuối! Thiên Chúa là Đấng giàu lòng thương xót, không phải chỉ ở khía cạnh ban ơn mà nhất là ở sự thứ tha lỗi lầm!
3. Khi ta biết tha thứ là đã bắt chước lòng nhân hậu của Chúa rồi! Nét đẹp nhất trên thập giá: Tha thứ!

4. Ngược lại: Oán hờn, căm thù... là điều đáng ghê tởm nhất trước mặt Chúa nhân từ (Bài đọc 1).

“Hãy tha thứ thì khi cầu nguyện, các tội người sẽ được tha thứ”.

II. Cuộc sống hôm nay: đầy hận thù

- Núp dưới danh nghĩa rắn đe, phòng thủ.... Cần trở về với thái độ Chúa dạy qua kinh Lạy Cha.
- Một sĩ quan học tập, không tha cho vợ lỗi lầm (ngoại tình), đến lượt mình, cũng rồi chẳng chịt.
- Gương Đavít tha thứ cho Shamai.
- Nếu anh em Giuđa chinh phục được Samaria có hơn là giết họ?
- Gương Thánh Stêphanô.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,21-35)

Lược đồ 5

Tha mấy lần?

Sách Huân Ca chương 27 và 28: Chớ nuôi hờn oán.
28,6: Hãy nhớ đến cái chết mà thôi oán thù.

Bài đọc 2: Sống chết ta đều thuộc về Đức Kitô. Đức Kitô bao dung tha thứ, ta cũng phải bao dung.

Báo Thanh Niên ngày 13/9/2014: Oscar Pistorius, vận động viên không chân Nam Phi, đã bắn chết người yêu, mẹ cô gái bị giết tuyên bố bà chỉ muốn biết sự thật, sau đó dù tòa án xử thế nào, bà cũng tha thứ cho Pistorius!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,21-35)

Lược đồ 6

“*Mất thế mắt, răng đèn răng*” là công bình của Cựu Ước.

Amalec là cháu đích tôn của Adong Eva, tuyên bố sẽ trả thù 70 lần 7 (St 4,24). Còn Chúa Giêsu thì ngược lại: “*Phải tha thứ 70 lần 7*”. Đây là đặc trưng của Tân Ước. Ai còn oán thù thì còn xa nước Thiên Chúa lắm! Vì Đấng thiết lập nước Thiên Chúa đã tuyên bố bãi bỏ luật trả thù và làm gương tha thứ bao dung cho ta.

Minh họa:

Salmon Rushdi, nhà văn Anh gốc Ấn, xuất bản “*Văn Thơ Của Quỷ*” cuối thập niên 80 đã bị Hội giáo cho là báng bổ đạo Hồi và bị giáo chủ kết án tử hình kèm giải thưởng hai triệu USD cho ai giết được ông!

Hội giáo còn giữ nhiều khoản luật của Cựu Ước. Trong khi đó, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II ngày 31/5/1981 bị tên Ali Agca ám sát gần chết ra khỏi bệnh viện, ngài tới trại giam thăm Ali Agca và tuyên bố tha thứ.

“*Dạy cho dân Chúa biết Người sẽ cứu độ, là tha cho họ hết mọi tội khiên*” (Kinh Benedictus). “*Đem thứ tha vào nơi lắng nhục... vì chính khi thứ tha là khi được tha thứ...*” (Kinh Hòa Bình)

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,21-35)

Lược đồ 7

Câu chuyện minh họa:

Cha Phanxicô.X Nguyễn Văn Hùng 38 tuổi, bốn năm chịu chức, phó xứ Cao Lãnh, Gp. Mỹ Tho. Ngày 5/9/1996, khoảng 8g tối về xứ, trên đường đụng hai em bé, một em xây xát một chút, một em gãy tay, cha bồng em bé về nhà nói chuyện bồi thường vì rủi ro, một thanh niên ở quán karaoke gần đó vác ghế ra đập vào đầu cha, tới nhà thương thì cha chết, anh chạy trốn.

Gia đình cha không khiếu nại, không đòi bồi thường chi hết. Đó là một cử chỉ thứ tha. Lễ an táng trọng thể ngày 11/9/1996 với 120 cha và 2000 bổn đạo hiệp với lời cầu của cha Phanxicô cho kẻ đã gây ra cái chết cho cha.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,21-35)

Lược đồ 8

Mở: Ngày 6/7/1902 tại bệnh viện Netluno (Ý), một cô gái mười hai tuổi đang cơn hấp hối, cô rất đau đớn vì mười bốn vết thương trên người cô do cô đã chống cự không để cho chàng Alexandro xâm hại đời mình. Vị linh mục đến an ủi cô bé, làm các phép bí tích sau hết cho cô. Vị linh mục hỏi: *“Con có bằng lòng tha cho kẻ đang tâm giết con không?”* Cô bé đáp: *“Thưa cha, vì tình yêu Chúa Kitô, con muốn Alexandro sẽ gặp con trên thiên đàng.”* Cô còn nhờ linh mục an ủi mẹ cô và mẹ cô cũng tha thứ cha kẻ thủ ác. Cô bé đó là thánh trẻ Maria Goretti.

35 năm sau, chính Alexandro sau khi được tự do cũng đã quỳ sụp dưới chân bà Axunta, mẹ của Goretti, nói trong nước mắt: *“Thưa bác bác có tha thứ cho con không?”* Axunta đáp: *“Maria đã tha thứ cho anh, tôi lại có thể làm ngược lại ư?”* Lễ Noel năm ấy, người ta thấy cả gia đình bà Axunta và Alexandro quỳ bên nhau dự lễ và rước lễ.

Câu chuyện thật đau thương nhưng cũng thật đẹp. Sở dĩ Maria cũng như bà Axunta có một lòng quảng đại tha thứ, sở dĩ Giáo Hội ngày nay có vị thánh trẻ Goretti là vì gia đình bà Axunta đã được nghe và sống bài Phúc Âm chúng ta vừa nghe. Tiếng tha thứ *“nói thì dễ mà làm thì rất khó”* chính vì thế mà Chúa Giêsu đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần (Mt 6; Mc 11; Mt 18).

Để làm sáng tỏ hơn, cụ thể hơn, Chúa nói dụ ngôn hai con nợ 100.000 nén vàng và một món nợ 100 quan tiền.

Luật đạo cũ cho phép trả thù báo oán “*mắt thay mắt, răng thế răng*”. Nhưng Chúa Giêsu đã bãi bỏ luật đó, bù lại bằng luật yêu thương tha thứ.

Ai cũng biết tha thứ là một việc khó làm vì ngược với bản năng tự vệ của mình nhưng lại rất cần thiết và có lợi vì những lý do sau:

- Cần, vì ai cũng có những lần phạm tội Chúa và phạm tới anh em, nên cần được tha.
- Mà điều kiện Chúa đòi phải có là phải tha thứ cho anh em. Nếu ta không tha thứ cho kẻ phạm đến ta, Chúa cũng không tha tội lỗi ta.
- Tha có ích lợi vì ta tha cho anh chị em thì ít mà Chúa tha cho ta thì nhiều. Giả như người đầy tớ tha cho anh em 100 quan tiền thì khỏi phải trả 10.000 nén vàng.
- Tha thứ ta có thể lợi được người anh em. Stêphanô tha thứ, lợi được Phaolô, Goretti lợi được Alexandro.

Để xứng đáng là con Chúa, đáng Chúa tha nợ cho ta, ta phải sống quảng đại với tha nhân. Nghĩ tốt cho tha nhân, nói tốt cho tha nhân, thực thi những việc tốt cho tha nhân. Rủi họ có điều chi làm phiền lòng mình, làm hại mình, thì ta cũng quảng đại tha thứ ngay, không nuôi thù tích oán. Có như thế ta mới không mắc cỡ với lương tâm với thần thánh trên trời khi đọc kinh Lạy Cha.

Dốc lòng lấy câu “*xin Cha tha nợ...*” làm châm ngôn cho đời sống ta để chúng ta tha thứ và tha thứ mãi, tha 70 lần 7, chứ không chỉ quảng đại như kiểu Phêrô tha tới bảy lần thôi.

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 18,21-35)

Lược đồ 9

Tha 70 lần 7

Một việc nói dễ làm khó.

Nói: Đọc kinh Lạy Cha biết bao lần.

Làm: Tha thứ quảng đại rất ít, có khi không lần nào tới giờ này.

Khó nhưng phải làm vì:

- Chúa truyền: “*lại vì Chúa thì con thương yêu người ta như mình con vậy. Amen.*” (Kinh Kính Mừng)
- Ta cần được tha nhưng phải đủ điều kiện, đó là sám hối và tha cho anh em.
 - Rất có lợi: xóa đi oán thù, oán trả oán, oán chất chồng, ân trả oán, oán tiêu tan.
 - Mình được ân phúc lớn: nếu biết tha 100\$ khỏi trả 100.000 nén.
 - Được lợi người anh em
 - ✓ Stêphanô tha thứ: lợi được Phaolô.
 - ✓ Goretti tha thứ: lợi được Alexandro.

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 20,1-16)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 55,6-9): Tư tưởng Ta không phải tư tưởng các người.

Bài đọc 2 (Pl 1,20c-24.27a): Với tôi, sống là Đức Kitô.

Tin Mừng (Mt 20,1-16a): Phải chăng vì thấy tôi tốt bụng mà bạn ghen tức?

Ý chính: Dụ ngôn là một mặc khải về Thiên Chúa và cách cư xử của Người.

Không thể căn cứ vào dụ ngôn này mà bảo Thiên Chúa không thưởng công mỗi người tùy việc họ làm, mà phải kết luận Chúa thưởng theo việc họ làm nhưng vẫn do lòng nhân hậu chứ không phải do nguyên tắc công bình chi phối:

1. Suy nghĩ của con người: có vẻ bất công.
2. Cách hành xử của Thiên Chúa: tự do, nhân hậu, công bình.

Đáng lẽ người làm sớm phải tạ ơn nhiều hơn vì ngay từ sớm đã chắc chắn, yên tâm có gạo ăn ngày mai rồi, còn kẻ làm muộn phải đau khổ cả ngày vì lo lắng rằng ngày mai đói.

Hí họa trên một tờ báo Phụng vụ Công giáo Pháp năm 1962 về ngày phán xét: mọi người xếp hàng chờ Chúa Giêsu, bỗng có tiếng xì xào: anh rượu chè, chị lẳng lơ, anh xì ke, anh trộm cướp cũng có mặt vào thiên đàng! Phán đối, phản đối!

Tất cả ai phản đối đều rơi tõm xuống địa ngục.

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 20,1-16)

Lược đồ 2

“Hay mắt bạn ghen tị?”

- Lời trách móc của đám thợ là vô lý và không có cơ sở. Vì ông chủ không làm gì bất công, ông không vi phạm hợp đồng! Nó phát xuất từ tính tham lam và ghen tị khi thấy người khác được những sự tốt lành như mình hay hơn mình.

- Ngày nay không ít người trong chúng ta kể công giữ đạo từ nhỏ, đã đọc nhiều kinh... để rồi lăm bằm trách Chúa không công bằng!

- Ta phải tự hỏi Chúa có mắc nợ ta? Không, trái lại ta nợ Chúa rất nhiều.

- Công ta kể ra với Chúa có đáng với phần thưởng Nước Trời không? Ngàn lần không: giữ đạo, làm tội Chúa bao nhiêu năm cũng không đáng! Chúa ban là vì lòng nhân hậu của Ngài mà thôi, cũng như nếu không có ơn cứu chuộc nhưng không mà Chúa Kitô đã đem lại, chúng ta có chịu cực khổ, chịu chết 100, 1000 lần cũng không đền được một tội nhẹ đã phạm đến Chúa.

- Được biết Chúa sớm, giữ đạo từ nhỏ tới già là một ân huệ lớn lao, một vinh dự chứ đâu phải một cực hình mà ta phải kể lể, không lẽ ân hận vì giữ đạo sớm?

- Rất nhiều khi lâu năm sống trong đạo lại đồng nghĩa với nhiều lỗi phạm chất chồng! Vì ta đã thờ ơ, chai lì. Trái lại những kẻ mới trở lại, họ lại nhiệt tâm, thành kính.

- Chuyện người Do-thái kết án người phụ nữ ngoại tình chứng minh... cho nên ta phải khiêm tốn biết ơn và hết lòng làm tôi Chúa, tin Chúa công minh, không bao giờ ghen tị.

- Cain vì ghen tị đã trở thành tên sát nhân đầu tiên.
- Vua Saul vì ghen tị Đavít, đã bị Chúa loại bỏ.
- Ghen ghét là mối tội đầu thứ sáu. Lòng ghen ghét ghê gớm hơn địa ngục.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 20,1-16)

Lược đồ 3

Ông chủ vườn nho tốt bụng

“Hay mắt bạn ghen tị?”

Người Do-thái tự hào được gọi sớm làm dân riêng, có luật và các tiên tri.

Tự hào đưa tới *tự mãn*: Khinh chê các dân, đòi quyền ưu tiên mọi mặt.

Tự mãn đưa tới *bất mãn*: Khi không được như mình đòi hỏi *“chúng tôi chịu nắng nôi suốt ngày...”*.

Họ muốn tôn thờ một Thiên Chúa như ý họ muốn, quy định đường lối xử sự cho Chúa.

Nhưng Thiên Chúa thì khác: Ngài luôn công minh nhưng nhân hậu.

Công minh: mỗi người lãnh lương theo thỏa thuận;

Nhưng *nhân hậu*: mở đường cho những người yếu kém, tội lỗi đến sau.... “*Đường lối Ta không phải đường lối các người*” (Bài đọc 1).

Ngài luôn ban phát rộng rãi không phân biệt, không loại trừ, nhưng tuyển chọn ra sao thì tùy ý Ngài. Không ai có quyền vạch lối cho Ngài theo! Ngài như trời cao, ta như đất thấp!

Kết luận: Dù ngôn mặc khải Thiên Chúa là Đáng công minh mà nhân hậu.

- Ta phải đón nhận, tôn thờ Chúa như Ngài là! Không phải như ta muốn Ngài là. Dân Athène đã thờ một vị thần không biết tên! (Cv 17,23)
- Học theo Ngài: công bình và bác ái. Lấy công bình làm nền tảng và bác ái là chiều cao vươn lên. Công bình mà không bác ái là lạnh lùng, thờ ơ, tàn nhẫn. Bác ái mà không có công bình như như không móng, chông chênh sẽ đổ.
- Nên trong cuộc sống không ghen tị: Cain đã làm điều này trước tiên (ghen tị mà giết em mình).

Câu chuyện Bạch Tuyết và bảy chú lùn. Bà mẹ kế của Bạch Tuyết vì ghen với sắc đẹp của cô nên đã trở thành người độc ác, bị mọi người nguyên rủa.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 20,1-16)

Lược đồ 4

Chủ thuê thợ làm vườn nho.

Để hiểu dụ ngôn, cần hiểu tâm trạng người Do Thái: họ quan niệm Nước Trời chỉ dành cho con cái Abraham, còn người ngoại bang thì loại trừ. Họ nghĩ cứ giữ luật Môsê là Chúa phải mắc nợ với họ, phải cho họ vào Nước Trời. Để sửa sai quan niệm này, Chúa phán dụ ngôn trên.

Theo thánh Gioan Kim Khẩu:

- Chủ là Thiên Chúa.
- Thợ là những kẻ tin yêu, thợ phượng Chúa có thể ở các thời điểm khác nhau: người từ nhỏ, kẻ đến tuổi già mới được biết Chúa và trở thành con cái Chúa.
- Một quan tiền công là: quyền vào Nước Trời.

Bài học của dụ ngôn không phải ở chỗ hễ ai đến trước là phải xuống bét vì chủ không cho người sau chót tiền công nhiều hơn một đồng. Người trước hết một đồng mà người sau hết cũng một đồng.

Vậy bài học ở đây là lòng nhân hậu của Chúa đối với mọi người. Ai cũng được kêu gọi cả, giá trị không ở thời gian mà ở lòng mến yêu chân thành làm việc theo ý Chúa.

Thiên Chúa không mắc nợ ai, mọi việc tốt ta làm được là bởi ơn Chúa “*Sine me...*” (Ga 15,5).

Vậy kẻ thờ Chúa lâu có lỗi không? Kẻ thờ Chúa giờ chót có lỗi không?

Thời Giáo Hội thế kỷ IV có những người hiểu sai dụ ngôn này. Họ suốt đời làm dự tòng, chỉ xin rửa tội giờ chót.

Hội Thánh đã cảnh cáo họ “*bất ngờ Con Người sẽ đến*”.

- Chúa hằng gọi liên tục:
 - Gọi ta bỏ tội lỗi.
 - Gọi ta cộng tác với Chúa, xây dựng...bằng những việc lành.
- Ta đáp lại thế nào?

Với tội lỗi? Với công việc xây dựng?

➤ Chuyện Tạ Vinh sau đảo chánh 1963, bị kết án tử hình vì tội đầu cơ tích trữ gạo. Giờ phút chót anh đã được cha Phùng Sanh, cha sở nhà thờ Gia Định rửa tội trước khi anh bị bắn. Anh là người đến vào giờ chót.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 20,1-16)

Lược đồ 5

Ý nghĩa dụ ngôn Mt 20,1-16.

- Chủ là Thiên Chúa.
 - Thợ là loài người, ta được mời vào những thời điểm khác nhau.
 - Vườn nho là Hội Thánh là cả thế gian này, cũng là Hội Thánh thu hẹp – giáo xứ.
 - Đồng tiền theo Thánh Gioan Kim Khẩu là *“quyền vào Nước Trời”*.
- Dụ ngôn đề cao lòng rộng rãi vô cùng của Chúa. Ngài có thể ban Nước Trời cho kẻ làm tội Ngài dù chỉ một giờ, một khắc, một phút... nhưng phải với tất cả lòng thành.
 - Chúa không bao giờ bắt công với ai, vì công bình là có qua có lại. Chúa đối với ta chỉ có qua mà không có lại *“nào ai đã cho Chúa để Chúa phải trả lại”* – Thánh Phaolô: *“Nào anh em có được cái chi mà không do đã lãnh nhận”* (1Cr 4,7) cho nên dù có sự chênh lệch giữa người này người khác nhưng không có bắt công. Và nữa, Chúa ban cho ai ít thì Ngài đòi lại ít, ban cho ai nhiều thì đòi lại nhiều. Đó là công bình tuyệt đối của Chúa.

Hồi làm giám thị và dạy học ở trường Thánh Mẫu Gia Định 10.000 học sinh từ mẫu giáo đến lớp 12, tôi có nghe

câu chuyện về một học sinh lớp 8 khó dạy. Một hôm mẹ sai làm gì đó, xong nó vò tiền công, mẹ khất nợ nó, nó vùng vằng giận dữ. Mẹ bảo con lấy tờ giấy và cây viết làm dùm mẹ bài toán rồi mẹ sẽ trả lương gấp đôi.

1. Cưu mang con: giá Mỹ - 10.000 đô.
2. Sinh con: 5.000 đô.
3. Bú mỗi ngày 2 đô x 2 năm: 1.460 đô.
4. Ăn, ở, mặc, thuốc: 1 đô/ngày x 13 năm.
5. Học hành, săn sóc: 4.745 đô.
6. Từ nhà trẻ đến lớp 8: 4.748 đô.

⇒ Tổng cộng: 23.220 đô

Thôi má ơi, con xin lỗi má, con không dám nữa đâu!

Dụ ngôn còn nói lên: Đường lối của Chúa không phải của loài người. Phần ta: muốn đáp lại lời gọi, phải làm hết mình, không so đo tính toán kiểu loài người. Không ghen tị. Vững tâm tin tưởng không bao giờ muộn.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 20,1-16)

Lược đồ 6

Lòng từ bi của Thiên Chúa

1. Dụ ngôn không chỉ trả lời cho tính toán của Phêrô “...*chúng con sẽ được gì?*” mà còn xa hơn là giúp ta suy niệm lòng từ bi vô bờ của Chúa vượt trên sự so đo của ta.

- Đức Giám mục L.Dalog: “*Chúa Giêsu có những lời bí hiểm nếu không nói là gây vấp phạm*”.
- Bệnh con hoang đàng...đi điếm vào trước.
- Phát lương từ người cuối...

Nhưng nếu hiểu đó là dụ ngôn thì chẳng có vấn đề!

2. Dụ ngôn gởi đến ai? – Các tông đồ!

Được vào Nước Trời không do công trạng ta mà do lòng từ bi của Chúa.

3. Nhấn mạnh điều gì? – Cha giàu lòng thương xót (xét theo kinh tế xã hội thì không thể được). “*Vì tôi tốt bụng mà bạn ghen tức*”, rõ ràng Chúa khác người ta.

4. Bài học: Bỏ nào trạng cũ ích kỷ, so bì, ghen tị... để biết ngạc nhiên trước tình yêu Chúa.

⇒ Hãy chăm làm vườn nho (Tông huấn Kitô hữu giáo dân).

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 21,28-32)

Lược đồ 1

Nó hỏi hận và đi làm

Bài đọc 1 (Ed 18,25-28): Nếu kẻ ác từ bỏ điều ác, nó sẽ sống.

Bài đọc 2 (Pl 2,1-11): Hãy có tâm tình như Đức Kitô.

Tin Mừng (Mt 21,28-32): Nó hỏi hận nên đi làm.

Hai đứa con, ai theo ý cha?

Trong ba năm giảng dạy, Chúa Giêsu dạy dỗ rất nhiều điều và ở mọi nơi Người đặt chân tới. Người dạy lý thuyết và thực hành. Lý thuyết là Tin Mừng hay những chân lý đức tin, còn thực hành Ngài quy về một điểm duy nhất, hay là một trọng tâm, đó là *“Làm theo ý Chúa, sống theo ý Chúa.”* Người vừa dạy vừa làm gương: tại bờ giếng Giacóp: *“Của ăn của Ta là làm theo ý Đấng đã sai Ta.”*

- *“Ta đến không phải làm theo ý Ta mà làm theo ý Đấng đã sai Ta”.*
- *“Không phải cứ kêu ‘Lạy Chúa! Lạy Chúa!’ mà được vào Nước Trời, nhưng chỉ ai làm theo ý Cha mới được vào.”*
- Kinh Lạy Cha: ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời!

- Ai thực hiện thánh ý Chúa Trời (Mt 12,50).
- Đây tờ nào biết ý chủ mà còn làm sai thì sẽ bị đòn nhiều hơn!
- Lạy Cha, nếu có thể được...
- Thánh Phaolô: *“Người đã vâng lời cho đến chết....”*
- Thư Do-thái và Thánh vịnh 40: *“Của lễ toàn thiêu Cha không nhận, của lễ sát tế Cha không ưng, con xin thưa: này con xin đến để làm theo ý Cha”.*
- Tin Mừng hôm nay cho bài học cụ thể, tiêu chuẩn thánh thiện, tiêu chuẩn vào Nước Trời: *Làm theo ý Cha.*
- Đức Maria: xin vâng.
- Tông hiệu của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII: Vâng lời và bình an (obœdientia et pax).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 21,28-32)

Lược đồ 2

Bài đọc 1: Chỉ hiện tại là đáng giá, quyết định tương lai.

Thiên Chúa chỉ có hiện tại, dĩ vãng của ta chỉ tốt đẹp khi hiện tại ta tốt đẹp.

Bài đọc 2: Phải sống tâm tình của Chúa Kitô, hành động theo đường hướng Đức Kitô (vững niềm tin vào Đức Kitô mới có giá trị).

Phúc Âm: Sám hối + hành động sẽ dẫn đến sự sống đời đời. Hãy sinh hoa quả xứng với lòng sám hối (Mt 3,8).

TN: trộm ngựa hóa thánh nhân.

Chuyện kể hai anh em nhà kia túng quá đi ăn trộm ngựa, bị chủ bắt và phạt bằng cách đóng dấu chín trên trán hai chữ TN (trộm ngựa).

Người em xấu hổ đi khỏi làng nhưng tới đâu người ta cũng khám phá ra trộm ngựa, cuối cùng anh tự tử.

Còn người anh biết sám hối, chịu đựng nhục nhã một thời, anh lao vào việc thiện, sống thật tốt, giúp đỡ mọi người. Lời chê cười bớt đi, rồi người ta không nhắc tới tội của anh nữa vì anh sống tốt quá. Đến khi anh về già, lớp con cháu trong làng nhìn lên trán anh và chúng bảo nhau Thánh Nhân đấy!

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 21,28-32)

Lược đồ 3

Cuối đời Chúa, sau khi khải hoàn vào thành Salem, Ngài dạy dỗ ở sân đền thờ dụ ngôn này.

Dụ ngôn nói về nhóm biệt phái, kỳ lão Do Thái: giữ luật bề ngoài nhưng không theo đường lối Chúa (đưa con thứ 2).

Trái lại, những người họ coi là thu thuế, tội lỗi... ban đầu họ có lỗi, nhưng biết hối lỗi và sống theo lời dạy của Chúa. Họ được vào Nước Trời trước. Đó là người con thứ nhất. Như vậy, hai hạng người và hai đường lối:

Đứng về phương diện thần học và tu đức thì làm theo ý Cha là trọng tâm, là mục đích cuối cùng của toàn bộ lời dạy và việc làm của Chúa Giêsu.

- ✓ Xin cho ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời (Mt 6,10).
- ✓ Ta đến để làm theo ý Đấng đã sai Ta (Ga 5,30).
- ✓ Của ăn ta là làm theo ý Cha (Ga 4,34).
- ✓ Không phải ý con mà là ý Cha (Mt 26,39).
- ✓ Vâng lời cho đến chết (Pl 2,8).
- ✓ Chúa Giêsu làm gương hiếu thảo và muốn chúng ta theo gương Ngài. Toàn bộ lời dạy chỉ có thể.
- ✓ Không phải cứ kêu “*Lạy Chúa!*” (Mt 7,21).

Khoa Tu Đức cho biết 6 điểm nói lên ý Chúa:

- ✓ 10 điều răn (bản tóm Cựu Ước).
- ✓ Những lời dạy của Tin Mừng.
- ✓ Lời giáo huấn của Hội Thánh và các bậc bề trên.
- ✓ Lương tri con người.
- ✓ Việc bỏn phận hằng ngày.
- ✓ Những hoàn cảnh đặc biệt trong đời sống (những biến cố Chúa cho xảy đến).

Trong 6 điểm chi tiết trên, có 2 điểm nổi bật và bao gồm hết cả: ***Tin Mừng và Hội Thánh***.

Tin Mừng là hiến pháp vắn tắt và tổng quát. Hội Thánh là cơ quan hành pháp ban hành các đạo luật để thực thi hiến pháp.

Đòi hỏi duy nhất của Tin Mừng và Hội Thánh là làm theo ý Chúa. Đức Gioan XXIII chỉ xin hai điều mỗi ngày: *“Xin cho con biết ý Chúa muốn con làm gì hôm nay và xin cho con sức mạnh và sự khôn ngoan để hoàn thành”*.

Kẻ làm vậy là anh chị em và mẹ Chúa.

Làm theo ý Chúa là đường tu đức ngắn nhất đến đỉnh trọn lành.

.....

.....

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 21,28-32)

Lược đồ 4

Ed 18,25-28: Hoán cải thì được sống.

Pl 2,1-11: Mặc lấy tâm tình Đức Kitô.

Mt 21,28-32:

Tin là dẫn thân theo Chúa đến cùng chứ không phải chỉ là giữ một mớ lề luật. Tin như thế đòi buộc ta phải luôn sám hối, hoán cải tận căn đời sống để được vào Nước Trời.

Giải thích:

Người Cha có hai con ám chỉ Thiên Chúa: Con cả “*không*” rồi có là những người thu thuế và tội lỗi đã một thời xa luật Môsê, ngược luật Môsê, bất công, buông thả... nhưng biết sửa mình khi được nhắc nhở.

Lc 3,10-14: Họ chịu phép rửa và sẵn sàng hoàn lương. “*Chúng tôi phải làm gì?*”: Thu thuế Máttêu đã thành môn đệ. Trưởng thu thuế Giakêu đã hoán cải xin chia một nửa gia tài và đền gấp bốn. Người phụ nữ tội lỗi đã ăn năn (Lc 7,48), Macdala được trừ bảy quỷ, cả tên cướp của giết người cũng được cứu độ nhờ sám hối giờ chót.

Con thứ “*có*” rồi lại “*không*”, đó là các nhà lãnh đạo Do Thái. Họ yêu mến luật Môsê, giữ cặn kẽ, tỵ mỹ tập tục cha ông nhưng bị ru ngủ bằng những lễ vật và việc giữ luật hình thức, không để tâm hoán cải (vì họ vẫn cho mình là công

chính có gì để sám hối đâu). Không sống tinh thần luật là công bình bác ái, không tin lời ngôn sứ Gioan (Lc 7,30), không tiếp nhận giáo huấn của Đấng Cứu Thế mà Cha đã giới thiệu: “*Đây là Con Ta yêu dấu...hãy nghe lời Người*”, chính vì thế mà họ phải nhường Nước Trời cho những người thu thuế và đĩ điếm.

Chúng ta hôm nay thì sao?

Nhiều người bị ru ngủ bằng từ “*đạo gốc*” bằng những kinh đọc như rang, bằng những việc đạo đức làm nhiều nhưng theo thói quen đến nhàm chán, thiếu tinh thần Phúc Âm, vẫn bắt công, vẫn nói hành vu khống, chứng gian, vẫn bê bối, cò bạc, rượu chè, trai gái mèo chuột, vẫn tranh chấp, hận thù, xách động, coi rẻ các thừa tác viên Giáo Hội và coi rẻ cả các mầu nhiệm thánh nữa! Đi lễ thì đi trễ về sớm, ngồi ngoài gốc cây, vào nhà thờ thì làm cho người khác chia trí không dự lễ được. Họ thuộc loại “*có*” rồi “*không*”, có “*đạo*” mà không có “*đức*”.

Trái lại: Có biết bao người mới trở lại, họ đạt được niềm tin sâu xa, vào nhà thờ, họ quỳ gối xuống vái Chúa, nghiêm trang dự lễ. Họ sống chân thành theo Lời Chúa dạy mà Giáo Hội qua thừa tác viên truyền đạt cho họ. Đây thuộc hạng người “*không*” nhưng rồi lại “*có*”. Họ dành quyền ưu tiên vào Nước Trời.

Lần khác Chúa cũng nói với nội dung tương tự “*Từ đông sang tây, người ta sẽ chen nhau vào Nước Trời, còn con cái trong nhà thì bị loại ra ngoài, ở đó sẽ phải khóc lóc nghiêng răng.*”

Sứ điệp Tin Mừng hôm nay đặt mỗi người chúng ta trước vấn đề khẩn thiết cho phần rỗi: vấn đề cảnh tỉnh, hoán cải, sám hối, không phải Mùa Chay, hay mỗi khi xưng tội mới sám hối mà mỗi ngày, mỗi giờ, mỗi phút giây trong cuộc đời chúng ta.

Tốt rồi phải tốt hơn nữa “*như Cha trên trời*”, chưa tốt thì phải điều chỉnh cho tốt, còn đã xấu rồi, thì phải dừng lại ngay, cố vươn lên bằng việc sám hối và bí tích Giải tội.

Charles de Foucauld cách đây hơn 100 năm, anh là lính ngang tàng, phóng túng, muốn chống lại cả Chúa. Một hôm anh vào nhà thờ xem nghệ thuật, gặp một cha ngồi tòa. Cha mời anh xưng tội – “*Không, tôi không có đức tin! Tôi muốn tranh luận với ông về Thiên Chúa.*” – Xưng tội đã. – Thế là sau khi xưng tội, anh hết tranh luận. Bước vào đời chiêm niệm, truyền giáo... chết như một vị tử đạo và đã được phong thánh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 21,33-43)

Lược đồ

Chủ sẽ giao vườn nho cho tá điền khác

Bài đọc 1 (Is 5,1-7): Vườn nho của Chúa là Israel.

Bài đọc 2 (Pl 4,6-9): Thực hành Lời Chúa, bình an sẽ ở lại với anh em.

Tin Mừng (Mt 21,33-43): Chủ sẽ cho tá điền khác thuê vườn nho.

Đoạn Phúc Âm nằm trong giáo huấn cuối cùng của Chúa ở Salem.

Chủ vườn nho: Thiên Chúa.

- Vườn nho và cây nho: Israel (Tv 79).
- Người làm vườn: trưởng tế, luật sĩ, biệt phái, những kẻ có bốn phận lãnh đạo dân.
- Đầy tớ: Các tiên tri: Giêrêmia bị ngược đãi, Isaia bị giết, Dacaria bị thảm sát, Gioan Baotixita bị chặt đầu...
- Hoa lợi: Theo Thánh Hilario là sự “*vinh dự cho Chúa, sự vâng phục các lệnh truyền của Người*” hay là các việc lành.
- Con chủ: Đức Kitô.
- Lôi khỏi vườn: ngoài thành Salem.

- Tru diệt bọn đó: Chính họ kết án mình. Salem bị vây mấy năm đến nỗi phải ăn giây lưng, ăn xác người chết khi bị tràn ngập, bị giết gần hết, còn lại thì bị đem làm nô lệ. Đền thờ bị đốt, thành bị phá tan hoang (năm 70).
- Người khác thuê: dân ngoại được hưởng giao ước.

Áp dụng:

Mỗi người, mỗi gia đình, mỗi họ đạo là một vườn nho của Chúa. Chúa trao vào tay ta thời giờ, tài năng, tinh thần và thể xác, của cải và các hoàn cảnh thuận tiện cho việc phát triển. Chúng ta sinh lời hay tráo trở như các tá điền kia?

Giương Do-thái còn trước mặt “*Nước Thiên Chúa cất khỏi các ông*” đó là án phạt rất nặng.

- Mặt tinh thần: Do-thái mất đạo, mất đền thờ.
- Mặt vật chất: cảnh cửa nát nhà tan, đến nỗi phải tha phương cầu thực, không còn một mảnh đất.

Đầu thế kỷ XIX, Lord Balfour gốc Do Thái, quốc tịch Anh, phải mua lại đất của Ả Rập cho Do-thái hồi hương. Ông Herzl hô hào dân về, năm 1948 lập lại nước với 600.000 dân.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,1-14)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 25,6-10a): Chúa đãi tiệc và lau khô nước mắt.

Bài đọc 2 (Pl 4,12-14.19-20): Với Đấng ban sức mạnh cho tôi.

Tin Mừng (Mt 22,1-14): “*Gặp ai cũng mời vào dự tiệc*”.

Dụ ngôn tiệc cưới Nước Trời.

1. Ý nghĩa dụ ngôn:

Chúa ám chỉ ai? Các kinh sư, tư tế và dân Do-thái được mời trước nhưng họ khước từ, Chúa mời gọi người bên đông bên tây vào Nước Trời.

Tại sao lại phạt một người nghèo không mặc áo cưới? Lỗi của anh nên anh lặng thinh, nhiều người nghèo khác họ có! Áo cưới ông chủ đã may sẵn, ai dự tiệc đều được cấp phát nhưng anh kia không chịu mặc.

2. Áo cưới tượng trưng cái gì? Đức tin hay ơn thánh của Chúa?

Ngày rửa tội được ơn thánh, tượng trưng bằng chiếc áo trắng trao cho ta, để ta vào nhà thờ là Giáo Hội. Ta phải gìn giữ để hằng ngày dự tiệc Lời Chúa và tiệc Thánh Thể, mai sau mới được dự tiệc cưới trên Nước Trời.

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,1-14)

Lược đồ 2

Dụ ngôn tiệc cưới và áo cưới

Mời gọi là do lòng thương của Chúa.

Chấp nhận hay từ chối là tự do của ta.

Sách Giáo lý (Tân Định) câu 153: “*Ta có thể từ chối ơn Chúa không?*”

Bài dụ ngôn trực tiếp nói về dân Do-thái nhưng tới nay và tới tận thế, dụ ngôn trên vẫn không mất tính chất hiện đại của nó.

Ví dụ:

- Ông X lấy vợ có đạo, biết nhưng chỉ vì lười biếng, sợ ràng buộc nên không theo đạo.
- Cô Y đành bỏ đạo để theo chồng.
- Cậu Z sợ mất quyền lợi đành bỏ đạo, khai lý lịch “*Tôn giáo: Không*”.

Được mời gọi là một vinh dự lớn, nhưng cần tác phong đó là “*áo cưới*” – áo ngày rửa tội (ơn thánh Chúa).

Áo ân sung được dệt bằng những sợi tơ ngang dọc, đó là các lệnh truyền của Chúa. Giữ được áo lành lặn trong sạch là giữ được các lệnh truyền.

Sách Khải huyền: “*Ta đứng ở cửa mà gõ*” (Kh 3,20).

Nhật ký Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII: “*Mỗi ngày chỉ xin hai điều: biết và thực hành ý Chúa.*”

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,1-14)

Lược đồ 3

Chú giải: Ngôn sứ dùng bữa tiệc diễn tả:

- Ôn cứu độ Đáng Cứu Thế đem đến.
- Hạnh phúc Thiên Đàng.
- Tiệc, tiệc cưới diễn tả niềm hoan lạc, hạnh phúc.
- Chủ: Thiên Chúa.
- Hoàng tử: Đáng Thiên Sai – Chúa Giêsu.
- Gia nhân: các tiên tri, tông đồ, thừa tác viên của Giáo Hội, tín hữu...
- Khách mời: được mời từ trước, mời lại hai lần nữa (ba lần) là Israel nhưng họ không tới. Lương dân được mời bất luận tốt xấu vì họ hưởng ứng. Từ tiệc thiên sai đến tiệc cánh chung.

Đại ý: Chúa mời mọi người đón nhận ơn cứu độ và hạnh phúc Nước Trời. Ai từ chối, Chúa sẽ mời người khác thế chỗ. *“Ai có sẽ cho thêm và sẽ dư dật, còn ai không có ngay cả cái đang có cũng bị lấy đi.”*

“Từ đông sang tây, người ta sẽ chen chúc nhau vào Nước Trời, còn con cái trong nhà thì bị loại ra ngoài, phải khóc lóc nghiền răng.”

Bài dụ ngôn áp dụng cho người Do-thái thì quá rõ ràng. Họ từ chối Tin Mừng cứu độ của Đức Kitô. Lương dân được mời vào Nước Trời, nhập Hội Thánh thế chỗ họ.

Với chúng ta hôm nay, dụ ngôn nói gì?

Chúng ta cũng đã nhận lời mời từ đâu: đã chịu phép rửa, đã thêm sức, đã chịu các bí tích, học giáo lý, dự phụng vụ... nhưng nhận lời mời đòi dần thân, cập nhật hóa. Không phải nhận rồi để đó, trong khi mãi mê theo đuổi danh vọng, lợi nhuận, lạc thú bất chính!

Lời thưa “*xin nhận*” trong lễ hôn phối không phải đã kết thúc cuộc đời hôn nhân mà chỉ mới bắt đầu, còn cả một đời thể hiện lời “*ưng nhận*” đó.

Đời sống đạo của tín hữu hôm nay là tiếng đáp trả lời mời gọi liên li của Chúa.

Chúa mời gọi ta tới bàn tiệc thiên sai tức là bàn tiệc Lời Chúa để có niềm tin cậy mến, có ơn thánh Chúa, có đời sống thánh thiện như Cha trên trời là Đấng Thánh, có đời sống công bình bác ái...

Bàn tiệc thiên sai (Lời Chúa) kêu gọi mọi người tốt cũng như xấu, tốt thì gắng tốt hơn, xấu thì gắng chữa bỏ để nên tốt.

Từ bàn tiệc Lời Chúa, Chúa mời sang bàn tiệc Mình Máu Chúa: bàn tiệc này có sự chọn lựa và cả đào thải. Chỉ ai “*mặc áo cưới*”, tức là có ơn thánh hóa (không có tội trọng) mới được tham dự. Ai không mặc áo cưới sẽ bị lên án!

Thánh Phaolô trong thư thứ nhất Côrintô đòi: “*Họ phải tự vấn lương tâm trước khi lên rước lễ, kẻ họ rước án phạt*” (1Cr 11,28-30). Bàn tiệc Mình Máu Chúa báo trước bàn tiệc cánh chung trong Nước Trời, nơi hạnh phúc bất diệt, chỉ dành cho những ai có áo cưới (thánh sủng đầy tràn) không vết nhơ tội lỗi.

Qua dụ ngôn, ta thấy có bốn hạng người, ta phải tự kiểm xem mình thuộc hạng nào.

1. Khước từ lời mời, cứ chạy theo thế gian, dù Giáo Hội đã kêu gọi nhiều lần, đã ngăm đe...
2. Hạng nhục mạ gia nhân: phản đối quyền bính Giáo Hội, chống các thừa tác viên cách bất công, vô ơn hỗn láo!
3. Hạng năng nổ nhập đoàn gia nhân đi mời gọi mọi người vào dự tiệc (tông đồ giáo dân).
4. Hạng tới dự tiệc với lòng hân hoan, với áo cưới là đời sống công chính.

Trả lời là chuyện riêng tư, nhưng ai cũng phải trả lời và số phận kèm theo câu trả lời đó.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22, 1-14)

Lược đồ 4

- Tiệc cưới là hình ảnh nước của Đấng Cứu Độ.
- Khách dự tiệc xưa là Do Thái, nay là tất cả anh chị em chưa biết Chúa hay đã biết mà sống hay không sống cuộc đời con cái Chúa.
- Đầy tớ được Chúa sai đi xưa là các thừa tác viên và các tiên tri, nay là mỗi người trong chúng ta.

Để thực sự là đầy tớ trung thành và năng nổ của Chúa, ta phải một mặt sống tốt, trở nên ánh sáng, một mặt phải thi hành lệnh truyền giáo.

Không thể thiếu mặt nào được. Cả hai luôn bổ túc cho nhau: chỉ lo đọc kinh xem lễ mà không truyền giáo thì cũng chưa tốt vì chưa thi hành lệnh của Chúa. Nhiệt tình truyền giáo mà bản thân không tốt thì cũng không đem lại kết quả gì.

Thế nào là sống tốt thực sự: tóm tắt là sống phù hợp với Tin Mừng. Cái gì trái với Tin Mừng ta dứt khoát không làm. Suy nghĩ, nói năng, cư xử hành động, luôn phù hợp với luật Tin Mừng, đó là tốt thật.

Tin Mừng là ánh sáng, sống phù hợp với Tin Mừng, ta trở nên ánh sáng thế gian như Chúa đòi hỏi. Tin Mừng chính là áo cưới.

Thế nào là thi hành lệnh truyền giáo? Tại Việt Nam 1/15, toàn thể giới 1/7 (tại Việt Nam cứ 15 người thì có một người Công giáo, tính cả thế giới thì 7 người có một người Công giáo), vậy truyền giáo là làm thế nào cho những người chưa biết Chúa được biết Chúa và làm con Chúa! (theo <https://hdgmvietnam.com> - thống kê Giáo hội Công giáo năm 2020. Hăng Fides dựa trên sách Niên giám thống kê của Giáo hội, ấn bản mới nhất tính đến ngày 31/12/2018: - Dân số thế giới: 7.496.394.000 – Số tín hữu công giáo: 1.328.993.000 (17,73%).

- Lời cầu nguyện, sự hy sinh.
- Đời sống nhân chứng: sự phục vụ năng nổ.
- Truyền loan những nguyên tắc Tin Mừng bằng lời và bằng hành động.
- Giúp việc xứ đạo và Hội Thánh.
- Đào tạo linh mục, nuôi ơn gọi.

Thánh Don Bosco cũng như Đức Giáo Hoàng Piô X, nhà rất nghèo, nếu không có sự nâng đỡ của cha sở và bà con giáo dân thì không biết có theo đuổi ơn gọi được không.

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,1-14)

Lược đồ 5

Của Xêda trả cho Xêda

Có một văn sĩ đã định nghĩa: “Đời người là một chuỗi ngày buồn vui lẫn lộn nối tiếp.”

Đại diện cho nỗi buồn đó là đám tang đám ma! Tiêu biểu cho niềm vui là ngày cưới, đám cưới. Chính vì thế khi báo tin một người đã quá cố, người ta dùng tiếng: ai tín - tin buồn, và khi báo tin một cặp đôi chung sống với nhau cho đến khi “đầu bạc răng long”, người ta dùng tiếng: hỷ tín – tin vui.

Chúa Giêsu ví Nước Trời giống như một tiệc cưới, Người có dụng ý nói lên niềm vui và hạnh phúc bất diệt của những phần tử được gọi vào Nước Trời. Tiệc cưới đã bắt đầu ngay ở trần gian. Món ăn, rượu nồng của bàn tiệc cưới đã được Chúa Giêsu sửa soạn đầy đủ: nào là cao lương mỹ vị, món ăn đó chính là Mình Thánh Chúa và Lời Chúa, rượu ngon chính là Máu Thánh Chúa.

Trước hết Chúa mời những người Do-thái vào dự tiệc cưới Nước Trời nhưng họ đã lãnh đạm từ chối, viện cớ bận làm ăn. Có kẻ còn đánh đập, giết các đầy tớ nhà vua, đó là các tiên tri Chúa sai đến hoặc để cảnh cáo họ hoặc để kêu mời họ. Thiên Chúa đã phạt tội Do-thái bằng cách cho dân Syri, Babylon, Rôma, Assisi, Ai Cập lần lượt kéo tới làm cỏ

Do Thái, bắt con dân đi lưu đày. Năm 70 sau Chúa Giáng Sinh, Rôma đã công hãm Giêrusalem và tàn phá thành bình địa, bắt 97.000 tù binh về Rôma.

Vì những người được mời không xứng đáng nên vua cho mời mọi người trong các hang cùng ngõ hẻm. Đó là tiếng kêu mời mọi dân ngoại gia nhập đạo Công giáo, hưởng dùng Lời Chúa, Minh Máu Thánh Người, trong số đó có chúng ta.

Điều kiện gia nhập là phải mang áo cưới! Ta thắc mắc...

Dụ ngôn không nói rõ nhưng theo mạch văn, ta hiểu rằng, áo cưới này chính nhà vua sắm cho, ta chỉ việc giữ gìn sạch sẽ, mặc đi dự tiệc vì có bao nhiêu người nghèo... mà chỉ có một người không áo cưới.

Quả vậy, khi được mời dự tiệc cưới, tức là khi ta chịu phép Rửa tội, đầy tớ Chúa đã trao cho ta chiếc áo trắng tượng trưng ơn thánh hóa, với lời khuyên như: *“Con hãy lãnh nhận và mang nó tính tuyền mãi cho đến cõi trường sinh”*.

Từ khi ta lãnh áo trắng, Chúa dạy ta phải mang luôn và giữ tinh tuyền, nghĩa là luôn luôn xa tránh tội trọng, bảo tồn và phát triển ơn thánh. Để mỗi ngày, ta dự tiệc Lời Chúa, tiệc Thánh Thể và bất cứ lúc nào chàng rể là Chúa Kitô đến, ta cũng sẵn sàng áo cưới để vào Nước Trời.

Thực tế nhiều người được gọi ra khỏi đời này mà không có áo cưới.

CHÚA NHẬT 29 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,15-21)

Lược đồ 1

Caesaris Caesaris, Dei Deo!

Bài đọc 1 (Is 45, 1.4-6): Chúa dùng vua Kyrô.

Bài đọc 2 (1Tx 1,1-5b): Lòng tin cậy mến của anh em.

Tin Mừng (Mt 22,15-21): Của Xêda trả cho Xêda.

Cái bẫy của những kẻ đối nghịch.

Chúa Giêsu là Đấng Cứu Thế, Con Thiên Chúa quyền năng. Ngài thấu suốt mọi sự và thoát bẫy dễ như trở bàn tay.

Trong cuộc khổ nạn, Ngài cũng nói: *“Không ai có quyền trên mạng sống Tôi. Tôi thí và Tôi lấy lại”* (Chúa chết không phải vì cùng đường, vì bất lực).

Lời Chúa dạy bộc lộ chủ trương trước sau như một. Cha Ngài: công bình, không chấp nhận bất công dưới bất cứ hình thức nào! Trên nền tảng công bình, xây tòa nhà bác ái! Bỏ lễ, viện lễ không có giờ, bỏ giáo lý vì phải đi học thêm. Như vậy có yêu Chúa không?

Tuổi Trẻ ngày 4/8/1990 đăng bản tin của một tờ báo Pháp ngày 01/8/1990 trang nhất: *“Bài học lương thiện xúc động nhất trong năm”*:

Ở Paris, một bóp căng tiền rơi trên hè phố. Omar, người Ả Rập lượm được, nhưng đưa bạn đã đòi chia ngay 250Fr

trong số mấy chục ngàn Fr và Đức Mã. Nghe con thuật lại, bà mẹ Ả Rập thất nghiệp Ounessa chỉ buông một câu: *“Phải trả lại ngay bóp này, nếu là mẹ đánh rớt thì con nghĩ sao? Đi đòi lại số tiền còn thiếu đi con!”* Omar đòi về chỉ còn 50Fr. Thế là mẹ phải vét hết 200Fr bù vào rồi hai mẹ con tới bắt nộp cho cảnh sát.

“Hoàng thiên bất phụ hảo tâm nhân”. Chủ nhân là hai họa sĩ người Rumani mời Omar sang nghỉ Noel ở Bucaret và đã vẽ bức chân dung cậu bé Omar và thuật truyện này trong sách sắp xuất bản *“Nhật Ký Mộng Mơ”* và đã chia cho cậu số tiền lớn của lợi nhuận bán sách.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 29 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,15-21)

Lược đồ 2

Thấy dân chúng theo Chúa mỗi ngày một đông, những người biệt phái và luật sĩ không dám dùng vũ lực bắt Chúa, họ bèn câu kết với chính quyền đương thời lập mưu để hoặc có thể bắt Chúa một cách công khai hoặc có thể hạ uy tín Chúa xuống.

Họ hỏi thử Chúa “*Có nộp thuế cho Caesar không?*” Câu hỏi này hết sức thâm độc.

1. Có.	}	Cả hai đều mắc bẫy
2. Không.		

Qua bài Phúc Âm trên, Chúa dạy ta một chân lý về Chúa và một định luật để cư xử với Chúa và với nhau. Một chân lý đức tin là Chúa thông biết vô cùng. Trong giáo lý ta hỏi: Đức Chúa Trời có thấy hết mọi sự không? – Thưa, Người thấy hết.

Một lần kia, Chúa dùng bữa ở nhà ông Simon: Vụ cô Madalena, ông Simon nghĩ thầm! Chúa đã biết hết.

Một lần khác nữa, Chúa chữa người bắt toại: “*Sao các ngươi có những ý tưởng xấu trong lòng?*” Với chân lý này, ta phải sống thành thật trước nhan Chúa: Không nói dối, không giả hình.

Một định luật: “*Của Xêda trả cho Xêda...*” với tha nhân, công bằng làm nền tảng, của ai trả cho người nấy, ta không có quyền sử dụng nếu chủ của không bằng lòng. Gần đây một luồng tư tưởng lệch lạc đã làm cho nhiều giáo dân vấp ngã, đó là quan niệm cho rằng lấy của công, lấy của chính phủ không có tội.

Đó là điều răn mới do ma quỷ truyền dạy, còn mười điều răn Đức Chúa Trời, năm điều răn Hội Thánh, đó ai tìm được câu nào giống như thế.

Dường như ý thức về công bằng và bác ái mỗi ngày một mất dần: các vụ cháy nhà, kinh nghiệm cho hay mỗi vụ cháy nhà là thế nào cũng xảy ra cảnh “*đục nước béo cò*”.

Gương Tobia cương quyết bắt vợ trả con dê lạc vào bầy chiên của mình.

Đối với Chúa, Thiên Chúa đòi ta phải trả hết những gì ta mắc nợ Chúa, mặc dù Chúa cho ta tất cả, Thánh Phaolô nói: “*Bạn có gì mà không do đã lãnh nhận*” (1Cr 4,7), Chúa chỉ đòi ta làm theo ý Ngài và sẵn sàng dùng những gì Chúa ban để phục vụ Chúa, sẵn sàng theo ý Chúa, cả khi Chúa lấy lại thời giờ, sức lực, tài năng, tiền của như trường hợp ông Gióp.

Còn đối với tha nhân, nợ một xu cũng bị hỏi tội.

.....
.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,34-40)

Lược đồ 1

Mến Chúa và yêu người

Bài đọc 1 (Xh 22, 20-26): Nếu người ức hiếp mẹ góa con cô, Ta sẽ chống lại người.

Bài đọc 2 (1Tx 1,5c-10): Từ bỏ tà thần, thờ Thiên Chúa.

Tin Mừng (Mt 22, 34-40): Mến Chúa và yêu người.

Đạo Do-thái có 613 điều răn, trong đó 248 điều buộc, số còn lại là 365 điều cấm. Những luật này các luật sĩ, biệt phái đều thuộc cả, vậy mà họ hỏi Chúa, khác nào một luật gia hỏi luật bác nông dân. Rõ ràng họ hỏi không phải để biết nhưng để thử Chúa và để tìm cơ hội bắt bớ.

Nhân cơ hội này, Chúa tổng hợp giáo lý cũ và đưa ra một giáo lý mới độc đáo!

Đnl 6,5 = Lv 19,18.

Cái độc đáo, mới mẻ là ở chỗ so sánh: “*Yêu người giống như mến Chúa*”. Cần kiểm điểm xem ý nghĩ, ngôn hành có hợp đạo?

Tiêu cực + tích cực.

Câu chuyện Martinô: cho biết sự so sánh trên.

Martinô là quan tuần phủ, phải đi kiểm tra an ninh quanh thành. Tới cổng thành gặp một ông lão ăn mặc rách

rười, núp sau cánh cổng vì trời lạnh. Martino chỉ có một tấm áo choàng, ông liền lấy kiếm xẻ đôi, biểu ông già một nửa. Đêm hôm ấy, Martino thấy Chúa Giêsu hiện về mặc một nửa áo choàng của ông. Ông hiểu và đã bỏ binh nghiệp đi tu làm tới chức giám mục và làm thánh nữ.

“Làm cho anh em bé mọn là làm cho Ta.” Mt 25,40)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,34-40)

Lược đồ 2

Luật lệ tôn giáo Do-thái có 613 khoản: 248 dạy và 365 cấm.

Khoảng nào trọng nhất?

Chúa trung Tl 6,4 và Lv 19,18.

Điều mới mẻ, táo bạo là Chúa đặt đức yêu người bằng đức mến Chúa. Như vậy, đạo Kitô đề cao nhân phẩm con người đến mức tuyệt đối của nó!

1. Cách cư xử của Chúa nói lên sự tôn trọng nhân phẩm con người.
 - a. Bênh vực những người nghèo, tội lỗi, thu thuế: ngồi đồng bàn ăn uống với họ.
 - b. Tiếp xúc với những người cùi...
 - c. Bênh vực, đề cao người Samaria! Câu chuyện ở giếng Giacóp nói lên thái độ rất trân trọng của Chúa.
 - d. Cả con nít Chúa cũng tôn trọng.
2. Giáo lý của Chúa là giáo lý bênh vực nhân phẩm con người.

- a. Cá nhân: Loại trừ những gì làm con người mình ra thấp hèn, dù chỉ là một thoáng trong tư tưởng: *“Ai nhìn phụ nữ mà...”*.
- b. Gia đình: 1 + 1, bình đẳng. Với con cái: tôn trọng từ ngày đầu tiên của thai kỳ.
- c. Xã hội: phi giai cấp, phi chủng tộc. Thánh Phaolô cắt nghĩa: *“Không còn Do-thái hay Hy Lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà? ...”* (Gl 3,28)
- d. Tôn giáo: Mang tính nhân đạo phục vụ cho con người, vì loài người – *“Ngày Sabát vì con người chứ không phải con người vì ngày Sabát”*. So sánh Do Thái, Hồi, Khổng, Ấn.

Áp dụng:

Muốn tôn trọng con người phải mến Chúa. *“Vậy không còn phải phân biệt Hy Lạp hay Do Thái, cắt bì hay không cắt bì, man di, mọi rợ, nô lệ, tự do nhưng chỉ có Đức Kitô là tất cả và ở trong mọi người.”*

Cl 3,11.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,34-40)

Lược đồ 3

Luật mến Chúa, yêu người đã có từ xưa trong Cựu Ước. Vấn đề ở chỗ người ta đánh giá như thế nào và thực hành như thế nào?

Đức Giêsu trả lời vấn nạn của nhà thông luật bằng cách trưng ra hai điều răn trong luật cũ.

Đnl 6,4 và Lv 19,18.

Nhưng với cái nhìn mới và cách đánh giá mới chứng tỏ Chúa Giêsu là Đấng chấn chỉnh luật cũ, đem nó tới mức hoàn hảo. *“Ta đến không để hủy bỏ lề luật mà làm cho luật nên hoàn hảo.”* (Mt 5,17)

Điểm mới thứ nhất là sự liên kết hai điều răn này thành một Đức Ái với hai chiều kích.

Chiều thẳng đứng: Tức là tương quan giữa ta với Đấng Tối Cao: Mến Chúa.

Chiều ngang: Tức là tương quan giữa người với người: Yêu người.

Điểm mới thứ hai: Nâng đức yêu người lên tới tầm mức quan trọng và cần thiết như đức mến Chúa. *“Điều răn thứ hai cũng giống như điều răn thứ nhất.”*

Điểm mới thứ ba: Quy tất cả lề luật và lời ngôn sứ về đức mến Chúa yêu người. *“Tất cả tùy thuộc hai điều ấy.”*

Đó là ba điểm mới chưa có trong Cựu Ước.

Làm thế nào để mến Chúa hết lòng?

- o Vâng theo thánh ý Chúa: gương Chúa Giêsu thảo hiếu với Cha “này con xin đến để thi hành ý Cha” (Tv 39).

Làm thế nào để yêu tha nhân như chính mình?

- o Đừng làm cho người khác điều gì mà ta không muốn? Nghĩ, nói, làm? Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân” (Mt 7,12). Ta muốn tha nhân làm gì cho ta thì ta hãy làm cho họ như thế.

Thực hành:

- o Tin Lời Chúa: Ai lấy đầu nào đóng kẻ khác! (Dì Hai Bên Sấn)
- o Tiến bước nữa: quên mình, chỉ nghĩ kẻ khác. “*Không tình yêu nào lớn hơn...*” (Ga 15,13): Chuyện Thánh Maximilianô Kôlbê.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,34-40)

Lược đồ 4

Mt 22,34-40: Điều răn trọng nhất? – Mến Chúa và yêu người.

Bài Xh 22,20-26 trích đoạn của bộ luật giao ước nói về hai vấn đề: sự áp bức người nghèo và vai trò của tiền của!

Cụ thể là người góa bụa, mồ côi: luật pháp bảo vệ họ và kêu gọi từ tâm của mọi người trợ giúp họ.

Phạm tội người anh em là phạm tội Chúa. Khinh miệt ngoại kiều là vô ơn với Chúa – Đáng đã cứu họ khỏi nô lệ Ai Cập.

Bài đọc 2: Dân Thêxalônica đã nghe Lời Chúa, từ bỏ ngẫu tượng quay về với Chúa, sống Tin Mừng tình thương của Chúa và đã trở thành mẫu mực cho cả vùng đó.

Tin Mừng: Luật Do-thái đã chuyển tải quá nhiều quy định: 613 điều chủ yếu. Xuyên suốt, tổng hợp được tất cả, Chúa trả lời: mến Chúa Tl 6,4; yêu người Lv 19,18.

Hai điều luật độc lập trong Cựu Ước được liên kết từ nay: giống như bản tính Thiên Chúa và bản tính nhân loại được liên kết trong Đức Giêsu Kitô.

Nét đặc thù của người Kitô hữu!

Thật là bất lương khi giản lược thành một vế mền Chúa không cần quan tâm đến con người hoặc ngược lại yêu người, khỏi cần đếm xỉa tới Thiên Chúa.

Đức Kitô ra thứ tự: Mền Chúa trước. Từ đó mới có căn bản để yêu người. Đứng đắn nhất: Thiếu lòng mền Chúa, người ta sẽ nhân danh con người, lợi ích của con người mà chà đạp nhân phẩm, tàn sát sinh mạng con người.

Thí dụ: Biết bao người trên thế giới bênh vực cho luật ly dị, phá thai, cho đó là vì hạnh phúc con người!

Nước Đức thống nhất: dân Đông Đức lo sẽ phải theo luật Tây Đức, không được tự do phá thai! Họ biểu tình đòi giữ lại luật này và cũng cho đó là vì hạnh phúc ấm no của con người!

Chúa Giêsu là mẫu mực: chết trên cây gỗ bắt chéo: một theo chiều dọc hướng lên trời, một theo chiều ngang bao trùm cả nhân loại. “*Không có tình yêu con người chỉ là thú vật.*”

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,34-40)

Lược đồ 5

Luật cũ có 613 điều: 248 điều dạy, 365 điều cấm.

Tóm lại chỉ còn một điều: mến với hai mặt.

Mến Chúa: Đnl 6,5 – kinh nhật tụng của người Do Thái.

Yêu người: Lv 19,18.

Tobia: 4,16. Kỷ sở bất dục... Mt 7,12.

Thánh Phaolô: “Mọi lề luật được tóm lại trong điều sau đây: Hãy yêu tha nhân như chính mình ngươi.” (Rm 13,9) (so 1Ga 3, 11-24; 1Cr 13,1-13).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 22,34-40)

Lược đồ 6

Luật Do-thái có 613 khoản: 248 điều dạy và 365 điều cấm. Luật chia ra trọng luật – khinh luật. Ai phạm trọng luật: chửi mắng cha mẹ, ngoại tình, giết người, thờ tà thần... bị xử tử, ai phạm khinh luật thì chịu phạt đền tội.

Các luật gia tranh biện xem điều nào là hệ trọng nhất. Nhân dịp gặp Chúa, họ hỏi Chúa câu hỏi này.

Chúa trả lời cách rất rõ ràng và chính xác: *“Ngươi hãy yêu mến Thiên Chúa là Chúa ngươi....và: hãy yêu tha nhân....”*

Thế nào là yêu mến Chúa? – Vâng giữ các điều răn: luôn làm theo ý Chúa, theo gương Chúa Giêsu.

Thế nào là yêu người?

- Giữ trọn khuôn vàng thước ngọc: *“Điều gì ngươi muốn người khác làm cho mình thì hãy làm cho họ như vậy”* (Mt 7,12). Hai điều răn này liên kết và giá trị như nhau.

- Cho những thí dụ cụ thể.

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 23,1-12)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Mt 1,14b-2,2b.8-10): Các người đi trạch đường...

Bài đọc 2 (1Tx 2,7b-9.13): Sẵn sàng hiến cả mạng sống.

Tin Mừng (Mt 23,1-12): Họ nói mà không làm.

Phúc Âm các Chúa Nhật gần đây cho thấy những cuộc tranh luận sôi nổi giữa biệt phái và Chúa Giêsu. Chúa không né tránh, trái lại, Ngài dùng dịp đó để thức tỉnh họ và đưa ra giáo lý của Người. Họ vẫn cố chấp, lầm lạc, nên Phúc Âm hôm nay, Chúa căn dặn chúng ta đề cao cảnh giác trong cuộc sống.

1. Họ nói mà không làm.
2. Ta hiện nay có vậy không?
 - a. Đạo hình thức?
 - b. Đạo tách rời cuộc sống?
3. Đường lối của Chúa cần học tập và thực hành.

❖ Làm trước nói sau.

- Sống nghèo → Chúa dạy: *“Phúc cho ai có tinh thần nghèo khó.”*
- Sống khiêm tốn → Chúa dạy: *“Hãy học với tôi... hiến hậu và khiêm nhường.”*
- Rửa chân → Chúa dạy sống bác ái.

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 23,1-12)

Lược đồ 2

Ai quyền thế hơn hãy... không phải lần thứ nhất Chúa nói...

Lần các môn đệ tranh luận ai là người lớn nhất. Chúa dạy: *“Ai muốn làm đầu...”*

Lần khác, hai anh em Giacôbê và Gioan (Mc 10,35) xin ngồi bên tả, bên hữu Chúa. Chúa dạy: *“Trong các con ai muốn làm lớn...”* (Mt 20, 26).

Chúa đưa ra gương Ngài: *“Con Nười đến...để phục vụ.”* (Mt 20,28)

Bữa Tiệc Ly: *“Thầy ở giữa các con như tôi tớ...”* (Lc 22,27)

Các vị giáo hoàng xưng mình bằng danh xưng: *“Tôi tớ các tôi tớ.”*

Khổng Mạnh: *“Dân vi quý, xã tắc vi trọng, quân vi khinh.”*

Đề II: Đừng gọi ai là cha!

Đề III: Ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên, ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống.

Lucifer – Adam Eva ↔ Đức Maria – Các thánh (Phanxicô Assisi; Martinô...)

Các vĩ nhân: Louis Pasteur; Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII...

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 23,1-12)

Lược đồ 3

Bài giảng trên núi: Công chính đích thực. Chương 23. Phê bình sự công chính giả hiệu. Kết thúc bảy lời chúc dữ (Mt 23,13-36).

Phúc Âm hôm nay: kết án thông luật (c.1-7). Tiếp đó là lễ luật cho môn đệ (c. 82): trung thành, phục vụ.

Khuyết điểm lớn của nhóm biệt phái là tội giả hình: lời nói không đi đôi với việc làm. Khác Chúa Giêsu: làm rồi nói!

Luật cho các môn đệ:

1. Trung tín thờ Cha trên trời: “*Đừng gọi ai dưới đất là cha!*” Thắc mắc mặt chữ của Tin Lành: Sao gọi linh mục là cha?
2. Phải phục vụ: Ta đến không phải để được hầu hạ....
3. Hạ mình xuống: Thánh Martin de Porres sinh năm 1569 tại Lima, Peru. Con ngoại tình. Nhưng Porres Martin chọn sự hèn mọn này để nên thánh. Mười hai tuổi giúp bác sĩ chăm sóc bệnh nhân. Tối về, ngài quỳ trước ảnh thánh giá khóc thương Chúa. Hai mươi hai tuổi, ngài vào dòng Ba và trở thành trợ sĩ dòng Đaminh.

Khiêm tốn, khổ hạnh, bác ái với cả loài vật. Martin được gọi là Thầy Martin bác ái.

Ngày 03/11/1639, ngài qua đời.

Đức Giáo hoàng Grêgôriô phong chân phước năm 1836. Đức Gioan XXIII phong thánh năm 1962.

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 23,1-12)

Lược đồ 4

Bài đọc 1 (Xh 22, 20-26): Mục tử xấu, mục tử tốt.

Chúng ta tìm ra những lời dạy và những lời khiển trách của Chúa Giêsu trong bài Tin Mừng: lời dạy ta theo, lời trách ta tránh.

1. “*Họ nói theo quyền Môsê mà giảng dạy, các người phải nghe!*” Chúa nhìn nhận quyền của những người giảng dạy nhân danh Môsê, nhân danh Thiên Chúa. Chúa Giêsu phân biệt rõ ràng chỗ đúng, chỗ sai nơi một con người. Đúng thì tán dương, sai thì phê phán để giúp họ sửa chữa.

Ta phải bắt chước Chúa, đừng theo thói đời “yêu ai yêu cả đường đi”. Phò ai thì tán dương cả những cái dở, cái sai của họ! Còn chống ai thì cả những cái tốt của họ, những chương trình có ích lợi cũng dẹp hết.

2. Cách hành động thì đừng theo vì họ nói mà không làm. Ta phải noi gương Chúa, lấy việc làm minh chứng cho lòng đạo của mình, đừng nói suông!

- Chúa cầu nguyện, dạy cầu nguyện.
- Ăn chay rồi, dạy ăn chay.
- Sống nghèo không nơi gối đầu, dạy khó nghèo.
- Rửa chân môn đệ rồi dạy bác ái, phục vụ.

Thánh Phaolô trách dân Rôma: *“Vây, bạn biết dạy người khác, mà lại không dạy chính mình! Bạn giảng: đừng trộm cắp, mà bạn lại trộm cắp! Bạn nói: chớ ngoại tình, mà bạn lại ngoại tình! Bạn gớm ghét ngẫu tượng, mà bạn lại cướp bóc đền miếu!”* (Rm 2,21-22)

3. *“Họ chất gánh nặng trên vai người ta”*. Với biệt phái, ở đây là gánh nặng luật lệ. Với ta hôm nay là gánh nặng đời sống, những phiền hà gây cho nhau. Chồng bỏ bốn phận để vợ gánh hết. Nuôi chó cho nhiều để hàng xóm phải chịu đựng.

Tivi, radio, cassette, karaoke mở cho to bất kể ngày đêm để hàng xóm nhức đầu, điên loạn, phải tôn trọng giờ nghỉ trưa từ 12g-14g, nghỉ đêm từ 10g trở đi. Ngay cả việc giật chuông sáng sớm, chắc chắn gây phiền hà cho anh em ngoài Công giáo xung quanh (các nước Âu Mỹ hầu như đã bỏ kéo chuông)

4. Chúa còn khiển trách thói khoe khoang *“cốt để cho người ta thấy... thích ngồi chỗ nhất, thích được tán tụng, được gọi bằng thầy.”*

Gương Chúa: khiêm hạ *“học với Ta vì... khiêm nhường.”* Lâm phúc kín đáo: *“Tay mặt không cho tay trái biết.”*

5. Lời dạy có thể gây thắc mắc cho anh chị em: *“Đừng gọi ai dưới đất là cha”*. Không hiểu theo mặt chữ mà hiểu theo tinh thần: không phải ba, cha, bố, tíá... Phục quyền ai, nghe theo ai hơn Chúa tức là gọi họ là cha!

Nghe theo lẽ phải, nghe theo những gì tốt lành, thánh thiện, chân thật, tức là nghe theo Chúa là gọi Chúa bằng cha... vì Chúa là nguồn mọi sự thánh thiện, tốt lành. Tất cả

những người dạy điều tốt chỉ là phát ngôn viên của Cha. Trái lại, nghe theo ai nói quấy, làm quấy đó là bỏ Cha trên trời mà gọi kẻ xúi biếu ta làm quấy là cha.

- Một tín hữu coi bói: gọi thầy bói là cha.
- Một người hàng xóm nghe xúi bậy để gây mâu thuẫn hận thù: gọi kẻ xúi bậy là cha.
- Nghe theo bạn bè đi nhậu nhẹt say sưa, cờ bạc, hút xách: gọi nó là cha.
- Nghe vợ hay chồng làm điều sai trái là gọi vợ (chồng) là cha.
- Cha mẹ bênh con, nghe lời nó đi gây với hàng xóm: cha mẹ gọi con bằng cha.
- Adam nghe Eva ăn trái cấm, ông đã bỏ Cha trên trời, gọi vợ là cha.
- Tất cả ai hành động đúng đắn, tốt lành, thánh thiện, đều gọi Chúa là Cha và gọi mọi người là anh chị em một nhà.

Xin cho ta luôn sống như vậy.

- Ông Tôbia sống ngay thật, không nghe vợ xúi quấy, ông gọi Chúa là Cha.
- Ông Gióp không nghe vợ, không gọi vợ là cha.

Chúa dạy phải sống khiêm nhường: “*Ai nâng mình lên....*” (Mt 23,12)

“*Hãy đồng tâm nhất trí, đừng tự cao tự đại, nhưng ham thích những gì hèn mọn.*” (Rm 12,16)

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 23,1-12)

Lược đồ 5

Hai thái độ cần phải có đối với Lời Chúa:

1. Khi nghe Lời Chúa

Hãy “*gạn đục*”: những yếu tố loài người: ngôn ngữ, cách trình bày, đời sống của người rao giảng.

Hãy “*khơi trong*”: chắt lọc lắng Lời Chúa, tức là sử dụng mà Chúa muốn gửi đến cho ta hay bài học mà Chúa gửi cho ta.

Vd: Ga 11,50: Cai-pha nói: thà một người chết. Ông nói tiên tri đây.

Nguyên tắc chung: cái gì đúng, phải, tốt, đẹp, đều bởi Chúa, dù ai nói cũng chẳng sao. Ta cứ đón nhận như bởi Chúa.

2. Khi giảng, chia sẻ, rao truyền Lời Chúa

Ta phải tìm hiểu tường tận, suy gẫm và cố sống đúng.

Cv 1,1: làm rồi dạy.

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,1-13)

Lược đồ 1

Chú rể đến, ra đón ngay

Bài đọc 1 (Kn 6,12-16): Tìm kiếm đức Khôn Ngoan.

Bài đọc 2 (1Tx 4,13-18): An giấc trong Đức Kitô sẽ được về cùng Chúa.

Tin Mừng (Mt 25,1-13): Chú rể kia rồi, ra đón đi!

Bài Tin Mừng nói về Nước Trời và về sự khôn ngoan, tỉnh thức.

Trong tổng thể là giáo lý về ngày tận thế, ngày thẩm phán viên mãn.

Các môn đệ hỏi Chúa: Bao giờ các điều ấy xảy ra và có những điềm nào báo hiệu ngày tận thế? Chúa trả lời và kết thúc bằng dụ ngôn mười cô trinh nữ, khuyên ta phải khôn ngoan tỉnh thức.

1. Chúa đến bất ngờ

- Nhiều lần Chúa đã nói chân lý này. “*Con người đến như kẻ trộm*”, “*lúc các ngươi không ngờ, giờ các ngươi không biết thì Con Người sẽ đến.*”
- Như thời Nôê, người ta cứ ăn chơi, cưới vợ, gả chồng, bỗng nước ập đến, cuốn trôi tất cả.

- Nếu chủ nhà biết giờ nào kẻ trộm tới, ắt sẽ không để nó đào ngạch.
- 2. Chúa dạy môn đệ bài học khôn ngoan đó là: Các con phải tỉnh thức.
- 3. Tỉnh thức là luôn ở tư thế sẵn sàng
 - Sẵn sàng trong ân nghĩa Chúa (sạch tội trọng).
Chuyến 53 Khách du lịch đi Cambot ngày 10/11/1990. Tài xế và phụ xế không có xuất cảnh phải trở về lấy, hành khách đợi lâu, phiền trách (tại thiếu sẵn sàng).
 - Sẵn sàng với hành trang là các việc lành. *“Hãy dùng của cải phù vân mà mua bạn hữu Nước Trời.”*

Người ta ra đi với tội và phúc nên các họa sĩ thường vẽ cái cân khi diễn tả sự phán xét của Chúa. (cân, đo, đong, đếm)

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,1-13)

Lược đồ 2

Khai thác đề: “*Các chị ra hàng mua thì hơn.*”

Mỗi người có một linh hồn, phần rồi là việc riêng của mỗi người, tới giờ phút quyết định không ai có thể giúp ai được. (giống như Visa sang Mỹ, không thể cho mượn được.

Giống như kỳ thi nghiêm ngặt. Thầy có thể dạy, bạn có thể chỉ trước khi thi, nhưng lúc thi thố thì phải tự lực.

Bình dầu bác ái: Chuyện bà phú hộ và cô ở xây nhà trên Thiên Đàng. Chuyện kể về bà phú hộ mượn một bà giúp việc. Bà chủ giàu có nhưng làm bác ái nhỏ giọt. Trong khi, bà giúp việc thì có đồng lương nào lo cho gia đình, đồng thời rộng rãi làm việc từ thiện bác ái. Một hôm bà phú hộ mơ mình chết được lên thiên đàng. Thiên thần dắt qua một biệt thự sang trọng, bà phú hộ hỏi nhà ai. Thiên thần trả lời: Nhà của bà giúp việc.

Đi một đoạn nữa thấy túp lều lá xiêu vẹo, bà phú hộ hỏi nhà của ai. Nhà của bà đó! Bà phú hộ kêu trời hỏi cho rõ. Thiên thần bảo: Bà chỉ gởi cho chúng tôi những chất liệu như thế, chúng tôi làm sao xây dựng hơn được. Khi thức giấc, hiểu ra vấn đề, từ đó bà phú hộ ra sức bỏ tiền làm từ thiện bác ái.

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,1-13)

Lược đồ 3

Dụ ngôn 10 trinh nữ:

- Năm cô khôn ngoan có ác quá? - Không cho dầu.
- Chú rể có ác quá không? – Không mở cửa
- Thực tế đời sống có vậy không?
- Chúa có ý nhấn mạnh gì? – Linh hồn, phần rỗi là phần riêng của mỗi người, không thể nhường hay chia sẻ.
- Thực tại đời sau có đúng vậy không?
- Ta phải làm gì? “*hic et nunc!*” (ở đây và bây giờ)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,1-13)

Lược đồ 4

Cuối năm Phụng vụ, Hội Thánh chọn những bài đọc nói về ngày Chúa đến để nhắc nhở con cái mình khôn ngoan tỉnh thức nguyện cầu và luôn sẵn sàng như những cô phù dâu đem đèn dầu đón chàng rể. Các nhà chú giải cho rằng dầu là Đức Ái, tức là những việc lành, làm lợi cho Chúa, cho mình và cho tha nhân, như những đầy tớ siêng năng trung thành làm cho của cải của chủ bội tăng và sẵn sàng chờ chủ về thanh toán sổ sách.

1. Chúa trao cho ta những tài sản nào?
 - a. Những gì thuộc thế giới tự nhiên: con người, tiền bạc, của cải, không gian và thời gian sống.
 - b. Tinh thần: trí khôn, tài năng, thời giờ....
 - c. Siêu nhiên: Lời Chúa, đức tin, đạo lý của Chúa....
2. Ta đã sinh lời hay làm lỗ vốn của Chúa?

Đạo lý Chúa: Ta có trau dồi thêm sâu, thêm rộng, có truyền bá cho những người khác hay càng ngày càng khô khan vì thiếu học hỏi? Chẳng giúp cho mình giữ vững đức tin và cũng chẳng giúp ai tin Chúa cả! Nén bạc đã bị chôn vùi và bị đất sét làm hao mòn.

Thời giờ: Sử dụng đúng mức hay lãng phí, giết thời giờ trong những câu chuyện vô bổ, trong sự biếng nhác, trong việc ăn chơi bài bạc....

Tài năng: Có phát huy được không hay để nó lụi tàn? Làm ích cho mình, cho tha nhân hay làm hại tha nhân, hại nước Chúa?

Tiền bạc, của cải: Có sử dụng đúng ý Chúa không? Nghĩa là luôn dùng làm việc thiện hay chỉ ăn chơi thỏa thích, tệ hơn nữa là dùng vào các việc xấu. Chúa bảo dùng tiền bạc mua bạn hữu Nước Trời, ta lại dùng mua lấy tội lỗi, án phạt.

Con người: Bản thân: có bảo vệ mạng sống, sức khỏe để phục vụ và phát huy điều tốt, hạn chế điều xấu không? Trong lời giáo huấn có giúp sửa lỗi cho nhau không? “*Nếu nó nghe người, người đã lợi được một người anh em.*” (Mt 18,15)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,1-13)

Lược đồ 5

Mười cô trinh nữ

Chúng ta đang ở trong tháng cầu cho các đẳng linh hồn. Phụng vụ tháng các đẳng cùng với Lời Chúa trong thánh lễ hôm nay dạy ta nhiều chân lý căn bản.

Thánh Phaolô trong thư thứ nhất gửi giáo đoàn Thêxalônica đã dựa vào Lời Chúa cho ta biết:

- Có đời sau vĩnh cửu.
- Có chung thẩm.
- Kẻ lành được vinh quang với Đức Kitô.
- Dĩ nhiên kẻ dữ bị phạt đời đời.

Những chân lý này Chúa Giêsu đã mặc khải trong Tin Mừng qua dụ ngôn “*người phú hộ và Ladarô*” và những gì Chúa nói về ngày tận thế. Phần thưởng đời đời dành cho những kẻ khôn ngoan. Bài đọc 1 và Phúc Âm.

Hình phạt đời đời dành cho kẻ khờ dại.

Nhưng thế nào là khôn, thế nào là dại? - Chúa đã giải thích: Năm cô khôn ngoan và năm cô khờ dại.

Tóm lại: Khôn là sẵn sàng đèn và dầu. Để có đèn và dầu, ta nghe Chúa nói dụ ngôn về người khôn ngoan và người khờ dại. Ai nghe lời Ta và đem ra thực hành thì ví như

người khôn xây nhà trên đá. Ai không nghe lời Ta và không thực hành thì như người dại xây nhà trên cát.

Một thanh niên đến hỏi Thánh Bonaventura:

- Thừa cha, làm thế nào để nắm chắc phần rỗi?
- Hãy luôn làm việc lành và đừng phạm tội, đặc biệt là tội trọng.
- Nhưng làm thế nào để khỏi sa ngã?
- Con hãy nghĩ tới giờ chết của con, con sẽ không phạm tội.

Đây không phải hành động bi quan mà là khôn ngoan thật sự, vì ta không biết “*ngày nào, giờ nào, Con Người sẽ đến.*”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,1-13)

Lược đồ 6

Mười cô trinh nữ

I. Chú giải

1. Bây giờ Nước Trời cũng giống... công thức duy nhất trong diễn từ cánh chung, nhắc lại các công thức chương 13.
2. Đi đón Lang Quân: lời so sánh Chúa Giêsu với chàng rể, rất quen thuộc với Kinh Thánh (tiệc cưới Nước Trời).
3. Các cô ngủ cả...
4. Không đủ cho... (quan trọng, nghiêm khắc, không ai có thể cho ai được).

II. Chủ đích

1. Ngày tận thế, nhân loại vô tri, Mt nhấn mạnh “*người ta cứ cưới vợ, gả chồng như thời Môsê...*”
2. Giờ chết: bất ngờ, không ai có kinh nghiệm.

III. Kết

Hãy sẵn sàng, tỉnh thức, trung thành.

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,1-13)

Lược đồ 7

Nhân loại chia đôi: khôn và dại.

- Sự phân chia tương đối khi còn sống, tuyệt đối khi đã chết.
- Người Kitô hữu được Chúa và Giáo Hội dạy phải khôn trong cuộc sống và khôn trong cái chết.

a. Khôn trong cuộc sống

“Khôn sống, mớng chết”

Salômôn đã chỉ cầu xin sự khôn ngoan, do đó được tất cả.

Người tín hữu cũng được trang bị bằng sự khôn ngoan để sống ở đời. Ôn đầu tiên trong bảy ơn Chúa Thánh Thần là ơn Khôn Ngoan. Người khôn thì biết chăm lo học hành văn hóa, đạo đức. Tránh tật xấu.

Khôn nghề cờ bạc là khôn dại.

“Đa ngôn đa quá”

Người khôn: Ít nói, nghe làm nhiều. *“No mắt ngon, giận mắt khôn”* (tục ngữ).

Khôn biết nghe người đầu bạc: người đầu bạc thì khôn, khôn đầu đến trẻ....

Người khôn biết nghe Lời Chúa, xây nhà trên đá, là người khôn.

Khôn phải đơn sơ: *“Khôn như rắn và đơn sơ như bồ câu”*.

b. Khôn trong cái chết

Chết có chuẩn bị là khôn.

Chọn kiểu Salômôn cuối đời, kiểu Akháp thì chết, Adong cũng đã chết!

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,1-13)

Lược đồ 8

Bắt đầu từ Chúa Nhật này, Giáo Hội trình bày cho chúng ta những tư tưởng hướng về ngày phán xét.

Ngày phán xét, loài người được chia ra hai hạng: khôn và dại. Người khôn sẽ như lúa tốt được cất vào kho lẫm Nước Trời. Người dại sẽ như cỏ lùng bị ném vào lò lửa đời đời.

Kẻ khôn người dại có khi giống nhau, chỉ khác nhau có một điểm duy nhất. Cũng như trong dụ ngôn Mười Trinh Nữ, ta thấy: Cả mười người là trinh nữ, cùng được mời đi đón chàng rể, cùng sửa soạn, đèn sáng đón rể, cùng yếu đuối thiếp ngủ khi chàng rể về trễ, chỉ khác có hay không một bình dầu dự trữ.

Triết gia Dionysius ở thành Athen (Hy Lạp) trải một manh chiếu giữa chợ, rao bán sự khôn ngoan.

Một người giàu có trong thành nghe nói liền sai đầy tớ cầm ba đồng đến mua xem được mấy “kilo” cái khôn. Ông chủ tiệm cầm tiền và viết câu này: “*Trong mọi việc hãy nhắm tới mục đích cuối cùng.*” Nhà giàu cho lời này thật là khôn ngoan, ông đã truyền khắc bằng chữ vàng treo trong nhà, mỗi lần nhìn những chữ này, ông nhớ tới cùng đích đời ông. Ông tu tỉnh, làm lành.

Chúng ta cũng hãy khắc ghi lời này trong tâm hồn ta để gia công duy trì ơn thánh, hầu đạt được đích cuối cùng của ta là hưởng nhan Chúa trên thiên đàng.

Chúa Giêsu cũng dạy: “*Lời lãi cả thế gian...*”

Thomas More đã biết hy sinh cả mạng sống để bảo tồn ơn thánh, ngài đã nhìn mục đích, và đạt được.

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,1-13)

Lược đồ 9

Chúng con đừng gọi ai là Cha... Thầy... người có đạo gọi các linh mục?

Chúa mâu thuẫn khi gọi Thánh Giuse, Đức Mẹ là cha mẹ?

Điều răn thứ Tư: thảo hiếu cha mẹ...?

Chúng ta mâu thuẫn: Vẫn gọi thầy, cha? Không thể hiểu theo mặt chữ nghĩa đen.

Ý Chúa muốn nói:

a. Đừng gọi ai là cha

Cha đại diện cho uy quyền, ý nói: phải xác tín quyền Chúa là cao cả nhất, ta phải tùy thuộc vào Chúa hoàn toàn, không được coi ai quyền phép hơn Chúa. Do đó, không được tin dị đoan, thờ thần tượng, không được nghe lời ai hơn nghe lời Chúa. Nghe một người xúi bậy là gọi họ là cha.

b. Không gọi ai là thầy ý nói:

“Thầy” tượng trưng cho sự khôn ngoan, thông thái (Chúa Giêsu là sự khôn ngoan của Thiên Chúa). Mọi lời dạy dỗ của các bậc giáo sư chỉ có giá trị khi hợp với giáo lý Chúa. Không được kính thầy hơn Chúa, không được tin thầy hơn Chúa, không được nghe lời thầy hơn nghe lời Chúa. (Thầy dạy đúng thì phải nghe vì hợp ý Chúa).

c. Không gọi ai là người chỉ đạo.

Chỉ đạo đồng nghĩa với “thầy”.

Về phương diện Công giáo: Ta phải theo đường lối Chúa Kitô *“Ta là đường, là sự thật và sự sống”* (Ga 14,16). Đường đó là Phúc Âm, là giáo lý chính thống của Hội Thánh.

Không được nghe ai khác, dù là vĩ nhân, nếu không đúng đạo lý Chúa. Không được theo đạo nào khác (chúng ta tôn trọng tự do và niềm tin của anh em nhưng không theo họ). Chỉ một con đường độc nhất là Công giáo. Chúng ta phải theo và giới thiệu cho anh em.

Tóm lại, ý Chúa muốn dạy ta trong mọi sự, phải đặt Chúa trên hết, chỉ thờ mình Chúa, chỉ nghe lời, tín nhiệm Chúa và những người đại diện chính thức của Chúa là các vị lãnh đạo trong Giáo Hội. Chỉ đi một đạo là Công giáo, tin một vị chỉ đạo là Đức Kitô. *“Israel hãy lắng nghe Thiên Chúa, Người là Chúa duy nhất...”*

“Trước hết hãy tìm nước Thiên Chúa...”

- d. Người Công giáo thường gọi các linh mục là *“cha”* theo nghĩa loại suy

Các linh mục rửa tội cho giáo dân.

Bí tích Rửa tội là một cuộc tái sinh vào Nước Trời: *“Không ai có thể thấy Nước Thiên Chúa nếu không được sinh ra một lần nữa bởi ơn trên”*. Nicôđêmô thưa: *“Một người đã già rồi làm sao có thể sinh ra được? Chẳng lẽ người đó có thể trở vào lòng mẹ lần thứ hai để sinh ra sao?”* (Ga 3,3-5)

Thánh Phaolô quả quyết: *“Anh em không có nhiều cha đâu, bởi vì trong Đức Giêsu Kitô, nhờ Tin Mừng, chính tôi đã sinh ra anh em.”* (1Cr 4,15)

CHÚA NHẬT 33 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,14-30)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cn 31,10 -13.19-20.30-31): Nàng hưởng thành quả việc nàng làm...

Bài đọc 2 (1Tx 5,1-6): Tỉnh thức luôn.

Tin Mừng (Mt 25,14-30): Hãy vào hưởng niềm vui của chủ anh.

Nhập đề: “*Hồi đầy tớ tốt lành và trung tín...*”

Thánh Phaolô 1Cr 4,2: “*Điều người ta tìm nơi người quản lý đó là sự trung tín.*”

Khai triển:

Cựu Ước: sách Châm ngôn nêu cao hình ảnh một người đàn bà đẹp không phải cái đẹp của nhan sắc, cũng không phải cái đẹp giả tạo cất mắt, chẻ cằm, hay sử dụng trang sức diêm dúa mà là nét đẹp vĩnh cửu thanh tao của đức trung tín trong việc bổn phận làm vợ và làm mẹ. Cần mẫn, tận dụng mọi khả năng tinh thần và vật chất để làm lợi cho gia đình.

Tân Ước: Nêu cao nét đẹp của đức trung tín qua hình ảnh tương phản của những đầy tớ cần mẫn và tên đầy tớ biếng nhác.

Thắc mắc: có bất công không?

Thực tế ngày nay, Chúa trao cho mỗi người chúng ta những tài sản nào? “*Tout*” (1Cr 4,7).

a. Những nén bạc tinh thần: Siêu nhiên, tự nhiên.

- Siêu nhiên: Đức ái, niềm tin, Lời Chúa: Cần chia sẻ và làm dậy men.
- Tự nhiên: Thời giờ, tài năng, sức lực: Phải vận dụng...

b. Những nén bạc vật chất:

- Những thứ tài sản Chúa trao ta phải biến chúng thành nguồn sinh lợi ích:
- Con người
- Môi trường sống
- Của cải...

c. Những nén bạc trong đời sống gia đình:

- Không thể áp dụng theo nghĩa đen. 1Cr 7,29: Có vợ như không... mà phải áp dụng 1Cr 7,3-5: Chồng hãy tròn bổn phận với vợ và ngược lại.
- Chồng không có quyền trên bản thân mình mà là vợ và ngược lại.

- Chuyện Hứa Doãn – Vương Thị đời Đường.

Hứa Doãn con nhà giàu được lên Trường An học hành, tới tuổi lập gia đình, mẹ chọn Vương Thị cho chàng. Theo lệnh mẹ, chàng về làm đám cưới mà chưa biết mặt cô dâu.

Cưới xong, chàng thất vọng vì Vương Thị không xinh đẹp như chàng tưởng. Giận quá chàng bỏ lên Tràng An tiếp tục học nhưng trước khi đi, hỏi nàng một câu cho đỡ tức.

- Xin hỏi nàng, trong tứ đức nàng được mấy cái?
- Thừa chàng, thiếp chỉ kém chữ Dung thôi, còn bao nhiêu thiếp đủ hết.
- Còn chàng, trong bách đức của kẻ nam nhi, chàng được mấy cái?
- Ta có dư hết tất cả.
- Này chàng! Trong bách đức của kẻ nam nhi, chữ Tín đứng đầu. Chàng vừa cuối em đã bỏ đi, không tin cả mẹ, đó là bất tín và bất hiếu nữa. Chàng chẳng có gì cả. Thôi chàng cứ đi đi. Chuyện mẹ già, nhà cửa, em sẽ chu toàn.

Hứa Doãn xấu hổ quá, xin lỗi vợ và quyết tu sửa. Vợ chồng hạnh phúc và thành công trong đời sống xã hội.

➤ Ôn Chúa không ra vô ích nơi tôi.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 33 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,14-30)

Lược đồ 2

Đầy tớ và nén bạc

1. Chắc chắn Chúa sẽ đến, đến bất ngờ, đến tính sổ không phải đến cứu vớt nữa, ta phải sẵn sàng.
2. Chúa công bằng dù của ban phát có chênh lệch. Trả công tùy việc, phần thưởng như nhau.
3. Bồn phận ta là phải làm việc nỗ lực, không được mê ngủ: Tức là ta phải sử dụng mọi ơn Chúa ban, mọi khả năng vật chất và tinh thần, bề trong bề ngoài để làm ích cho linh hồn mình, làm ích cho tha nhân và cho Chúa.

Làm việc như thế không những ta làm vinh danh Chúa mà còn xây dựng hạnh phúc bất diệt cho mình, vì Chúa sẽ trả công tùy việc ta làm.

Kết:

Giấc mơ của bà giàu có mà không làm việc lành. Ngôi nhà bà ở thiên đàng chỉ là một túp lều xiêu vẹo, cạnh đó là biệt thự sang trọng của con sen nhờ cô này năng làm việc lành phúc đức.

Độc lòng: mỗi ngày chu toàn bồn phận.

Nhưng trước khi Chúa đến như một vị thẩm phán thì hiện nay Chúa đang đến như một vị vua tình thương, nhẫn nhục và dịu hiền, cần tỉnh thức nhận ra và tiếp đón.

CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,31-46)

Lược đồ 1

Con người sẽ ngự đến phán xét

Bài đọc 1 (Ed 34,11-12.15-17): Hồi chiên của Ta, Ta sẽ xét xử...

Bài đọc 2 (1Cr 15,20-26.28): Thiên Chúa toàn năng.

Tin Mừng (Mt 25,31-46): Chúa làm vua.

Các bài đọc đều nói lên chức vị vua của Chúa Giêsu.

Bài đọc 1: Vua tình yêu, Người săn sóc dân.

Bài đọc 2: Đức Kitô trao vương quyền lại cho Chúa Cha.

Đáp ca Tv 22: Chúa là mục tử tốt lành.

Tin Mừng: Quyền xét xử của vua. “*Quả thật Chúa Cha không xét xử một ai nhưng đã ban cho Người Con mọi quyền xét xử*” (Ga 5,22.27). Vua thì đầy quyền lực mà quyền cao hơn hết là quyền xét xử.

Ở đây nêu sáu việc: đói ăn, khát uống, rách mặc, khách rước, đau, tù thăm. Làm phúc cho người ta chứ không trực tiếp làm cho Chúa! Nhưng Chúa coi những người nghèo đói là hiện thân của Người: “*Mỗi khi các ngươi làm điều gì cho một anh em bé mọn là các ngươi làm cho chính Ta.... Khi các ngươi từ chối họ là các ngươi từ chối chính Ta*” (Mt 25,40). Đó là cách xét xử của Vua Giêsu.

Muốn vào Nước Trời phải giữ các điều răn. Hai điều gồm tóm tất cả: mến Chúa, yêu người.

Thắc mắc: Sao Chúa không xét các tội khác như bỏ lễ Chúa nhật? → Rm 13,8.10.

CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,31-46)

Lược đồ 2

Lễ Chúa Kitô Vua Vũ Trụ

Khai triển đề: Nhân ái với người thì sẽ gặp Chúa; ác nghiệt với người thì sẽ mất Chúa.

1. Tổ phụ Abraham niềm nở tiếp ba vị khách: được gặp Chúa.
2. Dân thành Sôđôma ác với người, họ bị tiêu diệt. Trái lại Lót bên người lành đã được cứu và gặp sứ thần.
3. Dân làng Bêlem xử tệ với người, đã mất Đấng Cứu Thế.
4. Hai môn đệ Emmau thương người nên đã gặp Chúa.

“Làm cho chính Ta và từ chối với Ta” là như vậy.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,31-46)

Lược đồ 3

Vô Tắc Thiên: Bi kịch của quyền lực và tham vọng.

Có câu hỏi: “*Đã làm vua thì không thể không độc ác?*”

Để thống lĩnh thiên hạ, chắc chắn chỉ có một cách duy nhất là biết tận dụng quyền lực để khuất phục nhân tâm và dùng máu để nhấn chìm hết mọi rào cản.

Vô Tắc Thiên bị tiếng xấu ngàn đời về việc giết con đoạt ngôi báu. Đường Minh Hoàng cũng đã một lúc chặt đầu ba đứa con của mình chỉ vì một chút nghi kỵ qua lời đồn đại của thứ phi và trắng trợn cướp vợ của con trai.

Hêrôđê cũng giết vợ giết con, đoạt vợ của anh mình, chặt đầu Gioan Tẩy Giả luôn. (Mt)

Chúa Giêsu không làm vua kiểu đó. Ngài là vua tình yêu nhưng cũng là vua công bình.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,31-46)

Lược đồ 4

Chúa Kitô Vua

Khai triển:

1. Nhất thân nhì thế! Chẳng thế nào bằng Đức Kitô.
2. Câu chuyện Thánh Christopher cuối cùng tìm được Thiên Chúa để thờ.
3. Câu chuyện “*The prince and the poor boy*” của nhà văn Mỹ Mark Twain.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,31-46)

Lược đồ 5

Có những người đã hiểu rằng ngày phán xét người ta chỉ bị xét hỏi về đức Bác Ái đối với tha nhân và những kẻ chiếm được Nước Trời chỉ dựa vào sáu việc: cho kẻ đói ăn, khát uống, kẻ rách rưới cho áo mặc, kẻ bơ vơ ta tiếp rước, đau yếu tù đầy ta thăm hỏi.

Thưa chắc chắn chúng ta còn phải chịu phán xét về nhiều chuyện khác nữa. Vì đức Bác Ái mà Chúa Giêsu tuyên bố: *“Ai giữ được đức ái là giữ được tất cả lề luật và giáo huấn của các tiên tri.”*

Đức Ái đó lại gồm hai chiều: thẳng đứng và nằm ngang.

Ở đây chỉ thấy chiều ngang mà thiếu chiều thẳng đứng. Vậy tại sao khi trình bày một tín điều quan trọng: phán xét chung, lại chỉ có sáu việc bác ái trên?

Thưa, thể văn dụ ngôn chỉ nhằm làm nổi một khía cạnh nào đó, chứ một dụ ngôn không phải toàn bộ chân lý. Vì trong Phúc Âm, Chúa dùng rất nhiều dụ ngôn, bác ái với tha nhân mới chỉ trọn đạo làm người.

Dụ ngôn trên có lý do là vì trong quan hệ với tha nhân, người ta có nhiều sai phạm, thiếu sót, va chạm cụ thể hằng ngày. Chính vì thế, Chúa phải ra điều răn riêng. Thánh

Gioan: “*Anh em hữu hình mà không yêu thì sao yêu Chúa vô hình.*”

Nói một cách tổng quát: có phán xét, về bốn phận đối với Chúa, với tha nhân, với chính mình và với cả thụ tạo nữa. Không những sai phạm mà cả những thiếu sót nữa.

Chúa Giêsu là thẩm phán tối cao. Quan niệm Do Thái: quyền xét xử tối cao thuộc về Thiên Chúa, mà Chúa Giêsu được trao quyền xét xử (Ga 5,22) nên Ngài là Thiên Chúa. Nước của Ngài có luật với luật Ngài là luật yêu, nên cũng là vua tình yêu ta tôn thờ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,31-46)

Lược đồ 6

Phán xét

Dân chủ phân quyền khác quân chủ tập quyền. Quyền tối thượng trong một nước đó là: lập pháp, hành pháp và tư pháp. Ai nắm quyền đó, người ấy là vua.

Chúa Giêsu đã thiết lập: Luật yêu thương (Ga 13,34). Chúa truyền cho môn đệ và tông đồ thi hành các luật đó và sau cùng Chúa xét xử theo các luật đã ra.

Có hai cuộc phán xét: riêng và chung.

Đối tượng của phán xét: Tư tưởng, lời nói (Lc 19,22), việc làm và việc thiếu sót.

Chung: Hàm ngụ trong dụ ngôn cỏ lùng (Mt 13,24), lưới cá (Mt 13,47), nén bạc (Mt 25, 14).

Riêng rồi còn chung làm gì? Giáo lý (xã hội): Loài người có tính xã hội. Cần tuyên dương công trạng công khai để kẻ lành vinh dự hơn. Tội trạng của phạm nhân cũng cần công bố công khai, cho mọi người thấy phép công bằng của Thiên Chúa.

Lưu ý: Số phận không được đổi ngày phán xét chung.

Với tất cả quyền trên Chúa Giêsu là vua từ mới sinh cho tới lúc chết và cho đến muôn đời Ngài vẫn còn xác nhận: tôi là Vua.

CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN NĂM A

(Mt 25,31-46)

Lược đồ 7

Lễ Chúa Kitô Vua

1. Đức Giêsu có phải là vua không? – Không bao giờ Chúa chấp nhận ý niệm vua, Messia theo ý dân, theo tiêu chuẩn chính trị.

Theo cái nhìn của người đời, nhất là thời đại dân chủ, người ta gớm ghét khi nói tới vua, vì tuyệt đại đa số các vua tàn ác, độc tài, dâm loạn. Vì thế, Chúa trả lời: Là vua, “*nhưng nước tôi không ở thế gian này*” (Ga 18,36).

Ngài từ chối làm vua sau phép lạ bánh (Ga 6,15), nhưng có lần Ngài xuất hiện khiêm tốn, cỡi lừa, như (Zc 9,9), để dân tung hô là vua (Ga 12,15; Lc 19,35).

Vua với ý nghĩa khác hẳn những gì vẫn có: không tranh chấp với các vua chúa về đất đai, vũ khí, quyền lực.

2. Vậy vương quyền Chúa ở đâu? Quyền lực duy nhất của Thiên Chúa là tình yêu, yêu thương đã dẫn Chúa đến phục vụ quên mình, chịu chết: “*Con Người đến không phải được hầu hạ...*” nhưng Ngài thật là vua vì nắm quyền xét xử và cuộc phán xét cuối cùng, chính Chúa Giêsu sẽ thi hành, căn cứ trên tình yêu.

ĐẠI LỄ

* KÍNH CHÚA

* KÍNH ĐỨC MẸ
VÀ CÁC THÁNH

* THEO TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC



LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM A

Lược đồ 1

Cha có giấu không?

Bài đọc 1 (Đnl 7,6-11) – Đức Chúa đã đem lòng quyền luyện và chọn anh em.

Bài đọc 2 (1Ga 4,7-16) – Chính Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta.

Tin Mừng (Mt 11,25-30) – Tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường.

1. Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết mầu nhiệm Nước Trời....

Cha đã giấu? Đây là một kiểu nói văn chương Chúa Giêsu dùng để làm nhẹ trách nhiệm của tội nhân. Thí dụ: đưa con lười biếng, học dốt, người mẹ nói với mọi người là “*tại thầy giấu chữ*” nên con bà mới dốt vậy.

Kinh Thánh Cựu Ước cũng dùng kiểu nói đó: Sách Xuất Hành viết: “*Ta làm cho lòng Pharaô ra chai đá...*” (Xh 10,27).

2. Thực sự thì Chúa không “giấu” mà còn dùng mọi cách để tỏ mình ra cho tất cả mọi người.
 - Tv 18,1: “*Trời xanh tường thuật vinh quang Thiên Chúa, không trung kể lại việc tay Người làm*”.
 - Rm 1,19-20: “*Những gì người ta có thể biết về Thiên Chúa thì thật là hiển nhiên trước mắt họ...*”.

- Các tiên tri là tôi tớ Chúa được liên tục sai đến dạy dỗ muôn dân.... Thời sau hết sai chính Con yêu dấu của Ngài đến... (Dt 1,1-2).
- Chúa Giêsu rao giảng công khai cho mọi người ở mọi nơi, sau mỗi bài giảng Người thường kết luận: *“Ai có tai thì hãy nghe!”* (Mt 11,15).

Vậy thì kiểu nói *“Cha giấu những nhà thông thái không cho họ biết mầu nhiệm Nước Trời mà lại mặc khải cho những người bé mọn”* phải hiểu là những người kiêu ngạo cho mình là thông thái không muốn nghe Lời Chúa, không tin vào Chúa nên chẳng biết gì về Nước Trời, cứ sống trong tối tăm lầm lạc. Trái lại, những người khiêm tốn đón nhận Lời Chúa, lời các thừa tác viên của Chúa, họ hiểu biết Nước Trời và sẽ được vào Nước Trời. Chân lý này Đức Mẹ đã phát biểu: *“Chúa hạ bệ những ai quyền thế, Người nâng cao những ai khiêm nhường”* (Lc 1,52).

Mẹ cũng là người đầu tiên học được bài học của Chúa: *“Học với Tôi vì Tôi hiền lành và khiêm nhường.”*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM A

Lược đồ 2

Hiện lành và khiêm nhường

Đạo Công giáo nói tới nhiều nhân đức: các nhân đức đối thần, các nhân đức luân lý, các nhân đức tự nhiên, các nhân đức siêu nhiên,... Trong Kinh Cầu Trái Tim có câu: “*Chúa Giêsu là vực đầy mọi nhân đức*”, nhân đức nào cũng ở mức tốt đỉnh, không một mảy may khiếm khuyết.

Tại sao Chúa lại chỉ bảo chúng ta học hai nhân đức: “*hiền lành và khiêm nhường?*”

a/ Trước hết, hai nhân đức này có tương quan hữu cơ với nhau: có cái này mới có cái kia, không có cái này cũng chẳng có cái kia.

Chỉ người hiền mới biết hạ mình sống khiêm nhường, kẻ dữ người ác, người kiêu căng không bao giờ có thể khiêm nhường được. Nói ngược lại cũng đúng. Chỉ ai khiêm nhường mới sống hiền hòa được. Kẻ kiêu ngạo không thể hiền với ai được.

b/ Nếu kiêu ngạo là đầu mối mọi tội: Luxiphe, Adam, Eva đã phạm tội kiêu ngạo, thì hiền lành và khiêm nhường là nền tảng mọi nhân đức giống như nền móng ngôi nhà chìm sâu dưới đất, chẳng tô, chẳng sơn phết nhưng giữ vai trò quan trọng nhất của tòa nhà, móng yếu nhà càng xây cao càng mau sụp đổ. Trong các thể võ, quan trọng nhất là “*xuống tấn*”.

c/ Có thể nói có được hai nhân đức hiền lành và khiêm nhường là có được tất cả các nhân đức, không có hiền lành và khiêm nhường thì chẳng có nhân đức nào cả.

Bài giảng đầu tiên của Thánh Gioan Tẩy Giả và của Chúa Giêsu là lời kêu gọi: *“Hãy sám hối vì Nước Trời đã đến gần”* (Mt 3,2).

Phải sám hối mới đón nhận được Tin Mừng hay Nước Trời. Tin Mừng hay Nước Trời có tất cả mọi nhân đức.

d/ Giống Đức Mẹ, Thánh Giuse, Thánh Têrêsa, Thánh Phanxicô Átsidi và các thánh.



LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM A

Lược đồ 3

Thờ Trái Tim?

Lễ kính Thánh Tâm Chúa Giêsu là lễ kính thờ Trái Tim cực thánh của Chúa Giêsu.

Trái tim là một bộ phận quan trọng của thân xác Chúa Giêsu, chúng ta có phải tôn thờ không? Thưa, theo thần học, xác Chúa Giêsu cũng phải được tôn thờ vì xác đó đã được kết hợp với linh hồn Chúa và thần tính Ngôi Hai Thiên Chúa. Sự kết hợp này lạ lùng ở chỗ vẫn còn phân biệt hai bản tính: bản tính loài người (có xác có hồn) và bản tính Thiên Chúa (thần tính không có xác) nhưng hòa quyện không thể tách rời vì chỉ có một Ngôi duy nhất là Ngôi Hai Thiên Chúa (không có ngôi vị con người tức nhân vị).

Từ khi nhập thể, Ngôi Hai Thiên Chúa lãnh trách nhiệm toàn thể sinh hoạt của Chúa Giêsu. Chúa Giêsu suy nghĩ, nói năng, hoạt động,... là Ngôi Hai Thiên Chúa nhập thể suy nghĩ, nói năng, hoạt động. Tôn vinh ông Giêsu là tôn vinh Ngôi Hai Thiên Chúa nhập thể, xúc phạm đến ông Giêsu là xúc phạm đến Thiên Chúa Ngôi Hai nhập thể. Do đó, mặc dù trái tim là xác thịt, vật chất nhưng nó thuộc về Ngôi Hai Thiên Chúa nhập thể, cho nên, chúng ta phải tôn thờ.

Ngay cả thập giá thấm máu Chúa Giêsu chịu đóng đinh, công cụ cứu chuộc của Chúa, chúng ta cũng phải tôn thờ: *“Chúng con tôn thờ thánh giá Chúa. Hát mừng Ngài sống lại hiển vinh. Ấy chính vì nhờ cây thánh giá, niềm hân hoan tràn*

khấp địa cầu” (Lễ nghi tôn thờ thánh giá, Thứ Sáu Tuần Thánh).

Thật ra, chúng ta không có ý tách rời từng bộ phận của thân xác Chúa để tôn thờ: thờ trái tim, thờ bàn tay, thờ sợi tóc Chúa. Chúng ta nhớ trái tim luôn là biểu tượng của tình yêu. Cho nên, tôn thờ trái tim Chúa là tôn thờ chính Chúa Giêsu là tình yêu, là lòng thương xót, tha thứ, ban ơn,....

“Thiên Chúa là tình yêu” (1Ga 4,8). Đây mới là trọng tâm của lễ này.

Tôn thờ Chúa Giêsu, Thiên Chúa giàu lòng thương xót (Ep 2,4) để chúng ta khiêm tốn xin Chúa thứ tha tội lỗi chúng ta đồng thời chúng ta học với Chúa biết chạnh thương anh chị em ta, những người yếu đuối, thương đau xác hồn,....

Từ tháng 2 năm 2020, có nhiều người nghèo đói, thất nghiệp do nạn dịch Covid-19. Tại cổng nhà thờ Vinhson ở đường Ba Tháng Hai đã xuất hiện hai máy ATM phân phối mỗi ngày hai trăm phần gạo, mỗi phần 3kg. Công trình này có được là do nhiều tấm lòng biết sống cùng nhịp đập của *“Trái Tim Chúa Giêsu hay nhện hay thương vô cùng”* (Kính Cầu Trái Tim Chúa).

Tương tự như trên, cây ATM gạo của nhà thờ Hải Dương đã phân phát 20161 kg gạo cộng với việc phân phối khác như: 1100 lít dầu ăn, 700 lít nước mắm, 550 kg bột ngọt và trên 4000 trứng gà cho khoảng trên 10000 lượt người nhận (Ngọc Lan, Báo CG&DT số 2253, trang 16).

Phải biết chạnh lòng thương như Chúa Giêsu chạnh thương thì mới là người tôn sùng Thánh Tâm Chúa đích thực.

LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM A

Lược đồ 4

“Hãy mang lấy ách của Tôi”

1. Ách là một hiện vật thường bằng gỗ, hình chữ V để ngược (Λ) đặt trên vai con trâu, bò hay ngựa để dùng thừng, chảo buộc vào cái cày hay cái xe cho con vật kéo đi.

Nói tới ách là nói tới cái gì đó nặng nề đối với chúng ta. Ở đây Chúa Giêsu muốn nói tới những điều chúng ta phải làm, phải giữ và phải bỏ trên đường theo Chúa. Những điều đó cũng là gánh nặng đối với chúng ta. Chúa Giêsu rất chân thực, không giấu giếm những khó khăn, nhọc nhằn khi theo Chúa.

Thí dụ: Đánh bài, uống rượu, hút chích,... đem lại bao vui thú. Theo Chúa, phải bỏ các thú vui này: Ách của Chúa đây.

Giữ đạo: đọc kinh, dự lễ, xưng tội rước lễ, sống trong sạch, công bình, bác ái, hiền hòa, khiêm tốn phục vụ,... hao tổn sức lực, tiền của, nhọc nhằn biết bao: Ách của Chúa đó.

Sự thật là không thể có tình trạng “*ngồi mát ăn bát vàng*”, “*há miệng chờ sung rụng*”, mà muốn vào Nước Trời phải qua cửa hẹp, phải có sức mạnh chiến đấu đến hơi thở cuối cùng (x.Mt 20,22).

2. Chúa Giêsu xác nhận: “*Ách của Tôi êm ái, gánh của tôi nhẹ nhàng*”. Êm ái, nhẹ nhàng so với ách và gánh của Satan, tội lỗi, thế gian,....

Có một anh bạn của người viết, anh có chức có quyền trong xã hội, anh cũng tương đối giàu có, nhiều nhà nhưng anh cũng nhiều vợ. Một vợ một chồng anh thấy không thỏa mãn, trước sau anh cưới tới năm bà, bà nào cũng con chung, con riêng tùm lum. Tới tuổi về hưu anh than khổ, nhà cửa, tài sản bị phân tán, mạnh bà nào bà ấy giành cho các con bà. Cuối cùng, anh chỉ còn một túp lều như “*túp lều của chú Tom*” sống với một đứa con “*tâm thần*” chẳng biết làm việc gì. Bản thân anh thì nhiều bệnh mãn tính do quá trình ăn chơi vô độ.

Ách của ma quỷ, tội lỗi, thế gian nặng nề biết bao. Chỉ có ách Chúa là êm ái, gánh Chúa là nhẹ nhàng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM B

Lược đồ 1

Bài đọc 1: Hs 11,1.3-4.5c.8ac-9: “*Trái tim ta thốn thức*”.

Bài đọc 2: Ep 3, 8-12.14-19: Nhận biết tình thương Chúa Giêsu là tình thương vượt quá sự hiểu biết.

Tin Mừng: Ga 19,31-37: Một người lính lấy giáo đâm cạnh sườn Đức Kitô, tức thì máu cùng nước chảy ra.

1. Tình yêu lớn nhất: “*Không tình yêu nào lớn hơn tình yêu của kẻ thí mạng vì người mình yêu*”. Chúa Giêsu đã chịu chết trên thập giá để hoàn tất công việc cứu chuộc: “*mọi sự đã hoàn tất*”.
2. Yêu là cho vô vị lợi. Cho nhiều là dấu yêu nhiều, cho ít là yêu ít, không cho là không yêu. Chúa Giêsu cho hết, cho “đến cùng”. Xét cả về thời gian và mức độ.
3. Tôn thờ Thánh Tâm Chúa, nếu chỉ là đọc Kinh Cầu Trái Tim, dự lễ, dâng hoa nến, tôn vương Thánh Tâm,... thì vẫn còn hời hợt, chưa đi vào trọng tâm của lòng sùng kính.

Trọng tâm phải là chiêm ngưỡng Chúa yêu thương rồi học với Chúa biết cho đi như tấm bánh bẻ ra cho mọi người.

Ta cho Chúa, cho Giáo Hội những gì?

Ta cho tha nhân những gì?

Lời cầu nguyện, sự quan tâm, sự tôn trọng, sự bình an, những nụ cười, lời thăm hỏi, sự chia sẻ tinh thần và vật chất, sự phục vụ.

Sắm tượng Thánh Tâm to trong nhà mà cứ để chó sang hàng xóm phóng uế là bạn đang cho họ những trái lựu đạn đỏ.

LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM B

Lược đồ 2

Suy niệm về cái chết trên thập giá.

1. Án phạt nặng nhất cho một người là tử hình. Tử hình bằng cách đóng đinh vào thập giá là hình phạt nặng nhất, nhục nhã nhất cho một tử tội phạm tội nặng nhất. Hình phạt này dành cho những người không phải công dân Rôma. [Hình phạt này là của Rôma chứ không phải của Do Thái, Do-thái có phan-thây (hai vị trưởng lão vu oan cho bà Susanna), chém đầu, ném đá (Thánh Stêphanô). Thánh Phaolô cũng bị Rôma kết án tử hình nhưng không đóng đinh mà chỉ chém đầu vì ngài có quyền công dân Rôma.]
2. Các tử tội bị giết do không còn gì có thể cứu gỡ được, ai trong họ cũng muốn được giải thoát, dù họ chấp nhận mình có tội: *“Ông không phải là Đấng Kitô sao? Hãy tự cứu mình đi và cứu chúng tôi với”* (Lc 23,39).

Chúa Giêsu bị vu oan, bị liệt vào hàng tội lỗi. Thật sự Ngài là Đấng Thánh của Thiên Chúa, không hề phạm tội. Ngài lại đầy quyền năng có thể thoát chết bất cứ lúc nào nhưng Ngài đã không ra tay, cứ để kẻ dữ hành hạ,... để lập công chuộc tội nhân loại.

3. Thiên Chúa yêu thương vô cùng nhưng cũng công bằng vô cùng. Có tội thì phải đền tội. Tội loài người phạm đến Chúa nặng vô cùng (hai anh thanh niên mâu thuẫn đâm đá nhau, họ có lỗi nhưng biết dừng lại làm hòa, xin lỗi

nhau là xong, nhưng nếu một trong hai anh đó mà đâm đá vua Gia Long đi kinh lý qua chỗ anh thì kết quả ra sao? – Chu di tam tộc, cửu tộc).

Loài người có cùng nên không thể nào đến được tội vô cùng (trong toán học không có con số nào có thể đối xứng với dấu ∞ “vô cực”).

Chỉ nhờ Ngôi Hai nhập thể nơi Đức Giêsu, công trạng Ngài lập được mới trở nên vô cùng để có thể xóa bỏ tội lỗi vô cùng to lớn của cả thể gian.

“Mạng sống tôi không ai lấy đi được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy” (Ga 10,18)

“Trái Tim Đức Chúa Giêsu là của lễ đền tội chúng con – Thương xót chúng con” (Kinh Cầu Trái Tim)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM B

Lược đồ 3

“Các việc này xảy ra là để ứng nghiệm

lời Kinh Thánh”

Một trong những điều khó hiểu nhất (có thể quả quyết ngoài Thiên Chúa không ai hiểu được) đó là mối liên hệ giữa tự do của con người và ý định của Thiên Chúa.

Tự do như chúng ta biết là khả năng chọn lựa của con người, Chúa tuyệt đối tôn trọng, cho dù họ chọn thờ Satan, bỏ Chúa, Chúa cũng không cưỡng ép họ đổi ý. Thế nhưng, cho con người vẫy vùng chọn lựa cuối cùng mọi sự đúng y những gì Chúa đã hoạch định từ trước.

Áp dụng vào cuộc khổ nạn và cái chết đau thương của Chúa Giêsu trên thập giá. Kế hoạch của Chúa: Chúa Giêsu chịu khổ hình chết và phục sinh như các thánh sử đã chép. Kế hoạch đó đã được báo trước qua các ngôn sứ:

- Con Chiên bị sát tế (không được gãy cái xương nào): Chúa Giêsu chịu treo trên thánh giá – lính tới đánh đập ông chân các tử tội - lại trừ Chúa Giêsu ra.
- Người bị liệt vào hàng tội phạm (Isaia): Chúa bị đóng đinh cùng hai tên cướp.
- Con rắn đồng ông Môsê treo trên hoang địa (Ds 21,4-10): Chúa Giêsu chịu treo trên thập giá.

- Người tôi trung bị đóng đinh chân tay, bị đâm thấu cạnh sườn, phải uống giấm chua mật đắng, bị chia và bắt thăm áo xống, chết nghèo khó mà lại được mai táng giữa kẻ giàu sang,... tất cả các tiên tri đã loan báo và người ta đã thực hiện y như vậy cho Đức Giêsu.

Thánh Gioan đã kết luận: *“Các việc đã xảy ra để ứng nghiệm lời Kinh Thánh: không một khúc xương nào của Ngài sẽ bị đánh đập. Lại có lời Kinh Thánh khác: Họ sẽ nhìn lên Đấng họ đã đâm thấu.”* (Ga 19,36-37).

“Trái Tim Đức Chúa Giêsu là của lễ đền tội chúng con – Thương xót chúng con.” (Kinh Cầu Trái Tim)

Tạ ơn Chúa Giêsu đã vâng lời cho đến chết. Xin cho chúng con cũng nên của lễ đền tội mình và những người thân yêu chúng con. Amen.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM C

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Ed 34,11-16): Ta sẽ chăn dắt chiên của Ta, chính Ta sẽ cho chúng nằm nghỉ.

Bài đọc 2 (Rm 5,5b-11): Thiên Chúa chứng tỏ lòng Người yêu thương chúng ta.

Tin Mừng (Lc 15,3-7): Xin chung vui với tôi vì tôi đã tìm được con chiên lạc.

1. Tin Mừng theo Thánh Luca là Tin Mừng của lòng thương xót Chúa.
2. Tiêu biểu nhất là ba dụ ngôn: Con chiên lạc, đồng bạc mất và đứa con hoang đàng.
3. Chúa kể cho những người Phariseu và kinh sư. Họ là những người tự cho mình là công chính vì giữ tỉ mỉ luật Môsê. Đồng thời, khinh dể dân chúng và nhất là những người yếu đuối, tội lỗi.
4. Dụ ngôn cho thấy tâm lòng của Thiên Chúa khác tâm lòng của các ông biệt phái và kinh sư như trời với đất.

.....

.....

.....

.....

LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM C

Lược đồ 2

1. Tiêi tri Êdêkien đã tố cáo các kinh sư, biệt phái như những chủ chiên xấu: Chiên lạc không đi tìm, chiên bị thương không băng bó, chiên bệnh tật không chữa lành, chiên gầy ốm không bồi dưỡng, chiên béo tốt thì đem đi giết thịt.
2. Chúa là chủ chăn nhân lành, Ngài làm ngược lại với các chủ chiên xấu: Con nào lạc là Người đi tìm. Để nhấn mạnh Chúa Giêsu dùng hiểu nói văn chương, cường điệu hay thậm xưng để diễn tả niềm vui khi tìm được con chiên lạc: vác chiên trên vai, mở đại tiệc, mời hàng xóm, bạn bè đến chung vui.

Chúa kết luận: Trên trời vui mừng vì một người tội lỗi sám hối trở về hơn chín mươi chín người công chính không cần sám hối.

Ai là người công chính không cần sám hối? Chúa ám chỉ các kinh sư, biệt phái.... Họ tự cho mình là công chính, thực chất họ tội lỗi hơn ai hết: giả hình, tham lam, bất công: “nuốt hết tài sản của bà góa”.

Thánh vịnh 142,2: “*Trước nhan Chúa không ai là công chính.*”

Thánh vịnh 129,3: “*Nếu Chúa chấp tội, ai mà được rồi.*”

NGÀY 1 THÁNG 1

THÁNH MARIA ĐỨC MẸ CHÚA TRỜI

(Tết Dương Lịch – Ngày Hòa Bình Thế Giới)

Bài đọc 1 (Ds 6,22-27): *“Khi chúng kêu cầu danh Ta cho con cái Israel, Ta sẽ ban phúc lành.”*

Bài đọc 2 (Gl 4,4-7): *“Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người người đàn bà.”*

Tin Mừng (Lc 2,16-21): *Các người chăn chiên đến gặp bà Maria, ông Giuse và Chúa Hài Đồng....*

Lược đồ 1

*Làm sao Đức Maria có thể là Mẹ Thiên Chúa,
Mẹ Đức Chúa Trời?*

- Câu hỏi này chỉ có Chúa mới có thể trả lời vì ý Ngài đã định liệu như vậy.
- Đức Maria cũng chỉ là một thụ tạo do Chúa dựng nên. Mẹ đã ý thức được điều đó nên thưa với Chúa *“phận nữ tỳ hèn mọn...”*.
- Chúa đã chọn Đức Mẹ nên đã ban cho Người muôn vàn đặc ân: vô nhiễm nguyên tội, trọn đời đồng trinh, làm mẹ Đấng Cứu Chuộc và được lên trời cả hồn lẫn xác.
- Lý luận của loài người chỉ dừng lại ở tam đoạn luận: Chúa Giêsu là Thiên Chúa. Mẹ Maria cứu mang, sanh

để, nuôi dưỡng Chúa Giêsu. Mẹ là mẹ đúng nghĩa của Chúa Giêsu mà Chúa Giêsu là Thiên Chúa, thế nên Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa.

Mẹ luôn gắn bó với con, ăn theo địa vị, sứ mạng của con. Con là bác sĩ thì Mẹ là mẹ bác sĩ. Con là vua thì Mẹ là mẹ vua hay hoàng thái hậu. Con là Thiên Chúa Ngôi hai đồng bản thể và quyền năng với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần. Đức Maria là Mẹ Chúa Giêsu thì cũng là Mẹ Thiên Chúa. Chính Chúa Giêsu gọi Đức Maria là Mẹ theo nghĩa thể lý: *“Sao cha mẹ lại tìm con, cha mẹ không biết là con có bốn phận ở nhà cha con sao?”* (Lc 2,49).

Chúa Giêsu gọi Đức Maria là Mẹ theo nghĩa thần học: *“Ai nghe và giữ Lời Chúa thì là anh chị em tôi và là Mẹ tôi.”* (Lc 8,21). Tước vị này hợp với Đức Mẹ nhất vì không có ai lắng nghe và giữ lời Chúa cho bằng Đức Mẹ.



NGÀY 1 THÁNG 1

THÁNH MARIA ĐỨC MẸ CHÚA TRỜI

Lược đồ 2

Mẹ Thiên Chúa theo nghĩa nào?

- Nhiều ý niệm về từ Mẹ: Mẹ nuôi, mẹ ghẻ, mẹ kế, mẹ đỡ đầu, mẹ thiêng liêng, mẹ bề trên,... Những mẹ này chẳng liên hệ máu mủ gì với đứa con, chỉ là mẹ theo kiểu “loại suy” (người có quan tâm, giáo dục nuôi dưỡng, nâng đỡ tinh thần hay vật chất...).
- Mẹ đẻ mướn hay mang thai hộ: có quá trình mang thai, nuôi dưỡng bào thai, có quá trình sinh đẻ và có khi có cả việc cho bú mớm,... nhưng ADN của đứa con và bà mẹ khác nhau vì bà mẹ chỉ cho mượn, cho thuê tử cung còn phôi là trứng thụ tinh của hai người khác.
- Mẹ thật đòi ba điều kiện này:
 - ❖ Chất thể là trứng phải là của chính bà mẹ (cùng ADN).
 - ❖ Có quá trình thụ thai và mang thai.
 - ❖ Có quá trình sinh đẻ, nuôi dưỡng và dạy dỗ.

Đức Maria có đủ ba điều kiện trên nên Người là mẹ thật của Chúa Giêsu, mà Chúa Giêsu là Thiên Chúa, là Đức Chúa Trời như lời Thánh Tôma tông đồ tuyên xưng: “*Thầy là Đức Chúa Trời của con.*” (Ga 20,28). Cho nên chúng ta tuyên xưng: “*Thánh Maria, Đức Mẹ Chúa Trời...*”. Xin cầu cho chúng con là kẻ có tội khi nay và trong giờ lâm tử. Amen.

NGÀY 1 THÁNG 1

THÁNH MARIA ĐỨC MẸ CHÚA TRỜI

Lược đồ 3

Tin Mừng cho toàn thế giới

Ngày tết dương lịch , Giáo Hội đặt lễ kính Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa là có ý dâng cả thế giới cho Mẹ, đặt cả thế giới dưới sự bảo trợ của Mẹ vì thế giới do Thiên Chúa tạo dựng, Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa thì cũng là Mẹ của cả thế giới.

Đức Maria đã sinh Chúa Giêsu cho thế giới mà Chúa Giêsu là “*Vua Hòa Bình*” (Is 9,5) là “*sự bình an của chúng ta*” (Ep 2,14) nên Đức Maria được Giáo Hội tôn vinh là “*Nữ Vương ban sự bình an*”.

Hòa bình là điều hết mọi người mong mỗi nhưng thực tế, thế giới từ xưa tới nay, và từ nay về sau chẳng có lúc nào bình an cả, lắng đọng ở chỗ ngày thì bùng nổ ở chỗ kia.

Tại sao vậy? Thưa, chính vì thế giới không đón nhận Tin Mừng mà những mục đồng loan báo cho họ và không thực hành, không sống Tin Mừng đó. Tin Mừng là Tin Mừng bình an mà loại trừ Tin Mừng bình an thì chỉ còn chiến tranh, hận thù bất tận.

Thánh Luca thuật lại sứ điệp trọng đại: “*Này tôi báo cho anh em (các mục đồng) một tin mừng trọng đại cũng là tin mừng cho toàn dân, hôm nay Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đavít, Người là Đấng Kitô, Đức Chúa*”. Bỗng có muôn vàn thiên binh, hợp với sứ thần cất tiếng ngợi khen Chúa rằng: “*Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương*”. Chỉ khi nào nhân loại đón nhận Chúa Cứu Thế, sống Tin Mừng của Người thì mới có bình an hay hòa bình.

NGÀY 19 THÁNG 3

LỄ TRỌNG KÍNH THÁNH GIUSE

Bài đọc 1 (2Sm 7,4-5a.12-14a.16): Đức Chúa sẽ ban cho Người ngai vàng vua Đavít, tổ tiên Người.

Bài đọc 2 (Rm 4,13.16-18.22): Mặc dầu không còn gì để trông cậy, ông vẫn trông cậy và vững tin.

Tin Mừng (Mt 1,16.18-21.24a): Ông Giuse làm như sứ thần dạy.

Lược đồ 1 (ý tưởng bài đọc 1)

Địa vị quan trọng của Thánh Giuse trong chương trình cứu chuộc

1. Thiên Chúa là Đấng tuyệt đối trung thành với lời hứa, với giao ước (dù loài người luôn bất trung, phản bội giao ước, Thiên Chúa vẫn giữ trọn lời hứa).

Chúa hứa với vua Đavít là sẽ cho dòng dõi ông sinh ra thừa kế ngai vàng và ngai vàng này sẽ tồn tại mãi mãi.

“*Ta sẽ làm cho ngai vàng của nó vững bền mãi mãi*”

(c.13) “*trường quyền của ngươi sẽ muôn đời bền vững và ngai vàng của ngươi sẽ được củng cố đến muôn đời*”

(c.16). Thực tế, chính vua Đavít cũng phạm tội nặng trước mặt Chúa, kẻ nối ngôi là Salômôn cũng phản bội Chúa, tới mấy đời sau thì đất nước chia rẽ, các nước lân bang tới xâm chiếm, ngai vàng của vua Đavít bị lật đổ và

vương quyền tiêu vong từ thế kỷ VI trước Đức Kitô. Đó là xét về phương diện lịch sử.

2. Về phương diện tôn giáo, đức tin, lời hứa của Chúa với Đavít vẫn y nguyên, vì miêu duệ đích thực của vương triều Đavít là Đức Kitô chứ không phải Salômôn hay Giêrôbôam,.... Đức Kitô được các tiên tri loan báo là sẽ sinh ra “*từ dòng dõi trung thân Đavít*”. Chỉ có Ngài mới làm vua vĩnh cửu, giữ được ngai vàng ông tổ Đavít đến muôn đời, không quyền lực nào lật đổ được.
3. Đức Kitô đã nhập thể trong lòng Đức Trinh Nữ Maria do quyền năng Chúa Thánh Thần. Chính nhờ Thánh Giuse là chồng của Đức Maria, là dòng dõi nhà vua Đavít mà Chúa Giêsu được sinh ra trong dòng tộc Đavít (chiếu theo luật pháp) dù Người chỉ là cha nuôi của Chúa Giêsu.

Thánh Giuse giữ nhiệm vụ “*bản lễ*” mở cho Chúa Giêsu nhập dòng tộc Đavít và lời hứa của Thiên Chúa đã ứng nghiệm hoàn toàn. Chúa Giêsu, sau khi đã chiến thắng tử thần đã làm vua cả vũ trụ cho đến muôn đời, không có quyền lực nào có thể chiếm ngôi của Người được.

Nhờ Thánh Giuse, Thiên Chúa đã thực hiện lời hứa của Ngài cách kỳ diệu.

*Lạy Thánh Giuse là cha nuôi Chúa Giêsu cùng là bạn thật Đức Nữ Đồng Trinh Maria, xin cầu bầu cho chúng con.
Amen.*

NGÀY 19 THÁNG 3

LỄ TRỌNG KÍNH THÁNH GIUSE

Lược đồ 2 (ý tưởng bài đọc 2)

*“Abraham đã trở nên công chính nhờ lòng tin”
(c. 15)*

Abram đặt trọn niềm tin nơi Đức Chúa. Chúa bảo ông ra đi. Ông tuân lệnh ra đi mà chẳng biết đi tới đâu.

Chúa thử thách ông như thử vàng trong lửa, ông kiên trì chịu đựng, vẫn một lòng cậy trông, Chúa hứa cho ông một dòng dõi đông như sao trên trời, cát dưới biển mà tới tuổi già ông bà vẫn không có con, thế mà ông vẫn bám lấy Chúa.

Khi Chúa đã cho ông có mụn con, Chúa lại truyền cho ông sát tế con làm của lễ, ông sẵn sàng chấp hành.

“Mặc dầu không còn gì để trông cậy, ông vẫn cậy trông và vững tin... bởi vậy ông được kể là người công chính.” (c.18-22)

Thánh Giuse là con cháu của tổ phụ theo huyết thống nhưng quan trọng hơn là trở nên con cháu của tổ phụ theo đức tin.

Thánh Giuse giống tổ phụ Abram ở chỗ tuyệt đối tin tưởng, cậy trông, vâng lời Thiên Chúa dù bị thử thách nặng nề:

- Dòng dõi vua Đavít mà sống nghèo như một người vô danh tiểu tốt.
- Đính hôn với Đức Maria, Đức Maria có thai (bởi phép Chúa Thánh Thần) mà Thánh Giuse không hay biết.
- Khó khăn khi đưa Đức Mẹ về Belem, ở đó không tìm được chỗ trọ.
- Nửa đêm phải trốn sang Ai-Cập.
- Vâng lệnh trở về Nadarét trong nỗi sợ hãi vua Ác-kê-lao độc ác.
- Lạc mất con ba ngày tại Giêrusalem. Thánh Giuse chấp hành mọi sự không một tiếng thở than, không một lời kêu trách.

Thánh Mátthêu kết luận: “*Ông Giuse... là người công chính*” (Mt 1,19).



NGÀY 19 THÁNG 3

LỄ TRỌNG KÍNH THÁNH GIUSE

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mt 1,16.18-21.24a hoặc Lc 2,41-51a)

Thánh Giuse là gạch nối giữa Cựu Ước và Tân Ước.

Thánh Giuse sống vào thời chuyển tiếp: từ Cựu Ước sang Tân Ước.

Là người thuộc tầng lớp cuối cùng của Cựu Ước, Thánh Giuse lớn lên trong truyền thống Cựu Ước cùng thời với Đức Mẹ, với ông bà Dacaria và Isave, với ngôn sứ Simêon và nữ ngôn sứ Anna. Nhưng có điều lạ lùng này là những vị này, đặc biệt là Thánh Giuse và Đức Mẹ lại sống và hoạt động hoàn toàn theo tinh thần Tin Mừng của Chúa Giêsu. Các ngài đã giữ trước tất cả giáo lý Chúa Giêsu sẽ dạy sau này, không sai một ly nào.

Hiến chương Nước Trời, tức là Tám Mối Phúc Thật, Chúa Giêsu công bố trong những ngày đầu tiên Chúa đi rao giảng thì Thánh Giuse và Đức Mẹ đã giữ trọn vẹn không mảy may thiếu sót.

Mười điều răn cộng với điều răn mới của Đức Giêsu, các ngài đã giữ đủ. Mười bốn mối thương người và tất cả các nhân đức, các ngài đã thực hành ở mức tuyệt hảo.

Tin Mừng ghi nhận Thánh Giuse là “*người công chính*”. Người công chính theo Cựu Ước là người giữ trọn vẹn lề luật Môsê và các tiên tri, không chấp nhận bất cứ điều gì sai luật lệ. Nếu công chính kiểu này thì buộc lòng Thánh Giuse phải tố cáo việc Đức Maria mang thai mà không bởi

mình (đó là sự thật). Hậu quả chắc chắn Đức Maria sẽ bị ném đá theo luật Môsê.

Thánh Giuse không theo kiểu công chính này. Ngài phó thác hoàn toàn cho Chúa và giữ thái độ im lặng cứ để Đức Mẹ ở bên ngoài. Đây là sự công chính kèm theo đức khôn ngoan tuyệt vời của Tân Ước (vì chưa có bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc của bào thai mà tố cáo để rồi giết hai mạng người một lúc theo luật Môsê thì quá bất công).

Lý tưởng của Tân Ước là cứu người chứ không bao giờ được phép hại người, giết người. Thánh Giuse đã chọn con đường này đó là đức công chính của Chúa Giêsu: phải giữ đức công bình nhưng không được lỗi đức bác ái. Đó là điều Thánh Giuse đã thực hành trọn vẹn trước khi Chúa Giêsu rao giảng.

Lạy Thánh Giuse, xin dạy chúng con sống công chính theo gương Người.

Lưu ý: Có thể khai triển đề tài:

- Thánh Giuse “*hiền lành và khiêm nhường*” (Mt 11,29)

Thánh Giuse sống trước khuôn mẫu này. Cả đời im lặng không nói một tiếng.

- Tinh thần lao động của Thánh Giuse.

- ❖ Lao động chân chính

- ❖ Lao động cần cù với lương tâm nghề nghiệp

- ❖ Lao động để phục vụ Chúa Giêsu và Đức Mẹ đồng thời phục vụ bà con

So sánh với tinh thần lao động ngày nay: “*Ông Thánh Giuse là mẫu mực các kẻ làm ăn*”.

NGÀY 25 THÁNG 3

LỄ TRUYỀN TIN

Lễ trọng

Bài đọc 1 (Is 7,10-14; 8,10): “*Này đây trinh nữ sẽ mang thai*”.

Bài đọc 2 (Dt 10,4-10): “*Sách Thánh đã chép về con: Này đây con đến để thực thi ý Ngài*”.

Tin Mừng (Lc 1,26-38): “*Này đây Bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai*”.

Lược đồ 1

(xem suy niệm Chúa nhật IV mùa Vọng năm B)

Lược đồ 2

- Bằng chứng đức đồng trinh của Mẹ Maria: “*Này đây trinh nữ sẽ mang thai*” (Is 7,14).
- Những chứng cứ các anh em ly khai nêu ra để phủ nhận tín điều Đức Mẹ “trọn đời đồng trinh” như:

❖ “*Con đầu lòng*”

❖ “*Anh chị em Chúa Giêsu*”: Giacôbê, Giôxép, Giuda và Simon (x.Mc 6,3).

❖ “*Ông Giuse không ăn ở với bà cho đến khi bà sinh một con trai*”

Chỉ là những kiểu giải thích chủ quan, sai Kinh Thánh. Thánh Luca nói tới “*con đầu lòng*” là có ý nhắc tới sách Xuất Hành: “*Con đầu lòng của người hay súc vật là thuộc về*

Chúa” (Xh 13,1-2). Không phải sau con đầu lòng là sẽ có con thứ hai, thứ ba,....

- Anh em Chúa Giêsu: *“Chỉ là anh em bà con”*. Kinh Thánh nói rõ: *“Giacôbê, con ông Alphê”* (Mt 10,3).

“Giuda con ông Giacôbê” (Lc 6,16). *“Một số phụ nữ theo Đức Giêsu từ Galilê đến giúp đỡ Người trong đó có bà Maria Macđala và bà Maria, mẹ các ông Giacôbê và Giôxếp”* (Mt 27,56). Người Do-thái gọi những người bà con, họ hàng là *“anh em”*. Ông Apraham là bác của ông Lót, thế mà trong khi phân chia lãnh thổ do có sự tranh chấp đồng cỏ giữa các tô-tớ của Abraham và Lót. Abraham đã nói với Lót: *“Chúng ta là anh em với nhau”* (St 13,8).

Đức Maria chỉ sinh mình Chúa Giêsu, do quyền năng Chúa Thánh Thần. *“Tôi không biết đến chuyện vợ chồng...Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà... vì thế Đấng bà sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa”* (Lc 1,35).



NGÀY 25 THÁNG 3

LỄ TRUYỀN TIN

Lễ trọng

Lược đồ 3

Đức Maria trọn đời đồng trinh – câu chuyện dưới chân thập giá chứng minh điều đó

“Đứng gần thập giá Chúa Giêsu, có thân mẫu Người, chị của thân mẫu, bà Maria vợ ông Clêôpát, cùng với bà Maria Mácđala. Khi thấy thân mẫu và môn đệ mình thương mến đứng bên cạnh, Đức Giêsu nói với thân mẫu rằng: ‘Thưa bà, đây là con bà’, rồi Người nói với môn đệ: ‘Đây là mẹ anh’. Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình” (Ga 19,25-27).

- Nếu Chúa Giêsu có anh chị em ruột, hẳn phải có người dìu Mẹ đến Gôngôtha.
- Nếu có anh chị em ruột thì Chúa phải trời Mẹ cho các em của mình. Sao lại trời Mẹ cho môn đệ?
- Nếu Chúa Giêsu có anh chị em ruột, thì chắc chắn những người này không để Mẹ về với Gioan là người ngoài huyết tộc.

Kết luận: Mẹ chỉ có mình Chúa Giêsu – Do quyền năng Chúa Thánh Thần – nên Mẹ trọn đời đồng trinh.

NGÀY 25 THÁNG 3

LỄ TRUYỀN TIN

Lễ trọng

Lược đồ 4

Đức Maria cưu mang, sanh đẻ Chúa Giêsu do quyền năng Chúa Thánh Thần nên Mẹ trọn đời đồng trinh.

Câu chuyện lên đền thờ hồi Chúa mười hai tuổi chứng minh rõ ràng: *“Khi Chúa Giêsu được mười hai tuổi, cả gia đình cùng lên đền thờ.... Xong lễ, hai ông bà trở về còn cậu bé Giêsu thì ở lại Giêrusalem mà cha mẹ chẳng hay biết.... Sau một ngày đang mới đi tìm kiếm con...”* (Lc 2,41-50).

- “Cả gia đình lên đền thờ”. Gia đình chỉ có ba người: Đức Mẹ, Thánh Giuse và Chúa Giêsu. Không có ai khác nữa.
- Nếu như anh em ly khai hiểu, Chúa Giêsu có bốn người em trai (Giacôbê, Giôxép, Simon, Giuđa) và mấy cô em gái nữa....

Thì cứ thử làm bài toán: Chúa Giêsu 12 tuổi, Giacôbê 10 tuổi, Giôxép 8 tuổi, Simon 6 tuổi, Giuđa 4 tuổi, em gái 2 tuổi, một em gái nữa 1 tuổi. Làm sao Đức Mẹ với Thánh Giuse có thể để sáu đứa con (từ 1 tuổi đến 10 tuổi) ở nhà mà đi lễ đền thờ?

- Nhà nghèo đâu có tiền thuê người giúp việc.

- Bà con họ hàng, hàng xóm toàn dân lao động nghèo phải bận kiếm ăn, cũng có con cháu, có ai ở không mà sang chăm sáu đứa nhỏ này. Cô gái một tuổi thì còn bú.
- Thời gian đi ba ngày đường, dự lễ hai ngày, tìm con lạc ba ngày, trở về ba ngày, tất cả là mười một ngày vắng nhà. Thời đó không có điện thoại di động để liên lạc thường xuyên, đường xa hơn một trăm kilomet. Thánh Giuse thuộc hàng lao động nghèo, có đủ gạo, đồ ăn dự trữ cho từng ấy ngày không? Ai sẽ chăm sóc lũ trẻ, khi bố mẹ và anh Hai vắng nhà? Có cha mẹ nào dám làm như vậy không? Cho nên ai bảo rằng Đức Mẹ sau khi sinh Chúa Giêsu còn sinh thêm những con trai con gái khác nữa là sai lầm nghiêm trọng.

Người Công giáo cảm ơn Chúa cho Giáo Hội dạy dỗ chân lý chính xác cho chúng ta.

Chúng ta tin như Giáo Hội đã tuyên tín: *“Đức Maria chịu thai Con Một Chúa mà vẫn trọn đời đồng trinh.”*

.....

.....

.....

.....

.....

NGÀY 25 THÁNG 3 LỄ TRUYỀN TIN

Lễ trọng

Lược đồ 5

*Triển khai từ đặc ân Đức Maria
vô nhiễm nguyên tội*

“Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ân sủng, Đức Chúa ở cùng bà.”

Đầy ân sủng thì không còn chỗ nào cho tội lỗi dù là một tội nhẹ. Nếu Mẹ còn mắc tội tổ tông thì không thể “*đầy ân sủng và Đức Chúa ở cùng*”. Liên hệ với lời hứa cứu độ ở vườn địa đàng: “*Ta sẽ đặt mối thù giữa ngươi [Satan] và người nữ, giữa dòng dõi ngươi và dòng dõi người nữ, dòng dõi người nữ sẽ đạp đầu ngươi, còn ngươi thì rình cắn gót chân nó.*” (St 3,15). Mối thù là không đội trời chung.

Nếu Đức Maria mắc tội nguyên tổ thì vẫn phải ở dưới quyền của Satan, không thể đối lập với Satan được.

Với đặc ân vô nhiễm nguyên tội và đặc ân làm Mẹ Thiên Chúa, Đức Maria được Chúa ban dồi dào các ơn. Đồng thời, Mẹ cũng trau dồi và thể hiện các nhân đức tới đỉnh cao thánh thiện.

Xin Mẹ cầu cho chúng con là kẻ có tội khi nay và trong giờ lâm tử. Amen.

NGÀY 25 THÁNG 3

LỄ TRUYỀN TIN

Lễ trọng

Lược đồ 6

Tín điều Đức Maria Mẹ Thiên Chúa

Thiên chức làm mẹ phải qua những giai đoạn sau:

1. Thụ thai:
 - a. Thông thường thì trứng do buồng trứng của người phụ nữ tới thời chín và rụng;
 - b. Trứng phải gặp được tinh trùng kết hợp thành phôi qua tác động vợ chồng, di chuyển về tử cung;
 - c. Phôi làm tổ ở thành tử cung và phát triển thành thai nhờ máu của mẹ nuôi dưỡng.
2. Sinh đẻ: Qua thời gian chín tháng mười ngày thì sinh đẻ và tiếp theo là thời gian bú mớm, nuôi dưỡng.

Có đầy đủ những quá trình trên thì mới làm mẹ chính thức. Không phải trứng của chính mình thì chỉ là mẹ đẻ hộ thôi. Còn nếu không cưu mang, chỉ nuôi dưỡng thì chỉ là mẹ nuôi, không phải mẹ chính chủ.

Đức Maria có đủ các điều kiện trên chỉ trừ nôi b là do quyền năng của Chúa Thánh Thần. Đó là phép mầu cả thể: “*Quyền năng Đáng Tối Cao sẽ bao trùm bà, vì thế, Đáng bà sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa*” (Lc 1,35).

Sau chín tháng mười ngày, Đức Maria đã sinh Chúa Giêsu trong hang đá Belem như Tin Mừng đã ghi rõ. *“Đã tới ngày mãn nguyệt khai hoa, bà Maria sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ”* (Lc 2,6-8).

Đức Maria đích thực là Mẹ Chúa Giêsu mà Chúa Giêsu là Đức Chúa Trời (Ga 20,28) nên Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa.

Lưu ý: có thể khai triển đề tài *“Xin vâng và khiêm nhường”* (Thứ nhất mùa Vui – Kinh Magnificat).



.....

.....

.....

.....

.....

NGÀY 24 THÁNG 6

SINH NHẬT THÁNH GIOAN TẨY GIẢ

Lễ trọng – Thánh lễ vọng

Bài đọc 1 (Gr 1,4-10): “*Trước khi người thành hình trong dạ mẹ, Ta đã biết người*”.

Bài đọc 2 (1Pr 1,8-12): Các ngôn sứ đã nghiên cứu, tìm hiểu ơn cứu độ.

Tin Mừng (Lc 1,5-17): Vợ ông sẽ sinh cho ông một đứa con trai và ông phải đặt tên cho con là Gioan.

Lược đồ 1

*Cuộc đời và sứ mệnh của Gioan Tẩy Giả
như họa lại hình ảnh ngôn sứ Giêrêmia*

(Bài đọc 1)

- Được Chúa chọn trước khi thành hình trong dạ mẹ.
- Được đầy Thần Khí (Lời Chúa đặt trên môi).
- Cuộc đời khắc khổ, người ta chống đối.
- Sứ mạng giảng Lời Chúa cho mọi người, dọn đường cho muôn dân đón nhận Chúa.
- Công tác: nhổ, lật, hủy, phá, xây, trồng. Giêrêmia đã hoàn thành nhiệm vụ. Gioan Tẩy Giả cũng kết thúc cuộc đời bằng cuộc tử đạo vẻ vang.

NGÀY 24 THÁNG 6

SINH NHẬT THÁNH GIOAN TÂY GIẢ

Lễ trọng – Thánh lễ vọng

Lược đồ 2

“Thần Khí Đức Kitô ở nơi các ngài đã báo trước những đau khổ dành cho Đức Giêsu và vinh quang đến sau những đau khổ đó.”

(Bài đọc 2)

- Gioan Tây Giả đã đề cho các môn đệ của ông đi theo Chúa Giêsu: *“Hai môn đệ nghe ông nói liền đi theo Đức Giêsu. Đức Giêsu quay lại thấy các ông đi theo thì hỏi: ‘Các anh tìm gì thế?’ Họ đáp: ‘Thưa Ráp-bi, thầy ở đâu?’ Người bảo họ: ‘Đến mà xem.’ Họ đã đến xem chỗ Người ở và ở lại với Người ngày hôm ấy.... Ông Anrê là một trong hai môn đệ....”* [lại giới thiệu anh mình là Phêrô với Chúa] (Ga 1,35-40).
- Gioan Tây Giả báo trước về sứ mạng và cái chết của Chúa Giêsu: *“Đây Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa tội trần gian”* (Ga 1,36). Chiên vượt qua bị sát tế để giải thoát dân Israel khỏi ách nô lệ Ai Cập. Chúa Giêsu cũng chịu chết để giải thoát cả nhân loại khỏi ách Satan. Chúa đã sống lại vinh quang và lên trời ngự bên hữu Chúa Cha.
- Bản thân Gioan cũng trải qua khổ nạn và cái chết vì đạo lý của Chúa Giêsu và đã về trời vinh hiển đúng như truyền thống các tiên tri nói về sứ mạng của Êlia mà Chúa Giêsu đã xác nhận là ứng nghiệm vào Gioan Tây Giả: *“Các môn đệ hỏi Chúa: ‘Vậy sao các kinh sư lại nói Êlia phải đến trước?’ Chúa đáp: ‘Êlia phải đến để chỉnh đốn mọi sự. Ông đã đến rồi mà họ không nhận ra lại còn xử với ông theo ý họ.... Bấy giờ các môn đệ hiểu Chúa có ý nói về ông Gioan Tây Giả”* (Mt 17,10-13).

NGÀY 24 THÁNG 6

SINH NHẬT THÁNH GIOAN TẨY GIẢ

Lễ trọng – Thánh lễ vọng

Lược đồ 3

*Cuộc truyền tin cho ông Dacaria báo trước
cuộc truyền tin cho Đức Maria*

A. Những điểm giống nhau

- Ông bà Dacaria là người công chính. Đức Maria nhân đức tuyệt vời “đầy ân sủng, đẹp lòng Chúa – Chúa luôn ở cùng”.
- Người đem tin là sứ thần Gabriel.
- Ông Dacaria bối rối, sợ hãi. Đức Maria cũng bối rối, sợ hãi.
- Sứ thần trấn an ông Dacaria: “Ông đừng sợ”. Sứ thần trấn an Đức Maria: “Bà đừng sợ”.
- Nội dung truyền tin:
 - ❖ Với Dacaria: “Vợ ông sẽ sinh cho ông một con trai”.
 - ❖ Với Đức Maria: “Bà sẽ thụ thai và sinh một con trai”.
- Tên con trẻ đã được định trước.
 - ❖ Với Dacaria: “Ông phải đặt tên con trẻ là Gioan”.
 - ❖ Với Đức Maria: “Đặt tên con trẻ là Giêsu”.

- Địa vị của con trẻ.
- ❖ Với Gioan: *“Em sẽ được đầy Thánh Thần và sẽ làm cho nhiều người hớn hở - sẽ đưa con cái Israel về với Chúa”*.
- ❖ Với trẻ Giêsu: *“Người sẽ nên cao trọng”*, sẽ thực thi sứ mạng của Con Đấng Tối Cao là Cứu Thế.

B. Những điểm khác nhau

- Việc thụ thai: Gioan là thụ thai tự nhiên dù cha mẹ đã quá tuổi sinh nở. Chúa Giêsu được thụ thai bởi phép Đức Chúa Thánh Thần.
- Dacaria không tin nên bị câm. Đức Maria tin và xin vâng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

NGÀY 24 THÁNG 6

SINH NHẬT THÁNH GIOAN TẨY GIẢ

Lễ trọng - Lễ chính ngày

Bài đọc 1 (Is 49,1-6): “*Ta đặt ngươi là ánh sáng muôn dân*”.

Bài đọc 2 (Cv 13,22-26): “*Ông Gioan đã rao giảng để dọn đường cho Chúa*”.

Tin Mừng (Lc 1,57-66.80): “*Tên cháu là Gioan*”.

Lược đồ 1

Thiên Chúa là Đấng thượng trí vạn năng, không làm gì mà không có dự trù, hoạch định, nói theo thời @ là “lập trình từ trước”. Hình ảnh, cuộc đời và sứ mệnh của Gioan Tẩy Giả đã được báo trước tám thế kỷ qua hình ảnh của tiên tri Isaia.

- “Chúa đã gọi tôi từ khi còn trong lòng mẹ, lúc chưa chào đời Người đã nhắc tên tôi” (c.1).
- “Người là Đấng nhào nặn ra tôi từ khi tôi còn trong lòng mẹ để tôi thành người tôi trung” (c.5).
- Sứ mạng của người tôi trung: “*Dem nhà Gia-cóp về cho Người, quy tụ dân Israel chung quanh Người*” (c.5).

- Chúa trang bị phương tiện: “*Miệng lưỡi như guơm sắc bén, Người biến tôi thành mũi tên nhọn, đặt tôi thành ánh sáng muôn dân để đem ơn cứu độ* (là chính Đức Kitô như cụ Simêon đã nói: ‘Mắt tôi đã nhìn thấy ơn cứu độ của Chúa’) *đến tận cùng thế giới*”.
- Cả đời Gioan Tẩy Giả đã dọn đường cho Chúa Giêsu, giới thiệu Chúa Giêsu cho mọi người và anh dũng chịu chết để làm chứng cho Chúa Giêsu.

Mừng kính Thánh Gioan, chúng ta chiêm ngưỡng và bắt chước Người.



.....

.....

.....

NGÀY 24 THÁNG 6

SINH NHẬT THÁNH GIOAN TẨY GIẢ

Lễ trọng - Lễ chính ngày

Lược đồ 2

- Thánh Phaolô quả quyết Đấng Cứu Thế xuất thân từ dòng dõi vua Đavít.
- Để dọn đường cho Người, ông Gioan đã được sai đến. Ông rao giảng kêu gọi toàn dân sám hối, chịu phép rửa.
- Gioan khiêm tốn, hạ mình để giới thiệu Chúa Giêsu: *“Đáng ấy đến sau tôi nhưng có trước tôi và tôi không đáng cởi dép cho Người”* (c.25).

Mỗi người chúng ta cũng được Chúa kêu gọi cộng tác vào công trình cứu chuộc của Chúa Giêsu như Gioan Tẩy Giả.

Hãy học với Gioan lòng khiêm tốn thăm sâu, lòng nhiệt tình giới thiệu Chúa, lòng can đảm vượt thắng mọi khó khăn, kể cả cái chết.

“Chính Chúa sẽ mình xét và dành sẵn phần thưởng.”
(Is 49,4)

.....

.....

.....

NGÀY 24 THÁNG 6

SINH NHẬT THÁNH GIOAN TẨY GIẢ

Lễ trọng - Lễ chính ngày

Lược đồ 3

Sinh nhật Gioan Tẩy Giả là niềm vui cho ông bà và mọi người, “*bà con đến chia vui*”.

Mỗi người chúng ta cũng một lần được sinh ra. Sự có mặt của chúng ta đem lại niềm vui hay nỗi buồn cho mọi người? Chúng ta phải sống như thế nào để đem lại niềm vui chứ không phải sự phiền hà, sợ hãi cho mọi người?

- Tên cháu là Gioan: có sự nhất trí tuyệt vời giữa vợ chồng tư tế Dacaria. Gia đình chúng ta có sự đồng tâm nhất trí không? “*Thuận vợ thuận chồng tát biển Đông cũng cạn*”, tại sao đời sống vợ chồng nhiều xung khắc, bất đồng?
- Mở miệng ra là ông chúc tụng Chúa. Gia đình chúng ta có thói quen cầu nguyện sáng tối, tạ ơn, chúc tụng Chúa không? Hãy chúc tụng Chúa không ngừng và trong mọi sự, không chỉ bằng lời mà quan trọng hơn là bằng đời sống gắn bó, hy sinh, chia sẻ, nhân ái. Đây mới là tiếng chúc tụng mạnh mẽ khiến những người chung quanh cũng được lôi kéo để cùng dâng lời chúc tụng Chúa.

Cha Giuse Nguyễn Hữu Văn, cha sở nhà thờ Thánh Phaolô (23 Trần Hưng Đạo, Cần Thơ) kể rằng cha đã tiếp nhận một dự tòng là công chức ở Cần Thơ. Hỏi lý do theo đạo thì được trả lời là do thấy một gia đình Công giáo mới về xóm mà hiền lành, dễ thương, gia đình hạnh phúc quá nên xin tìm hiểu đạo.

NGÀY 29 THÁNG 6

THÁNH PHÊRÔ VÀ THÁNH PHAOLÔ TÔNG ĐỒ

Lễ trọng – Thánh lễ vọng

Bài đọc 1 (Cv 3,1-10): *“Cái tôi có, tôi cho anh đây, nhân danh Đức Giêsu Kitô, anh hãy đứng dậy mà đi”.*

Bài đọc 2 (Gl 1,11-20): Thiên Chúa đã dành riêng tôi ngay từ khi tôi còn trong lòng mẹ.

Tin Mừng (Ga 21,15-19): Anh hãy chăn chiên của Thầy.

Lược đề 1

1. *“Vàng bạc tôi không có nhưng cái này tôi có, tôi cho anh đây. Nhân danh Đức Giêsu người Nadarét, anh hãy đứng dậy mà đi”.*
 - Người môn đệ chân chính của Chúa Giêsu thì sống khó nghèo, không thu tích vàng bạc, của cải cho mình.
 - Người yêu mến Chúa không bao giờ thiếu cái để cho. Chia sẻ chút vật chất chỉ là chuyện nhỏ, chia sẻ tình thương, sự quan tâm, thời giờ nhất là đức tin mới thật lớn lao. Giúp đỡ người nghèo vài ký gạo, vài chục đồng họ sống được một ngày. Cho họ Lời Chúa, đức tin, chính Chúa Giêsu, họ sẽ được sống đời đời.
2. Người môn đệ chân chính phải sẵn cho mình kho tàng để trao ban: vật chất, tinh thần, đức tin, nhất là Chúa Giêsu (kho tàng này luôn có sẵn, không có, thiếu hụt là tại người ta không tìm tòi, tích lũy mà thôi).

Năm 1989 tại Đức, một tiến sĩ khoa học vô thần luôn chống đối đức tin. Một hôm gặp một người Hà Lan truyền đạo bằng việc tặng sách đạo, ông tên là Henk Wolthaus. Ông tiến sĩ vô thần xin một cuốn Kinh Thánh và vài tập nhỏ khác. Về đọc vì tò mò, ban đầu ông thấy toàn chuyện vô lý, các phép lạ như chuyện thần tiên dành cho con nít. Nhưng đọc hết mấy cuốn sách được tặng ông ngạc nhiên tự hỏi, tại sao những nhà khoa học lừng danh như Newton, Pasteur, Lavoisier, Voltage, Copernic lại tin Chúa? Cuối cùng, ông đã tin và chấp nhận Kinh Thánh. Ông còn lên mạng kêu gọi mọi người tin theo Chúa.



.....

.....

.....

.....

NGÀY 29 THÁNG 6

THÁNH PHÊRÔ VÀ THÁNH PHAOLÔ TÔNG ĐỒ

Lễ trọng – Thánh lễ vọng

Lược đồ 2

1. Thánh Phaolô lấy chính cuộc đời của mình để chứng minh kế hoạch diệu kỳ của lòng thương xót Chúa thể hiện nơi ngài: *“Chúa đã dành riêng tôi từ khi tôi còn trong lòng mẹ cho kế hoạch của Chúa”* (c.15).
2. Thánh Phêrô đã có lúc đi chệnh choạng, vấp ngã nhưng từng bước nhận ra kế hoạch của Chúa và kiên trì thực thi dù gặp muôn vàn gian khổ, phải chịu tù đầy và đổ máu: *“Khi còn trẻ anh tự thất lưng, đi đâu tùy ý nhưng khi về già anh sẽ để người ta thất lưng cho và lôi anh tới nơi anh chẳng muốn. Chúa ám chỉ Phêrô phải chết cách nào để tôn vinh Chúa”* (Ga 21,18-20).
3. Mỗi người chúng ta Chúa cũng dự trù một kế hoạch, tìm hiểu và cố gắng thực thi thì sẽ được phần thưởng lớn lao. chống lại kế hoạch đó, phá bỏ hay làm trì trệ kế hoạch đó thì sẽ phải chịu trách nhiệm hoàn toàn. Khi ngã ngựa, Thánh Phaolô hỏi Chúa: *“Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì?”*

NGÀY 29 THÁNG 6

THÁNH PHÊRÔ VÀ THÁNH PHAOLÔ TÔNG ĐỒ

Lễ trọng – Thánh lễ vọng

Lược đồ 3

- Khai triển lòng thương xót Chúa đối với hai Thánh Phêrô và Phaolô.
- Các ngài đã lãnh nhận lòng thương xót như thế nào và đã đáp lại như thế nào?
- Chúng ta hãy noi gương, bắt chước.



.....

.....

.....

NGÀY 29 THÁNG 6

THÁNH PHÊRÔ VÀ THÁNH PHAOLÔ TÔNG ĐỒ

Lễ trọng - Lễ chính ngày

Bài đọc 1 (Cv 12,1-11): *“Bây giờ tôi biết thực sự Chúa đã cứu tôi thoát khỏi tay vua Hêrôđê”.*

Bài đọc 2 (2Tm 4,6-8.16b.17-18): *“Tôi chỉ còn đợi vòng hoa dành cho người công chính”.*

Tin Mừng (Mt 16,13-19): *“Thầy sẽ trao cho anh chìa khóa Nước Trời”.*

Lược đồ 1

1. Con đường theo Chúa là “con đường hẹp” là đường thập giá: *“Ai theo Ta, phải bỏ mình đi, vác thập giá mình mỗi ngày mà theo”*. Thánh Phêrô và Thánh Phaolô (nói chung tất cả các thánh) theo Chúa cực khổ là thế. Các ngài đã kiên cường theo Chúa đến cùng, không đầu hàng, không bỏ cuộc: *“Tôi đã đấu trong cuộc thi đấu cao đẹp, đã chạy hết chặng đường, đã giữ vững đức tin, giờ đây chỉ còn đợi vòng hoa cho người công chính”* (2Tm 4,7-8).
2. Kitô hữu nào tới giờ lâm tử mà cảm thấy mình suôn sẻ, thỏa mãn trong cuộc sống, không gặp khó khăn, vất vả nào, cái gì cũng thuận lợi cả về đạo cũng như đời. Người đó không phải môn đệ của Chúa Giêsu. Người môn đệ phải mang thương tích của Chúa trên mình qua những cuộc chiến gay go, ác liệt như Thánh Phêrô và Phaolô. Đó mới là môn đệ đích thực.

3. Không biết giờ lâm chung, ai trong chúng ta có thể nói được như Thánh Phaolô: *“Tôi đã chiến đấu trong cuộc chiến cao đẹp, đã đi hết chặng đường mà vẫn giữ vững đức tin”*.
4. Chỉ những người như thế mới hy vọng có *“vòng hoa chiến thắng”*. Nhiều người trong chúng ta cứ nghĩ thánh nữ Têrêsa Hài Đồng Giêsu, yêu mến Chúa cách đơn sơ, bé nhỏ như vậy chắc chẳng phải chịu khổ đau nào. Làm to! Muôn vàn đau khổ hồn xác: gần ba năm trời bị ho lao, không thuốc nào chữa khỏi, ngày ngày chết dần chết mòn, ho từng cơn, thổ huyết ngày đêm bất kể. Có một giai thoại về chị: mỗi sáng thức dậy với tất cả đau đớn, mệt mỏi, Têrêsa hôn thánh giá Chúa rồi đặt trên gối, chị nói với Chúa: *“Chúa vác thánh giá đủ rồi, bây giờ xin Chúa nằm nghỉ để Têrêsa đi vác thánh giá thay Chúa”*.
-
-
-
-
-
-

NGÀY 29 THÁNG 6

THÁNH PHÊRÔ VÀ THÁNH PHAOLÔ TÔNG ĐỒ

Lễ trọng

Lược đồ 2

Chiếc chìa khóa

1. Phải có chìa khóa mới mở cửa vào nhà được. Chìa khóa thuộc quyền của chủ nhà, chìa khóa cũng tượng trưng cho quyền sở hữu. Người giữ chìa khóa tử sắt cũng là người có quyền trên tài sản cất trong đó.
2. Chúa Giêsu xây dựng Giáo Hội như một ngôi nhà của Chúa. Ngôi nhà xây trên nền móng là tảng đá Phêrô: *“Anh là Phêrô, nghĩa là tảng đá, trên tảng đá này Thầy xây Giáo Hội của Thầy, quyền lực Satan không thắng nổi”* (c.18). Ngôi nhà đã có nền móng vững chắc như thế, còn được củng cố vững chắc hơn nữa bằng “đá tảng góc tường” là chính Đức Giêsu: *“Tảng đá người thợ xây loại bỏ, đã trở nên đá tảng góc tường. Đó là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta”* (Tv 117,22-23). Đá góc tường có chức năng nối kết hai bức tường với nhau để khỏi bửa ra. Giáo Hội được xây trên đá tảng Phêrô và Đá Góc Giêsu thì muôn năm vững bền *“Satan không phá nổi”* (c.8).
3. Ngôi nhà Giáo Hội có một chiếc chìa khóa. Chúa long trọng tuyên bố *“trao cho anh chìa khóa Nước Trời”*

(c.19) với quyền lực bao quát “*sự gì anh em cầm buộc dưới đất, trên trời cũng cầm buộc, anh tháo cởi điều gì dưới đất, trên trời cũng tháo cởi*” (c.19).

Lưu ý: Chỉ có một chìa khóa, Chúa chỉ trao chìa khóa đó cho một mình Phêrô (không trao cho tập thể các tông đồ như một số người cố ý cắt nghĩa để phủ nhận tính độc quyền, tuyệt đối của Phêrô, và những đáng kể vị Thánh Phêrô là các Đức Giáo Hoàng, cho tới nay là 266 vị liên tục).

Thách đố lớn nhất của đức tin thời nay là sự vâng phục Đức Giáo Hoàng đứng đầu Hội Thánh. Chống lại Giáo Hoàng là phản bội Đức Kitô và sẽ chia năm xẻ bảy, không thể bảo tồn được tính duy nhất “*chỉ có một đàn chiên và một chủ chiên*” (Ga 10,16).



.....

.....

.....

.....

NGÀY 15 THÁNG 8

ĐỨC MẸ LÊN TRỜI

Lễ trọng - Thánh lễ vọng

Bài đọc 1 (Sb 15,3-4.15-16; 16,1-2): “*Người ta đưa Hòm Bia Thiên Chúa vào đặt giữa lều vua Đavít đã dựng sẵn*”.

Bài đọc 2 (1Cr 15,54b-57): “*Thiên Chúa đã cho chúng ta chiến thắng nhờ Đức Giêsu Kitô*”.

Tin Mừng (Lc 11,27-28): “*Phúc thay người mẹ đã cưu mang Thầy*”.

Lược đồ 1

1. Sau khi đất nước được bình an, ổn định tứ bề, vua Đavít có ý rước Hòm Bia Thiên Chúa về thành Giêrusalem và dự trù xây cho Chúa một đền thờ thật hoành tráng.

Trong khi di chuyển, ông Útđã không phải tư tể, chạm tay vào Hòm Bia và bị Chúa phạt chết tươi (x.Sb 13,10). Vua Đavít sợ quá không dám rước Hòm Bia về thành của mình mà gởi ở nhà ông Ôvết Êđôm. Hòm Bia ở đây ba tháng và đã ban muôn ơn lành cho nhà Ôvết Êđôm: mùa bội thu, đàn gia súc tăng vùn vụt, con cháu nhà Êđôm gia tăng, khỏe mạnh, làm đâu trúng đó. Tiếng đồn đến tai vua Đavít nên vua mới long trọng rước Hòm Bia về thành của mình như bài đọc 1 ghi lại. Vua Đavít còn muốn thể hiện lòng hiếu thảo với Chúa bằng việc dự trù xây cho Chúa một đền thánh hoành tráng nhất nước

nhưng Chúa không cho phép lý do là *“tay Đavít thăm nhiều máu”*.

2. Hòm Bia bằng gỗ keo, đóng theo kích thước Chúa ra và dát vàng ròng toàn bộ. Hòm Bia chứa hai bia đá ghi Mười Điều Răn của Chúa (Lời Chúa).
3. Hòm Bia của Cự Ước, tiên báo và ứng với Đức Maria của Tân Ước. Trong Kinh Cầu Đức Bà, Hội Thánh tuyên xưng: *“Đức Bà như Hòm Bia Thiên Chúa vậy”*.

Hòm Bia chứa Lời Chúa, Đức Maria cưu mang Chúa Giêsu là Ngôi Lời. Hòm Bia ở nhà ông Ôvét Êđôm ba tháng ban luôn phúc lành cho nhà Êđôm. Đức Maria cưu mang Chúa Giêsu cũng đến thăm bà Isave và ở lại ba tháng, đem tràn đầy ơn Thánh Thần cho gia đình ông Dacaria và bà Isave.

4. Dựa vào Hòm Bia, vua Đavít đã chúc lành cho dân. Xin Chúa cũng ban phúc lành cho chúng con nhờ Đức Mẹ là *“Hòm Bia Thiên Chúa vậy”*.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

NGÀY 15 THÁNG 8

ĐỨC MẸ LÊN TRỜI

Lễ trọng - Thánh lễ vọng

Lược đồ 2

1. Người đầu tiên chiến thắng tử thần là Đức Giêsu, Con Thiên Chúa và Con của Mẹ Maria.

- Mẹ Maria là Người Nữ trong vườn địa đàng đã liên kết chặt chẽ, không chia lìa với dòng dõi Người Nữ, cùng một phía đối nghịch với Satan và dòng dõi nó. Dòng dõi Người Nữ đã đạp đạp đầu con rắn (Satan). Người Nữ, mẹ của dòng dõi này cũng được “*ăn theo*”.

- Chúa Giêsu là Adam mới, Đức Maria là Eva mới.

Adam cũ đã cùng Eva cũ phạm tội, đem cái chết vào trần gian, thì Đức Giêsu là Adam mới cũng cùng Eva mới trả lại sự sống cho trần gian.

- Con là máu thịt của Mẹ, Mẹ đã cùng con trên mọi nẻo đường, đặc biệt trên đường lên núi Canvê và đứng dưới chân thập giá. Chắc chắn Mẹ được chia sẻ chiến thắng với con.

Con đầu Mẹ đó, con về trời, Mẹ cũng được về trời với con. Hơn ai hết Mẹ “*chiến thắng nhờ Đức Giêsu Kitô*”, chẳng những qua việc cứu mang, sinh đẻ, cho Chúa Giêsu bú mớm mà hơn ai hết Mẹ đã “*lắng nghe và tuân giữ Lời Chúa*” (Lc 11,28).

Trường hợp của Mẹ thật là “*phúc trùng lai*”.

Nữ Vương hồn xác lên trời, xin cầu cho chúng con. Amen.

NGÀY 15 THÁNG 8

ĐỨC MẸ LÊN TRỜI

Lễ trọng - Lễ chính ngày

Bài đọc 1 (Kh 11,19a; 12,1-6a.10ab): *“Có một phụ nữ, mình khoác mặt trời, chân đạp mặt trăng”.*

Bài đọc 2 (1Cr 15,20-27): *“Mở đường là Đức Kitô rồi đến những kẻ thuộc về Người”.*

Tin Mừng (Lc 1,39-56): *“Đáng toàn năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả. Người nâng cao mọi kẻ khiêm nhường.”*

Lược đồ 1

1. Trận chiến giữa Người Nữ mang thai và con mãng xà thể hiện trọn vẹn lời Thiên Chúa phán trong vườn địa đàng khi tuyên án con rắn. *“Ta sẽ đặt mối thù giữa ngươi (Satan) và người phụ nữ, giữa dòng dõi ngươi và dòng dõi người phụ nữ. Dòng dõi người phụ nữ sẽ đạp đầu ngươi, còn ngươi thì rình cắn gót chân nó”* (St 3,15).
2. Đức Maria đã cùng con chiến đấu với sự dữ trên mọi nẻo đường, kẻ thù mang nhiều khuôn mặt: khi thì thần ô uế, khi thì ông kinh sư, lúc khác thì người đồng hương, người bà con trong gia đình, kẻ cả môn đệ Người huấn luyện nữa. Trận chiến ở khắp mọi nơi, cam go nhất là trên đồi Canvê. Satan còn mượn môi miệng của kẻ dữ, của kinh sư mà thách thức Chúa *“xuống khỏi thập giá”* để chúng

tin. Chúa Giêsu biết rõ mưu lược của chúng và Người đã chiến thắng vẻ vang. Có Đức Mẹ đồng hành với Chúa tới tận chân thập giá và cùng chia sẻ chiến thắng với con khi con “đạp đầu con rắn”.

3. Nếu trong vườn địa đàng “*Người Nữ không tách rời khỏi dòng dõi Người Nữ*” (St 3,15) thì Đức Mẹ cũng không tách rời khỏi con trong vinh quang phục sinh, về trời cả hồn lẫn xác và ngự trong vinh quang Đức Chúa Cha.

Việc đầu tiên vua Salômôn làm sau khi được kế nghiệp vua Đavít là đội triều thiên cho mẹ mình, tôn phong lên chức Hoàng Thái Hậu.



.....

.....

.....

.....

NGÀY 15 THÁNG 8

ĐỨC MẸ LÊN TRỜI

Lễ trọng – Lễ chính ngày

Lược đồ 2

“Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả, danh Người thật chí tôn chí thánh” (c.49)

Để thực hiện công trình cứu chuộc loài người, Thiên Chúa đã chọn Đức Maria để cho Con Một của Chúa nhập thể và nhập thể.

Đức Maria được đặc ân trọng đại: làm Mẹ Thiên Chúa. Thiên Chúa thánh thiện vô cùng, không thể chung đụng với tội lỗi, Satan. Nên Mẹ Chúa, dù là con cháu Eva nhưng đã được Thiên Chúa gìn giữ khỏi tội tổ tông, vì nếu mắc tội tổ tông thì phải ở dưới quyền ma quỷ và con bà, bởi xương thịt máu huyết của Bà cũng phải ở dưới quyền ma quỷ. Điều này không thể xảy ra với Chúa Giêsu nên Mẹ Người phải được gìn giữ khỏi tội nguyên tổ. Điều này Kinh Thánh đã nói rõ: *“Ta sẽ đặt mối thù giữa ngươi (Satan) và Người Nữ, giữa dòng ngươi (Satan) và Người Nữ, giữa và dòng dõi Người Nữ”* (St 3,15).

Đó là đặc ân thứ hai. Đặc ân thứ ba là trọn đời đồng trình thì trình thuật về biến cố truyền tin đã minh chứng. Đức đồng trình của Đức Mẹ còn được Cựu Ước củng cố: *“Này một trinh nữ sẽ thụ thai và sinh hạ một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Emmanuel, nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta”* (Is 7,14).

Đặc ân thứ tư là được lên trời cả hồn lẫn xác. Điều này không nói rõ trong Thánh Kinh nhưng truyền thống của Giáo Hội từ thuở sơ khai tới giờ, những suy luận thần học của các giáo phụ, nhất là việc Đức Mẹ đã tới đỉnh cao thánh thiện và đã chia sẻ với con mình mọi khổ đau, thì không thể nào lại không chia sẻ chiến thắng với con là theo con về trời cả hồn lẫn xác như Giáo Hội đã tuyên tín vào ngày 1 tháng 11 năm 1950 do Đức Giáo Hoàng Piô XII: *“Con tháo cỡi hay cầm buộc điều gì dưới đất thì trên trời cũng làm như vậy”* (Mt 16,19). *Dưới đất con tôn vinh điều gì thì trên trời cũng tôn vinh như vậy. Đây là quyền tuyệt đối Chúa Giêsu trao cho Phêrô và các đồng kế vị, ai không chấp nhận là chống lại Thánh Kinh và không còn ở trong Giáo Hội nữa.”*

Tóm lại: Để dễ hiểu, ta căn cứ vào mẫu nhiệm Hiệp thông.

- Đức Mẹ hiệp thông với con qua việc cung cấp thịt máu cho con trong cuộc đời trần thế. Xác con phục sinh, lên trời, xác Mẹ cũng được thông phần.
- Đức Mẹ hiệp thông với con trong công trình cứu chuộc, nhất là trong cuộc khổ nạn. Con chiến thắng, phục sinh, lên trời, Mẹ cũng được thông phần. Dĩ nhiên, xác Mẹ lên trời không còn tình trạng vật chất dương thế mà đã được biến đổi thăng hoa, như xác Chúa có thể vào nhà mà cửa vẫn đóng, di chuyển bằng ý muốn của mình.
- Nội dung tín điều: *“Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, vô nhiễm nguyên tội, sau khi hoàn tất hành trình dương thế đã được Thiên Chúa triệu về trời cả hồn lẫn xác”* (Ngày 1/11/1950, Piô XII, Giáo Hoàng).

NGÀY 7 THÁNG 10

ĐỨC MẸ MÂN CÔI

Bài đọc 1 (Cv 1,12-14): *“Họ cầu nguyện cùng với bà Maria, thân mẫu Chúa Giêsu”.*

Bài đọc 2 (Gl 4,4-7): *“Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người đàn bà”.*

Tin Mừng (Lc 1,26-38): *“Này bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai”.*

Lược đồ 1

Kinh Mân Côi

- Thuộc việc đạo đức bình dân phổ thông nhất trong Giáo Hội.
- Không vị thánh nào mà không yêu quý và lần hạt Mân Côi từ khi có Kinh Mân Côi.
- Hình thức Kinh Mân Côi gồm bốn mầu nhiệm: Năm sự Vui – năm sự Sáng – năm sự Thương – năm sự Mừng.
- Nội dung: Hai mươi thứ gẫm của Kinh Mân Côi là hai mươi chặng quan trọng của cuộc đời Chúa Giêsu từ khi nhập thể cho đến khi về trời, sai Thánh Thần xuống và rước Mẹ lên trời.

Mỗi chặng gồm một mầu nhiệm được xướng lên để suy niệm tiếp theo là một Kinh Lạy Cha, mười Kinh Kính Mừng và một Kinh Sáng Danh.

- Giá trị của Kinh Mân Côi:

Kinh Mân Côi là cuốn Phúc Âm rút gọn. Mọi người có thể đọc, cả người khiếm thị, và có thể đọc mọi nơi, mọi lúc.

Những mẫu nhiệm nêu lên, những kinh đọc toàn bộ lấy từ Phúc Âm, mà giá trị của Phúc Âm là tuyệt đối rồi. Chính vì thế, mà các Đức Giáo Hoàng luôn cổ vũ Kinh Mân Côi, các nhà tu đức ra sức phổ biến Kinh Mân Côi. Thực tế, ai thành tâm đọc Kinh Mân Côi dù chỉ một chục kinh thôi cũng cảm thấy đời sống đạo được cải thiện.

Có một giai thoại về Thánh Jean Marie Vianey: Vào thời sau cách mạng Pháp, ngài không được học vững nền tảng, lại tu muộn nên kỳ khảo hạch để cho thụ phong linh mục, ngài bị rớt. Cha bề trên thấy thầy rất đạo đức nên trình với Đức giám mục trường hợp của thầy. Đức giám mục xét đơn và cuối cùng ngài hỏi cha giám đốc: *“Thầy có biết lần hạt Mân Côi không?”* – *“Thưa Đức Cha, con thấy thầy lần hạt như một vị thánh.”* – *“Cha cho phong chức đi.”* Ngày nay, chúng ta có Thánh Jean Marie Vianey.

.....

.....

.....

.....

NGÀY 7 THÁNG 10

ĐỨC MẸ MÂN CÔI

Lược đồ 2

Cách thực hiện việc lần chuỗi Mân Côi: Có hai cách:

A. Cách truyền thống

Thường sau khi đọc Kinh Chúa Thánh Thần, Kinh Ăn Năn Tội và có thể một vài kinh khác.

- Một người xướng: *Phép lần hạt vẫn tắt năm sự Vui, thứ nhất thì ngấm, thiên thần truyền tin cho Đức Bà chịu thai, ta hãy xin cho được ở khiêm nhường.*
- Chia hai bè đọc Kinh Lạy Cha, mười Kinh Kính Mừng, Kinh Sáng Danh + lời cầu xin Fatima.
- Xướng: *Thứ hai thì ngấm....*

B. Cách suy niệm (ĐHY Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn gợi ý, một số nơi thực hiện theo mẫu Đức Hồng Y soạn)

Giáo xứ Tân Sa Châu có mẫu suy niệm khác đã được Đức Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc cho phép (Imprimatur) ấn ký ngày 15/8/2014.

- Một người gợi ý: *Chúng ta dâng Chúa, dâng Mẹ chuỗi (hay chục hạt) Mân Côi này cầu cho... (mọi nhu cầu cầu gia đình, xã hội và Giáo Hội).*
- Xướng: *Năm sự Vui, thứ nhất gì gẫm: Thiên thần truyền tin cho Đức Bà chịu thai.*
Cả nhà đáp: Ta hãy xin cho được ở khiêm nhường.
- Xướng: *Thiên thần truyền tin cho....*
Lặp lại: Thiên thần truyền tin cho....

- Xướng: Thiên thần truyền tin cho....
Đáp: Ta hãy xin cho được ở khiêm nhường.
- Xướng: Thiên thần truyền tin cho....
Lặp lại: Thiên thần truyền tin cho....
- Xướng: Thiên thần truyền tin cho....
Đáp: Ta hãy xin cho....
- Xướng: Thiên thần truyền tin cho....
Lặp lại: Thiên thần truyền tin cho....
- Xướng: Thiên thần truyền tin cho....
Đáp: Ta hãy xin cho được....

Sau đó, đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, Kinh Sáng Danh, lời nguyện Fatima.

Nếu lần hạt tiếp thì gồm thứ hai, thứ ba... quy trình tương tự.

* Các mẫu nhiệm khác cũng theo quy trình trên. Chủ yếu lặp đi lặp lại mẫu nhiệm Phúc Âm, để ghi khắc sâu biến cố truyền tin và các biến cố khác cùng hình ảnh Đức Maria khiêm tốn xin vâng trong tâm hồn người đọc.

* Rất ngắn gọn và đầy đủ.

Minh họa: Khoảng 1990 tại Tân Bình, một hãng dệt cho công nhân đi tham quan Vũng Tàu bằng tàu cao tốc. Chẳng may tàu bị chìm, mấy chục công nhân chết, một số được cứu sống, trong đó có một bà khoảng 50 tuổi nhờ bám được vật gì đó nên được cứu nhưng ngất xỉu. Người ta phải hô hấp nhân tạo mới tỉnh được. Mọi người lấy làm lạ sao tay bà nắm rất chặt dù đã ngất đi. Mở tay ra, thì ra đó là một chuỗi Mân Côi bà đang lần hạt. Bất cứ người Công giáo nào cũng tin Đức Mẹ Mân Côi đã cứu sống bà.

NGÀY 1 THÁNG 11

CÁC THÁNH NAM NỮ

Lễ trọng

Bài đọc 1 (Kh 7,2-4.9-14): *“Tôi thấy: Kìa một đoàn người thật đông không tài nào đếm nổi”.*

Bài đọc 2 (1Ga 3,1-3): *“Thiên Chúa thế nào, chúng ta sẽ thấy Ngài như vậy”.*

Tin Mừng (Mt 5,1-12a): *“Anh em hãy vui mừng hơn hở vì phần thưởng dành cho anh em trên trời thật lớn lao”.*

Lược đồ 1

1. Các thánh là những người được đóng ấn, tức là thuộc về Chúa, được ánh sáng Chúa chiếu soi.
2. Số này rất đông thuộc mọi dân mọi ngôn ngữ, đông không thể đếm được.
3. Những người này đã trải qua thử thách gian lao (trung thành sống đạo) đã giặt áo trong máu Con Chiên (chịu khổ cực vì Chúa, vì đạo).
4. Họ đặt trọn niềm hy vọng nơi Đức Kitô, nên ra sức nên giống Người qua việc thâm nhuần Lời Chúa – luôn *“làm lành lánh dữ”* (Tv 36,27).

Một họa sĩ đang vẽ, đưa con bốn tuổi tới hỏi: *“Bố đang vẽ gì đó?”*

- *“Bố đang vẽ ông thánh.”*

- “Ông thánh là ông nào hờ bố?”
- “Ờ, ông thánh là cái ông ở cửa kính nhà thờ ấy mà!”
- “Con biết rồi, ông thánh ở cửa kính nhà thờ mà ánh sáng mặt trời chiếu qua đó!”
- “Ờ! Ờ! Con đi chỗ khác chơi đi!”



.....

.....

.....

.....

.....

.....

NGÀY 1 THÁNG 11

CÁC THÁNH NAM NỮ

Lễ trọng

Lược đồ 2

1. Trong năm có những ngày kính thánh này thánh kia, thí dụ 19 tháng 3 kính Thánh Giuse, 1 tháng 10 kính Thánh Têrêsa. Nhưng một năm chỉ có 365 ngày, còn các thánh thì nhiều lắm, đếm không hết nên Giáo Hội lấy ngày 1 tháng 11 kính chung tất cả các thánh.
2. Thánh theo nghĩa hẹp là các đấng đã được tôn phong và Giáo Hội ghi tên vào sổ bộ các thánh. Thánh theo nghĩa rộng là tất cả những ai có ơn nghĩa Chúa đã lên thiên đàng hay còn ở luyện ngục hoặc còn sống ở dương gian. Họ giữ mình sạch tội trọng và luôn tin cậy, yêu mến Chúa.

“Kính gửi tất cả anh em ở Roma...những người được kêu gọi làm dân thánh.” (Rm 1,7)

3. Thánh Phaolô, kẻ đã được lên thiên đàng khi còn đang sống, cho chúng ta biết đời sống của các thánh trong cõi phúc như thế nào: *“Hiện giờ chúng ta là con Thiên Chúa nhưng chúng ta sẽ như thế nào điều đó chưa được bày tỏ. Chúng ta biết rằng khi Đức Kitô xuất hiện chúng ta sẽ nên giống như Người, Người thế nào chúng ta sẽ thấy Người như vậy” (1Ga 3,2).*
4. Tám cửa phúc là tám cửa hẹp mà các thánh đã chui qua, không cửa nào rộng thênh thang cả – phải qua cả tám cửa chứ chỉ bảy thôi cũng không được vì Nước Trời chỉ dành cho ai có sức mạnh và *“kẻ nào bền chí đến cùng, kẻ ấy mới được cứu thoát” (Mt 24,13).*

NGÀY 2 THÁNG 11

CẦU CHO CÁC TÍN HỮU ĐÃ QUA ĐỜI

Lễ 1

Bài đọc 1 (G 19,1.23-27a): *“Tôi biết rằng Đáng bênh vực tôi vẫn sống”.*

Bài đọc 2 (Rm 5,5-11): *“Chúng ta được nên công chính nhờ máu Đức Kitô đổ ra, hẳn sẽ được Người cứu”.*

Tin Mừng (Ga 6,37-40): *“Ai tin vào Người Con thì được sống muôn đời”.*

Mầu nhiệm kẻ chết sống lại

1. Đã hé mở một chút qua sách ông Gióp: *“Chính tôi sẽ được ngắm nhìn Người sau khi da tôi đã bị tiêu hủy, mắt tôi nhìn thấy chính Người, không phải ai khác”* (c.26-27).
2. *“Chúng ta đã được nên công chính nhờ máu của Đức Giêsu Kitô đã đổ ra, hẳn chúng ta sẽ được Người cứu khỏi con thịnh nộ của Chúa. Chúng ta sẽ được cứu nhờ sự sống của Con Chúa.”*
3. Phương thế để bảo đảm được sự sống đời đời của cả linh hồn và thân xác chúng ta là chúng ta phải tin Con Chúa.
4. Tin phải đi với theo và sống hay thực hành Lời Chúa dạy. Chúa Giêsu đã hứa chắc như đinh đóng cột: *“Nhưng ai thấy Người Con và tin vào Người con thì được sống muôn đời và Tôi sẽ cho họ sống lại trong ngày sau hết”.*

Chàng thanh niên giàu có đã tin Chúa Giêsu và hỏi Người về sự sống đời đời nhưng kết cuộc đã không theo Chúa, thế là mất tất cả. Sống mà chỉ tin lơ mơ mà không theo, không sống, không thực hành Lời Chúa thì chết có hối cũng muộn rồi, cửa thiên đàng đã đóng lại. (Chuyện năm cô gái khờ dại trong dụ ngôn)

NGÀY 2 THÁNG 11

CẦU CHO CÁC TÍN HỮU ĐÃ QUA ĐỜI

Lễ 2

Bài đọc 1 (Is 25,6a.7-9): “Đức Chúa sẽ vĩnh viễn tiêu diệt tử thần”.

Bài đọc 2 (Rm 8,14-23): “Chúng ta trông đợi Thiên Chúa cứu chuộc thân xác chúng ta nữa”.

Tin Mừng (Lc 23,33.39-42): “Hôm nay anh sẽ được ở với tôi trên thiên đàng”.

1. Hạnh phúc thiên đàng thường được Thánh Kinh diễn tả qua bữa tiệc thịnh soạn, đại yến. Để được vào dự, chúng ta phải: “*Trông đợi Chúa*”. Chúa Giêsu diễn tả sự trông đợi của Cựu Ước bằng những kiểu nói: “*Hãy thắt lưng cho gọn, cầm đèn cháy sáng, hãy làm như đầy tớ đợi chủ về để khi ông gõ cửa thì mở ngay. Phúc cho đầy tớ nào như vậy, chủ sẽ cho vào bàn tiệc...*”.

Thắt lưng gọn có ý nói phải làm tốt việc bổn phận mình. Cầm đèn cháy sáng có ý nói đức tin vững vàng không dễ tàn phai. Canh thức đợi chủ về có nghĩa là phải “*loan truyền việc Chúa chịu chết và tuyên xưng việc Chúa sống lại cho tới khi Chúa đến*” (Tụng hô sau truyền phép).

2. Thiên Chúa giàu lòng thương xót (Ep 2,4). Chỉ cần chúng ta nhận ra tội lỗi của mình, thành tâm sám hối và đặt trọn niềm tin yêu, hy vọng nơi Chúa Giêsu thì tội lỗi chúng ta sẽ được tha và chúng ta sẽ được cứu rỗi. Đó là điều anh trộm lành đã làm.

NGÀY 2 THÁNG 11

CẦU CHO CÁC TÍN HỮU ĐÃ QUA ĐỜI

Lễ 3

Bài đọc 1 (2Mac 12,43-45): “Ông Giuđa Macabê đã làm một việc cao quý vì cho rằng người chết sẽ sống lại”.

Bài đọc 2 (Kh 21,1-5a.6b-7): “Sẽ không còn sự chết”.

Tin Mừng (Ga 11,17-27): “Chính Thầy là sự sống lại và là sự sống”.

Đức tin của chị Máтта

Mỗi lần về Giêrusalem (ít là ba lần) Chúa Giêsu đều trú ngụ tại nhà bà Máтта. Bà phục vụ Chúa và các tông đồ qua việc nấu ăn và dọn chỗ nghỉ cho Chúa và các tông đồ. Điều đó chứng minh lòng sùng mộ, tôn kính và mến yêu của bà và các em bà với Chúa.

Qua biến cố đau thương: Ladarô, em trai của bà chết, bà chứng tỏ niềm tin cao độ và tuyệt đối nơi Chúa Giêsu.

- *Thầy có mặt ở đây thì em con không chết.*
- *Em con sẽ sống lại.*
- *Ngày tận thế lặn.* (Bà theo trường phái Biệt phái và luật sĩ, kinh sư, họ tin có sự sống lại, phái Xadôc thì không tin).
- *Thầy là sự sống lại và là sự sống. Con có tin không?*
- *Con vẫn tin Thầy là Thiên Chúa quyền năng.*

Kết quả là Ladarô đã sống lại nhờ đức tin của chị Máтта. Mẫu nhiệm các thánh thông công là thể đó. (triển khai)

NGÀY 24 THÁNG 11

THÁNH ANRÊ DŨNG LẠC VÀ CÁC BẠN TỬ ĐẠO

Lễ trọng

Bài đọc 1 (2Mcb 7,1.20-23.27b-29): *“Bà mẹ can đảm chịu đựng nhờ niềm trông cậy nơi Thiên Chúa”.*

hoặc (Kn 3,1-9): *“Thiên Chúa đón nhận họ như của lễ toàn thiêu”.*

Bài đọc 2 (Rm 8,31b-39): *“Dù sự chết hay sự sống cũng không thể tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa”.*

Tin Mừng (Lc 9,23-26): *“Ai liều mất mạng sống mình vì Tôi thì sẽ cứu được mạng sống ấy”.*

Tử đạo có nghĩa là làm chứng

Các thánh tử đạo đã anh dũng làm chứng cho Chúa, cho đạo lý của Chúa trước mặt vua quan và mọi người mà vì làm chứng, các ngài đã phải chịu muôn vàn cực hình do quyền lực thù địch của ma quỷ và thế gian. Cuối cùng đã hy sinh cả mạng sống, chịu chết chỉ vì giữ đạo Chúa và làm chứng cho đạo Chúa.

Vị tử đạo nào cũng trải qua những hoàn cảnh mà các bài đọc trên đã ghi lại. Cha Anrê Trần An Dũng Lạc sinh năm 1795, con một gia đình ngoại giáo ở Bắc Ninh, lớn lên theo cha mẹ về Kẻ Chợ (Hà Nội) làm ăn sinh sống. Trong thời gian làm thuê ở đây, một thầy giảng thấy cậu hiền lành, nhận nuôi ăn học, dạy đạo và rửa tội cho cậu lấy tên thánh là Anrê. Nhờ gương nhân đức của thầy giảng, cậu Anrê muốn đi tu, thế là thầy gửi cậu vào Chung Viện Vĩnh Trị.

Ngày 15 tháng 3 năm 1823, thầy Anrê Dũng Lạc được thụ phong linh mục, làm phó xứ nhiều nơi, sau cùng làm cha sở Kẻ Đàm mười sáu năm. Cha Anrê rất nhân đức, ngài sống nhiệm nhặt khắc khổ, chăm chỉ làm mục vụ truyền giáo. Ngài đưa nhiều người ngoại vào đạo Chúa.

Vua Minh Mạng cấm đạo gắt gao, cha Anrê phải trốn tránh nhiều nơi, cuối cùng bị bắt tại xứ Kẻ Sông, giải về Hà Nội cũng cha già Thi, bị tra tấn, bắt bước qua thánh giá. Hai cha đã quỳ gối hôn kính thánh giá và nói lớn tiếng: *“Không bao giờ chúng tôi chối Chúa, bỏ đạo, suốt đời chúng tôi chịu khó đem Chúa đến cho người khác, lẽ nào chúng tôi lại chối bỏ”*. Quan tức giận cho đánh đòn rồi tống ngục, làm án gửi về kinh. Thời gian bị giam cầm, các ngài bị ngược đãi, chịu muôn vàn cực hình mà không than van kêu trách.

Ngày 21 tháng 12 năm 1839, án xử tử của nhà vua đến, hai cha bị điệu ra pháp trường Cầu Giấy. Hai cha xin mấy phút cầu nguyện, sau đó bình thân đưa đầu cho lý hình chém.

Giáo dân đem thi hài các ngài về Kẻ Sở an táng. Thừa sai Jeanten Khiêm đã ghi nhận văn tắt: *“Án sủng đã toàn thắng sự yếu đuối của con người”*.

Đức Thánh Cha Lêô XIII tôn phong chân phước ngày 27 tháng 5 năm 1900. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II tôn phong hiển thánh ngày 19 tháng 6 năm 1988.

Xin các thánh tử đạo Việt Nam cầu cho Hội Thánh tại Việt Nam và cầu cho chúng con.

NGÀY 8 THÁNG 12

ĐỨC MẸ VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI

Bài đọc 1 (St 3,9-15.20): *“Ta sẽ gây mối thù giữa dòng giống mi và dòng giống người đàn bà”.*

Bài đọc 2 (Ep 1,3-6.11-12): *“Trong Đức Kitô, Người đã chọn ta trước cả khi tạo thành vũ trụ”.*

Tin Mừng (Lc 1,26-38): *“Này bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai”.*

Lược đồ 1 (đôi dòng lịch sử)

Lòng sùng kính Đức Mẹ với tước hiệu Vô Nhiễm Nguyên Tội đã có từ lâu trong Giáo Hội, bắt đầu từ Đông Phương, thế kỷ VIII đã ấn định lễ mừng vào ngày 9 tháng 12.

Năm 1477, Đức Giáo Hoàng Sixtô IV truyền mừng kính tại Rôma và Tây Phương, chấp nhận kinh nguyện riêng về Đức Mẹ Vô Nhiễm.

Năm 1568, Đức Giáo Hoàng Piô V truyền mừng chung trong cả Hội Thánh.

Năm 1708, Đức Giáo Hoàng Clêmentê nâng thành lễ buộc.

Năm 1879, Đức Giáo Hoàng Lêô XIII nâng lên bậc I kính trọng thể như lễ buộc.

Niềm tin chung trong toàn Giáo Hội như thế đã là nền tảng cho niềm tin không thể sai lầm về Đức Maria không mắc tội tổ tông. Công đồng Bale ngày 17 tháng 9 năm 1439

tuyên bố: “*Giáo lý về Đức Maria được đặc ân không mắc tội tổ tông là giáo lý đạo đức hợp với phụng vụ của Giáo Hội, hợp với đức tin Công giáo, với lý trí chân chính và với Kinh Thánh.*”

Ngày 8 tháng 12 năm 1854, Đức Giáo Hoàng Piô IX công khai tuyên bố tín điều Đức Maria vô nhiễm nguyên tội qua thông điệp *Ineffabilis*. Bốn năm sau (1858) tại Lộ Đức, Đức Mẹ hiện ra với Thánh Bernadette, Mẹ đã tuyên bố: “*Ta là Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội*”.



.....

.....

.....

.....

NGÀY 8 THÁNG 12

ĐỨC MẸ VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI

Lược đồ 2

Theo nguyên tắc mọi kẻ sinh ra bởi dòng dõi Adam Eva đều mắc tội tổ tông. Tội tổ tông nơi ông bà nguyên tổ là tội trái lệnh Chúa – kiêu căng muốn “*biết lành biết dữ*” như Thiên Chúa. Đó là một lỗi lầm cụ thể chính bản thân ông bà nguyên tổ cố tình phạm.

Tội tổ tông nơi chúng ta gọi là “*tội*” nhưng thực chất nó không phải là một cái lỗi, cái tội cụ thể vi phạm các điều răn của Chúa như đánh nhau, ăn cắp,... nhưng nó là “*một tình trạng*” thiếu ân sủng của Chúa, không được công nhận là con Chúa và không có quyền lợi của con cái Chúa, không được hưởng gia nghiệp Nước Trời.

Một thí dụ dễ hiểu. Trong dã sử có câu chuyện “*An Tiêm Tìm Thấy Quả Dưa Đỏ*”. Hoàng tử An Tiêm là con nhà vua, bị hàm oan và bị vua truất hết danh nghĩa, quyền lợi và bị đày ra hoang đảo, ở đó anh và vợ phải chặt vật kiếm ăn từng bữa như một tội nhân bị lưu đày. Thế rồi, An Tiêm cùng vợ sinh con rồi con sinh cháu.... Những đứa trẻ này hoàn toàn vô tội đối với vua ông, vua cụ.... Lẽ ra được mang họ Vương, có bổng lộc, , quyền lợi. Nhưng thực tế, vì là con cháu một tội nhân bị lưu đày nên không có quyền lợi gì trong nước của vua ông chúng nó, dù bản thân chúng nó không có vi phạm lỗi gì với vua ông. Cho tới khi An Tiêm được giải oan, được vua cha đón về và trả lại danh hiệu, bổng lộc, con

cháu An Tiêm được lấy họ Vương và hưởng bổng lộc của vua.

Trường hợp Đức Maria vì được chọn làm Mẹ sinh ra Đấng Cứu Thế nên mẹ được Chúa “*giữ gìn*” khỏi tội nguyên tổ nhờ công nghiệp Chúa Giêsu sẽ thực hiện (nhưng hiệu quả đã được áp dụng ngay cho Đức Mẹ).

“Hỡi Mẹ đầy ân phúc, Mẹ hằng cứu giúp, xin cứu giúp con....” (Thành Tâm)



.....

.....

.....

.....

NGÀY 8 THÁNG 12

ĐỨC MẸ VÔ NHIỆM NGUYÊN TỘI

Lược đồ 3

*Những bằng chứng của Thánh Kinh
là nền tảng vững chắc nhất của tín điều*

1. “Ta sẽ đặt mối thù giữa mi (Satan) và người nữ, giữa dòng dõi mi và dòng dõi người nữ...” (St 3,15)

Có một sự ngăn cách giữa Satan và người nữ (ám chỉ Đức Maria), giữa dòng dõi Satan và dòng dõi người nữ (Chúa Giêsu). Mẹ liên kết chặt chẽ với Chúa Giêsu, chống lại Satan và dòng dõi nó. Nếu Đức Mẹ mắc tội tổ tông thì phải ở dưới quyền ma quỷ làm sao có thể thành mối thù với ma quỷ được. Mẹ phải vô nhiễm nguyên tội mới xứng đáng sinh ra Chúa Giêsu cực thánh, đạp đầu Satan.

2. Lời chào của sứ thần Gabriel: “*Kính chào bà đầy ân sủng, Thiên Chúa ở cùng bà.... Bà đẹp lòng Thiên Chúa*”. Như trên đã nói, tội tổ tông là “*tình trạng thiếu ân sủng của Chúa*”, không còn được hiệp thông với Chúa.

Ở đây Đức Maria không thiếu mà “*đầy ân sủng, luôn được Chúa ở cùng, bà đẹp lòng Thiên Chúa*”, không thất sủng, tức là không có tội tổ tông và cả tội riêng nữa, lại phúc đức cao vời lúc nào cũng đẹp lòng Chúa như Chúa Giêsu đã được Chúa Cha hai lần tuyên bố: “*Con là Con*

yêu dấu của Cha, đẹp lòng Cha mọi đàng” (Mt 3,17 cf Mt 17,5).

Chỉ bốn năm sau, khi Đức Giáo Hoàng Piô IX công bố tín điều Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, buộc mọi người phải tin, chấm dứt mọi tranh luận, Đức Mẹ đã hiện ra ở Lộ Đức với thánh nữ Bernadette và tự xưng: *“Ta là Đáng Vô Nhiễm Nguyên Tội”*.

Lạy Mẹ Vô Nhiễm Tội Truyền xin cầu cho chúng con.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

NGÀY 8 THÁNG 12

ĐỨC MẸ VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI

Lược đồ 4

Từ 11/2/1858 tại Lộ Đức xảy ra nhiều sự lạ lùng mà người ta gọi là phép lạ. Để cho rõ thực hư năm 1882 một phòng khám nghiệm được lập tại chỗ, bác sĩ De Saint Maclon là người đầu tiên điều khiển phòng này. Bất cứ bác sĩ nào cũng có thể tham dự cùng ban khám nghiệm này. Trong số các bác sĩ phải kể trường hợp bác sĩ Carrel. Carrel sinh năm 1873, hồi nhỏ được rửa tội học trường Công giáo. Nhưng khi lên đại học, ông đặt hết tin tưởng vào khoa học nên mất niềm tin nơi Chúa. Năm 30 tuổi, đậu tiến sĩ y khoa và là giáo sư khoa giải phẫu tại đại học y khoa Lyon. Ông được mời theo bệnh nhân hành hương Lộ Đức. Ông nhận lời ngay vì cho đây là cơ hội để ông vạch trần cái mà người ta đồn là phép lạ nhưng đối với ông, ông chỉ cho là một sự lừa bịp.

Bệnh nhân mà ông khám nghiệm là cô Marie Ferrand bị lao ruột đang hấp hối. Các bác sĩ đã chê không dám mổ. Carrel nói: *“Tôi sợ cô nàng chết trên bàn tay tôi. Nếu cô khỏi thì thật là phép lạ, tôi sẽ tin hết và tôi sẽ làm thầy dòng nữa!”*

Người ta khiêng cô tới hang Lộ Đức để cô cầu nguyện. Phút chốc, cô sống lại tươi tỉnh, bụng sung xẹp xuống. Carrel lấy bút ghi vào tay áo 2g40, đến 3g Marie kêu lên *“tôi khỏi bệnh rồi”*.

Carrel ghi chú *“thật là một sự không có thể, thật rất bất ngờ. Một phép lạ vừa xảy ra.”* Carrel hết bài bác chống đối, ông đã trở lại với đức tin và đã viết cuốn *“Hang Lộ Đức”* đề ca tụng Đức Mẹ.

TẾT NGUYÊN ĐÁN THÁNH LỄ TẤT NIÊN

Bài đọc 1 (Is 63,7-9): Ca tụng Chúa vì lòng nhân hậu lớn lao vô cùng.

Bài đọc 2 (1Cr 1,3-9): Chúng ta mong đợi Đức Kitô, Chúa chúng ta mặc khải vinh quang Người.

Tin Mừng (Lc 1,39-55): “*Đáng toàn năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả*”.

Tâm tình tạ ơn

- Muôn ơn lành Chúa rộng ban trong năm qua: cơm ăn, áo mặc, khí thở, nước uống, đèn trời soi sáng, sưởi ấm....
- Nhất là ơn được biết Đức Giêsu với bao ân sủng.
- Tạ lỗi với Chúa vì muôn vắn lỗi lầm trong năm qua: ý tưởng, lời nói, việc làm, những điều thiếu sót.
- Tết là dịp thăm viếng, gặp gỡ từ người ruột thịt tới bạn bè, xóm làng. Chúng ta bắt chước Đức Mẹ đến đâu cũng đem Chúa và ân sủng, bình an của Chúa đến cho họ, không chỉ là lời chúc nơi cửa miệng mà là sự quý trọng, tình nghĩa chân thành, nhất là ơn bình an. Không bao giờ đem cho họ sự khó chịu, bức mình, âu lo, sợ hãi, phiền hà....
- Hãy kể ra một gia đình tốt nơi xóm ngõ, một người bạn tốt của gia đình mình, hay gia đình bạn bè, láng giềng.

TẾT NGUYÊN ĐÁN THÁNH LỄ GIAO THỪA

Bài đọc 1 (Ds 6,22-27): Nguyên Đức Chúa chúc lành và gìn giữ anh em.

Bài đọc 2 (1Tx 5,16-26.28): Hãy cầu nguyện không ngừng, hãy tạ ơn Chúa trong mọi hoàn cảnh.

Tin Mừng (Mt 5,1-10): *“Phúc thay ai có tinh thần nghèo khó vì Nước Trời là của họ”.*

Giao thừa là thời điểm nhỏ hơn một phần tỷ giây của năm cũ bước sang ranh giới năm mới.

Hãy nhớ Chúa dựng nên mặt trời, mặt trăng luân chuyển như kim đồng hồ để đo thời gian.

Sau mỗi công trình tạo dựng, Chúa đều hài lòng vì thấy nó tốt đẹp và Chúa chúc phúc. Thời gian 365 ngày mới trải dài trước mắt, Chúa ban cho ta. Hãy xin Chúa chúc lành cho chúng ta như Chúa đã chúc lành cho các công trình sáng tạo của Chúa. Phần chúng ta, chúng ta phải quyết tâm chỉ làm những điều tốt đẹp như lời Thánh Phaolô khuyên: *“Điều gì tốt đẹp thì giữ, còn điều xấu dưới bất cứ hình thức nào thì lánh cho xa”* (Bài đọc 2).

Không gì tốt đẹp đối với Chúa và đối với cả xã hội loài người bằng việc thực hành Tám mối phúc thật, nhất là mối phúc thứ bảy: *“Phúc thay ai xây dựng hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa”*. Xây dựng hòa bình là tạo mối quan hệ trên luật công bình và bác ái của Chúa Giêsu, là đem

Chúa Giêsu đến với anh chị em, đồng bào của mình vì Chúa Giêsu là “*Thái Tử Bình An*” (Is 9,5), là “*sự bình an*” của chúng ta (Ep 2,14). Không phải vô lý mà Chúa truyền cho các tông đồ “*vào nhà nào thì việc đầu tiên là chúc bình an cho nhà này*”. Hãy tâm niệm một năm sống mà không đem sự bình an cho những người xung quanh, những người ta gặp gỡ thì phải kể là một năm thất bại hoàn toàn, một năm chất đầy gánh nặng tội lỗi, phải trả lẽ trước tòa Chúa.

Hãy nhìn gương Đức Mẹ đến thăm bà Isave, đem niềm vui và bình an cho nhà này, đến dự tiệc cưới Cana, đem bình an và niềm vui cho hai họ đàn trai đàn gái, có mặt trong nhà họp mặt của các tông đồ, Mẹ đem Thánh Thần với nguồn bảy ơn đổ xuống trên các ông.

Hãy sống như Mẹ đã sống.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TẾT NGUYÊN ĐÁN THÁNH LỄ TÂN NIÊN

Mẫu A

Bài đọc 1 (St 1,14-18): *“Phải có những vầng sáng xác định các đại lễ, ngày và năm”.*

Bài đọc 2 (Pl 4,4-8): *“Anh em hãy vui luôn trong niềm vui của Chúa”.*

Tin Mừng (Mt 6,25-34): Trước hết, hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người.

Niềm vui

Nói tới Tết, năm mới là nói tới niềm vui, người ta vẫn nói *“vui như Tết”*.

- Con nít vui vì có quần áo mới, bánh kẹo ê hề, lại có bao lì xì, được nghỉ học tha hồ chơi.
- Bậc cha mẹ vui vì con cái sum vầy, nhà cửa trang trí mới mẻ, ăn uống dư dật, gặp gỡ, giao lưu với những lời chúc tốt đẹp.
- Các cụ vui vì con cháu sắm sửa cho các cụ nhiều đồ lễ Tết.

Nói chung là rất nhiều niềm vui nhưng con cái Chúa phải vui như thế nào? Niềm vui đích thực và cũng là lời tạ ơn chân thành là quyết tâm *“tìm Nước Chúa”*, phát huy Nước Chúa và sống công chính như Chúa đòi hỏi.

Thánh Phaolô đã chỉ dẫn: “*Anh em hãy vui luôn trong Chúa*”. Đó phải là những niềm vui đúng đắn, tích cực vui trong công bình, bác ái, kính trọng và thân ái với nhau chứ không phải vui vì rượu chè, cờ bạc, trai gái, tranh chấp bất hòa,....

Báo chí đăng mỗi dịp tết biết bao người chết vì say rượu lái xe, chết hoặc vào bệnh viện vì đánh nhau, biết bao người cầm xe cộ nhà cửa vì thua bạc. Con Chúa phải biến Tết thành lời tạ ơn Chúa đã cho chúng ta năm tháng ngày giờ, cho chúng ta còn sống và có những ngày đầu năm tốt lành.



TẾT NGUYÊN ĐÁN THÁNH LỄ TÂN NIÊN

Mẫu B

Bài đọc 1 (Is 65,17-21): *“Này ta sáng tạo trời mới đất mới”.*

Bài đọc 2 (Kh 21,1-6): *“Tôi thấy trời mới đất mới”.*

Tin Mừng (Mt 5,43-48): *“Anh em hãy hoàn thiện như Cha anh em trên trời”.*

Trời mới đất mới

Với con cái Chúa, năm mới Chúa ban phải là trời mới đất mới.

Nếp sống cũ còn sót lại những khiếm khuyết, tiêu cực, tội lỗi...phải dứt bỏ, xóa sạch như Chúa Giêsu và Thánh Gioan Tẩy Giả đã rao giảng: *“Hãy sám hối và tin vào Tin Mừng”*. Hãy hoạch định một nếp sống mới theo Tin Mừng. Tin Mừng dạy gì ta làm ngay, Tin Mừng cấm gì, ta loại bỏ ngay. Như thế, là xây dựng gia đình chúng ta thành trời mới đất mới và đó cũng là sự hoàn thiện mà Chúa đòi hỏi.

“Hãy hoàn thiện như Cha trên trời”. Trình Nguyên, một hiền nhân nổi tiếng thời xưa đã tu thân với ba cái lọ: một cái để đậu trắng, một cái để đậu đen, một cái để không. Mỗi khi ông làm một điều thiện, ông bỏ vào lọ thứ ba một hạt đậu trắng. Mỗi khi làm một điều sai lỗi, ông bỏ vào một hạt đậu đen. Mỗi tối đổ ra đếm, ban đầu đậu đen lấn át, sau dần dần đậu trắng tăng và cuối cùng thỉnh thoảng mới thấy một hạt đậu đen.

TẾT NGUYÊN ĐÁN THÁNH LỄ TÂN NIÊN

Mẫu C

Bài đọc 1 (Is 11,1-9): “Sói sẽ ở với chiên con, beo nằm bên dê nhỏ”.

Bài đọc 2 (Cl 3,12-17): “Ước gì bình an của Đức Kitô điều khiển tâm hồn anh em”.

Tin Mừng (Ga 14,23-27): “Thầy ban cho anh em bình an của Thầy”.

Năm mới kiến tạo bình an

Một tâm hồn, một gia đình, một xã hội mà thiếu bình an thì không thể phát huy được. Trái lại, luôn gặp nguy hiểm, đổ vỡ, thất bại. Cảnh thanh bình đẹp làm sao, như tiên tri Isaia đã diễn tả qua Bài đọc 1. Thực tế, đời sống chúng ta còn nhiều mâu thuẫn quá, sự ác luôn đe dọa, chúng ta phải làm sao khắc phục.

Biện pháp khắc phục điều ác để có bình an, Thánh Phaolô đã chỉ dẫn (Bài đọc 2). Chúa Giêsu luôn sẵn sàng hỗ trợ chúng ta, trực tiếp ban Thánh Thần và ơn bình an cho chúng ta với điều kiện chúng ta tuyệt đối vâng lời Chúa. Khẩu hiệu của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII là “*Obedientia et pax*” (vâng lời và bình an).

Chúc an bình trong năm mới này.

MÔNG HAI TẾT

KÍNH NHỚ TỔ TIÊN, ÔNG BÀ, CHA MẸ

Bài đọc 1 (Hc 44,1.10-15): *“Hãy ca tụng các bậc cha ông chúng ta”.*

Bài đọc 2 (Ep 6,1-4.18-23): Hãy tôn kính cha mẹ để người được hạnh phúc và hưởng thọ trên mặt đất này.

Tin Mừng (Mt 15,1-6): Người hãy thảo kính cha mẹ.

Đức hiếu thảo

Ca dao Việt Nam có câu: *“Người ta có bố có ông; như cây có cội như sông có nguồn”*. Câu khác:

*“Công cha như núi Thái Sơn;
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra;
Một lòng thờ mẹ kính cha;
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”.*

Đạo Công giáo vào Việt Nam đã bị một nỗi oan, một sự hiểu lầm rất lớn, đó là: *“theo đạo là bỏ ông bà”*. Thật ra, theo đạo Chúa là phải thảo kính cha mẹ, ông bà, tổ tiên như điều răn thứ tư Chúa dạy: *“Thứ bốn, thảo kính cha mẹ”*. Chỉ có điều là thể hiện lòng hiếu thảo cách khác với bà con các tôn giáo bạn nên bị mang tiếng là bỏ ông bà.

Đạo Chúa dạy:

- Vâng lời ông bà cha mẹ.
- Tôn kính, mến yêu, giúp đỡ ông bà cha mẹ.

- Ghi nhớ công ơn sinh thành, dưỡng dục.
- Cha mẹ già yếu thì con cái chăm lo thuốc thang, cung cấp các nhu cầu của cuộc sống, không để ông bà cha mẹ đói khát, rách rưới, túng quẫn....
- Luôn cầu nguyện, an ủi, động viên, nhất là luôn làm những điều tốt đẹp, sống thánh thiện làm cho cha mẹ hãnh diện vì con cháu.
- Khi ông bà qua đời thì lo lễ nghi phần hồn phần xác, mồ yên mả đẹp, hằng ngày hương khói, đọc kinh cầu nguyện. Những ngày kỵ giỗ, tổ chức dâng lễ, cầu kinh, dạy bảo con cháu bảo tồn truyền thống tốt đẹp của tổ tiên.

Tất cả những nguyên tắc trên đều là đạo lý Chúa dạy, mọi tín hữu thực hiện hằng ngày hỏi có điều gì sai trái để gọi là “bất hiếu, bỏ ông bà cha mẹ”?

Minh họa bằng những tấm gương hiếu thảo của người con Công giáo.



MÔNG BA TẾT

THÀNH HÓA CÔNG ẮN VIỆC LÀM

Bài đọc 1 (St 2,4b-9.15): Thiên Chúa đem con người đặt vào vườn Eden để coi sóc và canh tác vườn.

Bài đọc 2 (Cv 20,32-35): “*Chính đôi tay này tự cung cấp*”.

Tin Mừng (Mt 25,14-30): “*Ông đã giao cho tôi năm yến, tôi đã gây lãi được năm yến khác đây*”.

Không phải “kiếp rong chơi”

Nhiều người cứ nghĩ rằng Adam và Eva trong vườn địa đàng sung sướng lắm, chẳng phải làm gì vì đó là “*một kiếp rong chơi*” (bài *Cát bụi* của Trịnh Công Sơn). Hoàn toàn sai. Ông bà được đặt vào trong vườn địa đàng để làm việc, coi sóc, canh tác, không phải chỉ để rong chơi.

Những ngày nghỉ Tết chỉ có ý nghĩa, chỉ có ích lợi khi tinh thần, thể chất được bồi dưỡng để hăng hái bước vào một năm lao động miệt mài.

Tết mà bài bạc suốt đêm, say sưa suốt ngày, sức khỏe sa sút, tâm hồn chất đầy tội lỗi thì thà đừng có Tết lại tốt hơn. Hãy nhìn gương Chúa Giêsu và Chúa Cha lao động không ngừng: “*Cho đến nay, Cha tôi vẫn làm việc thì tôi cũng làm việc*” (Ga 5,17).

Thánh Giuse, người cha nuôi của Chúa Giêsu là một lao động nghèo. Gương Thánh Phaolô vừa rao giảng Tin Mừng vừa lao động miệt mài.

Nhờ bàn tay lao động, người ta làm ra sản phẩm tiêu dùng, làm ra cơm bánh, cải tạo môi trường nên xinh đẹp hơn.

Ngày nay, người ta hay nói tới “*thần học lao động*”. Lao động mang ý nghĩa thần học là vì nó tiếp tay với Chúa trong công việc sáng tạo và bảo tồn mọi vật trên trái đất này.

Ngày mùng Ba Tết, Giáo Hội Việt Nam muốn thánh hóa dịp Tết truyền thống của dân tộc, xin Chúa thánh hóa công ăn việc làm của mọi người để mọi người có của ăn một cách chính đáng và còn có thể rộng rãi chia sẻ cho những người túng thiếu, neo đơn, thất nghiệp.

Xin Chúa nhận lời Giáo Hội cầu xin.



TẾT TRUNG THU

Bài đọc 1 (Hc 42,15-16; 43,1-2.6-10): Sự nghiệp Đấng Tối Cao kỳ diệu dường nào!

Tin Mừng (Mc 10,13-16): Người ôm các trẻ em vào lòng và đặt tay ban phép lành cho chúng.

Văn hóa Á Đông có Tết Trung Thu vào rằm tháng Tám (âm lịch) thời điểm trăng tròn và sáng nhất trong tháng. Tết Trung Thu dành riêng cho các em thiếu nhi, các tổ chức, các phụ huynh mua bánh kẹo, trái cây cho các em vui chơi trong dịp này.

Với thiếu nhi Công giáo, tâm tình tạ ơn Thiên Chúa được lồng ghép vào nội dung của ngày Tết. Tết Trung Thu ai cũng ngắm trăng, vui chơi dưới ánh trăng. Chính Chúa đã dựng nên mặt trăng cho chúng ta (Bài đọc 1). Thiếu nhi chơi dưới ánh trăng phải dâng lời tạ ơn Chúa, đồng thời cảm ơn cha mẹ, ông bà đã tổ chức Tết cho các em.

Tết Trung Thu còn là dịp để phụ huynh giáo dục đức tin cho con cháu, cho chúng biết rằng Chúa Giêsu ưu tiên dành tình yêu cho các em, bệnh vực các em, ôm ấp các em và đặt tay chúc lành cho các em.

“Trẻ em đến với Chúa Giêsu, các tông đồ là rầy chúng. Chúa Giêsu bực mình với các ông, Người phán: ‘Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng’”.

Chúa còn lấy các em làm gương mẫu cho mọi người:
“Nước Thiên Chúa là của những ai giống như chúng.... Ai

không đón nhận Nước Thiên Chúa với tâm hồn trẻ thơ thì chẳng vào được”. Thế rồi, Chúa đặt tay chúc lành cho lũ trẻ.

Trẻ thơ có ba đặc tính: đơn sơ, dễ dạy, thật thà. Tục ngữ có câu: “*Đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ*”.

Một bé trai sáu tuổi được hỏi: “*Lễ Giáng Sinh, con tặng quà gì cho Chúa Hài Đồng?*” - “*Con sẽ cho Chúa một con dế than*” (*con dế than đá khỏe là cả một gia tài của thằng bé – quá đơn sơ và dễ thương!*).

Đức Thánh Cha Phanxicô yêu cầu các bà mẹ đừng ngại bế con thơ tới nhà thờ: “*Chúng đòi chúng khóc, cứ cho chúng bú tự nhiên*”.

Tết Trung Thu, thiếu nhi cảm ơn Chúa đã cho chúng con mặt trăng xinh đẹp, đã ban cho chúng con Đức Giêsu để bênh vực và yêu thương chúng con, đã cho chúng con có cha có mẹ chăm sóc, dạy dỗ chúng con, đã cho Đức Giáo Hoàng luôn yêu thương, bênh vực chúng con. Chúng con cảm ơn Chúa.



SUY NIỆM LỜI CHÚA NĂM B



DẪN VÀO NĂM PHỤNG VỤ NĂM B

Năm Phụng Vụ bắt đầu với mùa Vọng. Mùa Vọng là mùa trông chờ, hy vọng, chuẩn bị cho mùa nhiệm Giáng Sinh được hoàn tất.

Lời hứa ở vườn Địa Đàng bắt đầu được thực hiện nơi Đức Kitô nhưng nó sẽ hoàn tất trong ngày Chúa lại đến, ngày đó là ngày hoàn tất ơn cứu độ.

Chúng ta được giao phó nhiệm vụ chuẩn bị ráo riết cho Triều đại Người được nở hoa công lý và bình an.



CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG NĂM B

(Mc 13,33-37)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 63,16^b-17.19^b;64,2^b-7): Phải chi Chúa xé Trời mà ngự xuống.

Bài đọc 2 (1 Cr 1,3-9): Chúng ta mong đợi ngày Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, mặc khải vinh quang của Ngài.

Tin Mừng (Mc 13,33-37): *Phải tỉnh thức.*

Chúa Nhật đầu năm phụng vụ mới đã đặt cộng đoàn vào chương trình cứu chuộc của Thiên Chúa.

Bài đọc 1 là lời nguyện thống thiết kết thúc sách Isaia. Dân chúng nhìn nhận tội lỗi của mình và tin tưởng vào lòng nhân từ của Chúa vì Ngài là Đấng Cứu Chuộc. Dân mong đợi ngày Chúa xé Trời mà ngự đến cứu họ khỏi lầm than, khỏi tội lỗi.

Và Đức Giêsu đã thực hiện điều đó. Ngài đã đến ở với con người và chết cho con người, giải thoát khỏi tội. Dân Thiên Chúa tin Ngài đã sống lại và chờ đợi Ngài đến trong vinh quang. Thời hiện tại của Kitô hữu là thời chờ đợi hay một mùa vọng kéo dài.

Bài đọc 2 thánh Phaolô bày tỏ lòng xác tín của Ngài về ngày Chúa lại đến. Ngài đoan chắc ơn Chúa dồi dào ban xuống cho mọi người trong những ngày chờ đợi, bởi lẽ Thiên Chúa là Đấng trung tín.

Nhưng trong khi chờ đợi ngày hoàn tất công trình xây dựng thế giới mới, người Kitô hữu không thể thụ động ngồi há miệng chờ sung! Đức Kitô kêu gọi ta đề cao cảnh giác: phải tỉnh thức để đón Ngài đến, khi ta đối diện với Ngài ngày từ già cõi đời, hoặc khi Ngài đến trong ngày sau hết.

Tỉnh thức là sáng suốt nhận ra dấu chỉ của sự sống, của sự thật, của sự giải thoát, của những giá trị vĩnh cửu vượt trên những gì mau qua chóng hết; gạt bỏ, thủ tiêu những gì là xấu xa có hại cho mình và cho người khác.

Tỉnh thức còn là năng nổ làm việc để cải thiện đời mình và mọi người xung quanh, không ngừng làm tốt, nói tốt và nghĩ tốt để nâng cao phẩm giá con người lên hàng con Thiên Chúa.

Trong dụ ngôn ông chủ đi xa về, Chúa kết luận: *“Phúc cho đầy tớ nào khi chủ về thấy họ đang năng nổ làm việc. Chủ sẽ thưởng... còn đầy tớ lười nghĩ chủ về muộn nên đánh đập các đồng bạn, và chèn chén say sưa... chủ sẽ loại hẳn ra, cho chung số phận với những tên giả hình”* (x. Mt 24,46-51).

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG NĂM B

(Mc 13,33-37)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 13,33-37): *Phải tỉnh thức!*

Tỉnh thức thụ động? Chẳng làm gì hết ngoài việc ngồi chờ, giống lính gác đồn, chỉ chờ phát hiện địch tới.

Tỉnh thức theo ý Chúa muốn:

- Làm thật tốt mọi việc Chúa giao: “Đức Kitô đã ban ơn cho kẻ này làm Tông Đồ, người nọ làm ngôn sứ, kẻ khác làm người loan báo Tin Mừng, kẻ khác nữa làm người coi sóc và dạy dỗ...” (Ep 4,11).
- Quyết liệt chống lại quyền lực sự ác đang hoành hành trong trần gian đêm tối này. Chiến đấu không phải bằng những phương tiện bạo lực thế gian, nhưng bằng lòng tin, tình yêu, hy vọng, chân lý và công bình (1 Tx 5,8; Ep 6,13)
- Cụ thể: hưởng ứng lời Đức Thánh Cha kêu gọi, thực hành ngay.

Mười cô gái Mừng dịp an táng Đức Hồng y Căn ai cũng thương và cảm phục. Họ ở vùng núi rất xa, nghe đài biết tin Đức Hồng y qua đời, họ rủ nhau về Tòa Giám Mục. Thấy vấn đề vệ sinh tồi tệ, họ đã tự nguyện dọn dẹp, lau rửa nhà vệ sinh, giữ gìn mọi nơi sạch sẽ trong những ngày hàng chục nghìn người đến kính viếng trước lễ an táng. Làm việc tốt luôn, đó là tỉnh thức!

CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG NĂM B

(Mc 13,33-37)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 13,33-37): Phải tỉnh thức.

Lời Chúa hôm nay gồm 3 giáo huấn: “*Hãy coi chừng, hãy tỉnh thức và cầu nguyện.*”

A. Hãy coi chừng gì?

- men biệt phái: giả hình;
- men Pharisêu: khoe khoang, tham lam;
- men Hêrôđê: mưu mô, tham vọng (Mc 8,15; 12,38).

B. Phải canh thức:

- Khôn ngoan, ý thức nguy cơ thời sau hết và mưu mô địch thù (1 Pr 5,8; 1 Tx 5,6-10).
- Tỉnh thức: nhận ra dấu chỉ thời đại – ngày Chúa đến.

C. “Cầu nguyện luôn đừng bao giờ nản chí” (Lc 18,1).

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 MÙA VỌNG NĂM B

(Mc 1,1-8)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 40,1-5.9-11): Hãy mở một con đường cho Đức Chúa.

Bài đọc 2 (2 Pr 3,8-14): Chúng ta mong đợi Trời mới Đất mới.

Tin Mừng (Mc 1,1-8): “*Hãy sửa lối cho thẳng để Chúa đi.*”

Ba điểm nổi bật cần suy nghĩ:

1. Gốc Giê-sê, cha Đavít:

- Cây đã bị đốn, thực tế nhà Đavít đã khánh tận, đã hết hy vọng...
- Thiên Chúa làm một cuộc sáng tạo mới, một chồi non mọc lên từ dòng Đavít. Con người này đầy Thần Khí và hồng ân của Chúa:
 - o khôn ngoan hơn Salômôn;
 - o mưu lược, anh dũng hơn Đavít;
 - o hiểu biết và kính sợ Chúa hơn Mô-sê.
- Ngài sẽ thực thi Lời Chúa, giảng Tin Mừng và chăm sóc kẻ nghèo.

2. Câu 6-8 kể lại một cảnh hòa bình ở Địa Đàng – đó là thời đại Đấng Cứu Thế.

3. Hòa bình sẽ được ban khi người ta nhận biết Thiên Chúa.

CHÚA NHẬT 2 MÙA VỌNG NĂM B

(Mc 1, 1-8)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 1,1-8): *Đời sống và chức năng của Gioan Bt.*

A. *Đời sống:* vẫn vôi nhưng đã sống trọn vẹn một đời chứng nhân.

1. Trong lời nói: giảng thống hối. Đây là chủ đề của ông.

Đức Kitô cũng bắt đầu giảng thống hối (Mt 4,17).

Theo chân Chúa, Phêrô (Cv 2,38) và Phaolô (Cv 20,21) cũng vậy.

2. Đời sống: khổ hạnh, chay tịnh, ý niệm tu rường.

3. Tình thần: khiêm hạ, tận tụy (suốt ngày rao giảng), can đảm bênh vực luật Chúa (cái chết của Gioan Tẩy Giả).

B. *Chức năng:*

1. Gioan là chứng từ Cựu Ước, làm trọn lời Isaia;

2. Gioan là ngôn sứ của giao thời, loan báo và giới thiệu Đấng sẽ đến;

3. Gioan là tiêu biểu cho tinh thần hối cải và chờ đợi Chúa đến.

Kết luận:

Mỗi Kitô hữu là một Gioan Tẩy Giả và toàn thể Hội Thánh, có sứ mệnh của Gioan Tẩy giá. Ta đã, đang và sẽ nói gì, làm gì và sống ra sao?

CHÚA NHẬT 2 MÙA VỌNG NĂM B

(Mc 1,1-8)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 1,1-8): *Hãy dọn đường cho Chúa.*

Bài đọc 1: Dân Do-thái bị lưu đày và mất niềm tin vì thấy địch thù mạnh hơn Chúa. Chỉ còn một số ít nhận ra tội mình nên cầu nguyện ngày Sabbath. Chúa cho Kyrô thắng và giải phóng dân, cho tái thiết Đền Thờ (năm 538 trước công nguyên). Lời ngôn sứ kêu gọi hãy dọn đường, bạt lối để vinh quang Ngài tỏ hiện “*được họ nhớ lại và đọc cho nhau nghe để thêm phấn khởi.*”

Chúa Giêsu mới là Đấng giải phóng thực sự, và xây dựng các Đền Thờ tâm hồn. Hội Thánh kêu gọi ta dọn đường cho Chúa bằng việc công bố Tin Mừng, bằng lời nói và việc làm, canh tân, hoán cải và làm chứng cho Tin Mừng.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 MÙA VỌNG NĂM B

(Mc 1,1-8)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 1,1-8): “*Hãy sửa lối cho thẳng để Chúa đi.*”

Nước Trời đã gần đến, hãy từ bỏ tội lỗi và đón nhận Tin Mừng (Mc 1,15). Nói khác, muốn đón nhận Tin Mừng phải có lòng sám hối và lòng tin.

Gương mẫu của Gioan Bt.:

Theo truyền thuyết, Gioan được khỏi tội tổ tông khi chưa lọt lòng mẹ, ông đã nhảy mừng trong ngày Đức Maria đem Chúa đến thăm. Thực tế, ông đã thể hiện lòng khao khát Tin Mừng bằng đời sống sám hối:

- Sống khổ hạnh: ăn, mặc...
- Sống thanh vắng trong hoang địa lâu năm để tu luyện, nguyện cầu;
- Tận tụy với sứ mạng được giao như đầy tớ rất trung thành;
- Rất khiêm tốn, không bao giờ tìm danh lợi cho mình cả’
- Cuối cùng, làm chứng cho Đức Kitô bằng mạng sống của mình.

Mùa Vọng, Giáo Hội trình bày tấm gương Gioan Bt. và nhắc nhở tín hữu noi theo:

- Sống đơn sơ khó nghèo, “*đơn sơ như bồ câu*” (Mt 10,16); “*phúc cho ai nghèo khó*” (Mt 5,3). Chuyện ăn uống, may mặc vừa phải, không hoang phí, không bê tha.
- Sống thanh tĩnh, cầu nguyện liên tục. Xã hội bon chen mọi mặt, người tín hữu phải biết tìm sự thanh tĩnh cho tâm hồn để gắn bó với Chúa hơn: “*các con hãy vào nơi thanh vắng...*” (Mc 6,31); “*các con hãy cầu nguyện luôn kéo sa chước cám dỗ, vì tinh thần thì hăng hái, nhưng thể xác lại yếu đuối*” (Mc 14,38); “*hãy bước ra khỏi bàn tiệc say sưa dâm dăng*” (Rm 13,13). Ta phải kéo dài tuần tĩnh tâm.
- Tận tụy với sứ mạng được giao. Tĩnh tâm đã kiểm thảo?
- Làm chứng cho Chúa, dọn đường cho Chúa, chờ ngày quang lâm (Lc 3,4-7); “*hãy làm việc thiện đừng sờn lòng nản chí*” (2 Tx 3,13); “*hãy nên chứng nhân cho Thầy*” (Lc 24,48). Luật hướng đạo: mỗi ngày làm một việc thiện.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM B

(Ga 1,6-8.19-28)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 61,1-2^a.10-11): Tôi mừng rỡ muôn phần nhờ Đức Chúa.

Bài đọc 2 (1 Tx 5,16-24): Thần trí, tâm hồn và thân xác anh em phải vẹn toàn trong ngày Chúa đến.

Tin Mừng (Ga 1,6-8.19-28): “Giữa các ông có Đấng mà các ông không biết!”

Ga 1,10-11: “Người vẫn ở trong thế gian, thế gian nhờ Người mà có, ... Người đã đến nhà mình mà gia nhân không đón nhận Người.” Không phải vì Chúa tàng hình mà vì họ không muốn biết (họ biết Ngài quá đi!). Từ chỗ không muốn biết, họ đi đến chỗ tích cực phủ nhận Ngài: “Người đó không do Thiên Chúa mà đến” (Ga 9,16); “Người ấy ta không biết từ đâu?” (Ga 7,27).

Anh mù đã cho ta một bài học.

Phêrô cũng phủ nhận, nhưng do yếu đuối, sau đó biết hối cải; còn kẻ ngoan cố tìm mọi cách mọi dịp để chối từ, bất chấp lương tri, dư luận, thể diện quốc gia: “Chúng tôi chỉ có một vua...” (Ga 19,15).

Muốn phủ nhận là muốn tiêu diệt: họ tìm mọi cách giết Chúa: “theo luật thì nó phải chết”; “đóng đinh nó...” Người Do-thái không thể vô tội trong việc giết Chúa. Thánh Phaolô nói: “Họ vô phương chữa mình.”

Thái độ Do-thái không nhận biết Chúa cũng là thái độ của rất nhiều người trong chúng ta:

- Những cuộc bách hại là hậu quả không nhận biết Chúa;
- Trong gia đình, ta trưng ảnh tượng Chúa mà xào xáo bất hòa là phủ nhận Chúa;
- Ta đọc kinh cho nhiều để ngoài giờ đọc kinh cũng cãi lộn cho khỏe, đó là phủ nhận Chúa;
- Miệng ta kêu mến Chúa mà vẫn lỗi các điều răn, lỗi công bình bác ái, đó là phủ nhận Chúa;
- Còn một hình thức phủ nhận tàn bạo hơn là bỏ lễ Chúa Nhật và mùa Phục Sinh. Không phải không biết luật mà cố tình bỏ, họ cũng “vô phương chữa mình”

Ngôi Lời nhập thể và cư ngụ giữa chúng ta bằng nhiều cách:

- Qua sự thuận hòa, đồng tâm nhất trí của chúng ta: *“ở đâu có hai, ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở giữa”* (Mt 18,20);
- Qua người đại diện: *“ai nghe các con là nghe Thầy”* (Lc 10,16);
- Qua tha nhân bé mọn: *“mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy”* (Mt 25,40);
- Nhất là qua Bí tích Thánh Thể và Lời Thánh Kinh.

Thử hỏi mỗi người chúng ta đã được mấy lần nhận ra sự hiện diện của Chúa qua những cách đó?

Những lời của Gioan trách dân Do-thái vẫn còn đúng với ta: *“Người ở giữa họ mà họ không nhận biết Người!”*

CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM B

(Ga 1,6-8.19-28)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 1,6-8.19-28): “Giữa các ông có một Đấng các ông không biết.”

Bản văn Isaia 61 hôm nay có hai phần:

Phần 1: Ngôn sứ loan báo Tin Mừng cho dân Chúa đang bị sự cùng quẫn đè nặng và bị cám dỗ chán nản thất vọng, vì không thấy dấu hiệu tỏ ra Chúa ở với họ, bệnh vực, yêu thương và giải thoát họ.

Phần 2: Là câu đáp trả của dân sau khi được loan báo Tin Mừng. Họ lấy lại niềm tin cậy và phần khởi dâng Chúa lời tạ ơn và đặt trọn hy vọng nơi Ngài.

Bài đọc 2 (1Tx 5,16-24): sứ đồ Phaolô kêu gọi ta hãy vui mừng. Chúa Giêsu chính là niềm vui cho những ai có tâm hồn khó nghèo, tìm kiếm và khao khát chân lý, hòa bình và tự do đích thực. Chúng ta đang sống trong sự mong đợi đó.

Bài Tin Mừng nhấn mạnh và làm sáng tỏ vai trò đặc biệt của Gioan Tẩy giả: chứng nhân cho ánh sáng là Đức Kitô và là kẻ dọn đường bằng lời giảng và phép rửa sám hối, giúp bao người đón nhận Đấng Cứu Thế. Lời chứng của Gioan rất rõ ràng và chính xác, thể hiện trọn vẹn nơi Đức Kitô. Do đó, muốn nhận biết Đức Kitô không thể không nghe và thực hành lời vị ngôn sứ vĩ đại này.

Ông là ai? Là Gioan Bt., con Tư tế Dacaria và bà Isave (Lc 1,57-67). Gioan có nghĩa là *Thiên Chúa thứ tha*, khiến ta liên tưởng tới cuộc thăm viếng và Gioan nhảy mừng (Lc 1,40).

“Tôi là tiếng kêu trong ...”. Giống Chúa: *“Hãy về nói với Gioan...”*

Gioan nhắc nhở: *“Ở giữa các ông có Đấng các ông không nhận biết.”* Chúng ta có thao thức biết Chúa? *“Các con bảo ta là ai?”* Vô tri bất mộ! Ta làm gì để biết Chúa?

“Ở giữa các ông”? Sự hiện diện của Chúa sau Phục Sinh thật đa dạng không chỉ trong phép Thánh Thể, mà còn ở Lời Ngài (vẫn là người mà!), ở cộng đoàn sum họp, ở bề trên, ở người bên cạnh, nhất là kẻ nghèo... Ta nhận ra không? Và ta có ý thức về sự hiện diện của Chúa qua câu chào mở đầu: *“Chúa ở cùng anh chị em”* không?

Chuyện Đức Cha Nam bị xua đuổi khi ăn mặc như ông lão nhà quê, ngồi xích-lô tới nhà thờ Huyện Sĩ để ban phép Thêm Sức theo lời mời của cha Thanh, bạn cùng lớp. Ngày nay Đức Kitô đang bị xua đuổi. Ta làm gì?

Cha Kolbe: *“Tôi là linh mục Công giáo, tôi xin chết thế cho người này.”* (Kỹ sư Gajowniczec)

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM B

(Ga 1,6-8.19-28)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 1,6-8.19-28): “Giữa các ông có một Đấng các ông không biết.”

Khởi đầu thư Do-thái, tác giả viết: “Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua các tiên tri...” (Dt 1,1-2).

Thời Cựu Ước có 22 tiên tri, khởi đầu từ Samuel tới vị cuối cùng là Gioan Bt., Các ngài khác nhau về nguồn gốc, thân thế, văn hóa, thời đại... nhưng giống nhau một điểm: là chứng nhân của Thiên Chúa giữa nhân loại.

Gioan Bt. là tiên tri của giao thời, xuất hiện với 3 chức năng:

1. Là chứng từ Cựu Ước, làm trọn lời Isaia;
2. Loan báo và giới thiệu trực tiếp Đấng Messia;
3. Là tiêu biểu cho tinh thần hối cải và chờ đón Chúa đến.

Thời Tân Ước không còn các tiên tri như Cựu Ước nữa, nhưng lại có thêm triệu triệu tiên tri theo một nghĩa rộng rãi. Đó là các thừa tác viên của Giáo Hội và chính chúng ta, các Kitô hữu. Chúng ta có bổn phận dọn đường cho con cháu, đồng thời trả lời những chất vấn của thế giới như các tín hữu đầu tiên xưa!

CHÚA NHẬT 4 MÙA VỌNG NĂM B

(Lc 1,26-38)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (2 Sm 7,1-5.8^b-12.14^a.16): Vương quyền của Đavít sẽ tồn tại mãi.

Bài đọc 2 (Rm 16,26-27): Mầu nhiệm vốn giữ kín từ xưa, nay được biểu lộ.

Tin Mừng (Lc 1,26-38): “*Này Bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai.*”

Đối với những tội tớ trung thành, chăm chỉ, Thiên Chúa luôn thực hiện nơi họ những điều trọng đại, ngoài sức tưởng tượng, ngoài lòng mong ước với điều kiện: Tin + Vâng.

Đavít (Bài đọc 1) xưa nay vẫn được mệnh danh là tội tớ trung thành của Chúa, dù cuộc đời ông có vấp vấp, tội lỗi do sự yếu đuối của con người, nhưng ông luôn tin tưởng, cậy trông Chúa. Ông chỉ mơ xây một đền thờ, Chúa cho dòng dõi ông tồn tại mãi mãi.

Đức Maria chưa bao giờ đã mơ ước làm mẹ Đấng Cứu Thế, nhưng khiêm nhu, bé nhỏ, luôn để Chúa hoạt động nơi mình. Chúa đã thực hiện nơi Mẹ những việc lạ lùng cả thể!

CHÚA NHẬT 4 MÙA VỌNG NĂM B

(Lc 1,26-38)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Lc 1,26-38): “*Bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai.*”

I. Nay tôi là nữ tỳ của Chúa:

Lời thú nhận đồng thời là lời tuyên xưng: thú nhận thân phận mình thấp hèn, tuyên xưng quyền năng Chúa tối cao.

Đức Maria ý thức, hiểu biết rõ Chúa tạo thành và mình là thọ tạo thấp hèn: khi dùng kiểu nói “*nữ tỳ của Chúa*”. Lời xin vâng khác xa trường hợp Evà: không nhận ra quyền năng Chúa tể, không nhận ra thân phận thụ tạo nên đã bất phục, vì thế mà tai họa đã vào thế gian: “*bởi một người không vâng mà tội vào thế gian*” (Rm 5,12).

II. Càng vâng phục càng gần Chúa:

Mt 12,48-50: “*Phàm ai thi hành ý Cha trên trời thì là anh em, chị em, là mẹ tôi.*”

Chú ý thứ tự – Chúa cố ý đổi. Cha Bossuet cắt nghĩa dụng ý này: càng yêu càng thân càng gần càng cao!

* * *

So sánh với Pl 2: Mẹ giống Chúa: Chúa hạ mình xuống nên đã được đặt làm Chúa.

Người đạo đức thật là người lúc nào cũng vâng ý Chúa, giống như người khôn xây nhà trên đá.

LỄ CHÚA GIÁNG SINH THÁNH LỄ BAN NGÀY

(Ga 1,1-18)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 52,7-10): Người bốn bề sẽ nhìn thấy ơn cứu độ của Chúa.

Bài đọc 2 (Dt 1,1-6): Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử.

Tin Mừng (Ga 1,1-18): “*Ngôi Lời đã hóa thành nhục thể và ở giữa chúng tôi*” (Ga 1,14).

Trong suốt năm phụng vụ, không lễ nào có tính cách vui tươi, phấn khởi, được nhiều người hưởng ứng cho bằng lễ Giáng Sinh, cả những người ngoài Công giáo cũng mừng lễ này. Tuy nhiên, tính cách phổ thông đó đã phần nào phạm tục hóa lễ Giáng Sinh: nhiều người coi lễ Giáng Sinh như là một dịp mua sắm, ăn chơi, hẹn hò... Là con người có xác có hồn, người Công giáo chúng ta có thể chuẩn bị những niềm vui tự nhiên đó, nhưng đồng thời chúng ta phải biết chờ đón, tiếp nhận niềm vui lớn lao hơn, hệ trọng, bền vững và siêu phàm hơn. Niềm vui đó chính là niềm vui được “*Thiên Chúa đến mặc xác phàm, cư ngụ giữa chúng ta.*”

Cựu Ước: sách Đệ nhị luật đã viết: “*Có dân tộc hùng cường nào mà lại có Thần mình ở gần như Thiên Chúa ở gần chúng ta mỗi khi chúng ta kêu cầu Ngài?*” (Đnl 4,7).

Trong Tân Ước, khi Đức Mẹ mới mang thai Con Chúa, đến thăm bà Isave, vừa nghe lời chào của Mẹ thì bà Isave đã ngây ngất sướng vui, và Gioan Bt. trong lòng bà đã nhảy mừng: “*Bởi đâu tôi được Mẹ Thiên Chúa đến với tôi, vì khi*

tai tôi vừa nghe tiếng bà chào, thì hài nhi trong dạ tôi nhảy mừng” (Lc 1,43).

Hơn ai hết, Đức Maria đã cảm nhận niềm vui được Thiên Chúa cư ngụ trong lòng Người khi Người tuyên bố: *“Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, lòng trí tôi hớn hở vui mừng vì Thiên Chúa, Đấng Cứu độ tôi.”* Đức Maria đã một trật cảm nhận hai niềm vui lớn lao: niềm vui được Chúa ở với mình và niềm vui được cứu chuộc, giải thoát nhờ công nghiệp của Chúa.

Hai niềm vui của Đức Maria cũng là hai niềm vui của mỗi người chúng ta, của anh chị em và của tôi.

Trước hết, chúng ta vui vì được ở gần Chúa, từ khi Chúa nhập thể, Chúa không bao giờ rời xa chúng ta nữa. Chính Chúa đã tuyên bố sau 30 năm mang thân phận con người tại thế: *“Này Thầy ở với các con mọi ngày cho đến tận thế.”* Nơi khác Chúa cũng tuyên bố: *“ở đâu có hai, ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở giữa” (Mt 18,20).* Không những chỉ ở gần, ở với mà còn ở trong chúng ta cũng như đã ở trong lòng Đức Maria: khi chúng ta rước Mình Thánh Chúa: *“Ai ăn thịt Ta...”* Chúa ở trong ta khi ta giữ Lời Chúa: *“Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy thì anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy” (Ga 15,10).*

Chúng ta còn vui vì được Chúa giải thoát. Chúa mở đường cho ta thoát ách nô lệ tội lỗi. Một tù nhân bị giam lâu năm không gì vui hơn là được giải thoát: cuốn phim Roi Des Rois (Vua của các vua), Barabba nghe tin được tha, sáng mắt như ngất xỉu.

Cần nhận biết Chúa để có hai niềm vui trên: *“thế gian không biết Người”, “gia nhân không biết Người”.*

“Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Ngài thì được sống muôn đời” (Ga 3,16).

LỄ THÁNH GIA THẤT NĂM B

(Lc 2,22-40)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (St 15,1-6; 21,1-3): Một kẻ do chính người sinh ra mới thừa kế người.

Bài đọc 2 (Dt 11,8.11-12.17-19): Đức tin của Abraham, Sara và Isaac.

Tin Mừng (Lc 2,22-40): “Hài Nhi ngày càng lớn lên, đầy khôn ngoan.”

1. *Tấm gương tuân thủ luật Chúa của Đức Mẹ và Thánh Giuse.*
2. *Giương mẫu của tiên tri Simêon, ông nên công chính vì sùng đạo và giữ luật Chúa. Thần Khí Chúa ngự trong ông làm chứng đời sống thánh thiện của ông. Sự thánh thiện đó hệ tại việc ông khao khát Đấng Cứu Thế. Chúa đã đáp ứng, cho ông được diễm phúc bồng ẵm trên tay.*

Ông đã ngay ngất xin được chết đi...

Ông đã nói tiên tri về Đấng Cứu Thế muôn dân trông đợi: “Người là ánh sáng soi đường cho dân ngoại và là vinh quang của Israel dân Chúa.” Ông cũng nói tiên tri về công trình của Đấng Cứu Thế và những đau khổ của Mẹ Ngài.

3. *Giương mẫu của nữ tiên tri Anna*, cũng một khuôn thánh thiện thời Cựu Ước như Simêon. Bà làm công tác loan báo Tin Mừng ngay sau khi gặp Chúa.

Đức Mẹ và Thánh Giuse trở về Nazareth làm nhiệm vụ nuôi dạy Đấng Cứu Thế để Người sẵn sàng đến với công chúng.

Bài học rút ra:

- Giữ Lời Chúa để nên công chính;
- Loan báo Chúa Giêsu bằng cả cuộc đời;
- Tiếp tay với Chúa trong chương trình cứu chuộc theo gương Thánh Giuse và Mẹ Maria...



.....

.....

.....

LỄ HIỂN LINH NĂM A-B-C

(Mt 2,1-12)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 60,1-6): Vinh quang của Đức Chúa chiếu tỏa trên người.

Bài đọc 2 (Ep 3,2-3^a.5-6): Nay mẫu nhiệm được mặc khải, các dân ngoại được thừa kế gia nghiệp.

Tin Mừng (Mt 2,1-12): “*Từ phương Đông, chúng tôi đến bái lạy Người.*”

“*Quy tụ muôn loài trong trời đất, dưới quyền một thủ lãnh là Đức Kitô*” (Ep 1,1-10).

Bài đọc 1:

- Salem là đền thờ cho mọi dân: “*chư dân sẽ lần bước tiến về sự sáng người; các vua hướng về bình minh người.*” Mọi chi tộc Do-thái cũng phải về đó mà cử hành Phụng vụ (2 V 23: Giôsia đã tập trung toàn dân, đọc Giao ước).
- Đức Giêsu là Đền Thờ Thiên Chúa (Ga 2,19). Người là Thiên Chúa của cả loài người, không chỉ riêng Israel. **Lc 2,31-32:** “*là ơn cứu độ của muôn dân, là ánh sáng mặc khải cho dân ngoại.*”
- Nhiều lần Cựu Ước mặc khải (chuyện Giôna, Is 60,3-4).

Bài đọc 2:

- Chúa thực hiện lời tiên báo quy tụ mọi người: thiên thần, mục đồng, ba vua... bất cứ ai thành tâm thiện chí, đều được quy tụ nơi Đức Kitô, con người trở thành anh em bình đẳng, yêu thương: hình ảnh ba nhà đạo sĩ liên kết đi về một hướng.
- Câu chuyện “*Cội rễ*” – II, 248.
- Cf. Dcr 2,15; Cv 15,4; Is 52,10...
- Cf. Thánh Phaolô: “*Không còn nô lệ hay tự do, Do-thái hay Hy-lạp, đàn ông hay đàn bà nữa, nhưng tất cả là một trong Đức Kitô*” (Cl 3,11).



.....

.....

.....

LỄ HIỂN LINH NĂM A-B-C

(Mt 2,1-12)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mt 2,1-12): “*Từ phương Đông, chúng tôi đến bái lạy Người.*”

Hai hạng người có những điểm tương phản:

1. *Ba đạo sĩ:*

- Ở xa xôi;
- Không được hân hạnh tiếp nhận Thánh Kinh, nhưng thành tâm thiện chí,
- Được toại nguyện.

2. *Hêrôđê và dân Salem, ngay cả các thầy tư tế và tiến sĩ luật:*

- Ở gần kề;
- Được Kinh Thánh soi sáng từ lâu, bằng chứng là họ rất thuộc Kinh Thánh, nhưng thiếu thiện chí, ngại dấn thân, để rồi trở thành thù địch Chúa.

Bài Tin Mừng đặt ta trước hai thái độ: Thái độ của kẻ đói ơn cứu rỗi, dùng mọi phương tiện, hy sinh tất cả để gặp nó, và thái độ của kẻ sợ mất mát thiệt thòi trong việc tìm Đấng ban ơn cứu rỗi. Cuối chặng tìm kiếm, kẻ trước được gặp nguồn an ủi, người sau trở thành thù địch.

Ta là hạng nào? Ba vua hay Hêrôđê mù quáng trước những dấu chỉ thời đại, những lời mời gọi của Thiên Chúa đến trong cuộc sống bằng nhiều hình thức, ta có nhạy bén nhận ra không?

Chuyện: Bức tường khóc, người Do-thái vẫn tới cầu xin Đấng Cứu Thế đến (dù Người đã đến hơn 2000 năm).

Lâm Ngữ Đường tâm đạo, nghiên cứu các đạo, cuối cùng đón nhận niềm tin Kitô giáo, đã viết sách: *“Hành trình từ ngoại giáo thành Kitô hữu.”*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ HIỂN LINH NĂM A-B-C

(Mt 2,1-12)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mt 2,1-12): *“Từ phương Đông, chúng tôi đến bái lạy Người.”*

Đời người là một cuộc tìm kiếm. Người ta tìm đủ mọi thứ: tìm com ăn, tìm áo mặc, tìm tiện nghi, tìm lạc thú. Có những kẻ lên tận rừng xanh tìm ngà voi, sừng tê; có những người xuống biển tìm ngọc trai, kho báu. Có kẻ tìm địa vị cao sang, danh tiếng lẫy lừng; và cũng có những kẻ cả đời chỉ tìm Chúa, tìm chân lý. Đó chính là người tín hữu chân chính!

Ba nhà đạo sĩ là hình ảnh các tín hữu, hành trình của họ cũng là hành trình của tín hữu. Chúng ta không có ảo tưởng đến nỗi không cần ăn uống, không cần nhà ở, áo mặc... chúng ta cũng có những nhu cầu đó như muôn nghìn người khác. Nhưng chúng ta khác họ ở chỗ ta sống Lời Chúa dạy: *“Trước hết hãy tìm Nước Thiên Chúa và sự công chính của Người, mọi sự khác Người sẽ ban cho sau”* (Mt 6,33).

Các nhà đạo sĩ là mẫu gương của ta:

1. Lòng khao khát gặp được Cứu Chúa;
2. Nhảy bén trước dấu chỉ thời đại;
3. Lòng can đảm chấp nhận gian lao;
4. Lòng thảo ngay trong việc dâng lễ vật.

Người tín hữu:

1. Hun đúc lòng khao khát bằng lời cầu nguyện: *“trời cao hãy đổ sương xuống...”*; *“Lạy Chúa, nếu có Chúa, xin cho con được gặp”* (Charles de Foucauld);
2. Nhảy bèn trước dấu chỉ sự hiện diện của Chúa:
 - Qua vũ trụ: *“Trời xanh tường thuật vinh quang Chúa...”* (Tv 18); hay như Newton: *“Tôi thấy Thiên Chúa trước viễn vọng kính.”*
 - Qua Lời Ngài: *“Lời là Thiên Chúa”* (Ga 1,1);
 - Qua tha nhân: *“làm gì cho kẻ bé mọn là làm cho Ta vậy.”* (Mt 25,40);
 - Qua cộng đoàn sum họp: *“ở đâu có 2,3 người... có Ta ở giữa”* (Mt 18,20).
3. Can đảm trên đường tìm Chúa: *“Ai bền đỗ, sẽ được cứu”* (Mt 24,13);
4. Thảo ngay trong lễ dâng: *“tấm lòng sám hối Chúa chẳng khinh chê”* (Tv 51,19). Giữ lời, như lời Nhã ca: *“tôi đã tìm được chàng...”* (Dc 3,4).

.....

.....

.....

.....

LỄ CHÚA CHỊU PHÉP RỬA NĂM B

(Mc 1,7-11)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 55,1-11): Đến cả đi, nước đã sẵn đây:

Hãy nghe thì các ngươi sẽ được sống.

Bài đọc 2 (1 Ga 5,1-9): Thần Khí, nước và máu.

Tin Mừng (Mc 1,7-11): “*Con là Con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con.*”

“*Hồi ấy, Đức Giêsu được ông Gioan làm phép rửa ở sông Giođan.*”

1. *Phép rửa này có phải là Bí tích Rửa Tội hay không?*

Không! Chỉ là nghi lễ thanh tẩy trong Do-thái giáo và nhiều tôn giáo khác mà thôi.

2. *Tại sao Chúa chịu phép rửa?*

a. Nêu gương cho ta với tư cách là người đứng đầu nhân loại – “*Trưởng Tử vạn vật*” – “*Chiên hiền lành bị đem đi làm thịt*” (Gr 11,19); “*như cừu câm nín khi bị xén lông*” (Is 53,7) Ga 1,29 đã loan báo: Ngài là “*Chiên Thiên Chúa, Đáng gánh tội trần gian.*”

Thư Do-thái viết: “*Ngài nên giống chúng ta mọi đàng ngoại trừ tội lỗi*” (Dt 4,15). Ngài nêu gương mọi mặt:

o Cầu nguyện: lao động;

o Vâng lời: chay tịnh;

o Cả sám hối: chịu phép rửa

- b. Để thánh hóa dòng nước mà Ngài sẽ dùng làm chất thể trong Bí tích Rửa tội, nhờ sự tiếp xúc với Thánh Thể Ngài.
- c. Để được tấn phong và giới thiệu với cộng đồng Do-thái và cả nhân loại.

Đức Kitô được xức dầu, như Is 61,3; Lc 4,18; Dt 1,9; Tv 45,8... *“Người yêu chính trực, ghét điều phi nghĩa.”*
“Thiên Chúa đã dùng Thánh Linh và quyền lực mà xức dầu cho Người” (Cv 10,38). Chúa Giêsu được xức dầu tấn phong làm ngôn sứ, tư tế và thủ lãnh.

- 3. *Khi chịu Bí tích Rửa tội, ta được xức dầu và được tham dự vào 3 chức vụ của Chúa Kitô.*

Thư 1 Pr 2,9 nói chúng ta là *“giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương giả, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa, để loan truyền những kỳ công của Người, Đấng đã gọi anh em ra khỏi miền u tối, vào nơi đầy ánh sáng diệu huyền.”*

3 sứ vụ:

- Tiên tri: lời nói xây dựng, nếp sống tốt đời đẹp đạo... chúng ta rao báo điều đó;
- Tư tế cộng đồng: tổ chức phụng vụ, tham dự hiến tế...
- Thủ lãnh: nâng cao đời sống vật chất tinh thần của anh em, làm cho họ hướng về Chân Thiện Mỹ.

LỄ CHÚA CHỊU PHÉP RỬA NĂM B

(Mc 1,7-11)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 1,7-11):

Tại sao Chúa chịu phép rửa của Gioan?

Việc Chúa đến chịu phép rửa nói lên sự chuẩn nhận sứ mệnh của Gioan – sứ mệnh mở đường, quét dọn nhà cửa để đón Chúa đến (Mt 3,15).

“Cứ thế đã, vì như vậy chúng ta mới chu toàn được thánh ý.”

Chuẩn nhận rồi Ngài sẽ hoàn tất những gì Gioan loan báo, sẽ kiện toàn phép rửa bằng nước của Gioan bằng phép rửa trong Thánh Thần. Chúa chạm tới nước tự nhiên, ban cho nó một thần lực thanh tẩy trong Bí tích Rửa tội (theo một số giáo phụ).

Các nhà thần học đưa ra thuyết thay thế: Chúa vô tội nhưng chịu rửa *thay cho kẻ khác*: Ngài liên đới với tội nhân, Ngài là Đầu Nhiệm Thể làm gương cho các chi thể. Số phận Ngài bị liệt vào hàng tội nhân (Mt 27,22). Ngài là Chiên chịu sát tế để đền tội (Is 53). Ngài tự nhận thân nô lệ (Pl 2,6).

Tuy nhiên, nếu chỉ nhấn mạnh việc Chúa chịu phép rửa thì xa trọng tâm bản văn là cuộc Thần hiện: mặc khải cho ta Đấng khiêm nhường tự xếp hàng với tội nhân, đến từ

Nazareth, lại đích thực là “*Con Cha yêu dấu, đẹp lòng Cha mọi đàng.*”

Do đâu mà Ngài đẹp lòng Cha như vậy? “*Vâng lời và vâng lời cho đến chết, chết trên cây thập giá*” (Pl 2,8).

Chúng ta đã được rửa tội rồi, nếu biết vâng lời Chúa, Giáo Hội, bề trên, lương tâm, bốn phận thì sẽ đẹp lòng Chúa. Trái lại, không vâng lời là không phải con đẹp lòng Cha!

Ta có sống như vậy không?

Khẩu hiệu của Đức Gioan XXIII: *Oboedientia et Pax* (*Vâng lời và Bình an*).



LỄ CHÚA CHỊU PHÉP RỬA NĂM B

(Mc 1, 7-11)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 1,7-11):

Việc dùng nước để tẩy rửa từ lâu đã mang ý nghĩa thiêng liêng và trở nên một nghi thức trong nhiều tôn giáo:

- Ấn giáo: tắm ở sông Hằng;
- Hồi giáo và Thần đạo của Nhật: có bể nước súc miệng, rửa chân tay trước khi bước vào đền.
- Do-thái giáo: luật ô ướ, tinh sạch;
- Phép rửa của Gioan tiên xa hơn về ý nghĩa nhưng chưa có hiệu lực tự tại (*“Tôi rửa bằng nước...”*)
- Phép Rửa tội Đức Kitô lập vượt xa mọi nghi thức tẩy rửa khác về ý nghĩa và hiệu lực (Ngài rửa bằng nước và Thánh Thần)

Phép rửa của Gioan Bt. thế nào? Hiệu lực làm sao?

Lý do Đức Kitô chịu rửa? (Sau này Ngài chịu chết, đổ máu ra kết thúc phép rửa này!)

Phép rửa ta lãnh nhận mang ý nghĩa gì? Hiệu lực làm sao?

Chuyện Naaman (vâng lời Êlisa, xuống tắm sông Giordan 7 lần, ông được sạch cùi); chuyện Môsê (được vớt khỏi nước).

Áp dụng:

Vào Nước Trời phải được rửa tội, nhưng không phải cứ rửa tội là được vào Nước Trời, mà phải sống đúng cam kết khi chịu phép rửa. Cam kết gì?

1. Từ bỏ ma quỷ và tội lỗi tối tăm. Đó là sám hối.
2. Tin theo Thiên Chúa, theo Đức Giêsu, sống như Đức Giêsu đã nêu gương. Đó là tin vào Tin Mừng.

Sám hối và tin vào Tin Mừng là nội dung bài giảng đầu tiên của Chúa Giêsu. Thực hiện hai điểm này, người ta sẽ trở thành con yêu dấu của Cha, đẹp lòng Cha mọi đàng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 1,12-15)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (St 9,8-15): Sau Hồng Thủy, Chúa lập giao ước với ông Nôe.

Bài đọc 2 (1 Pr 3,18-22): Nước đó là phép rửa nay cứu thoát anh em.

Tin Mừng (Mc 1,12-15): “*Chúa Giêsu chịu Satan cám dỗ.*”

Lời giảng đầu của Gioan Bt.: “*Hãy hối cải vì Nước Trời đã gần đến.*”

Lời giảng đầu tiên của Đức Kitô: “*Hãy sám hối và tin vào Tin Mừng.*”

Hai điều kiện để làm môn đệ Chúa đề ở trong Nước Trời, ngày nay được tuyên xưng trong phép Rửa tội và đem vọng Phục Sinh: từ bỏ + tin.

Châm ngôn mùa Chay: ý lực sống: *sám hối và tin vào Tin Mừng.*

Cần cầu nguyện và chay tịnh mới có sức mạnh sám hối, thắng cám dỗ và tin vào Tin Mừng.

Sách Giáo lý Tin lành kể chuyện hai anh em trộm ngựa, người ta thích chữ “TN” trên trán. Người em xấu hổ, tự tử. Người anh, nhờ sám hối, nên thánh, và khi thấy chữ “TN” trên trán người ta bảo là “*Thánh Nhân*”. Tương tự trường hợp Giuđa và Phêrô.

Tình nguyện thực hành sám hối.

Phim Nàng Hương chiếu trên tivi ngày 12/2/1997: Hai Đở quyết tâm chừa rượu, đập bể chai rượu nhưng rồi lại uống.

Cuốn sách *“Từ say rượu đến say Chúa”*: Mattanbô đã lấy hết ý chí để giữ lời hứa chừa rượu ba ngày, rồi một tuần, một tháng và dứt luôn. Anh trở thành người tin vào Tin Mừng tại bến cảng Dublin vào thập niên 50, thế kỷ XX. Ngày nay, người ta đã điều tra để xin phong thánh cho anh.

“Nước Trời phải dùng sức mạnh mà chiếm lấy” (Mt 11,12): sám hối và tin đều cần sức mạnh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 1,12-15)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 1,12-15): “Đức Giêsu chịu Satan cám dỗ.”

A. Thử thách hay cám dỗ?

Giống nhau:

- Đòi hỏi một sự chọn lựa đúng;
- Đòi hỏi một ý chí, một sức mạnh để thắng vượt;
- Thắng được: thì tăng sức mạnh, thêm công phúc;
- Thua trận: thì suy nhược và phải mang trách nhiệm.

Khác nhau:

- Tác nhân: thử thách có thể do Thiên Chúa.
 - **1 Tx 2,4:** “Thiên Chúa dò xét chúng tôi và thử thách chúng tôi.”
 - **2 Pr 2,4:** thử thách thiên thần;
 - **St 3:** thử thách nguyên tổ;
 - **St 15,16-22:** thử thách Abraham;
 - Ngoài ra còn thử thách Môsê, ông Gióp, và cả Đức Kitô nữa.
- Mục đích của thử thách: giúp tôi luyện cho vững hơn để bày tỏ lòng trung kiên với Chúa hơn (tích cực);

- Tác nhân của cám dỗ: ma quỷ hay dục vọng (Gc 1,14). Thiên Chúa không cám dỗ ai bao giờ (Gc 1,13).

- Mục đích của cám dỗ: hoàn toàn xấu: dụ dỗ ta phạm tội, làm ta xa Chúa.

B. Thử thách, cám dỗ là chuyên bình thường đối với con người, như một định luật!

Hãy bình tĩnh, an tâm vì:

- Thiên Chúa không thử thách ai quá sức và cũng không để ai bị cám dỗ quá sức (1 Cr 10,13);

- Luôn luôn có ơn Chúa ủng hộ: “Người sẽ mở lối thoát và ban cho anh em sức chịu đựng” (1 Cr 10,13); “Ở đâu tội lỗi tràn đầy thì ơn Chúa càng lan tràn gấp bội” (Rm 5,20); “Ơn Ta đủ cho con” (2 Cr 12,9).

C. Cám dỗ chưa phải là tội.

Cần dùng phương thế cầu nguyện (Mt 26,41; 6,13), chay tịnh để chiến thắng.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 1,12-15)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 1,12-15): Thần Khí đẩy Người vào hoang địa.

Bài Tin Mừng: Thánh Máccô thuật lại hai biến cố mở đầu cho đời sống công khai của Chúa Giêsu.

Biến cố 1: Chúa vào hoang địa ăn chay cầu nguyện 40 đêm ngày. Máccô tóm tắt nên không kể chi tiết về việc Chúa chịu cám dỗ thế nào, trong khi Mátthêu và Luca cho biết Satan cám dỗ Chúa ba đợt, có đợt nó trưng cả Lời Chúa ra nhưng Chúa đã chiến thắng nó bằng thứ vũ khí sắc bén là Lời Chúa: Chúa lặp lại ba lần: “*Có lời Kinh Thánh chép rằng*”. Cuộc chiến thắng này báo hiệu cuộc chiến thắng khả hoàn ngày phục sinh.

Bài học: muốn thắng ma quỷ cần:

- chay tịnh: “*thứ quỷ này phải trừ bằng chay tịnh...*” (Mt 17,21);
- cầu nguyện: “*các con phải cầu nguyện luôn kéo sa chước cám dỗ*” (Lc 22,40);
- suy gẫm và sống Lời Chúa: “*Lời Ta là Thần Khí và là sự sống*” (Ga 6,63); *Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi*” (Tv 118,105).

Biển cổ 2: bài giảng đầu tiên; *“hãy sám hối, trở lại và tin vào Tin Mừng.”*

- Sám hối thật: *“hãy xé lòng chứ đừng xé áo, hãy trở về với Thiên Chúa”* (Ge 2,13)
- Tin vào Tin Mừng: sống Lời Chúa. *“Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng, còn lòng chúng thì xa Ta”* (Mc 7,6). Thực hành đúng Tin Mừng, cái gì sai Tin Mừng là loại bỏ ngay.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 1,12-15)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 1,12-15): Thiên thần hầu hạ Người

Chúa Giêsu thắng cám dỗ, sống với dã thú, có thiên thần hầu hạ!

Hình ảnh này gợi nhớ hình ảnh vườn Eden thời sáng thế: Adam sống bên dã thú. Chúa Giêsu là Adam mới cũng sống chan hòa với vũ trụ như vậy, nhưng khác điều quan trọng:

- Adam cũ bất tuân nên làm đảo lộn trật tự vũ trụ, gây ra hậu quả nghiêm trọng;
- Adam mới tuyệt đối vâng lời Cha và Thánh Thần nên thắng ma quỷ và lập lại trật tự vĩnh viễn.

Ta phải noi gương Chúa Giêsu – chay tịnh và cầu nguyện – vâng lời Cha và Thánh thần, đem Lời Chúa ra mà chiến đấu, đồng thời sống chan hòa với con người và thiên nhiên vũ trụ, theo Laudato Si’.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 1,12-15)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 1,12-15): Hãy sám hối

Phim *Sám hối* của Liên Xô khoảng thập niên 80 thế kỷ XX, đạt nhiều giải Oscar, có đoạn kết: một bà lão già đứng giữa một con đường rộng thênh thang và dài hun hút. Bà hỏi: “*Đường này có dẫn tới nhà thờ không?*” thì được trả lời là “*Không*”. Bà lẩm bẩm: “*Đường mà không dẫn tới nhà thờ thì có con đường để làm gì?*” Chấm hết!

Phim cuối cùng có Marilyn Monroe tham gia: “*The River of no return*”, kể chuyện một cô gái nhảy đi cùng chuyến bè với một gia đình thương gia gồm 2 bố con (vợ đã chết), xuôi dòng Mississippi về Nam, đường dài cả ngàn cây số. Dọc đường, thương gia ghé vào các quán nghỉ ngơi ăn uống, mua thêm vật dụng. Nơi đây, những dân đào vàng, buôn vàng, da thú, kể cả dân làng chơi tụ tập ăn nhậu và đánh bạc. Cô gái nhảy với đôi giày tuyệt đẹp thường biểu diễn để kiếm tiền. Sau cùng, hai người yêu nhau chân thật, anh không muốn cô đi nhảy nữa và cô cũng quyết bỏ nghề, nên khi anh dìu cô lên xe ngựa, đôi giày nhảy rơi lăn lóc trên đường. Khi xe chuyển bánh, cô ngoái lại nhìn rồi lên luôn, không quay lại lượm nữa. Đây là hình ảnh biểu tượng cho việc sám hối.

CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 1,12-15)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Mc 1,12-15): Chúa Giêsu ở trong hoang địa 40 ngày

Con số 40 được nhắc tới nhiều lần trong Kinh Thánh:

- Dân Do-thái đi trong sa mạc 40 năm;
- Môsê ăn chay 40 đêm ngày;
- Êlia ăn chay 40 đêm ngày;
- Tiên tri Giônã rao: “*Còn 40 ngày nữa, Ninivê sẽ bị phá đổ*” (Gn 3,4);
- Abraham xin Chúa: “*Nếu tôi kiếm được 40 người công chính...*” (St 18,29).

Liệu có thể kiêng chay 40 ngày không?

Có thể: rắn và một số sinh vật khác nhịn suốt mùa đông.

Phương pháp chữa bệnh tuyệt thực. Thời gian chay kiêng dĩ nhiên thân xác hao mòn, quý lợi dụng để tấn công Chúa ba mặt: Danh – Lợi – Thú.

- Bước đầu là thú: mê ăn uống, nhược điểm của con người. Như nguyên tổ xưa: “*no bụng đói con mắt*”, hay tục ngữ: “tham thực cực thân”.
- Kế đến là danh: đảo lộn chương trình của Chúa, làm phép lạ bừa bãi: gieo mình xuống...
- Sau cùng là lợi: cho vinh hoa của các nước thế gian.

Chúa chiến đấu và chiến thắng, là gương mẫu cho ta.

CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 1,12-15)

Lược đồ 7

Tin Mừng (Mc 1,12-15): Chúa Giêsu ăn chay 40 ngày

1. Việc chay tịnh có từ bao giờ?

Từ xa xưa đã có việc chay tịnh, đó là một hành vi tôn giáo: Phật giáo, Hồi giáo coi chay tịnh là phương thế để siêu thoát, để nhận thức và hướng về tuyệt đối.

Trong đạo Thiên Chúa, thời Môsê cách đây hơn 3000 năm, chay tịnh đã trở nên phổ thông trong dân Do-thái: Môsê đã chay tịnh 40 ngày, Êlia cũng chay tịnh 40 ngày để gặp gỡ Chúa...

2. Chay tịnh mang ý nghĩa gì?

Cùng với cầu nguyện và chia sẻ cơm áo, chay tịnh là một trong những hành vi chính yếu tỏ lòng khiêm nhường (Lv 16,31), hy vọng và tình yêu của con người đối với Thiên Chúa. Chay kiêng cho ta sức mạnh thắng mình (chuyện “*Thế à*”: Một đạo sĩ nhờ tu luyện, chay tịnh, có một cuộc sống an nhiên, tự tại. Người ta đổ thừa cho ông là cha của một hoang thai, rồi đem đứa nhỏ tới bắt ông nhận. Ông chỉ nói: Thế à! Rồi khi ông nuôi đứa nhỏ khôn lớn, giỏi giang, mẹ nó tới đòi lại, ông cũng vui vẻ trả: thế à!)

3. Thực hành chay tịnh trong Do-thái giáo?

Phụng Vụ do-thái có “*cuộc đại chay*” (cuối tháng 9) nhân lễ xá tội (Cv 27,9), bắt buộc mọi người, cũng có cuộc ăn chay tập thể vào ngày quốc nạn. người Do-thái đạo đức giữ chay 1 tuần 2 lần (Lc 2,37: bà Anna...)

4. Đạo Kitô có chủ trương chay tịnh không?

Giáo Hội thời các tông đồ duy trì tập tục chay tịnh của Do-thái giáo, nhưng thi hành trong tinh thần của chúa kitô: kín đáo, nội tâm nhiều hơn, luôn đi kèm cầu nguyện và bác ái.

Phụng vụ quy định mùa chay 40 ngày dựa trên nền tảng Kinh Thánh:

- Chúa Giêsu ăn chay 40 ngày, Môsê và Êlia cũng vậy;
- Dân Do-thái đi trong sa mạc 40 năm;
- Gôliát chống Israel 40 ngày;
- Tiên tri Giônã rao: “*Còn 40 ngày nữa, Ninivê sẽ bị phá đổ*” (Gn 3,4);

5. Ý nghĩa Mùa Chay theo Công Giáo?

Các số 109-110 Hiến chế Phụng Vụ: Mùa Chay có 2 đặc tính: Nhớ lại phép rửa hoặc dọn mình chịu phép rửa, và sám hối.

Động lực giúp thực hành tốt là chăm nghe Lời Chúa và cầu nguyện.

Nhấn mạnh: việc sám hối không phải chỉ có nội tâm, cá nhân mà còn bề ngoài, tập thể nữa. Khuyến khích các nơi tổ chức sám hối chung tùy hoàn cảnh.

CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 9,2-10)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (St 22,1-2.9^a.10-13.15-18): Tổ phụ Abraham dâng lễ tế.

Bài đọc 2 (Rm 8,31^b-34): Đến như Con Một, Chúa cũng chẳng tha.

Tin Mừng (Mc 9,2-10): (Mt 17,1-9; Lc 9,28-36)

Chúa Cha phán: “Đây là Con Ta yêu dấu.”

Sáu ngày sau: tính từ ngày Phêrô tuyên xưng Chúa tại Xêdarê Philiphê và Chúa báo trước cuộc tử nạn. Máccô nối hai biến cố này với nhau vì hai biến cố có liên quan chặt chẽ với nhau.

Tại Xêdarê có hai vấn đề:

- Phêrô tuyên xưng: Đức Kitô là Con Thiên Chúa.
- Chúa báo sẽ chịu tử nạn ở Salem. Đáng Cứu Thế uy phong lẫm liệt mà tử nạn? Đó là điều ngược với quan niệm của Do-thái và cả các Tông đồ. Do đó, Phêrô mới can.

Sáu ngày sau, trong biến cố Hiên Dung trên núi, Thiên Chúa tái xác nhận Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, xác nhận cuộc tử nạn, và trấn an, ủy lạo các ông qua việc chiêm ngắm vinh hiển của Chúa.

Bài học:

1. Mẫu nhiệm đau khổ và vinh quang;
2. Bí quyết vượt khổ đạt vinh: vâng lời Chúa Giêsu.

Gương Abraham.

CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 9,2-10)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 9,2-10): (Mt 17,1-9; Lc 9.28-34)

1. Núi: trong Cựu Ước, Chúa thường dùng núi làm nơi gặp gỡ, phán dạy con người. Núi tượng trưng sự giao hòa, nối đất với trời.
 - Abraham đem con lên núi.
 - Môsê lên núi, Êlia lên núi. Núi Garigim là nơi có lời chúc phúc; các tiên tri tế lễ Chúa trên các nơi cao.
 - Tân Ước: Chúa Giêsu ưa lên núi: cầu nguyện trên núi, bài giảng trên núi...
2. Mây: biểu thị uy quyền của Chúa: mây ở Sinai, cột mây, ngày về trời, ngày phán xét...
3. Phúc Âm hôm nay, Chúa biến hình trên núi, cũng có mây và tiếng Chúa Cha phán dạy.
 - Trắng như tuyết: màu ánh sáng, Môsê xuống núi, mặt phát sáng. Màu trắng là màu thánh thiện.
 - Môsê và Êlia: đại diện Luật và các tiên tri: tiên báo về Đấng Cứu Thế, đàm đạo về cuộc tử nạn của Người tại Giêrusalem.
 - “*Này con Ta...*” (Tv 2,7);

- “*Đẹp lòng Ta*” (Is 2): tôi tớ Đức Chúa: dạy đường cứu độ và chết vì dân;
 - “*Hãy nghe lời Ngài*” (Đnl 18,15): lời trời của Môsê tiên báo về Đức Kitô.
4. *Ý nghĩa nhấn mạnh*: Đau khổ không phải là cùng đích, mà là bước quá độ để vào vinh quang: Chúa luôn nói vinh quang sau đau khổ - các tông đồ được chứng kiến trước để làm chứng cho ta. Ta phải phấn đấu và tin như vậy, nhất là nghe Lời Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 9,2-10)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 9,2-10): (Mt 17,1-9; Lc 9.28-34)

Qua Môsê, Êlia:

1. Cự Uớc hướng về Tân Ước. Luật, tiên tri đều báo về Chúa Giêsu.
2. Báo gì?
 - A. Thương khó: Môsê, Đavít, Isaia, Giêrêmia, Malakhi.
 - B. Vinh quang:
 - Chôn trong mồ mả sang trọng;
 - Con Người đến trong vinh quang;
 - Đạp nát đầu rắn.

Sứ điệp Chúa gửi: qua thập giá mới tới vinh quang.

Hãy nghe lời Người.

Hãy theo gương Người.

Chuyện minh họa:

- Lưu Bình, Dương Lễ;
- Thị Kính;
- Hàn Tín;
- Anrê Phú Yên;
- “Ai gieo trong lệ sầu, sẽ gặt trong hân hoan” (Tv 125);
- Câu chuyện *Vị hoàng tử và kẻ khờ* cùng của Mark Twain, cuối cùng Edward lên ngôi.

CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 9,2-10)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 9,2-10): (Mt 17,1-9; Lc 9.28-34)

Biến hình tiên báo gì?

Theo nhà chú giải Papias:

1. Tiên báo phục sinh;
2. Tiên báo ngày quang lâm;
3. Cho thấy trước cuộc sống mai hậu ở Thiên Đàng.

Thánh Phaolô: *“Thiên Chúa sẽ biến đổi thân xác hèn hạ của ta nên giống thân xác sáng láng của Người.”*

4. Thực hiện lời hứa với các môn đệ: *“Trong chúng con sẽ có những người không chết trước khi thấy vinh quang của Nước Chúa”* (Mt 16,28).

Để đạt được điều đó,

- a. Phải bắt chước các Tông đồ lên núi cao.

Môsê lên núi mới thấy Đất Hứa!

Lên cao: Một hiệp sĩ lên núi hỏi về Thiên Đàng và hỏa ngục. Vị đạo sĩ nói: *“Người có thái độ ngênh ngang! Xuống núi ngay!”* Hiệp sĩ rút kiếm ra toan chém. Đạo sĩ phán: *“Hỏa ngục đây!”* Hiệp sĩ ăn năn xỏ kiếm vào vỏ quỳ gối, cúi đầu. Đạo sĩ phán: *“Thiên đàng đó!”*

- b. Phải chấp nhận thập giá như Đức Giêsu chịu hiến tế;
- c. Và phải tuyệt đối vâng lời Chúa Giêsu.

Ngày nay Chúa Giêsu không hiện ra (hôm rồi ghé nhà thờ Lạng Sơn, thấy nhà châu, một thời đồn vang Chúa Giêsu hiện ra!!!).

Ngày nay, “*chúng đã có Môsê và các ngôn sứ*” (Lc 16,29).

- Thánh Kinh
- Giáo Hội
- Lương tâm – Bản quyền đạo, dạy ta điều hợp lẽ phải.
- “*Ai nghe các con là nghe Thầy*” (Lc 10,16).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 9,2-10)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 9,2-10): (Mt 17,1-9; Lc 9.28-34)

Toàn bộ Lời Chúa trong thánh lễ hôm nay liên kết với nhau chặt chẽ.

Bài đọc 1: *Isaác là hình ảnh báo trước của Đức Giêsu.*

- *Isaác* là con duy nhất của Abraham theo lời hứa, và là con rất yêu mến của ông. *Chúa Giêsu* là Con duy nhất và rất yêu mến của Chúa Cha.
- *Isaác* được cha dẫn lên núi để làm của lễ dâng Đức Chúa Trời. *Chúa Giêsu* cũng lên núi để chuẩn bị cho lễ tế của Núi Sọ.

Vì theo Luca, Môsê và Êlia đến bên Chúa và đàm đạo với Chúa về cái chết của Ngài ở Giêrusalem. Hơn nữa, trước khi lên núi, Chúa đã loan báo khổ nạn và cái chết trong tay kẻ ngoại. Khi xuống núi, Chúa còn căn dặn các Tông đồ không được nói với ai cho tới khi Người trong kẻ chết sống lại.

- *Isaác* bị trói và đặt nằm trên bàn thờ có chất củi. *Chúa Giêsu* hiến mình trên bàn thờ thập giá bằng gỗ.

Bài đọc 2: *“Đến Con Ngài cũng nộp vì ta.”*

- *Isaác* sẽ bị đâm bằng dao, đổ hết máu ra nếu thiên thần Chúa không ngăn tay Abraham lại và đề nghị

giết con chiên thế mạng. *Chúa Giêsu* cũng bị đóng đinh, bị đâm thủng trái tim, đổ hết máu ra.

- *Isaac* được cứu khỏi chết trong gang tấc. *Chúa Giêsu* sau ba ngày an táng cũng được cứu khỏi chết bằng cuộc phục sinh.
- Động lực thôi thúc *Abraham*: vâng lời, yêu Chúa. *Chúa Giêsu* cũng vâng lời, yêu Cha, yêu nhân loại.

Chúa biến hình để nói lên rằng cuộc hiến tế này là một vinh quang: “*Đã đến giờ Con Người được tôn vinh*” nhờ “*vâng lời Cha cho đến chết trên Thập Giá.*” Ai muốn được vinh quang thì hãy vâng nghe Lời!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM B

(Mc 9,2-10)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Mc 9,2-10): (Mt 17,1-9; Lc 9.28-34): *Chúa biến dạng.*

A. Bố cục của giai đoạn này như sau:

1. Phêrô tuyên tín (Mc 8,27-30);
2. Chúa báo thương khó lần 1 (Mc 8,31-33);
3. Chúa biến hình (Mc 9,2-10);
4. Chúa báo thương khó lần 2 (Mc 9,30-32);
5. Chúa báo thương khó lần 3 (Mc 10,32-34).

Biến hình nằm trong việc chuẩn bị cho khổ nạn. Các môn đệ chỉ trông chờ Đấng Cứu Thế vinh hiển (Đn 7,13-15) trong khi Chúa lại muốn nối kết với hình ảnh Tôi tớ Thiên Chúa chết thê thảm, gánh tội trần gian (Is 53). Chúa biến hình trước để các môn đệ khỏi bị khủng hoảng trong cuộc thương khó. Thánh Phaolô gọi là “*gương mù thập giá*”: rõ ràng Chúa biến hình để củng cố đức tin cho các môn đệ.

B. Cuộc biến hình được Máccô ghi lại với các yếu tố sau đây:

1. Tương tự cuộc hiển linh ở Sinai: núi cao, lều, mây...

Chúa có ý mặc khải ngôi vị Thiên Chúa và vinh quang phục sinh.

2. Lời tuyên bố của Chúa Cha xác nhận thực tế đang diễn ra nơi con người Chúa Giêsu:

- “*Này là Con Ta*” (Tv 2,7);
- “*Là Con chí ái*” (Is 42,1);
- “*Phải nghe lời Ngài*” (Đnl 18,15).

Ngài có phải bị kết án, đóng đinh, chịu nhục, chịu chết cũng chỉ vì Ngài muốn chịu để lập công cứu chuộc chúng ta, chứ không phải vì Ngài có tội hay vì Ngài bất lực không thể cứu nổi mình.

Ngài sẽ phục sinh khải hoàn. Đó là điều đòi các môn đệ và chúng ta phải tin. Dĩ nhiên, ta sẽ được chia sẻ vinh quang trên núi Tabor và vinh quang phục sinh nếu biết nghe lời Người.

- Đức tin của người trộm lành quả là vĩ đại!
- Miriam đã nói phạm đến Môsê và bị Chúa phạt ra cùi (Ds 12,1-9); trong khi Naaman vâng lời Êlisa thì được khỏi cùi (2 V 5,8-19).

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 2,13-25)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Xh 20,1-17): Luật được ban qua Môsê.

Bài đọc 2 (1 Cr 1,22-25): Chúng tôi rao giảng một Đấng Kitô chịu đóng đinh, là sự khôn ngoan của Thiên Chúa.

Tin Mừng (Ga 2,13-25): *Đuổi quân buôn bán.*

Con người mỏng dòn, cần liên minh với thần thánh, qua trung gian đền thờ, nên bất cứ chỗ nào trên trái đất cũng có đền thờ.

Nhưng không phải cứ vào nhà thờ là gặp được Thiên Chúa!

Hai điều kiện:

1. Dẹp bỏ mọi ham hố tiền, danh, xác thịt. Chúa đã dẹp những chương ngại đó.
2. Phải vào được ngôi Đền Thờ thánh thiện là Chúa Giêsu, ta mới gặp được Thiên Chúa. Đó là nhịp cầu cần thiết.
 - “*Không ai có thể đến được với Cha mà không qua Thầy*” (Ga 14,6).
 - Ngài chính là Đền Thờ sống động như Phúc Âm Chúa đã xác nhận.

- Khi ta giữ lời Chúa là ta luôn ở trong Đền Thờ mới này, dù ở chợ, ở xưởng hay ở nhà.
- *“Manete in dilectione mea!” – “Hãy ở lại trong tình yêu của Thầy” (Ga 15,9).*
- *“Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy. Cha Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy.” (Ga 14,23).*
- Muốn tìm về vĩnh cửu phải tin vào ngôi Đền Thờ này, củng cố bí tích Thánh Tẩy, phát huy nơi mình và kẻ khác.

Đẹp đôi tiên, đẹp chiêm bò, bò câu: Chúa có ý cho thấy: của lễ Cự Ước không còn giá trị cứu rỗi. Của lễ đích thực là chính Đức Kitô, mọi người phải hiến tế bằng lễ này.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 2,13-25)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 2,13-25):

“Nhà Cha ta là nhà cầu nguyện, các người biến thành hang trộm cướp.”

“Thân xác là Đền Thờ Chúa”, ngày nay người ta biến thành hang cướp!

Một buổi tọa đàm “Tình dục không có tội” được tổ chức tại TP.HCM ngày 12/2/2014 (báo *Thanh niên* ngày 14/2 trang 9 có tường thuật lại), một bà thạc sĩ tâm lý bệnh vực hôn nhân đồng tính.

Cho dù mục đích không phải cổ xúy cho tình dục bừa bãi và tình dục trước hôn nhân, nhưng có những phát biểu có thể làm các bạn trẻ hiểu lầm, như lời một cán bộ cấp cao của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, thuộc Bộ Giáo dục – Đào tạo, như sau: *“Tình dục là điều hết sức bình thường như cơm ăn, nước uống nhưng chẳng ai dạy, do nhận thức, ảnh hưởng của các tư tưởng Nho giáo, coi chuyện đó là bậy bạ nên nhiều người thường lảng tránh!”*

So sánh như vậy là quá đáng! Không ăn uống thì chết, chứ từ tám bé đến tuổi dậy thì không sử dụng tình dục đâu có chết.

Dù gì đi nữa thì khuynh hướng muốn thoát khỏi về vấn đề này cũng chống lại sự gò bó và nghiêm khắc của tôn giáo nên vừa qua có một loạt bài có vẻ ủng hộ chuyện làm mẹ đơn thân. Còn ở phương tây đã có một cuộc cách mạng tình dục vào thập niên 60-70 thế kỷ XX, nó đã phủ nhận tận gốc cơ chế gia đình, yêu sách tự do tình dục trọn vẹn, từ chối mọi quy chuẩn đạo đức từ bất cứ quyền bính nào, với khẩu hiệu viết lên tường các đại học: “*Cấm không được cấm*”.

Kiến thức ngày nay số 777 mới ra nói về các bảo tàng tình dục trên thế giới. Âu Châu có 11 bảo tàng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 2,13-25)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 2,13-25):

1. *Bài đọc 1 (Thư 1Cr)*: Thánh Phaolô giảng Đức Kitô chịu đóng đinh.

Người Do-thái đòi dấu lạ. Khi Chúa mới ra rao giảng, quỷ cũng đòi dấu lạ: *“hãy gieo mình...”*

Một lần họ xin dấu lạ, Chúa đáp: *“chỉ cho dấu lạ Giôna”* (Mt 12,38-42).

2. *Phúc Âm*: người Do-thái hỏi bằng cớ. Chúa đáp: *“các ông cứ phá hủy Đền Thờ này đi, nội ba ngày Ta sẽ xây lại.”*

Khi Chúa bị treo: *“Hãy xuống khỏi Thập giá để chúng ta tin”* (Mt 27,42);

Khi Chúa sống lại: *“Chớ thì Đức Kitô chẳng chịu đau khổ sao?”* (Lc 24,26).

Mỗi lần họ đòi dấu lạ, Chúa đều báo về cuộc tử nạn và phục sinh.

3 lần báo chết:

- Lần 1: Mt 16,21 – sau khi Phêrô tuyên xưng đức tin;
- Lần 2: Mc 9,29 – Chúa biến hình
- Lần 3: Lc 18,31 – *“nay ta lên Giêrusalem”*

“Nếu ta cùng chết với Đức Kitô, ta sẽ cùng sống lại với Người” (Rm 6,8).

Người Do-thái không hiểu, các môn đệ cũng mù tịt, cho đến nỗi Tôma còn đòi bằng chứng sau khi Chúa đã sống lại.

Phần ta: với 2000 năm lịch sử của Giáo Hội, với 1-80 năm giữ đức tin, đã đủ cho ta vững tin chưa?

Ta đòi dấu lạ: đòi Chúa hiện ra nói ta mới nghe, phạt ta gãy cổ ta mới chừa bê tha cờ bạc rượu chè, hút xách ư?

Dấu lạ lớn nhất là Chúa phục sinh, Chúa chỉ thực hiện sau những ngày thương khó, chịu chết, an táng 3 ngày.

Ta tập không xin dấu lạ mà xin cho được vác thập giá theo chân Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 2,13-25)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Ga 2,13-25):

Kh 20,1-7: Thập Điều hay giao ước Sinai: nền tảng của đạo cũ.

Tv 18: Luật Chúa hoàn hảo dẫn đến cõi sống đời đời.

1Cr 1,22-25: Chúa Giêsu là quyền năng cao cả của Thiên Chúa, chỉ kẻ tin mới nhận ra. Kẻ cứng lòng đòi thử thách Chúa thì mãi mãi ở trong sự điên rồ của họ.

Ga 2,13-25: đuổi quân buôn bán. Chúa Giêsu thiết lập một trật tự mới, phế bỏ cái cũ, xếp đặt lại một đền thờ mới để quy tụ muôn dân về cho Chúa Cha.

1. Lật đổ đền thờ cũ:

Các ngôn sứ không ngừng chống lại ngẫu tượng. Tôn giáo, đền thờ mà trở thành phương thế phục vụ cho những tính toán: kinh doanh, quyền lực thống trị và mọi mưu đồ khác: ngẫu tượng! Phải cảnh giác và luôn quy chiếu vào Đức Giêsu là Đền Thờ mới.

2. Xây dựng đền thờ mới:

Đức Kitô chính là Đền Thờ, Ngài phục sinh và ngự trong những tâm hồn đã được cứu chuộc qua phép Thánh Tẩy. Họ lại trở thành đền thờ: “*anh em là đền thờ Thiên Chúa*” (2Cr 6,16).

Nếu tâm hồn nhọ nhem, lương tri bị nhận chìm: chỉ còn là hang trộm cướp. Có đền thờ Thiên Chúa khi có Chúa Kitô hiện diện. Phải duy trì, củng cố những đền thờ này. Trong phụng vụ: *“Anh em hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy”* (1 Cr 11,25).

Gặp gỡ, cầu nguyện: *“Ở đâu có hai, ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở giữa”* (Mt 18,20). Người nghèo hèn, trẻ thơ, bé mọn, yếu đuối: *“làm cho anh em bé mọn là làm cho chính Ta”* (Mt 25,40).

Cần nỗ lực xây dựng những đền thờ ấy bằng đức tin, văn hóa, kinh tế, chính trị xã hội... Xây dựng lại hình ảnh Đức Kitô.

Một thiếu nữ Công giáo ở đợ cho một gia đình giàu có nghịch đạo (“cầm truyền đạo”), thế mà cô đã truyền đạo bằng tình yêu, tận tụy phục vụ, bà chủ đã tin Chúa trước khi cô bị cho thôi việc.

(Đền thờ đầu tiên do Salomon xây (950), Babylon phá (587), về xây lại (521). Năm 515 xây xong thì bị Hy-La tục hóa thành đền thờ thần Zeus. Năm 104 Macabê tẩy uế (1 Mcb 4,36-59). Năm 20, Hêrôđê xây lại)

.....
.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 2,13-25)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Ga 2,13-25): Đuổi quân buôn bán.

Thánh Gioan đặt vào đầu thời kỳ rao giảng công khai, còn sách Nhất lãm đặt trước cuộc tử nạn.

Thánh Gioan nhấn mạnh 2 điểm:

1. Chúa đến để tẩy uế nền phụng tự Israel, đã biến thành phụng tự bề ngoài với lễ vật và lễ tế đủ loại, rất xa với nền phụng vụ thiêng liêng Chúa đòi hỏi (Ml 3,1-4). Chúa thiết lập một nền phụng vụ mới mà chính Ngài là Đền Thờ, là Tư Tế và là Lễ Vật.
2. Chúa Giêsu giành lấy cho mình quyền hạn trên nơi thánh. Điều này làm cho người ta vấp phạm (Gr 7,1-11; 26,1-15). Ngài đưa ra một bằng chứng về quyền hạn đó khi kín đáo tiên báo việc Ngài phục sinh: “*các ông cứ phá hủy Đền Thờ này đi, nội ba ngày ta sẽ xây lại.*”

Thực hành:

3. Phụng vụ chúng ta ngày nay đúng ý Chúa chưa hay còn nặng hình thức phụng tự Do-thái?

Hội Thánh chủ trương thì rất đúng, còn ta chưa áp dụng đúng đường lối Hội Thánh:

- đứng ở xa dự lễ
 - không tham dự gì, chỉ xem...
4. Xúc Chúa là Đền Thờ - đền thờ tượng trưng Xúc Chúa!
- Ta phải yêu mến, giữ gìn, tô điểm nhà Chúa chứ!
 - *“Thờ Cha trong chân lý và Thần Khí”* (Ga 4,23).
 - *“Lạy Chúa tể càn khôn, thánh điện Ngài xiết bao khả ái”* (Tv 83,1).
5. Một thứ đền thờ nữa là xúc ta!
- Phải tôn trọng mình và người khác, không được đả thương, phá hủy;
 - Phải thanh tẩy luôn luôn;
 - Thánh Phaolô: *“xúc anh em là Đền Thờ Chúa Thánh Thần”* (1 Cr 6,19).

Ở vùng quê miền Bắc, nhà thờ nào cũng có ao Đức Bà, ai nấy rửa chân trước khi vào nhà thờ: một thói quen có ý nghĩa!

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 3,14-21)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (2 Sbn 36,14-16.19-23): Chúa đầy ải và giải phóng dân để bày tỏ cơn thịnh nộ và lòng thương xót.

Bài đọc 2 (Ep 2,4-10): Anh em đã chết vì tội nhưng được cứu nhờ ân sủng.

Tin Mừng (Ga 3,14-21): “Chúa đã sai Con của Người đến thế gian...”

“Thiên Chúa là tình thương” (1 Ga 4,8).

1. “Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời” (c.16).

2. Yêu nên không lên án mà cứu vớt. Kẻ yêu tối tăm, thích giả dối thì tự lên án mình, tự đánh mất tình yêu, nguồn hạnh phúc. Kết quả: làm lỗi trong tối tăm, làm điều gian ác, cuối cùng đi vào cõi chết ngàn thu.

Chính trị gia La Révellière le Peaux, thành viên Hội nghị Quốc ước, nhân viên Hội đồng Chấp chánh Quốc gia Pháp (1795-1799) rất ghét đạo. Dựa vào cách mạng Pháp, ông muốn diệt đạo nên lập ra một đạo mới dựa trên triết học và khoa học. Hò hét tuyên truyền mà chả mấy ai theo, ông bực bội phát biểu: “Tại sao đạo của tôi là công trình triết lý và khoa học, lại do cán bộ giỏi tuyên truyền, mà thất bại?”

Trong khi ông Giêsu chỉ nhờ mấy anh chài lưới ít học mà thành công?” Một đồng nghiệp là Paul Barras trả lời: “Nếu anh muốn thiên hạ theo đạo anh, anh hãy để người ta đóng đinh anh trên thập giá vào ngày thứ sáu, rồi sang Chúa Nhật anh cố sống lại đi, người ta sẽ theo anh ngay.”

Chỉ có tình thương mới lôi kéo người ta được, nên Chúa tuyên bố: *“Một khi được giương cao lên khỏi mặt đất, tôi sẽ kéo mọi người lên với tôi”* (Ga 12,32). Hướng về Thập Giá là hướng về Tình Thương cứu độ. Thiên Chúa muốn lôi kéo ta, đem về Nước Con chí ái, mà ta từ chối, để quỷ kéo. Ủng công cứu chuộc!

“Không có tình yêu, người ta sẽ chết” (Romeo và Juliet).

“Tình yêu mạnh hơn sự chết” (Dc 8,6).

“Thế giới này sẽ thuộc về ai yêu thương nó.” (Thánh Giáo Hoàng Gioan 23)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 3,14-21)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 3,14-21):

Thánh Gioan tường thuật tiếp cuộc đàm thoại giữa Chúa Giêsu với Nicôđêmo – một biệt phái. Nội dung cuộc đàm thoại:

- a. Không thể vào Nước Trời nếu không được tái sinh;
 - b. Cuộc sống mới được ban cho ta qua Bí tích Rửa Tội (bằng nước và Thánh Thần);
 - c. Có được sự sống mới này là nhờ cái chết của Chúa Giêsu trên thập giá;
 - d. Điều kiện khuyết bất khả: tin vào hiệu lực lễ tế cứu chuộc của Đức Kitô.
1. Về việc Chúa chịu nạn chịu chết để đem lại nguồn sống đã được tiên báo: 3 lần bằng lời, 6 lần bằng hình ảnh Cựu Ước hay bằng dụ ngôn:
 - Điềm lạ Giônã;
 - Phá hủy Đền Thờ, 3 ngày xây lại;
 - Con rắn đồng;
 - Dụ ngôn tá điền gian ác;
 - Nội dung cuộc đàm thoại trên núi Tabor;

- Dụ ngôn hạt lúa mì thối đi.

Cái chết của Chúa không phải là bị hủy diệt nhưng đã mang lại sự sống.

2. Điều kiện để được sống là TIN.

- *“Ai tin không bị lên án, ai không tin thì đã bị lên án rồi.”*
- Số phận đời đời cũng thuộc thái độ của ta với Chúa Kitô, đời ta phải lựa chọn: gắn bó với Đức Kitô để được sống hay từ chối Đức Kitô để phải chết.
- Một người sắp chết đuối ở biển, bỗng gặp một cây gỗ mục trôi lững lờ, bám lấy thì còn hy vọng sống, chệch bỏ thì tự nhận án tử: Cây gỗ chẳng làm gì để họ phải chết mà cứ lững lờ trôi đi...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 3,14-21)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 3,14-21): Niềm vui ơn cứu độ.

Biến cố lưu đầy vào năm 587 trước công nguyên là nỗi đau thương lớn lao nhất đối với Israel: Đền Thờ bị đốt, Giêrusalem mệnh danh là Thành Thánh thì bị tàn phá, dân bị đầy làm nô lệ. Họ nhận ra tại họ bất trung, vi phạm giao ước nên tới nông nỗi này. Tv 37 là một nuôi tiếc khôn nguôi một thời được Chúa yêu thương che chở, cũng là một niềm hối hận thâm sâu: *“lỗi tại tôi quên thể mà bội ước cùng Đức Chúa.”*

Thiên chúa đã tha thứ cho dân và cho vua Kyrô giải phóng dân. Họ đã về xây lại Đền Thờ: niềm vui lớn chừng nào! Nhưng lớn hơn và sâu xa hơn là niềm vui được Thiên Chúa tha thứ, yêu thương.

Đối với Kitô hữu, niềm vui còn lớn lao hơn nữa vì lòng yêu thương của Chúa lên tới tột đỉnh, thể hiện nơi Con Một Ngài là *“Đền Thờ đích thực”*, là *“Thiên Chúa ở với loài người”*, là *“Tin Mừng trọng đại”* mà thiên thần đã báo: *“Này tôi báo cho anh em một Tin Mừng trọng đại”* (Lc 2,10).

Không có quà tặng nào lớn hơn *“Thiên Chúa yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một”* (Ga 3,16).

“Người Con đến không phải để được kẻ hầu người hạ, nhưng đến để hầu hạ và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người” (Mt 20,28).

*“Như ông Môsê đã giương cao con rắn trong sa mạc,
Con Người cũng phải được giương cao như vậy” (Ga 3,15).*

Tin mới được cứu độ. Tin Đức Kitô là nghe Lời Ngài, giữ
Lời Ngài. Đó mới là tin thật, và cũng là yêu thật: *“Ai yêu mến
Ta thì giữ lời Ta” (Ga 14,23).*

Yêu nhau xin nhớ lời nhau (Nguyễn Du).

Ta cũng cần được kéo lên cao! Đón đỉnh tính xác thịt!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 3,14-21)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Ga 3,14-21):

Cuộc đàm thoại với Nicôđêmô có 4 điểm chính:

- a. Không thể vào Nước Trời nếu không được tái sinh;
- b. Bí tích Rửa tội tái sinh ta, ban đời sống mới;
- c. Có được sự sống mới là do Chúa chịu chết trên thập giá;
- d. Điều kiện để được đời sống mới là tin vào Chúa Kitô.
 - “*Con Người cũng bị treo lên như vậy*” – hiệu quả của cái chết của Đức Kitô.
 - “*Thiên Chúa yêu thương trần gian...*” – không phải chỉ yêu người Do-thái mà là cả thế gian: biểu lộ bằng việc sai Con đến cứu rỗi;
 - “*Thiên Chúa không sai Con Ngài đến để luận phạt...*” – Chúa có quyền xét xử (Ga 5,22), nhưng xét xử không phải là mục đích.

Quan niệm Do-thái: Đấng Cứu Thế là quan án. Gioan Bt. cũng chưa bỏ hẳn quan niệm đó (Mt 3,12; Lc 3,17). Gioan khẳng định không phải.

- “*Kẻ không tin đã bị án xử rồi*” – việc Ngài đến đã là một án xử, số phận mọi người tùy thuộc vào thái

độ đối với Đức Kitô: từ chối Đức Kitô là từ chối phương tiện cứu rỗi duy nhất.

- “*Ai hành động xấu thì ghét sự sáng.*”
- *Con rắn đồng* (Ds 21,4-9): rắn lửa vì nọc làm độc rất như lửa bỏng. Con rắn đồng không có tác dụng cứu sống. Người ta được cứu sống là nhờ quyền năng của Chúa qua thái độ tin và chấp nhận thực hành lời dạy của Môsê: “*nhìn lên con rắn đồng*”. Sau này rắn đồng trở nên con vật dị đoan. Vua Êzêkia truyền đập nát rắn đồng (2 V 18,4).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 3,14-21)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Ga 3,14-21):

Tin Mừng cứu độ cũng là Tin Mừng cho toàn dân: *“Hôm nay Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đavít, Người là Đấng Kitô Đức Chúa”* (Lc 2,10-12).

“Thiên Chúa đã ban Con Một để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết nhưng được sống muôn đời” (Ga 3,16).

Thiên Chúa yêu thương mọi người, không phân biệt đối xử với bất cứ ai hay bất cứ dân tộc nào: *“Thiên Chúa yêu cả thế gian.”*

“Con Người đến để hầu hạ mọi người và thí mạng sống làm giá cứu chuộc mọi người” (Mt 20,27-28).

Con Một Chúa vì yêu thương nhân loại đã chịu khổ nạn và chết trên Thập Giá đúng như hình ảnh đã được nêu trước trong sách Ds 21,9 để tiên báo: *“Ai tin vào Người thì được sống muôn đời”* (Ga 3,14-15).

Thiên Chúa yêu thương như vậy nên không có sự lên án, nếu bị loại trừ là chỉ tại ta từ chối ơn cứu độ chứ nơi Thiên Chúa chỉ có tình thương, tha thứ và cứu vớt dù tội lỗi chúng ta bao nhiêu đi nữa, dĩ nhiên với điều kiện tội nhân phải sám hối, xin ơn thứ tha và quay trở về với Chúa: *“Ta không muốn kẻ có tội phải chết mà muốn nó bỏ đường tội lỗi mà trở lại để được sống”* (Ed 33,11).

“Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ” (Ga 3,17).

Tình thương bao la của Chúa luôn mời gọi ta biết thương mình và thương người.

- A. *Thương mình*: thì cố gắng cho mình đạt ơn cứu độ mà Con Chúa đã đổ máu ra để đem lại cho ta, bằng cách tuyệt đối tin tưởng vào Con Một chí ái của Cha: *“Ai tin vào Con của Người thì không bị lên án”* (Ga 3,18).

Tin đồng nghĩa với yêu mến và tuân giữ lệnh truyền của Người: *“Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ lời Thầy”* (Ga 14,23). Theo thánh Giacôbê, *“đức tin mà không có việc làm là đức tin chết”* (Gc 2,17).

- B. *Thương người*:

- Bắt chước Cha yêu thương hết mọi người, không loại trừ ai.
- Bắt chước Con Cha cứu vớt mọi người: cứu phần xác bằng sự chia sẻ, giúp đỡ: *cho kẻ đói ăn, cho kẻ khát uống...*; cứu tinh thần bằng việc xóa nạn mù chữ, nâng cao dân trí, làm cho mọi người biết ghét sự tăm tối và yêu thương ánh sáng; cứu linh hồn bằng lời cầu nguyện, bằng những hy sinh, nhất là bằng một đời sống chứng nhân Tin Mừng, sẵn sàng phục vụ mọi người và qua đó chúng ta giới thiệu Chúa cho anh chị em chúng ta, để họ tin thờ và như thế là đạt ơn cứu rỗi, làm niềm vui của cả Thiên Đàng lẫn trần gian.

CHÚA NHẬT 5 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 12,20-33)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Gr 31,31-34): Ta lập giao ước mới, không còn nhớ tới lỗi lầm của dân Ta.

Bài đọc 2 (Dt 5,7-9): Đức Kitô đã học biết thế nào là vâng phục và trở nên nguồn ơn cứu độ.

Tin Mừng (Ga 12,20-33): “*Hạt lúa chết đi mới sinh được nhiều hạt khác.*”

Đã đến giờ: giờ Đức Kitô hiến tế, giờ Chúa được tôn vinh vì hoàn tất chương trình của Cha: cứu độ nhân loại! Giờ này không đến ngẫu nhiên, Đức Kitô đã biết trước và đã chuẩn bị đón nhận từ lâu.

Bằng chứng: 3 lần chính thức loan báo cuộc tử nạn và phục sinh, nhiều lần Chúa đã dùng hình ảnh Cự Uớc hoặc những kiểu nói ám chỉ để mặc khải, như con rắn đồng, chuyện Giôna, và Phức Âm hôm nay:

- Hạt lúa mì phải thối đi;
- Khi nào Con Người bị treo lên cao...

Con đường cứu rỗi của Chúa là con đường Thập Giá, chắc chắn Chúa có nhiều cách cứu rỗi thế gian nhưng đường Chúa chọn phải là tối hảo, ta phải tin điều này.

Ngài làm gương và dạy ta: “*Ai muốn phụng sự tôi, hãy theo tôi*” (Ga 12,26); “*Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất, ai*

ghét sự sống mình ở đời này thì sẽ giữ được sự sống đời đời”
(Ga 12,25).

Lời dạy mới nghe có vẻ mâu thuẫn với tâm lý loài người: ai cũng yêu mạng sống, mạng sống quý giá nhất! Lời này cũng mâu thuẫn với giáo lý: sự sống Chúa ban, ta phải bảo vệ! Nhưng ở đây ý Chúa muốn nói: hai sự sống. *Yêu sự sống này* là tìm thỏa mãn ý riêng; *ghét sự sống này* là sống nghiêm túc, cố gắng tuân theo ý Chúa, dứt bỏ đam mê xấu.

Chuyện đời: chẳng có giá trị nào thiếu mồ hôi nước mắt!

Thánh Têrêxa: *“Con đi vắc thập giá, Chúa hãy nghỉ!”*

Chuyện phim Quo vadis: *“Thầy vào thành chịu đóng đinh một lần nữa.”*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 MÙA CHAY NĂM B

(Ga 12,20-33)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 12,20-33):

Lương dân muốn gặp Chúa (Ga 12,21): “*Chúng tôi muốn được gặp ông Giêsu.*” Họ là người thành tâm, đã được nghe nói về Chúa Giêsu. Họ xin gặp và chắc chắn Chúa không từ chối tiếp họ ân cần, và chắc rằng họ đã tin vì Chúa không chê lòng thành của ai cả: “*Ai xin thì sẽ được, tìm thì sẽ gặp, gõ cửa sẽ được mở cho*” (Mt 7,7).

Người Do-thái thấy Chúa hằng ngày mà không gặp. Gặp Chúa không chỉ là giáp mặt mà chủ yếu là tin yêu, đó mới là gặp thật: “*Chưa giáp mặt mà anh em vẫn tin*” (1 Pr 1,8).

“*Chúa Kitô hôm qua, hôm nay và mãi mãi là một*” (Dt 13,8).

Ngày nay Ngài vẫn cho ta gặp:

- Trong Lời Ngài: Lời là Người;
- Trong lương tâm;
- Qua Giáo Hội: “*ai nghe các con là nghe Thầy*” (Lc 10,16);
- Qua cộng đoàn: “*ở đâu có hai hoặc ba người tụ họp nhân danh Thầy, thì Thầy ở giữa những người ấy*” (Mt 18,20);

- Qua anh em bé mọn: *“mỗi lần các người làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các người đã làm cho chính Ta vậy (Mt 25,40);*
- Qua các bí tích, nhất là Bí tích Thánh Thể;
- Qua những lúc hồi tâm.

Ngày nay không gặp Đức Kitô, không gặp Thiên Chúa qua các hình thức trên thì muôn đời sẽ mất Chúa, không gặp được Đức Kitô phục sinh và Thiên Chúa tình yêu. Người trộm lành đã gặp được Đức Kitô và gặp Thiên Chúa. Tên trộm dữ ở bên Chúa mà không gặp Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM B

(Mc 14,1-15,47)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 50,4-7): Tôi không che mặt khi bị phỉ nhổ. Tôi biết mình không phải hổ thẹn.

Bài đọc 2 (Pl 2,6-11): Đức Kitô tự hạ, vâng lời cho đến chết...

Tin Mừng (Mc 14,1-15,47): Cuộc thương khó của Chúa Giêsu theo thánh Máccô.

Chúa là Đấng Messia các tiên tri loan báo:

- khiêm nhu (Is 62,11);
- cỡi lừa (Dcr 9,9);
- 1 V 1,43: Đavít truyền đem con la của vua cho Salomon cưỡi để đi tấn phong;
- 2 V 9,13: dân trải áo đón vua Giêhu và tung hô.

Dân Do-thái đón Vua mà không theo Vua! Sau này đả đảo Vua!

Chúng ta ngày nay diễn lại cảnh đón Vua mà ta trung thành hay phản bội đây?

Trung thành? Theo Lời Ngài vững vàng như kiềng ba chân.

Bất trung? Tin thờ ngẫu tượng, mê tín, dị đoan... thực hành theo đường lối của ai đó chứ không phải của Giáo Hội, của Phúc Âm.

Câu chuyện *Hoàng Tử Nhỏ và chú bé nghèo khổ* của Mark Twain.

CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM B

(Mc 14,1-15,47)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 14,1-15,47):

I. Thập giá tình yêu trong sách *Thập giá yêu thương*, trang 19.

II. Chết thay cho người, sách *Lẽ sống*, trang 116.

(Vợ và thân nhân có lý của họ. Họ cần được thông cảm vì bảo vệ sự sống là lẽ tự nhiên.)

Nhưng “con tim có lý lẽ riêng của nó mà lý trí không hiểu nổi” (Pascal). Đó là con tim của Chúa Giêsu đã không ngần ngại chết thay cho muôn người, để chứng tỏ một tình yêu lớn lao nhất như Ngài đã xác định: “*Không có tình yêu nào cao cả hơn tình yêu của người thí mạng vì bằng hữu mình*” (Ga 15,13).

Cha Damien, cha Maximiliano Kolbe đã noi gương Thầy.

Thánh Phaolô đã cảm nghiệm được tình yêu này và ngài không còn biết gì khác nữa ngoài Đức Kitô chịu đóng đinh.:

- “*Tôi coi mọi sự là thiệt thòi so với mối lợi tuyệt vời là được biết Đức Kitô, Chúa tôi... Tôi coi mọi sự như phân bón*” (Pl 3,8);
- “*Không gì tách tôi khỏi tình yêu Thiên Chúa trong Chúa Giêsu Kitô...*” (Rm 8,39);
- “*Ngài đã yêu tôi và đã nộp mình vì tôi...*” (Gl 2,20)

Người ta chỉ phạm tội khi chưa cảm nghiệm được tình yêu Chúa

Chị Hà (Quý) dám quăng 4 cây vàng xuống đường để từ khước một sự theo đuổi xấu (tin từ báo chí).

THỨ NĂM TUẦN THÁNH NĂM B

(Ga 13,1-15)

Lược đồ

Bài đọc 1 (Xh 12,1-8.11-14): Chi tiết về bữa tiệc Vượt Qua.

Bài đọc 2 (1 Cr 11,23-26): Mỗi lần Ăn Bánh và Uống Chén này là anh em loan truyền việc Chúa chịu chết.

Tin Mừng (Ga 13,1-15):

4. **Người yêu thương họ đến cùng: hiểu theo hai chiều kích.**

- c. Thời gian : đến giờ phút cuối cùng, hơi thở cuối cùng.
- d. Theo chiều kích mức độ: cao nhất, sâu nhất, đến cực điểm, đến tột cùng, không thể nào hơn được nữa.

5. **Bài học yêu thương phục vụ:**

- Rửa chân là việc của tôi tớ, nô lệ - Chúa rửa chân các môn đệ
- Bài học trực quan.
- Chúa truyền: đến lượt các ông phải rửa chân cho nhau.

6. **Điều Răn Mới Chúa truyền là phải yêu thương nhau (ở mức độ) Như Thầy đã yêu.**

- Yêu mà thiếu hy sinh, phục vụ thì chỉ là yêu bằng "*môi bằng miệng*" chưa phải yêu thực tình.

Đầu tháng 07/ 2018, đội bóng đá nhí Thái Lan mười hai em và huấn luyện viên 25 tuổi vào hang động Tham Luang – bị nước dâng bít lối ra – cuộc giải cứu nghẹt thở hơn một tuần lễ mới đưa được các em khỏi hang đá dài 7 km ra ngoài an toàn.... Nhưng trong khi hết mình cứu hộ, một chiến sĩ người nhái Thái Lan đã hy sinh. Hy sinh là nét đậm nhất của tình yêu, "*không tình yêu nào lớn hơn là tình yêu của kẻ thí mạng vì người mình yêu*" (Ga 15,13).

THỨ SÁU TUẦN THÁNH NĂM B

(Ga 18,1-19,42)

Lược đồ

Thánh Giá Ngất Cao

Facebook Martinô nhóm Bác Ái đăng theo đài Radio Veritas *"Hãy Triệt Hạ Thánh Giá"* Gibert Keits Cheterton, văn sĩ Công giáo Anh qua đời 1936 mô tả thảm họa trong cuốn tiểu thuyết *"Bầu Trời và Thập Giá"*. Một giáo sư vô thần tên Lucifer ngồi cạnh một tu sĩ tên Michael thông qua bầu trời London – thấy Thánh Giá trên nóc nhà thờ, Lucifer nổi giận nguyên rửa tu sĩ, kể cho ông một câu chuyện: Một người ghét Thánh Giá thấy đâu là nguyên rửa, đập phá treo lên tháp phá Thánh Giá... giật cả Thánh Giá nơi ngực vợ... tác phẩm nào có Thánh Giá ông xé nát... ông trở nên điên loạn khi thấy Thánh Giá. Một hôm ông đứng ở balcon gỗ hút thuốc, bỗng ông thấy cả balcon biến thành đạo binh Thánh Giá ông đập phá và cuối cùng dùng lửa đốt. Hôm sau thấy xác ông trong lòng sông bên cạnh nhà! *"Phá Thánh Giá là phá thế giới bạn đang sống – vì Thánh Giá là biểu hiện tình yêu thắng hận thù, phá Thánh Giá chỉ còn hận thù..."* Thánh Giá không chỉ là cây gỗ mà Thánh Giá đã vẽ trên mỗi người hình ảnh Chúa Giêsu chịu đóng đinh. Xúc phạm đến con người là đập phá Thánh Giá Chúa.

*"Thập giá ngất cao ở trên thế gian này,
Ôi hồi Thập giá Chúa Giêsu!"* (Hoàng Kim)

THỨ BẢY TUẦN THÁNH NĂM B

CANH THỨC VƯỢT QUA

(Mc 16,1-8)

Lược đồ 1

Tin Mừng (Mc 16,1-8): “Đức Giêsu Nazareth, Đấng bị đóng đinh, đã sống lại rồi.

1. Chúa Giêsu, con người lịch sử. Cái chết và cuộc mai táng Người là một biến cố lịch sử (không phải hư cấu, thần thoại...).
2. Những phụ nữ trung kiên, đạo đức, gắn bó với Đức Giêsu...
3. Bằng chứng Chúa sống lại: mồ trống...
4. Sứ giả Tin Mừng phục sinh: “*Hãy về nói...*”
5. Phản ứng tự nhiên: quá sợ hãi, chẳng nói với ai... Nhưng khi đã hoàn hồn (tâm lý phụ nữ) thì làm sao các bà lại không kể cho Phêrô và các môn đệ những gì mắt thấy tai nghe... Các bà là *tông đồ của các tông đồ*.

Bài học cho ta:

- Sống gắn bó với Đức Giêsu;
- Luôn khát khao tìm Chúa và làm những gì tốt đẹp cho Chúa (xức dầu xác Chúa);
- Loan báo Tin Mừng là sứ mạng của ta: bằng mọi cách, mọi nơi, mọi lúc...

THỨ BẢY TUẦN THÁNH NĂM B

CANH THỨC VƯỢT QUA

(Mc 16,1-8)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 16,1-8): *Đức Giêsu Nazareth, Đấng bị đóng đinh đã trỗi dậy rồi.*

1. Niềm tin của các bà đạo đức:

Bà Maria Mácđala, bà Maria mẹ ông Giacôbê và bà Salômê là 3 bà đã lấy của cải mình mà giúp đỡ Chúa và các tông đồ (Lc 8,3). Niềm tin của các bà luôn có việc làm, đó là những hành động nói lên lòng mến.

Bài Tin Mừng hôm nay cho thấy các bà mến Chúa biết chừng nào! Sáng tinh sương, các bà đã bảo nhau đem thuốc thơm ra mộ để ướp xác Chúa (vì cuộc tấn liệm chiều thứ sáu quá vội vàng do cận giờ hưu lễ).

Dù có lòng mến thiết tha như vậy, các bà vẫn chưa hiểu được mầu nhiệm phục sinh của Chúa, cả khi đã được thiên thần làm chứng: *“các bà chẳng nói gì với ai, vì sợ hãi.”* Mầu nhiệm Phục Sinh quả là vĩ đại!

2. Niềm tin của Đức Maria:

Nhiều người ngạc nhiên khi đọc Tin Mừng không thấy Đức Maria đi thăm mộ Chúa hoặc Chúa hiện ra thăm Đức Mẹ, như một lời kinh điển tả theo cảm tính tự nhiên của loài người: *“Chúa Giêsu sống lại trước hết đi viếng Đức Mẹ.”*

Kinh Thánh không có chỗ nào tường thuật sự kiện này. Tại sao vậy?

Chúng ta biết rằng việc Chúa sống lại Kinh Thánh đã làm chứng, và bằng chứng đó là chắc chắn nhất. Đức Mẹ là người “*điểm phúc vì đã tin Lời Chúa*” nên Đức Mẹ đâu cần làm một việc của những kẻ kém lòng tin như ra viếng mộ, hay đợi con hiện ra thăm mình. Những lần hiện ra chỉ dành cho những người yếu đức tin mà thôi.

“Phúc cho ai không thấy mà tin.”

Đức Mẹ quả là người điểm phúc, vì đã có đức tin mạnh hơn cả tổ phụ Abraham. Xin Đức Mẹ chia sẻ cho chúng ta niềm tin son sắt của Người.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THỨ BẢY TUẦN THÁNH NĂM B

CANH THỨC VƯỢT QUA

(Mc 16,1-8)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 16,1-8):

Sở dĩ có tình trạng hoảng sợ và im lặng là vì hai lý do:

1. Các ông, các bà chưa hiểu rõ Kinh Thánh: *“các anh chẳng hiểu gì cả, lòng trí các anh thật là chậm tin vào lời các ngôn sứ”* (Lc 24,35)
2. Mẫu nhiệm phục sinh thật quá cao siêu, vượt trên mọi hiểu biết của loài người (không ai có thể ngờ được). Suốt cuộc đời dương thế, Chúa Giêsu đã làm rất nhiều phép lạ lớn lao, cho cả kẻ chết sống lại, nhưng phép lạ lớn nhất phải là biến cố phục sinh.

Nếu Chúa không phục sinh thì tất cả các phép lạ kia cũng như toàn bộ giáo lý của Chúa chẳng còn ý nghĩa gì!

Thánh Phaolô kết luận: *“Mà nếu Đức Kitô đã không trỗi dậy thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng”* (1 Cr 15,14).

Chúng ta tin: *“Người đã sống lại thật như lời đã phán hứa. Alleluia!”*

CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,1-9)

Bài đọc 1 (Cv 10,34^a.37-43): Chúng tôi cùng ăn uống với Người sau khi Người sống lại.

Bài đọc 2 (Cl 3,1-4): Anh em hãy tìm những sự trên trời.

Tin Mừng (Ga 20,1-9): “Đức Giêsu phải trỗi dậy từ cõi chết!”

Biến cố Phục sinh là trọng tâm của Phụng vụ, trọng tâm của lời rao giảng và là nền tảng đức tin của chúng ta.

1. Về Phụng vụ: Lễ Phục Sinh là lễ được mừng đầu tiên trong Giáo Hội – Lễ Giáng Sinh mãi mấy thế kỷ sau mới có, còn sau cả lễ Hiện Linh.

Ngày thứ nhất trở thành trọng tâm của phụng vụ Kitô đến nỗi lần át cả ngày Sabbath, ngay trong môi trường Do-thái giáo.

Lần đầu tiên sách Khải huyền đã gọi “Ngày của Chúa” (Kh 1,10). Các sách khác gọi là “ngày thứ nhất trong tuần” (1 Cr 16,2; Cv 20,7). Trong ngày đó, tín hữu tập hợp quanh các Tông đồ để mừng Chúa Phục Sinh, đồng thời cũng là ngày cử hành lễ tạ ơn và loan báo ngày Chúa quang lâm (1 Cr 11,26). Từ đó tới nay, mỗi Chúa Nhật là một lễ Phục Sinh được nối tiếp, cho tới ngày Chúa quang lâm.

2. Phục Sinh: nền tảng đức tin của ta:

Toàn bộ giáo lý của Chúa được đóng ấn bằng biến cố phục sinh.

Thánh Phaolô: *“Nếu Đức Kitô không phục sinh thì lời giảng của chúng tôi vô ích và đức tin anh em cũng vô ích, anh em là những kẻ khốn khổ nhất trên đời.”* (1 Cr 15,17-20).

3. Phục Sinh: trọng tâm lời rao giảng của các Tông đồ và Hội Thánh:

Thánh Phêrô: “” (Cv 10,34);

Bài giảng đầu tiên (Cv 2,24); trước Công nghị (Cv 4,10);

Thánh Phaolô (1 Cr 15...)



CHÚA NHẬT 2 PHỤC SINH A-B-C

(Ga 20,19-31)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 4,32-35): Các tín hữu một lòng một ý.

Bài đọc 2 (1 Ga 5,1-6): Mọi kẻ được Chúa sinh ra đều thắng thế gian.

Tin Mừng (Ga 20,19-31): “*Tám ngày sau, Đức Giêsu đến.*”

Phục Sinh: một trong những chân lý nòng cốt (Thánh Phaolô 1 Cr 14,17; 15,1-22).

Chứng minh: - Tiêu cực: mộ trống

- Tích cực: 11 lần hiện ra:

1. Với các bà : Mt 28,9
2. Với Maria Mácđala : Ga 20,14
3. Với Phêrô : Lc 24,34
4. Với 2 môn đệ : Lc 24,13
5. Với các Tông đồ, trừ Tôma : Ga 20,24
6. Với các Tông đồ, có Tôma : Ga 20,26
7. với 500 người : 1 Cr 15,6
8. Với Giacôbê : 1 Cr 15,8
9. Với tất cả môn đệ : Mt 28,16-20
10. Với các môn đệ dịp thăng thiên : Lc 24,44-53

11. Với Saolô : 1 Cr 15,8

Các môn đệ thấy gì khi Chúa hiện đến? Thấy một thân xác bình thường với những sinh hoạt bình thường: ăn uống, nói năng... Chúa dùng kinh nghiệm thể lý dẫn sang đức tin... (Gioan, Maria Mácđala, các tông đồ).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,19-31)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 20,19-31):

Bài Phúc Âm có 3 phần:

- Những lần hiện ra;
- Ban Thánh Thần và quyền tha tội;
- Trường hợp Tôma cứng lòng.

Mục đích của những lần Chúa hiện ra là để củng cố đức tin các Tông đồ và môn đệ, đồng thời đòi hỏi các ông làm nhân chứng.

Đọc Tin Mừng những đoạn ghi chép về Phục Sinh, ta thấy các môn đệ và nhất là các Tông đồ không phải là những kẻ nhẹ dạ, dễ tin: Những chị em đã quả quyết thấy Chúa: không tin! Hai anh em quả quyết với nhóm Mười Một: không tin! Các anh em quả quyết với Tôma: không tin! Điều này đánh đổ chủ trương của Renan, Weiss, Colmay cho rằng môn đệ, nhất là các phụ nữ nhớ Chúa quá rồi có ảo giác Chúa sống lại, gặp Chúa rồi đi tuyên truyền.

Chính vì để củng cố đức tin, để nhờ các ông làm chứng mà Chúa đã chiều ý Tôma (có lẽ vì Chúa thấy thiện ý của ông và Chúa thấy điều đó cần cho đời sau), trong khi người Do-thái đã nhiều lần xin Chúa phép lạ để tin nhưng Chúa không làm (vì họ ác ý).

Qua biến cố Tôma, ta rút ra kết luận:

1. Tôma sẽ mất đức tin nếu Chúa không hiện ra. Đức tin do Chúa ban (*không ai đến được với Cha...*). Đừng ai vênh vang về việc tông đồ.
2. Tôma đã tin thì sự kiện sống lại phải chắc chắn.
3. “*Phúc ai không thấy mà tin*”: trường hợp Đức Mẹ: diễm phúc thật! Mẹ không ra thăm mộ, không thấy Chúa Phục Sinh, không gặp Chúa Phục Sinh, Mẹ tin và đầy ơn phúc.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,19-31)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 20,19-31): Thử thách đức tin.

Ta nghĩ tin đối với các môn đệ là dễ.

Các ông chung sống với Chúa, trò chuyện với Chúa, chứng kiến phép lạ Chúa làm, được Chúa hiện ra!

Thực tế không dễ! Chuyện một người đã chết chôn rồi sau đó tự mình sống lại là chuyện ngoài sức tưởng tượng của loài người.

Các ông thường không lãnh hội được những gì Chúa nói:

- Chúa nói về men biệt phái, các ông tưởng Chúa nói về bánh: Chúa trách: *“Sao các con tối tăm thế?”*
- Chúa nói về Mình Máu Chúa, các ông một số đã bỏ đi;
- Chúa rửa chân, các ông không hiểu: *“việc Thầy làm bây giờ anh chưa hiểu...”*
- *“Thầy còn nhiều điều phải nói nhưng bây giờ các con không lãnh hội được”* (Ga 16,12)
- Nhiều lần Chúa trách các ông chậm tin, kém tin, hèn tin: bão táp mà Chúa vẫn ngủ trên thuyền, Phêrô chìm xuống.

- Chúa trách các ông khờ dại, chậm tin điều Kinh Thánh nói.

Phải từ những dấu chỉ, những kinh nghiệm, các Tông đồ mới vươn lên được đức tin hoàn hảo.

- Gioan nhìn khăn liệm, dây băng: tin;
- Maria Magđala nghe tiếng gọi: tin;
- Các tông đồ xem dấu chân tay, xem Chúa ăn cá và bánh: tin;
- Tôma dựa trên dấu đinh: tuyên xưng Thiên Chúa: *“Lạy Chúa Trời Con!”*
- Ngày nay, dấu chỉ Giáo Hội, Bí tích: ta tin và được chúc phúc; còn chối bỏ, không tin thì mất sự sống đời đời.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,19-31)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Ga 20,19-31):

Khi tường thuật các lần hiện ra, các thánh sử thường kể theo thứ tự sau:

- Mở đầu: sự xuất hiện thành linh;
- Việc nhận ra chúa nhờ những bằng chứng cụ thể;
- Sứ mạng Chúa trao cho các môn đệ.

Bài Phúc Âm hôm nay có ba phần theo sát dàn bài trên.

I. Chúa xuất hiện thành linh (35-36)

II. Nhận ra Chúa nhờ các bằng chứng cụ thể (37-46):

1. Chúa cho xem tay chân, sờ vào dấu đinh;
2. Gọi lại những thói quen cũ: chúc bình an, ăn uống trước mặt các ông. Lời giới thiệu “*Thầy đây*” gọi lại biến cố Horeb, khi Chúa phán với Môsê: “*Ta đây.*”
3. Kinh Thánh: Chúa nại vào Kinh Thánh như bằng chứng rõ ràng và chắc chắn nhất làm chứng Người đã sống lại: Toàn bộ Kinh Thánh làm chứng cho Chúa Giêsu (Ga 5,39); Người mở trí cho các ông hiểu Kinh Thánh.

III. Chúa trao sứ mạng (47-48):

1. Rao giảng thống hối;
2. Làm chứng về Chúa sống lại mọi nơi.

Thánh Phaolô: *“Nếu Đức Kitô không sống lại, thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng”* (1 Cr 15,14-15).

Các môn đệ nhận ra Chúa trong quán khi Chúa bẻ bánh (cf. những miếng trầu cánh phượng ở quán nước làm vua nhận ra cô Tấm)!

Chuyện Paul Claudel trở lại nhờ nghe hát Kinh Chiều Chúa Nhật lúc 3 giờ ngày 25/12/1886, tại Nhà Thờ Đức Bà Paris: *“In exitu Israel de Aegypto...”* Khi qua đời ông cũng xin được làm lễ an táng 3 giờ chiều tại Nhà Thờ Đức Bà Paris.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,19-31)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Ga 20,19-31):

Tính cách Tôma? Bộc trực, đòi hỏi sáng sủa rõ ràng, tính thực nghiệm.

Có người báo Lazarô ốm liệt, Chúa hứa về Salem. Tôma nói: *“Cả chúng ta nữa, chúng ta hãy đi để chết với Ngài”* (Ga 11,16).

Một lần Chúa nói: *“Ta đi dọn chỗ cho các con... Ta đi đâu các con đã biết đường rồi.”* – Tôma đáp: *“Thưa Thầy, chúng con không biết Thầy đi đâu, làm sao chúng con biết được đường?”* (Ga 14,3-5).

“Tôi chẳng tin nếu...” (Ga 20,25);

Báo Công giáo & Dân tộc số 800 cho rằng Tôma là mẫu tín hữu hiện đại:

Tôma có vẻ thử thách Thiên Chúa quá!

- Chúa thì không chấp nhận kiêu này (trường hợp phú hộ đòi sai Lazarô về).
- Khi Satan trưng Tv 90 bảo Chúa nhảy xuống khỏi nóc Đền Thờ, Chúa nói: *“Không được thử thách Thiên Chúa!”*
- Những người biệt phái xin dấu lạ trên trời, Chúa từ chối: *“Dòng giống gian ác này đòi dấu lạ, không cho chúng dấu lạ nào trừ dấu Giônã.”*

- Hêrôđê cũng muốn xem vài dấu lạ nhưng Chúa làm thinh.
- Kỳ mục thách thức Chúa: *“Nếu ông là Đấng Kitô, hãy xuống khỏi thập giá!”* Chúa không xuống!
- Tên trộm: *“Ông hãy cứu ông và chúng tôi nữa.”* Chúa đã không cứu anh, mà cứu rồi anh kia thành tâm.

Chúng ta lấy làm lạ tại sao Chúa lại đáp ứng trường hợp Tôma:

- Vì lòng thành của ông!
- Vì cần một chứng nhân kiểu đó để củng cố đức tin của ta hôm nay;
- Augustín: *“Nhờ sự cứng lòng của Tôma mà đức tin của ta được củng cố.”*
- Chúa tuyên bố: *“Phúc cho kẻ không thấy mà tin”*:
 - Đức Mẹ không gặp Chúa đã lãnh trọn phúc này;
 - Sĩ quan Rôma được Chúa khen! Còn ta?

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 PHỤC SINH NĂM B

(Lc 24,35-48)

Bài đọc 1 (Cv 3,13-15.17-19): Anh em đã giết Đấng khơi nguồn sự sống nhưng Thiên Chúa đã cho Người sống lại.

Bài đọc 2 (1 Ga 2,1-5^a): Chính Đức Kitô là của lễ đền tội chúng ta và cả thế gian.

Tin Mừng (Lc 24,35-48): *“Có lời Kinh Thánh chép rằng: Đấng Kitô phải chịu khổ hình, ngày thứ ba sẽ sống lại.”*

Luca là y sĩ, là nhà văn, nhưng trên hết ông là một tín hữu ý thức mình tin vào ai, và có sứ mạng truyền lại hay chia sẻ niềm tin đó cho người khác (Theophile) và qua ông là tất cả chúng ta.

Niềm tin Đức Kitô phục sinh ông nhận được từ Phaolô và Giáo Hội sơ khai: như chúng ta, Luca không thấy Chúa nhưng ông đã tin:

- Nhờ lời chứng của các Tông đồ và những người đã sống với Chúa;
- Nhờ Phaolô kể lại;
- Nhờ cảm nghiệm sự hiện diện của Chúa trong cộng đoàn tín hữu, thể hiện bằng đức bác ái yêu thương, sự đồng tâm nhất trí và nhất là qua phụng vụ, khi sum họp nghe Lời Chúa và cử hành bẻ bánh (Cv 2,42-45; 4,32-34).

Chính trong bối cảnh phụng vụ mà nhiều đoạn Tin Mừng Luca đã được hình thành, đặc biệt là trang Tin Mừng

tuyệt tác về hai môn đệ làng Emmaus. Trình thuật này giống khuôn phụng vụ: phần đầu là Phụng vụ Lời Chúa, phần sau là Phụng vụ Thánh Thể (trên đường Emmaus, Đức Kitô giải thích Kinh Thánh... sau đó vào quán bẻ bánh và các ông đã nhận ra Chúa).

Trình thuật kế tiếp là Tin Mừng hôm nay, cũng gồm các yếu tố như trên: Chúa giải thích Kinh Thánh, cũng có một bàn ăn: Chúa ăn trước mặt các ông và trao cho các ông ăn...

Đức Kitô mở trí: Theo Kinh Thánh, Đức Kitô phải chịu khổ hình rồi sẽ phục sinh ngày thứ ba. Đó là trọng tâm của đoạn Tin Mừng hôm nay.

Tin là thể đó: chấp nhận điều xem ra nghịch lý.

“Tin hay không tin là chấp nhận hay từ chối” (Nguyễn Hữu).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 10,11-18)

Bài đọc 1 (Cv 4,8-12): Không có một danh nào khác để chúng ta được cứu độ.

Bài đọc 2 (1 Ga 3,1-2): Thiên Chúa thế nào, chúng ta sẽ thấy Người như vậy.

Tin Mừng (Ga 10,11-18): “*Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống cho đàn chiên.*”

“*Tôi là mục tử nhân lành.*” – Lời tuyên bố mặc khải nhiều chân lý:

1. Chúa Giêsu là Đức Chúa Trời, ngang hàng và đồng đẳng với Đức Chúa Trời: Cự Uớc thường dùng từ “*Mục Tử*” chỉ Thiên Chúa hay Đức Chúa Trời (Tv 22: “*Chúa là Mục Tử chăn dắt tôi...*”)

2. Chúa cùng bản tính nhân lành với Đức Chúa Trời – *Thiên Chúa là tình yêu:*

- Đến ở với ta, không phải chỉ thăm dân;
- Yêu thương, cảm thông nỗi khổ, bệnh của ta;
- Yêu thương tội nhân;
- Yêu thương kẻ thù, tha thứ 70 lần 7.

Hiền hậu như chiên bị đem đi giết; “*cây sậy dập không nổi bẻ, ngọn đèn leo lét không nổi tắt!*”

Ta phải cảm ơn Chúa Giêsu và quyết tâm học với Chúa, sống hiền lành, nhân hậu với mọi người.

- Gương cha thánh Damien giữa những người cùi.
- Gương cha Maximilianô Kolbe chết thay một tử tù năm 1941.

- Câu chuyện phim “*Xứ đạo Francis xa xôi*”: một linh mục hiền từ cứu giúp một tay súng bị truy nã. Sau đó ngài đổi về họ đạo Francis, nơi biên giới Mêxicô, luôn bị cướp phá, dân làng tán loạn, chính cha bị họ treo lên cây giết đi. Anh tội nhân thương cha, thương dân làng. Anh là tay súng cừ, bèn ở lại lấy áo cha, mặc vô giả làm cha, giúp dân làng chiến đấu, bảo vệ. Thành công, sau đó anh âm thầm trốn đi.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,1-8)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 9,26-31): Ông Banaba tường thuật việc ông Saolô được gặp Chúa.

Bài đọc 2 (1 Ga 3,18-24): Điều răn của Chúa: Chúng ta phải tin và yêu thương nhau.

Tin Mừng (Ga 15,1-8): “*Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy thì người ấy sinh nhiều hoa trái.*”

Như một mặc khải tối hậu chứa đựng những chân lý quan trọng nhất và còn hơn thế, như một di chúc thiêng liêng để lại cho những người thân yêu, cho tất cả mọi Kitô hữu chân chính, đây là diễn từ giã biệt của Chúa Giêsu. Nó mang tầm vóc đặc biệt, vừa sâu lắng với tâm tư triu mến, vừa chuyển thông với sự điệp ghi nhớ một đời.

Ta ghi nhận ý tưởng nổi bật: *mối liên hệ giữa Chúa và môn đệ hay tín hữu.*

Làm môn đệ Chúa là liên kết với Ngài. Không chỉ là liên hệ tri thức: chấp nhận giáo lý, lối sống; càng không phải là liên hệ chính trị, kinh tế, xã hội, nhưng trước hết và trên hết: liên hệ cơ bản trên sự sống: “*Thầy là cây nho, các con là cành*” (c.5). Không hình ảnh nào sống động, xác thực hơn. Đây không phải liên hệ ngẫu hứng mà mang tính sinh tử, không có không được: “*Sine me*” (c.5), cho dầu ta có nhiều khả năng và phương thế nhân loại, bởi vì sự sống Chúa trao ban ở trên bình diện siêu việt, sâu xa và bền vững hơn cả liên hệ giữa người mẹ và bào thai, bởi vì bào thai sau 9 tháng sẽ tách rời mẹ và sống độc lập, không ít trường hợp đối lập với mẹ nữa. Để duy trì, phải làm ba việc: sạch tội trọng, giữ Lời Chúa, chịu các Bí tích.

CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,1-8)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 15,1-8):

Lời giảng của Chúa thực tế, đơn sơ, dễ hiểu, vì Chúa dùng những thực tại của đời sống tự nhiên: một đàn chiên, một cối xay bột, một hạt cải, cây vả, nắm men... Hôm nay Chúa nói dụ ngôn cây nho, rất quen với Thánh Kinh (Sáng thế, Dân số, Isaia, Êdêkien, Giêrêmia, Tv 80,9... nói tới):

- St 9,20: Nôe là người đầu tiên trồng nho, ông đã uống rượu và đã say.
- Ds 13,23: chùm nho Đất Hứa hai người khiêng.
- Is 5,1-7: bài ca vườn nho: sinh trái chua...
- Ed 15,1-8: cây nho vô dụng: cho vào lửa.
- Gr 2,21: trồng nho đan tử mà trở giống thành nho dại.
- Tv 80,9: cây nho người bứng từ Ai-cập về trồng ở Đất Hứa, thế mà sao Ngài phá tường rào cho thú hoang vào giày xéo?

Vâng lời Chúa mới là nho thật.

Xa lời Chúa chỉ là nho chua.

Đức Kitô vâng lời Chúa Cha nên là nho thật tuyệt hảo.

Bài đọc 1: dựa vào Luật là nho đại; tin Đức Kitô là nho thật.

Chúa Giêsu 7 lần xưng “*Ta là*”:

1. *Ta là Bánh Hằng Sống* (Ga 6,35);
2. *Ta là ánh sáng thế gian* (Ga 8,12);
3. *Ta là cửa chuồng chiên* (Ga 10,1);
4. *Ta là mục tử tốt lành* (Ga 10,11);
5. *Ta là sự sống lại và là sự sống* (Ga 11,25);
6. *Ta là đường, là sự thật và là sự sống* (Ga 14,6);
7. *Ta là cây nho thật* (Ga 15,1).

Bánh số 1 và Rượu số 7 đóng khung tất cả mặc khải quan trọng về Chúa: Bánh Rượu được hiến tế trong thánh lễ để nên Mình Máu Chúa. Học sâu xa về mặc khải của Chúa và dự lễ, rước lễ sốt sắng, là ta kết hợp với Chúa Giêsu như cành liền cây là đương nhiên sinh hoa trái. Xa Lề, xa lễ là bị chặt, héo, đốt!

Dt 2,11: “*nhận chúng ta là anh em...*”

G1 2,20: “*Tôi sống mà không phải tôi sống, mà là Đức Kitô sống trong tôi.*”

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,1-8)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 15,1-8):

Điều làm Cha vinh hiển là anh em sinh nhiều hoa trái và nên môn đệ Thầy.

Hoa trái? Hoa trái thiêng liêng là các việc lành phúc đức. Luân lý đạo Chúa tóm lại một câu: làm lành lánh dữ.

Làm lành là tôn vinh Chúa, làm dữ là làm ô danh Chúa. Chúa Giêsu làm toàn những điều tốt đẹp: “*đi tới đâu là thi ân giáng phúc tới đó*” (Cv 10,38).

Làm lành là noi gương Chúa, là trở nên môn đệ Chúa:

- Thánh Gioan: “*dân chuyên làm việc thiện*” (Kh 19,8);
- Thánh Phêrô: “*hãy từ bỏ mọi thứ gian ác*” (1Pr 2,1); “*dân ngoại thấy việc lành anh em làm mà tôn vinh Thiên Chúa*” (1Pr 2,12); “*phải làm lành lánh dữ, theo đuổi bình an*” (1Pr 3,11); “*on riêng Thiên Chúa ban, mỗi người hãy dùng mà phục vụ kẻ khác (làm lành), như thế trong mọi việc chúng ta tôn vinh Thiên Chúa nhờ Đức Giêsu Kitô*” (1Pr 4,11); “*hãy phó mình cho Đấng Tạo Hóa trung thành và cứ làm điều thiện*” (1Pr 4,18); “*anh em hãy sống vững vàng trong ân sủng*” (1Pr 5,12);

- “Ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ, để họ thấy những việc lành anh em làm mà tôn vinh Thiên Chúa” (Mt 5,16)...

- “Vì nay đã tới ngày cử hành hôn lễ Chiên Thiên Chúa, và Hiền Thê của Người đã điểm trang lộng lẫy, nàng mặc áo vải gai sáng chói và tinh tuyền” (Kh 19,8): áo vải gai đây chỉ các việc lành của các thánh.

Năm 1948, Mẹ Têrêxa Calcutta đến xóm ổ chuột, ở với họ, giúp đỡ họ rồi hình thành dòng “*Thừa sai Bác ái*”.

Khẩu hiệu của Hướng đạo: *Mỗi ngày ít nhất làm một việc thiện.*

Khẩu hiệu của Nhà nước: *Người người làm việc thiện.*

Trình Nguyên tiên sinh với ba cái lọ để tu thân: làm một việc thiện, lấy một hạt đậu trắng bỏ vào lọ chung; làm một việc không hay, lấy một hạt đậu đen bỏ vào; cuối tuần, đem ra đếm.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,1-8)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Ga 15,1-8):

Phi thuyền Eagle trong chuyến Apollo 11 (Mỹ) đáp xuống mặt trăng ngày 20/7/1969. Amstrong chuẩn bị bước đầu tiên trên mặt trăng, Aldrin mở gói bánh mì và rượu ra: *“Thật thú vị khi thực phẩm ăn uống ở mặt trăng lại là những chất dùng để biến thành Mình Máu Chúa!”*

Trước khi dùng bữa, Aldrin đã đọc đoạn Kinh Thánh: *“Thầy là cây nho.... Không có Thầy các con không làm gì được”* (Ga 15,1).

Khi Aldrin bước xuống, anh đã đọc Tv 8.

Ba cách ở trong Chúa:

- Đọc kinh chung (Mt 18,20);
- Nghe Lời (Lc 10,16); Aldrin đã ở với Chúa trên mặt trăng bằng cách này.
- Rước lễ (Ga 6,56)

Thánh Phaolô: *“Không gì tách tôi ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa trong Đức Giêsu”* (Rm 8,39).

CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,1-8)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Ga 15,1-8): *Hãy ở lại trong Thầy.*

Đây là kiểu nói đặc biệt của Gioan, trong khi Mátthêu dùng “*ở cùng*” (Mt 28,20); Luca cũng dùng “*ở cùng*” (Lc 1,28); Máccô ghi “*có Chúa cùng hoạt động*” (Mc 16,20).

Ở lại trong Thầy là một lời mời gọi yêu thương, thân mật mà Chúa đã diễn tả qua hình ảnh cây nho và cành. Hình ảnh này rất quen trong Cựu Ước: Israel được ví như gốc nho (Hs 10,1; Gr 2,21; Ed 15,2; Tv 80,9-12), nhưng thực tế chỉ là gốc nho dại, một hình bóng của gốc nho đích thực là Đức Kitô, đầu một dân mới.

Cành liền cây mới sống. Ta phải ở lại trong Đức Kitô mới sống được. Thánh Phaolô quan niệm người được rửa tội như cây nho hoang dại được tháp vào cây nho thật là Đức Kitô.

Chúa Kitô kết hợp và thông chia sự sống của Cha (Ga 15,20), sống nhờ Cha (Ga 6,57). Ta kết hợp với Đức Giêsu cũng được thông chia sự sống đó.

Gắn bó với Đức Giêsu là nền tảng toàn bộ đời sống thiêng liêng của mọi tín hữu. Ở lại hay không là tự do của tín hữu. Ta luôn bị cám dỗ như Evà, như người con hoang đảng muốn rời xa cha. Có lúc ta lại cảm thấy ở bên Cha mới hạnh phúc. Tuy nhiên, việc ở lại cũng có nhiều cấp độ: cần phải

loại trừ mọi cản trở, góc cạnh, tội lỗi mới ở lại thực sự và thông chia thực sự được.

Ghép cây phải tương tự: ghép gan khi đầu chó cho người ắt bị loại ra.

“Ở trong” hệ tại việc thực hiện ý Cha qua lương tâm và Giáo Hội.

Thánh Phaolô: *“Tôi sống nhưng không còn phải là tôi mà là Đức Kitô sống trong tôi”* (Gl 2,20).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,1-8)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Ga 15,1-8):

Muốn giữ mối liên hệ với Chúa Giêsu, phải gắn bó với Hội Thánh là hiện thân của Đức Kitô.

Cuộc ly giáo cuối cùng của thế kỷ:

Đức Cha Lefèbvre Marcel sinh ngày 29/11/1905 tại Tourcoing, Bắc Pháp. Ngày 21/09/1929 làm linh mục truyền giáo ở châu Phi. Ngài làm giáo sư, giám đốc chủng viện Libreville. Năm 1946 ngài về Pháp làm giám đốc chủng viện Mortain, Manche.

Ngày 18/09/1947, ngài làm giám mục, sứ thần Tòa Thánh vùng Tây Phi, 18 nước, đến 1955 làm Tổng giám mục.

Lefèbvre chống công đồng Vatican II và những đổi mới, lập chủng viện riêng. Ngày 29/06/1976, phong chức cho mười phó tế và mười ba linh mục.

Ngày 24/07/1976, Rôma treo chén ngài. Nhưng năm 1977 ngài tiếp tục phong chức cho mười lăm linh mục, và năm 1978 là hai mươi bốn linh mục.

Ngày 30/06/1988 ngài phong chức cho bốn giám mục (Pháp, Anh, Tây Ban Nha và Thụy Sĩ).

Lúc 3g30 ngày 25/03/1991, ngài qua đời!

“Đừng ai để cho lương tâm tội lỗi gạt mình ra khỏi cuộc vui chung này. Đừng ai vì vấn vương tội lỗi mà bị tách ra khỏi lời cầu nguyện chung” (Thánh Maximô, giám mục thành Turinô, Sermo 53).

CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,1-8)

Lược đồ 7

Tin Mừng (Ga 15,1-8): *Lời Thầy thanh tẩy anh em.*

Thợ hàn, thợ bạc, thợ sửa radio, tivi mỗi khi hàn cần dùng axit để thanh tẩy rỉ sét thì hàn mới dính.

Thợ vá xe đạp cũng cần chà kỹ chỗ vá thì khi ép nó mới dính liền, bảo đảm không xì tiếp.

Người tín hữu muốn kết hợp với Chúa Giêsu bền chặt cũng phải thanh tẩy sạch mọi ô nhơ tội lỗi, nhất là tội trọng. Sạch tội, sống trong ân nghĩa mới giống Chúa và mới sát nhập vào Thân Thể mầu nhiệm Chúa được.

Trong ngành tháp ghép, thân cây chỉ chấp nhận những mầm ghép tương tự: bưởi, cam, chanh, cây cùng họ ghép được với nhau; măng cầu xiêm ghép với bình bát. Ghép cơ quan người cũng vậy: nhóm máu lạ bị loại ra, bộ phận lạ bị đẩy ra; gan khỉ đầu chó (baboon) không bị siêu vi B phá rối, ghép vào người chỉ được 18g, rồi nạn nhân cũng chết.

Không thể nào có sự chung đụng giữa Chúa và Baal được.

.....
.....

CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,1-8)

Lược đồ 8

Tin Mừng (Ga 15,1-8): *Không có Thầy các con không làm gì được.*

Không vật nào loài nào dưới gầm trời này vượt ra khỏi quyền năng Thiên Chúa, hằng giây phút ta sống là nhờ Chúa!

“*Agere sequitur esse*” – hành động phải sau sự hiện hữu.

Không có 20.000 lít không khí mỗi ngày, ta chết!

Không có mặt trời, ta chết!

“*Cha làm cho mặt trời mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất lương*” (Mt 5,45).

“*Không ai đến được với Cha mà không qua Thầy*” (Ga 14,6).

“*Ta sống nhờ Cha, kẻ ăn ta sẽ sống nhờ Ta*” (Ga 6,57).

Tôn Ngộ Không đã muốn vượt ra ngoài sự kiềm tỏa của Đức Như Lai, nên đã dùng thần thông biến hóa ra tới biên giới vũ trụ. Anh gặp năm cột trụ thật to như dẫu mộc, anh đánh dấu và trở về báo cáo. Đức Như Lai cho thấy đó là ngón tay ngài chứ không có gì khác cả.

Kính ta vẫn đọc:

- Nhờ Đức Kitô, Chúa chúng ta.
- Chính nhờ Người, với Người và trong Người...
- Nhờ Người mà muôn vật được tạo thành...

CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,1-8)

Lược đồ 9

Tin Mừng (Ga 15,1-8): *Ai ở trong Thầy và Thầy ở trong người ấy, người ấy sinh nhiều hoa trái.*

Thế nào là ở trong Chúa?

- Có ơn thánh hóa;
- Chấp nhận Lời Chúa, giáo lý của Chúa và kiên trì thực thi (Ga 8,31; 15,14); ai giữ điều răn thì ở trong Chúa (1Ga 3,24; 2,24)

Giữ thế nào nếu không yêu mến? *“Hãy ở lại trong tình yêu của Thầy... nếu các con tuân giữ lệnh Thầy thì các con sẽ ở lại trong tình yêu của Thầy”* (Ga 15,9-10).

- Có đức ái: *“Thiên Chúa là tình yêu. Ai ở trong tình yêu là ở trong Thiên Chúa, và Thiên Chúa ở trong người ấy”* (1 Ga 4,16); *“ai không yêu thì ở trong cõi chết”* (1 Ga 3,14).
- Cầu nguyện: riêng, chung.

Chúa ở trong ta: *“Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy. Cha Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy”* (Ga 14,23).

Được mấy người sống trong Chúa trường kỳ, định kỳ?

Ai sống ngoài Chúa?

CHÚA NHẬT 6 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,9-17)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 10,25-26.34-35.44-48): Chúa ban Thần Khí trên cả dân ngoại.

Bài đọc 2 (1Ga 4,7-10): Thiên Chúa là tình yêu.

Tin Mừng (Ga 15,9-17): *“Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của kẻ hy sinh mạng sống vì người mình yêu.”*

Tiếp nối Chúa Nhật V, chủ đề hôm nay vẫn là lời mời gọi môn đệ sống tình yêu của Thầy và sống huynh đệ với nhau.

Tình yêu này không dựa trên những lời ngoài môi miệng, nhưng bằng việc cụ thể: giữ điều răn như Đức Kitô đã xử với Cha Ngài.

- Thực thi lệnh truyền đòi hy sinh, vất vả và cố gắng.
- Nhưng Chúa ban niềm vui (Is 9,2): *“vui như nông dân được mùa và như khi người ta chia chiến lợi phẩm.”*
- Chúa còn làm cho họ nên bạn hữu.
- Họ sẽ sinh hoa trái dồi dào và được chia sẻ sự hiểu biết về Cha cũng như được chia sẻ chiến thắng phục sinh của Chúa.

Điều răn bác ái Chúa lặp lại bốn lần trong bài từ biệt cho thấy tầm quan trọng không thể thiếu được: *“Đâu có tình*

yêu thương, ở đây có Đức Chúa Trời” (Ubi Caritas). Đây có tình yêu thương, ở đây có hạnh phúc tựa thiên đàng tại thế vậy. Thiếu tình yêu là bất hạnh, là tuyệt vọng.

Các nhà tâm lý xã hội nhận định cái mà con người cần nhất là yêu và được yêu. Dĩ nhiên tình yêu này phải phản ánh tình yêu của Đấng đã hiến mạng sống vì mọi người: yêu dám làm hết, chịu hết, cho hết để người yêu được sống dồi dào hơn.

Ta hiểu được tại sao Chúa nhấn mạnh bác ái: kinh nghiệm lịch sử: thiếu yêu thương nên Cain giết em; thiếu bác ái nên phân chia Đông Tây, Tin Lành – Công giáo ngay trong lòng Giáo Hội; thiếu bác ái nên người ta ưa giải quyết vấn đề bằng súng đạn hơn thương lượng, nhịn nhường.

Hãy ghi lòng điều răn mới.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,9-17)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 15,9-17):

Tâm sự của Chúa với các môn đệ về tình yêu: yêu Chúa và yêu nhau.

Yêu bền vững, yêu cao độ phải có bốn điểm sau:

- Luôn ở trong kẻ mình thương mến (gắn bó);
- Giữ lời nhau: *“Yêu nhau thì nhớ giữ lấy lời / Đừng như con bướm đậu rồi lại bay.”* (Ca dao)
- Biết hy sinh cho kẻ mình yêu
- Chia sẻ mọi sự: + gương Chúa yêu Cha
+ gương Chúa yêu ta;
+ ta yêu Chúa;
+ Chúa dạy ta yêu nhau.

Áp dụng: thể hiện lòng yêu thương qua sự hy sinh: phục vụ, chia sẻ.

Đức Cha Cassaigne: Trên mộ còn hàng chữ: *“Không tình yêu nào cao quý, lớn lao hơn tình yêu kẻ thí mạng vì người mình yêu.”*

Cha Damien người Bỉ, 36 năm ở Molokai, Hawaii, phục vụ người cùi và chết vì bệnh cùi. Cha đã được phong thánh.

CHÚA NHẬT 6 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,9-17)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 15,9-17):

Cv 10,25-48: Người ngoại đầu tiên trở lại.

1 Ga 4,7-10: thực hành yêu thương, vì *“Thiên Chúa là tình yêu”*. Dấu chứng: *“Thiên Chúa đã sai Con Một đến thế gian để nhờ Con Một của Người mà chúng ta được sống.”*

Ga 15,9-17: *“Thầy truyền cho anh em là hãy yêu thương nhau”* (c.12;17).

- Yêu chỉ bằng cảm tình: nhớ thương, hờn dỗi... đó là mộng mơ, không thực tế.
- Yêu chỉ bằng những lời đường mật, hứa hẹn, tặng bốc... đó là xảo!
- Phải yêu bằng việc làm cụ thể mới thực tế, mới bảo đảm hạnh phúc lâu dài: thực tế đó là chia sẻ. Yêu là cho: cho nhiều là yêu nhiều, cho ít là yêu ít.

Gương Chúa Cha:

- Chia cho ta sự tốt lành thánh thiện của Ngài qua tạo dựng;
- Chia cho ta Con Một yêu dấu qua công trình cứu chuộc;
- Và còn hứa chia Nước Trời.

Giương Chúa Giêsu:

- Chia sẻ thân phận hẩm hiu: nhập thể;
- Chia sẻ bí mật nơi Cha: cho biết hết;
- Chia sẻ chính mạng sống mình: thí mạng vì bằng hữu;
- Ngày nay, Tâm Thân Ngài còn chia trăm chia nghìn qua dấu chỉ Thánh Thể.

Chúng ta: phải nhớ rằng nói tới yêu là nói tới chia sẻ:

- Bằng cảm thông mọi hoàn cảnh “*vui với kẻ vui, khóc với kẻ khóc.*”
- Bằng cuộc sống cùng và sống với;
- Bằng sự san sẻ giá trị tinh thần và vật chất.

Khác biệt quá thì làm sao chia sẻ?

Đức Kitô là tâm điểm nối kết những người ngoại đạo (Bài đọc 1).

Thiếu sự chia sẻ là không có tình yêu:

- Chuyện trò Bình đã tử thân khóc nức nở khi một bà ở giường bên tới bóp chân cho trong lần sinh thứ hai; trong khi Bình thì chồng chẳng đến, mẹ chồng cũng chẳng thăm.
- Trong *La dernière place*, cha Dagonet thừa sai Ấn Độ sống với 500 người nghèo trong bán kính 50km;
- Mẹ Têrêxa Calcutta: trong chuyến đi thăm các trung tâm của mình, dọc đường, chị phụ tá hỏi mẹ về những

vấn đề kinh tế, chính trị thế giới. Mẹ hỏi lại: “*Sao ta không nói về những món quà nhỉ?*” Quả là thực tế: Mỗi người phải là một món quà tặng cho đồng loại, cho xã hội, Giáo Hội và gia đình.

- Maximilianô Kolbe đã trở thành món quà vô giá cho kỹ sư cơ khí Ba Lan Gajowniczek! Ngày 14/08/1941, cha đã chết thay cho anh tại trại tập trung Auschwitz. Ngày 17/10/1962, khi phong thánh cho cha Kolbe, người ta lưu ý ở trong cung thánh Đền Thờ Thánh Phêrô, một cụ già giáo dân gục mặt khóc: đó là Gajowniczek!
- “*Không tình yêu nào lớn hơn...!*” Đó cũng là câu đề trên bia mộ Đức cha Cassaigne ở Di Linh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,9-17)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Ga 15,9-17):

Bài này là phần II của đoạn Ga 15. Phần đầu nói tới việc liên kết với Chúa qua dụ ngôn cây nho: Mến Chúa. Phần này nói về sự liên kết giữa các tín hữu, đó là đức yêu người. Một tình yêu liên kết ta với Chúa và liên kết ta với nhau.

Phần này gồm một lệnh và một gương. *Hãy thương yêu nhau + như Thầy đã yêu.* Thương yêu theo Chúa Kitô có những yếu tố căn bản sau đây:

1. Hy sinh vì người mình thương:

- Chúa Giêsu mến Cha nên đã hy sinh đến chết trên thập giá. Chúa Giêsu yêu mến ta đã liều mạng như vậy.
- Ngày 29/09/1897, Têrêxa nói với Mẹ bề trên: *“Mẹ ơi, chén đắng đã tới miệng, không bao giờ con dám nghĩ mình có thể chịu đau khổ được đến thế, con chỉ có thể cắt nghĩa nỗi nhờ nguyện vọng của con là tha thiết cứu các linh hồn... không bao giờ con ân hận vì đã tận hiến cho Chúa là Tình Yêu.”* (Hôm sau Têrêxa an nghỉ trong Chúa)
- Với ta hôm nay, muốn tỏ ra mến Chúa yêu người, phải chấp nhận hy sinh vì Chúa, vì anh chị em.

2. Hy sinh cụ thể là giữ lệnh truyền:

- Để tỏ lòng yêu Cha và yêu nhân loại, Chúa Giêsu tuyệt đối giữ lệnh truyền của Cha: “*Của ăn Ta là làm theo ý Đấng đã sai Ta*” (Ga 4,34);
- Thánh Phaolô: “*Người đã vâng lời đến chết...*” (Pl 2,6-11);
- Để tỏ lòng mến Chúa: vâng lời Chúa.
- Để tỏ lòng mến anh chị em: theo gương Chúa: phục vụ và thí mạng...
- Không bắt công với ai, sống tinh thần vị tha, phục vụ.
- Giữ mười bốn mối thương người.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,9-17)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Ga 15,9-17):

Túp lều bác Tom (nữ văn sĩ Harriet Beecher Stowe): nô lệ Tom hy sinh năm 1852 cho lý tưởng giải phóng nô lệ. Chế độ nô lệ không có tình yêu, công lý!

Giúp hiểu điều răn mới: ba chữ: YÊU – NHAU – NHU:

- Chữ YÊU: - sự quan tâm, tôn trọng;
 - sự hy sinh, phục vụ;
 - sự chia sẻ vật chất, tinh thần.

Chữ NHAU: Tất cả cho anh chị em mình.

Chữ NHU: Gương Chúa Giêsu:

- *Anh em hãy cho họ ăn*: Ngài dọn ăn sáng ở bờ hồ...
- Rửa chân;
- Cho sự hiểu biết và cả mạng sống...

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 6 PHỤC SINH NĂM B

(Ga 15,9-17)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Ga 15,9-17):

Bài đọc 2: *Thiên Chúa là tình yêu.*

Tình yêu Thiên Chúa có gì đặc biệt?

Không thể nói đến tình yêu nếu không nói đến quà tặng tinh thần và vật chất. Hôm thứ Ba, ngày 29/4/1997, khi ngồi trên máy bay, lúc sắp cất cánh (7g), tôi nghe thấy ghế sau tôi có điện thoại di động của một người chồng gọi về nhà cho vợ, hỏi xem con dậy chưa, dặn vợ ở nhà chăm con, đừng để mẹ làm việc đó vì mẹ già rồi, sợ có gì sơ sẩy. Anh nhắn vợ “*ăn ngủ khỏe, yên tâm, vài bữa anh về.*” Đó là món quà tinh thần rất đáng giá.

Quà tặng vật chất trong tình yêu thì khỏi nói ai cũng biết rồi.

Chúa yêu ta, tặng ta hai món quà: Con yêu dấu và Lời Ngài.

Chúa Giêsu tặng ta mạng sống và Lời.

Cái nào đầy hơn? Lời! Vì thiếu Lời thì hổng hết.

Thánh Phaolô: *Chúa sai tôi đi không phải rửa tội mà để giảng Lời.*

2Sm 2,20: Jonathan nghe biết mưu cha liền báo cho Đavít. Ông thà chết khi dám can vua!

LỄ CHÚA THĂNG THIÊN NĂM B

(Mc 16,15-20)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 ABC (Cv 1,1-11): Đức Giêsu được cất lên trời trước mắt các ông.

Bài đọc 2 ABC (Ep 1,17-23): Thiên Chúa đã đặt Đức Kitô bên hữu Người trên trời.

Tin Mừng (Mc 16,15-20): “Đức Giêsu được đưa lên trời và ngự bên hữu Thiên Chúa.”

1. Ý nghĩa việc Chúa lên trời?

- a. Một dấu chỉ, một biến cố lịch sử, được xác định trong không gian và thời gian. Ý nghĩa không nằm ở phương diện vật lý này.

Năm 1967: Galgarin: “Tôi đã lên trời.”

- b. Một mẫu nhiệm!

Ý nghĩa thực: Chúa Giêsu đi vào vinh quang Chúa Cha, được Cha tôn vinh, chia sẻ trọn vẹn quyền lực, sau khi đã hoàn tất công trình cứu chuộc:

- “Mọi quyền năng trên trời dưới đất đã được ban cho Thầy” (Mt 28,18).
- “Vì thế, Thiên Chúa đã tôn vinh Người” (Pl 2,1-10).
- Ngai ngự bên hữu Chúa Cha (kinh Tin Kính).

2. Sứ điệp:

- a. Việc Đức Kitô lên trời khẳng định quê hương ta ở trên trời: *“Thế gian không phải quê nhà...”* Thế gian chưa phải bến dừng mà chỉ là con đường lữ hành đang miệt mài rong ruổi.
- b. Trong cuộc lữ hành này, công tác đặc biệt là truyền giáo.
- *“On gọi làm Kitô hữu tự bản chất cũng là on gọi làm Tông đồ”* (Sắc lệnh Tông đồ Giáo dân, số 2).
 - *“Là chi thể của Thân Thể Giáo Hội, phải chia sẻ cùng một sứ mệnh Chúa ủy thác”* (cf.Ep 4,16; 1 Pr 2,2tt).
 - Những cách làm tông đồ: nhạy cảm về chứng nhân: cha Hồ cả đời xin ở tù để sống với tù nhân; cha Thăng giúp học bổng cho một sinh viên ngoại, sau anh này thành tài và trở thành cộng tác viên đắc lực của cha trong việc truyền giáo.



LỄ CHÚA THĂNG THIÊN NĂM B

(Mc 16,15-20)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 16,15-20):

“Hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, rao giảng Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo”

Loài người mới biết nghe Tin Mừng, tại sao thánh Máccô lại nói giảng cho muôn vật nữa?

Có lẽ Thánh Máccô nhắm hai ý sau đây:

1. Theo sách Sáng thế, loài người được Chúa đặt làm chủ vạn vật. Loài người sa ngã kéo theo sự đảo lộn, suy sụp của cả vạn vật: dây leo, chùm gửi bám vào cây, cây đổ, tất cả nhào theo.
2. Theo thánh Phaolô: vạn vật những ngong ngóng đợi chờ ngày được giải thoát khỏi cảnh hư ảo đời này mà chia phần vinh quang con cái Chúa.
 - Vậy vạn vật có liên hệ mật thiết tới con người. Con người cần được Phúc Âm hóa thì vạn vật cũng cần được Phúc Âm hóa để ca tụng Chúa.
 - Ví dụ: Năm xi-măng có thể góp phần trong việc nắn thành tượng Chúa, xây nên Đền Thờ cho Chúa; một bó hoa có thể chỉ là vật cấp dưới tặng sếp để dễ ký hợp đồng, cũng có thể là bó hoa dâng Đức Mẹ trong

tháng Năm, hoặc chung trên bàn thờ Chúa để lời kéo người ta đến với Chúa.

- Giảng Tin Mừng cho mọi thọ tạo là dùng Tin Mừng biến vạn vật thành phương tiện ca tụng Chúa, tỏ bày vẻ đẹp và ý Chúa.

Thánh Máccô còn nhằm một nghĩa cao hơn, kín đáo hơn: giảng thì phải giảng cho loài người thôi, không có giảng cho chim trên rừng, cá dưới biển, như vài truyền thuyết mang tính thi vị hóa đời sống hòa nhập với thiên nhiên của Thánh Phanxicô khó khăn. Nhưng ta lưu ý: con người mà không có Lời Chúa tác động thì có khác gì cỏ cây, chim thú trước mặt Chúa. Ai không sống đời con cái Chúa thì mới chỉ ngang hàng với thụ tạo thôi. Phúc Âm biến đổi con người sinh vật nên con cái Chúa.

Ta quyết tâm thực thi lệnh Chúa:

1. Để cho Lời Chúa biến mình nên công cụ rao giảng Tin Mừng bất cứ nơi nào ta ở;
2. Biến vạn vật nên phương tiện rao giảng Tin Mừng, ca tụng Chúa;
3. Tích cực làm chứng về Chúa cho anh em bằng phục vụ, yêu thương.

“Thế giới này thuộc về ai yêu thương nó” (Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII)

LỄ CHÚA THĂNG THIÊN B

(Mc 16,15-20)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 16,15-20): Chiến thắng của thể xác.

Theo triết học Platon, ảnh hưởng cả thế giới Hy-lạp thời xưa, thì vật chất là xấu, ngay cả xác ta cũng xấu.

Ngay cả thời các giáo phụ, Ariô đã chối bỏ Thiên Tính Chúa Giêsu, vì Ngài đã nhập thể vào vật chất.

Qua biến cố Chúa Phục Sinh và về trời, Chúa cho xác ta có khả năng chiến thắng tội lỗi, Satan, và còn bảo đảm cho xác ta một cuộc sống vĩnh cửu, một quê hương trên trời.

Để chiến thắng, phải tin nơi Chúa Giêsu: “*Ai tin Ta sẽ vượt qua cõi chết mà vào cõi sống*” (Ga 5,24).

Chúa bảo đảm cho thân xác:

- Bằng các phép lạ cho xác trỗi dậy;
- Biến hình;
- Lên trời;

Phaolô quả quyết quê ta trên trời (Pl 3,20), nơi tràn ngập hạnh phúc vì kết hợp với Chúa.

Kinh nghiệm các Tông đồ khi nhìn Chúa về trời (Cv 1,9-10); hay trên núi Tabor (Mt 17,1tt).

Thánh Phaolô: “*Tôi biết có một người môn đệ Đức Kitô, trước đây mười bốn năm đã được nhắc lên tới tầng trời*”

*thứ ba ... và người ấy đã được nghe những lời khôn tả mà
loài người không được phép nói lại” (2 Cr 12,2-4).*

Thánh nữ Bernadette tiếp xúc với Mẹ ngày 19/10/1858.

Ta sẵn sàng hy sinh để đạt Nước Trời (Rm 8,18).

Ta hăng say xây dựng Nước Trời trần thế (Hiến chế Tín
lý về Giáo Hội, chương 7).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ CHÚA THĂNG THIÊN NĂM B

(Mc 16,15-20)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 16,15-20):

Bài Phúc Âm trình bày về một mầu nhiệm và một lệnh truyền.

1. Mầu nhiệm: lên trời

Là mầu nhiệm vì ngoài tầm hiểu biết thông thường, kinh nghiệm thực tế của ta. Mầu nhiệm lên trời giống như một bí tích gồm dấu chỉ bên ngoài và nội dung. Các Tông đồ thánh sử đều trình bày mầu nhiệm này, nhưng có vị trình bày *dấu chỉ bên ngoài* (Luca: Phúc Âm 24,50-53 và Công vụ Tông đồ); có vị trình bày *dấu chỉ và nội dung* (Máccô 16,15-20: lên trời và ngự bên hữu Chúa Cha); hoặc chỉ trình bày *nội dung* (Mátthêu 28,20: “*mọi quyền năng đã được giao cho Thầy*”; Gioan 18,24: “*để chúng chiêm ngưỡng vinh quang của con mà Cha đã ban cho con... Con đã tôn vinh Cha dưới đất, đã chu toàn mọi sự Cha trao phó: bây giờ xin Cha hãy tôn vinh con nơi Cha*”).

2. Một lệnh truyền:

Làm chứng cho Chúa bằng nếp sống thấm nhuần Lời Chúa, để làm cho môi trường sống dậy men Phúc Âm.

Cuốn sách *Người Đàn Bà Mà Tôi Ruộng Bỏ* ca tụng những người điều dưỡng Công giáo ở một trại cùi.

Cuốn *Giấy Trắng* của Xuân Triều ca tụng một linh mục công nhân gương mẫu.

Còn nhiều bằng chứng khác.

LỄ CHÚA THĂNG THIÊN NĂM B

(Mc 16,15-20)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 16,15-20):

1. Một sự hiển linh, một mặc khải ngoài phạm trù không-gian và thời gian.

Thế nào là thăng thiên? Cv 1,10 không nhằm mô tả cho bằng tuyên xưng đức tin; “Ngôi Hai nhập thể làm con loài người bây giờ được Thiên Chúa tôn vinh, đặt làm Đức Chúa, được về với cha, tham dự quyền thống trị của Thiên Chúa” – Đây là nội dung hay ý nghĩa đích thực của mầu nhiệm thăng thiên.

Thăng thiên không phải là ra đi mà là được biến đổi sang một tình trạng mới, tình trạng vinh hiển tột độ của Đức Giêsu. Tuy nhiên, với kẻ tin thì Ngài vẫn “ở lại cho đến tận thế” trong buổi họp phụng vụ, trong bí tích, trong Lời Ngài và trong tha nhân.

2. Thăng thiên khởi đầu một thời đại mới. Thời đại xây dựng Giáo Hội bằng con đường làm chứng (Cv 1,8).

Đây là bổn phận của mỗi tín hữu. Đừng nghĩ rằng giảng Phúc Âm là nhiệm vụ của giáo phẩm, không phải của giáo dân.

“Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng.”

- Giảng bằng lời cho mọi người ta gặp khi thuận lợi; buộc giảng bằng lời cho con cái cháu chắt – dạy giáo lý!

Năm năm qua thống kê Châu Mỹ Latinh, có 40 triệu người Công giáo bỏ đạo sang các giáo phái khác – nguyên nhân chính là không thạo giáo lý.

- Buộc giảng bằng gương đời sống! Trăm nghe không bằng một thấy. *“Các con phải là ánh sáng thế gian!”*

Cặp song sinh dính liền kỳ lạ (báo *Kiến Thức Ngày Nay*, số 59) Consnela và Conchita Perazza ở thủ đô Ecuador năm nay 26 tuổi, một là ca sĩ, một là mục sư. Những chứng nhân thời đại như Vanier người lập nên mái ấm: “Con tàu Nôê”, Jacques Lebreton (một phó tế cụt tay, mù mắt nhưng còn cái miệng để giảng).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ CHÚA THĂNG THIÊN NĂM B

(Mc 16,15-20)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Mc 16,15-20):

1. Trời trong Kinh Thánh.

Pl 3,20: “*Quê hương chúng ta ở trên trời.*”

Mt 5: *Tám mối phúc thật: Nước Trời...*

Mt 19,4: “*Nước Trời là của ai giống như trẻ nhỏ.*”

Mt 6,7-14: “*Lạy Cha chúng con ở trên trời...*”

Mt 6,25-34: “*Tiên vãn hãy tìm kiếm Nước Trời.*”

Lc 6,23: “*Phần thưởng lớn lao trên trời.*”

Ga 3,13: “*Chưa ai lên trời...*”

Mt 28,18: “*Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất.*”

Cl 3,1-2: “*Anh em hãy tìm kiếm những gì thuộc thượng giới.*”

2. Quan điểm khoa học và tôn giáo về Trời:

Khoa học: trời gắn liền với phạm trù không gian, nhưng rất tương đối. Apollo 11 đã chứng minh (đáp xuống mặt trăng).

Vì con người sống trong không gian và thời gian nên nhiều lần Kinh Thánh diễn tả trời theo quan niệm này: sách

Sáng Thế; hình ảnh Chúa lên Trời, nhà Cha có nhiều chỗ ở... Vì không vượt được ý niệm không gian nên năm 1967, phi hành gia đầu tiên đã tuyên bố ông lên trời mà chẳng thấy Chúa đâu!

Thánh Kinh không có ý diễn tả trời như một nơi chôn cho bằng một trạng thái tuyệt vời hạnh phúc, và sự kiện Chúa lên Trời tức là là Ngài trở về trạng thái vinh hiển, hạnh phúc tuyệt vời vốn có của Ngài.

3. Bài học của sứ điệp:

Chúa lên trời nhắc ta nhớ đến cứu cánh cuộc đời: Trạng thái vinh hiển, hạnh phúc tuyệt vời sau cuộc sống trần thế này.

Quê hương ta ở trên trời (Pl 3,20), muốn được vậy ta phải chuẩn bị trong suốt đời trần thế bằng việc tuân giữ điều răn, lệnh truyền và giúp người khác cũng giữ lệnh Chúa: “*hãy đi rao giảng....*”. Giáo Hội xin: ái mộ những sự trên trời. (Chuỗi Mân Côi thứ hai mùa Mừng)

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ VỌNG CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG NĂM B

(Ga 7,37-39)

Lược đồ

Bài đọc 1 (St 11,1-9): Người ta đặt tên cho thành ấy là Babel.

Bài đọc 2 (Rm 8,22-27): Thần Khí cầu thay nguyện giúp chúng ta.

Tin Mừng (Ga 7,37-39): “Từ lòng Người sẽ tuôn chảy những dòng nước hằng sống.”

1. Đức Giêsu đứng trong Đền Thờ

Đức Giêsu là Đền Thờ: “Phá Đền Thờ này đi, 3 ngày ta sẽ xây lại... Các môn đệ nhớ lại lời này và tin Chúa Phục Sinh vì Chúa ám chỉ Đền Thờ là Thân Xác Chúa.”

2. Đã đến lúc người thờ phượng Thiên Chúa đích thực không thờ ở Giêrusalem hay ở Garigim mà thờ trong Thần Khí và Sự Thật.

Thần Khí là Đền Thờ, Sự Thật là Đức Kitô, cũng là Đền Thờ Thiên Chúa.

3. Dòng nước vọt lên: nhắc nhớ Đền Thờ trong Ed 47,1-11: Từ bên phải đền thờ dòng nước chảy ra, nước chảy tới đâu thì phát sinh sự sống tới đó, cá tôm lúc nhúc, hai bờ cây mọc um tùm, tươi tốt quanh năm. Trái thì để ăn, lá và rễ để làm thuốc.

Chúa Giêsu diễn tả ân huệ của Thần Khí dồi dào như vậy.

Thần Khí sẽ được Chúa Cha sai đến và Đức Giêsu sẽ trút hơi và thổi Thần Khí trên các tông đồ: *“Các con hãy nhận lấy Thánh Thần, các con tha tội cho ai thì họ được tha, cầm tội ai thì họ bị cầm lại.”*

Xin Thánh Thần đến với chúng con.



LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG NĂM B

(Ga 20,19-23)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 2,1-11): Ai nấy đều được tràn đầy Thánh Thần.

Bài đọc 2 (1 Cr 12,3^b-7.12-13): Chúng ta đều đã chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí để trở nên một Thân Thể.

Tin Mừng (Ga 20,19-23): *Chúa Thánh Thần – Đấng tha tội và thánh hóa.*

- Bí tích Rửa tội: “*sinh lại bởi nước và Thánh Thần*”, ta nhận được Thánh Thần tha tội và ban ơn thánh hóa;
- Bí tích Giải tội: “*Thiên Chúa là Cha hay thương xót đã nhờ sự chết và sống lại của Con Chúa mà giao hòa thế gian với Chúa, và ban Thánh Thần để tha tội.*”
- Bí tích Thêm Sức: thánh hóa bằng 7 ơn: khôn ngoan, thông hiểu, lo liệu, sức mạnh, suy biết, đạo đức, kính sợ Chúa.
- Bí tích Thánh Thể: “*vì thế chúng con nài xin Chúa dùng ơn Thánh Thần Chúa thánh hóa lễ vật này để trở nên cho chúng con Mình và Máu Đức Giêsu Kitô Chúa chúng con.*”
- Áp dụng:
 - o Siêng năng cầu xin, tôn thờ Chúa Thánh Thần;
 - o Tôn trọng hồn xác con người là Đền Thờ Chúa Thánh Thần.

LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG NĂM B

(Ga 20,19-23)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 20,19-23):

1. Trong Kinh Thánh, Chúa Thánh Thần linh hứng từ cuốn đầu đến sách Khải Huyền. Thánh Thần là Đấng nào?
2. Tác động trên Chúa Kitô:
 - Nhập Thể (Lc 1,35), đem vào sa mạc (Lc 4,2);
 - Xức dầu, sai đi (Lc 4,4-19);
 - Hoàn tất công việc của Chúa Kitô (Ga 16,13).
3. Tác động trong Giáo Hội:
 - Các ơn đoàn sủng;
 - Ngày lễ Ngũ Tuần (Cv 2);
 - Làm chứng cho Chúa: Stêphanô (Cv 6-7);
 - Phát triển Giáo Hội: Philipphê (Cv 8,26-40), căn Phaolô (Cv 16,6-7);
 - Gìn giữ Giáo Hội: hàng niên trưởng phải đầy Chúa Thánh Thần (Cv 6,1-6);
 - Chép Thánh Kinh và bảo vệ: tính đến tháng 10/2018, trọn bộ Kinh Thánh đã được dịch ra 683 thứ tiếng; nếu chỉ tính riêng phần Tân Ước thì hơn 1543 ngôn ngữ

khác nhau, các trích đoạn hay câu chuyện Thánh Kinh thì được lược dịch 1133 thứ tiếng. Nhìn tổng thể, những văn phẩm có liên quan đến Kinh Thánh đã được dịch ra hơn 3350 ngôn ngữ khác nhau (<http://www.wycliffe.net/statistics>).

4. Tác động nơi tín hữu:

- Ngự trong tín hữu như Đền Thờ (1 Cr 3,16);
- Cầu nguyện và chứng nhận họ là dưỡng tử: Abba! (Rm 8,15; Gl 4,6);
- Ôn gọi riêng: tiên tri (Anna, Simeon, Isave, các tác giả Kinh Thánh); tử đạo (Stephanô, các Tông đồ...); đạo đức, đầy Thánh Thần, khi nói về các phó tế...
- Ngày nay: Giáo Hội là bằng chứng: giáo dân lãnh nhận bảy ơn của Thánh Thần (khôn ngoan, thông hiểu, lo liệu, sức mạnh, suy biết, đạo đức, kính sợ Chúa) qua Bí tích Thêm sức.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG NĂM B

(Ga 20,19-23)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 20,19-23):

Câu chuyện ba Vua: Sau ba mươi ba năm, hai trong số ba vua đã chết, trời lại cho ông còn sống sứ mạng sang châu Vua Do-thái. Ông già lụ khụ chống gậy tới hỏi dân, dân ngó ra: *“Không có vua nào ngoài vua La Mã. Có ông Giêsu mà đâu có làm vua, người ta đóng đinh, thế mà môn đệ bảo ngài vẫn sống. Họ cứ cãi nhau ỏm tỏi kia kìa!”*

Đạo sĩ già vội chống gậy xuống Giêrusalem, thấy Phêrô đang tranh luận với các thầy Do-thái và làm cho nhiều người thần phục, về phe của mình. Có 3000 người hôm đầu tiên đó. Đạo sĩ cúi đầu cảm tạ Chúa vì xưa sao lạ chỉ hấp dẫn có ba nhà đạo sĩ, nay những con người say Lời Chúa, say mê Đức Kitô như Phêrô đã hấp dẫn được 3000 người.

Hãy nhờ Thánh Thần giúp loan báo Lời Chúa và sẽ tỏa sáng như sao Phêrô.

.....

.....

.....

.....

LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG NĂM B

(Ga 20,19-23)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Ga 20,19-23):

Câu chuyện tháp Babel của con cháu Nôê sau lụt Hồng Thủy (St 11). Tháp được dự trù xây tới trời nhưng rốt cuộc tiếng nói bất đồng nên bỏ dở: Babel.

Thánh Thần xuống nối kết muôn người khác nhau nhưng hiểu cùng một điều. Chúa Thánh Thần hoạt động lạ lùng: *“Họ đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện, kiên trì trong giáo lý tông đồ và lễ bẻ bánh, của cải xài chung.”*

Thánh Phaolô (Bài đọc 2): diễn tả sự hợp nhất trong đa dạng này: trăm hoa đua nở, đa dạng mà vẫn hợp nhất nhờ Thánh Thần hướng dẫn, mỗi người góp chung lại, thành một tòa nhà hợp nhất, thành cây tháp tới trời đạt ơn cứu rỗi.

Áp dụng: Mỗi người tùy nhiệm vụ, khả năng trong công tác chung của họ đạo luôn nhờ Chúa Thánh Thần nối kết giúp Giáo Hội vươn lên.

.....

.....

.....

.....

LỄ CHÚA BA NGÔI NĂM B

(Mt 28,16-20)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Đnl 4,32-34.39-40): Đức Chúa là Thiên Chúa duy nhất, ngoài Ngài ra không có Chúa nào khác.

Bài đọc 2 (Rm 8,14-17): Thần Khí làm cho anh em trở nên nghĩa tử, nhờ đó kêu lên: Abba!

Tin Mừng (Mt 28,16-20): “Anh em hãy làm phép rửa cho muôn dân nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.”

1. Chúa Ba Ngôi yêu thương ta:

- Chúa Cha tạo dựng
- Chúa Con cứu chuộc
- Chúa Thánh Thần thánh hóa.

2. Ba Ngôi trong ta:

- **Đnl 4,7:** “Có dân tộc vĩ đại nào được thần minh ở gần, như ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa chúng ta, ở gần chúng ta, mỗi khi chúng ta kêu cầu Người?”
- **Ga 14,23:** “Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy. Cha Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy.”
- **1 Cr 3,16; 6,19:** “Anh em là đền thờ Thiên Chúa...”
- Thánh Têrêxa: “Lạy Chúa Ba Ngôi chí thánh Chúa nên tù nhân bị giam trong linh hồn con.”

- Thánh Elizabeth Chúa Ba Ngôi: *“Chúa Ba Ngôi là chỗ ở của ta, là Thiên Đàng của ta, ta không bao giờ được ra khỏi đó.”*

3. Đáp lại tình thương Ba Ngôi: bằng việc thi hành lệnh của Chúa Giêsu, góp phần vào việc truyền giáo.

Chị Jaricot tháng 10/1819, thợ kéo sợi ở Lyon phát động phong trào một tuần một xứ đóng góp cho việc truyền giáo, được hưởng ứng khắp nước Pháp và Âu Châu.

Năm 1824, được 82.000 F.

Năm 1836, được 700.000 F.

Năm 1842 được 3.200.000 F.

“Từ nay các thợ truyền giáo an tâm phần nào làm việc trong cánh đồng của Cha. Ít ra là sau một ngày làm việc vất vả, họ được bảo đảm phần lương thực cần dùng.” (Louvet, la Cochichine Religieuse, q2, tr.335-39)



LỄ CHÚA BA NGÔI NĂM B

(Mt 28,16-20)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mt 28,16-20):

Các tông đồ và những người kế vị, nói chung là Hội Thánh, đã vâng lệnh Chúa Giêsu đi khắp thế gian giảng dạy muôn dân và rửa tội cho họ nhân danh Ba Ngôi. Tất cả chúng ta đây đã được rửa tội theo lệnh Chúa Giêsu, được mang một danh hiệu mới không gì đổi được: con Thiên Chúa; được thừa hưởng một đời sống mới, dẫn tới hạnh phúc vĩnh cửu (Rm 8).

Làm con Chúa, có đời sống mới nghĩa là được gia nhập gia đình Ba Ngôi Thiên Chúa, sống bằng lời và ơn thánh Chúa, cùng được hứa phần gia nghiệp đời đời.

Vậy đời sống mới như thế nào?

1. Không nô lệ tội lỗi nữa: “*xưa nô lệ tội lỗi, nay được tự do*” (Rm 6,20); “*Hãy kể mình đã chết cho tội và đang sống cho Thiên Chúa trong Đức Giêsu*” (Rm 6,11).
2. Sống Lời Chúa: Không phải cứ rửa tội thì tất yếu là con thảo của Chúa! Cần phải chứng minh bằng cuộc sống, cần khẳng định mình. Con cũng dăm bảy đường con, có con thảo hiếu thì cũng có con hư đốn! Tất cả hệ tại thái độ của ta đối với Lời Chúa: không nghe, không giữ Lời Chúa thì trăm đường con hư! Yêu mến,

lắng nghe, giữ Lời Chúa thì tất yếu là con thảo theo gương Chúa Giêsu “*đã vâng lời cho đến chết trên Thập Giá*”. Chúa Giêsu nhiều lần nhắc tới điểm trọng yếu này: “*Không phải cứ kêu ‘lạy Chúa’ là được vào Nước Trời*”, “*Ai yêu mến Ta thì giữ lời Ta.*”

3. Rao giảng Tin Mừng: lệnh chung.

Bằng mọi hình thức, lời nói, việc làm, đời sống: để rao giảng Tin Mừng.

- Ủng hộ việc thiện, chống lại tội ác, làm mọi người yêu chuộng Chân, Thiện, Mỹ - là những giá trị mọi người chấp nhận;
- Lấy gương tốt để trình bày đạo lý: ai cũng hiểu!
- Nội bộ: tích cực động viên vấn đề giáo lý, tham gia công tác phát triển họ đạo.

Cố Nho: “*Rao giảng Phúc Âm chết bỏ!*”

Cặp song sinh kỳ lạ (Sài Gòn Giải Phóng số 59, ngày 1/5/1991), một làm ca sĩ, một làm mục sư.

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ CHÚA BA NGÔI NĂM B

(Mt 28,16-20)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mt 28,16-20):

Mầu nhiệm Ba Ngôi mãi mãi là một mầu nhiệm!

Ga 1,18: “Không ai thấy Thiên Chúa bao giờ.”

Truyền thuyết về Thánh Augustinô và chú bé.

1. Cưu Ước: lời mờ: - St 1,2: Ruah Yahveh.

- Kn 9: Sapientia.

- Lý do: đường lối giáo dục của Chúa: tiệm tiến.

2. Tân Ước: cả đời Chúa Giêsu là một cuộc mặc khải Chúa Ba Ngôi:

- Nhập Thể: Dt 10,5: “Cha đã ban cho con 1 thân xác, này con xin đến.”

Lc 1,35: “Chúa Thánh Thần sẽ đến với bà....”

- 12 tuổi: làm việc của Cha.

- 30 tuổi: Thánh Thần đem vào sa mạc, cầu nguyện với Chúa Cha.

- Suốt 3 năm luôn nói về Cha: “Lạy Cha ở trên trời”; “Cha ta làm việc liên lỉ”; “nói điều đã nghe nơi Cha”; “Ta và Cha là một”; “luong thực của ta là thi hành ý muốn của Cha”...

- Càng về cuối đời, nói nhiều đến Thánh Thần: Đáng an ủi, Đáng soi sáng.
- Kết thúc bằng công thức Ba Ngôi:

Rm 8,14-17: *Thần Khí làm cho ta nên nghĩa tử, kêu lên “Abba”, và được đồng thừa tự với Đức Kitô.*

1 Cr 12,3^b-7.12-13: *có nhiều việc khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa.*

3. Đáp lại: vâng giữ Lời Chúa:

- Cecilia: chết còn tuyên xưng Ba Ngôi bằng ba ngón tay giờ ra.
- Kinh Sáng Danh...
- Thánh Barbara và căn phòng ba cửa sổ để kính thờ Chúa Ba Ngôi.
- Cô bé lọ lem con Tổng thống Bocassa: sao bằng “*ta là con Chúa!*”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 1,35-42)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (1Sm 3,3^b-10.19): Lạy Chúa, xin hãy phán, tôi tớ Chúa đang nghe.

Bài đọc 2 (1Cr 6,13^c-15^a.17-20): Thân xác anh em là phần thân thể Chúa Giêsu.

Tin Mừng (Ga 1,35-42): “*Các ông đã đến xem chỗ Chúa Giêsu ở và ở lại với Người.*”

Câu chuyện Jean Eyre, phần cuối: mục sư John trẻ trung, tài giỏi và cũng giàu có nữa, ông ra sức thuyết phục Eyre nhận làm vợ ông. Chuyện tưởng chừng như xong vì ông cũng là ân nhân đã cho cô việc làm và một cuộc sống thoải mái trong lúc cùng khốn. Nhưng Eyre bỗng nhớ tới Rochester và nghe văng vẳng tiếng gọi: “*Jean Eyre!*” Cô chợt hiểu và vùng chạy: “*Có em đây, chờ em với!*” và rồi cô quyết định ra đi tìm người yêu cũ. Sau bốn ngày, gặp được chàng Rochester mù lòa, tàn phế vì tai nạn nhà cháy. Nhưng họ vẫn yêu nhau và đã làm lễ cưới! Rochester cũng kể lại vào đúng ngày Eyre ra đi tìm ông, ông nhớ quá đã gọi tên cô nhiều lần. Họ đã tìm được hạnh phúc thật sự! Người ta giải thích đó là linh cảm hay giác quan thứ sáu, và chỉ có tình yêu mới làm cho nó nhạy bén.

Câu chuyện của ông Rochester và Jean Eyre nhắc ta nhớ mối liên hệ giữa Chúa với mỗi người chúng ta: Chúa là

tình yêu, nơi Ngài chỉ có yêu thương. Ngài hằng gọi tên ta từng giây từng phút. Ai thật sự yêu Chúa mới lắng nghe được tiếng Ngài và sẵn sàng đáp lại!

- Chúa Giêsu gọi tên từng con chiên một!
- Giêrêmia: *Chúa đã gọi tên tôi ngay khi tôi còn trong bụng mẹ, và ngay lúc chào đời, Ngài đã chọn tôi* (Gr 1,5).
- Samuel: *“Lạy Chúa, xin hãy phán, vì tôi tớ Chúa đang nghe”* (1 Sm 3,9)
- Phaolô: *“Lạy Ngài, Ngài muốn con làm gì?”* (Gl 1,15).
- Gioan, Anrê: đáp lại qua lời giới thiệu của thầy mình là Gioan Baotixita.
- Têrêxa: khóc sụt sùi khi thấy hình ảnh gà mẹ ấp ủ gà con, đáp lại quảng đại!

Chúa gọi ta để nên thánh, sống đời con cái Chúa: đó là ơn gọi cơ bản, chung cho mọi người.

Bài đọc 2: Anh em là Đền Thờ Chúa!

Chúa gọi ta làm chứng nhân ở bậc sống của mình: Gioan và Anrê đã giới thiệu Phêrô và Philipphê; cha Giuse Phạm Văn Thăng kể: Một bà nghèo được cha giúp đỡ đã trở lại đạo và trong khoảng sáu năm ngài dạy ở Chung viện Pio XII, bà này đã dắt ba mươi hai bà khác đến xin học đạo!

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 1,35-42)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 1,35-42):

Tin Mừng thuật lại những việc xảy ra ở bờ sông Jordan giữa Gioan Tẩy Giả và Chúa Giêsu. Ta đã biết liên hệ huyết tộc và nhiệm vụ giữa Chúa và Gioan Tẩy Giả.

Gioan đã thi hành sứ vụ giới thiệu rất chính xác về Chúa: *“Đây Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa tội trần gian”*: nhắc tới Chiên Vượt Qua – dấu hiệu giải thoát.

Tin Mừng Gioan: *“Không một cái xương nào bị gập”* – nhắc tới Chiên Vượt Qua.

Thánh Phaolô trong 1Cr 5,7-8: *“Chiên Vượt Qua của ta là Đức Kitô đã chịu hiến tế....”*

Bài học:

1. Kết quả của lời giới thiệu: Chúa có hai môn đệ.

Ta cũng phải làm nhiệm vụ này: Chứng nhân theo mẫu Gioan: gắn bó với Chúa mới hiệu quả, làm tròn nghĩa vụ chứng nhân là làm tròn ý Chúa.

2. Hãy bắt chước Chúa sống chân thành:

- Hãy đến mà xem;
- Thành thực trong giao tiếp;
- Thành thực trong buôn bán (lợi nhuận dễ sinh lừa dối);
- Thành thực trong hôn nhân và trong mọi sự.

Chuyện làm mai: kém lung vốn – ít mồm miệng: té ra anh chàng bị vẹo lung (kém lung vốn) còn cô nàng thì méo miệng (ít mồm miệng).

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 1,35-42)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 1,35-42):

Gioan Tẩy Giả thấy Chúa Giêsu thì giới thiệu cho đệ tử mình. Họ đã đến với Ngài.

Anrê gặp Chúa rồi giới thiệu anh là Phêrô với Chúa.

Gioan chắc chắn cũng giới thiệu Giacôbê, cũng như Philipphê giới thiệu Nathanael.

Tin Mừng hôm nay đề cập tới sứ mệnh chủ yếu của mỗi Kitô hữu: loan báo Đức Kitô cho tha nhân.

Công đồng Vatican II đã xác định: “*Bản chất Giáo Hội ở trần gian là truyền giáo*” và “*ơn gọi làm Kitô hữu tự bản chất cũng là ơn gọi làm tông đồ*” (Sắc lệnh Tông đồ Giáo dân, số 2).

Muốn loan báo, trước hết phải tìm xem để nhận biết Đức Kitô là ai đã.

Thánh Phaolô nói: “*Tôi biết tôi đã tin vào ai!*” Chúng ta không thể rao báo, giới thiệu một người mà chúng ta không quen biết. Có những người ta nghe tên rất nhiều, thuộc cả lý lịch nữa, nhưng chẳng biết gì về người ấy cả. Như Chúa Giêsu chẳng hạn: rất nhiều tín hữu không biết Người! Một đôi hôn phối mang danh đạo gốc, kinh Ăn năn tội không

thuộc, kinh Mười điều răn không thuộc, thì bảo làm sao biết Chúa?

Thánh Jerome nói: *“Không biết Kinh Thánh là không biết Đức Kitô.”* Không học hỏi và sống Lời Chúa thì giữ đạo tới già cũng chẳng biết Chúa. Và tới giờ chết Chúa cũng bảo: *“Ta không biết các ngươi là ai?”*, họ mới cãi lại: *“Chúng tôi vẫn ăn uống trước mặt Ngài mà (ăn cơm có làm dấu), và Ngài đã giảng giữa chúng tôi mà!”*, Chúa vẫn từ chối: *“Ta không biết các ngươi!”*

Biết Đức Kitô thì sẽ gắn bó với Ngài và bằng mọi cách họ sẽ loan báo Ngài cho người khác. Có những cách loan báo rất kín đáo song không kém hiệu quả. Thí dụ: tập Lời Chúa, tập *Tốt đạo đẹp đời*, họ đọc, dùng dạy dỗ, tặng bạn bè.... Đóng góp để duy trì hoạt động truyền giáo đó!

Thế nên, nếu ta chưa hề loan báo Đức Giêsu, chưa nghĩ đến hay chưa nghĩ ra cách loan báo Ngài thì đó chứng tỏ ta chưa biết Ngài, hay nói khác, liên hệ còn lỏng lẻo, thờ ơ, chỉ bề ngoài, chỉ tin bằng môi miệng.

Ngày nay Chúa vẫn mời gọi ta đến với Ngài, làm tông đồ của Ngài qua lời mời gọi của Giáo Hội, của các chủ chăn, từ việc hô hào đi học các lớp giáo lý cho đến những công tác xây dựng hay từ thiện bác ái khác. Ta đã đáp lại thế nào? Hay ta chờ Chúa tới gọi như đã gọi Samuel, hoặc đích thân hiện ra cho xem 5 dấu đinh rồi gọi ta, ta mới đi? *“Chúng đã có Môsê và các tiên tri, chúng hãy nghe họ!”*

Đức Khổng Tử, thế kỷ VI trước công nguyên, đã có lòng khao khát hướng về Đạo, tức là chân lý, là tiếng gọi Thượng Đế, khi ông nói: *“Buổi sáng nghe biết được Đạo, buổi chiều chết cũng cam!”*

Thánh Augustinô: *“Xin cho con được biết Chúa và biết con.”*

Xin cho chúng ta như các tông đồ: biết Chúa, gắn bó với Chúa và truyền rao Chúa cho mọi người. Đó là nghĩa vụ và vinh dự của chúng ta. Amen.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,14-20)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Gn 3,1-5.10): Dân Ninivê bỏ đường gian ác mà sám hối.

Bài đọc 2 (1Cr 7,29-31): Bộ mặt thế gian đang biến đi.

Tin Mừng (Mc 1,14-20): “*Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng.*”

Tin Mừng có hai phần:

- Tóm lời rao giảng của Chúa;
- Kêu gọi bốn môn đệ đầu tiên.

“Thời giờ đã mãn... Nước Thiên Chúa đã đến gần...”

Để được ơn cứu độ, hãy sám hối và tin vào Tin Mừng.

1. Tại sao phải sám hối?
2. Nội dung sám hối: thanh tẩy, đề phòng.
3. Tin vào Tin Mừng: đọc, nghe, suy, sống. Chúa chúc phúc – như người khôn xây nhà trên đá.
4. Sám hối đẹp lòng Chúa: Tv 50, dân Ninivê, Maria Mađalena, vua Đavít, Phêrô, Trình Nguyên...

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,14-20)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 1,14-20):

Chúa gọi và người ta đáp lại tiếng Chúa, đó là ý chính của bài Tin Mừng hôm nay. Chúa hằng kêu gọi chúng ta như Thánh Phaolô quả quyết: *“Ngay trước khi lọt lòng mẹ, Chúa đã gọi tên tôi”* (Gl 1,15).

Ơn Chúa kêu gọi có thể chia làm hai:

1. *Ơn gọi căn bản, phổ quát: tức là gọi mọi người không trừ ai.*

Đó là mời gọi người ta làm con cái Chúa, sống thánh thiện để được hạnh phúc ở đời này và đời sau.

Đời sống con cái Chúa, đời thánh thiện gồm 2 mặt:

- Một là sám hối, tức là từ bỏ những gì là tội tăm, ám muội, tội lỗi, sai lầm, như lời Isaia: *“Hố sâu lấp cho đầy, núi cao phải bạt xuống, đường cong queo uốn cho thẳng.”* Đó là metanoia (μετάνοια).

- Hai là đón nhận Tin Mừng hay sống Phúc Âm: yêu mến tôn thờ Phúc Âm, đọc, nghe, suy gẫm Phúc Âm mỗi ngày, lấy Phúc Âm làm kim chỉ nam cho đời sống, phù hợp là hãm hờ làm theo, ngược lại là dứt khoát từ bỏ. Sống Phúc Âm là sống Lời Chúa, là giữ Lời Chúa, và đó là mến Chúa (Ga 14,15).

2. *On gọi chuyên biệt: để thi hành sứ mạng Chúa trao phó:*

- Kẻ làm linh mục, tu sĩ;
- Kẻ ở đời độc thân (không tu);
- Kẻ ở bậc đôi bạn: cộng tác với Chúa trong công trình sáng tạo, làm nhân chứng trong đời gia đình.

On gọi nào cũng cao quý và đem lại vinh quang bất diệt nếu ta sống đúng, hoàn thành nhiệm vụ.

Gia đình thế giới ly tán? Các bạn thì sao?

Gia đình thế giới không tin? Các bạn thì sao?

Con cái không được giáo dục? Con bạn thì sao?

Gia đình Thánh Têrêxa. Khoảng năm 1865, song thân Thánh Têrêxa kết hôn.

Hiện nay, ngoài Thánh Têrêxa, song thân của Têrêxa cũng đã được phong thánh.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,14-20)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 1,14-20):

Giáo lý về Hội Thánh: Giáo Hội sơ khai nhỏ bé, hạn hẹp. Qua 2000 năm, Giáo Hội đông đảo, phổ quát, với con số 1,3 tỷ trong đó có chúng ta. Xưa Chúa kêu gọi những kẻ tin, nay Chúa cũng kêu gọi ta và còn gọi mọi người cho đến tận thế.

Xưa Chúa trao sứ mạng chứng nhân (Mt 28), nay Chúa cũng trao cho ta sứ mạng chứng nhân niềm tin vào Tin Mừng.

Về niềm tin đó, chúng ta cần:

- Trau dồi cho sâu, cho vững qua việc nghe Lời;
- Thể hiện;
- Làm chứng.

Niềm tin như thế không thể đi đôi với một nếp sống mờ ám, tội lỗi, phóng túng. Nên để làm sáng tỏ niềm tin, sám hối là điều cần thiết không thể thiếu.

Sám hối và tin vào Tin Mừng là nội dung lời giảng đầu tiên của Chúa, nó có tính hoạch định chương trình tổng quát cho cả đời tín hữu, nên chỉ sống hai điều này là đạt yêu cầu rồi.

Chuyện: Người trộm lành, Maria Mađalena, Phaolô, Augustinô, Phanxicô Xaviê, Charles de Foucauld... đã sám hối và tin vào Tin Mừng. Hay chuyện *Trộm ngựa* trên sách *Rạng Đông* năm 1965: Hai anh em trộm ngựa, người ta phạt in dấu chữ “T.N” trên trán. Em không chịu được nhục nhã, cười chê nên tự vẫn. Anh chịu đền tội, hoán cải, lăn xả và bác ái, dần họ quên đi tội lỗi, và gọi anh bằng tên “Thánh Nhân” (T.N).

Hay cuốn sách: *Từ say rượu đến say Chúa* (Mattalbo ở bến cảng Dublin) vào thập niên 50, thế kỷ XX.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,14-20)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 1,14-20):

Sau khi Chúa Giêsu chịu phép rửa và được Chúa Cha giới thiệu với nhân loại: “*Đây là Con ta yêu dấu, đẹp lòng ta mọi đàng*”, Đức Giêsu vào hoang địa, ăn chay, cầu nguyện bốn mươi đêm ngày, chuẩn bị cho đời sống công khai với sứ mạng hoàn tất công trình cứu độ. Trình thuật Tin Mừng hôm nay là lần xuất hiện công khai đầu tiên của Chúa Giêsu, và lời giảng đầu tiên cũng là lời mời gọi: “*Hãy sám hối và tin vào Tin Mừng.*” Đó là 2 điều kiện cơ bản để vào Nước Trời. Sám hối? Quay về với Chúa. Thánh Tôma định nghĩa phạm tội là quay lưng về phía Chúa và bám víu lấy thụ tạo, vậy sám hối là quay lưng với thụ tạo mà trở về với Chúa. Sám hối cũng là quay về với chính mình, trong khi phạm tội là đánh mất chính mình. Sám hối là thay đổi não trạng cũ, hư đốn, không phù hợp.

Vì sao bước đầu phải sám hối? Vì “*mọi người đã phạm tội và làm khuyết vinh danh Chúa*” (Rm 3,23). Xúc phạm đến Chúa mà “hoạch tội vu thiên vô sở đảo dã” (xúc phạm đến Trời, không ai cầu đảo được), duy chỉ có Con Một Ngài xuống thế mới có thể cứu chúng ta được thôi: và yêu cầu của Ngài là hãy sám hối và tin vào Tin Mừng.

Bài đọc 1: Dân Ninivê phạm tội bị án tử, nhưng nhờ lời giảng của tiên tri Giônã, họ hối cải và được cứu sống. Giáo Hội muốn ta bắt chước dân Ninivê: biết sám hối, biết nghe lời Giônã, như nghe Lời Chúa! Ngày nay, Chúa không hiện ra mà chỉ nói qua những Giônã khác là các thừa tác viên của Giáo Hội. Giáo Hội muốn ta noi gương các môn đệ đầu tiên, đáp lại tiếng Chúa cách dứt khoát, không phải đi trên các nẻo đường Palestine mà giữa lòng xã hội, dân tộc mình, giữa những anh em ngoài Kitô giáo. Đáp lại tiếng Chúa ngày nay không phải bỏ nghề, bỏ nhà cửa, mà là chia sẻ vận mệnh của Chúa, là sẵn sàng hy sinh cho Tin Mừng, vì Tin Mừng và cho hạnh phúc anh chị em. Thái độ phải là mau mắn, quảng đại, nhiệt tâm, can đảm và bền đỗ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,14-20)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 1,14-20):

Khác với Luca, Mátthêu, Máccô không ghi lại chi tiết các bài giảng của Chúa mà chỉ nêu lên đề tài Chúa giảng: đề tài là Tin Mừng tóm trong ba điểm:

- Thời kỳ viên mãn, Nước Thiên Chúa đã tới gần;
- Phải ăn năn sám hối;
- Và tin vào Tin Mừng.

1. Nhìn lại bối cảnh Địa Đàng khi Chúa hứa ban Đấng Cứu Thế, từ đó dân Chúa mong đợi. Thời gian đợi chờ đã hết – “viên mãn” (cf. Gl 4,4).

Nước Thiên Chúa: Nước Chúa lập dưới đất để ai gia nhập được ơn cứu rỗi, ám chỉ Giáo Hội (cf. Ga 18,36: “*Nước tôi không thuộc về thế gian này*”; hay Cl 1,13: “*Ngài dẫn ta khỏi tối tăm mà vào Nước của Con chí ái Ngài*”).

2. Điều kiện tiêu cực để gia nhập Nước Trời là sám hối:

Metanoia (Μετανοια) – bỏ cũ, đổi mới.

3. Điều kiện tích cực: tin vào Tin Mừng.

Tin Mừng: lời dạy của Chúa;

Tin Mừng: việc làm của Chúa;

Tin Mừng: chính bản thân Chúa.

Erat Verbum (Ga 1,1-4).

Bốn môn đệ đầu tiên đã thực hành những điểm này:

- Chấp nhận Nước Trời gần đến;
- Từ bỏ nghề nghiệp, nếp sống Do-thái, khuyết điểm tội lỗi (Mátthêu);
- Tin theo Lời, hành động và chính Chúa.

Ngày nay? Tin lời Chúa và Giáo Hội.

Charles de Foucauld! Lavalère (Ngôi sao màn bạc đắt giá của Pháp đầu thế kỷ XX. Nghe theo Tin Mừng cô đã bỏ màn bạc, sống trên từng bước chân của Chúa Giêsu bên Đất Thánh như một nữ đan sĩ. Sách báo Công giáo thời đó viết nhiều về cô như một điển hình sám hối và tin vào Tin Mừng.

Phim *Sám hối* của Liên Xô đoạt giải Cannes 1987 kết ở câu: “*Đường không dẫn tới nhà thờ thì để làm gì?*”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,21-28)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Đnl 18,15-20): Ta sẽ cho xuất hiện một ngôn sứ. Lời Ta nơi miệng nó.

Bài đọc 2 (1Cr 7,32-35): Người trinh nữ chuyên lo việc Chúa và thuộc về Chúa.

Tin Mừng (Mc 1,21-28): “*Người giảng dạy như một Đấng có uy quyền.*”

Câu chuyện Chúa trừ quỷ nói lên điều gì?

Nói lên cuộc chiến giữa ma quỷ và Giáo Hội (ở đây là Chúa và môn đệ) trong thế gian, cuộc chiến sẽ kéo dài cho đến tận thế. Giáo Hội qua quyền năng Chúa sẽ khai trừ ma quỷ khỏi lòng người, khỏi cộng đồng tín hữu, khỏi cộng đồng nhân loại.

Cuộc chiến ấy đến tận thế mới dứt điểm, và phần thắng chắc chắn thuộc về Chúa Giêsu, vì Ngài là Đấng quyền năng, Đấng Thánh của Thiên Chúa.

Sự thất bại của quỷ hôm nay nói lên sự đổi chủ: Satan phải lui trước sức mạnh của Đức Kitô và những ai tin Ngài.

Người tín hữu phải cảnh giác luôn.

Thánh Phaolô trong thư Ep 6,10-17 nói về cuộc chiến.

Trong bài Tin Mừng, ta thấy người bị quỷ ám là Do-thái, dân riêng Chúa. Ma quỷ vẫn hoành hành ngay trong cộng đồng dân riêng Chúa.

Ngày nay cũng thế: Ma quỷ có thể ám hại ngay cả những tín hữu đã rửa tội, nếu họ mất cảnh giác, không dựa vào sức mạnh Chúa. Ngày nay quỷ nó tàng hình rất khéo, không đen đủi như ta tưởng tượng đâu!

Chúng núp dưới những đồng đô-la thơm phức, dưới những khoên, cây nhóng nhánh, dưới những mùi whisky hấp dẫn, những tiếng nhạc đê mê, những cuốn phim bốc lửa, những con bài cào múa nhảy tung tăng... Một chút lơ lửng là vô tình hay hữu ý tiếp tay cho quỷ liên!

Câu chuyện Mị Châu – Trọng Thủy: Nỏ thần mất, rồi vua chớ Mị Châu trốn: giặc sau lưng vua kia!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,21-28)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 1,21-28): *Uy lực của Lời Chúa đối với cư tịa và tà thần.*

Caphácnaum: ven biển hồ thuộc địa hạt chi tộc Jebulon và Naptali, quan trọng vì địa thế, kinh tế, xã hội, tôn giáo (đi tích Hội đường).

Hai lý do chọn Caphácnaum:

1. Giữ được tuần tự theo thời hạn; ở thủ đô, lực lượng chống đối quá mạnh;
2. Để làm trọn lời Is 8,23.

Tại sao Chúa cấm quỷ nói?

1. Để giữ đúng chương trình cứu chuộc, gọi là “bí mật Messia”, lúc đầu Chúa luôn căn dặn: “Đừng nói với ai!” (Mc 1,44-45 lúc chữa người cùi; hay lúc biến hình)

Nhưng sau này, “các con sẽ nên chứng nhân cho Thầy” (Cv 1,8).

2. Chúa thực hành nguyên tắc thần học: để đạt mục đích tốt, cần phương tiện tốt (tuyệt đối cấm quỷ nói ra).

Áp dụng thực hành:

1. *Suy tôn Lời Chúa:* Lời tác thành vũ trụ; Lời thanh tẩy (Ga 15,3; Mc 1,40); Lời xua đuổi ma quỷ (Lc 4,35); Lời thánh hóa (Ga 17,17); Lời bồi dưỡng (Mt 4,4).

Câu chuyện của cha Thụy, Dòng Chúa Cứu Thế với một người bạn học không tin mà còn rất khó chịu khi nghe ai nói về vấn đề tôn giáo. Sau ba mươi năm gặp lại, nói chuyện, cha tặng bạn cuốn Phúc Âm. Tám năm sau, vào sáng Chúa nhật, trước lễ cha được báo là ông muốn gặp cha tại một bệnh viện: Ông đã được làm con Chúa và an nghỉ tốt lành.

Câu chuyện của cha Trần Tử Nhân ở Canada: Một bác sĩ trẻ, bị cám dỗ hòalai về dục tình, được trao Phúc Âm đọc, và lãnh Bí tích Giải tội với Thánh Thể. Cha cho anh gặp và xưng tội bất cứ lúc nào. Một thời gian sau, anh giữ được dễ dàng.

Suy tôn Lời Chúa: đọc – nghe – suy nghĩ – sống, với thái độ nghiêm túc

Dùng phương tiện tốt để đạt mục đích tốt:

- Nói dối để bào chữa kẻ khác?
- Lấy trộm để bố thí, xây nhà thờ?

Chuyện ông Lái Gầm: nói quanh (không nói dối) được phép khi cần thiết. Khi lính hỏi ông Gầm: “*Có thuyền nào chở tây dương qua đây?*”, ông đã trả lời: “*Không có*” (trong khi chính ông đang chở các linh mục thừa sai).

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,21-28)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 1,21-28):

Một sự đánh giá rất nhạy bén và chính xác của dân chúng.

1. Một giáo lý mới ư?
2. Ngài dạy như Người có quyền, không như luật sĩ của ta;
 - Luật sĩ dựa vào thế giá các tiên tri, tập truyền hay truyền thống của các Rabbi. Lời giảng của họ chỉ mong trao lại cho dân đường hướng của tập truyền (không thêm không bớt);
 - Chúa Giêsu dạy nhân danh Ngài, không nại thế giá tiên tri và tập truyền. Xa hơn nữa, Ngài còn sửa đổi tập truyền, làm cho hoàn chỉnh lời tiên tri (cf. Mt 5 về luật *chớ giết người, chớ ngoại tình, mắt đền mắt...*; hay Mt 19, tập truyền về đời sống hôn nhân: Chúa bãi bỏ và chủ trương trở về nguồn).

* * *

Để chứng minh uy quyền Lời Chúa, hay hiệu lực Lời Chúa – Chúa trừ tà trước mặt mọi người khiến họ kinh ngạc: “Ông ấy ra lệnh cho cả các thần ô uế và chúng phải tuân lệnh”.

Những điều mọi người thấy nhãn tiền làm chứng cho chúng ta, giúp ta dễ dàng chấp nhận những mâu nhiệm mà Ngài đã nói: sự chết và sống lại; mâu nhiệm Ba Ngôi, mâu nhiệm Thánh Thể và các bí tích khác.

Ngày nay, Lời Chúa còn uy lực như vậy không?

Còn! *Ben Hur*, tiểu thuyết của Lew Wallace đại tướng: Lew gặp đại tá Robert Ingensoll trên xe lửa, cả hai giống nhau: chống ý niệm Thượng Đế: “*Tôi rất bất bình khi người ta mê tín, mù quáng, thần thánh hóa Giêsu.*” Lew dự định viết sách để “*vạch trần*”. Nhưng trong khi đọc các tư liệu để viết sách chống Thiên Chúa, nhất là Thánh Kinh, Lew Wallace đã trở thành Kitô hữu!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,21-28)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 1,21-28):

Chúa Giêsu là ngôn sứ cao cả, là Đấng Cứu Thế được tiên báo trong Kinh Thánh và là Thủ Lãnh dân Thiên Chúa. Ngài đến để xua đuổi Satan và ảnh hưởng của chúng để thiết lập Nước Trời.

Vị ngôn sứ này đã dùng Lời Chúa để xua đuổi ma quỷ:

- Trong con cám dỗ ở sa mạc;
- Bài Tin Mừng hôm nay và nhiều lần khác nữa:
 - o Đứa con của một gia đình nghèo mà môn đệ chữa không khỏi;
 - o Một người ở miền Thập Tỉnh sống trong mô mã.

Ngài xua đuổi ảnh hưởng của nó:

- Chữa bệnh phàn xác;
- Chữa bệnh tinh thần bằng việc rao giảng Tin Mừng, khai sáng tâm trí của những người mù tối, uốn nắn những gì lệch lạc, khử trừ tà thần, ma quỷ.

Satan vẫn còn đang hoành hành trên thế giới. Tội ác mỗi ngày mỗi gia tăng: dâm ô, bạo lực, bóc lột, cướp giết, giết chóc.... Tại Việt Nam, báo *Công An* hằng tuần cho

chúng ta những tiếng chuông báo động về tội ác ngày càng gia tăng, không giảm sút, thậm chí bên Âu Mỹ còn có cái đạo thờ Satan: giết người để tế lễ Satan (báo *Phụ Nữ* ngày 30/01/1991, trang 8) với tin điều: mỗi tín đồ phải giết một người, nếp sống hỗn loạn, đồi bại, đàng điếm, ma túy... đã khiến thanh niên không còn phân biệt chính tà!

Thánh Don Bosco (1841-1888) không ngừng chiến đấu với Satan, giành lại các linh hồn: *Da mihi animas, caetera tolle!*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,21-28)

Lược đồ 5

Bài đọc 1 (Đnl 18,15-20): Ta sẽ cho xuất hiện một ngôn sứ...
Lời Ta nơi miệng nó.

Bài đọc 2 (1Cr 7,32-35): Người trinh nữ chuyên lo việc
Chúa để thuộc trọn về Người.

Tin Mừng (Mc 1,21-28): Các ngài đến thành Caphácnaum
và nhân ngày hưu lễ, Ngài vào hội đường.

Thành Caphácnaum: ở tây bắc hồ Galilê, bên bờ hồ;
một thành đông dân ô tạp, nằm ở trục lộ giao thông, đất giáp
ranh Jebulon và Naptali, có đường đi ra biển. *“Dân ngồi
trong bóng tối đã nhìn thấy ánh sáng...”* (Mt 4,15-17).
Thành này lớn nhất miền Galilê.

Ngày hưu lễ là ngày thứ bảy, dân tụ tập ở hội đường.
Phụng vụ hội đường có hai phần: phần đầu là cầu nguyện,
chủ yếu hát Thánh Vịnh chúc tụng Chúa; phần sau là giáo
huấn. Theo thói quen, ông trưởng hội đường có thể mời một
vị vọng đọc sách Thánh.

Ngày nay tại Galilê, ở khu vực dòng Phanxicô có di
tích một hội đường xưa (24x18m) thế kỷ II, III, xây trên nền
cũ. Có lẽ Chúa đã giảng ở đây.

Ngài dạy như Đấng có quyền. Mọi người đã nghe trình
bày về quyền năng Chúa Giêsu trên bệnh tật, trên tội lỗi, trên

định luật tự nhiên (sóng gió). Hôm nay, Người tỏ quyền trên lời giảng và ma quỷ.

Ký lục chỉ nài vào tập truyền, mong trao lại nguyên vẹn tập truyền, không thêm bớt.

Chúa Giêsu, không dựa vào tập truyền nhưng giảng nhân danh Ngài. Ngài còn thêm bớt (Mt 5), điều chỉnh tập truyền.

Ngài là Thiên Chúa mới sửa được Thánh Kinh!

Lời Ngài mãi mãi có uy lực: Phaolô hùng hổ như vậy, phải run sợ đầu hàng trước một lời Chúa phán.

Việc Ngài chữa người bị thần ô uế ám đã làm chứng Ngài là Chúa. Nhưng chẳng ai nhận ra Ngài, chỉ mình quỷ nhận ra, ca tụng Chúa. Nhưng Chúa cấm nó, vì không dùng phương tiện xấu để đạt mục đích tốt.

Chuyện Thánh Augustinô, Paul Claudel, Phanxicô Xaviê, Charles de Foucauld... hay tiểu thuyết Ben-Hur của Lew Wallace... đã nhờ nghe, đọc Lời Chúa mà trở thành con cái Chúa.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,29-39)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (G 7,1-4.6-7): Mãi tới hoàng hôn tôi chìm trong mê sảng.

Bài đọc 2 (1 Cr 9,16-19.22-23): Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng.

Tin Mừng (Mc 1,29-39): Chúa Giêsu chữa nhiều kẻ ốm đau, mắc đủ thứ bệnh tật. Phép lạ chứng minh quyền năng của Thiên Chúa.

Phúc Âm thuật lại rất nhiều phép lạ, nhiều nhất là trên bệnh tật.

Chúa chữa đủ mọi loại bệnh: sốt, cùi, bại, loạn huyết, đui, điếc, câm, què...

Đặc biệt, Chúa chỉ chữa những kẻ có lòng tin.

Mục đích phép lạ: để cho người ta tin Người; để tỏ lòng nhân ái, cảm thông nỗi khổ của con người.

Ngài đã chia sẻ trọn vẹn kiếp người: sinh ra, sống vất vả, chết cực nhọc, chết đau đớn....

Ngài đến không phải giải thoát ta khỏi đau khổ, mà đem lại cho đau khổ một ý nghĩa, một công dụng siêu nhiên.

Thực hành:

Muốn bớt khổ thì hãy chia sẻ sự đau khổ của kẻ khác!

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,29-39)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 1,29-39):

Tin Mừng cho ta thấy một mảng đời hoạt động của Chúa Giêsu, đúng hơn là một ngày làm việc của Chúa:

- Chúa tiếp xúc với bệnh nhân, an ủi và chữa lành họ;
- Chúa tiếp nhận những người bị quỷ ám, xua đuổi quỷ cho họ, trả họ lại tình trạng con Chúa;
- Chúa rao giảng Tin Mừng cho đám đông: ngăn ấy việc đã chiếm hết thời giờ của Chúa;
- Sáng tinh sương, Ngài tới nơi thanh vắng cầu nguyện;
- Ngài tuyên bố sứ mạng của Ngài là rao giảng Tin Mừng, thế rồi Ngài cất bước đi các làng khác và lại túi bụi với những công việc như trên.

Bài học:

- Nhân ái: với bệnh nhân, người già, trẻ mồ côi, với người bị quỷ ám;
- Gương lao động của Chúa: thời giờ cấp bách, không ngơi nghỉ;
- Gương cầu nguyện của Chúa;
- Gương truyền rao Tin Mừng cho cuộc sống hôm nay: chia sẻ với người nghèo, tiết kiệm rượu, bia, ăn uống, sắm sửa.
- Ăn Tết trong tư thế con cái Chúa: thời giờ nghỉ ngơi, thực hành đức hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.
- Không quên kinh lễ.

“Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng”
(1 Cr 9,16).

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,29-39)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 1,29-39):

Hai ý chính:

- Chữa bà nhạc gia ông Phêrô và nhiều người;
 - Cầu nguyện và rao giảng Tin Mừng.
1. Chữa bệnh tật là dấu của Đấng Messia (cf. Is 61);
 2. Chữa bệnh tật nói lên tấm lòng của Chúa;
 3. Cầu nguyện là gắn bó, liên lạc với Thiên Chúa! Chúa cầu nguyện luôn và dạy ta bắt chước: *“Các con hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn”* (Lc 21,36).
 4. Rao giảng là sứ mạng của Chúa, và là dấu chỉ Đấng Messia;

Rao giảng chỉ đắc lực khi kết hợp với cầu nguyện, chay tịnh và bác ái.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,40-45)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Lv 13,1-2.44-46): Người cùi phải biệt cư.

Bài đọc 2 (1 Cr 10,31 – 11,1): Anh em hãy bắt chước tôi như tôi đã bắt chước Đức Kitô.

Tin Mừng (Mc 1,40-45): Chúa chữa bệnh cùi.

Ý nghĩa: dấu chỉ Đấng Cứu Thế (Mt 11,5 // Is 35,5: người cùi được sạch).

Tấm lòng của Chúa:

- Động lòng thương, Chúa đặt tay lên anh... (luật Do-thái cấm động tới người cùi).
- “Ngài coi bệnh tật chúng ta như của Ngài, Ngài mang vào thân tại họa của ta...”
- Tình thương bất chấp luật lệ ràng buộc (tiếp xúc với người cùi).

Nhiều lần ta chứng kiến tấm lòng của Chúa:

- Xúc động trước mộ Lazarô (Ga 11,1-44);
- Chạnh lòng thương bà góa thành Nain (Lc 7,11-17);
- Với đoàn lũ dân chúng: “Chúa chạnh thương họ như chiên không người chăn” (Mc 6,34);

- Xúc động trước đau khổ tâm hồn nữa: *“kêu gọi người tội lỗi”*; *“Ta muốn tình thương chứ không cần của lễ”* (Mt 12,7);
- Ăn uống với tội nhân (Mt 9,10-13);
- Tha tội ngoại tình (Ga 8,1-11);
- Tha người trộm lành (Lc 23,39-42);
- Tha kẻ đóng đinh (Lc 23,34).

Cha Damien: sinh tại Flandre bên Bỉ, nhập dòng Trái Tim Đức Mẹ, được sai giảng đạo cho thổ dân Canaques ở Hawaii, sau tình nguyện đi Molokhai, một hòn đảo biệt cư của những bệnh nhân cùi ở Thái Bình Dương. Ngài lây bệnh cùi và chết giữa họ. Trên mộ ngài còn khắc: *“Không tình yêu nào cao cả hơn tình yêu của người thí mạng vì người mình yêu”* (Ga 15,13). Đức Cha Jean Cassaigne cũng tương tự.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,40-45)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 1,40-45):

Xưa nay cùi vẫn là chứng nan trị.

Người Do-thái hiểu bệnh cùi một cách rộng rãi: kể cả các bệnh ngoài da như nấm, lở da đầu... vì thế có luật: ai khỏi thì phải trình diện.

Luật Do-thái khắc nghiệt với những người cùi: biệt cư, tủi nhục, cô đơn, đói khát. Họ coi đó là hình phạt bởi tội.

Anh cùi ở đây khiêm cung. Theo Mátthêu, anh “*sấp mình*”, còn theo Luca, anh “*sấp mặt sát đất*”.

Chúa nhân từ đón nhận niềm tin của anh, cứu giúp anh, trả lại phẩm giá và hạnh phúc cho anh.

Anh trình diện để được tư tế xác nhận là đã khỏi bệnh, cho anh về với gia đình và cộng đoàn.

Anh cũng có dịp tuyên xưng quyền năng của Chúa Giêsu, Đấng đã chữa lành anh (chắc hẳn tư tế sẽ hỏi, ai chữa anh, anh uống thuốc gì...)

Gương anh cùi:

- Tin tưởng
- Khiêm tốn
- Sẵn sàng loan báo, làm chứng cho Chúa.

CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,40-45)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 1,40-45):

Cùi là bệnh đáng sợ nhất, tượng trưng cho tội lỗi. Chúa Giêsu đã dùng quyền năng của Ngài chữa một cách dễ dàng để chúng tỏ khả năng và sứ mạng cứu rỗi của Ngài (bài Phúc Âm).

Được thanh tẩy, người Kitô hữu phải sống trong sạch hằng ngày.

1. Luật Môsê về bệnh cùi;
2. Hậu quả xã hội và tôn giáo;
3. Ý nghĩa tượng trưng: tội.

Điều càng khó mà Đức Kitô làm được thì càng chúng tỏ quyền năng tuyệt đối nơi Ngài (chủ đích của Máccô).

Có điều ta thắc mắc: sao Ngài lại cấm nói?

Để ngăn ngừa cảm tính bông bột của dân chúng: họ sẽ hiểu sai sứ mạng của Ngài và cản trở công việc của Ngài. Bằng chứng là Ngài đã không vào thành được.

Nhưng sẽ tới lúc Chúa đòi chúng ta phải nói:

- “Ai tuyên xưng Ta trước mặt thiên hạ...”
- “Hãy đi dạy dỗ muôn dân...”

Chúa cấm anh cùi nói nhưng anh không cấm được, còn ta Chúa buộc phải nói, ta lại thường nín thinh không dám nói.

Nếu nói, ta phải nói như thế nào?

- Bao lần chúa chữa ta khỏi cùi;
- Bao ân huệ hồn xác khác;

Ta phải nói, nhất là bằng đời sống bác ái: Gương Đức Cha Cassaigne, cha Thánh Damien.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 1,40-45)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 1,40-45):

Thời Cựu Ước cũng như thời Tân Ước trong Israel xuất hiện nhiều người cùi. Khi Môsê đưa dân khỏi Ai-cập theo lệnh của Chúa, trong rừng hoang bốn mươi năm bị thiếu thốn khổ cực, chính bà chị của Môsê đã lên tiếng phản đối ông. Vì việc chống đối này, Chúa phạt bà ra người cùi. Do câu chuyện này mà người Do-thái cho rằng bệnh cùi là kết quả của tội lỗi, bị Chúa phạt. Do đó, số phận của những người cùi trong dân Do-thái thật là đáng thương: họ bị khai trừ khỏi cộng đồng!

Bệnh cùi thật là đáng sợ và tai hại, nhưng điều đáng sợ và tai hại nhất là tội lỗi.

Nếu ta biết tránh bệnh cùi cho xác ta thì ta cũng phải biết tránh tội lỗi cho linh hồn ta.

Thực tế ta thấy người ta cố tránh hết sức bệnh cùi cho xác, mà rất nhiều người lại lặn xả vào những nơi những chỗ có bệnh cùi của tâm hồn. Đó là những người sống trong dịp tội, đi tìm dịp tội.

.....
.....

CHÚA NHẬT 7 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 2,1-12)

Bài đọc 1 (Is 43,18-19.21-22.24^b-25): Ta sẽ xóa bỏ tội phản nghịch của ngươi.

Bài đọc 2 (2 Cr 1,18-22): Nơi Đức Giêsu chỉ là “có”.

Tin Mừng (Mc 2,1-12): “Ở dưới đất này, Con Người có quyền tha tội.”

Ta có thể tóm kết như sau:

1. Bệnh tật do tội lỗi sinh ra (đó là nguyên nhân sâu xa nhất).
2. Chỉ mình Thiên Chúa mới có quyền tha tội.
3. Chúa Giêsu tự mình chữa khỏi bệnh và đã tha tội, bởi vì Chúa Giêsu là Thiên Chúa!

Chúa Giêsu là Thiên Chúa nhưng đã xuống trần để giải thoát ta khỏi tội lỗi là nguyên nhân chung của mọi đau khổ (nếu tổ tông không phạm tội thì loài người không phải đau khổ vì bệnh tật và không phải chết).

Xét riêng từng trường hợp cá nhân, có thể những căn bệnh không hẳn do tội cá nhân mà ra, nhưng phần lớn đều do tội lỗi mà ra (thí dụ: nghiện rượu đưa tới xơ gan, ung thư gan; chơi bời hút chích đưa tới các bệnh xã hội, xi-đa...); nên nếu muốn thoát đau khổ, không gì bằng tránh xa tội lỗi, giữ trọn các điều răn Đức Chúa Trời.

Muốn được vậy, phải đến với Đức Giêsu bằng trọn niềm tin, cũng cần nhờ anh em đưa mình đến với Đức Giêsu và chính mình cũng phải đưa anh chị em đến với Ngài để được chữa lành hồn xác.

CHÚA NHẬT 8 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 2,18-22)

Bài đọc 1 (Hs 2,16^b.17^b.21-22): Ta sẽ lập với người một giao ước vĩnh cửu.

Bài đọc 2 (2 Cr 3,1^b-6): Anh em là bức thư Đức Kitô giao cho chúng tôi viết.

Tin Mừng (Mc 2,18-22): “*Chàng rể còn ở với họ...*”

Thánh sử Máccô ghi lại sáu cuộc tranh luận của Biệt phái với Chúa Giêsu:

3. Quyền tha tội (2,1-12)
4. Lòng thương xót tội nhân (2,15-17)
5. Tập tục chay tịnh (2,18-22)
6. Ngày Sabbath (2,23-27; 3,1-6)
7. Sạch và ô uế (7,1-23)
8. Nguồn gốc quyền hành (3,22-30)

Phúc Âm hôm nay bàn về cuộc tranh luận thứ 3: **vấn đề ăn chay.**

Đây là vấn đề của các tôn giáo, không riêng gì Do-thái giáo.

Trong Cựu Ước: chay kiêng mang ý nghĩa tốt đẹp: để tỏ lòng tự khiêm và biết ơn Chúa. Có 2 trường hợp ăn chay:

- khi gặp một điều dữ (David ăn chay khi nghe tin Saul và Jonathan chết)
- khi chuẩn bị ra gặp Chúa (Môsê, Êlia).

Người Do-thái ăn chay một lần buộc vào lễ sám hối (Lv 16,29; Cv 27,9). Biệt phái còn ăn chay vào tháng 4, 5, 7, 10. Biệt phái đạo đức ăn chay thứ Hai và thứ Năm. Dần dần vì câu nệ hình thức, họ làm mất ý nghĩa tốt đó...

Chay tinh Tân Ước: trở về nguồn: đi vào tinh thần:

- Siêu thoát của cải (Mt 19,21)
- Tiết dục (Mt 19,12)
- Từ bỏ (Mt 10,38).

Có 3 ví dụ (đám cưới, vải mới áo cũ, rượu mới bầu cũ) nói lên tinh thần chay tịnh theo đạo mới: ăn chay

- để thờ phượng Chúa;
- để làm chủ hành vi của mình, bắt nó theo luật Chúa;
- để noi gương chiến đấu của Chúa Giêsu.

Câu chuyện anh tướng cướp giữ chay, không hút thuốc, nhưng đi ăn cướp! Vị linh mục đi dâng lễ bị hai tên cướp chặn lại lục soát, ngài nói:

- Tôi đi dâng lễ, không có tiền. Thôi mời hai anh hút điếu thuốc.
- Cảm ơn, đang mùa Chay, chúng tôi nhịn thuốc!

CHÚA NHẬT 9 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 2,23-3,6)

Bài đọc 1 (Đnl 5,12-15): Hãy nhớ người đã làm nô lệ tại Ai-cập.

Bài đọc 2 (2Cr 4,6-11): Sự sống của Đức Kitô được biểu lộ nơi thân mình chúng tôi.

Tin Mừng (Mc 2,23 - 3,6): Ý nghĩa ngày Sabát.

Xã hội và tôn giáo Do-thái giữ kỹ ngày Sabát nhưng là sự thêm thắt của loài người, không phải ý Chúa, té ra là nô lệ cho luật trói buộc, kể cả việc lành cũng không được làm, tự vệ cũng không được (trường hợp quân Maccabê chịu hao binh tổn tướng vì không được chiến đấu trong ngày Sabát).

Chúa Giêsu: tự do, thoải mái khi người ta thực hành đúng mục tiêu xã hội và tôn giáo, ngày Sabát vì loài người. Ngày nay, bằng bóc lột xả láng, người ta đã làm mất cả ý nghĩa xã hội và tôn giáo của ngày Chúa nhật.

Giới chủ nhân ham lợi nhuận, bắt công nhân làm việc cả ngày Chúa nhật, lại còn tăng ca, làm thêm giờ... vắt kiệt sức lao động.

Lớp người khác (rất đông) tận dụng ngày Chúa nhật để ăn chơi, xả láng.

Là con cái Chúa, ta phải sống thế nào?

CHÚA NHẬT 10 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 3,20-35)

Bài đọc 1 (St 3,9-15): Ta gây mối thù giữa mi và người nữ.

Bài đọc 2 (2Cr 4,13 – 5,1): Chúng tôi tin nên chúng tôi mới nói.

Tin Mừng (Mc 3,20-35): Chúa Giêsu có hai gia đình ruột thịt máu mủ và gia đình thiêng liêng.

- Gia đình thế gian, nhân loại, gồm Ngài, Mẹ Ngài và Cha Nuôi;
- Gia đình Ba Ngôi trên trời và Dân mới hay dân của Nước Trời mà Ngài quy tụ, gồm tất cả những ai sống đời con thảo với Cha và Ngài là Trưởng Tử, là Anh Cả của đàn em đông đúc. Đó chính là gia đình thiêng liêng mà Đức Kitô đã đổ máu ra để quy tụ về cho Cha.

Chúa Giêsu bảo vệ và chăm sóc cả hai gia đình này.

- Với gia đình trần thế, Ngài đã được sinh ra, lớn lên trong gia đình này; do đó, Ngài vâng lời cha mẹ, ở bên cha mẹ ba mươi năm, làm việc để bảo vệ sự sống của gia đình này, nhất là khi Thánh Giuse hưu và qua đời, dân làng đã gọi Ngài là “*con ông thợ mộc*”.
- Tuy nhiên, sứ mạng của Ngài không phải là xây dựng bảo vệ gia đình trần thế, dầu sao nó cũng chỉ tạm thời và phải hướng về gia đình Nước Trời như là đỉnh điểm.

Sứ mạng Ngài là quy tụ gia đình thiêng liêng về cho Cha. Ngài bộc lộ ý định đó khi mười hai tuổi và trong bài

Tin Mừng hôm nay, điều đó thật là rõ ràng. Sau khi Ngài đã lia mái ấm gia đình để bôn tẩu rao giảng Tin Mừng.

“Ai là anh em Ta? Ai là mẹ Ta? Đó là kẻ nghe và giữ lời Cha!”

Hệ luận:

1. Mỗi người chúng ta cũng có một gia đình thân yêu để xây dựng, bảo vệ. Phải yêu và bảo vệ, phát triển gia đình hết mình.
2. Phải xây dựng gia đình trần thế trong và hướng về gia đình Nước Trời, theo quy luật Nước Trời.
3. Gia đình trần thế vẫn chỉ là tạm bợ, gián đoạn; ngày sống lại sẽ không còn cưới gả, sinh đẻ nữa.
4. Phải củng cố liên hệ gia đình Nước Trời hơn: làm em Chúa Giêsu, như các thánh, nhất là các thánh Tử đạo, đã chọn gia đình Nước Trời hơn gia đình trần gian (Thánh Phanxicô Assisi, Thánh Thomas More...).

Có một giai thoại về Thánh Thomas More khi Ngài bị bắt vì đức tin, bà vợ đã đến yêu cầu ngài theo đức vua để được tha về với vợ con.

- *Thế em nghĩ nếu anh được về thì sẽ sống được bao nhiêu năm?*
- *Chỉ ít cũng hai mươi năm nữa.*
- *Sống với em hai mươi năm nữa để rồi xuống hỏa ngục đời đời, thế thì khôn hay dại? Thôi, em về đi, nuôi dạy các con cho tốt.*

CHÚA NHẬT 11 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 4,26-34)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Ed 17,22-24): Hạ thấp nâng cao, nâng cao hạ thấp.

Bài đọc 2 (2Cr 5.6-10): Sống hay chết cũng làm đẹp lòng Chúa.

Tin Mừng (Mc 4,26-34): “*Hạt cải là hạt nhỏ nhất đã trở thành cây rau cao, chim trời có thể đến làm tổ.*”

Hạt giống tư mọc:

- Sức mạnh kín đáo của Nước Chúa trong lịch sử tới ngày phán xét, tượng trưng bằng mùa gặt.
- Dùng liềm cắt lúa: hình ảnh ngày phán xét (Ge 4,13; Kh 14,15).

Hạt cải bé nhỏ → cây to:

- Hai hình ảnh tương phản gợi lên sức mạnh không ai cản nổi của Nước Thiên Chúa. Sức mạnh của nó hoạt động âm thầm qua hành động và lời giảng của Chúa Giêsu.
- Cây to: giấc mơ của Nabucôđônôso (Đn 4,7-18); ngày phục hưng Israel (Ed 17,22-23)
- Một cây mọc trên núi thành bá hương, mọi chim trời tới đậu, mọi loài bò sát núp dưới bóng nó: hình ảnh Giáo Hội vươn lên, nhưng ta không được khoan tay ngóng chờ, mà phải làm việc với Chúa: “*Ai không cùng Ta thu góp là phân tán*”; “*Hãy đi làm vườn nho cho tôi.*”

CHÚA NHẬT 11 THƯỜNG NIÊN B

(Mc 4,26-34)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 4,26-34):

Dụ ngôn thứ nhất cho thấy sức mạnh nội tại của Nước Thiên Chúa. Nước ấy như hạt giống tốt mang nơi mình đủ mọi tiềm năng. Nếu gặp điều kiện tốt, nó sẽ bùng lên phát triển mạnh mẽ, làm nên mùa màng phong phú. Nhiệm vụ mỗi người cũng như toàn Giáo Hội là chuẩn bị ruộng đất để đón nhận hạt giống, tạo điều kiện cho hạt mọc lên. “*Phaolô trồng, Apolo tưới!*”

Dụ ngôn thứ hai nói lên thực tại Nước Thiên Chúa, bắt đầu từ một hạt cải nhỏ bé, bị thời tiết dập vùi... nhưng vẫn có thể trở nên cây to cho chim trời nương ẩn. Nước đó trước hết là công trình của Thiên Chúa. Sóng gió lịch sử có thể che lấp phần nào sức mạnh của nó, nhưng nó vẫn phát triển, tiến dần đến hoàn tất cánh chung.

Cả hai dụ ngôn đều giả thiết yếu tố thời gian: cần thời gian để hạt giống trở thành mùa màng, cần thời gian cho hạt cải lớn lên. Chính Giáo Hội và các Kitô hữu được trao sứ mạng làm cho Nước Thiên Chúa tăng trưởng theo nhịp lịch sử, trong không gian và thời gian.

Suy nghĩ: Chúa khẳng định sức sống mãnh liệt của Nước Chúa.

Nhìn lại lịch sử 2000 năm rao giảng Tin Mừng, ta không khỏi băn khoăn: nhịp độ quá chậm! Trong 6,3 tỷ người, chỉ có 1,729 tỷ tin. Tín hữu Công giáo hiện nay chỉ bằng Hồi giáo (khoảng 1,3 tỷ). Tại châu Á (đông dân nhất) lại chỉ có 2,58% là Công giáo!

Ở các nước có truyền thống Kitô giáo lâu đời thì trào lưu tục hóa càng ngày càng phổ biến. Số người giữ đạo sụt xuống còn 10%. Thất vọng chăng?

Không! Phải vững tin vào sức mạnh Thiên Chúa! Phải nỗ lực hơn nữa trong việc chuẩn bị đất đai cho hạt giống Nước Trời ngay trong tâm hồn mình, gia đình mình, xứ đạo mình và toàn xã hội.

- Cày sâu cuốc bẫm: đào sâu Lời Chúa;
- Nhặt cỏ, lượm sỏi đá: diệt trừ tội lỗi;
- Chuẩn bị nước tưới dồi dào: ơn thánh qua các bí tích, qua việc cầu nguyện...

Đó là những điều cần làm ngay!

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 4,35-41)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (G 38,1.8-11): Đây là nơi sóng cao vỡ tan tành.

Bài đọc 2 (2 Cr 5,14-17): Cái mới đã có đây rồi.

Tin Mừng (Mc 4,35-41): Chủ đề trong thánh lễ hôm nay: Thiên Chúa làm chủ vũ trụ, làm chủ thiên nhiên và biển khơi.

Đức Giêsu làm cho sóng gió vâng lời Người. Điều đó tỏ rõ Người là Con Thiên Chúa toàn năng: đó là điều thánh Máccô có ý chứng minh.

Bài đọc 1 trích sách ông Gióp xác nhận Thiên Chúa làm chủ biển khơi và vũ trụ. Cựu Ước coi biển khơi là nơi chứa đựng những điều đáng sợ, như thánh vịnh đáp ca diễn tả. Ra giữa biển khơi, mạng sống con người thật mong manh.

Bài Tin Mừng cho thấy: Đức Giêsu tỏ uy quyền trên biển cả: chứng tỏ Ngài làm chủ vũ trụ và mọi sức mạnh thiên nhiên. Yêu cầu của Chúa với các môn đệ và với ta hôm nay: tuyệt đối tin tưởng nơi Ngài.

Những hiện tượng mất niềm tin nơi chúng ta:

- Quá xao xuyến bỏ cả cầu nguyện;
- Cầu cạnh những điều dị đoan;
- Làm việc vô đạo: ly dị, phá thai, rồi...

Ông Gióp rầy bà vợ: “*Con mẹ điên, câm miệng đi!*” Lời trách mắng nghiêm khắc này là lời bênh vực Thiên Chúa hùng hồn nhất, chứng tỏ lòng tin và lòng trung thành cao độ.

Tv 23,1-2: Chúa làm chủ trái đất cùng muôn vật muôn loài, làm chủ hoàn cầu với toàn thể dân cư. Nền trái đất, Người dựng trên biển cả, đặt vững vàng trên làn nước mênh mông.

Tv 106,25-27: Chúa truyền lệnh khiến bùng lên bão táp, lớp sóng xô cuộn cuộn dập dồn. Họ nhô lên tận trời, nhào xuống vực sâu, lúc nguy hiểm, hồn xiêu phách lạc, bị quay cuồng, lão đảo như say, khéo cùng khôn đã chìm đầu mất.

Tv 106,29-30: Chúa đổi phong ba thành gió thoảng nhẹ nhàng, sóng đang gầm, bỗng đâu im tiếng, họ vui sướng, vì trời yên bể lặng và Chúa dẫn đưa về bờ bến mong chờ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 4,35-41)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 4,35-41):

Ít nhất là có ba điều thánh Máccô muốn nêu lên khi thuật lại biến cố các môn đệ gặp bão giữa Biển Hồ:

1. Đức Giêsu thi hành quyền năng Thiên Chúa trước mặt môn đệ, khiến họ phải tự hỏi nhau: *“Ngài là ai mà sóng gió phải vâng lời?”* Hỏi như vậy là đã được trả lời rồi, trả lời bằng sự việc lạ lùng trước mắt các ông: Ngài là Đấng Cứu Thế, là Con Thiên Chúa và là Thiên Chúa cai quản vũ trụ.

2. Các môn đệ hỏi cho tới lúc này dù đã có một thời gian gần bên Chúa. Họ vẫn còn nhát gan, yếu đuối, chính vì chưa đặt trọn niềm tin nơi Chúa Giêsu. *“Sao nhát thế? Anh em chưa có lòng tin sao?”* Emmanuel đây mà các ông vẫn quính lên! Phải tới khi Chúa sống lại và ban Thánh Thần cho các ông, các ông mới trở nên người mạnh mẽ và đầy lòng tin.

3. Những trận cuồng phong: đó là hiện tượng trở trời, trái gió của thiên nhiên mà các tông đồ đã gặp trên Biển Hồ! Đó là chuyện đương nhiên, thánh Phêrô đã kể lại rõ ràng. Nhưng chắc Máccô còn nhắm xa hơn nữa khi gọi lại sứ điệp này cho chúng ta. Ngài đã dùng nhiều kiểu nói mang tính biểu tượng như: *chiều hôm ấy*: đó là giờ của thần tâm tối hoành hành; *sang bờ bên kia*: gọi lên một hành trình xa xôi, khó nhọc (không xác định là Caphácnaum hay Bếtsaida);

trên cuồng phong: Luca coi là cái hồ thì Mátthêu và Máccô gọi là biển. Cuồng phong ở đây ám chỉ điều Cự Uớc nhiều lần nói tới, tức là mãnh lực của tà thần (Tv 107,26; Kh 20,13; Is 27,1); Chúa Giêsu ngủ giữa cơn cuồng phong: gợi nhớ Tv 34,13; 77,65; Is 51: “*Lạy Chúa, xin tỉnh giấc, Ngài ngủ sao?*”

Biển đời, Bể khổ có Thuyền Giáo Hội, Thuyền đời ta!
(St. Paul, St. John và tất cả các thánh).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 4,35-41)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 4,35-41):

Sao mà yếu tin!

Chúa ở trong thuyền với các môn đệ, trong thử thách sóng gió, các Tông đồ trông cậy, kêu cầu Chúa, liền được cứu thoát.

Chúa luôn ở với chúng ta!

Ngài có tên là Emmanuel (Is 7,14);

Chúa ở với Môsê (Xh 3,12);

Chúa ở với dân (Tl 4,7);

Chúa ở với Giôsua (Gs 1,5);

Chúa ở với Ghêđêon (Tl 6,16);

Chúa ở với Giêrêmia (Gr 1,8);

Chúa ở với Đức Mẹ (Lc 1,28);

Chúa ở với các tông đồ và Hội Thánh (Mt 28,20);

Nhờ có Chúa ở cùng, Hội Thánh mới có thể tồn tại và phát triển tới ngày nay, chứ dựa sức con người thì từ lâu đã bị xóa bỏ.

Trong đời sống người Kitô hữu, Chúa vẫn luôn ở cùng.

Thánh lễ mở đầu với lời: *Chúa ở cùng anh chị em: “Khi có hai, ba người họp nhau nhân danh Thầy, Thầy sẽ ở giữa họ”* (Mt 18,20).

Đón nhận các bí tích, nhất là bí tích Thánh Thể, là trực tiếp ở với Chúa.

Giữ các điều răn là có Chúa ở cùng: *“Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy. Cha Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy”* (Ga 14,23).

Hơn nhau ở chỗ ý thức sự hiện diện của Chúa và hết lòng tin tưởng cậy trông, như chú bé, con thuyền trưởng, tỉnh khô khi gặp bão, vì: *“Ba tôi lái tàu mà!”*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 4,35-41)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 4,35-41):

Biển và sóng gió bão táp theo nghĩa thần học mà thánh Máccô muốn trình bày chính là thế gian với quyền lực của ác thần lúc nào cũng sẵn sàng chống lại những người công chính là con cái Chúa. Cả Chúa Giêsu, xét về thân phận con người, Ngài cũng bị vùi dập trong cuộc đời rao giảng, và nhất là trong cuộc thương khó và tử nạn.

Giấc ngủ của Chúa ám chỉ việc Chúa được mai táng 3 ngày trong lòng đất. Tuy nhiên, Ngài là Chúa quyền năng đã thắng thế gian, tội lỗi và thần chết. Ngài trỗi dậy oai hùng như hình ảnh Chúa trỗi dậy sau giấc ngủ và lên tiếng quát nạt sóng gió khiến chúng phải im!

Cuộc đời tín hữu giữa trần gian như giữa biển cả đầy hiểm nguy, đến nỗi các nhà tu đức đã ra công thức: “Ra trận cầu nguyện một lần, đi biển cầu nguyện hai lần...” Sóng gió cuộc đời thì nhiều lắm, nhưng nguy hiểm nhất là tội lỗi trong lòng ta, như Thánh Phaolô nói:

Rm 7,18-20: “Tôi biết rằng sự thiện không ở trong tôi, nghĩa là trong xác thịt tôi. Thật vậy, muốn sự thiện thì tôi có thể muốn, nhưng làm thì không. Sự thiện tôi muốn thì tôi không làm, nhưng sự ác tôi không muốn, tôi lại cứ làm. Nếu tôi cứ làm điều tôi không muốn, thì không còn phải là chính tôi làm điều đó, nhưng là tội vẫn ở trong tôi.”

2Cr 12,7: “...thân xác tôi như đã bị một cái dằm đâm vào.”

Hãy vững tin Chúa ngủ ở đằng lái. Như St 6,15-16: Tàu Noe không có bánh lái!

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 4,35-41)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 4,35-41):

Giữa bão táp, điều quan trọng là TIN.

Dù tội lỗi yếu đuối, vẫn tin tưởng.

“Magarita con ơi, cha biết rõ vì quá khư bất xứng của cha, cha đáng bị Thiên Chúa ruồng bỏ. Dù vậy, cha vẫn tin tưởng vào lòng xót thương từ ái của Người... Không bao giờ cha mất lòng tin tưởng vào Chúa, mặc dù cha cảm thấy mỗi ngày một yếu đuối, và có nguy cơ bị sự sợ hãi xâm chiếm. Cha sẽ nhớ lại Thánh Phêrô, vì thiếu lòng tin, đã bắt đầu chìm như thế nào khi gặp cơn gió thổi. Cha sẽ làm như thánh nhân đã làm: là cầu cứu với Đức Kitô, xin Người trợ giúp. Cha tin chắc là Người sẽ đặt bàn tay thánh thiện của Người lên cha, và giữ cho cha khỏi bị nhận chìm trong biển đời đầy sóng gió.... Cha xác tín rằng dù có sự gì xảy đến và điều ấy có vẻ tồi tệ đến đâu đi nữa, thì thực ra đó vẫn là điều tốt nhất.”

Những lời này là của Thánh Thomas More trong bức thư gửi cho con gái là Magarita. Thánh nhân sinh năm 1477 tại Anh, có một con trai và ba con gái. Thánh nhân là Chương ấn triều đình và là nhà văn. Ngài chịu tử đạo ngày 6/7/1535.

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 5,21-43)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Kn 1,13-15; 2,23-24): Chính vì quỷ ganh tỵ mà cái chết vào thế gian.

Bài đọc 2 (2 Cr 8,7.9.13-15): Dư giả là để giúp đỡ kẻ túng thiếu.

Tin Mừng (Mc 5,21-43): *Chúa chữa bà băng huyết và cứu sống con gái Giairô.*

Hai phép lạ chứng tỏ quyền năng Thiên Chúa.

Quyền năng Thiên Chúa bao trùm mọi lãnh vực:

- trên thiên nhiên: sóng gió im lặng;
- trên bệnh tật: chữa lành tất cả;
- trên ma quỷ: xua đuổi chúng;
- trên thiên thần: các thiên thần hầu hạ Ngài;
- trên sự sống và sự chết: cho kẻ chết sống lại.

1. Như vậy, sự sống, sự chết của ta tùy thuộc Chúa (Rm 14,8-9). Người có niềm tin sống là sống cho Chúa: “*mihi vivere Christus est*” (Pl 1,21), không phải để tìm lạc thú, danh vọng, giàu sang, cũng không phải chỉ để xây dựng những cái ở đời này mà thôi, nhưng phải sống như câu mở đầu sách Giáo lý: *Hỏi tôi sống ở đời này để làm gì?*

Thánh Phaolô nói: *“Bởi thế, dù chúng tôi sống hay chúng tôi không sống ở thế gian này nữa, chúng tôi chỉ mong một điều là làm đẹp lòng Chúa (2Cr 5,9).*

2. Sự sống thuộc về Chúa, Chúa làm chủ vì Ngài là sự sống (Ga 14,6).

- Ta phải tôn trọng sự sống: không ai có quyền trên sự sống mình và kẻ khác, dù mới chỉ là một bào thai.

- An tử, tự tử, đã thương anh em, giết người là một trọng tội.

- Rượu chè, hút xách, đam mê làm hại sức khỏe, giảm sự sống cũng là trọng tội.

- Việc hôn nhân, việc vợ chồng là do Chúa an bài để bảo tồn nòi giống. Do đó, những ai trong bậc vợ chồng phải tôn trọng luân lý hôn nhân Công giáo, không phải muốn làm gì thì làm. Làm sai luật tự nhiên là có tội.

3. Sống chết trong tay Chúa: ta không sợ chết. Sinh ký tử quy: trường hợp Thánh Cypriano trước Galerio.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 5,21-43)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 5,21-43):

Ý chính:

Trình bày chương trình cứu chuộc của Chúa, Chúa đi rao giảng đó đây, chữa các bệnh tật, phục sinh kẻ chết, xua đuổi ma quỷ. Tất cả để phục vụ hạnh phúc con người – Ôn cứu độ.

Chứng minh Chúa là Đấng Thiên Sai Toàn Năng, đúng như Kinh Thánh đã báo: Đấng Thiên Sai đến sẽ làm cho *kẻ què được đi, người mù xem thấy...*

Lc 7,20: “*Hãy về nói với thầy các người những điều mắt thấy tai nghe: người mù được thấy, kẻ què được đi, người cùi được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết trỗi dậy, kẻ nghèo được nghe tin mừng...*” (Is 35,5-6)

Is 53,4-5; Mt 8,17: “*Người đã mang lấy các tật nguyên của ta và gánh lấy các bệnh hoạn của ta...*”

Nhưng...

Chúa lôi ta ra, ta lại cứ đâm đầu vô tròng!

Như dân Do-thái khi ở trong sa mạc, cứ nhớ củ hành củ tỏi ở Ai-cập.

“*Chó mưa rồi ăn lại, heo tắm rồi lại đắm bùn.*” (Cn 26,11)

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 5,21-43)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 5,21-43):

Có một câu chuyện thần tiên của Pháp mà thiếu nhi rất thích, đó là chuyện “*Cô Bé Ngủ Trong Rừng*”:

“Có một cô nương, con một gia đình nọ rất nghèo nhưng rất đạo hạnh, luôn giúp đỡ những người nghèo khổ, lỡ đường. Có bé rất dễ thương và rất đẹp. Một hôm cô bé bị bệnh và chết do một mù phù thủy vì ghen tức với gia đình này ám hại. Cha mẹ cô bé khóc lóc thảm thiết. Một bà tiên đi ngang qua, biết sự tình, cảm thương hoàn cảnh, hứa cho cô bé sống lại nếu nghe lời bà. Và gia đình đồng ý. Thế là bà đem cô bé đặt trong một cánh rừng giữa thảm hoa muôn màu muôn sắc, có cây lớn mọc bao quanh che chở, có đoàn voi rừng canh gác.

Cô bé ngủ 1000 năm trong rừng, cho đến một hôm, một hoàng tử đi săn ngang qua. Cây cối liền rẽ ra mở lối đi cho hoàng tử, dẫn hoàng tử tới chỗ cô bé nằm. Hoàng tử kinh ngạc quỳ gối xuống cung kính và rất là yêu mến vì cô bé rất xinh đẹp, mặt rất hiền, rất tươi. Rồi hoàng tử nhẹ nhàng cầm bàn tay ngọc ngà của cô bé. Hơi ấm và sức sống hoàng tử truyền sang, và cô bé mở mắt nhìn hoàng tử, mỉm cười và ngòai dậy cảm ơn. Hoàng tử mừng quá, bỏ cuộc săn, sai lính lấy kiệu đưa cô bé về cung.

Ít lâu sau, một đám cưới vô cùng trọng thể được tổ chức. Đó là đám cưới của hoàng tử và cô bé ngủ trong rừng.”

Thiếu nhi thân mến, câu chuyện thần tiên có những nét giống câu chuyện hôm nay, và dường như nó được gợi hứng từ câu chuyện này, vì Âu Châu chịu ảnh hưởng Kitô giáo rất sâu đậm. Cô bé chết cũng như các tín hữu qua đời, họ giống như cô bé ngủ trong rừng. Đức Kitô là Hoàng Tử Bình An sẽ đến gọi ta dậy đưa vào tiệc cưới Nước Trời. Nhưng để được như thế, ta cần phải hiền ngoan!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,1-6)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Ed 2,2-5): Chúng phải biết có một ngôn sứ đang ở giữa chúng.

Bài đọc 2 (2 Cr 12,7-10): Tôi tự hào vì yếu đuối.

Tin Mừng (Mc 6,1-6): Tiên tri bị khinh bỉ tại quê nhà.

1. Tiên tri là ai?

Không phải là người bói về tương lai mà là đại diện được Chúa chọn, sai đi nói thay Chúa.

Gr 1,9: “Này Ta đặt lời lẽ Ta nơi miệng ngươi.”

Am 3,7: Thiên Chúa tỏ bí mật cho các tiên tri Người.

Is 6,9: “Hãy đi và nói với dân ấy...”

2. Tiên tri làm gì?

Lãnh sứ mạng của Chúa, nói lại cho dân sự thật của Chúa và của họ.

3. Tại sao bị chống đối?

- Vì thành kiến;
- Vì quen quá hóa nhàm;
- Vì “sự thật mất lòng”.

4. Các phân tử chống đối: người lạ, người nhà.

Bài học:

- Không có thành kiến đối với người khác;
- Không xét đoán nông cạn;
- Không xua đuổi tiên tri, nhưng khiêm tốn đón nhận;
- Không quen quá hóa nhạt; gần chùa gọi Bụt bằng anh.
- Hãy can đảm làm tiên tri, sẵn sàng chịu đựng hiểu lầm, chống đối.

Mt 5,11: “*Phúc cho con nếu vì Danh Thầy mà bị thế gian ghét bỏ...*”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN B

(Mc 6,1-6)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 6,1-6):

1. *Tại sao Phúc Âm lại ghi một biến cố kém vẻ vang cho Chúa?*

- Tiên báo thập giá – cả dân riêng chối từ, nhưng Đức Giêsu vẫn làm nhiệm vụ cho đến chết;
- Làm chứng rằng Phúc Âm rất thật, không có gì gian dối; ghi chép cả những nỗi nhục Chúa phải chịu.

Ga 1,11: “Người đã đến nhà Người nhưng gia nhân không đón tiếp Người.”

Thánh Alêxu mười bảy năm chịu tủi nhục ở chân cầu thang, những tên đầy tớ cũng lên giọng khinh dể.

Đức Cha Philipphê Nguyễn Kim Điền tới Chung viện Thánh Phaolô Phú Nhuận giảng tỉnh tâm đã bị ông bảo vệ xua đuổi, vì ngài đi xích-lô tới và ăn mặc như ông lão nhà quê.

2. *Ngài không thể làm phép lạ nào vì họ không tin.*

Phép lạ luôn đòi có niềm tin, trợ trợ không tin thì không có phép lạ. Phép lạ là phải có chuyên biến:

- nước đổi thành rượu,
- bánh hóa ra nhiều,

- bánh rượu nên Minh Máu Chúa,
- sóng gió im lặng,
- bệnh tật được lành.

Đơn cử như phép lạ bánh: Lời Chúa đã tác động khiến chủ nhân năm chiếc bánh không nghĩ tới quyền lợi mình nữa mà nghĩ tới người khác, muốn được chia sẻ. Đó là phép lạ!

Còn ở đây, không có chuyển biến, không tin thì làm sao có phép lạ được?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,1-6)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 6,1-6): Trở ngại và rao giảng.

Bài đọc 1: sứ mạng đầy khó khăn của Êdêkien: dân phản loạn chống Chúa, thế mà Chúa vẫn sai ông đến giảng dù họ nghe hay không. Cần cho thấy có tiên tri ở giữa họ.

Bài đọc 2: Thánh Phaolô có khó khăn bên trong (khuyh hướng xấu: kiêu căng...) và khó khăn bên ngoài (bất bớ, hiềm nguy), nhưng “*ơn Ta đủ cho con.*”

Tin Mừng: Đức Kitô bị từ chối, Ngài vẫn tiếp tục giảng và làm phép lạ.

Cần phải giảng dù bất lợi, dù bị chối từ:

1. Để chứng minh lòng nhân hậu Chúa.

Còn nước còn tát, Chúa Giêsu tát tới giọt nước cuối cùng (cứu tên trộm).

2. Để chứng minh lòng trung tín Chúa.

Tôn trọng tự do, lời hứa cứu độ.

3. Để làm sáng tỏ đức công bình Chúa.

Ngày phán xét không ai kêu ca được nữa. Không thể thối mắc như nhà phú hộ hay “đàn dê” bên tả: “*Nào chúng tôi có thấy Chúa đòi đâu?*”

Báo Tuổi Trẻ ngày 8/7/1991, Thủ tướng Blair: “*Làm bố khó hơn làm thủ tướng*”, bố nói mà con còn không nghe.

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,1-6)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 6,1-6):

“Ngài đã đến nhà Ngài nhưng gia nhân không tiếp nhận Ngài...” (Ga 1,11)

Sự chống đối chân lý vẫn có từ ngàn xưa:

- Môsê với Israel;
- Giêrêmia và Êdêkien phải đương đầu với một dân nổi loạn (bài đọc 1)
- Phaolô sẵn sàng đón nhận chống đối, đau khổ (bài đọc 2)
- Đức Kitô đã thấy trước thân phận mình và các đồ đệ: *“Người ta bắt bớ Thầy thì cũng bắt bớ các con. Trò không hơn Thầy.”* Chính Ngài bị từ khước tại quê nhà (Phúc Âm).

Lý do Ngài bị từ khước?

- Thành kiến sai lầm của người ta về Đấng Mêsia;
- Lòng kiêu căng tự phụ của họ.

Kết luận:

Tính cách khiêm tốn, kỳ lạ, bất ngờ là các phương thế Chúa dùng: phải khiêm hạ mới được thấy:

- Kịch *“Ngộ nhận”* của Albert Camus;
- Chuyện Quan Âm thị kính;
- Chuyện Thánh Alêxù;
- Chuyện Thánh Máctinô.

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,1-6)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 6,1-6):

Sau phép lạ chữa con gái ông Gai rô ở Caphácnaum, Đức Giêsu cùng các môn đệ về quê nhà. Việc trở về quê nhà được cả ba tác giả Tin Mừng Nhất Lãm ghi chép (Mt 13,34; Lc 4,16; Mc 6,1).

Đức Giêsu đã giảng dạy rất hay như Đấng có uy quyền, khiến bà con ngạc nhiên. Nhưng người đồng hương không tin Ngài, lại rẽ rúng chỉ vì Ngài xuất thân từ một gia đình nghèo: làm nghề thợ mộc! Chúa tỏ vẻ buồn về thái độ của họ và Ngài đi rao giảng ở các vùng khác, không trở lại quê nhà lần nào nữa.

Bài học:

A. Phía Chúa: Chúa là người đôn hậu, cư xử có trước có sau và rất công bằng. Ngài đi giảng khắp nơi, không quên dành cho quê nhà một lần thăm viếng – một cơ hội để đón nhận ơn cứu độ. Chúa tôn trọng tự do của mọi người, không bắt buộc ai phải tin. Nhưng dĩ nhiên, họ phải chịu trách nhiệm về sự lựa chọn của mình.

B. Phía ta: Trọng phú khinh bần là thái độ thông thường của con người qua mọi thời đại. “*Phú quý sơn lâm hữu khách tâm / Hàn vi trung thị vô nhân vấn.*” Dường như con người lúc nào cũng bị chi phối bởi đồng tiền, có những

người đã coi tiền như vị thần, mà Thánh Kinh gọi là Mammon. Chính Chúa có lần đã phải lên tiếng cảnh cáo: *“Không ai được làm tôi hai chủ... anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa, vừa làm tôi Tiền Của được”* (Mt 6,26.24; Lc 16,13). Ham tiền thì sinh ra bất công, chiếm đoạt của nhau, bóc lột nhau, coi nhẹ tình nghĩa anh em, vợ chồng, thậm chí cả cha con, mẹ con nữa. Chúa còn tuyên bố: *“Kẻ giàu có khó vào Nước Trời. Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu có vào Nước Thiên Chúa”* (Mt 19,23), hay *“Phúc cho ai có tinh thần nghèo khó”* (Mt 5,3). Chuộng giàu sẽ mất nhiều cơ hội gặp Chúa.

Dân Bêlem xưa đã không đón Chúa. Còn gần đây, có câu chuyện của Đức Cha Nam khi về ban phép Thêm Sức ở Chợ Đũi. Đức Cha rất đơn sơ, như một ông lão nhà quê. Ngài cùng lớp với cha Thanh ở Chợ Đũi. Khi mới làm Giám Mục Mỹ Tho, cha Thanh mời ngài về ban phép Thêm Sức. Hội đồng Giáo xứ ra cổng đón, thấy một ông già nhà quê đi xích-lô lại thì không cho vào, đuổi đi chỗ khác... Cha Thanh thấy vậy vội chạy ra: *“Quân bay giết tao rồi!...”*

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,7-13)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Am 7,12-15): Hãy đi làm ngôn sứ tuyên sấm cho dân Ta.

Bài đọc 2 (Ep 1,3-14): Trong Đức Kitô, Người chọn ta trước khi tạo thành vũ trụ.

Tin Mừng (Mc 6,7-13): “Đức Giêsu bắt đầu sai các Tông đồ đi rao giảng.”

Sau khi tường thuật chuyến về thăm quê nhà, Thánh Máccô giới thiệu với ta sứ vụ của mười hai Tông đồ:

- Ngài quy tụ họ để sai họ đi rao giảng;
- Họ giảng về việc sám hối, trừ quỷ, xức dầu chữa bệnh.

➔ Tóm tắt sứ vụ Chúa trao: *giảng – trừ – chữa*.

1. Giảng gì?

Chúa Giêsu là một Tin Mừng lớn. Ngài đến khai trương một triều đại mới. Để đón nhận Tin Mừng, đón nhận triều đại mới, cần sám hối.

Lệnh của Chúa: Hãy giảng rằng Nước Trời đã đến gần (Lc 9,1-3). Nhóm Mười Hai đi khắp các làng, loan báo Tin Mừng và chữa lành bệnh nhân (Lc 9,6).

2. Trừ quỷ:

Cuộc chiến đấu giữa Chúa Giêsu và Satan đã mở màn trong hoang địa. Suốt đời công khai, nhiều lần Ngài trừ quỷ (Mc 1,23; 5,1-20...). Môn đệ không thể tránh khỏi cuộc chiến đấu này.

3. Chữa bệnh:

Xức dầu chữa nhiều người ốm đau: dấu chứng Bí tích Xức Dầu.

Những đòi hỏi nơi người môn đệ:

Từ bỏ trọn vẹn sự giàu có, bởi lòng tham lam luôn cản trở truyền giáo.

Một Phêrô: “*vàng bạc thì tôi không có*” (Cv 3,6) nên đã có sức mạnh chữa lành bệnh nhân, cuốn hút mọi người.

Một Phaolô: “*mọi cái cần dùng, tôi lao động để tự cung cấp cho mình, khỏi nên gánh nặng cho anh em*” (1Tx 2,9; 2Tx 3,8...). Lời giảng của Phaolô thu hút hàng triệu người.

Ngoài ra, còn có Mẹ Têrêxa, Đức Cha Cassaigne... Còn chúng ta thì sao?

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,7-13)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 6,7-13):

Chủ đề: Ôn gọi Tông đồ.

Tông đồ là người được sai đi mang lại hạnh phúc thật sự cho người khác: bằng cách chữa bệnh, trừ quỷ và rao giảng Tin Mừng.

Muốn thể hiện được điều đó, cần khiêm tốn đón nhận lời kêu gọi: *“Ngài đã gọi mười hai tông đồ và sai đi từng hai người một.”*

Họ là ai? Là những người dân chài chất phác, ít học; Máttêu có chút chữ nghĩa thì lại làm nghề thu thuế, tội lỗi.

Dường như Chúa chẳng cần gì vốn liếng tài năng của con người. *“Chúa chọn người Chúa muốn chọn”* (Mc 3,13).

Cha Sertillanges đã viết: *“Nếu Thiên Chúa không nắm sẵn trong tay một quyền năng vô song thì quả là một hành động điên rồ khi chất lên vai những con người như thế sứ mệnh chinh phục cả hoàn vũ.”*

Thật sự họ yếu kém, thấp hèn trước mặt Chúa và người đời.

Trường hợp của Amos: *“Tôi không phải ngôn sứ hay con ngôn sứ....”* (Bài đọc 1). Tuy bị đuổi nhưng ông luôn tin sức mạnh của Chúa và ơn gọi của mình.

Thời ta, Chúa vẫn dùng lối đó, “*dùng cái không không để tiêu diệt cái có*” (1Cr 1,28).

Cha Thánh Jean Vianney khi bị khảo thần học, không thuộc, vị giáo sư đập bàn: “*Anh dốt như con lừa thế này thì Giáo Hội trông chờ gì ở anh?*” Cha thánh khiêm tốn đáp lại: “*Lạy cha, quả thế, nhưng với một chiếc hàm lừa, Samson đã thắng quân Philistin...*”

Nhìn nhận sự yếu kém, cậy vào Thiên Chúa và sống khó nghèo thật sự, chính là phát huy được sức mạnh của Thiên Chúa.

Như vị kiến trúc sư Đền Thờ Thánh Phêrô khi được Đức Giáo Hoàng thưởng, anh đem con nhỏ vào châu. Đức Giáo Hoàng cho bé bốc một bốc tiền vàng nhưng bé không dám. Thế là Đức Giáo Hoàng bốc cho một bốc to!

Hay như Đức Gioan XXIII khi bảy tuổi đi hành hương với ba, bé nhỏ sợ không thấy gì, thì ba liền công kênh lên cổ, thế là thấy hết mọi sự.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,7-13)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 6,7-13):

Sau thời gian huấn luyện, Chúa sai các Tông đồ đi thực tập. Chúa căn dặn bốn điều quan trọng:

1. Đùm bọc lẫn nhau: sai từng hai người một;
2. Tuyệt đối tin tưởng Chúa quan phòng, thể hiện qua nếp sống đơn sơ khó nghèo: không bị, không tiền, không hai áo....
3. Khôn ngoan, chân thành, chọn người xứng đáng mà trợ, ở cho đến khi đi, đừng nay thay mai đổi;
4. Phục vụ hết mình:
 - Rao giảng Lời Chúa;
 - Xua trừ ma quỷ;
 - Chữa các bệnh nhân.

Đi rao giảng cũng là đi làm chứng về Chúa Giêsu, vì Cv 1,8 nói: *Các con hãy nên chứng nhân cho Thầy ở Giêrusalem, khắp xứ Giuđêa và Samaria, cho tới tận cùng thế giới.*” Những gì Chúa nói với các Tông đồ thì Chúa cũng nói với mỗi người chúng ta. Vì chúng ta sống khắp cùng thế giới, một khi lãnh bí tích Rửa tội và Thêm sức, ta nên chứng nhân của Chúa.

Để làm chứng hữu hiệu, ta hãy thực hành bốn điểm trên:

1. Đùm bọc: *“cứ dẫu này... là hãy yêu thương nhau”* (Ga 13,35).
2. Thể hiện lòng tin tuyệt đối nơi Chúa bằng một đời sống tiết kiệm, đơn sơ, khó nghèo, không hoang phí, không kiếm tiền cách bất chính, đáng nghi ngờ; dùng tiền của để nuôi sống gia đình, để phát triển, nhưng cũng biết chia sẻ, đóng góp cho những công trình phúc lợi chung.
3. Khôn ngoan, chân thành, trung tín trong cách cư xử với mọi người.
4. Phục vụ người nghèo, bệnh nhân và những công việc chung: khu phố, xóm làng, họ đạo, đất nước....

Ngày 5/6/1841, Gioan Bosco làm linh mục, mẹ ngài khuyên: *“Đừng lo gì đến mẹ nữa....”*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,7-13)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 6,7-13):

“Nhu Cha sai Thầy, Thầy cũng sai các con” (Ga 20,21).

- Chúa Giêsu được sai bởi Chúa Cha và Thánh Thần, và Người hãnh diện:

Ga 5,30; 6,38: *“Tôi đến để làm theo ý Đấng đã sai tôi.”*

Lc 4,18: *“Thần Khí Chúa ngự trên tôi...”*

- Tôi lượt Chúa sai các Tông đồ (bài Phúc Âm) và sai ta qua bí tích Rửa tội và Thêm sức.
- Sai đi đâu? Đi vào đời, làm men, muối, ánh sáng.
- Làm chứng, giảng bằng lời khi có thể;

Nhưng cần hơn là gương sáng đời sống, như mẹ Têrêxa năm 1946 vào xóm ổ chuột ở Calcutta, và sau trở thành Thánh Têrêxa Calcutta.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,7-13)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 6,7-13):

Chủ đề: Ôn gọi và sứ mệnh Tông đồ.

1. Các môn đệ luôn sát cánh với Chúa, chứng kiến mọi việc thành bại...
2. Chúa sai các ông đi giảng:
 - Hai người: bác ái, giúp đỡ, bỏ túi, tăng sức mạnh...
 - Sống thanh thoát: hành trang là niềm tin, tình thương và Lời Chúa. Khó khăn, thất bại là đương nhiên. Chúa đã chuẩn bị rồi.
3. *Áp dụng:*

Sắc lệnh *Tông đồ giáo dân* của Công đồng Vatican II, số 28-29 có nhấn mạnh việc “*giáo dân cần được huấn luyện làm tông đồ*”.

Nhận định: còn thiếu sót. Giáo hữu Việt Nam có khuynh hướng giữ đạo, đọc kinh xem lễ hơn là làm chứng cho Chúa bằng tinh thần phục vụ trong bác ái.

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,7-13)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Mc 6,7-13):

“*Tông đồ*”: gốc Hy-lạp αποστολος là “*được sai đi*”.

Từ đó nói lên một sứ mạng được trao phó: “*Thánh Thần Chúa ngự trên tôi, Ngài sai tôi...*” (Is 61,1; Lc 4,18).

Sách Khải huyền: Ngài sai tôi lên đường.

Với Máccô, không dành riêng Nhóm Mười Hai mà cho tất cả những ai làm nhiệm vụ như Chúa Giêsu:

- Loán báo Tin Mừng (Mc 3,14)
- Kêu gọi ăn năn (Mc 1,15)
- Giảng Nước Thiên Chúa (Mc 1,21)
- Trừ quỷ và chữa bệnh (Mc 6,12-13)

Phân biệt ở chỗ: Chúa giảng như Đấng có uy quyền (Mc 1,12), còn môn đệ giảng nhân danh quyền lực của Chúa thôi.

Việc thuật lại Nhóm Mười Hai được sai đi có mục đích:

- Làm nổi tính liên tục của việc cứu rỗi: sứ mạng Chúa được trao cho các Tông đồ, các Tông đồ lại trao cho người kế vị, đem Tin Mừng cho mọi dân mọi thời (Mc 13,10);
- Việc rao giảng khởi đầu từ Chúa Giêsu phải được Hội Thánh tiếp tục cho tới khi Chúa lại đến lập vương quốc vĩnh viễn (Mc 13,26-27).

Chúng ta được mời gọi tham gia sứ mạng Tông đồ: “*Ngày nay ai không làm Tông đồ là chối đạo*” (Hồng y Faber).

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,7-13)

Lược đồ 7

Tin Mừng (Mc 6,7-13):

Chúa chia sẻ kiếp người lầm than của ta, và chia sẻ sự thánh thiện, quyền năng và sứ mạng của Ngôi Lời Nhập Thể cho ta.

Xưa Chúa gọi và huấn luyện mười hai Tông đồ, ban quyền trừ quỷ, chữa bệnh, sai đi rao giảng, làm nhân chứng. *“Ngài truyền cho các ông lên đường”* (cf. Cv 1,8; Mt 28,19). Nay Chúa cũng kêu gọi ta qua bí tích Thánh Tẩy, Thêm Sức; huấn luyện ta qua giáo lý, phụng vụ, bí tích; và sai ta đi khắp nơi làm nhân chứng. Ngài cũng ban quyền trừ quỷ và chữa bệnh tật tâm hồn cho ta.

Vậy chứng nhân là người thế nào? Vì sao phải làm chứng? Và làm chứng thế nào cho hợp thời đại này?

1. Chứng nhân là người dùng lời nói, cách sống, việc làm mà trình bày Chúa: họ giống thánh Phaolô. *“Anh em hãy bắt chước tôi, như tôi bắt chước Đức Kitô”* (1Cr 4,16; 11,1).
2. Chúng ta phải làm chứng vì chúng ta đã được sát nhập vào Chúa như cành tháp vào cây, phải đồng lao cộng khổ với Chúa, sứ mệnh Chúa là sứ mệnh ta. “Chàng ơi

cho thiếp theo cùng / Đói no thiếp chịu, lạnh lùng thiếp cam.” *“Tình yêu Đức Kitô thúc bách tôi”* (2Cr 5,14).

Hơn nữa, cần sửa sai quan niệm cũ, cho rằng rao giảng chỉ là nhiệm vụ của hàng giáo phẩm. Dân Chúa là *“dân tư tế, vương giả, là dân thánh”* (1Pr 2,9). Theo Sắc lệnh *Tông đồ giáo dân* thì giáo dân phải tiên phong truyền giáo. Do đó, cần huấn luyện, trang bị thêm cho họ.

3. Thời nay, người ta không thích lý luận dài dòng, nhưng thích thực nghiệm. *Họ chỉ tin những người làm trước nói sau*. Làm đúng, làm tốt, có lợi cho ích chung là được tín nhiệm. Do đó, một đời sống nghiêm túc với bản thân theo Tin Mừng và bác ái phục vụ tha nhân có sức chinh phục cao nhất, ngay cả đối với những kẻ không chút thiện cảm với Đạo. Một ông bỏ đạo 10 năm khuyên ông bỏ đạo năm năm đi xưng tội thì ông kia nói: *“Quý mà khuyên Đức Chúa Trời!”*

Hồng y Faber: *“Ai không làm Tông đồ là chối đạo.”*
Giáo hữu tự động quy tụ cộng đoàn ở Antiôchia, sau đó mới báo về Giêrusalem (Cv 11,19tt).

1Cr 9,16: *“Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng.”*

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,30-34)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Gr 23,1-6): Ta sẽ quy tụ chiên Ta còn sót lại, sẽ cho mục tử chăn dắt.

Bài đọc 2 (Ep 2,13-18): Đức Kitô là bình an của chúng ta, Người liên kết dân Do-thái và dân ngoại.

Tin Mừng (Mc 6,30-34): *“Họ như bầy chiên không người chăn dắt...”*

Dung mạo mục tử thường xuyên xuất hiện trong truyền thống Do-thái.

Giêrêmia chứng minh Chúa là mục tử. Thánh vịnh 22 xác nhận, và Đức Kitô áp dụng vào chính bản thân Người.

Công việc mục tử: bảo vệ và chăm sóc, bồi dưỡng đàn chiên.

Bài Tin Mừng là phần mở đầu của trình thuật hóa bánh ra nhiều. Ta gặp ngay hình ảnh một Chúa Giêsu *ân cần, tế nhị* với các Tông đồ và với dân chúng. Ngài xót thương họ, nuôi dưỡng họ bằng Lời trước và bằng bánh sau.

Hình ảnh và thái độ của Đức Kitô thật là thân thương, là mẫu gương nhưng cũng chính là lời chất vấn chúng ta:

- Các linh mục đã chăm sóc đoàn chiên thế nào? Ân cần, tận tụy?

- Các gia trưởng, qua bí tích Rửa tội đã trở thành tư tế, ngôn sứ và chủ chăn: các vị đã coi sóc đoàn chiên nhỏ bé thế nào? Bảo vệ con cái khỏi ảnh hưởng xấu? Nuôi dưỡng con cái bằng Lời Chúa, bằng gương sáng?

Chúng ta hay làm ngược với Chúa Giêsu: nuôi cơm trước, lời sau, có khi chỉ có cơm bánh mà không có lời, nếu có, lại là lời mắng chửi. Học giáo lý thì lơ tơ mơ!

Ta cũng còn bồn phận hướng dẫn người ngoại về Chân – Thiện – Mỹ. Vụ cướp chấn động thế giới ở Sacramento CA năm 1991: 3 con ông Trùm Bún chủ chốt, 3 con tin chết, 3 cướp chết, 12 người bị thương. Tại ai? *“Một ngày có được nghe một điều tốt, trông thấy một điều tốt, và làm một việc tốt mới không uổng!”* (Nhà tư tưởng Trần Mi Công)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,30-34)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 6,30-34):

Câu chuyện “*Những tay súng làng xa xôi miền biên giới*” đã chiếu trên tivi. Năm 1989, tại một miền hoang mạc, biên giới giữa Mexicô và Mỹ, một vị linh mục tốt bụng được lệnh đổi về một xứ nhỏ kề giáp biên giới, nơi đang bị đám cướp dọc biên giới cướp phá. Dân làng đói khổ bơ vơ không ai lãnh đạo. Một hôm, vị linh mục đang dọn đồ đạc thì một tên cướp nhảy vào, xin được tá túc cho qua cơn rượt bắt. Ngài nói: “Anh cứ tự nhiên, nhà Chúa là nhà chung của mọi người.”

Ít phút sau, cảnh sát tới tra hỏi linh mục:

- Có tên cướp nào vào không?

Vị linh mục trả lời:

- Nhà Chúa là nhà chung, kẻ ra người vào rất nhiều. Tôi không phải là quan tòa để thẩm định ai là cướp, ai thì không? Các ông đi mà lục soát.

Họ đi soát, không thấy, rồi ra canh chừng các nút chặn, vì thấy rõ tên cướp chạy vào đây.

Tối đó, sau bữa ăn chung thanh đạm, linh mục cho biết sáng mai sẽ đi về chỗ xa xôi. Tên cướp xin đi theo, vì anh cảm nhận lòng nhân hậu của vị linh mục này từ lời nói đến

cách cư xử. Anh đã hóa trang nằm dưới gầm xe bò chở đồ cho vị linh mục đi nhận xứ!

Sau khi đã thoát tất cả các nút chặn và vòng vây bắt, anh kéo thêm 3 tên nữa nhập bọn. Về tới xứ, dân kéo chuông đón cha con. Nhưng ngay hôm sau, cướp đã tới, dân làng chạy tán loạn. Chúng lôi cha ra bắn chết. Sau khi chúng đi, tên cướp đến cứu cha nhưng không kịp. Họ chôn cha trước khi dân làng kéo về. Tên cướp cảm mến cha, biết ơn cha, quyết thay cha ở lại giúp đoàn chiên bơ vơ. Anh mặc luôn chiếc áo dòng của cha, và điều động dân phòng thủ chống cướp. Mưu kế thành công, dân cướp được nhiều súng đạn của giặc. “Cha” bày cho dân vừa canh tác vừa tự vệ, lấy lý do nhà thờ bị giặc phá đổ nát chưa dọn dẹp được nên chưa làm lễ, chỉ khuyên giáo dân cầu nguyện, đọc Kinh Thánh.

Khi bình an và ổn định đã đến với dân, một đêm nọ, anh trốn đi, để lại chiếc áo dòng và tờ giấy cho dân biết là cha đã chết để họ chờ một cha xứ mới.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,30-34)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 6,30-34):

Mạng Internet tối 18/7/2015: Ca sĩ Phi Nhung – không giàu sang, diêm dúa – tiền kiếm được dành nuôi 54 trẻ mồ côi không nơi nương tựa.

Hình ca sĩ Phi Nhung mặc tấm áo xám của một đạo tràng Phật tử, đang chăm sóc một em nhỏ như mẹ chăm con → bao dung.

Trong khi đó, báo chí, truyền thông đưa nhiều tin: học trò lớp 9, 10 đánh nhau trong lớp, ngoài đường; thanh niên thiếu nữ đánh ghen giữa đường giữa phố... bà con thì đứng dung, không ai can thiệp. Tội đứng dung, từ đó dẫn tới việc thủ ác như ở Bình Phước rất gần. (Hải Dương và tên Tiến đã giết 6 người trong gia đình ông chủ xưởng gỗ).

Nơi ấy bình yên

Nhiều lắm trăm năm một kiếp người

Đến rồi ai cũng phải đi thôi

Hãy sống sao cho đầy ý nghĩa

Để buổi xuôi tay miệng mỉm cười. (Facebook 19/7/2015)

Mẹ Têrêxa Calcutta: học biết chạnh thương nhờ gương mẹ dẫn đi lễ mỗi ngày, đọc kinh sáng tối mỗi ngày, giúp hai bà góa bệnh và nuôi thêm ba đứa con nuôi. Ta muốn học cũng phải vậy.

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,30-34)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 6,30-34):

Bài đọc 1: Chúa phàn nàn về mục tử xấu và hứa ban một mục tử đích thực, nhân hậu.

Bài đọc 2: nhờ mục tử tốt lành mà mọi người được gần nhau, sống trong an bình. Còn Adam sau phạm tội đã loại Evà, Cain loại bỏ em là Abel.

Trong bài Tin Mừng, Chúa Giêsu chứng tỏ Ngài là mục tử tốt lành, bỏ ăn bỏ nghỉ vì đàn chiên.

Ai cũng được mời gọi làm mục tử cho những người khác: *“Ta đặt người làm lính canh, canh gác Israel dân Ta”* (Ed 33,7). Chỉ chu toàn nhiệm vụ nếu làm ba việc này:

1. Quan tâm tới nhu cầu của những người bên mình, cộng tác viên của mình: *“Hãy đi nghỉ ngơi.”*
2. Nhiệt tâm lo cho cộng đoàn như mẹ hiền chẳng quản hy sinh, hoàn toàn vì lợi ích cộng đoàn, không vì tư lợi.
3. Biết quy tụ người ta đến với Chúa, với Lời của Ngài (đừng quy tụ về cho mình, kéo sẽ sinh ra bè phái).

Lần này Chúa không làm bánh hóa nhiều nữa mà giảng Lời Chúa cho họ, giảng dài nữa (nhiều điều). Thánh Phaolô không ngại giảng lâu giờ tới khuya, đến nỗi Êutikhô ngủ gật rớt trên lầu xuống. Thánh nhân cứu anh rồi ngài giảng tiếp. Ngài không biết gì hết ngoài Đức Kitô bị đóng đinh.

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,30-34)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 6,30-34):

1. Tấm lòng của Chúa:

- lo cho các môn đệ;
 - chăm lo cho dân chúng.
- } Cả hồn lẫn xác

2. Những phút yên lặng (rất cần thiết; thế giới báo động vì ô nhiễm tiếng ồn):

- Chúa dựng nên ngày lại có đêm;
 - Tuần lễ 7 ngày, cần Chúa nhật nghỉ ngơi yên tĩnh;
 - Chúa chuẩn bị cho 3 năm hoạt động bằng 30 năm thâm lặng;
 - “*Hãy vào nơi vắng vẻ*” là đề tài khai mạc các tuần tĩnh tâm, để thăng tiến tâm hồn;
 - Kinh nghiệm cho hay: muốn đạt kết quả cao, phải làm việc trong yên tĩnh. Như Handel khi viết trường ca “*Đấng Cứu Thế*” đã đóng cửa phòng cả tháng không ra ngoài, và nhiều ngày không đụng tới thức ăn.
 - Thịnh lặng là môi trường tốt để gặp gỡ Thiên Chúa:
 - o Adam, Evà gặp Chúa vào chiều tà;
 - o Elia gặp Chúa qua làn gió hiu hiu;
- } Quy luật của Chúa

o Chúa Giêsu dạy: “*cầu nguyện hãy đóng cửa phòng lại...*”

- Maurice Barres viết trong sổ tay: “*Trong đời sống hấp tấp, đa đoan của chúng ta, có những giây phút cần thảnh thơi trong tận đáy lòng, khác nào trở về nguồn và từ đó nhìn rõ hơn mình đi đâu, đến đâu, và nắm lại đường đi của mình cho ngay.*”
- Ernest Hello: “*Tâm hồn càng nhận được nhiều trong yên lặng thì càng ban phát nhiều trong hoạt động.*”
- ***Kh 3,20:*** “*Này đây Ta đứng trước cửa và gõ. Ai nghe tiếng Ta và mở cửa, thì Ta sẽ vào nhà người ấy, sẽ dùng bữa với người ấy, và người ấy sẽ dùng bữa với Ta.*”
- Yêu chuộng thanh tĩnh, cố tạo bầu khí thanh tĩnh để bảo vệ sức khỏe thể xác, tinh thần, linh hồn.
- Hòa bình khắp nơi, tôn trọng sự yên tĩnh của kẻ khác. (Không gọi điện thoại trước 7g sáng và tuyệt đối không gây tiếng ồn sau 9g tối)

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,30-34)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Mc 6,30-34):

“Anh em hãy lui vào nơi thanh vắng một chút” (Mc 6,31).

1. Điều hòa giữa lao động và nghỉ ngơi là định luật tự nhiên và thiết định của Chúa.

Có ngày làm việc, có đêm nghỉ. Sáu ngày làm việc có Chúa nhật nghỉ.

2. Chúa Giêsu cũng tuân thủ định luật này, và khi bảo các môn đệ vào nơi thanh vắng, Chúa có hai ý:

- Lo phần xác các Tông đồ;
- Nhắc phần hồn.

3. Lời Chúa áp dụng cho ta?

- Cần điều độ trong lao động và nghỉ ngơi;
- Cần những giây phút hồi tâm trong ngày;
- Cần chấp hành luật nghỉ việc Chúa nhật; lạm dụng thái quá sẽ dẫn đến bất cập;
- Cần tuần tĩnh tâm, linh thao.

4. Hầu hết các phát minh của các nhà bác học đều được tạo ra trong tình lặng (như bản Halleluia – Trường ca Đấng Cứu Thế – của Handel).

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,30-34)

Lược đồ 7

Tin Mừng (Mc 6,30-34):

Thiên Chúa muốn thấy chúng ta thực hành yêu thương hơn là các việc khác: *“Ta muốn tình thương chứ không phải của lễ”* (Mt 12,7).

Thánh Phêrô ra lệnh cho chúng ta: ngay cả khi bị xúc phạm cũng hãy sống bác ái. *“Hãy ăn ở nhân hậu, đừng lấy ác báo ác... trái lại hãy chúc phúc”* (1Pr 3,9).

1Cr 13,8: *“Lòng bác ái không bao giờ mất.”*

Gc 2,13: *“Thiên Chúa không thương xót khi xét xử kẻ không biết thương xót, còn ai biết thương xót thì không sợ bị xét xử.”*

Mt 5,7: *“Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương.”*

Như gương Thánh Camilo Lenli (1550-1614), kính ngày 14/7; hay Thánh Elisabeth Hungary (1207-1231), kính ngày 17/11... hay Mẹ Têrêxa Calcutta, gom người lâm chung bị bỏ rơi về lo cơm cháo và lo cho họ được cứu rỗi. Con cái Mẹ hôm nay hoạt động ở 105 nước trên thế giới.

Chúa Giêsu khi thấy đoàn lũ dân chúng thì Ngài chạnh lòng thương.

1 Ga 4,16: *“Thiên Chúa là tình thương.”*

Chúa Giêsu là hiện thân của tình thương, Ngài thương mọi người chẳng trừ ai, từ người cùi, người bệnh, người bị quỷ ám, người thu thuế, biệt phái, thậm chí là dân đen, cho đến những kẻ quyền thế thù địch đóng đinh Ngài. Ngài có phê phán nặng lời những người biệt phái, có đánh đuổi quân buôn bán khỏi Đền Thờ, nhưng không phải vì ghét mà vì thương, muốn họ sửa mình để được sống.

Bài Tin Mừng hôm nay cho thấy Ngài thể hiện tình thương thế nào: bỏ ăn, nghỉ, ân cần đón tiếp và dạy dỗ họ nhiều điều, giảng dài dẫu! Ngài muốn chúng ta bắt chước Ngài, hiền hậu, khiêm tốn và biết chạnh thương, giúp đỡ anh chị em về vật chất và tinh thần. Lần này Chúa không làm phép lạ hóa bánh ra nhiều nữa mà dạy dỗ họ nhiều điều. Nếu chỉ dừng lại ở cho ăn cho mặc thì chẳng hơn gì bên lương. Đức ái phải đi xa hơn, cho họ hạnh phúc Nước Trời cơ!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 6,30-34)

Lược đồ 8

Tin Mừng (Mc 6,30-34):

Phúc Âm thuật lại việc Chúa sai các Tông đồ đi truyền giáo. Khi trở về, các ông báo cáo công việc và Chúa lại bảo các ông vào nơi thanh vắng để nghỉ ngơi. Các nhà tu đức cho rằng đây là hai mặt của đời sống Kitô hữu: vừa hoạt động vừa lo nội tâm, vừa sống đời vừa sống đạo. Đời sống Kitô hữu đầy đủ phải tốt đời và đẹp đạo.

Làm sao để thực hiện? Trong cuốn “*Đạo Trong Đời Bạn*” có kể: Napoleon có bộ óc chia ô kỳ diệu (có thể làm hai ba việc khác nhau cùng một lúc). Thực tế đời sống Kitô hữu cũng thường chia ô như vậy:

1. Ô đời sống nghề nghiệp: chiếm hầu hết thời giờ, có khi ban ngày không đủ còn phải tranh thủ làm đêm.
2. Ô đời sống gia đình: nhiều bà mẹ bù đầu rối óc vì những công việc gia đình, để phục vụ chồng, phục vụ bầy con quá đông, cộng thêm ông bà nội ngoại, cháu nội cháu ngoại... chẳng còn giờ đâu mà đi dự lễ, trau dồi đạo lý, đức tin.
3. Ô đời sống học hành của các cô các cậu nhất là mùa thi....
4. Ô trang điểm: quan trọng!

- 6-10 tuổi, mỗi ngày 7' soi gương.
- 11-15 tuổi, mỗi ngày 15' soi gương.
- 15-20 tuổi, mỗi ngày 25' soi gương.
- 25-30 tuổi, mỗi ngày 30' soi gương.

5. Ô giải trí: với một số người, ô này mở 24/24 giờ... Và nhiều ô khác: văn hóa, xã hội...

6. Còn một ô cuối cùng người ta cho là xa xỉ: ô sống đạo: chỉ thỉnh thoảng mở rồi đóng lại ngay (một giờ lễ Chúa nhật, mấy phút đọc kinh tối).

Chính ra ô sống đạo không được biệt lập mà phải thâm nhập vào mọi ô của đời sống, là hồn của mọi công việc, không như lớp sơn nhưng ngấm như bông bễ, không như cái áo khoác ngoài mà là áo tứ thời bát tiết.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,1-15)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (2 V 4,42-44): Họ ăn mà còn dư.

Bài đọc 2 (Ep 4,1-6): Chỉ có một thân thể, một niềm tin, một phép rửa.

Tin Mừng (Ga 6,1-15): *Chúa Giêsu hóa bánh ra nhiều lần thứ nhất.*

Từ Bài đọc 1 đến Tin Mừng, hay từ Cựu Ước đến Tân Ước, ta thấy có một sự so sánh rõ ràng về:

1. Ngôn sứ và đại ngôn sứ (Dt 1,1-4).
2. Quyền năng của ngôn sứ và đại ngôn sứ: Êlia nuôi 3 người, Êlisê nuôi 100; còn Chúa Giêsu nuôi hơn 5000.
3. Số lượng của ăn.
4. Chất lượng của ăn:
 - Cựu Ước: chỉ có Lời Chúa, ở mức độ chưa hoàn chỉnh vì trình độ dân Chúa chưa cao, chưa tiếp nhận nổi, không phải vì Chúa sơ sót. Chúa Giêsu đến để hoàn chỉnh luật.
 - Tân Ước: Lời hoàn hảo + Bánh bởi Trời, bảo đảm sự sống đời đời: “*Ta đến để chúng được sống và sống dồi dào*” (Ga 10,10); “*Thiên Chúa sẽ đãi dân một bữa tiệc vĩ đại trên núi*” (Is 25,6-9) → báo về thời cánh chung.
5. Về mức độ phân phối:

- Cự Uớc: hạn hẹp, đóng khung;
- Tân Ước: bao quát, vô giới hạn. Không chỗ nào trên mặt đất có thể kêu thiếu.

Suy nghĩ:

Ta lãnh nhận lương thực Chúa ban như thế nào để còn phân phát nữa chứ?

- Giáo lý: không học, không tạo điều kiện cho con cái học, chỉ lo học thêm, xem phim, tivi.
- Nghe giảng: ít đi lễ, hoặc có đi thì đứng ngoài;
- Mình Thánh Chúa: ít xưng tội rước lễ. Thánh lễ mà ngày càng thưa người; bị cuốn hút vào những mục tiêu khác. *“Kẻ được mời sẽ không được dự...”* (Lc 14,15-24).

Hai cha con anh Thu từ khu Kinh tế mới Trị An đạp xe lên gặp tôi xin sách giáo lý, họ khao khát dự lễ, nghe giảng, học giáo lý mà chưa được.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,1-15)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 6,1-15): Bánh hóa ra nhiều.

Chúng ta quan sát hai dấu lạ: một nổi một chìm.

- A. Nổi: 5 bánh, 2 cá, nuôi 5000 người, còn dư 12 thúng.
Quyền năng, sức mạnh của Chúa đã thực hiện, vật chất vâng lời.
- B. Chìm: sức mạnh của Lời Chúa giảng dạy đã biến đổi tâm hồn người nghe, khiến họ bỏ được ích kỷ, biết chia sẻ tức là sống vị tha, biết sống kỷ luật và biết cần kiệm. (Câu chuyện kỷ luật bác ái qua tương truyền về vụ Titanic ngày 16/4/1912: 700 người được cứu)
 - 1. Theo Chúa, nghe giảng đã 3 ngày, lương thực hết, đói khát, ai còn thì đương nhiên giữ lấy mà ăn, cũng chẳng đáng trách. Nhưng dù là một em bé (thường khó chia sẻ) đã biết chia sẻ rộng rãi, nộp hết! Em đã bỏ ích kỷ, sống vị tha, vì người khác.
 - 2. Kỷ luật: theo lệnh ngồi trên cỏ từng tốp 50. Nếu không, trong lúc đói có thể tranh nhau mà chết!
 - 3. Cần kiệm: không phí của lại sạch môi trường.

Tóm lại, một nếp sống đẹp, yêu thương đùm bọc và có văn hóa. Nhờ Lời Chúa biến đổi họ.

Hai phép lạ hướng về Thánh Thể: Bí tích Tình Yêu.

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,1-15)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 6,1-15):

Bài đọc 1: đói kém mà vẫn chia sẻ.

Tin Mừng: em bé chia sẻ 5 cái bánh và 2 con cá.

Sứ điệp: kêu gọi chia sẻ, nhưng làm sao chia sẻ được?

1. Phải có đức tin;
2. Phải có tình yêu và sự hiệp nhất;
3. Với hai điều trên, không ai là không thể chia sẻ: tinh thần, vật chất, niềm tin, một lời an ủi, một nụ cười, một lời chào, một cái bắt tay, một cử chỉ phục vụ, một lời cầu nguyện...

Trên Facebook: hoàn toàn xa lạ. Nhưng hễ có lời kêu gọi: “*Các bạn cầu nguyện cho em bé này, linh hồn này...*” khi tải lên một hình ảnh đám tang hay một em bé tật nguyền,... thì có nhiều lời đáp trả.

4. Biết chia sẻ thì sống, ích kỷ là chết cả đám.

Nạn đói năm 1945, làng Ngọc Lý rất nghèo so với các làng khác nhưng đã vượt qua nạn đói, không chết người nào nhờ cha xứ động viên nhà nào còn có của ăn thì đón nhận một nhà hết gạo thóc...

“*Của cho đi thì còn, của con ăn thì hết.*”

Mẹ của Thánh Têrêxa Calcutta là tấm gương sáng chói, gây ấn tượng trên Têrêxa...

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,1-15)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Ga 6,1-15): Hóa bánh lần thứ nhất.

Hai lần hóa bánh ra nhiều: Mt 14,13-21 và Mt 15,32-38.

1. Phép lạ hóa bánh ra nhiều ám chỉ Bí tích Thánh Thể Chúa sẽ lập. Điều này đã được chuẩn bị xa trong Cựu Ước: manna, chuyện Êlia, chuyện Êlisê (2 V 4,42-44)...
2. Hai lần hóa bánh đều được thực hiện sau khi dân nghe giảng Tin Mừng.
3. Để cứu chuộc ta, Chúa đem xuống thế gian hai nguồn sống: Lời Chúa và Mình Máu Ngài.
 - Thánh Thể: *“Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì được sống muôn đời, và tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết, vì thịt tôi thật là của ăn, và máu tôi thật là của uống”* (Ga 6,54-55).
 - Lời Chúa: *“Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời miệng Thiên Chúa phán ra”* (Mt 4,4).
4. Hai nguồn sống này được ban hằng ngày trong Thánh lễ, là phần Phụng vụ Lời Chúa và Phụng vụ Thánh Thể.
 - Lời Chúa: làm ta nên khôn: xây nhà trên đá, hạt giống nảy nở gấp trăm.
 - Thánh Thể: bữa tiệc Nước Trời, khách không thềm đến! Nhưng ai đến thì được sống đời đời.

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,1-15)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Ga 6,1-15):

Chúa hỏi có ý thử ông Philipphê. Đức tin là một sự thắng vượt thử thách.

“Xin cho tôi được thấy?” – “Anh có tin rằng tôi làm được không?” – “Thưa Thầy tôi tin” (Mt 9,28). Chúa là Cha yêu thương, nhưng không phải lúc nào cũng nuông chiều theo sở thích của ta, mà Ngài luôn thử thách.

Phải thử là vì có tự do: *hỏa thí kim gian nan thí đức*.

Thử thách khác cám dỗ, dù có một điểm chung là chướng ngại đặt ra.

- Thử thách nhằm mục đích tốt: tôi luyện;
- Cám dỗ nhằm mục đích xấu: lôi kéo sa ngã;

Chẳng vị thánh nào mà không qua thử thách, chẳng ai thoát được, cả Con Một Chúa nữa.

1. Adam, Eva → sa ngã;
2. Abraham → chiến thắng;
3. Giuse chịu thử thách lớn → chiến thắng;
4. Ta hôm nay? Không có giờ giữ đạo? Làm ăn chân chất hẻo lánh? Một vợ một chồng tẻ nhạt quá? Ngay cả

việc bác ái (giúp một người nghèo, một việc truyền giáo, một việc chung cộng đoàn...) tốn tiền quá!

Hai ông bà già về hưu ở Ucraina. Ông lượm được 400.000 đôla, liền nộp chính quyền, trả cho người mất, hậu tạ không nhận. Người ta nói: “*Ông dại quá!*”, bà trả lời: “*Ông nhà tôi không muốn đem cám dỗ về nhà!*””

Facebook sáng 26/7/2015: Cho con vững tin. “*Đã có lúc yếu hèn, không làm đầu giữa đời...*”

Lạy Chúa Giêsu mến yêu, cuộc đời có quá nhiều tiếng mời gọi. Có tiếng gọi mời chúng con vào con đường xấu. Có tiếng gọi mời chúng con xa Chúa, có tiếng gọi mời thôi thúc chúng con sống theo Lời Chúa, có tiếng gọi mời chúng con quay về với Chúa Tình Yêu. Nhưng Chúa ơi, với bản tính yếu đuối và lười biếng, chúng con dễ để lòng mình buông theo tính xác thịt để rời xa tình Chúa, để làm ngơ trước tiếng gọi của Chúa. Xin tha thứ cho chúng con. Xin ban thêm ơn trợ giúp để chúng con can đảm nói không với tội lỗi và quyết tâm sửa chữa lỗi lầm. Xin Chúa nhận chúng con vào gia đình Chúa, để chúng con luôn được Chúa yêu mến dạy dỗ. Amen.

.....
.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,1-15)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Ga 6,1-15):

Jay Kyles viết một cuốn sách nhan đề “*Growing Places*”, trong đó ông kể về một đêm ông đến phi trường Ấn Độ, thấy cảnh người ta ngủ la liệt bên lề đường. Đó là những kẻ vô gia cư.

Về khách sạn, đã quá nửa đêm, tới gần cửa, ông nghe tiếng cộc cộc. Một em bé đi hai nạng chìa tay xin tiền. Ông cho hết tiền lẻ. Bước lên thềm khách sạn, ông nghe tiếng nhón nháo, nhìn xuống thấy mấy đứa khác đang đánh em què bằng nạng của em, đòi chia phần. Đêm đó ông không ngủ được.

Ngày nọ, một phụ nữ trung niên đến với lớp người này. “*Ta phải làm một điều gì mới được.*” Bà thuê một căn nhà cũ chật hẹp, kêu các em bụi đời học lớp tình thương. Đó là sách lược bà dùng để chiến đấu với sự nghèo đói và hung bạo quanh bà. Bà dâng cho Chúa sức lực, thiện chí của bà cùng những đồng tiền ít ỏi.

Thế rồi điều gì đã xảy ra?

Ngày nay bà có 80 trường học tiện nghi, 300 nhà phát chẩn lưu động, 70 bệnh viện cho người cùi, 30 viện chăm sóc người hấp hối, 30 viện chăm sóc trẻ bị bỏ rơi, 40.000 người tình nguyện giúp bà.

Năm 1989, bà được giải Nobel hòa bình, 300.000 USD tiền thưởng cùng mấy ngàn đôla bữa chiều đãi mà bà xin bãi bỏ để dành vào quỹ xây dựng bệnh viện cho người cùi. Đó là Mẹ Têrêxa vĩ đại!

Ta suy gẫm bài học hôm nay: cậu bé có 5 chiếc bánh và 2 con cá đã dâng hết cho Chúa. Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II năm 1982 khi thăm Scotland đã nói với thanh niên Edinburgh: *“Giờ đây tôi xin nhấn mạnh chủ điểm này: cậu bé trong Phúc Âm đã trao cho Chúa tất cả khả năng cậu có, để rồi Chúa Giêsu thết đãi đám dân năm ngàn người no nê một cách lạ lùng, và đồ ăn vẫn còn dư. Đời sống các bạn cũng y hệt như thế. Nếu phải một mình đối đầu với những thách đố khó khăn cuộc sống, các bạn sẽ cảm thấy mình không đủ khả năng và lo sợ trước viễn cảnh tương lai. Nhưng tôi xin nói với các bạn điều này: Hãy đặt cuộc sống các bạn trong tay Chúa Giêsu, Ngài sẽ chấp nhận và chúc lành cho các bạn, và sẽ biến đổi cuộc đời các bạn một cách tốt đẹp hơn, vượt mọi kỳ vọng lớn lao nhất của các bạn.”*

Chúng ta đã thành thực dâng Chúa những gì? Của cải, sức lực, cuộc đời, bản thân của ta, tài năng...?

Chúa luôn mời gọi và sẵn sàng đón nhận một ít bột của ta để Ngài gột nên hồ.

Lời nguyện Thánh Ignatio Loyola rất ưa:

“Lạy Chúa Giêsu, xin hãy nhận lấy tự do, trí nhớ, sự hiểu biết và toàn bộ ý chí của con. Xin hãy nhận lấy toàn thân con và tất cả sở hữu của con. Ngài đã ban tặng cho con, giờ đây con xin hiến dâng hết cho Ngài để Ngài tùy ý sử dụng. Chỉ xin ban cho con tình yêu và ân sủng, như thế là đủ cho con rồi, và con không còn mong muốn điều chi khác nữa...”

Bằng những đóng góp của bà con, Chúa đã tạo ra Pio X vĩ đại!
Chúa giàu có mà tiết kiệm!

Êlia làm cho bột chảy ra nuôi 3 người;

Êlisê lấy 20 bánh nuôi cả trăm người;

Đức Giêsu lấy 5 chiếc bánh nuôi 5000 người.

Ai vĩ đại?

“Đáng phải đến là Ngài!”

CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,24-35)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Xh 16,2-4.12-15): Bánh mưa xuống.

Bài đọc 2 (Ep 4,17.20-24): Con người mới được tạo theo hình ảnh Chúa.

Tin Mừng (Ga 6,24-35): “*Ai đến với tôi không phải đói...*”

Sau phép lạ bánh, dân thấy các môn đồ về Caphácnaum, họ cũng về. Tới nơi: gặp Chúa.

Nhân cơ hội này, Đức Giêsu nói về Bánh Hằng Sống. Phép lạ bánh làm cho dân lầm tưởng đã đến lúc tái lập Israel phú túc, quyền lực. Họ đã có ý tôn Chúa làm vua vì mục đích đó!

Bài Phúc Âm hôm nay cải chính tư tưởng sai lệch đó:

“*Các ngươi hãy ra công làm việc không vì những của ăn hay hư nát...*”

“*Đây là công việc Thiên Chúa: Hãy tin vào Đấng Ngài sai đến.*”

Tin, theo Gioan, là gắn bó, sống chết với Chúa.

Ngài sẽ làm dấu lạ gì? Được như Môsê? Chúa cải chính sai lầm về sự hiểu biết phép lạ manna:

- Không phải Môsê ban manna;

- Manna không phải bánh đích thực, nhưng chỉ là tạm bợ, không phổ cập;

“Chính Ta là Bánh Hằng Sống.” Xin Bánh Hằng Sống phải tin Ta.

Ra-háp và gia đình được cứu sống nhờ sợi dây vải điều buộc ở cửa sổ khi Israel chiếm Giêricô. Dây đó tượng trưng dòng máu cứu chuộc của Chúa Giêsu.

(Năm 1929-1936, nhà khảo cổ J. Castang đã khám phá Giêricô với thành lũy cao 9m, bề mặt 1,8m, chân 3,6m, có dấu vết bị đốt)

“Ta là bánh hằng sống, ai tin Ta sẽ không phải đói khát bao giờ.”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,24-35)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 6,24-35):

1. Bối cảnh: dân ăn no, đòi tôn Chúa làm vua. Chúa về Caphácnaum, họ lại theo sang. Dân bám sát Chúa chỉ vì được ăn no.
 - Dân hăm hở tìm Chúa. Tin theo ai?
 - Chúa biết tâm trạng họ: vì ăn! (cf. Ga 2,23-25; 6,2: họ háo hức vì phép lạ nên Chúa không tín nhiệm họ).
 - Chúa nói thật, nói thẳng: chỉ vì cơm bánh thì tầm thường quá, phải vươn lên (cf. người phụ nữ Samaria chỉ xin nước thôi (Ga 4); còn thánh Giacôbê và Gioan lại xin ngôi 2 bên Chúa...)
2. *“Hãy làm việc để được của ăn bất diệt”*, Chúa chưa nói rõ lương thực nào (c.51.53.57 sẽ rõ), nhưng ở đây có thể hiểu:
 - Bí tích Thánh Thể;
 - Bữa tiệc Cánh Chung (Is 25,6);
 - Cả hai đều vượt trên khả năng mọi người, vì được mua sắm bằng cái chết của Con Chúa (Is 55,1-3: không tiền bạc cũng cứ đến ăn uống).

3. Chúa muốn nâng lên, họ trì xuống. Họ đặt manna làm tiêu chuẩn, hạ giá phép lạ hóa bánh, không nhận Bánh Hằng Sống. Họ còn tự phụ một số công việc đạo đức theo Luật, tưởng rằng đủ công đức rồi, hay đã làm việc Chúa rồi.
4. Họ xin ngay thứ đó quá dễ dãi, không bằng thiếu phụ Samari đã vượt khỏi ước vọng tầm thường, tiến tới niềm tin. Đám này cố chấp, sau cùng cả một số môn đệ cũng bỏ Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,24-35)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 6,24-35):

Con người làm ra bánh, không phải bánh làm ra con người. Cần bánh để sống nhưng muốn có bánh trước hết phải có con người. Người Do-thái không hiểu chân lý này nên khi được chứng kiến phép lạ và được ăn bánh no, họ cũng vẫn chỉ thấy thèm bánh mà chẳng quan tâm gì tới Con Người Giêsu là Đấng làm ra bánh! Đó là bệnh thời đại. Xã hội ngày nay đánh giá sản phẩm, hàng hóa cao hơn con người. Để có hàng, sản phẩm, người ta sẵn sàng hy sinh phẩm giá con người, thậm chí cả đến mạng sống tha nhân. Kẻ no say phê phỡn đời nào cũng no say trên mồ hôi nước mắt tha nhân.

“Hãy làm việc không vì của ăn hư nát mà vì của cải không hư nát đem ta đến cuộc sống đời đời.”

Tục ngữ Việt Nam: *Ăn để sống, không phải sống để ăn.*

A. Làm việc chỉ vì của ăn hư nát:

- Mọi phương thế họ đều cho là tốt, miễn là có nhiều của. Kể cả mách mung, lừa đảo, bóc lột; kể cả bỏ lễ Chúa nhật, bỏ đạo, bỏ vợ bỏ chồng...
- Được của đầy túi thì ăn chơi phóng đảng, ích kỷ, giống nhà triệu phú trong Phúc Âm Luca 16,19-31.

B. Làm việc vì của ăn không hư nát:

- Là lao động chân chính kiếm của nuôi thân, không bao giờ để mất phẩm chất hay những giá trị cao hơn như tôn giáo, luân thường.
- **2Tx 3,10-13:** *“Ai không làm thì đừng ăn... hãy làm việc thiện đừng sờn lòng nản chí...”*: Kiếm của ăn để sống và sống để làm việc thiện.
- **Rm 14,17-19:** *“Nước Thiên Chúa không phải là chuyện ăn chuyện uống, nhưng là sự công chính, bình an và hoan lạc trong Thánh Thần... hãy theo đuổi những gì đem lại bình an và những gì xây dựng cho nhau.”*
- Của cải ta làm ra là hồng ân Thiên Chúa: *“Ơn riêng Thiên Chúa đã ban, mỗi người trong anh em phải dùng mà phục vụ kẻ khác. Như vậy, anh em mới là những người khéo quản lý ân huệ thiên hình vạn trạng của Thiên Chúa”* (1Pr 4,10).
- Hãy dùng của cải mà mua bạn Nước Trời.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,24-35)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Ga 6,24-35): Bánh Hằng Sống.

Bảy lần Chúa Giêsu mặc khải “*Ta là*”. Đó là công thức mặc khải Chúa quen dùng khi hiện ra với ông Môsê trong bụi gai bị đốt cháy, khi ông hỏi Danh Hiệu, Chúa đã xưng: “*Ta Là Ta Có.*” Ta dịch là “*Ta là Đấng Tự Hữu.*”

Theo đó, Chúa Giêsu 7 lần xưng “*Ta Là*”:

- *Ta là Bánh Hằng Sống* (Ga 6,35);
- *Ta là ánh sáng thế gian* (Ga 8,12);
- *Ta là cửa chuồng chiên* (Ga 10,1);
- *Ta là mục tử tốt lành* (Ga 10,11);
- *Ta là sự sống lại và là sự sống* (Ga 11,25);
- *Ta là đường, là sự thật và là sự sống* (Ga 14,6);
- *Ta là cây nho thật* (Ga 15,1).

Ta lưu ý lời mặc khải đầu và cuối quy lại trong mầu nhiệm Thánh Thể. Bánh nên Mình Chúa, rượu nho nên Máu Chúa. Người Do-thái tìm Chúa không vì lý do muốn theo Chúa, mà thuần túy vì nhu cầu vật chất.

Bánh nuôi hồn phải là Mình Máu Chúa. Khi rước lễ sốt sắng ta sẽ hiểu được những điều Chúa mặc khải và bảo đảm hưởng chính điều mặc khải đó.

CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,24-35)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Ga 6,24-35):

Đoạn trích trong diễn từ Bánh Hằng Sống, trong đó Chúa khuyên dân tìm đến thứ bánh sinh cuộc sống đời đời. Chúa đưa thính giả đến mầu nhiệm Con Người: Đn 7,13-14: Con Người xuống trên đám mây đó chính là Chúa Giêsu, sứ giả của Thiên Chúa. Thánh Thần thánh hiến và hướng dẫn Ngài thi hành sứ mệnh Thiên Sai, được minh chứng bằng các dấu lạ, mà dấu lạ bánh hóa nhiều là một.

Ngài là Bánh Hằng Sống. Ngài thực hiện điều Ngài quả quyết trong đêm sau cùng với các môn đệ: *“Đây là Mình Thầy bị trao nộp vì các con.”*

Để lãnh hội, cảm nghiệm được điều mầu nhiệm này, ta phải vượt qua dấu chỉ để thấy thực tại.

Bằng 5 chiếc bánh và 2 con cá mà nuôi 5000 người là chuyện lạ. Nhưng điều quan trọng không phải là phép lạ hóa bánh mà là Đấng đã thực hiện điều đó. Ta phải tin tưởng.

Êlia đã được ban một thứ bánh có thể làm ông mạnh sức đi 40 đêm ngày không cần ăn, cũng như dân Do-thái đã có thời ăn thứ bánh lạ bởi trời. Nhưng điều kỳ diệu không phải là bánh hay manna, mà là sự hiện diện của một Thiên Chúa yêu thương, che chở, nuôi sống dân.

Isaia đã nói tới một bữa tiệc trên núi Chúa đãi các dân tộc: thịt rượu bánh dư dật, mọi người no nê. Điều tiềm ẩn sau bữa tiệc là sự no nê hạnh phúc vì được hiệp thông với Chúa và với nhau.

Ngày nay ta hãy lấy đức tin mà nhìn tấm Bánh Thánh trên bàn thờ mà chúng ta rước lấy như một thực tại vô cùng cao quý, và một lương thực đem đến cho con người những gì mà họ hằng ao ước nhưng không bao giờ thực hiện được. Đó là Bánh Trường Sinh.

Minh họa: chuyện Hằng Nga ăn cắp thuốc trường sinh của Hậu Nghệ; bị truy đuổi, nàng đã lên cung trăng.

(Chuyện không có thật nhưng nói lên một sự thật là ai cũng ước ao được sống đời đời. Chỉ có Chúa Giêsu đáp ứng được)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,41-51)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Êv 19,4-8): Nhờ tám bánh, Êlia đi 40 ngày tới núi Horeb.

Bài đọc 2 (Ep 4,30-5,2): Yêu như Đức Kitô đã yêu.

Tin Mừng (Ga 6,41-51): “*Tôi là bánh hằng sống từ trời xuống...*”

Việc Êlia được nuôi ăn báo trước việc Đức Kitô hiến thân làm lương thực nuôi các linh hồn khiến những người đã ăn cùng một bánh phải sống hòa hợp với nhau.

1. Lương thực đi đường:

- Câu chuyện Êlia vừa thành công đã thất bại, muốn chết như các tổ phụ (1V 19,4). Êlia đang làm lại cuộc hành trình của Môsê 500 năm về trước (Môsê cũng vừa thành công đã phải vội vã trốn đi, đến miền Horeb này, ông đã được gặp Chúa). Ông đang thất vọng, đầu hàng tử thần, Chúa đã đem lương thực cho ăn. Ông đã đi 40 ngày đến núi Chúa.

Kinh Thánh dùng số 40 để ám chỉ cuộc hành trình 40 năm của Israel về Đất Hứa.

- Êlia và Môsê là hình ảnh tiêu biểu của người tín hữu trong cuộc hành trình vượt thế gian về Thiên Quốc.

- Lương thực mà Êlia và Môsê nhận được là hình bóng (báo trước) lương thực Đức Kitô dọn cho tín hữu.

2. Bánh ban sự sống: chính là Đức Kitô với hai khía cạnh:

- Ngôi Lời Hằng Sống;

- Thánh Thể.

Phải chấp nhận Lời mới tin được Thánh Thể.

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,41-51)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 6,41-51):

Bài đọc 1: Êlia được ăn một thứ bánh lạ có sức bồi bổ mạnh đến nỗi ông đi 40 đêm ngày không cần ăn uống đến nơi gặp gỡ Chúa, nhận lệnh Chúa rồi trở về rao giảng và hành động.

Như vậy Êlia ăn để đi và để nói Lời Chúa. Ngày nay ta ăn Thịt uống Máu Chúa cũng là để đi gặp Chúa, để Chúa chiếm hữu cuộc đời ta, miệng lưỡi ta, để ta rao giảng và ngợi khen Chúa.

Bài đọc 2: Thánh Phaolô khuyên kẻ rước lễ phải có miệng lưỡi thế nào?

1Pr 4,11: “Ai có nói, thì nói lời Thiên Chúa; ai phục vụ, thì phục vụ bằng sức mạnh Thiên Chúa ban.”

Trong Is 6, Chúa đã lấy than hồng tẩy rửa miệng lưỡi ông để ông xứng đáng rao giảng Lời Chúa.

Is 50,4: Chúa đã ban cho tôi miệng lưỡi “để tôi biết lựa lời nâng đỡ ai đã rời kiệt sức. Sáng sáng, Người đánh thức tôi để tôi lắng tai nghe như một người môn đệ.”

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,41-51)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 6,41-51):

Trích bài giảng về Bánh Hằng Sống của Gioan, bài dài có ba phần: Chúa nhật trước là phần I: phân biệt của ăn vật chất mau qua chóng hết và của ăn bất hủ vĩnh tồn mà Con Người đem đến thế gian. Chúa nhật này là phần II: Đức Giêsu ban Mình làm Bánh Hằng Sống và kêu mời người ta ăn Bánh đó. Nhưng để đến được với Chúa Giêsu, hưởng bánh Ngài ban, cần phải có ơn của Cha: *“Không ai đến được với Ta nếu Cha Ta không lôi kéo chúng.”*

Đây là một chân lý đáng ta lưu tâm suy nghĩ.

Ba hệ luận rút ra từ chân lý này:

1. Không ai có quyền tự phụ vì đã làm cho một người lương trở lại hay làm cho kẻ tội lỗi sám hối trở về. Sự trở lại hoàn toàn thuộc quyền năng của Chúa Trời. Nếu ta có góp được phần nào thì cũng chỉ làm công việc bổn phận của một đầy tớ vô dụng!
2. Muốn làm kẻ khác trở lại, phải dùng phương thế siêu nhiên: lời cầu nguyện kèm theo hy sinh hãm mình, phục vụ bác ái, gương mẫu mọi mặt. Có nhiều người làm to khi nghĩ rằng những phương tiện tự nhiên có thể thành công, như dùng tiền của vật chất để mua chuộc lòng người; dùng ca nhạc, xinê, văn nghệ... để thu hút thanh

niên; phụng vụ thì chỉ chú trọng trình diễn đờn trống om sòm, không nghệ thuật... vô tình những cái đó lại trở thành tấm màn che khuất màu nhiệm: người ta đi lễ không phải vì muốn gặp Chúa, mà vì muốn nghe ca nhạc!

3. Muốn đạt kết quả phải thi hành Lời Chúa: *“Ai ở trong Thầy và Thầy ở trong người ấy, người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy anh em không làm gì được!”*

Thánh Jean Vianney đâu có nhạc sống nhạc chết gì mà thu hút bao nhiêu người! Ôn Chúa!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6, 41-51)

Lược đồ 4

“... và bánh Tôi sẽ cho chính là mình Tôi để cho thế gian được sống.” Lời hứa này Chúa đã thực hiện ngày thứ Năm Tuần Thánh và truyền lại cho Giáo Hội cử hành cho đến tận thế.

Chúng ta tin Chúa hiện diện trong Bí tích Thánh Thể, nhưng cần hiểu rõ chủ chương của Hội Thánh về đường lối thể hiện sự hiện diện này thế nào.

Có phải Chúa Giêsu núp ở trong tấm bánh và trong chén rượu không? Không, vì như thế những chất liệu bánh rượu vẫn còn Chúa chỉ ẩn trong đó, vẫn tồn tại song song hai bản tính. Có phải trong mầu nhiệm Thánh Thể cần một sự di chuyển, nghĩa là khi truyền phép thì lập tức Chúa Giêsu ở trên trời ngự xuống bàn thờ không? Thừa không phải, kiểu nói đó rất sai tín lý thần học, vậy thì Hội Thánh chủ chương thế nào?

Công đồng Tridentino xác định bằng từ “biến bản thể” định nghĩa tắt: là chất và mô thể làm cho một vật trở thành chủ thể biệt lập (không lẫn lộn với các cái khác) Ví dụ: bánh – chất liệu bột, mô thể là kết cấu bằng việc nhồi nướng với một hình thể nhất định. Ngoại trừ hai yếu tố chính là chất liệu và mô hình thì một chủ thể còn có những cái tùy phụ, triết học gọi là “tùy thể” những cái này không thể tồn tại độc

lập được, ví dụ: lượng số, to, bé, màu sắc, mùi vị, hình thể... Công đồng đã định nghĩa từ **“biến bản thể”** như sau: *là sự biến đổi lạ lùng và độc nhất làm cho tất cả bản thể bánh trở nên Mình Chúa, và tất cả bản thể rượu trở nên Máu Chúa. Nhưng còn những Tuỳ thể như hình tròn của bánh, thể lỏng của rượu, màu sắc, mùi vị bánh và rượu. Để hiểu sự biến đổi bản thể trong bí tích này lạ lùng chừng nào, ta phải so sánh với các biến đổi tự nhiên.*

1. Ở thể giới tự nhiên: Tuỳ thể biến đi lạ nhất, ví dụ: rượu bay mùi, màu... Trong Bí tích Thánh Thể: Tuỳ thể lại tồn tại.
2. Ở biến đổi tự nhiên: chất liệu chung vẫn còn chỉ mang mô hình khác thôi, ví dụ: rượu hoá dấm – chất lỏng trước kia là rượu bây giờ hoá dấm – chất chung đó còn chỉ mặc mô hình khác thôi. Cái nhà đập xuống thành đồng xà bần, cái chất liệu chung đó vẫn là một – chỉ có mô hình khác thôi. Ở Bí tích Thánh Thể: chất liệu và cả mô hình bánh và rượu đều biến đổi trở nên một cái gì mới hẳn với nó: đó là trở nên Mình và Máu Chúa Kitô.
3. Ở biến đổi tự nhiên: từ cái này qua cái kia phải có một liên lạc tự bản chất. Không thể đi ra ngoài liên lạc này, ví dụ: gỗ than và tro có một liên lạc tự bản chất: đốt gỗ thành than, đốt than thành tro, không thể đốt gỗ ra vàng, đốt vàng ra kim cương được. Biến đổi trong Bí tích Thánh Thể không theo liên lạc tự bản chất này: từ bánh rượu sang Mình Máu Chúa hoàn toàn xa lạ cả

hình thức lẫn nội dung. Biến đổi đó tương tự đốt gỗ ra vàng vậy.

Chúa Giêsu đã cho chúng ta một ý niệm trước về sự biến đổi này. Khi Ngài biến nước lã thành rượu ngon tại tiệc cưới Cana. Do những khác biệt trên Công Đồng nói đây là biến đổi duy nhất, nói một cách dễ hiểu: là một phép lạ cả thể chỉ Thiên Chúa mới làm được.

Qua những nhận định trên ta rút ra những hệ luận có tính thực hành sau:

1. Về ngôn từ: đừng dùng ẩn náu trong bánh rượu, ngụ xuông bàn thờ.
2. Về đức tin: Chúa hiện diện thực sự bằng bản tính của Người có hồn có xác, có Ngôi Hai, nhưng dưới dạng “dấu chỉ” (bí tích).
3. Ôn lành: rước lễ thì được tăng ơn thánh hoá, ơn trợ giúp, đặc sủng: tha tội nhẹ, hình phạt tạm, bảo đảm phần rỗi – xác sống lại.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,51-58)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cn 9,1-6): Đến ăn bánh, uống rượu Ta chế.

Bài đọc 2 (Ep 5,15-20): Hãy tìm hiểu đâu là ý Chúa.

Tin Mừng (Ga 6,51-58): *“Thịt Tôi thật là của ăn, Máu Tôi thật là của uống.”*

Mở: Ta quy tụ theo lời mời gọi của Chúa: *“Hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy.”*

Ta cử hành Phụng Vụ Thánh Thể để được sống trong Ngài.

Châm ngôn 9,1-6. Sách Châm ngôn là một sưu tập những lời nói khôn ngoan của Cận Đông. Sách có phần dẫn nhập và những lời huấn dụ: Cn 1-9, hai phần sưu tập lớn: phần I: chương 10-22: *“Châm ngôn của Salomon”*; phần II: chương 25-29: khởi đầu *“đây là những cách ngôn của Salomon do những người của Ezekia chép lại.”* Gọi là của Salomon vì theo 1V 5,12, vua là vị khôn ngoan đã tuyên *“3000 câu cách ngôn.”*

Bài đọc 1 là ở phần khởi đầu: Khôn Ngoan được nhân hóa: Bà Khôn Ngoan đối lập với Bà Ngu Xuân (9,13). Bà Khôn Ngoan chuẩn bị buổi tiệc cho nhân thế (9,1-6). Bà Ngu Xuân cũng làm như vậy (9,14-18), chỉ khác sau tiệc Khôn Ngoan: *“Hãy trút bỏ ngậy ngô và các người sẽ sống và hãy*

thăng bước trong đường hiểu biết.” Tiệc Ngu Xuân đưa tới cái chết: “các khách của Bà thì ở âm ty và trở thành những bóng ma cô độc” (9,18).

1. Tác giả: khôn ngoan là kính sợ Chúa, do đó là mẹ các nhân đức (15,33). Kính sợ nhưng tin tưởng: *“Run rẩy trước mặt người đời là cạm bẫy, tin tưởng nơi Đức Chúa sẽ được an toàn” (29,25).*

2. Tiệc Khôn Ngoan là biểu trưng tiệc Thánh Thể trong Tân Ước, tiệc Thần Linh do Ngôi Lời Nhập Thể là sự Khôn Ngoan, Thượng Trí Cha ban tặng.

3. Các Giáo phụ giải thích biểu trưng:

Khôn Ngoan là hiện thân Chúa Kitô. Ngôi nhà khôn ngoan là Hội Thánh. Việc chuẩn bị chính là cuộc hiến tế, bữa tiệc là Thánh Thể, thực khách là người nghe Lời, bước vào đường sống.

Năng dự tiệc Thánh Thể sẽ được khôn ngoan và được sống: *“Ai ăn thịt và uống máu tôi thì sống mãi trong tôi và tôi sống trong họ.”* Chúa Giêsu luôn hiện thân trong Bí tích Thánh Thể.

Thánh Maximiliano Kolbe đã hiến thân chịu chết thay cho một bạn tù năm 1941 tại trại tập trung Đức Quốc Xã ở Auschwitz, Ba Lan.

CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN B

(Ga 6,51-58)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 6,51-58): Bánh Hằng Sống.

1. Bánh nuôi sống.
2. Bánh chịu hao mòn, tan biến, hòa nhập vào thịt máu, xương cốt kẻ ăn, chẳng còn dấu vết bánh ở đâu.
3. Để trở nên bánh phải trải qua những giai đoạn tiêu hủy – nghiền nát – nhào nặn – nướng.
4. Bánh phải được ăn mới hoàn tất nhiệm vụ, mới đạt đích: bánh thực. Bánh không để trưng bày, để chơi, hay tích lũy để đó.
5. Chúa là Bánh: *“Ta đến để chiên được sống và sống đời dài”* (Ga 10,10).

2 Cr 8,9: *“Ngài vốn giàu có vô song nhưng đã trở nên nghèo khó, để nhờ sự nghèo khó của Ngài (ban phát rộng rãi) làm cho chúng ta nên giàu có.”*

6. Tội ngày nay: dừng dung, ích kỷ, hưởng thụ.

Báo TN 11/08/2015: anh Phạm Xuân Hoa bán nhà 270 triệu để lo cho vợ là chị Phạm Thị Huệ (PV Liên Chân, Ngọc Thắng). Khác với ông kia quảng vợ bệnh tật xuống sông.

Tôi sẽ là tấm bánh nhỏ cho mọi người.

CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,51-58)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 6,51-58): Rước lễ lần đầu.

Minh họa:

1. Têrêxa vô cùng hạnh phúc được dọn phòng thánh. Chúng tích rước lễ lần đầu.

2. Thánh Savio: một cậu giúp lễ 5g30 sáng tới cửa nhà thờ quỳ trên tuyết đợi mở cửa. Bốn điều dốc lòng của Savio khi rước lễ lần đầu.

3. Câu chuyện truyền khẩu về Tarcetius, cậu bé can đảm thời Giáo Hội sơ khai ở Rôma, lãnh nhiệm vụ đem Mình Thánh cho các tín hữu bị giam vì đạo. Khi bị khám xét, em đã nuốt Mình Thánh để khỏi bị kẻ ngoại xúc phạm. Em bị hành hạ cho đến chết như một vị tử đạo để bảo vệ Thánh Thể.

4. Dự lễ thoát chết: trong một trại quân thời Trung Cổ ở Tây Ban Nha, đại tướng chỉ huy là người bè rối rất ghét đạo và muốn thủ tiêu những sĩ quan Công giáo có thể giá. Đại tướng đã ngầm liên kết với một chủ lò vôi: “*Khi tôi sai ai tới sớm nhất 5-6g thì cứ ấn xuống lò vôi!*”

Một hôm, đại tướng sai một sĩ quan Công giáo sáng sớm liên hệ với lò vôi. Anh sốt sáng tạt vào nhà thờ bên

đường dự lễ. Sốt ruột, ông sai người thân cận khác của ông đi dò tin tức. Người này tới nơi bị ấn xuống lò vôi.

5. Mattanbo ở cảng Dublin (Ái Nhĩ Lan): nhờ Thánh Thể, bỏ rượu, say Chúa! Sách “*Từ say rượu đến say Chúa*” nói về anh.

6. Nhờ một câu Kinh Thánh ghi khi rước lễ lần đầu, Madalene và Hedin tìm sự tha thứ - đi Rôma dự Đại hội Gia đình 1962. Hedin nhậ nhét, trai gái, bạo hành... không chịu nổi, Madalene dọn về nhà mẹ. Cuốn sách kinh rớt xuống đất, một tờ giấy rơi ra, Madalene lượm lên đọc hàng chữ chì ghi ngày rước lễ lần đầu: “*Hãy yêu kẻ thù và làm ơn cho họ.*”... Cô ở lại, cầu nguyện, nhẫn nhịn cuối cùng đã chinh phục được Hedin.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,51-58)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Ga 6,51-58): Phần kết của diễn từ Bánh.

Trong gia đình, khi một đứa con ra đời, việc đầu tiên người ta để ý từ bố mẹ tới bà con nội ngoại đó là vấn đề xem nó giống ai: giống cha hay giống mẹ; giống ở điểm nào; và dường như hai vợ chồng đều nhìn ra những điểm giống mình ở đứa con. Có khi nó giống cả ông nội, bà ngoại nữa, và người ta tíu tít, vui thích về những cái giống đó: *“con nhà tông không giống lông cũng giống cánh”* (tục ngữ). Thật sự thì đứa con theo khoa di truyền học mang nhiễm sắc thể của cha mẹ, nên không lạ gì nó giống bố mẹ nó. Sự sống của cha mẹ đã như là bùng lên trong con cái, và nếu cha mẹ vì tuổi tác phải qua đi, thì chính con cháu vẫn tiếp tục sự sống của cha mẹ, ông bà nó.

Chúng ta đến với Chúa Thánh Thể, rước Chúa vào lòng, được Chúa lấy Thịt Máu nuôi dưỡng, còn hơn là bà mẹ dùng sữa (một dạng thịt máu mình) nuôi con. Chúa cho ta được kết hợp với bản tính Chúa, làm cho cho ta nên giống Người.

Những hệ luận sau đây được rút ra: mỗi lần rước Chúa, ta phải nên giống Người một tí nào đó, thế mới là rước lễ hiệu quả. Nếu cuộc đời chúng ta rước Chúa cả vạn lần mà đời sống chẳng giống Ngài được tí nào, chỉ thấy giống ai đâu đó, thì đạo cũng chưa thấm vào ta và cũng chẳng dành được sự sống đời đời cho ta.

Thánh Phaolô sống gắn bó, kết hợp với Chúa đến nỗi: *“Tôi sống mà không phải tôi sống, chính Đức Kitô sống trong tôi”* (Gl 2,20).

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,54^a.60-69)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Gs 24,1-2^a.15-17.18b): Tôi và gia đình tôi phụng thờ Đức Chúa.

Bài đọc 2 (Ep 5,21-32): Mẫu nhiệm này thật cao cả: Đức Kitô và Hội Thánh.

Tin Mừng (Ga 6,54^a.60-69): “*Bỏ Thầy chúng con biết đến với ai...*”

Chủ đề: Lòng tin và lòng trung tín. Đó là con đường cứu rỗi.

Bài đọc 1: gương Giôsua và gia đình ông nổi bật giữa đám dân bất tín.

Bài đọc 2: thánh Phaolô, một tông đồ rất nghiêm khắc, dù sống độc thân nhưng ca ngợi đời sống hôn nhân, vì là hình ảnh sự trung tín giữa Chúa Kitô và Giáo Hội và ngược lại. Hôn nhân là một chọn lựa dứt khoát và vĩnh viễn (cho đến khi 1 trong 2 người chết đi).

Bài Tin Mừng: Phêrô nói lên sự chọn lựa và lòng trung tín của mình: “*Bỏ Thầy con biết theo ai...*”

Thánh Luca trong tường thuật Chúa chịu đóng đinh, anh trộm lành được cứu nhờ lòng tin và một sự lựa chọn dứt khoát, trong khi những người khác thì bất tín, chọn Baraba, anh bắt chấp những thái độ đó.

Mark Twain, nhà văn Mỹ nổi tiếng, năm 1882 xuất bản một cuốn sách nhỏ “*Hoàng Tử Nhỏ và chú bé ăn mày*” nói về trường hợp Hoàng tử nước Anh Edward có lòng nhân hậu, một hôm ra dạo ở vườn gần công, gặp một chú bé ăn mày tên Tom giống hệt mình. Thế là hoàng tử gọi vào cung đổi y phục cho Tom, cho Tom làm hoàng tử, còn chính Edward thì trốn ra ngoài đi lang thang như Tom để biết dân tình. Ngài đã nếm mùi đau khổ, đói rét, bị hành hạ, sỉ nhục, đã biết thế nào là thực chất xã hội, đen tối và tham nhũng... Mỗi khi người ta hỏi tên, cậu đều xưng là hoàng tử nước Anh, liền bị chế giễu, đánh đập. Chỉ có một cận thần về hưu là tin và theo bênh vực, sau người này được thưởng.

Mt 8,22: “*Cứ để kẻ chết chôn kẻ chết.*” Dứt khoát, cầm cày không ngoái sau.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,54a.60-69)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Ga 6,54^a.60-69):

Chúa đòi ta chọn lựa từng giây phút trong đời, hoặc là Chúa hoặc là thần tượng khác.

Gs 24,1-18: Giôsua đã chọn đúng.

Tin Mừng: Phêrô đã chọn đúng.

Ep 5,21-32: chọn rồi thì phải sống hết mình với chọn lựa của mình, không hối hận (Bài đọc 2 – như vợ chồng).

- Một bà kêu ca, xin chẳng được đành làm liều;
- Thăm một tiệm tạp hóa Công giáo, có đồng “OK” bày bán!
- Một tiệm bơm xăng gian chủ là Công giáo: ai cũng rứa.
- Một tiệm thuốc tây chủ Công giáo, có dụng cụ, thuốc phá/ngừa thai.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,54a.60-69)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Ga 6,54^a.60-69):

Lời Chúa trong phụng vụ Chúa Nhật hôm nay đặt cho tín hữu một vấn đề rất hệ trọng: lòng trung tín! Trung tín trong chân lý ở mọi lãnh vực:

- Giôsuá nhắc lại cho dân những đòi hỏi của Giao Ước đã ký kết với Thiên Chúa, đó là: chỉ tôn thờ một mình Chúa. *Xh 20: Thờ phượng một Đức Chúa Trời và kính mến Người trên hết mọi sự.*
- Thánh Phaolô: ca ngợi sự cao cả của hôn nhân vì đó là hình ảnh tình yêu bền vững muôn đời giữa Chúa Kitô và Giáo Hội, giữa Giáo Hội và Chúa Kitô. Hôn nhân Công giáo chỉ đẹp, chỉ sinh hoa trái tốt lành thánh thiện đẹp lòng Chúa và đem lại lợi ích cho Giáo Hội và xã hội, khi vợ chồng Công giáo có sự chung thủy. Thiếu điểm này là tòa nhà hôn nhân sẽ sụp đổ, chỉ còn một đồng ngồn ngang hoang tàn, dù bề ngoài có vẻ họ thành công, giàu có, có địa vị xã hội...
- Bài Tin Mừng: Chúa Giêsu đòi các môn đệ phải có sự lựa chọn dứt khoát chấp nhận theo Ngài với tất cả tấm lòng tín thác, vì chỉ có Ngài mới có lời ban sự sống đời đời.

Lời Chúa phán về Bí tích Thánh Thể hôm nay, nhiều người cho rằng chói tai, không thể chấp nhận được và họ đã rút lui không theo Chúa nữa. Đối với chúng ta, Phúc Âm đầy đầy những lời nghe có vẻ chói tai vì ngược lại những xu hướng tự nhiên của ta.

- Ai chẳng thích giàu có. Chúa bảo: *“Phúc cho ai nghèo khó!”*
- Ai chẳng thích ăn chơi: thoải mái, thỏa mãn các dục vọng của mình. Chúa bảo: *“Phúc cho ai có lòng trong sạch”, và “kẻ nhìn và ước ao cũng đã phạm tội rồi.”* Đời hôn nhân không ổn thì li dị... !
- Ai chẳng muốn trả thù rửa hận. Chúa bảo: *“yêu kẻ thù nữa!”*, *“ai vả má bên phải thì hãy giơ cả má trái ra nữa”* (Mt 5,39).
- Đó chính là con đường hẹp mà kẻ theo Chúa phải lách mình mà qua. Trung thành chấp nhận khó khăn theo Chúa đến cùng mới được cứu rỗi. *“Ai bền đỗ đến cùng sẽ được cứu thoát”* (Mt 10,22). Thánh Phaolô giống Giôsua, Ruth, Elia, kể cả David: *“không gì có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa...”* (Rm 8,39).

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,54a.60-69)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Ga 6,54_a.60-69): Chọn lựa.

Cô bé Ciada và chiếc túi xách (Mạng Facebook tôi 22/08/2015)

Chuyện xảy ra ở một bệnh viện tại Washinton, một cô bé gầy ốm, chăm sóc cho mẹ bị đau không còn tiền để tiếp tục chữa. Cô bé lượm được túi xách của một tỷ phú bỏ quên khi tới bệnh viện. Cô chạy theo không kịp. Cô hỏi mẹ, mẹ bảo: “*Tiền không phải của ta. Không xài, trả lại chủ.*” Đang tìm cách nộp cho giám đốc bệnh viện thì ông giám đốc tới, cô trao hết. Người mẹ chết sau đó một tuần. Ông tỷ phú cảm kích trước tấm lòng, đề nghị chi học phí cho cô và khi tốt nghiệp nhận cô vào làm. Công ty phát lên... Khi gần chết, ông đã để di chúc toàn bộ tài sản cho cô. Con trai duy nhất của ông cũng ký sẽ thi hành di chúc của cha, và ngỏ ý sẽ hỏi cô làm vợ nếu cô thuận.

Báo TN 23/8/2015:

1. Bài viết thăm dò nhưng có chiều ủng hộ hợp pháp hóa mãi dâm: “*Thiết lập phổ nhay cảm.*”

Nhiều ý kiến cho rằng: cấm chẳng được thì mở cho xong còn kiểm soát được, lại kiểm được “*xu*” nữa. Rồi sẽ hợp pháp hết!

Lập trường của Người Công giáo?

2. Một ông ở Châu Đốc đi khám bệnh rồi nhảy từ lầu 4 tự tử vì không muốn sống lây lất bệnh tật!

Đây cũng là một chọn lựa. Hàn Quốc tự tử nhiều nhất thế giới!

Người Công giáo thế nào?

- Phải chọn như Phêrô, hay như Giôsuê (Bài đọc 1):
“Tôi và gia đình tôi chọn thờ phụng Đức Chúa.”

Một Facebook 23/8/2015: *“khi không còn gì hết, có Chúa là đủ cho ta rồi!”*

Một Facebook khác: *“Lạy Chúa, con sẽ cố gắng từ bỏ hết để theo Chúa suốt cuộc đời”* (Phương Nguyễn Thị Ngọc).

“Tôi chọn Giêsu, yêu để sống. Tôi còn Giêsu, sống để yêu.

Tôi chọn Giêsu ... xanh mãi thêm xanh ... tươi mãi thêm tươi...

Tôi chọn Giêsu.” (Bài ca *Tôi Chọn Giêsu* của Y Vũ).

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Ga 6,54a.60-69)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Ga 6,54^a.60-69):

Chủ đề: Sống là chọn lựa: Chọn đúng thì sống, chọn sai thì chết.

1. Vị trí đoạn Tin Mừng: là trích đoạn, phần cuối của diễn từ về Bánh Hằng Sống. Sau khi đã làm phép lạ hóa bánh ra nhiều nuôi 5000 người, Chúa trở về Capharnaum, dân lại tìm đến với Người. Người nói với họ về Bánh Hằng Sống và quả quyết Bánh đó chính là Thịt Máu Người. Dân chúng phản ứng cho rằng lời nói chói tai, Chúa không rút lại quả quyết mà lại nhấn mạnh: *“Thịt tôi thật là của ăn và máu tôi thật là của uống. Ai ăn thì được sống; ai không ăn không uống thì không có sự sống.”* Dân chúng và cả một số môn đệ bỏ đi, Chúa đặt vấn đề lựa chọn với các Tông đồ: *“Ở hay đi.”* Phêrô thay mặt anh em: *“Bỏ Thầy chúng con biết đến với ai,,,”*
2. Chọn lựa của Phêrô và các Tông đồ là đúng và chắc chắn làm Chúa hài lòng. Sự chọn lựa này như một giao ước thực sự. Người ta hứa trung thành theo Chúa, Chúa hứa ban sự sống sự sống cho họ.
3. Giao ước quá tốt đẹp nhưng việc tuân thủ giao ước thì có trục trặc nhiều, không phải phía Chúa vì Ngài là Đấng trung thành tuyệt đối, nhưng về phía loài người. Qua dòng lịch sử, nhiều lần dân Do-thái thề hứa giữ giao ước với Chúa như Bài đọc I đã nêu: *“Chúng tôi*

tuân giữ mọi điều Chúa phán...” Nhưng thực tế họ đã nhiều lần bỏ Chúa, thờ thần Baal, sống nếp sống dân ngoại khiến Chúa nổi giận trừng phạt họ. Ngay cả Phêrô và các Tông đồ hăng hái là thế mà còn bỏ Thầy chạy trốn. Đặc biệt mạnh miệng là Phêrô: *“Dù tất cả vấp ngã vì Thầy, con cũng không”*, thế nhưng đã chối Thầy ba lần.

4. Nguyên do của sự bất trung:

- a. Sự yếu đuối của con người sau tội nguyên tổ.
- b. Đòi hỏi của Chúa quá cao: *“phải bỏ mọi sự, vác thập giá mỗi ngày...”* phần thưởng thì chủ yếu đời sau cơ.
- c. Những quyến rũ của xác thịt, ma quỷ, thế gian thì rất cụ thể, đáp ứng nhu cầu tức khắc cho nên luôn hấp dẫn.
- d. Con người thiếu gắn bó với Chúa nên không được Chúa lôi kéo: *“Không ai đến được với tôi nếu Cha không lôi kéo kẻ ấy”* (Ga 6,44).

5. Mỗi giây phút là một sự chọn lựa, cần chọn lựa Chúa và trung tín với Chúa. Để được như vậy, cần mạnh tin vào Lời Chúa, lắng nghe học hỏi mỗi ngày, sống đời khổ chế, cầu nguyện để tăng sức mạnh tinh thần.

Siêng đến với Chúa qua việc dự lễ, đón nhận bí tích, học hỏi giáo lý, làm việc tông đồ, để được Chúa lôi kéo.

Gương Giôsuê, gương Rút, gương Christopher, và gương các thánh tử đạo chọn Chúa. (*Bỏ Ngài con biết theo ai* – P.Kim).

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 7,1-8^a.14-15.21-23)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Đnl 4,1-2.6-8): Lệnh Chúa truyền đừng thêm, bớt gì.

Bài đọc 2 (Gc 1,17-18.21b-22.27): Hãy đem Lời ra thực hành.

Tin Mừng (Mc 7,1-8^a.14-15.21-23): “*Bỏ điều răn Chúa, giữ truyền thống người phàm.*”

Bài đọc 1: Những cái chỉ Do-thái có: - Luật thánh thiện

- Thần Minh ở gần.

Bài đọc 2: Giá trị của Lời Chúa đối với ta.

Lời là Thần Khí (Ga 6,63). Ta được sinh ra bởi Lời và tiếp tục sinh lại bởi Lời cho đến khi hoàn tất trong Nước Trời. Công thức rửa tội theo bản Hy-lạp: Hãy đi, rửa tội, rồi dạy – Bản dịch LXX: giảng + rửa + giảng, công thức rửa tội không có “Amen”: có ý nói: rửa tội mới bắt đầu thôi, chưa hoàn thành.

Lời làm ta thành của lễ đẹp lòng Chúa. Thánh Phêrô giảng nhân ngày lễ Ngũ Tuần – ngày dâng của lễ đầu mùa – đã rửa tội 3000 người: họ là những bó lúa đầu mùa!

Ý thức mình sinh ra bởi Lời nên cả đời phải thẩm nhần Lời: “*Ai nói thì nói Lời Thiên Chúa*” (1Pr 4,10).

Tại sao ta thích áp dụng lời người phàm hơn Lời Thiên Chúa?

Chúa đầu có dạy những lời
này,
giáo dân thuộc thể!

“Sống dầu đèn, chết kèn
trống”

“Lành làm gạo, vớ làm muôi”

“Có thực mới vực được đạo”

“Có tiền mua tiên cũng được.

“Hãy coi chừng những lời ngời nghe” (Lc 8,18).

Không thấm nhuần Lời Chúa tức là không đức tin, công
bình, bác ái, người ta thành giả hình, chỉ thờ Chúa bằng môi
miệng (Is 29,13).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 7,1-8a.14-15.21-23)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 7,1-8^a.14-15.21-23): Giả hình là đảo lộn giá trị.

Không nghĩ đến sự hồi cải trong tâm hồn mà chỉ bận tâm thực hiện mấy việc bên ngoài (y như ngoại giáo). Is 29,13: “*Dân này mến ta ngoài môi...*”

Trọng tập tục hơn điều răn: nộp thuế rau húng mà bỏ qua công bình bác ái, rửa tay mà không rửa lòng.

Áp dụng cho ta:

Đạo hình thức:

- Nắm giữ tập tục gia đình: ngày phải đọc mấy kinh, xin lễ nào phải đầy bông đèn... mà bỏ qua những điều cốt yếu: Luật Chúa và Hội Thánh.
- Coi trọng cây nến phép, chiếc áo phép mà coi nhẹ công bình bác ái.
- Coi trọng tượng ảnh – coi nhẹ Phúc Âm.
- Dạy đọc kinh như vẹt – không dạy Lời Chúa.
- Trọng việc rước xác, kèn trống, liệm xác, nhiều cha: mà để người thân chết không các phép sau hết.
- Yêu cầu, mời mọc ca đoàn cầu lễ mà chính họ chẳng xưng tội rước lễ.

- Đám cưới: lo xe hoa, pháo, tiệc, áo quần, đầu tóc: mà có khi tới giờ làm phép cưới chưa xưng tội! Chuẩn bị đám cưới mà không chuẩn bị những nhân đức cần thiết cho cả đời hôn nhân.
- Người Công giáo phá thai vì sợ thiếu ăn! Nếu không có tấm lòng thì tôn giáo cũng vô giá trị. Làm hang đá ở ngõ rồi mở bàn nhậu, cờ bạc ngay trước hang đá... Cờ bạc ngày Tết? Làm ngày Chúa Nhật?...
- Chuyện 1V 3,16-28: *“Người mẹ gian ác giành con nhưng cũng sẵn sàng cho chặt đôi đứa nhỏ!”*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 7,1-8a.14-15.21-23)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 7,1-8^a.14-15.21-23):

1. Nghi thức thanh tẩy:

- Ăn giáo: sông Hằng;
- Hồi giáo, Thần giáo: xây bể ngay tiền đường;
- Công giáo xưa: ao Đức Bà – bình nước thánh.

Người Do-thái đặt nặng hình thức – Chúa cần cốt lõi là thanh tẩy tâm hồn.

2. Chúa không muốn giả hình:

Một buổi truyền hình Mỹ, một cô “*xì-tin*” được mời tới phỏng vấn về việc ăn mặc diêm dúa, khiêu gợi, trả lời phỏng vấn cách tự tin... Bỗng phóng viên thấy Thánh Giá ở cổ, liền hỏi: “*Chắc cô có tôn giáo?*” – “*Tôi không theo đạo nào cả?*” – “*Sao lại đeo Thánh Giá?*” – “*Hồi nhỏ tôi có đạo và quen đeo, bây giờ thì đó là chuyện xưa lắm rồi!*”

Giả hình là vậy!

3. Chúa muốn ta thế nào?

Giữ lấy điều chính yếu, biết cầu nguyện chân thành, giữ các điều răn, công bình bác ái, mến Chúa và yêu người, có thể được bao nhiêu thì nâng cao + luyện tâm hồn nên trong sạch ngay thẳng để kết hợp với Chúa trong mọi sự.

Mối phúc thứ 6: tư tưởng luôn hướng ra hành động, tư tưởng xấu từ trong sẽ phát sinh tội ác.

Hải Dương và tên Thoại đã lên kế hoạch rất kỹ lưỡng từ súng điện, dao, băng keo, dây cột... Dương và Tiến thi hành, 6 người bị sát hại tại Bình Phước... Thoại sám hối bỏ cuộc nhưng mắc tội không trình báo.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 7,1-8a.14-15.21-23)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 7,1-8^a.14-15.21-23):

1. Luật sĩ Do-thái Agiba bị tù ở Rôma, nhà tù cho một gáo nước mỗi ngày để uống. Ông giữ đúng tập tục, không uống mà để rửa tay 3 lần. Ông kiệt sức vì không đủ nước cho cơ thể. Quá hình thức!
2. Thế nào là đạo giả hình?
 - Luật Môsê có quy định một số vật như heo, lươn,... (Lv 11).
 - Bệnh nhân cùi (Lv 13-14), xác chết (Ds 19,11-14) khi bị uế phải tắm rửa, giặt quần áo, dâng lễ đền tội (Lv 12,6), tham dự ngày xá tội (Lv 16). Thế kỷ V trước công nguyên, người ta thêm vào tục lệ rửa tay, đồ đồng, bình, chén...
 - Chỉ giữ tục lệ mà không có lòng tin, đức công bình và bác ái thì là giả hình. Ngụy thư kể một người cỡi ngựa đi tìm kẻ thù để giết báo thù, nhưng khi nghe chuông trưa nhắc giờ nguyện cầu thì dừng lại, xuống ngựa phủ phục cầu nguyện, sau đó lại tiếp tục đi trả thù.
3. Cơ sở của lòng đạo đức thật:
 - Dựa trên đức tin, công bình và lòng mến. “Tình yêu Đức Kitô thúc bách tôi” (2 Cr 5,14). Thiếu ba yếu tố trên thì mọi việc chỉ là “ngoài môi”!

Kết: “Giả như tôi có nói được các thứ tiếng của loài người và của các thiên thần đi nữa, mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng khác gì thanh la phèng phèng, chuông chọe xoang xoảng” (1Cr 13,1).

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 7,1-8a.14-15.21-23)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 7,1-8^a.14-15.21-23):

Mới đây 6/7/1991 tại Hà Nội có một cuộc triển lãm lấy tên “Hàng giả hàng thật” để giới thiệu hàng hóa trong bối cảnh thị trường Việt Nam hôm nay. Ý nghĩa lớn: đạo đức kinh doanh, cổ vũ cung cách làm ăn bảo đảm chữ “*Tín*” đối với đồng bào. Báo chí đã gọi đó là “*1 cuộc giáp mặt đầy thú vị.*”

Bài Tin Mừng hôm nay cũng nói lên một cuộc giáp mặt giữa đạo đức thật của Đức Kitô và đạo đức giả của biệt phái. Mở đầu là câu hỏi xoay quanh vấn đề sạch hay nhơ. Kết thúc Chúa tố cáo một thứ đạo đức giả, gián tiếp Chúa xây dựng một lối sống mới đạo đức đích thực: trung thành đi theo đường lối Chúa.

Bài đọc 1: khi truyền lệnh không được thêm bớt gì trong luật Chúa, Môsê thấy trước sẽ có những lạm dụng trong giới cầm cân nảy mực. Nắm giữ luật pháp: Biệt phái, Luật sĩ...

Thời Chúa Giêsu, họ đã lấn cả quyền lập pháp, theo sự cắt nghĩa của họ, luật Chúa bị lép vế dưới các truyền thống của cha ông: “*Các ông bỏ điều răn Thiên Chúa mà giữ lấy tập tục cha ông.*”

Rốt cục: đạo đức chỉ có vẻ bề ngoài: nói rộng thể kinh để thu hẹp lòng nhân ái; may dài tua áo để rút ngắn lẽ công bình.

“Dân này chỉ mến ta bằng môi bằng miệng.”

Ta tự kiểm:

Công bình, nhân ái, niềm tin – thật hay giả?

Báo *Sài Gòn Giải Phóng* cuối tháng 8/1991 có một biếm họa: anh bán xà bông bột pha muối vô, bị cảnh sát xét hỏi: “Dạ pha muối để tăng tính sát trùng ạ!”

Không được bắt công, chuyện đó phải thể hiện trong cuộc sống: *“Đức tin không có việc làm là đức tin chết!”* (Gc 2,26).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 7,31-37)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 35,4-7^a): Người mù thấy, người câm nói.

Bài đọc 2 (Gc 2,1-5): Chúa chọn kẻ nghèo khó.

Tin Mừng (Mc 7,31-37): *“Chúa Giêsu làm cho kẻ điếc nghe được, người câm nói được.”*

Thế kỷ VIII trước công nguyên, Isaia đã báo: *“Kìa Thiên Chúa của anh em sẽ phục thù, chính Người sẽ làm cho kẻ điếc nghe, kẻ què đi, người câm nói, kẻ đui thấy...”* Đó là những dấu hiệu để nhận ra Đấng Cứu Thế. Chúa Giêsu thực hiện lời tiên báo đó. Ngài cũng xác nhận bằng câu trả lời cho môn đệ Gioan Baotixita: *“Hãy về nói với Gioan những điều mắt thấy tai nghe: Người mù xem thấy, kẻ què được đi, người cùi được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết sống lại, kẻ nghèo được nghe Tin Mừng...”* (Mt 11,4-6).

Như thế, bằng các phép lạ, Ngài đã chứng tỏ Ngài là Thiên Chúa cứu độ. Đấng Cứu Thế cao cả, chính trực, không tây vị ai, ơn cứu độ của Ngài phổ quát (Ngài ở miền Tia, qua Sidon, sang Thập Tỉnh, toàn vùng dân ngoại); đồng thời Ngài cảnh cáo Do-thái sẽ mất ơn Chúa do cứng lòng tin. Ơn đó chuyển cho dân ngoại sẵn sàng đón nhận đức tin.

Đấng Cứu Độ tốt lành, thánh thiện: *“Ngài làm gì cũng tốt đẹp cả.”*

Áp dụng:

- Đã có dấu hiệu chính xác, ta phải tin Đức Kitô là Đấng Cứu Thế.
- Noi gương Đức Kitô, ta sống công chính, không tây vị (Bài đọc 2).
- Noi gương Chúa, ta sống tốt, từ ý nghĩ, lời nói, việc làm đều tốt: *“làm gì cũng tốt”*; không gieo rắc cái xấu bao giờ: *“các con là ánh sáng thế gian”*. Nếu làm xấu, ta không còn xứng danh Kitô hữu nữa.

Chuyện vua Frédéric (Đức) duyệt binh thấy một tên lính để gươm sét. Vua hỏi tên. – “Dạ, *Fédéric!*” Vua nói: “*Hoặc anh phải chắm chỉ mài gươm, hoặc là anh phải đổi tên đi, vì Frédéric là tên Trẫm.*”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN B

(Mc 7,31-37)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 7,31-37):

Mẹ Thánh Têrêxa Calcutta:

“Theo huyết thống, tôi là người Albani. Theo quốc tịch, tôi là người Ấn Độ.

Theo đức tin, tôi là nữ tu Công giáo. Theo tên gọi, tôi thuộc về thế gian.

Theo con tim, tôi hoàn toàn thuộc về Trái Tim Chúa Giêsu.”

“Thiên Chúa mãi mãi yêu thương thế gian. Ngài sai chúng ta đi để biểu lộ tình thương của Ngài đối với những ai nghèo khó.”

Têrêxa sinh ngày 26/08/1910, gia đình Công giáo giữa anh em Hồi giáo. Cha là Nikola buôn thực phẩm, mẹ là Drana. 9 tuổi, Têrêxa mồ côi cha, mẹ may vá, chăm sóc một bà nghiện rượu và một góa phụ sáu con.

Năm 1928, 18 tuổi, đi tu dòng Đức Mẹ Lorette. Ngày 25/9, cô sang Dublin (nhà mẹ), được thực tập tại một bệnh viện nghèo. Thời gian sau sang Ấn Độ.

Tháng 8/1948, ra khu ổ chuột tại Calcutta cùng 13 học trò.

Năm 1997: dòng có mặt ở 123 nước, 4000 thành viên, 610 trụ sở - Nobel hòa bình năm 1979. Mất năm 1997.

Ngày 19/10/2003, mẹ được tuyên phong Á Thánh: *“Trên cung thánh có người nghèo tôi cũng sẽ tới đó.”*

“Sự nghèo đói khủng khiếp nhất là sự cô đơn bị bỏ rơi, cảm nhận không được yêu thương.” “Căn bệnh trầm trọng nhất thời đại này là cảm nhận bị bỏ rơi trước sự dừng đứng của đồng loại.” “Người ta đói khát tình yêu hơn cơm bánh.”

Tối 4/9/2015, VTV1 có một chương trình nói về Mẹ Têrêxa Calcutta.

Nhảy cảm cả vấn đề môi trường và bảo vệ súc vật: clip video rất cảm động: một bầy vịt mẹ con qua đường, các xe hơi dừng hết nhường đường! Một thanh niên nhờ hai bạn cầm chân, chui đầu xuống cống vớt một con vịt con cho mẹ nó!! Hình ảnh đẹp và quá đẹp!

1. Ngài là Đấng Cứu Thế được tiên báo.
2. Ngài là Thiên Chúa quyền năng.
3. Ngài dạy bài học biết chạnh thương, không dừng dung, phải mở tai, mở miệng, liên hệ tốt với mọi người...

CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 7,31-37)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 7,31-37):

1. Đức Giêsu, Đấng Thiên Sai... Câu cuối Phúc Âm là Is 35,5-7: *“Người sắp đến cứu thoát anh em... mắt thấy – tai nghe – người què đi – kẻ câm nói...”*

Chủ ý của Máccô: Đấng Cứu Thế đã đến: *“Hãy về nói với Gioan...”*

2. Lời tung hô phát xuất từ miệng dân ngoại (Thập Tỉnh); đương sự được chữa lành là người ngoại giáo. Điều này nói lên: Nước Trời đã cất khỏi Do-thái vì họ cứng đầu; ban cho dân ngoại biết đón nhận. Điều này cũng diễn tả Thiên Chúa không tây vị ai (Thư Giacôbê bài đọc 2).
3. Qua hình ảnh người ngoại mù câm điếc, Máccô cảnh cáo Do-thái cố chấp trước ơn cứu độ:
 - Họ điếc: bịt tai trước chân lý;
 - Họ mù: đóng mắt trước sự thật;
 - Họ câm: không thể hiện và làm chứng cho niềm tin;
 - Họ ngong: họ làm sai lệch đạo Chúa, chỉ rao giảng tập tục cha ông.

- Jacques Lebreton, 1974, Pháp: phó tế tàn tật nhưng vẫn làm chứng bằng những gì có thể, đó là cái miệng để giảng thuyết.
- Hai chị em song sinh dính liền: vẫn rao giảng Tin Mừng (Kiến thức ngày nay).

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 8,27-35)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 50,5-9^a): Tôi đưa lưng cho người ta đánh đòn.

Bài đọc 2 (Gc 2,14-18): Đức tin không việc làm là đức tin chết.

Tin Mừng (Mc 8,27-35): “*Người ta nói Thầy là ai?*”

Mục đích: cho biết Đức Giêsu là Đấng Cứu Chuộc và công việc cứu chuộc đầy đau khổ và vinh quang của Ngài.

1. Chúa Giêsu là Đấng Cứu Chuộc:

- Con Người là ai? Đi sang miền bên lương để các môn đệ có dịp suy nghĩ tìm hiểu, để xác tín về Ngài: chỉ môn đệ biết Chúa Giêsu là Đấng Cứu Thế, dân không biết.
- Để tránh sự cuồng nhiệt vô ích của dân, Chúa dạy: “*Không được nói với ai về Ngài.*”
- Máccô không có đoạn “*con là Đá*”. Lý do: Phêrô khiêm tốn không giảng về mình.

2. Đấng Cứu Thế đau khổ:

Lời Phêrô chân thành song còn lệch lạc. Ông muốn Đấng Cứu Thế không đau khổ! Chúa cho biết (lần 1) và quả trách Phêrô nặng lời.

3. Đường Chúa vạch Đức Giêsu thực hiện trọn vẹn:
“*vâng lời cho đến chết trên Thập giá.*”

Guang mẫu cho ta: “*Không phải kêu ‘Lạy Chúa’ là được vào Nước Trời!*” Chỉ sau khổ nạn và phục sinh, Phêrô mới hiểu và quả quyết: “*Phải vâng lời Chúa hơn loài người*” (Cv 4,19).

Thánh Thomas More trả lời vợ: “Hai mươi năm hạnh phúc bên vợ con sánh với đời đời hạnh phúc bất diệt – lời hay lỗi?” “*Lời lã cả thế gian mà mất linh hồn thì có ích gì?*” Phải vâng lời Chúa hơn vợ! (Bà More muốn ông thề trung thành với vua để được về nhà).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 8,27-35)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 8,27-35):

“Người ta bảo Thầy là ai?”

“Thầy là Đức Kitô!”

Phêrô tuyên xưng đức tin. Chúng ta cũng đã nhiều lần tuyên xưng đức tin. Nhưng đức tin không phải cái gì ở đầu môi chót lưỡi, đức tin phải thấm nhập vào xương tủy chúng ta, để nhất cử nhất động đều do đức tin thúc đẩy. Thánh Giacôbê trong Bài đọc 1: *“Đức tin không có việc làm là đức tin chết.”*

Việc làm nào?

1. Tham dự phụng vụ, linh động và tích cực $\neq$ xa lánh nhà thờ...
2. Đời sống nguyện cầu: không cầu nguyện là đức tin chết.
3. Đời sống công bình và bác ái: tin phải dẫn ta tới nếp sống công bình bác ái là cốt lõi của Tin Mừng. Điều gì người không muốn thì đừng làm cho người khác, và ngược lại (Tôbia cha trả dê lại).

Bác ái: hòa thuận, tha thứ, giúp đỡ nhau, biết chia sẻ (ngày phán xét).

4. Chấp nhận thập giá:

“Tớ không hơn chủ, trò không hơn Thầy.” (Mt 10,24).

Thánh Anrê Dũng Lạc: cha mẹ bên lương; làm linh mục năm 1823. Ngày 21/12/1839, bị chém ở Hà Nội vì trung thành tuyên xưng Chúa.

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 8,27-35)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 8,27-35):

“Các con bảo Thầy là ai?”

Một câu hỏi có tính thăm dò, tra vấn các môn đệ và Kitô hữu.

Lời đó đang được đặt ra cho ta hôm nay và chờ lời đáp trả!

Đây là câu hỏi trung tâm của Tin Mừng: *“Các điều đã viết để anh em tin Đức Giêsu chính là Đấng Cứu Thế, con Thiên Chúa, và bởi tin, anh em được sống nhờ Danh Ngài”* (Ga 20,31).

“Tin Mừng Đức Giêsu Kitô Con Thiên Chúa” (Mc 1,1).

Phải trải qua một quá trình khám phá. Biết một người ≠ biết một vật: *“ở lâu mới biết lòng người có nhân.”* Mỗi người là một huyền nhiệm, thế giới bí ẩn.

Phải nói sao về huyền nhiệm Giêsu?

Phần III Máccô (6,6-8,16) tập trung vào mặc khải thần tính Đức Kitô, giúp độc giả khám phá và đặt niềm tin nơi Ngài.

Một thoáng nhìn cho ta thấy phác thảo của Máccô: dấu lạ hóa bánh nơi Do-thái (6,31-44) và dân ngoại (8,1-9), sau đó là diễn từ Bánh Hằng Sống dẫn ta đến Nguồn Sống là Đức Kitô. Tiếp đó, phép lạ chữa người mù Bethsaida (8,22-26),

chữa người câm điếc (7,31-37): cho thấy tình trạng khép kín của nhân loại đối với huyền nhiệm Giêsu! Tình trạng này cần được khai mở, soi sáng! Đức Kitô đã làm từng bước một, Ngài tỏ cho mọi người thần tính của Ngài. Tới thời điểm chín muồi cần phải dứt khoát, Chúa đặt vấn đề: Thầy là ai?

Lời đáp đích thực chỉ có được nhờ mặc khải mà con người đón nhận bởi tin. Dư luận chỉ nhìn ra vẻ bên ngoài, cùng lắm cho là Gioan Baotixita, Êlia, một tiên tri... Lời ngàn xưa của Phêrô chỉ xác thực ở ngôn từ, còn tâm tưởng ông vẫn hướng về một Đấng Cứu Thế huy hoàng, không phải Người Tôi Tớ Isaia đã báo, nên ông không chấp nhận lời tiên tri của Chúa (Tin Mừng). Phêrô đã bị quở nặng, ít thấy nơi cửa miệng Chúa!

Đáp trả đúng mới được sống: Đúng thì phải tin và yêu!

Hứa Doãn và Vương Thị: hạnh phúc không đến từ đâu: Hứa Doãn học ở Trường An, ở quê mẹ chọn vợ cho, ngày cưới mới thấy mặt vợ không được đẹp nên chàng giận, cưới xong là đi. Trước khi đi, chàng hỏi nàng một câu cho bõ ghét: *“Trong tứ đức của người phụ nữ, nàng được mấy cái?”* – *“Thưa chàng, trong tứ đức của người phụ nữ, em chỉ kém chữ Dung, các đức khác em có đủ.”* Vương Thị hỏi lại: *“Trong bách hạnh của người quân tử, chàng được mấy cái?”* – *“Ta có hết!”* – *“Chữ Tín đứng đầu mà chàng không có thì chàng chẳng có gì cả. Thôi chàng đi đi, mọi chuyện ở nhà thiếp lo.”* Cảm phục trước đức độ của vợ, chàng đã hối lỗi, và từ đó vợ chồng sống hạnh phúc.

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN B

(Mc 8,27-35)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 8,27-35):

3 tư tưởng chính:

- Phêrô tuyên tín;
- Chúa báo trước sự chết và sống lại (lần 1);
- Điều kiện để theo Chúa.

Đây là phần mở đầu giai đoạn II có tính cách quyết định cho cuộc đời công khai của Chúa, và cũng là giai đoạn II cho sự biến chuyển tâm hồn các môn đệ đối với thân thể và sứ mệnh của Chúa.

Lúc này, môn đệ đã nhận ra Thầy là “Kitô”! Theo Kinh Thánh, Đức Kitô bộc lộ con đường cứu thế, nhưng môn đệ chối từ tới phút chót.

Kết chuyện phim *Tội Ác Và Trừng Phạt* của Dostoievski: khi từ già người yêu để đi Siberi chịu tám năm khổ sai, chàng Raxcônnhicốp đã được nàng Xônhia đeo vào cổ một cây Thánh Giá Chúa.

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 8,27-35)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 8,27-35):

“Bỏ mọi sự, vác thập giá mỗi ngày mà theo.”

Chủ đề xuyên suốt: từ bỏ để theo Chúa.

Gương Chúa Giêsu: Bài đọc 1 loan báo, Tin Mừng thể hiện.

Chúng ta hôm nay:

- Phải có đức tin mới từ bỏ, theo Chúa;
- Đức tin thể hiện qua việc làm (thư Giacôbê).
- Bỏ của cải: sống bác ái;
- Bỏ đồ kỵ, kỳ thị: sống tôn trọng kẻ nghèo;
- Bỏ cuộc sống hưởng thụ, an nhàn, vui lòng vác thập giá ≠ đề nghị của Phêrô.

Thập giá: năm 1995, cha Nguyễn Huy Lịch được mời chia sẻ ý nghĩa Mùa Chay ở Tân Định. Bạn trẻ hỏi về thập giá (lúc này cha bị cưa 2 chân).

Thập giá = hai thanh gỗ trái chiều: những gì mình không muốn mà phải chịu; những gì mình mong mỏi mà không được.

Nếu chỉ bỏ để tu luyện nên ông tiên, nên đạo sĩ thì chẳng có giá trị gì; nhưng từ bỏ phải vì Chúa, cho Chúa mới có giá trị.

Báo *Người Công giáo Việt Nam* số 22/2015: Đức Thánh Cha gặp 7000 thành viên Con Đường Tân Dự Tông (6/3/2015), gửi 31 đoàn (mỗi đoàn chừng 7 gia đình + 1 linh mục) tới 1 nơi chưa có tín hữu. Năm 2015 có 96 đoàn gồm 487 gia đình và 2087 con cái ở năm châu:

58 tại châu Âu,	Như Abraham nghe tiếng Chúa, bỏ cuộc sống yên hàn nơi quê quán ra đi, không biết tương lai mình ra sao, hoàn toàn phó thác cho Chúa.
9 tại châu Mỹ,	
25 tại châu Á,	
1 tại châu Phi và 3 tại châu Úc.	

Cầu cho họ và cầu cho ta bắt chước phần nào sống vì Chúa và theo Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 9,30-37)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Kn 2,12.17-20): Nào ta kết án nó.

Bài đọc 2 (Gc 3,16-4,3): Người xây dựng hòa bình, cuộc đời sẽ công chính.

Tin Mừng (Mc 9,30-37): “*Con Người sẽ bị nộp vào tay kẻ dữ.*”

Có lẽ Máccô chủ ý trình bày các sự kiện đối lập, song song để độc giả thấy được hai thái độ trái ngược rõ rệt:

- Chúa quyết đi vào con đường từ bỏ, khổ giá, chịu sỉ nhục để phục vụ và hiến mạng sống cho mọi người (10,45).
- Các Tông đồ sợ khổ, sợ khó, không muốn phục vụ mà chỉ thích làm lớn.

Hiểu rõ tâm trạng các ông, Chúa nhắc lại nhiều lần về đường lối của Ngài. Năm lần Ngài nói xa gần về cái chết khổ nhục của Ngài (*phá đền thờ, Giôna, con chủ vườn nho, hạt lúa mì, rắn đồng*), 3 lần nói rõ. Ngài còn tuyên bố: “*Ai làm lớn, hãy ở như tôi tớ... Điều các người muốn kẻ khác làm cho mình, hãy làm cho họ*”, “*Con Người đến để phục vụ chứ không để được phục vụ*” (10,45).

Cả cuộc đời Chúa là cuộc đời phục vụ. Cuối đời, chính Ngài đã cụ thể hóa bài học này bằng việc rửa chân cho các Tông đồ, sau đó Ngài ra đi chịu chết.

Cho tới giờ phút chót, các môn đệ cũng không thuộc bài học này.

Các ông ngăn cản Chúa, các ông ham danh ham nổi, tranh giành làm đầu, muốn ngồi bên tả hữu Chúa, tóm lại: sống ngược lại với Thầy. Mãi sau khi Thầy về trời, các ông mới đi vào con đường phục vụ.

Áp dụng: Phục vụ là cho đi, là đánh mất chính mình, là hy sinh tất cả. Nó trái ngược với bản tính tự nhiên: thích được phục vụ. Chỉ có một động lực giúp ta dễ phục vụ, đó là **tình thương**: yêu Chúa và tha nhân.

Thánh Augustine: “*Yêu thì không còn đau khổ...*”

Phân thưởng phục vụ: “*đong đấu nào sẽ được đong lại bằng đấu ấy*” (Lc 6,38); *phục vụ chính Chúa khi phục vụ tha nhân* (Mt 25,31); “*Ai liều mất mạng sống vì Thầy thì sẽ tìm thấy được*” (Mt 10,39).

Gương Đức Cha Cassaigne.

Chị A giành chõ anh B to béo vượt dốc cầu sắt Gia Định đi học giáo lý hôn nhân bằng chiếc xe đạp cộc cạch. Cha sở Gia Định mắng anh B, anh trả lời: “*Thưa ông cố, nó cứ giành chõ con!*” (Tình yêu mới giải thích được!)

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 9,30-37)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 9,30-37):

Cuộc chiến giữa cái thiện với cái ác, giữa người thiện với người ác.

Đứng đầu những người thiện là Đức Kitô, Đấng Chí Thiện; đứng đầu kẻ ác là Satan. Đức Kitô có những người thiện tin theo thì Satan cũng có muôn vàn tay sai như những vôi bạch tuộc sẵn sàng tuân lệnh nó.

Bài đọc 1 cho thấy thế lực kẻ ác đe dọa người lành thế nào!

Bài đáp ca: kẻ lành chỉ còn trông cậy Thiên Chúa.

Bài đọc 2: Thánh Giacôbê trình bày cái ác cái thiện cụ thể và hậu quả tất yếu của cái thiện và cái ác.

Bài Tin Mừng trình bày Chúa Kitô, hiện thân của người công chính sẽ bị ngược đãi, và bị khai trừ bởi thế lực ác tà. Cái ác không xa mà lẫn lộn ngay nơi các môn đệ qua việc tranh cãi nhau. Muốn nên môn đệ thực phải theo gương Thầy, chấp nhận hy sinh phục vụ, dù là một em bé, quyết tâm làm lành lánh dữ.

Gl 6,9-10: “*Khi làm việc thiện, anh em đừng sờn lòng nản chí...*”

Khang Hy Vi Hành: Phim truyện, vua giả làm người
nghèo bị bắt nạt, hành hạ, suýt bị giết.

Mười cô gái Mường dịp tang Đức Hồng Y Căn, dù ở xa
trong rừng thẳm, nghe đài biết tin, đã xuống Hà Nội và năng
nỗ quét dọn, rửa nhà vệ sinh khiến mọi người cảm động,
khen ngợi... (phục vụ luôn đẹp).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 9,30-37)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 9,30-37):

“Các ông không hiểu lời đó.”

Đây là lần loan báo thứ II, các ông buồn sầu lo lắng. Sau khi Phêrô tuyên xưng đức tin, Chúa muốn sửa sai quan niệm về Đấng Cứu Thế nên mặc khải mầu nhiệm đau khổ (lần I). Phêrô không hiểu (Mt 8,33).

Lần III: *“Này ta lên Salem...”* nhưng họ không hiểu chút nào về các sự ấy. Điều đó bị bùng kín lại đối với họ: *“họ không hiểu gì cả”* (Lc 18,34).

Không ai hiểu được mầu nhiệm đau khổ nếu không có ơn Chúa ban.

Chúa có thể tránh đau khổ mà không tránh, Chúa biết trước mà vui lòng chấp nhận vì cho là cần thiết: *“Đức Kitô lại không chịu đau khổ trước khi vào vinh quang sao?”* (Lc 24,26).

Biết bao người tìm ra chân lý khi gặp đau khổ, thất bại: Inhaxiô Loyola, Alphongso Liguori...

Câu chuyện cô A chở chàng B trên dốc cầu sắt ở Gia Định đi học giáo lý hôn nhân: tình yêu là động lực thắng vượt đau khổ.

1955: khi Đức Cha Cassaigne về hưu, ngài đã tình nguyện về Di Linh sống bên những người cùi để chia sẻ đau khổ và phục vụ họ cho đến chết vì lây bệnh cùi: *“Tôi muốn sống, muốn chết và muốn được chôn bên những con cái cùi của tôi tại đây.”*

“Ở đâu có yêu thương...” (Thánh Augustine)

“Phêrô con có mến Thầy không?... Hãy chẵn chiên Thầy.”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 9,30-37)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 9,30-37): Báo khổ nạn lần II.

Bài Tin Mừng có hai phần rõ ràng:

Phần 1: Chúa tiên báo cuộc khổ nạn và phục sinh. Đây là lần thứ II Chúa báo. Các môn đệ không hiểu được đường lối của Chúa. Lần I thì Phêrô ngăn cản, lần này các ông làm thính, nhưng chắc vẫn yên tâm: Thầy quyền năng dư sức tiêu diệt kẻ thù để lên ngôi.

Các ông làm sao hiểu được “Con Người”, tức Đấng Cứu Thế, mà lại có thể bị nộp vào tay kẻ ngoại! Nhưng đó lại là sự thật mà các ông sẽ chứng kiến, và đó chính là bài học muôn thuở Chúa dạy ta: phải vào con đường hẹp, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mỗi ngày, phải uống cùng một chén đắng với Chúa và chịu chung một phép rửa với Chúa mới có thể đón nhận ơn cứu độ và giúp người khác nhận ơn cứu độ.

Phần 2: nhân việc các Tông đồ tranh cãi về địa vị hàng đầu, Đức Giêsu dạy bài học phục vụ. Đó là nguyên tắc căn bản cho mọi quyền bính trong Giáo Hội, khác với thế gian: chức tước đi đôi với bổng lộc, còn chúng ta chức tước là để phục vụ tốt hơn mà thôi.

Hằng năm ta dự lễ nghi thức rửa chân thứ Năm Tuần Thánh, nhưng ta chưa hiểu hết ý nghĩa việc làm đó bao lâu ta còn ngần ngại phục vụ tha nhân và cộng đoàn.

Đức Gioan XXIII, vị Giáo Hoàng được cả thế giới yêu mến, khi còn làm sứ thần ở Pháp, có lần đến thăm người anh họ chuyên trồng nho ở miền Nam nước Pháp. Sau khi ăn chung, ngài đã giúp họ đi lừa đàn súc vật. (Sách *Giai thoại* tr.16, nhà xuất bản Bayard)

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 9,38-43.45.47-48)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Ds 11,25-29): Anh ghen giùm tôi à?

Bài đọc 2 (Gc 5,1-6): Tài sản các người đã hư nát.

Tin Mừng (Mc 9,38-43.45.47-48): *“Ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta.”*

Phần cuối đoạn 9 là huấn dụ về những vấn đề khác nhau để hoàn tất việc huấn luyện các Tông đồ: đức khiêm nhường, sự tha thứ, đức ái, gương xấu, muối đất.

Bài Phúc Âm hôm nay chủ yếu nói về gương xấu ở nhiều mặt: đã là gương xấu thì luôn tác hại cho bản thân, cho người khác, cho Hội Thánh, cho Chúa. Có những gương xấu không thể chuộc lại được.

Phần đầu Tin Mừng: Thánh Gioan ghen tức, đó là một gương xấu Chúa muốn sửa trị. Cũng Gioan và Giacôbê có lần xin Chúa cho phép khiến lửa đốt một làng Samari. Chúa thật đại lượng, khác con người!

Nhiều người giáo hữu còn giữ đạo theo tính bè phái:

- Khu xóm này với khu xóm nọ: trước một việc tốt!
- Đoàn thể này với đoàn thể nọ! Xứ này với xứ nọ!
- Địa phận này với địa phận nọ! Bắc với Nam, Trung với Bắc!

- Người giáo với người lương!
 - o Dừng dung trước một việc tốt
 - o Phót tỉnh trước một tai nạn
 - o Thiếu tế nhị, kính trọng niềm tin của nhau: nơi thờ phượng, lễ nghi thờ phượng!

Chuyện Thầy Báu, Giáo sư Pháp văn (ĐCV Sài Gòn): người lương, học trường Taberd, một lần bị một sư huynh nói chạm tới đạo của ông, cho đến chết, ông không theo Công giáo dù rất mến đạo!

Chuyện Giônã và cây dừa!

Emmanuel = Thiên Chúa ở cùng *chúng ta* (không phải chúng tôi)

Cha chúng con hay Cha chúng tôi?

Chúa khen công khai bà góa Canaan, đội trưởng người ngoại Rôma, và người Samari nhân hậu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 9,38-43.45.47-48)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 9,38-43.45.47-48):

Hai lần Phêrô cố gắng bảo vệ Thầy và nghĩ làm như thế là đúng: can ngăn Chúa chịu nạn, chém Mancô, đều bị Chúa quở trách.

Hai lần Gioan hành động, phát biểu nhằm bênh Thầy cũng bị Thầy mắng.

Lc 9,54: khi Chúa lên Salem chịu nạn, qua Samari, một làng không tiếp, Giacôbê và Gioan xin Thầy cho lửa đốt! Chúa quở: *“Không biết Thần Khí nào xúi giục chúng con, Con Người đến không để hủy diệt mà để cứu sống.”*

Mc 9,38: *“Có kẻ nhân danh Thầy mà trừ quỷ... chúng con đã cấm!”* Chúa bảo: *“Đừng cấm y... Ai không chống các con là về phe các con rồi!”*

Tông đồ vẫn còn nông cạn vì chỉ nhìn bề ngoài, Chúa biết cả tâm hồn. Họ phải tin Chúa mới trừ quỷ được ≠ Cv 19,13-17: những người lạm dụng Danh Chúa, không tin Chúa mà trừ quỷ bị chúng rượt đánh. (Thời ấy trừ quỷ là một việc phổ biến, các sách về quỷ thuật cũng có nhiều. Khi đã tin Chúa, họ gom lại đốt sách... trị giá 5 vạn quan (Cv 19,18-19). Bên Ai-cập có nhiều giấy bùa, trong đó nhiều giấy mượn những tên của đạo Do-thái để trừ quỷ: Giavê Sabaoth, Abraham, Isaac, Jacob... có một bùa mang cả một câu: *“Ta*

truyền cho người, nhân danh Chúa Giêsu, Thiên Chúa của người Do-thái.”)

Gioan nông cạn ở chỗ không biết lòng của họ, chỉ xét người không xét việc. Chúa xét lòng và việc.

Gioan còn tinh thần phe phái, Chúa chủ trương tinh thần đại đồng đại kết.

Tai hại của phe phái:

- Roboam và Jeroboam đã đưa nước đến diệt vong.
- Rôma và Constantinople chia lìa. Ngày 16/7/1054, và tuyệt thông cho Thượng phụ Michal Caerularius. Ngày 20/7/1954, Rôma cũng bị phe kia ra vạ.
- 1Cr 3,4-6: phe Apollo, phe Phaolô, phe Kephas...
- Gia đình, xã hội còn nhiều tệ nạn phe phái.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 9,38-43.45.47-48)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 9,38-43.45.47-48):

Phê phán và cảnh giác về dịp tội và gương xấu.

Báo Tuổi Trẻ ngày 23/8/1997: *Tự chặt chân để thoát hiểm.*

“(TT – Quảng Nam) – Ngày 11/8, trong lúc vào rừng lấy gỗ về sửa lại mái nhà tranh đã đổ nát của mình, chị Phan Thị Lự, 43 tuổi ở thôn 2, xã Trà Dương (huyện Trà My) đã bị sa vào bẫy thú rừng của những người thợ săn địa phương gài đặt. Trước nguy cơ bị thú dữ đe dọa và đói, không còn đường nào khác, chị đã dùng rựa chặt đứt hẳn bàn chân mắc bẫy để thoát hiểm. Qua nhiều lần hôn mê, ngất xỉu, cuối cùng chị đã bò lê ra khỏi rừng và được dân làng tiếp cứu. Để chống nhiễm trùng, cơ quan y tế đã phải cắt bỏ thêm một đoạn ngắn trên chân chị. Chị đã xuất viện vào ngày 20/8. Hiện nay chị lâm vào hoàn cảnh ngặt nghèo. Chồng chết, nhà nghèo lại không có tiền gắn chân giả nên không thể lao động mưu sinh nuôi con.”

Một ông ở Mỹ Tho, quen cha sở Phùng Sanh, đã dứt khoát với vợ hai, trở về tay không với vợ cả và sống sót sáng đến chết. Chặt chân, tay... là vậy.

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 9,38-43.45.47-48)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 9,38-43.45.47-48):

Hai phần:

1. Thái độ của Chúa đối với những người chưa tin theo;

2. Chúa lên án kẻ làm gương xấu.

Các Tông đồ: còn nặng đầu óc phe nhóm, lòng dạ hẹp hòi, trong cách cư xử với người chưa đồng chính kiến với mình.

Cái tệ hại hơn cả là tưởng thế là hay là đúng nên mới khoe Chúa như một thành tích.

Chúa Giêsu: con người đại lượng, trái tim luôn rộng mở: thấy xa hiểu rộng nên xét đoán rất chính xác.

Có lần người trả lời một thanh niên: “*Chỉ có Chúa là Đáng tốt lành.*” Ngài là nguồn gốc mọi sự tốt lành. Do đó ai làm lành là đã làm theo ý Chúa và đã thuộc về Chúa một cách nào đó, và Chúa ủng hộ, cổ vũ, dù họ chưa ở trong nhóm những người theo Chúa.

Dụ ngôn người Samari nhân hậu, Chúa đã chẳng khen người ngoại là gì?

Viên sĩ quan và bà góa Canaan mạnh tin được Chúa khen cũng là dân ngoại.

Ta ca ngợi và học tập nơi Chúa tấm lòng mở rộng như thế.

Bài học: Vậy ta có phe nhóm không?

Có ủng hộ những việc lành của người khác chính kiến, niềm tin với ta không?

Sự quan tâm, thăm viếng có chỉ hạn chế nơi bà con Công giáo? Ad Gentes?

Phim *Thăng Long đệ nhất kiếm* chiếu 26/9/1991, Quang Trung khen ngợi và chấp thuận cho *Đệ Nhất Kiếm* ra đi.

Ngay nội bộ: xứ này xứ kia, hội này hội kia: kính trọng nhau.

“Kể nói thuộc phe Phaolô, phe Apollo. Phe Kêpha, phe Kitô... Đức Kitô bị chia năm xẻ bảy rồi ư?” Miễn là Đức Kitô được rao giảng.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 9,38-43.45.47-48)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 9,38-43.45.47-48):

Dán nhãn hiệu “tốt”, “xấu” cho người khác là cố tật xưa nay của con người: ai vừa lòng ta là “tốt”, ai không theo ý chúng ta là “xấu”.

Đức Giêsu lên án thái độ đó và kêu gọi mọi người bắt chước Ngài sống bao dung.

Bài đọc 1: thái độ hẹp hòi, kì thị của Giôsuia là đáng trách, Môsê đã sửa sai môn đệ mình. Thái độ của Môsê vị ngôn sứ là hình ảnh báo trước của Đức Kitô: rất rộng rãi, bao dung, đáng kính phục và học đòi.

Bài Tin Mừng: thái độ hẹp hòi của Gioan là đáng trách, Chúa Giêsu đã sửa sai. Thái độ khoan hòa, rộng rãi của Chúa thật đáng khâm phục, đòi ta bắt chước.

Thái độ đáng trách, hẹp hòi của Giôsuia và Gioan là do tính tham lam, ích kỷ, chỉ nghĩ đến quyền lợi mình. Thánh Giacôbê đã nói lên lý do đó trong Bài đọc 2.

Chúng ta ngày nay có hẹp hòi không? Có kỳ thị không? Có tinh thần phe đảng không? Tinh thần đó xé nát Giáo Hội, làm băng hoại giáo xứ, phải bị nghiêm trị.

Ta ghi bài học bao dung hôm nay.

Mới đây báo chí (28/09/1997) đăng chuyện ông Đại Sứ Mỹ tới thăm cụ Sinh, kẻ bắt ông ở miền Bắc khi bị rút máy bay.

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 9,38-43.45.47-48)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Mc 9,38-43.45.47-48):

Học bao dung, tránh hẹp hòi.

Minh họa:

1. Aman và Mandukê trong sách Este.
2. Israel và Giuđa kèn cựa, làm mối cho ngoại xâm.
3. Dụ ngôn hai con nợ: tên nợ 10.000 nén bạc được tha nhưng hẹp hòi với món nợ 100 quan nên bị nhốt lại và phải trả hết nợ.
4. Dụ ngôn người biệt phái và người thu thuế lên Đền Thờ cầu nguyện: thu thuế được tha, biệt phái không được.
5. Trương Phi dũng tướng chết vì hẹp hòi.
6. Trung tuần tháng 9/1997, Đại sứ Mỹ ở Việt Nam tìm đến một làng quê nơi rót máy bay thăm cụ Sinh, kẻ bắt mình.

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,2-16)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (St 2,18-24): Một xương một thịt.

Bài đọc 2 (Dt 2,9-11): Đáng thánh hóa là Đức Kitô.

Tin Mừng (Mc 10,2-16): “*Sự gì Thiên Chúa kết hợp, loài người không được phân ly.*”

Phúc Âm nói tới vợ chồng và con cái.

- Cấm ly dị: Chúa đang ở Pêrê (thuộc quyền Hêrôđê Antipas). Bầy của người Do-thái [Có mấy người Pha-ri-sêu đến gần Đức Giê-su. Họ nói: “*Có được phép rẫy vợ mình vì bất cứ lý do nào không?*”... Người đáp: “*Sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly*”. Họ thưa: “*Thế sao ông Mô-sê lại truyền dạy cấp giấy ly dị mà rẫy vợ?*”...]. Phán quyết của Chúa: “*Vì các ông lòng chai dạ đá nên Mô-sê đã cho phép rẫy vợ chứ thuở ban đầu có thể đâu. Tôi nói cho các ông biết: ngoại trừ hôn nhân bất hợp pháp, ai rẫy vợ mà cưới vợ khác là phạm tội ngoại tình.*” (Mt 19,3-10).

o Lý do: đạo lý của Chúa bảo vệ con người, nhất là trẻ em.

Chiếc nhẫn cưới thời Trung Cổ hay có chữ **Mors Sola** (chỉ có cái chết).

Chuyện Catharine Jagiellon và Jean Vasa, khi vua Eric xứ Thụy Điển bắt Jean bỏ tù, Catharine đã xin vua đi tù với chồng: thật chung thủy.

Câu chuyện trên xe đò từ Gia Kiệm về Sài Gòn (7/10/2000).

Một phụ nữ 40 tuổi quê ở Mỹ Luông Long Xuyên, Phật Giáo lấy chồng Gia Kiệm, về thăm quê ngoại. Chị kể: được mẹ kể thương vì con bà không lo cho bà, chị lo chu tất nên bà thương.

Mẹ chồng thương vì chị ở tốt với gia đình chồng. Hai con chị ngoan. 12, 14 tuổi chăm học, chỉ có một lần nói dối mà mắc cỡ tới giờ.

Chị nhân ái: Một cụ già thăm con, về Sa Đéc vào 9 km nữa mà con cho có 50.000 đồng. Chị cho thêm 20.000 đồng cho đủ. Gia đình chị êm ả.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,2-16)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 10,2-16):

Hai điểm Chúa quan tâm: Gia đình và con cái.

Đó là vấn đề căn bản của mọi xã hội ở mọi thời đại.

Về gia đình:

- Chủ trương hai điểm: Đơn hôn và vĩnh hôn.
- Cấm hai điểm: ly dị và đa thê, đa phu

Gia đình vững, giáo dục tốt → xã hội sẽ tốt, nước sẽ giàu, dân mạnh.

Ngược lại: xã hội và đất nước sẽ bị khủng hoảng khó mà gượng lại được: Việt Nam đang báo động về gia đình và giáo dục.

Báo Sài Gòn Giải Phóng ngày 5/9/1988 có bài trang 4 về báo chí nước ngoài: ở thành phố ½ ly dị.

Nguyên do: khủng hoảng gia đình.

Cơ bản: thiếu niềm tin.

Lời Chúa cho biết: hôn nhân là quy chế Chúa thiết lập. Tin thì giữ điều kiện của quy chế này. Không tin thì cho rằng hôn nhân là quyền của con người hay là sự sắp xếp của hai gia đình: quyền con người thì có thể ly dị, đa thê, đó là quyền lợi của họ! Đó là quan niệm của lương dân.

Người Kitô hữu kém đức tin: chối bỏ hôn nhân là ý Chúa, muốn sống theo quan niệm lương dân nên cũng ly dị, đa thê.

- 1. Yêu kẻ thù là chồng: phát biểu của một cặp vợ chồng người Peru ở Đại Hội Gia đình Thế giới ở Rôma 1962: Hédin và Maria Madalena.
- 2. Giới trẻ thế giới đã có nghi lễ ly dị!
- 3. Mors sola (Chỉ có cái chết mới chia rẽ vợ chồng).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,17-27)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Kn 7,7-11): Tôi coi của cải chẳng là gì so với Đức Khôn Ngoan.

Bài đọc 2 (Dt 4,12-13): Lời Chúa phê phán tâm tình, tư tưởng của lòng người.

Tin Mừng (Mc 10,17-27): “*Hãy bán những gì anh có, cho kẻ nghèo...rồi đến đây theo Tôi.*”

Đoạn Mc 10,27-30 có ba yếu tố:

1. Chúa với người giàu (17-22);
2. Lời bàn của Chúa về nỗi khó khăn trên đường vào Nước Chúa (23-27);
3. Chúa trả lời thắc mắc của các đồ đệ (28-30).

Người giàu có: vào hạng khá:

- Giữ các điều răn từ nhỏ;
- Có tinh thần cầu tiến, vươn lên;
- Đức Kitô yêu thương anh.

Nhưng khi phải chọn lựa tối hậu, anh đã chào thua: anh chọn nếp cũ, bỏ Chúa Kitô: quay về với cái đạo không bắt anh từ bỏ!

Lý do:

- Chưa bỏ được quan niệm cũ xem giàu có là hồng ân Thiên Chúa, tiền bạc sẽ mua được hạnh phúc đời này và đời sau.

- Không nhận ra cứu cánh đích thực là Đức Kitô, kho tàng vô giá là Đức Kitô (Thánh Phaolô thà mất mọi sự!)

Ở hoàn cảnh của anh, nhiều người cũng làm vậy:

- Đồng tiền liền khúc ruột!
- Cửa đau con xót;
- Có tiền mua tiên cũng được!

Chính vì vậy mà ta bị vương mắc: ai cũng ham tiền. Như chuyện cha sở nọ và một bà mua vé số: Cha sở bị đau tim, ngày nào cũng đọc báo. Một bà già đạo đức trong xứ không biết chữ cầm tấm vé số tới nhờ cha dò dùm. Tấm vé trúng số độc đắc. Cha bình tĩnh hỏi: *“Thế nếu bà trúng số thì bà làm gì?”*. Bà đáp lại: *“Con biểu cha hết!”* Vừa nghe tới đây, cha lên cơn đau tim chết luôn!

“Cửa đâu lòng đó” (Lc 12,34): cửa ở dưới đất mà lòng hướng về trời sao được? (ông cha ở Ban Mê Thuật đeo vàng trong cặp quần, bị cướp mất mới ngủ yên được!)

Không khẳng định “mọi người phải bán hết”... nhưng trong mọi sự, phải chọn Chúa trước hết và trên hết: *Sự sống đời đời ở trong Chúa Con, có Chúa Con là có tất cả. Không có Chúa Con thì không có gì!* (1Ga 5,11-12)

Câu chuyện một người tín hữu ở Mỹ Tho theo vợ bé, đem tất cả gia nghiệp vun xới cho vợ bé. Mùa Chay anh quyết trở về, vợ bé làm dữ đòi tất cả nhà cửa, đồ đạc, cả bảy heo hai mươi con. Ông cho luôn và ra về tay không.

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,17-27)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 10,17-27):

1. Thế gian luôn đề cao tiền bạc:
 - Có tiền mua tiên cũng được...
 - Trong tay sẵn có đồng tiền...
 - Tiền là tiên là Phật...
2. Chúa Giêsu cảnh giác tiền của:
 - Không thể sánh với khôn ngoan (Bài đọc 1).
 - Có thể nhảy lên địa vị chúa tể: hai chủ!
 - Giàu có khó vào Nước Trời!

Chúa không kết án kẻ có của, cũng không kết án của cải, nhưng kết án người kiếm của phi pháp, xài của phi lý, sống ích kỷ.

1 Tm 6,10: “*Cội rễ sinh ra mọi điều ác là lòng ham muốn tiền bạc...*”

Thường tiền dễ gây tai nạn: một chị Việt kiều đeo dây chuyền vàng cả cây, bị giựt té xuống đường xe sau cán chết (cách 5 năm).

Chuyện *Vàng và Máu* (Thế Lữ).

Chúa kêu gọi sống tinh thần nghèo khó nghĩa là không cậy dựa tiền của như ông trọc phú: “*nhiều của quá làm gì đây?*”, nhưng chỉ cậy vào Chúa:

- Làm ăn chân chính kiếm của;
- Sử dụng tiết kiệm;
- Rộng rãi chia sẻ sẽ có gia nghiệp trên Trời: gương ĐGH Phanxicô.
- Có câu chuyện kể ba anh đi đào mộ tìm vàng. Sau nhiều lần thất bại, họ đã tìm được kho báu trong một hầm mộ.

Không có bao đựng nên họ bắt thăm để một người đi mua bao.

Anh này đi mua bao đồng thời mua mấy chai nước, cho thuốc độc vào. Về tới nơi, anh bị hai anh kia giết.

Họ lấy bao đồn đồ đạc quý giá vô rồi bàn nhau đào thêm kéo sót thì uống. Thay phiên nhau chui vào lỗ hẹp đào, anh đứng ngoài đâm cho anh kia một xà beng chết tốt, còn lại một mình anh này gom hết cho vào bao. Trong hang nóng quá, mồ hôi nhễ nhại, với được chai nước, uống một hơi. Thế là lẩn cổ ra chết luôn.

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,17-27)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 10,17-27):

Đường lên Cõi Trời gần hay xa?

Rất gần!

Chỉ có ba bước:

- Bước 1: sống công bình bác ái (chàng thanh niên đã giữ);
- Bước 2: biết chia sẻ (bán cho người nghèo);
- Bước 3: đến theo Chúa.

Mỗi bước lại có tầm quan trọng riêng, bước sau hơn bước trước, bước sau cùng quyết định hết.

Theo Chúa là khôn, chọn ngoài Chúa là dại.

Thánh Thomas More đã bỏ lại tất cả để theo chân Chúa. Tương truyền, khi thánh nhân bị giam, bà vợ tới khóc lóc và năn nỉ chồng thần phục nhà vua để về với vợ con. Thánh nhân nói:

- Thế em nghĩ anh sẽ hạnh phúc bên vợ con được bao lâu nữa?
- Chỉ ít cũng hai mươi năm.
- Hết hai mươi năm rồi anh sẽ vào hỏa ngục đời đời. Ôi khiếp quá! Anh không bội giáo đâu. Em về, lo dạy dỗ các con nên con cái Chúa.

Giương Thánh Phanxicô Assisi.

CHÚA NHẬT 29 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,42-45)

Bài đọc 1 (Is 53,10-11): Nếu hiến thân đền tội, người sẽ thấy được kẻ nói dối.

Bài đọc 2 (Dt 4,14-16): Mạnh dạn tiến lại gần ngai Thiên Chúa.

Tin Mừng (Mc 10,42-45): *“Con Người đến hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người.”*

Đã được ở với Chúa khá lâu, thế mà các Tông đồ vẫn còn đầy khuyết điểm: ham danh, ham lợi, thích làm lớn nhất, ghen tương!

Lý do: chưa thấm nhuần Lời Chúa: *“Các con được sạch nhờ Lời Thầy”* (Ga 15,3).

Ta cũng đầy khuyết điểm, muốn sửa chữa hữu hiệu phải có Lời.

Nhiều Lời ta nghe như nước đổ đầu vịt!

Vợ chồng trung thành với Chúa cũng trung thành với nhau!

Những phần tử hư hỏng đều xa Lời Chúa để tìm những thứ ngược lại.

Leonard Zimmer, một thầy dòng siêu phàm, cải hóa được bộ lạc Katkaris đầy tội ác: mùa mưa họ về ven đô, sống bằng nghề trộm cướp; mùa nắng trốn vào rừng hoang. Ba mươi ba năm Leonard tận tụy ở với họ, giảng Lời Chúa cho

họ. Sáu năm đầu vất vả được bảy mươi người rửa tội. Dân ngoại hăm dọa, sau này nhờ sự mở đường của thầy, nhiều dòng tu tiếp tay. Số người theo đạo tới 70.000 người ngoan đạo.

15/01/1939, thầy kiệt sức chết. Chính phủ Ấn đã tuyên dương công trạng của thầy.

Cách đây hai hôm: màn ảnh nhỏ chiếu một tệ nạn ném đá xe lửa từ Đông Triều tới Quảng Ninh (14/10).

Từ thời cha ông tới nay, các em đọc biết bao khẩu hiệu làm chủ tập thể, yêu đồng bào, yêu Tổ quốc! Tại sao? Lý do sâu xa: ba mươi ba năm nay vắng Lời Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,46-52)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Gr 31,7-9): Kẻ đui người què Ta sẽ dẫn đưa về.

Bài đọc 2 (Dt 5,1-6): Muôn thuở con là Thượng Tế...

Tin Mừng (Mc 10,46-52): *“Thưa Thầy, xin cho tôi nhìn thấy được.”*

Bài đọc 1: Chúa tập hợp dân riêng, biến sự dữ ra sự lành cho họ.

Bài đọc 2: Đức Giêsu là Thượng Tế, Con Thiên Chúa là trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và loài người. Chính Ngài thực hiện việc quy tụ dân Thiên Chúa và chính Ngài biến sự dữ ra sự lành (Tin Mừng).

Trong việc biến sự dữ ra sự lành, không phải chúng ta cứ ngồi chờ chờ xem Chúa làm, giống như người Do-thái xin xem điềm lạ trên trời. Trái lại, người ta phải nỗ lực tranh đấu với chính mình và với người khác – tranh đấu chứ không phải tranh chấp hay tranh giành, tranh cãi! Tranh đấu là làm cho sự thật được chấp nhận; những sai lạc, những điều tai hại phải lùi bước.

Anh mù đã nêu gương cho ta:

- Anh tranh đấu với mọi người: họ bắt anh im, anh càng kêu to; họ không nhận Giêsu Nazareth, anh tin nhận.
- Anh đấu tranh với mình: từ bỏ áo choàng, bỏ chỗ ngồi ở vệ đường, vội chạy đến với Chúa. Anh khác với anh giàu có (chẳng bỏ gì); cũng khác với Giacôbê và Gioan (xin Chúa quyền lực); anh chỉ xin xem thấy và đã theo Chúa!

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,46-52)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 10,46-52):

1. Chúa Giêsu là vị Thiên Sai quyền năng được Chúa Cha sai đến trần gian. Lời tiên tri loan báo (bài đọc 1): quy tụ kẻ mù lòa, què quặt để giải phóng họ.

Quyền năng được chứng minh qua các phép lạ cho kẻ mù thấy, kẻ què đi... “*Hãy về nói với Gioan ...*” (Lc 7,20).

2. Chúa Giêsu là Đấng Thiên Sai, làm tư tế nhân hậu, chạnh thương những kẻ tật nguyền yếu đuối (bài đọc 2): Chúa cảm thương anh mù, bà góa Nain, cảm thương đám đông theo Chúa...

3. Bài học về sáng và tối – mù và không mù.

- Lời xin anh mù là người sáng: xin thấy!
- Lời xin của chúng ta sáng mắt như mù: xin vật chất, tiện nghi.
- Anh mù nhận ra Chúa Giêsu là Con Vua Đavít – Đấng Cứu Thế; trong khi bao nhiêu người sáng mắt đi với Chúa lại không nhận ra.
- Anh mù đi theo Chúa, ca tụng Chúa, có thể là một trong bảy mươi môn đệ; trong khi đám đông không tiếp tục hành trình với Chúa.

4. Ngày nay, nhiều người mù lăm!

- Quốc Hội một số quốc gia Âu, Mỹ chấp nhận hôn nhân đồng tính: mù!
- Chấp nhận phá thai, ly dị, mang thai hộ, an tử, chuẩn bị chấp nhận mãi dâm, nâng lên thành một nghề tốt đẹp, hợp pháp, chính đáng, mang lại lợi nhuận cao: mù hết! Quốc Hội cũng mù!

Tóm lại, ai không tin Đức Giêsu là mù rảo trời! Chỉ ai tin theo Ngài mới thực sự sáng mắt, vì “*Tôi là ánh sáng thế gian...*” (Ga 8,12) Trường hợp chị A mang bầu con thứ ba, khám thai, ở đâu cũng đòi phá, vì cho rằng thai bị tật, nhưng chị quyết giữ dù nghèo, khó khăn. Đứa bé được sinh ra bình thường, ngoan, học giỏi, đờn hay: chị sáng mắt; đám bác sĩ, y tá mù hết!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,46-52)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 10,46-52): Ai mù ai sáng?

“Nếu các người mù thì tội các người nhẹ đi, nhưng các người bảo các người sáng nên tội nặng thêm.”

Anh mù, mù thể lý nhưng rất sáng linh hồn.

- Anh nhận ra Chúa Giêsu Nazareth là Con Vua Đavít, Đấng Cứu Thế; trong khi ngay cả môn đệ Nathanael cũng chưa rõ: “Ở Nazareth nào có gì hay ho?” Đồng hương Chúa không nhận ra Người!
- Anh kêu cầu Danh Chúa, dù bị cấm!
- Anh vội vàng bỏ mọi sự (áo choàng, đồ ăn xin, chỗ ngồi ở vệ đường) để đến với Chúa → anh đã đi theo Chúa là ánh sáng trần gian.

Biết bao người sáng mắt thể xác mà tối mắt linh hồn. Sống đam mê, bỏ đường lối Chúa là mù ráo! Chỉ ai tin theo Chúa mới sáng!

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,46-52)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 10,46-52):

Giêricô là một thành cổ ở Đông Bắc Giêrusalem khoảng 30 km, thuộc dân ngoại, nên Bartimê cũng là người ngoại.

- *“Lạy ông Giêsu, Con Vua Đavít”*: Anh tin Chúa là Đấng Cứu Thế.
- *Vứt áo choàng, nhảy chồm lên*: sự háo hức muốn gặp Chúa.
- *Anh thấy và đi theo Ngài*: hiểu hai nghĩa: thể lý và tinh thần: nhận rõ Chúa và giáo lý Ngài. Rất tiếc, Máccô không cho biết anh có gia nhập hàng ngũ Tông đồ hay môn đệ không?

Áp dụng:

Đức tin là ánh sáng dẫn ta đến với Thiên Chúa, với đời sống vĩnh hằng. Nhưng có biết bao cản trở, chướng ngại che chắn: bệnh mù, người khác cản đường...:

- Biết bao người coi thường đạo Kitô!
- Biết bao gương xấu cản ngăn!
- Dấu chứng về Đấng Messia đầy rẫy mà họ không thấy, còn đòi dấu lạ... *“Đấy có Đấng trọng hơn Giônã...”*
- Họ biết diện mạo trời đất mà không biết thời đại này...

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,46-52)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 10,46-52):

Thánh Kinh cho biết: bất cứ ai gặp cảnh khó khăn ngặt nghèo đến đâu, muốn Chúa cứu giúp, cần phải có ba điều kiện này:

- Nhận biết Chúa;
- Tin tưởng mãnh liệt;
- Cầu xin tha thiết và bền chí.

Đây là ba chìa khóa mở cửa lòng từ bi của Chúa.

Không ai bi đát như anh mù này, nhưng anh đã nhận ra Chúa (hơn đám đông sáng mắt). Anh đã tin và anh kêu xin mãnh liệt không ai cản nổi.

Kết quả: anh đã được như ý, và anh đã đi theo tạ ơn Chúa.

Môsê đã dùng ba chìa khóa này.

Bà già Canaan đã dùng.

Đức Kitô cũng đã dạy ta sử dụng: xin và tin được, xin nắn nỉ.

Áp dụng: nhiều lần ta xin nhưng có dùng ba chìa khóa trên không? Lời xin ta thế nào?

Xin như Salomon, sẽ được bù cái khác.

Tiên vãn là Nước Chúa.

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN B

(Mc 10,46-52)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Mc 10,46-52): *Thiên Chúa giàu lòng thương xót.*

Phép lạ chữa người mù hôm nay Chúa làm với 3 mục đích:

1. Tỏ lòng xót thương nhân hậu:
 - Cũng như tất cả các phép lạ khác cứu chữa người ta khỏi bệnh, quỷ ám, khỏi chết xác hồn, đều phát xuất từ lòng xót thương của Chúa.
 - Cũng như Chúa xót thương lũ dân lưu đày, đã làm phép lạ đưa dân về cố hương (Bài đọc 1).
 - Cũng như Ngài xót thương dân mới nên ban cho chức linh mục giữa loài người để cảm thông những yếu đuối của dân và dâng lễ đền tội hầu ban ơn cứu độ cho dân (Bài đọc 2).
2. Thực hiện dấu chỉ “*Thiên Sai*”
 - Isaia đã loan báo Đấng Cứu Thế đến, Ngài sẽ làm cho kẻ mù được xem, kẻ què được đi, kẻ câm được nói, kẻ điếc được nghe, người nghèo được rao giảng Tin Mừng. Chúa bảo các môn đệ Gioan về thuật lại lời đó!
 - Anh mù nghe nói về các phép lạ Ngài làm đã nhận ra Ngài là Thiên Sai và đã dùng kiểu xưng hô Thiên Sai: “*Lạy Con Vua Đavít, xin thương xót con.*”

3. Khi chữa người mù được lành, ban ánh sáng cho anh, Chúa có ý chứng minh Ngài là *“ánh sáng thế gian”* (Ga 12,8).
- Nhân lễ Lều, người ta đốt đuốc ở các lều trại.
 - Thánh Gioan viết: *“Ngài là ánh sáng thật đã chiếu trong u tối.”*
 - Thánh Máthêu: *“Dân ngồi trong bóng tối sự chết đã nhìn thấy ánh sáng.”*
 - Thánh Luca: *“Vàng Đông từ chốn cao vời ngự đến thăm viếng ta...”*

Trên bình diện siêu nhiên, ai theo Chúa sẽ có ánh sáng; ai không theo Chúa sẽ ở trong mù tối, giống như mù chữ, mù giáo lý. Đầu tháng 9, Đại hội thế giới về dân số Cairô, đại diện các nước thế giới về họp mà lại đưa ra dự thảo quốc tế hóa hôn nhân đồng tính luyến ái. Họ mù, nhờ Đức Thánh Cha cho ánh sáng.

Còn biết bao cái mù khác do tiền tài, danh vọng, tham vọng, đam mê đã làm cho biết bao tín hữu trở nên mù lòa!

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 10,46-52)

Lược đồ 7

Tin Mừng (Mc 10,46-52):

Khai thác thái độ nhân vật:

- Anh mù phải đi ăn xin, không ai thuê làm cả: mù thiệt hại biết bao về văn hóa, về xã hội, về kinh tế. Anh thuộc nhóm nghèo của Chúa, đáng được thương xót.
- Anh mù mắt nhưng sáng tai: anh nghe đồn về Đức Giêsu; từ nghe anh đã kính phục Ngài.
- Anh mù mắt nhưng sáng trí: anh nhận ra các dấu chỉ và tin thật Ngài là Đấng Thiên Sai. Anh kêu tước hiệu Ngài: “*Lạy Con Vua Đavít.*”
- Anh mù gắn bó với Chúa: không ai cản anh kêu được.
- Anh mù bỏ lại áo choàng (rất quý thời đó): anh từ bỏ để đến với Chúa. Không từ bỏ thì không đến với Chúa được.
- Anh mù xin một điều rất khôn.
- Anh mù đi theo và ca tụng Chúa, trong khi biết bao nhà thông thái mắt sáng lại không nhận ra Chúa Giêsu. Họ đã mù!

Chúng ta được chiếu soi nhờ ánh sáng Tin Mừng. Ta hãy sống xứng đáng: “*Anh em không ở trong bóng tối... anh em là con cái sự sáng... không thuộc về bóng tối*” (1Tx 5,4-5).

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 12,28^b-34)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Đnl 6,2-6): Hãy yêu mến Chúa hết dạ hết lòng.

Bài đọc 2 (Dt 7,23-28): Đức Kitô hằng sống nên phẩm vị tư tế của Ngài tồn tại mãi.

Tin Mừng (Mc 12,28^b-34): “*Hãy mến Chúa hết lòng, yêu người hết dạ.*”

Xác định yêu ai?

Πλησιον (pleision) – người kết thân, người lân cận không phải anh em cùng huyết thống, nhưng có thể là anh em nhờ tình bằng hữu (Ga 3,1-2); tình bạn (G 30,29).

Trong Luca: Luật sĩ hỏi “*ai là đồng loại tôi?*” Ông hiểu là người Do-thái.

Trong Lv 17,13: sách Lêvi dùng lẫn đồng loại với anh em.

Sau lưu đày có hai khuynh hướng:

- Thu hẹp: Do-thái hay tân tông đã cắt bì;
- Mở rộng: bản LXX cho đồng loại là người lân cận mình phải yêu! Điều này phù hợp với lập trường Chúa Kitô: phải yêu cả kẻ thù (Mt 5,43-48) (trái với Cựu Ước).

Dụ ngôn người Samaritanô nhân hậu: yêu là phải hy sinh:

Trong cuốn Photo Annual có hình một bàn tay vẽ hai trái tim lồng vào nhau có mũi tên xuyên qua, nhỏ máu. Kỳ vậy! Con nít không hiểu được! Yêu phải đổ máu!

Ông nghề Bộ tha cho con nuôi đã giết con trai duy nhất của mình nhờ ông trở lại đạo và nhờ các cha thừa sai khuyển. Ông còn nhận đỡ đầu cho nó ngày rửa tội. Ông đã thắng ông!

Chúa Giêsu cũng không đòi hỏi ta hơn!

Điểm mới mẻ trong lập trường của Chúa: so sánh *yêu người và mến Chúa*.

Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII nói: “*Thế giới sẽ thuộc về kẻ yêu nó.*”

Ngày nay phải truyền giáo bằng “*tình yêu*”.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 12,28b-34)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 12,28^b-34): Yêu thế nào?

Dựa trên căn bản nào để yêu tha nhân?

Thượng cổ La Mã, một hiệp sĩ thất trận đã giết vợ rồi tự tử vì yêu vợ quá!

Huyền Trân suýt nữa bị chôn sống với chồng! Có thể nhiều người tự nguyện đi theo chồng?

Yêu ngang trái được không?

Phải dựa vào Luật Chúa, tình yêu mới quân bình, ngay chính!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 12,28b-34)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 12,28^b-34): Điều răn trọng nhất?

Tình yêu là cái chi phối toàn diện đời sống con người.

Điều người ta thêm khát nhất là yêu và được yêu.

Điều nghịch lý: dường như chẳng ai suôn sẻ, trót lọt trong tình yêu cả. Tại mình hay tại người?

Tin Mừng soi sáng về cội nguồn vấn đề quan trọng số một này.

Chú thích:

- Kinh sư (thông giáo, luật sĩ): người nghiên cứu luật và dạy luật cho người khác, thường là Biệt phái;
- Xa-đốc: tên vị tư tế thế kỷ X trước công nguyên. Đây là một đảng tôn giáo và chính trị xuất hiện vào thế kỷ II trước công nguyên, hợp tác với đế quốc La Mã, chỉ nhìn nhận Ngũ Kinh, không tin linh hồn bất tử và sự phục sinh ≠ Biệt phái.
- Điều răn nào? Bộ luật Do-thái có 613 điều khoản: 365 tiêu cực và 248 tích cực. Chúa trả lời dứt khoát Đnl 6,4.
- Người lân cận: quan niệm khác nhau giữa người Do-thái và Chúa Giêsu. Với Đức Kitô, hẳn là người có xác và hồn là đối tượng của lòng yêu thương. Ngài còn nhận đức

bác ái là dấu chỉ môn đệ Ngài: “*Người ta cứ dấu này...*”; và ngày tận thế, bác ái là tiêu chuẩn để phán xét: “*Hỡi kẻ Cha ta chúc phúc... vì xưa Ta đói...*”

- Trên đảo O’ahu Hawaii: ngôi nhà đá rất đẹp và chắc chắn ngay trên ghềnh đá nhô ra biển của cặp Arthur Paulinson đã được xây sau khi nghe Lời Chúa: người khôn xây nhà trên đá: Lời, niềm tin vào Thiên Chúa: “*Trời đất qua đi, nhưng Lời Ta sẽ không qua đâu.*”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 12,28b-34)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Mc 12,28^b-34): Điều răn nào trọng nhất?

Trong cuốn “*Chú giải Phúc Âm Chúa Nhật*” của Văn Quang, tập năm A trang 255, tập năm B trang 360.

Yêu người:

- Cha Damien;
- Thánh Martinô Giám mục;
- Thánh Maximiliano Kolbe;
- Đức Cha Cassaigne;
- Mẹ Têrêxa Calcutta.

Truyền hình đài Liên Xô ở Việt Nam đêm 5/10/1988 chiếu hình ảnh Mẹ Têrêxa (sinh 27/08/1910) ở Calcutta cùng ngôi nhà lâm chung của Mẹ (vía hè Calcutta 40.000 người ngủ đêm) và hình ảnh Mẹ tới Oslo, Na Uy, để lãnh thưởng Nobel Hòa Bình (10/12/1979). Mẹ là người phụ nữ thứ sáu lãnh giải này.

1. Bác ái là một giá trị phổ quát vĩnh tồn: “*on ngôn ngữ sẽ hết, on phép lạ cũng chẳng còn, chỉ còn Đức Ái.*” – *Bài ca Bác ái (1Cr 13).*

2. Bác ái là đỉnh cao của Đạo Kitô, tóm gọn mọi lề luật, các tiên tri.
3. Bác ái là dấu hiệu riêng của môn đệ Chúa!
4. Sống bác ái không dễ như nói! Vì đòi ta phải quên mình, phải chấp nhận hy sinh, bỏ đời mình ra như tấm bánh bị bẻ.

“Yêu là chết trong lòng một ít!” Yêu nhiều phải chết đi nhiều, và chết hẳn thì yêu là tuyệt đỉnh: *“không tình yêu nào lớn lao hơn người thí mạng sống vì bằng hữu.”* (Ga 15,13).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 12,28b-34)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Mc 12,28^b-34):

Đạo Do-thái thời Chúa Giêsu có 613 điều luật, 248 luật buộc và 365 luật cấm. Các Rabbi không đồng ý về tầm quan trọng: giữ Sabbath? Kính tên Đức Chúa? Dâng của lễ?

Một luật sĩ đến hỏi, Chúa trưng dẫn Đnl 6,5; Lv 19,18: xưa quá, chẳng có gì mới mẻ! Nhưng mới mẻ, táo bạo ở chỗ đặt luật yêu người *ngang hàng* với luật mến Chúa.

1. Tại sao mến Chúa?

Vì Chúa là Cha! và vì lợi ích của ta.

2. Phải làm gì?

Giữ trọn vẹn Lời Chúa (Ga 14,15)

3. Tại sao yêu người?

Vì là con một Cha (Mt 6,9), là hiện thân của Chúa.

4. Làm gì?

1Cr 13,4-8: “Đức mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật. Đức mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất

cả. Đức mến không bao giờ mất được.” – Tóm lại, thực hành 14 mỗi thương người.

Thánh Martinô Porres (1579-1639): bài giảng của Đức Gioan XXIII ngày phong thánh cho thánh nhân (6/5/1962): *“Qua những mẫu gương trong đời sống của thánh Martinô đã chứng tỏ cho ta thấy: chỉ đạt tới sự cứu rỗi và thánh thiện bằng con đường mà Chúa Kitô đã vạch ra, nghĩa là trước tiên ta phải yêu mến Chúa hết linh hồn, hết trí khôn, rồi yêu tha nhân như chính mình.”* Ngài mến Chúa, ngài yêu tha nhân, coi họ như con Chúa và anh em mình.

1 Ga 4,20: *“Nếu ai nói: ‘Tôi yêu mến Thiên Chúa’ mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối; vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy.”*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 12,28b-34)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Mc 12,28^b-34): Điều răn nào trọng nhất?

Vào thời Chúa Giêsu, người Do-thái không chỉ giữ Mười điều răn mà còn cả ngàn khoản luật liên quan cả tới những chuyện rửa chén, rửa tay... Thực tế ai mà giữ nổi nên rốt cuộc người ta chọn cái nào trọng hơn, còn các cái khác ráng được bao nhiêu thì ráng bấy nhiêu. Nhưng không dễ phân biệt cái nào trọng nhất!

Ông luật sĩ hỏi Chúa một điều trọng nhất. Chúa trả lời hai điều: mến Chúa, yêu người. Yêu người = mến Chúa: là điều mới mẻ, bất ngờ, nhưng chính Chúa đã khẳng định.

Với ta hôm nay, mọi sự tưởng đã rõ, ai chẳng biết mến Chúa yêu người là tóm tắt mọi lề luật? Tuy nhiên, thực tế ta vẫn phân hai: mến Chúa ưu tiên rồi mới đến yêu người sau.

Mến Chúa là một bổn phận và là một mối lợi vì Chúa chỉ có một. Còn yêu người thì là một nghĩa vụ nặng nề, thường khi gây thiệt thòi. Đằng khác, biết bao nhiêu người, yêu mọi người như nhau phải chăng là ảo tưởng? Nên thực tế ta vẫn xếp hạng: mến Chúa trước rồi mới đến yêu người! Người ta dễ dàng hy sinh tiền của, công sức, vào những việc họ tưởng là mến Chúa: kiệu kèn, táng xác, xé màn, ngắm nhân tài, dâng hoa... trong khi rất keo kiệt với người nghèo. (Chúa đâu đòi những cái bề ngoài đó!)

Mến Chúa mà không yêu người thì chẳng mến ai hết:
“Ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì

không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy” (1 Ga 4,20). Chính vì thế mà cuối đời Chúa thay hai điều răn đó bằng một điều răn mới (Ga 13,34) và để ta yên tâm sống bác ái với tha nhân mà không sợ làm giảm lòng mến Chúa, Đức Giêsu đã tự đồng hóa mình với những người nghèo khó, bé mọn mà Ngài gọi là anh em Ngài (Mt 25.40; 10.40-42).

Mến Chúa: cốt chính là vâng theo ý Chúa.

Yêu người: phải như Chúa yêu, nghĩa là yêu đến cùng (Ga 13,1) đến hiến mạng sống cho bạn hữu mình (Ga 15,13).

Tóm lại: luôn nghĩ tốt, nói tốt, làm tốt cho mọi người chúng ta gặp.

Guơng bác ái:

1. Thánh Martinô Porres:

- Sinh ngày 9/12/1579, tại Lima, thủ đô Pêru.
- Cha là Don Juan Porres, Hiệp sĩ Tây Ban Nha đang cai trị ở Pêru.
- Mẹ là Anna Velazquez gốc nô lệ Panama.
- 15 tuổi, vào dòng Đaminh.
- Mất ngày 3/11/1639, khi được 60 tuổi.
- Được mệnh danh là “thầy Martinô bác ái”.

2. Cuốn truyện và phim Les Misérables của Victor Hugo trình bày cuộc xung đột giữa bất công và bác ái trong xã hội Pháp thời đó – mỗi bên đều có những nhân vật nổi trội. Cuối cùng, bác ái có chiều vươn lên dù chỉ là cục bộ.

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 12,38-44)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (1V 17,10-16): Bà góa lấy bột làm bánh cho Êlia.

Bài đọc 2 (Dt 9,24-28): Đức Kitô tự hiến một lần, xóa bỏ tội muôn dân.

Tin Mừng (Mc 12,38-44): “*Bà góa nghèo này đã bỏ vào thùng nhiều hơn ai hết.*”

Chống luật sĩ giả hình.

Câu chuyện bà góa bỏ tiền.

1. Chống luật sĩ ở ba điểm:

- tự cao: áo thụng, báii chào, chỗ nhất;
- ham hố: nuốt tài sản bà góa;
- giả hình: kéo dài kinh, phô trương.

Ta cần tránh những khuyết điểm trên.

2. Câu chuyện bà góa: đề cao:

- sự khiêm nhường: thân góa bụa;
- đức khó nghèo: không dính bén;
- lòng chân thực: kín đáo.

Điểm thần học quan trọng được nêu: Thiên Chúa ở khắp mọi nơi, Ngài thấy và biết mọi sự dù kín nhiệm trong lòng (Tv 138: *Chúa đã biết con!*): “Thiên võng khôi khôi, sơ

nhì bắt lậu.” Chúa thấu suốt mọi sự nên phán quyết của Ngài là chân lý tuyệt đối. Công lý của loài người còn xa chân lý lắm.

“Nếu anh thể bảo vệ công lý.”

Báo Sài Gòn Giải Phóng số ngày 26/2/1988 đăng vụ án oan kéo dài mười lăm năm: mười hai người bị buộc tội giết ba mươi ba phụ nữ tại Bielorussia (Liên Xô). Jass đã phỏng vấn biện lý Gheoghi Tarnapxky: “Các nhà điều tra đã kéo nhau vào con đường sai lầm cho đến khi tình cờ tìm ra hung thủ giúp việc tại nông trường tập thể vùng Vitepxco!

Kết luận thực hành: Chỉ có Chúa biết mọi sự!

Tập sống dưới mắt âu yếm của Chúa là phương thế tốt nhất giúp ta tránh tội, thăng tiến và thành công trong giáo dục!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 12,38-44)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Mc 12,38-44):

Bài Phúc Âm nói tới hai hạng người: luật sĩ, biệt phái giả hình và người đàn bà góa khó nghèo đơn sơ và bác ái. Hạng trên bị Chúa kết án nghiêm khắc, hạng sau được Chúa khen thưởng.

A. Chỉ trích thái độ của luật sĩ: ba điểm đáng trách:

1. Tự cao tự đại: - Thích se sua
- Ưu được bái chào...
- Dành ghế nhất...
2. Ham hố: trục lợi, “*nuốt gia tài bà góa.*”
3. Giả hình: phô trương kinh nguyện để lừa thiên hạ, để che đậy những âm mưu đen tối. (cf. Mt 23.1-36; Lc 11,46.52.39-41.47-51; 20,45-47)

B. Tấm lòng bà góa: với hai đồng lépta.

- Học: - Tin tưởng phó thác cho Chúa;
- Quảng đại chia sẻ đóng góp chung;
- Làm việc lành kín đáo.

Ở miền Hậu Giang, hai mẹ con bà Nguyễn Thị Góp đã bỏ ra 150 triệu lo cứu giúp bà con bị lốc, lo làm đường, mưu ích chung. Bà Góp chi 15 triệu tiền làm đường; 10 năm giúp bà con xã Long Giang, Chợ Mới.

Anh Đặng Phước Dừa góp 78 triệu xây cầu Trà Thôn, 30 triệu làm đường, 25 triệu sửa trường lớp. (Theo Tổ Quốc, báo Thanh Niên 27/9/1994).

Giàu của phải giàu lòng mới dám chia sẻ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 12,38-44)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Mc 12,38-44):

Sự thông suốt sâu xa của Thiên Chúa: Ngài thấy hết mọi sự nên đánh giá cách công bình, không theo cái bên ngoài mà là thái độ của tâm hồn.

Bài Tin Mừng có hai phần:

Phần 1: c.38-40: nói với dân, phê bình Biệt phái, 3 điểm:

- Kiêu ngạo: áo xống, chào hỏi, ghế nhất...
- Tham lam: cố vấn mọi vấn đề, lèo lái để thu lợi;
- Giả hình: che đậy bằng vẻ ngoài đạo đức.

Phần 2: c.41-44: lòng quảng đại.

Chúa đưa ra hình ảnh tương phản: rabbi tham lam $\neq$ bà góa quảng đại.

Khi yêu, người ta quên bản thân: *“không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người thí mạng vì bằng hữu mình”* (Ga 15,13).

Thiên Chúa nhận định, đánh giá đúng và thưởng công bội hậu

Bà góa Sarépta vâng lời Chúa, chia sẻ cả tấm bánh cuối cùng. Bà và con được cứu sống, con bà chết được sống lại.

Thánh Augustin: *“khi người ta muốn chia sẻ thì thế nào họ cũng tìm được cái gì để chia sẻ.”*

Cv 3,6: *“Vàng bạc thì tôi không có; nhưng cái tôi có, tôi cho anh đây: nhân danh Đức Giêsu Ki-tô người Na-da-rét, anh đứng dậy mà đi!”*

Trong Les Misérables: Jean Valjean đã gặp một vị giám mục tốt bụng khi anh vào nhà thờ ăn cắp các chân đèn cây bằng bạc, ngài đã ảnh hưởng tới cuộc đời anh khi anh làm thị trưởng.

Bà góa quảng đại Agnes Lê Thị Thành: dám chứa chấp, nuôi dưỡng các vị thừa sai đang bị săn lùng...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 33 THƯỜNG NIÊN NĂM B

(Mc 13,24-32)

Bài đọc 1 (Đn 12,1-3): Thời đó dân Người sẽ thoát nạn.

Bài đọc 2 (Dt 10,11-14.18): Đức Kitô chỉ dâng hiến lễ một lần, vĩnh viễn làm cho ta nên thánh.

Tin Mừng (Mc 13,24-32): “*Thiên Chúa đã tập hợp những kẻ được Người tuyển chọn từ bốn phương.*”

Bài Phúc Âm nói tới 2 điểm:

1. *Tả về ngày phán xét:*

- a. Qua những sự kiện lịch sử: Daniel an ủi dân trong cơn bách hại của Antiocho Epiphane – cũng như cuộc tàn phá Giêrusalem năm 70 ứng nghiệm Lời Chúa.
- b. Qua cách nói “*khải huyền*” của các tiên tri: “*mặt trời mất sáng...*” (Is 13,10; 34,4; Ed 32,7; Ge 1,1-10).
- c. Con Người xuất hiện (Đn 13,7).
- d. Chiêu tập để phán xét.

2. *Về ngày và giờ của sự việc:*

- a. Ví dụ những dấu chỉ;
- b. Xảy ra trong thế hệ này nhưng không ai biết chính xác ngày giờ, trừ Chúa Cha.

LỄ CHÚA KITÔ VUA VŨ TRỤ NĂM B

(Ga 18,33^b-37)

Bài đọc 1 (Đn 7,13-14): Quyền thống trị của Ngài là quyền vĩnh cửu.

Bài đọc 2 (Kh 1,5-8): Thủ Lãnh mọi vương quốc trần gian, làm cho chúng ta thành vương quốc và tư tế.

Tin Mừng (Ga 18,33^b-37): *“Chính Ngài nói rằng Ngài là Vua.”*

1. Đã đến lúc Chúa bộc lộ ngôi vị, sứ mạng, vương quốc của Chúa (không cấm người ta nói lời tuyên dương như trước nữa).
2. *“Tôi là người Do-thái sao?”* Ứng nghiệm lời tiên báo: *“Ngài sẽ bị nộp cho dân ngoại, chúng sẽ kết án Ngài.”*
3. *“Dân ông và Thượng tế đã nộp ông cho tôi.”*

Dân riêng Chúa là nòi phản bội! *“Người đã đến nhà mình mà gia nhân đã không đón nhận Người”* (Ga 1,11). *“Con bò con lừa còn biết chủ, Israel không nhận biết Ta”* (Is 1,3).

Lịch sử ơn cứu độ Israel là một vòng luẩn quẩn: trung thành và phản bội Thiên Chúa. Đây là đỉnh điểm của sự phản bội mà Đấng Thiên Sai phải gánh chịu: dân riêng nhận Barabba, nhận vua Xêda, từ chối Đức Giêsu. Giuđa bán Thầy; Phêrô chối Thầy; các môn đệ bỏ Thầy...

Con cái Israel phá vỡ mọi giao ước nên Chúa Giêsu phải lập giao ước mới bằng máu của Người, *“Máu giao ước mới và vĩnh cửu”*.

4. Chúa Giêsu mặc khải Nước Chúa, hoàn toàn khác nước thế gian.
5. Chúa Giêsu xưng mình là Vua, dĩ nhiên Vua cả vũ trụ vật chất này, nhưng đặc biệt Ngài là Vua Tình Yêu, Vua Hòa Bình và Chân Lý: *“Ai yêu sự thật thì theo Tôi”*; *“Tôi là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống”* (Ga 14,6); *“Nơi miệng Người không một lời gian dối”* (1 Pr 2,23).

Người viết có lần trực tiếp coi trên truyền hình cuộc phỏng vấn danh ca Khánh Ly (nhưng không nhớ rõ ngày tháng nào) phóng viên cố moi cho được *“mối tình giữa bà với ông Sơn”*. Bà nói: *“Tôi yêu ông Sơn như người anh, người thầy và người cha. Tình yêu đối với ông Sơn phải tinh ròng, tôi đến với ông Sơn khi tôi đã có chồng... Nếu tôi nhận là người yêu của ông Sơn thì tội nghiệp cho ông ấy quá! Tôi không thể nhận cho mình bất cứ cái gì không phải là của tôi!”*

Câu trả lời vang vọng Lời Chúa Giêsu: *“Có thì nói có, không thì nói không, thêm thắt điều gì là do ma quỷ”* (Mt 5,37).

Xin cho mọi người yêu chuộng sự thật.

Sự thật hiếm thấy ngày nay tại Việt Nam.

SUY NIỆM LỜI CHÚA NĂM C

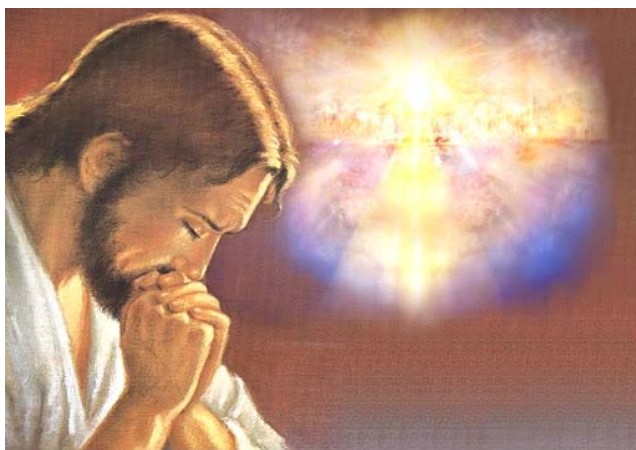


DẪN VÀO NĂM PHỤNG VỤ NĂM C

Anh chị em thân mến!

Hôm nay chúng ta khai mạc một năm Phụng vụ mới. Cả một năm mở ra trước mắt chúng ta. Một năm của tương lai và hy vọng đó cũng là một năm cứu độ của chúng ta, khi chúng ta biết sẵn sàng đón nhận Chúa đang đến. Ngài đang đến mời gọi ta cộng tác vào công việc xây dựng và phát triển Nước Trời.

“Mùa Vọng có hai đặc tính: vừa là mùa chuẩn bị mừng lễ trọng Giáng Sinh, trong lễ này, kính nhớ việc Con Thiên Chúa đến lần thứ nhất với loài người ; vừa là mùa mà qua việc kính nhớ này, các tín hữu hướng lòng trông đợi Chúa Kitô đến lần thứ hai trong ngày tận thế. Vì hai lý do này, Mùa Vọng được coi như mùa sốt sắng và hân hoan mong đợi” (AC 39).



MÙA VỌNG

CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 21,25-28.34-36)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Gr 33,14-16): Ta sẽ cho mọc lên trong nhà Đavít một mầm non, một Đấng Công Chính.

Bài đọc 2 (1Tx 3,12 – 4,2): Chúa sẽ làm cho anh em bền tâm vững chí trong ngày Đức Kitô quang lâm.

Tin Mừng (Lc 21,25-28.34-36): “*Anh em sắp được cứu độ.*”

1. Có ngày quang lâm của Chúa Giêsu, cũng là ngày tận thế hay ngày phán xét. Đó là niềm tin vững chắc của chúng ta.
2. Bao giờ? Chúa không cho biết thời điểm. “*Ngay Con Người cũng không biết, chỉ có Cha biết thôi.*”

Thỉnh thoảng lại rộ lên nhóm này nhóm nọ loan báo ngày tận thế (đa số các nhóm ly khai với Giáo Hội Công giáo tuyên truyền). Chúng ta bình tĩnh phi bác ngay những luận điệu tuyên truyền đó vì Chúa Giêsu nói chính Ngài cũng không biết, làm sao những người kia biết được!

3. Có những dấu chỉ đi trước trên trời cũng như dưới đất. Người tín hữu ghi nhận và chiêm niệm, đồng thời chuẩn bị sẵn sàng.

4. Có đáng sợ không?

Chỉ đáng sợ với người tội lỗi và gian ác, còn với con cái Chúa thì vui mừng, phấn khởi: *“đứng thẳng và ngẩng đầu lên vì anh em sắp được cứu chuộc.”* Hãy chờ như con trẻ mong mẹ về chợ.

5. Thái độ phải có: đề phòng bia rượu làm cho lòng ra nặng nề. (theo <https://thanhnien.vn> – tiêu dùng: Tốc độ tiêu thụ rượu bia ở Việt Nam đứng đầu thế giới. Tại khu vực Đông Nam Á, lượng tiêu thụ rượu đã tăng 34% trong vòng 7 năm (2010 – 2017). Đáng chú ý Việt Nam là quốc gia có tốc độ tăng tiêu thụ rượu lớn nhất thế giới, gần 90% kể từ năm 2010. Trong một báo cáo công bố năm 2018, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) cũng đánh giá mức tiêu thụ rượu bia của Việt Nam ở bậc cao so với các nước khác trong khu vực... hơn Trung Quốc và gần 4 lần Singapore. Dĩ nhiên tăng bia rượu thì cũng tăng tai nạn giao thông, tăng mâu thuẫn đánh giết nhau vì say sấn...

- Lo lắng sự đời: vướng mắc tình, tiền, tội, tù, khiến ta thiếu cảnh giác, chuẩn bị tâm hồn sẵn sàng.
- Muốn đứng vững, hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn.

Cha Maleroux, một nhà giảng thuyết thời danh của Pháp tuyên bố: *“Kể từ hôm được hôn ước gì nơi tôi vì tôi chờ đợi Chúa từng giây phút trong cuộc đời.”*

CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 21,25-28.34-36)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Lc 21,25-28.34-36):

Có một câu chuyện như sau:

Qua mục *Tìm bạn bốn phương*, chàng Trung úy Blainfort quen biết một cô gái tên Merel, mấy năm trời không gặp gỡ, chỉ trao đổi qua thư từ. Merel viết thư rất hay, rất lịch sự và xây dựng. Nhờ những lời khích lệ đó, Blainfort đã vượt qua được rất nhiều gian truân thử thách. Blainfort đã nhiều lần xin hình nhưng Merel từ chối.

Cuối cùng, chàng được giải ngũ và họ hẹn gặp nhau tại ga New York vào 6 giờ chiều. Dấu hiệu để nhận ra nhau: Blainfort cầm trên tay cuốn tiểu thuyết của Somerset Maugham, còn cô nàng cài trên áo một bông hồng đỏ. Chàng nóng lòng, nhiều cô gái xinh đẹp đi qua nhưng không có dấu hiệu đó. Cuối cùng, đúng 6h, một cô gái tóc vàng xinh xắn tiến lại, chàng linh cảm đúng Merel liền vội vàng tiến lại, nhưng rồi phải khựng lại vì cô ta không có bông hồng! Thế rồi cách đó không xa có một thiếu phụ 40 tuổi, mập lùn, xấu xí, chiếc áo khoác cũng nhàu nát, nhưng rõ ràng trên ngực có cái bông hồng!

Chàng thất vọng, tính chạy trốn... Nhưng rồi chàng nghĩ lại: chẳng có được tình yêu thì ít ra cũng hãy giữ lấy tình bạn, vì những bức thư rất là hấp dẫn đã giúp chàng thành

công. Thế rồi, chàng lấy hết can đảm, lịch sự ngả nón chào và giới thiệu tên mình. Chàng nói: *“Cô chắc là Merel? Xin mời cô cùng tôi ăn tối!”* Cô kia phân trần: *“Tôi không hiểu! Có một cô gái tự nhiên cài cho tôi một bông hồng và nhờ tôi nói lại: nếu muốn gặp cô thì đúng 6g15 tại nhà hàng Crystal đối diện nhà ga!”* Chàng trung úy thở phào sung sướng!

Chúa cũng hẹn gặp chúng ta ở nhà ga cuối cùng, đó là ngày chung thẩm. Trong khi chờ đợi, ta đã có thơ khích lệ, phải lấy đó làm lẽ sống, phải vươn tới những giá trị cao cả, không chỉ dừng lại ở những cái mau qua.

Tin: trung thành sống Lời Chúa, kiên nhẫn đợi chờ, vượt khó.

“Ai bền đỗ đến cùng sẽ được cứu chuộc.” (Mt 24,13)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 21,25-28.34-36)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Lc 21,25-28.34-36):

Bài Tin Mừng có ba phần:

1. 25-26: thuộc khôi khôi huyền của Nhật Lãm.

Khôi huyền là loại văn chương rất thịnh thời Chúa Giêsu, khởi nguồn từ Ba-tư, xuất hiện ở Do-thái khoảng năm 100 trước công nguyên với Daniel và Baruc.

Thể văn khôi huyền diễn tả hiện tại và nhất là tương lai bằng hình ảnh, con số biểu tượng. Đối tượng diễn tả là tận thể.

2. 27-28:

- Cuộc thế mạt nổi bật với việc giáng lâm của Con Người (Đn 7,13).
- Với muôn dân: hồn xiêu phách lạc; mà với môn đệ thì ngẩng đầu lên...

3. 34-36:

- Ngày Chúa đến là một nguồn hy vọng lớn lao;
- Cũng là lý do để tỉnh thức: âu lo, say sưa làm mờ đi lương tâm, dẫn đến chênh mảng chuẩn bị đón Chúa đến.

Thực hành:

Năm Phụng Vụ có hai cao điểm: Giáng Sinh và Phục Sinh. Trước đó có một thời gian chuẩn bị.

Năm 480, giám mục Tours ra lệnh ăn chay từ 11/11 đến 24/12 để chuẩn bị, sau rút lại 4 tuần. Đến thế kỷ XIV, bỏ ăn chay mà thay vào đó là việc hãm mình.

Cao điểm Mùa Vọng: đợi Chúa đến trong vinh quang để hoàn tất công trình cứu độ.

Ta đóng góp gì trong việc dọn đường cho Chúa? Cá nhân – Gia đình – Xã hội và thế giới?

Đẩy lui một tội ác: thêm vinh quang.

Thêm một tội ác: bớt vinh quang.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 21,25-28.34-36)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Lc 21,25-28.34-36):

Đề phòng lòng mình ra nặng nề vì chè chén say sưa!

Có những bữa ăn chia sẻ niềm vui tình thân thực sự giữa những phần tử trong gia đình hay rộng hơn là bạn bè thân thiết, như những bữa mừng kỷ niệm ngày cưới, bổn mạng, sinh nhật trong gia đình, hay những đám cưới, đám giỗ mang tính rộng rãi hơn. Nếu gọn gàng vừa phải, không có xa hoa lãng phí quá mức thì cũng nên tổ chức để chia sẻ niềm vui và thắt chặt tình thương.

Nhưng cũng có những bữa tiệc không cần thiết, không đúng lúc, người ta tìm đủ mọi cơ để mở tiệc, rồi trên bàn tiệc thì thách nhau ăn, thách nhau uống cho say rồi rượu vào lời ra, hay có những kẻ cố tình mượn hơi rượu để khơi lên những oán thù rồi đâm ra cãi cọ, xô xát.

Ở một xứ kia, lễ bổn mạng gì đó cũng mở tiệc mừng, thế rồi kẻ nói ra một câu, người nói vào một câu, thế là sinh cãi cọ, to tiếng rồi ẩu đả ngay trước mặt cha sở và quan khách, suýt nữa thì có án mạng. Đó là những sự chè chén say sưa làm cho lòng mình ra nặng nề! Chẳng nên tổ chức và người đạo đức cũng chẳng nên tham dự.

Có một loại tiệc theo thói quen mà ta cần xét lại: tiệc đám ma! Trong khi cả nhà đang buồn, than khóc, phục dịch,

thức đêm canh xác 2, 3 ngày đêm, kẻ chết phần xác, bao người nhà chết phần tinh thần bởi đau buồn, lo lắng; thế mà đang khi đi chôn kẻ chết, ở nhà phải lo cỗ bàn, có khi cả năm bảy chục mâm để chôn xong về bà con dùng tiệc, lại còn vất vả đi mời. Đúng là ăn trên cái chết của người khác! Đề nghị bỏ!

“Hãy sống công chính như ban ngày, không chè chén say sưa, không chơi bời dâm dăng, không cãi cọ ghen tương.” (Rm 13,13)

“Đầy tớ bất trung đánh đập tôi trai tớ gái, chè chén với bọn say sưa....” (Mt 24,49)

“Đừng để con làm điều ác với bọn gian tà, yến tiệc của chúng con chẳng thềm ăn.” (Tv 140,4)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 21,25-28.34-36)

Lược đồ 5

Tin Mừng (Lc 21,25-28.34-36):

Ngày đầu năm Phụng vụ, Lời Chúa nhắc ta hướng về ngày Cánh Chung, với nhiều thách đố, đe dọa khiến kinh hồn bạt vía. Thời cánh chung ta đang sống cũng nhiều cám dỗ khiến người ta phải cúi đầu, cúi mặt không thể ngẩng lên được.

Chúa dạy ta bí quyết đứng vững và ngẩng đầu lên, đó là tỉnh thức và cầu nguyện. Tỉnh thức để khám phá ra âm mưu ma quỷ, những cạm bẫy của nó: đó là đam mê thế gian khiến lòng ra nặng nề vì chèn chén say sưa, đó là tính thực dụng kiểu “có thực mới vực được đạo”. Thế là dành ưu tiên cho việc kiếm tìm cơm áo gạo tiền, có tiền rồi thì lo hưởng thụ thú vui của thế gian....

Chỉ có cầu nguyện là bám chặt lấy Chúa mới có sức mạnh, ơn trợ lực, sự khôn ngoan và ánh sáng để nhìn rõ bộ mặt thực của thế gian, như thánh Gioan đã nói đó là “*dục vọng của xác thịt, dục vọng của đôi mắt và thói cậy mình có của*” (1Ga 2,16). Cầu nguyện như cần câu nâng tâm hồn lên với Chúa.

Tv 24 thích hợp cho cả mùa Vọng (cha Hoàng Kim):

“Con nâng hồn lên, nâng hồn lên tới Chúa (ớ ơ). Người nào trông cậy Chúa, chẳng hề, chẳng hề thất vọng ư (ư ư ư ư)”.

CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 21,25-28.34-36)

Lược đồ 6

Tin Mừng (Lc 21,25-28.34-36): Tỉnh thức cầu nguyện.

Quyển sách *Satan never sleeps* của nhà văn nữ Pearl S.Buck (giải Nobel văn chương 1932)

Đại hội hỏa ngục:

Satan: “*Các khanh báo cáo kinh nghiệm chiến thuật cám dỗ loài người.*”

Một quỷ già đầy kinh nghiệm: “*Tôi sẽ nói nhỏ vào tai chúng rằng làm gì có Đức Chúa Trời.*”

Satan: “*Không hiệu quả! Hồi này chúng vẫn minh, được nghe, học giáo lý nhiều, đến cả thuyết tiến hóa có 200 năm tuổi cũng không lừa nổi: hạ sách!*”

Một quỷ sồn sồn: “*Tôi sẽ nói vào tai chúng nó rằng không có hỏa ngục đâu!*”

Satan: “*Cũng không khá lắm! Đứa nào cũng biết suy luận, nước nào chẳng có luật, có tòa án, có nhà tù, có tử hình, vậy thì Nước Trời của cái ông Giêsu cũng phải có chứ. Vả lại, cả mấy người Phật giáo còn tin có địa ngục, và A-tỳ địa ngục là ghê nhất!*”

Một quỷ khác nói: “*Tôi nói nhỏ một tai chúng rằng có Đức Chúa Trời, Ngài nghiêm lắm; có hỏa ngục ghê lắm đấy! Nhưng cũng rỉ tai kia rằng mày còn lâu mới chết, trẻ lắm và*

*tươi mát lắm mà. 70? Càng dẻo càng dai! Đợi lúc ngáp ngáp
ăn năn Chúa tha tuốt tuồn tuột!”*

Satan vỗ tay tán thưởng: “*Thượng sách! Gắn lon đại úy
cho nó!”*

Mất cảnh giác:

- Trần Giêrikhô!
- Trần Điện Biên Phủ!
- Trần Trần Châu cảng!
- Trần Xích Bích!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT II MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 3,1-6)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Br 5,1-9): Thiên Chúa sẽ cho thấy hào quang rực rỡ của người.

Bài đọc 2 (Pl 1,4-6.8-11): Anh em hãy nên tinh tuyền, đừng làm gì đáng trách, trong khi chờ đợi Đức Kitô quang lâm.

Tin Mừng (Lc 3,1-6): Mọi người sẽ thấy ơn cứu độ của Chúa.

Tóm sứ điệp: Lời tiên tri khích lệ Giêrusalem sẽ được áp dụng: không còn tang tóc, lệ sầu, chỉ có thái hòa, công lý. Chúa sẽ ngự đến thi hành những điều trên theo lượng từ bi của Ngài. Nhưng với điều kiện: dân phải bác ái, trong sạch, sám hối, chuẩn bị tâm hồn thì mới được xem thấy ơn cứu độ của Chúa.

Suy niệm:

- Bạt núi, lấp hố là một việc rất cần thiết, vì ơn cứu độ không thể ở chung với tội lỗi.
- Đó là công việc hằng ngày: không phải một năm chỉ một, hai lần.

Ví dụ: một khu vườn chỉ có kết quả tốt nếu phân bón, đất, nước tốt cả, loại được cỏ, phen, sâu....

- Gương mẫu Đức Mẹ và các thánh.

- Mattanbô, nhân vật chính của cuốn sách: “*Từ say rượu đến say Chúa*”.
- Trình Nguyên và hai chiếc lọ đựng hạt đậu trắng và đen: khi làm một việc tốt thì bỏ vào lọ thứ ba hạt đậu trắng; khi làm một việc xấu thì bỏ vào lọ đỏ hạt đậu đen. Ngày qua ngày, lọ toàn đậu trắng.
- Chuyện “*Trộm ngựa*”: chữ “*TN*” từ “*trộm ngựa*” bị người ta khắc trên trán, nhờ khiêm nhường sám hối, tu luyện, đám cháu chắt sau này đọc thành “*Thánh Nhân*”.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT II MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 3,1-6)

Lược đồ 2

Tin Mừng (Lc 3,1-6):

1. Bài đọc 1 (Br): Sau lưu đày, dân được trở về nhưng đầy chán nản, thất vọng. Chúa khích lệ họ, dọn đường để họ trở về trong bình an và hoan lạc. Tôi lầm lỗi, Chúa cũng dọn đường cho tôi về. Còn bạn thì sao?
2. Bài đọc 2: Trong khi chờ Chúa đến, thánh Phaolô khích lệ tín hữu Philipphê tiếp tục rao giảng Tin Mừng, sống với nhau trong thương mến, bình an và phục vụ. Còn tôi, tôi có đáp lời?
3. Gioan Tẩy Giả được sai đến để dọn đường cho dân quay về với Chúa, dứt bỏ sai trái, thành tâm sám hối, đến gặp Đức Kitô là chính Ông Cứu Độ. Còn tôi, tôi có sẵn sàng sám hối về gặp Đức Kitô qua giao hòa với Giáo Hội, qua Bí tích Hòa Giải và Thánh Thể, qua một đời sống liên kết với Đức Kitô bằng kinh nguyện và một đời chứng nhân?

Linh mục Trần Văn An, dòng Thiên An (Huế), gốc xì-ke, bụi đời, đâm chém, nhưng đã sám hối, dứt bỏ và đi tu làm linh mục, nay giúp cai nghiện xì-ke cho người khác.

CHÚA NHẬT II MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 3,1-6)

Lược đồ 3

Tin Mừng (Lc 3,1-6):

Bài đọc 1: Cảnh lưu đầy thất vọng... Barúc loan báo niềm vui trở về xây lại Salem, trước hết là vui trở về với Chúa. Tôi có xác tín rằng tìm về với Chúa là tìm lại hạnh phúc?

Bài đọc 2: Thánh Phaolô khuyên tín hữu tích cực loan báo Tin Mừng và sống Tin Mừng: đó là dọn đường cho mình và kẻ khác chờ Chúa đến. Còn tôi thì sao?

Tin Mừng:

- Chúa là nhân vật lịch sử.
- Khi kê khai các vị lãnh đạo đời và đạo, ý Luca nói Chúa là Đáng Cứu Độ phổ quát (cả Do-thái lẫn lương dân).
- Gioan chính là kẻ dọn đường như các tiên tri đã loan báo.
- Chúng ta đáp lời mời gọi của Gioan như thế nào?
- Mỗi người tín hữu cũng được giao sứ mạng dọn đường cho Chúa như Gioan. Chúng ta đã thực hiện như thế nào?

CHÚA NHẬT II MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 3,1-6)

Lược đồ 4

Tin Mừng (Lc 3,1-6): “*Và mọi người sẽ thấy ơn cứu độ.*”

Ơn cứu độ của Chúa hay ơn giải thoát do Chúa Giêsu thực hiện là đích điểm mọi loài phải hướng tới.

- Đó là đối tượng chờ mong của các tổ phụ và dân riêng thời Cựu Ước.
- Đó là niềm thỏa mãn của cụ già Simêon: “...*vì mắt con được thấy...*”
- Đó là trọng tâm mọi người phải quy về. Hội Thánh đã không dừng ở luật Môsê.
- Đó là đầu mối quy tụ: *Restaurare omnia in Christo* (Ep 1,10).
- Niềm hy vọng vĩnh tồn (Dt 13,8).

Để được hưởng nhờ, cần dọn đường nơi mình và chuẩn bị cho anh em.

- Chuẩn bị cho mình: làm lành, lánh dữ...
- Với lòng sám hối trở về cùng Chúa, ta chuẩn bị cho anh em bằng cách giúp họ làm lành lánh dữ...

Ở Thụy Sĩ, vào thập niên 1960, có một nhà xuất bản cứ tới đầu mùa Vọng lại giới thiệu cho các cha mẹ một món quà đặc biệt: đó là một cuốn lịch chỉ có khoảng 30 ngày từ Chúa

Nhật I Mùa Vọng tới Lễ Giáng Sinh. Đó là một chiếc hộp trang trí rất đẹp, chứa nhiều món đồ xinh đẹp đánh số thứ tự mỗi ngày kèm theo một cục kẹo sôcôla. Muốn mở lịch phải làm một việc lành...

Em bé lấy ra một món đồ, ráp vào mô hình dành sẵn.

Tối 24/12 thì có một hang đá hoàn chỉnh, và ngày 25/12 có tượng Chúa Hài Đồng!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 3,10-18)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Sp 3,14-18a): Vì người Chúa sẽ vui mừng.

Bài đọc 2 (Pl 4,4-7): Chúa đã gần đến

Tin Mừng (Lc 3,10-18): Chúng tôi phải làm gì?

Có thể nói cuộc sống của con người: tâm tư, tình cảm, hành động... đều được xác định bởi lý tưởng họ theo đuổi hoặc một niềm hy vọng họ nhắm đạt cho được.

Một người đam mê chính trị thì dồn mọi năng lực vào mục tiêu chính trị, có khi quên cả đời sống gia đình. Một người theo đuổi khoa bảng thì dành hết nỗ lực cho việc học hành thi cử. Một người đam mê danh vọng, địa vị thì dùng mọi kế để đạt được địa vị. Thánh Phaolô nói tới một số tín hữu đi lệch đường: họ sống thù nghịch với thập giá, Chúa của họ là cái bụng. Lời Chúa hôm nay đặt mọi người trước một vấn nạn, một chọn lựa: chúng ta đang chờ đợi ai đây? Ngài, Đấng Cứu Thế hay một ai khác, một cái gì khác?

Nếu ta mong đợi Chúa thì đời sống phải thế nào, phải đi hướng nào để gặp được Ngài? Các tiên tri, chính Chúa Giêsu, Giáo hội đã chỉ dẫn cho ta:

1. Sám hối: như Gioan Baotixita giảng.
2. Siêu thoát: không ai làm tôi hai chủ. Đừng tích trữ của hay hư nát. Thánh Phaolô (1Cr 15,19): Nếu chúng ta chỉ

trông đợi những sự đời này thì chúng ta là kẻ khốn khổ nhất trần gian. Nếu ta trông đợi Đấng lại đến trong vinh quang, chúng ta là người hạnh phúc nhất, thắng lợi nhất.

3. Muốn gặp được Đấng chúng ta mong đợi sau này, bây giờ phải gặp gỡ gắn bó với Lời Người: “Ai yêu mến Ta thì giữ lời Ta”. (Ga 14,15)

Báo Tuổi Trẻ ngày 10/11/1992 có mẫu tin về Soeur Jacque Marie 71 tuổi, giám đốc viện trẻ tàn tật ở Biarritz, Pháp, bà đã từ chối họa sĩ thời danh H.Matisse 12 năm tỏ tình. Bà nói: “*Ngoài Chúa ra không có cứu rỗi!*”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 3,10-18)

Lược đồ 2

1. Niềm vui: lý do vì được Chúa yêu thương, dù tội lỗi cũng được tha thứ, giao hòa và bình an.
2. Niềm vui chỉ có giá trị vĩnh cửu trước nhan Chúa nếu đặt trên nền tảng đức tin: thành tâm cầu nguyện, dâng lời chúc tụng tạ ơn, kèm nếp sống hiền hòa, rộng rãi.
3. Phải làm gì để được tràn vui? Có ba đề nghị:
 - a. Tin vào Đức Giêsu.
 - b. Giữ đức công bằng: không gây bất công, bất ổn, bất nhân.
 - c. Biết chia sẻ theo lòng thương xót Chúa qua 14 mối thương người.

Một hình ảnh đẹp trên mạng:

1. Chó mèo giỡn vui
2. Chó tiếp đồ ăn cho cá
3. Mèo tiếp đồ ăn cho chó!

Con người không biết thương yêu, gây gỗ đánh đập nhau, không cứu giúp nhau, thua con vật!

Thập niên 70 có con chó Chin (phim) biết đi chợ một mình mua xúc xích và một số đồ ăn khác. Thấy một con chó đói ốm...nó lấy xúc xích cho ăn.

Noel 2013 tại New York lạnh giá, băng, tuyết, hình ảnh một quân nhân xỏ giày vào chân một người vô gia cư trong một đường hầm đã làm ấm con tim cả thế giới. Cho kẻ rách rưới ăn mặc là như vậy.

CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 3,10-18)

Lược đồ 3

Vừa qua tuần tĩnh tâm: trong Tu đức có một thành ngữ Latinh đáng nhớ “*intra totus – Extra votus*”. Không có đổi mới thì kể như tuần tĩnh tâm chưa đạt hiệu quả.

Ta vừa nghe Đức Tổng Giám Mục nhấn mạnh mối liên hệ người tín hữu với Hội Thánh. Tôi là hội thánh, Hội Thánh là chúng tôi đây.

Một tín hữu đích thực của Chúa Kitô và Hội Thánh thì triệt để sống tinh thần đổi mới của Tin Mừng. Đó chính là đời sống chứng nhân.

Bài đọc Tin Mừng hôm nay đề ra một nếp sống mới cho mỗi người chúng ta: “*Thưa Thầy, chúng tôi phải làm gì?*” Một câu hỏi nói lên lòng thao thức đổi mới. Thánh Gioan đã trả lời cho thao thức đó bằng cách đề ra một chương trình sống chứng nhân gồm hai mặt:

A. Gián tiếp: sống công bình và bác ái theo tinh thần đổi mới của Phúc Âm. (Công bình và bác ái là tất cả đạo Kitô)

Cựu Ước: công bình cứng nhắc đi tới chỗ tàn nhẫn: mắt thế mắt, răng đền răng, mạng thế mạng

Tân Ước: công bình luôn kèm lòng nhân ái (có lý, có tình)

Cựu Ước: bác ái: tha nhân có giới hạn (anh em, đồng hương)

Tân Ước: bác ái: tha nhân không hạn chế, kể cả kẻ thù ghét ta nữa.

Chia sẻ của Cựu Ước như một lời khuyên, chia sẻ của Tân Ước như một lệnh truyền.

B. Trục tiếp: bằng lời nói, bằng hành động: giới thiệu Chúa Giêsu cho người khác. Theo gương Thánh Gioan khi có dịp. Dạy giáo lý cho con em, đọc Tin Mừng trong gia đình, chứng tỏ lòng tôn sùng của mình qua việc kiên trì tham dự Phụng vụ. Hướng dẫn tập thể mình đang sống và cả xã hội theo hướng công bình, bác ái của Tin Mừng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 3,10-18)

Lược đồ 4

Chúng tôi phải làm gì?

Yêu cầu của Thánh Gioan Baotixita là yêu cầu đổi mới. Tương quan con người và hành động: cái nhìn, cái quan niệm về sở hữu thật khác xa giữa kẻ có niềm tin thực sự và những kẻ không niềm tin hay niềm tin hời hợt, nông cạn.

Không niềm tin: bàn tay ta làm nên mọi sự, mọi sự ta có, ta làm chủ, làm chủ cả sự sống mình và con cái!

Có niềm tin: mọi sự là của Chúa. Dẫn tới thực hành: tôn trọng quyền Chúa, sẵn sàng chia sẻ. Bỏ phần phải chia sẻ!

Đổi mới theo Chúa cũng là bác ái hoàn hảo: tha nhân là đối tượng của mọi hành động ta.

- Không đòi thuế quá mức,
- Hai áo hãy chia một,
- Làm sao mọi người nhận ra đức độ lượng của anh em.

Thánh nữ Têrêxa Hải Đồng Giêsu, sống âm thầm trong nhà kín, chết năm 24 tuổi. Thế mà sau khi chết, hương thơm nhân đức của người lan tỏa trên toàn Giáo Hội. Người đã được Hội Thánh tuyên phong hiển thánh và Tiến sĩ Hội Thánh.

CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 3,10-18)

Lược đồ 5

Chúa đang đến thay đổi số phận chúng ta. Hãy vui lên trong Chúa và sống đẹp lòng Chúa bằng việc thực thi đức bác ái: “*Đức độ lượng của anh em phải dãi bày trước mặt chư dân, Chúa đã gần đến.*” (Pl)

Bài Tin mừng nhấn mạnh điểm này: Hãy nhìn nhận tha nhân bằng lòng kính trọng và bằng sự đùm bọc.

Gioan Tẩy Giả khuyên:

+ Dân chúng: chia áo, chia com

+ Lính: không áp bức...

Muốn nhìn nhận, tôn trọng tha nhân, phải nhìn nhận Thiên Chúa, nhìn nhận Đức Kitô. Phải đón nhận phép rửa của Ngài bằng nước và Thánh Thần.

Kinh nghiệm cho thấy: nơi nào xa ảnh hưởng Kitô giáo, ở đấy xảy ra nhiều điều tàn ác, vô nhân đạo hơn những nơi chịu ảnh hưởng của Kitô giáo.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 3,10-18)

Lược đồ 6

Tóm tắt sứ điệp: Đạo Chúa là đạo của tình thương. Tình thương làm phát sinh bao niềm vui chan chứa: vui vì được tha thứ, vui vì được hồng ân Chúa, vui vì anh chị em hòa hợp...

Sophonia nhắc: hãy nhảy mừng vì vua đến với ta, mọi cực khổ đã tan biến bởi Đấng là sức mạnh giải phóng ta.

Thánh Phaolô: anh em hãy vui luôn.

Niềm vui của ta chỉ có thể có được khi thi hành tốt một cuộc trở lại như dân chúng đã phỏng vấn Gioan Baotixita.

Một lương tâm còn bị đè nặng bởi tội lỗi, ích kỷ, tham lam, bất công thì không thể nào có được niềm vui chân thật.

Charles de Foucauld tới gặp cha Huvelin đã tìm được nguồn vui sau khi xưng tội dù ban đầu anh đã chối bỏ đức tin: *“Tôi không có đức tin.”*

Charles de Foucauld đã được phong thánh và là tổ phụ của hai dòng Tiểu Đệ và Tiểu Muội Chúa Giêsu.

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 3,10-18)

Lược đồ 7

Người ta thường nói “*tốt đời đẹp đạo*”, những bài học nhân bản và xã hội là để dọn đường cho Chúa.

Nhân bản: gốc gác từ con người. Tư hữu thái qua sinh ích kỷ, không chia sẻ. Con nít rất khó chia sẻ vì chưa được uốn nắn. Bú mẹ mà con phải giữ bên kia. Ai có hai áo... Tính tham lam cố hữu: muốn bóc lột quá mức, thánh Gioan bảo phải dừng lại. Cá lớn nuốt cá bé: lính có súng dễ ỷ vào vũ khí để hăm dọa, ức hiếp. Hãy bằng lòng với số lương mình.

Xã hội: liên hệ người với người giữa mọi thành phần xã hội. Binh lính thu thuế dễ quá đả, tận thu...

Những đức tính Gioan Baotixita dạy là nhân bản. Không thể tốt đạo, tiến tới bậc siêu nhiên mà bỏ qua phần đẹp đời. Đức tính tự nhiên: cần – kiệm – liêm – chính – chí – công – vô – tư. Những điều này như nền móng xây nhà thiêng liêng, thiếu móng nhà sẽ sập. Vụ sập nhà ở Thanh Đa khiến 5 sư huynh chết. Vụ sập nhà 7 tầng ở Campuchia khiến 25 người chết, nhiều người bị thương. (Báo Thanh Niên 06/01/2020)

Để tự kiểm và ý thức sám hối, cải thiện cuộc sống, ta phải bắt đầu bằng câu hỏi *phải làm gì?*

Chuyện Thánh Phaolô ngã ngựa ở Damas! Tôi phải làm gì?

Làm gì?

Vâng lời là mọi sự tốt đẹp.

Gương Đức Mẹ: Xin Vâng.

CHÚA NHẬT IV MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 1,39-45)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Mk 5,1-4a): “Từ nơi người, Ta sẽ cho xuất hiện Đấng thống lãnh Israel.”

Bài đọc 2 (Dt 10,5-10): Nay con đến để thực thi ý Ngài.

Tin Mừng (Lc 1,39-45): Bởi đâu tôi được Mẹ Chúa đến đến với tôi?

Lịch sử ơn cứu độ là lịch sử cuộc thăm viếng. Lễ, bí tích, tĩnh tâm, châu...đều là những cuộc thăm viếng của Thiên Chúa. Những người thánh thiện đã nhận ra và đón tiếp Chúa đến viếng thăm. Đức Mẹ, Thánh Giuse đã hiểu, bà Elizabeth, Gioan Tẩy Giả dù chưa biết gì mà đã nhảy mừng.

Trái lại, thành Giêrusalem u mê tội lỗi: không nhận ra giờ Thiên Chúa viếng thăm cũng như Sôđôm, Gômôra không nhận ra nên bị hủy diệt.

Phim ***Khang Hy vì hành*** cũng vậy, kẻ gian ác không nhận ra vua ngự giá. Chỉ người chân chất khám phá ra.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 1,39-45)

Lược đồ 2

Thánh nữ Têrêxa nói: “*Tình yêu thì luôn cúi xuống.*”
Phục vụ là dấu chỉ lòng tin. Đức Maria phục vụ chu đáo.

Chúa yêu: cúi xuống

Giêsu yêu: cúi xuống (đến cái chết)

Cha mẹ yêu: cúi xuống

Vợ chồng yêu: cúi xuống

Chúng tôi:

1. Cha Hồ dòng Tiểu Đệ: ở bên Bỉ, phải đóng tiền xin vào ở tù với tù nhân.
2. Cha Cholodin Xóm Chùa, Tân Định: năm 75 bị đuổi về Pháp. Ít lâu sau ngài qua đời. Các sư sãi chùa lân cận được tin làm lễ cầu siêu cho người.

Ngài sống khó nghèo: ăn bằng xoong.

Hòa đồng: chào đón mọi người, giúp đỡ mọi người.

3. Thánh Minh: tử đạo ở Đình Khao, Vĩnh Long. Khi ngài chịu chết, các sư chùa gần đó đã cảm phục thái độ ngài, lập bài vị thờ. Năm 1939, họ gởi bài vị cho tòa giám mục Vĩnh Long. Năm 1993, họ xin lại về thờ tại chùa Bửu Long (Đình Khao cũ). Ngài giỏi ngoại

ngữ, sáng tác thơ văn, đã lập một thi đàn, trong đó có một ông đồ ngoại đạo rất thân.

- Đại tướng đầu tiên của quân đội cũ: Lê Văn Ty, khi chết được trở lại nhờ một chứng nhân là anh lính hầu có đạo rất tận tụy lo cho ông.

Chuyện điều răn thứ 7: Ở Gia Kiệm có một chủ vườn cây có quả mít gần đường. Chủ vườn sợ người ta ăn cắp nên lấy tấm bảng viết: “*Thứ bảy, chớ lấy của người.*” Mấy hôm sau mất quả mít, có tấm giấy gắn lại: “*Thứ nhất cho kẻ đòi ăn.*”

Chuyện 11 điều răn: Một giám mục vi hành, buổi tối tới xin ăn và trọ ở một nhà xứ. Cha xứ bảo bà bếp cho ăn và cho trọ. Bà điều tra: “*Ông có đạo không?*” – “*Thưa có*”. “*Có mấy điều răn?*” – “*Có 11 điều răn*” (10 + điều răn mới). “*Ông đạo nghĩa bề bới quá...*” Sáng hôm sau cha xứ nhìn ra đó là Đức Giám mục địa phận...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 1,39-45)

Lược đồ 3

Mong chờ Đấng đem lại niềm vui cứu độ.

Chủ đề: Vui mừng và hy vọng.

Cả ba bài đều trình bày Ngôi Hai nhập thể đem lại niềm vui và hy vọng.

1. Nguồn gốc: xuất thân từ Bêlem nhỏ bé. Người từ xa xưa “đến sau mà có trước tôi” (Mk 5,1).
2. Với tư cách Thiên Chúa:
 - Người thống trị Israel (Mk 5,1)
 - Dùng quyền năng chặn dất chiên (Mk 5,3)
 - Đến thực thi ý Cha, “là người ruột thịt của Chúa Giêsu, ai làm theo ý Cha?” (Dt 10,7; Mt 7,21)
3. Tương quan với dân Chúa:
 - Thống lĩnh (Mk 5,1)
 - Mục tử đích thực (Mk 5,3-4)
 - Đem niềm vui cho ai đón Người (Lc 1,43-44)
 - Lễ tế đem lại ơn cứu độ (Dt 10,10)

Tin Mừng: Ngôi Hai nhập thể trở thành niềm vui cứu độ cho ai đón tiếp Người.

Bà Isave vui mừng, Gioan nhảy mừng và bất cứ ai vì Đức Kitô bị bách hại...cũng sẽ được nhảy mừng vì phần thưởng lớn lao dành cho họ. (Lc 6,23)

Sống bé nhỏ để đem niềm vui cho đời: Đức Maria nữ tỳ bé nhỏ, Đavit út nhỏ, Ghedron: út, Mơnase nhỏ bé, quân ít ỏi...Mẹ Têrêsa Calcutta: nhỏ bé, nghèo nàn, mồ côi, mẹ đem gạo đến một gia đình có mẹ già, con côi nghèo. Chị này lại chia đôi số gạo nhường cho chị hàng xóm còn nghèo hơn chị nữa. Bác ái đem niềm vui cho mọi người.

Bà Ruth là món quà tuyệt vời cho mẹ chồng Naomi.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 1,39-45)

Lược đồ 4

Đấng Công Chính được ban cho ta gọi là Emmanuel – là dấu chỉ vĩ đại sinh ra bởi mẹ đồng trinh thuộc dòng Đavít. Ngài là sự bình an chúng ta trông đợi. Ngài đến để thi hành ý Cha và ban ơn cứu rỗi ngay khi chưa chào đời.

Suy niệm: Thiên Chúa yêu thương trần gian đến nỗi đã ban Con Một Người. (Ga 3,26)

Việc Đức Kitô, hồng ân Thiên Chúa đến, là kết quả của sự hợp tác giữa đất với trời. Trời cao ban xuống, mưa xuống – đất thấp phải mở ra, phải san cho phẳng, phải lấp cho đầy để đón nhận. Ý muốn nói: Thiên Chúa ban Đấng Cứu Thế – Chúa Kitô ban ơn cứu rỗi cho những ai chuẩn bị sẵn sàng, khát khao đợi trông.

Gương mẫu Đức Maria: chuẩn bị sẵn sàng bằng một đức tin vững mạnh và luôn làm theo ý Chúa nên được Chúa ngự xuống lòng.

Gương Giuse: công chính và vâng lời.

Gương Isave: sống liêm khiết, trong sạch đã hân hạnh được Mẹ Chúa và Chúa đến thăm – ơn cứu rỗi trần thế đến nhà, cả Gioan còn trong bụng cũng được hưởng.

Sứ mạng chúng ta hôm nay: chuẩn bị tốt để đón nhận ơn cứu rỗi là chính Chúa Kitô để rồi lại đem Chúa Kitô đến cho người khác theo gương mẫu của Mẹ.

Theo gương Hội Thánh: nhận Chúa và trao lại cho nhân loại như Hiến chế *Gaudium et Spes* đã trình bày.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 1,39-45)

Lược đồ 5

Bởi đâu tôi được Mẹ Thiên Chúa đến thăm. Đã một lần Đức Giêsu đến trong lịch sử loài người. Cái năm Ngài Giáng Sinh đã được cả thế giới chấp nhận như cột trụ phân chia thời gian lịch sử.

Ngày nay chúng ta có những kiểu nói như: năm 63 BC (trước Công Nguyên), năm 70 AD (sau Công Nguyên)...

Hôm nay là ngày 23 tháng 12 năm 2018: chỉ còn hơn một tuần lễ nữa chúng ta bước sang năm 2019. Con số đó nhắc cho toàn thể thế giới nhớ rằng Con Thiên Chúa đã giáng trần cách đây 2019 năm. Như vậy, vết tích lịch sử dù muốn dù không, người ta vẫn phải chấp nhận Đức Kitô đứng giữa lịch sử loài người.

Về phương diện tôn giáo cũng có sự phân chia tương tự trong Đạo Đức Chúa Trời, căn cứ vào Đức Kitô, người ta gọi thời trước Đức Kitô là thời Đạo cũ hay Cựu Ước và thời gian sau Đức Kitô là thời Đạo mới hay Tân Ước.

Về phương diện con người, từ ngày Đức Kitô giáng trần, Ngài cũng phân chia nhân loại thành hai, hạng tiếp nhận Người và hạng không tiếp nhận Người, để khi Ngài đến lần thứ hai trong vinh quang hiển linh, Ngài sẽ đặt chiên ngoan bên hữu và dê xấu bên tả. Những kẻ tiếp nhận người đầu tiên gồm có:

1. Đức Maria: tiếp nhận với tâm hồn khiêm nhường, vâng lời.
2. Thánh Giuse: với tâm hồn chính trực và vâng lời.

Một số thánh khác như Dacaria – Isave, các mục đồng, Ba Vua, Simeon – Anna...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 1,39-45)

Lược đồ 6

1/ Hành trình của Đức Maria đi thăm bà Isave gợi lại hành trình Hòm Bia từ nhà Avinadap tới Giêrusalem. (2Sm 6,2-15)

Hòm bia về Giêrusalem đất Giuđa (2Sm 6,2)

Đức Maria mang Chúa về Giêrusalem.

“Làm sao hòm bia đến nhà tôi được.” (2Sm 6,9)

Bởi đâu tôi được Mẹ Chúa đến thăm.

“Nhảy múa hò reo, hòa tấu” (2Sm 6,5.14-15)

Gioan nhảy mừng trong bụng mẹ.

Hòm bia ở nhà Obed Edom ba tháng. (2Sm 6,11)

Mẹ ở lại ba tháng, phúc lành tràn đầy cho nhà ông Dacaria.

Đức Maria cưu mang Con Chúa. Hòm bia đem sự hiện diện của Chúa đến với dân. (2Sm 6,2)

2/ Dân con Lc 2,22-38 khai mạc thời cứu thế, chiến thắng tội lỗi, thiết lập vương quốc đến muôn đời.

Đavit rước Hòm Bia về đánh dấu sự chiến thắng địch thù, dựng nghiệp Đavit tồn tại mãi. (Lc 1,33)

Tín hữu là người đem Chúa đến cho đời, làm cho phúc lành Chúa xuống trên môi trường xã hội qua việc phục vụ theo Phúc Âm, qua gương sống Phúc Âm, Phúc Âm hóa mọi nơi.

Hiến chế Mục Vụ số 88:

“Hiện thời đại này đa số nhân loại còn đang đau khổ bần cùng đến nỗi chính Chúa Giêsu hiện diện trong kẻ nghèo khổ như đang lớn tiếng đòi hỏi các môn đệ Ngài phải sống bác ái. Tinh thần nghèo khó và bác ái mới là vinh dự và dấu chứng của Giáo Hội Chúa Kitô.”

Báo Lao Động 26/7/1994: Câu chuyện phóng viên ghi tại bãi biển Thuận Hải “Đức Tin” của một bé 10 tuổi không chôm chĩa cá mà xin đàn hoàng vì cha xứ dạy giữ điều răn thứ 7 và thứ 10.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA VỌNG NĂM C

(Lc 1,39-45)

Lược đồ 7

1/ Ngài đã đến nhà Ngài mà gia nhân không tiếp nhận Ngài, dù đã được loan báo trước.

Trước hết có: Dân Bêlem; rồi đến Hêrôđê; Giêrusalem.

Ngày nay Chúa còn đến nữa không?

2/ Ta thuộc thành phần tiếp nhận hay xua đuổi Chúa?

1. Khi ta họp nhau cầu nguyện (nơi nào có hai ba người họp nhau cầu nguyện là có Chúa ở cùng...)

Thái độ thuận – nghịch

2. Sám hối: Ôn cứu độ đến với ta: Gia-kêu
3. Đọc và nghe Lời Chúa: (Augustino) Ai yêu mến Ta...(Ga 14,15)
4. Bí tích Thánh Thể: Ai ăn thịt Ta...
5. Khi ta khiêm nhường nghe người trên sửa dạy: Ai nghe các con là nghe Ta (Lc 10,16).

3/ Gia đình Dacaria

Bà Isave và Dacaria: tâm hồn thánh thiện, kính sợ Chúa (Lc 1,5), còn chú bé Gioan thì với ơn đặc biệt dù nằm trong bụng mẹ mà khi Đấng Cứu Thế đến, chú đã biết nhảy cả tung trong lòng mẹ.

4/ Khi Đức Giêsu được dâng trong đền thờ, có ông già Simeon đón Chúa với niềm trông đợi tha thiết. Còn bà Anna tiếp Chúa trong tinh thần chay tịnh nguyện cầu. Cả hai đã tìm được niềm vui.

5/ Những kẻ cuối cùng tiếp nhận Chúa là Ba Vua, những thành phần ngoài Do Thái giáo. Họ đã chấp nhận trẻ Giêsu là Cứu Chúa của mình.

Phía không tiếp nhận quá đông đến nỗi Thánh Gioan phải kêu lên: Ngài đã đến nhà Ngài mà gia nhân không tiếp đón...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

MÙA GIÁNG SINH

LỄ THÁNH GIA NĂM C

(Lc 2,41-52)

Bài đọc 1 (1Sm 1,20-22.24-28): Mọi ngày đời sống ông Samuel sẽ được nhượng cho Chúa.

Bài đọc 2 (1Ga 3,1-2.21-24): Chúng ta được gọi là con Thiên Chúa mà thực sự chúng ta là con Thiên Chúa.

Tin Mừng (Lc 2,41-52): Cha mẹ Đức Giêsu tìm thấy con.

Định chế Hôn nhân được Thiên Chúa thiết lập đồng thời với việc tạo dựng con người để con người được một cuộc sống phong phú. Muốn bảo đảm cuộc sống hạnh phúc, con người phải liên hệ tốt với Chúa và với nhau.

Thánh Giuse và Đức Mẹ đã sống những mối liên hệ này thật tốt như phần Phụng vụ Lời Chúa trong thánh lễ hôm nay trình bày cho ta.

Tục ngữ Việt Nam nói lên truyền thống tốt đẹp “*thuận vợ thuận chồng...*” Thánh Giuse và Đức Mẹ luôn thuận hòa nhờ bí quyết là tìm thánh ý Chúa. Chẳng ai đi tìm ý riêng mình. Đó là mối liên hệ với Chúa.

Còn quan hệ với nhau, các ngài đã theo sát khuôn mẫu lý tưởng của hôn nhân. Đó là liên hệ giữa Chúa Kitô và Hội Thánh. Chúa Kitô luôn yêu thương và chết cho Hội Thánh.

Hội Thánh vâng phục Chúa Kitô cách triệt để và cũng sẵn sàng chết vì Chúa Kitô “*không có tình yêu nào lớn hơn....*”

Tình yêu như thế là tình yêu chung thủy sẽ đem lại an bình hạnh phúc, vượt được mọi khó khăn.

Tối ngày 29/12/2001, họp mặt cả 1000 bạn trẻ đã lập gia đình từ một đến mười năm. Một đôi kém may mắn chia sẻ chứng từ: chúng con nghèo lắm và kém may mắn. Trong một biến cố, vợ bị tháo khớp một chân chỉ còn một chân với đôi nặng lang thang bán vé số. Chồng chạy xe ôm vẫn quên mình cho nhau. Một cặp doanh nhân, chồng từ chối một nhân viên xin làm vợ bé.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ HIỂN LINH NĂM C

(Mt 2, 1-12)

Lược đồ 1

- Câu chuyện vợ chồng bác sĩ Leseur. Bà mất năm 1914, ông mất năm 1950. Ông làm linh mục dòng Đaminh.
- Câu chuyện Đại tướng Lê Văn Ty và chú lính giúp việc trung thành.
- Câu chuyện cuốn Tân Ước của cha Thụy dòng Chúa Cứu Thế, làm cho một người bạn học nghịch lý tưởng đã trở lại năm 1976.
- Chú bé tên Tèo Tân Việt bị tâm thần đi bán báo khắp nơi miệng chỉ nói mỗi câu: “*Halleluiah tạ ơn Chúa.*”
- Câu chuyện ba mẹ con chị Bảy ở cổng Chung viện Pio XII. Nhờ cha Thăng giúp đỡ nghề sửa xe, bà ta kéo được 32 người trở lại.
- Câu chuyện thầy Báu dạy Pháp văn bị xúc phạm – không thể trở lại đạo được dù học Taber từ nhỏ.

Có những vì sao và có những Hêrôđê. Mỗi người phải là một vì sao nhờ thẩm nhuần Lời Chúa, đạo lý của Chúa và gương sáng đời sống Chúa Giêsu – họ tỏa sáng như Môsê vác bảng đá lề luật Giao ước. như vì sao soi dẫn muôn dân tới Chúa: “*Ta đặt ngời làm ánh sáng muôn dân để ngời đem ơn cứu độ của Ta đến tận cùng trái đất.*” (Is 49,6)

“Các con là ánh sáng thế gian, một thành xây trên núi không thể che giấu được, người ta cũng không tắt đèn rồi lấy thùng úp lại nhưng để trên giá đèn soi cho mọi người. Sự sáng của các con cũng phải chiếu giải ra xung quanh để thiên hạ nhìn thấy những việc tốt lành các con làm mà ngợi khen Thiên Chúa.” (Mt 5, 14 – 17)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ HIỂN LINH NĂM C

(Mt 2, 1-12)

Lược đồ 2

Chúa tỏ mình ra cho muôn dân.

- Dấu hiệu nào? – Ánh sao dẫn đường ba đạo sĩ (lương dân) đến gặp Chúa.
 - Ngày nay còn sao lạ không? – Rất nhiều!
- a. Sao Bắc Đẩu là Lời Chúa: thánh Phêrô ví Lời Chúa là sao mai mọc lên soi chiếu tâm hồn anh em.” (2Pr 1,19)
- Tv 118,105: Lời Chúa là ánh đèn...
- Lời Chúa cũng chính là Ngôi Hai Thiên Chúa. “*Ngôi Lời*” – Chúa Giêsu là Mặt Trời Công Chính đã viếng thăm ta! (Lc 1) “*Ta là ánh sáng thế gian, ai theo Ta...*” (Ga 12,8).
- b. Sao nhỏ nhỏ: là gương sáng của những kẻ sống Lời Chúa: cha mẹ, thầy dạy, bạn bè... ai sống Lời Chúa cũng có ánh sáng. Trường hợp Môsê trên núi xuông, mặt ông phát quang. Cha mẹ khuyên dạy, thầy cô, giáo lý viên dạy dỗ hợp đạo lý. Đó chính là những sao dẫn đường.
- c. Bản thân ta phải là vì sao!

Chúa đòi hỏi: “*Các con phải là ánh sáng thế gian.*” (Is 49, 6) “*Ta đặt ngươi làm ánh sáng muôn dân, để ngươi đem ơn cứu độ của Ta đến tận cùng trái đất.*”

Thánh Phaolô nói: “*Anh em phải là những vì sao chiếu sáng vòm trời.*” (Pl 2, 15)

* Câu chuyện cảm động nhất báo Paris Match về cậu Omar nghèo khổ, lượm được tiền của hai họa sĩ Ba Lan đã mau mắn trả lại.

* Câu chuyện phim “*Ngọn hải đăng*” đoàn cướp biển muốn tắt hải đăng để các tàu mắc cạn. Hai nhân viên đã bảo vệ hải đăng và đã thắng! (ta cũng phải chiến đấu bảo vệ phẩm chất mình như Maria Goretti 1890-1902).

* Câu chuyện bà Leseur Arrighi (1866-1914), hướng dẫn chồng – Felix Leseur, cưới ngày 31/7/1889 tại Reims – trở lại đạo và trở thành linh mục dòng Đaminh (1861 – 1950).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ HIỂN LINH NĂM C

(Mt 2,1-12)

Lược đồ 3

Thiên Chúa tỏ bàyƠn Cứu Độ

Bài đọc 1: Sion bừng sáng không phải tự nó mà nhờ Chúa chiếu soi muôn dân trong tối tăm để chúng tìm về ánh sáng này. Ta có tiến về ánh sáng Chúa Kitô? Ngài là Ánh Sáng Trần Gian! Hay cứ ở trong bóng tối tội lỗi?

Bài đọc 2: Thánh Phaolô khẳng định ơn cứu độ không chỉ dành cho Do-thái mà cho mọi kẻ tin. Họ trở thành một dân mới thừa hưởng ơn cứu độ.

Tin Mừng: Tường thuật bước đường của ba nhà chiêm tinh tìm gặp Chúa dâng lễ vật và trở về nhà bình an.

Bài học:

1. Ba nhà chiêm tinh thành tâm thiện chí. Herode và dân Do-thái xôn xao lo sợ vì thiếu thiện chí.
2. Ba nhà Chiêm tinh không thấy vinh quang Chúa Giêsu nhưng tin. Do-thái với bao lời tiên báo rõ đến nỗi họ chỉ đường vanh vách cho ba đạo sĩ nhưng không đến, không tin, không thờ.

Sứ điệp tổng quát: ta phải đón nhận ánh sáng Chúa Kitô để trở thành sao dẫn đường cho những người khác.

Hội cổ vật: Một chú rất ghét đạo vì bị người có đạo phản bội, nhờ tiếp xúc với một người Công giáo tốt, chăm làm từ thiện đã đổi thái độ.

- Phanxico Xavie và Inhaxiô.

- Hồng Y Fulton Sheen và cô tiếp viên xinh đẹp. Hồng Y Fulton Sheen, Chủ tịch HĐGM Mỹ đi họp Công Đồng về tới phi trường, ngài là người cuối cùng xuống máy bay. Đi tới cửa ngài mỉm cười với cô tiếp viên trẻ và nói: *“Con cảm ơn Chúa đi, con xinh đẹp lắm.”* Cô tiếp viên cảm ơn và cứ bị ám ảnh bởi lời Đức Hồng Y: *“Con cảm ơn Chúa đi!”* Cuối cùng cô đã đi tu để suốt đời cảm ơn Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA NĂM C

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 40,1-5.9-11): Vinh quang Đức Chúa sẽ tỏ hiện, mọi người phạm cùng được thấy.

Bài đọc 2 (Tt 2,11-14; 3,4-7): Thiên Chúa đã cứu chúng ta nhờ Phép Rửa ban ơn Thánh Thần để chúng ta được tái sinh và đổi mới.

Tin Mừng (Lc 3, 15 – 16.21 – 22):

1. Dân lầm tưởng ông Gioan Tẩy Giả là Đấng Mêssia.
2. Gioan lên tiếng, nói lên sự thật về mình một cách khiêm tốn. Lời ông nói là sự thật, không có gì gian dối.
3. Phải chân thật mới làm chứng cho sự thật là Chúa Giêsu được. *“Đáng quyền thế hơn tôi đang đến, tôi không đáng cởi dép cho Người, Người sẽ rửa bằng Thánh Thần và lửa.”*
4. Đức Giêsu hoàn toàn vô tội nhưng đã ghé vai *“gánh tội trần gian”* cho nên Ngài nêu gương sám hối bằng việc chịu Phép Rửa.
5. Mẫu nhiệm Ba Ngôi chưa được mặc khải rõ trong Cự Ước, giờ đây được mặc khải tỏ tường.
 - Thánh Thần lấy hình chim câu ngự xuống trên Chúa Giêsu.

- Tiếng Chúa Cha long trọng giới thiệu: *“Đây là Con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng.”*

6. Lễ Hiến Linh Chúa tỏ mình ra cho các dân ngoại – Lễ Chúa Chịu Phép Rửa, Chúa tỏ mình rõ ràng cho toàn dân Do-thái.

Xin cho chúng con yêu chuộng sự thật, sống chân thật và khiêm tốn mới có thể làm chứng cho Đức Giêsu là Sự Thật tuyệt đối. *“Thầy là đường, là sự thật và là sự sống.”* (Ga 14,6)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA NĂM C

Lược đồ 2

Bài đọc 1: Ôn gọi và tư cách người Tôi Trung cùng sứ mạng tôi trung – làm sáng tỏ công lý, thể hiện lòng thương xót.

Bài đọc 2: Thiên Chúa không thiên vị. Đức Giêsu đến thi ân cho mọi người, không chỉ Do Thái, miễn là họ tin và có lòng sám hối.

Tin Mừng:

1. Dân đang mong đợi Đấng Mêssia.

2. Đức Giêsu là Mêssia

3. Gioan làm chứng về thần tính Chúa (đến sau mà có trước, mạnh thế hơn tôi, làm phép rửa bằng Thánh Thần và lửa). Phép Rửa nước chỉ chuẩn bị cho Phép Rửa Thánh Thần, điều kiện: sám hối và tin. Nghi lễ Rửa tội xưa: từ bỏ ma quỷ: quay hướng Tây; tuyên xưng đức tin: quay hướng Đông. Quyết tâm sống phép Rửa tội, làm lạnh lạnh dữ mọi nơi mọi lúc (Tv 36, 27) (vâng nghe lời Con Chúa).

+ Maria Goretti (1890-1902). Một em 12 tuổi Guatemala bị nhóm bắt cóc buộc giết người, em từ chối, bị quăng xuống cầu cao 150m còn thoi thóp, hôm sau chết.

+ Đaminh Savio 14 tuổi *“thà chết chứ không phạm tội trọng.”*

Theo gương Chúa Giêsu: đi tới đâu đều theo gương người tôi trung.

“Hãy xa điều gian ác và làm điều thiện.” (Gv 36,27)

LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA NĂM C

Lược đồ 3

Ý nghĩa nhân bản, đơn sơ, dễ hiểu nhất của mầu nhiệm Nhập Thể là “*Emmanuel*” là dân thân trọn vẹn, ăn đời ở kiếp. Ngôn ngữ Kinh Thánh là “*giao ước*” với loài người.

Người đời chọn “*môn đăng hộ đối*”. Chọn bạn thì cũng “*kẻ tám lạng người nửa cân*” rồi thái độ thông thường là “*hay ở dở đời*”.

Thiên Chúa vào đời gắn bó với thân phận loài người tội lỗi. Việc đến xin rửa là một bằng chứng hùng hồn, nhất là “*sau khi toàn dân đã chịu phép rửa*”. Kiểu nói cường điệu của Lc 3, 21.

Ông Gioan kêu gọi dân chịu phép rửa để “*tỏ lòng sám hối và được ơn tha tội*” (Lc 3,3) – Đức Kitô là Đấng thánh vô tội, vậy nếu Người xin chịu phép rửa thì không phải vì mục đích trên, cũng không phải chỉ nêu gương khiêm nhường, mà chính là vì đã dân thân nhập cuộc liên đới với nhân loại. Người muốn mang lấy “*kiếp người tội lỗi cần phải được thanh tẩy và đổi mới*”.

Phép rửa này chỉ là hình ảnh một phép rửa hoàn hảo tuyệt đối vì có khả năng phục sinh, đổi mới vĩnh viễn con người. Đó là phép rửa mà Đức Kitô vẫn ước ao (Lc 12,50) và đã chịu. Đó là cuộc khổ nạn và phục sinh. (Mc 10, 38)

Khi chịu Gioan rửa, Ngài công khai liên đới với số phận con người tội lỗi. Ngài không bỏn nhơ nhưng không

ngại sống giữa nhân loại tội lỗi, đồng hành, đồng bàn với “*quân thu thuế và tội lỗi*” (Lc 5,29-32) đến nỗi bị mang tiếng “*bợm nhậu*” (Mt 11,19). Đó là một thái độ, một lập trường ngược quan niệm thông thường, vì Người chủ trương “người khỏe không cần thầy thuốc...” (Lc 5,31)

Đức Kitô không muốn đứng ngoài kêu gọi sám hối, Người cùng họ sám hối, do đó Người xin chịu phép rửa.

Có hai cách trừ kẻ ác: giết đi hoặc giáo dục. Đường lối 2 vât vả mà có khi không có hiệu lực nhưng cứu được người. (Ed 33, 11) Đức Kitô yêu họ, đã hòa đồng để rồi chia sẻ cho họ chức vị làm Con Thiên Chúa, ta, Giáo Hội cũng phải làm như vậy.

Đòi hỏi của Tin Mừng: “*Hãy nghe Lời Người*”.

A. Noi gương Chúa Giêsu trong đời sống cá nhân. Bài đọc 1 và Phúc Âm.

B. Noi gương Chúa trong hoạt động cứu thế, xã hội.

Bài đọc II: Sống, chia sẻ vật chất, tinh thần và nhất là chia sẻ Tin Mừng. Đó là hoạt động chủ yếu của Chúa Giêsu. Kết quả là cuộc tử nạn và phục sinh.

- Gương của Thánh Phaolô: “*Hãy bắt chước tôi, như tôi bắt chước Chúa Kitô*”. “*Là Do-thái với Do Thái, là Hy-lạp với Hy-lạp, là mọi sự cho mọi người để cứu rỗi mọi người.*”
- Gương Đức Cha Cassaigne với người thượng.
- Cha Damien với người cùi ở đảo Molokai.
- Gương Thánh Maximiliano Kolbe chia sẻ thân phận tù đầy.

LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA NĂM C

Lược đồ 4

1. Chúa chịu phép rửa không phải vì Ngài có tội, nhưng Ngài chịu rửa như Người Tôi Trung đã được loan báo. Ngài đến để thực hiện Giao ước mới nơi chính bản thân Ngài. Giao ước cũ khắc trên đá. Giao ước mới khắc ghi nơi con người Đức Giêsu. Ngài là nơi gặp gỡ giữa Thiên Chúa cao cả và loài người tội lỗi. Thánh Thần xuống trên Ngài. Tiếng Cha xác nhận “*Con Ta yêu dấu*” nhưng khi hòa nhập vào đám đông chìm mình trong nước, Ngài tự liệt mình vào hàng ngũ những người mang thân phận tội lỗi. Is 53, 11: “*Người đã mang trên mình tội lỗi của nhân gian.*”

2. Phép rửa này mới là khởi điểm, phải tiến tới phép rửa núi Sọ bằng máu của Đức Giêsu để rửa sạch tội lỗi trần gian. Luca nói tới giao ước mới (22,20). Ed 11,19: “*Ta sẽ ban Thần Khí mới biến đổi những quả tim chai đá ra những quả tim thịt mềm.*” Đó là Triều Đại Cứu Thế mà các ngôn sứ mô tả. Thời đại đó đã đến, Thần Khí đã đậu trên Đức Giêsu để rồi khi ký giao ước mới xong, Thần Khí Đức Kitô lại đổ trên đầu các tông đồ mở ra 1 thời đại mới, thời đại của Thần Khí.

Phép rửa ta lãnh nhận, nhờ nước và Thánh Thần, ta được trở nên con Thiên Chúa. Giao ước mới được thực hiện nơi ta: Chúa nhận ta làm con, Ngài săn sóc bảo vệ. Ta nhận Chúa là Cha, ta giữ lời Ngài, lệnh Ngài...

Giao ước này sẽ chặt chẽ sâu xa, mang hiệu quả tối đa nếu ta sống Đức Tin. Giao ước sẽ lỏng lẻo nếu ta không sống đạo tử tế.

Giao ước hoàn toàn bị phá vỡ khi ta phạm tội trọng.

MÙA CHAY

“Mùa Chay nhằm chuẩn bị cử hành lễ Vượt Qua. Phụng vụ Mùa Chay giúp các dự tòng và các tín hữu cử hành mầu nhiệm Vượt Qua. Các dự tòng được chuẩn bị qua những giai đoạn khác nhau của việc nhập đạo, còn các tín hữu thì qua việc tưởng niệm bí tích Thánh Tẩy và việc sám hối.” (AC 27).

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY NĂM C

(Lc 4,1-13)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Đnl 26,4-10): Lời tuyên xưng đức tin của dân được tuyển chọn.

Bài đọc 2 (Rm 10,8-13): Người tín hữu tuyên xưng đức tin vào Chúa Giêsu.

Tin Mừng (Lc 4,1-13): Ghi lại cuộc đụng độ giữa nước Thiên Chúa và nước Satan – Satan bị bại 3 lần. Những dịp sau này cũng bị bại. *“Nếu ông là Kitô, hãy xuống khỏi thập giá.”* Câu tục ngữ Latinh: *“Si vis pacem para bellum.”* (Nếu bạn muốn hòa bình, hãy sẵn sàng chiến đấu) Loài có tự do muốn sống tình nghĩa với Chúa đều phải chiến đấu:

- Thiên thần bị thử thách
- Nguyên tổ bị thử thách

- Chúa Giêsu vì làm người cũng bị cám dỗ
- Chúng ta cũng bị thử thách, cám dỗ.

Các hình thức cám dỗ: từng tuổi ấu, trung, lão đều có cám dỗ riêng: Tuổi ấu thơ thì ăn là cám dỗ lớn nhất, thanh niên và trung niên thì tình dục và danh vọng, còn tuổi già thì tính hà tiện là cám dỗ lớn nhất.

Tên cám dỗ: có khi là người mà ta sùng ái.

Bị cám dỗ có xấu không? Cám dỗ chưa phải là tội. Chiều theo cám dỗ khi đã ý thức mới là tội, còn chiến thắng cám dỗ thì có công. Làm sao thắng?

- Chạy tịnh
- Cầu nguyện
- Đào vi thượng sách
- Dứt khoát
- Nghiền ngẫm Kinh Thánh

Gương Chúa Giêsu chiến thắng Satan bằng cầu nguyện, chạy tịnh và Lời Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY NĂM C

(Lc 4,1-13)

Lược đồ 2

Tên cám dỗ là ai?

Cám dỗ là gì? Là xúi dục, dụ dỗ kẻ khác làm điều xấu, do đó ai xúi dục kẻ khác làm điều xấu đều là tên cám dỗ hay ma quỷ, Satan.

Ai cám dỗ Chúa Giêsu: Satan.

Nó cám dỗ Chúa làm gì? Làm hai điều:

- 1) Làm sai ý Chúa Cha, sử dụng quyền năng mình không đúng mục tiêu, chỉ để thỏa mãn cơn đói hay tính khoe khoang.
- 2) Mê thế gian, của cải, quyền lực...

Chúa thắng 2 điều đó. Thắng bằng gì? Bằng chay tịnh, cầu nguyện và Lời Chúa.

Chúa không để ta chịu cám dỗ quá sức (1 Cr 10,13). Satan có cám dỗ ta không? Có. Nhưng núp dưới hình thức rất dễ thương. Nếu nó lộ diện ai nghe nó nữa!

- Phêrô cám dỗ Chúa bị Chúa rửa là Satan!
- Đường tăng bị yêu quái nhện cám dỗ - ông đã thắng
- Salomon bị yêu quái cám dỗ - Thua

- Samson bị Dalilah cám dỗ - Thua
- Gương Tobia trả dê lại. Người ta thường nói: “*Lửa thử vàng – vàng thử đàn bà – đàn bà thử đàn ông*”.

Kết: Không được cám dỗ ai, không để ai cám dỗ mình.

Cách nay hơn 10 năm, báo có đăng hai vợ chồng già, hưu ở Ucraina, một hôm ông lượm được túi bạc 400.000 USD. Ông nộp công an trả cho chủ. Không nhận hậu tạ. Bà đi chợ, chị em nói: “*Ông nhà đại quá!*” Bà nói: “*Ông nhà tôi không muốn đem cám dỗ về nhà.*”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY NĂM C

(Lc 4,1-13)

Lược đồ 3

Việc ăn chay kiêng thịt ta vừa thực hiện cùng với việc khiêm tốn đón nhận năm tro tàn trên đầu: là những dấu chỉ bên ngoài nhắc nhở ta sống tinh thần chay tịnh của mùa Chay.

Điều thực hành chủ yếu trong mùa Chay là việc sám hối: có nghĩa là đổi mới toàn diện cho phù hợp với đòi hỏi của Tin Mừng.

Đổi mới việc cầu nguyện:

- Cá nhân
- Gia đình
- Cộng đoàn: tích cực, không thụ động, không hình thức
- Cầu nguyện với Tin Mừng

Đổi mới tâm tư:

- Bỏ tham – sân – si
- Có những suy nghĩ trong sạch, đúng đắn, chính xác, ăn khớp với Tin Mừng.

Đổi mới lời nói (gương Thánh Augustinô, Thánh Phanxicô Xaviê):

- Không nói vô ích

- Không nói lời sinh gương xấu
- Không nói lời gây thiệt hại. Nói: đúng lúc, đúng nơi, đúng việc và lời nói lúc nào cũng phải mang tính xây dựng, bác ái.

Đổi mới hành động:

- Không bao giờ hành động ngược Tin Mừng
- Luôn hành động sáng danh Chúa và sinh ích cho ta và mọi người *“sự sáng của các con phải dãi ra để mọi người xem thấy việc lành chúng con làm mà ngợi khen Cha trên trời.”* (Mt 5,16)

Muốn thực hành đổi mới, phải mạnh mẽ phần đầu chống lại cám dỗ. Cám dỗ chưa phải là tội, trừ khi ta tự đi tìm cám dỗ và chiều theo nó. Thắng cám dỗ bằng Lời Chúa, bằng cầu nguyện và chay tịnh như Chúa Giêsu đã nêu gương.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY NĂM C

(Lc 4,1-13)

Lược đồ 4

Chúa chịu cám dỗ

Đề 2: Tinh thần chế ngự thân xác! Thật đáng khâm phục gương Chúa Giêsu. Chúng ta phải chiêm ngưỡng và bắt chước để thắng cám dỗ.

Chị N – xin chuẩn nhưng không làm phép hôn phối được vì chị không dứt được nghề bia ôm.

Chị H không dứt được người chồng bên lương đã có vợ con đùm đê chỉ vì miếng cơm manh áo! Đón đau thay!

Hãy nêu những tấm gương tích cực, thắng cám dỗ như giai thoại Thánh Thomas Aquino cầm cây củi cháy đuổi cô gái lãng lơ tới cám dỗ ngài.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY NĂM C

(Lc 4,1-13)

Lược đồ 5

Tại sao Chúa bị cám dỗ? – Vì Chúa mang thân phận con người. Như vậy cám dỗ như định luật của con người tại thế. Chẳng ai thoát khỏi. Tuy nhiên nếu không có cám dỗ thì việc nên thánh của ta dễ ợt và ta cũng chẳng có công trạng gì. Linh không chiến đấu mà đòi phần thưởng thì buồn cười quá! Thế nên ở một góc độ nào đó cám dỗ có thể sinh lợi cho ta nhưng ta không được nhào vô vì đó là kiêu ngạo, là thử thách Chúa. Chúng ta phải tỉnh thức đánh trả quyết liệt theo gương Chúa.

Phải theo Lời Chúa mới thấy được: *“Học, hiểu đúng như Giáo Hội yêu cầu, nhớ thực hành.”* Hôm thứ Sáu ngày 27/2/1998 có đám đánh nhau, bà con xem đông hơn đi học Lời Chúa.

.....

Trong thời đại hôm nay, cái xảo quyệt của quỷ là chiêu bài đạo đức, cám dỗ bằng Lời Chúa, Lời Chúa bị bóp méo.

Ta không tỉnh là thua to. Chúa thắng bằng Lời Chúa được hiểu đúng. Ta muốn thắng phải giỏi Lời Chúa.

Lời mà không tới nơi thì chính mình cám dỗ mình, khỏi cần quỷ giúp.

Một cha sở hỏi một thanh niên con đi lễ hòaai mà không rước lễ? Anh trả lời: *“Chúa phán một lời hồn con liền sạch, cha phán 30 phút con đã sạch quá rồi, cần gì xưng tội rước lễ.”* Hiểu Lời Chúa như thế là không ổn.

Thực hành chớ lấy của người, chớ làm chứng dối... Chúa ở mọi nơi, hãy luôn sống dưới con mắt âu yếm của Chúa.

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY NĂM C

(Lc 4,1-13)

Lược đồ 6

Cám dỗ?

1. Cám dỗ hay dụ dỗ là một lời mời gọi hấp dẫn để ta lựa chọn một điều xấu, có hại thay vì một điều tốt có lợi.

Vd:

- Lời mời mọc chơi bài, cá độ.
- Lời mời uống rượu ngon, rượu ngoại thơm phức.
- Lời mời gọi dụ dỗ ngoại tình, đến với thú vui xác thịt hấp dẫn.

2. Ai cám dỗ?

- ✓ Chắc chắn không phải Thiên Chúa vì Thiên Chúa không cám dỗ ai. Ngài toàn thiện, không thể cám dỗ nhưng Ngài có thể thử thách, phần nào giống cám dỗ nhưng khác ở mục đích: cám dỗ luôn có mục đích xấu đưa con người tới tội lỗi; còn thử thách có mục đích rèn luyện con người nên kiên trì, vững vàng hơn trong Đức Tin – Cậy – Mến.
- ✓ Vậy thì cám dỗ có thể do xác thịt chúng ta tức là chính mình tự lừa dối, thuyết phục mình theo điều xấu, hoặc do thế gian với những nét hấp dẫn của nó và nhất là do ma quỷ rất tinh khôn xảo trá, tên lừa dối chuyên

nghiệp như trường hợp nó cám dỗ Adong, Evà trong vườn Địa Đàng.... Cần cảnh giác đề phòng ba thù: ma quỷ, xác thịt, thể gian.

3. Cám dỗ có phải là tội không?

Không phải là tội, chưa phải là tội. Chỉ thành tội khi ta chấp nhận sa chước cám dỗ. Nếu ta quyết liệt chống trả, nghĩa là không ưng thuận, ta có công lớn trước mặt Chúa.

Trường hợp Thánh Maria Goretti, Alexandro đã phạm tội tà dâm trong lòng khi muốn cưỡng bức Maria Goretti, còn Goretti quyết liệt chống trả và nói thẳng với Alexandro. Anh phạm tội, anh phải xuống địa ngục!

Kết quả Goretti đã bị đâm 14 nhát dao, đã chết và được tôn phong là thánh tử đạo vì đã bảo vệ đức trinh khiết còn Alexandro bị tù 28 năm, Anh đã sám hối thực lòng và được ơn tha thứ, được chết lành vào năm 1962.

Như vậy, với một cái nhìn đức tin, cám dỗ cũng là một cơ hội để ta lập công, nên vững vàng trong đức Tin – Cậy – Mến.

Người ta vẫn nói: Nước loạn mới biết tôi ngay, có ra trận và thắng trận mới có phần thưởng. Nếu một người không bao giờ bị cám dỗ thì người đó cũng chẳng có công gì trước mặt Chúa. Có điều không được tự tìm cám dỗ, ai tự tìm cám dỗ chắc chắn sẽ sa ngã.

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY NĂM C

(Lc 4,1-13)

Lược đồ 7

Cơn cám dỗ?

- Là gì? Một sự quyến rũ tội tệ hướng chiều về đàng xấu, nghịch ý Chúa.
- Là đêm tối:
 - + Ma quỷ: kiêu nó hành hạ ông Gióp thì ít lắm, thường nó bị đổ oan.
 - + Tay chân của nó: khá nhiều, nó dùng người này, vật nọ, có khi, ngay cả người thân thiết. Eva cám dỗ Adong, bà Tobia tham của, bà Gióp cám dỗ ông Gióp. Idebél cám dỗ Akhap. Dalila cám dỗ Samson...
 - + Do chính ta: không giữ ngũ quan: “*Con mắt là cửa sổ linh hồn.*”
 - + Đôi khi cám dỗ được hiểu như thử thách: có thể do Chúa gửi đến hoặc cho phép xảy ra để thử thách ta nhưng Thiên Chúa không cám dỗ ai.

Làm sao thắng chước cám dỗ?

Ăn chay, cầu nguyện để khỏi sa chước cám dỗ. “*Quyển này chỉ trừ được bằng ăn chay.*”

Can đảm nói: “*Không!*” rồi làm ngược lại hoặc tìm cách quên đi bằng việc nghĩ sang chuyện khác, làm việc khác.

+ Cần có đam mê tốt (Hobby).

Vũ khí Lời Chúa: tìm một câu Kinh Thánh chống lại nó! Suy gẫm và nhất là quen thực hành từ trước.

Năm 1902 Maria Goretti 12 tuổi bị chàng Alexandro hù hống dụ dỗ. Cô đã trả lời không, còn nhắc cho anh đó là tội Chúa cấm, ai làm sẽ xuống địa ngục. Điên cuồng lên, anh đã giết cô bé bằng 14 nhát dao đâm. Cô tha cho anh trước khi chết.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY NĂM C

(Lc 4,1-13)

Lược đồ 8

Chúa ăn chay và bị cám dỗ

Người ta thường đồng hóa cám dỗ với thử thách. Tuy nhiên xét về mục đích, thử thách: tích cực, cám dỗ: tiêu cực.

Thánh Phêrô nói: “*Thiên Chúa không cám dỗ ai bao giờ.*” (Chỉ có quỷ ma mới cám dỗ) Nhưng Thiên Chúa luôn bắt mọi loài có linh hồn phải chịu thử thách.

- Các thiên thần chịu thử thách
- Nguyên tổ
- Tổ phụ Apraham, Isac, Giacop, Joseph, Môsê
- Người Công chính bị thử thách như vào trong lửa (Kn 3,6) và ngay cả Con Một Chúa cũng không có sự miễn trừ.

Con cám dỗ của Chúa Giêsu là một thử thách về việc sử dụng quyền lực ngoài ý Cha. Không phải cám dỗ về đam mê ăn uống hay dục tình. Đường lối Cha là Ngài phải thực hiện công trình cứu chuộc bằng con đường thập giá. Tên cám dỗ đã làm hết sức để cho Ngài đi ngược với đường lối này: sử dụng quyền lực để tìm danh vọng riêng mình.

Đức Giêsu đã thắng bằng sự kiên trì sống lời của Cha. Lời Cha như gươm hai lưỡi (Kh, Dt) khiến ma quỷ chịu thua,

nhưng nó chưa chịu hẳn vì còn chờ dịp khác. Dịp khác đó là lần dân muốn tôn Chúa làm vua, là lần Gioan xin phép thiêu hủy một làng Samaria... và lần thách thức Chúa của tên trộm, của lãnh đạo Do Thái. “*Nếu ông là Con Thiên Chúa hãy xuống khỏi thập giá để ta tin.*” Chúa đã hướng về Cha “*Con phó linh hồn*”.

Cuốn sách “*Cám dỗ cuối cùng của Chúa*”, của Nikos Kazantzakis đã được dịch và xuất bản ở Việt Nam và dĩ nhiên nhiều nơi trên thế giới, được dựng thành phim (Bích Phương Dịch, NXB Đồng Nai 1988).

Từ cám dỗ có thật trong hoang địa, trong vườn cây dầu Chúa cầu nguyện có điều kiện “*nếu được*” (Lc 22,12) dẫn đến cơn cám dỗ giả tưởng của Nikos – kiểu “đầy trong lòng thì tràn ra ngoài miệng”. Ở đây Chúa Giêsu được trình bày như một người ngu xuẩn, như một tên sa đọa đốn mạt.

Nhiều độc giả, khán giả và những nhà phê bình đã xếp vào loại “*tiểu thuyết báng bổ tôn giáo.*” Nếu viết về Hồi Giáo như vậy chắc ông đã bị xử tử hình vắng mặt như Salmon Rushdie rồi!

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY NĂM C

(Lc 4,1-13)

Lược đồ 9

Tổng quan về Mùa Chay

1. Chay tịnh là gì?

Là kiêng cử tất cả hay một phần của ăn thức uống cũng như lạc thú trong một ngày hay nhiều ngày.

Tất cả của ăn uống: Môsê, dân Ninivê, Chúa Giêsu...

Một phần của ăn uống: Phật giáo, chúng ta ngày nay...

Lạc thú: kiêng liên hệ vợ chồng chính đáng Gioel 2,16 – 1Cr 7,5

2. Mục đích: bày tỏ lòng khiêm nhường, niềm hy vọng và tình yêu phó thác của con người trước Thiên Chúa.

3. Các cơ hội chay tịnh

a. Khởi đầu một nhiệm vụ khó khăn: Tl 20,26; Et 4,16, Lc 4,1-13

b. Xin ơn tha thứ: 1V 21,27, Jona 3,7

c. Xin ơn lành bệnh: 2Sm 12,16-22

d. Trong cuộc an táng: 1Sm 31,13

e. Kêu cầu trong cảnh góa bụa: Gđt 8,6; Lc 2,37

f. Sau một quốc nạn: 1Sm 7,6; Br 1,5; Đn 9,3; Dcr 8,19

- g. Xin dứt thiên tai: Gđt 4,9-13
 - h. Để trông đợi ơn cần thiết, để hoàn thành một sứ vụ: Cv 13,2t
 - i. Để sửa soạn gặp gỡ Thiên Chúa: Xh 34, 28
 - j. Để sửa lòng đón nhận ánh sáng Chúa: 1V 19,9; Đn 10,12
4. Phụng vụ Do-thái về việc giữ chay?
- a. Cuộc đại chay vào lễ Xá tội Cv 27,9 bắt buộc mọi người Lv 10,12.
 - b. Cũng có cuộc chay tập thể khác vào ngày quốc hận
 - c. Người đạo đức giữ chay vì lòng sốt sắng: Lc 2,27; Mc 2,18; Lc 18,12.
5. Chay tịnh trong Phụng vụ Công giáo thế nào?

Chúa không bỏ luật giữ chay mà kiện toàn nó: khiêm tốn, kín đáo và đi vào chiều sâu tâm hồn: đó là siêu thoát của cải (Mt 19,21); tự nguyện tiết dục (Mt 19,12) và nhất là vào cửa hẹp: tức từ bỏ bản thân để sống phục vụ và vác thập giá theo Chúa (Mt 10,38). Chay tịnh theo đòi hỏi của Chúa Giêsu luôn đi song song với cầu nguyện và bác ái.

Thời các Tông đồ, duy trì tập tục Do-thái nhưng trong tinh thần Chúa Giêsu qui định. Act ghi lại những buổi cử hành Phụng vụ gồm có phần chay tịnh và cầu nguyện. (Cv 13,2; 14,23)

Thánh Phaolô cực nhọc nhiều nhưng vẫn giữ chay (2Cr 11,27). Giáo Hội Roma ban đầu giữ chay một tuần để chuẩn bị mừng lễ Phục Sinh, rồi tăng lên ba tuần. Cuối thế kỷ IV, theo Đông Phương tăng ba tuần nữa là sáu tuần 42 ngày, trừ đi sáu Chúa Nhật (ngày của Chúa, không ăn chay) = 36 + 4 ngày từ thứ tư lễ tro đến CN I Chay. Số 40 là con số các tác giả Tân Ước ưa dùng để diễn tả 1 thời gian dài:

Mưa thời Đại Hồng Thủy 40 ngày St 7,12; 8,6

Hai lần lãnh bia của Môsê Xh 24, 18; 34,28

40 năm trong hoang địa của Do Thái

Êli hành hương Horeb 40 ngày

Goliath chửi 40 ngày

Giona giảng còn 40 ngày 1V 19,8

Chúa ăn chay 40 ngày Mt 4, 1-13

Sách Công vụ tông đồ kể Chúa sống lại 40 ngày mới về trời Cv 1, 3-9

Giáo Hội lấy lại con số biểu tượng 40 ngày lập mùa Chay với đầy đủ ý nghĩa Cựu Ước và thêm ý nghĩa Tân Ước là chuẩn bị lễ Phục Sinh với hai đặc tính: sám hối và từ bỏ. Tự sức không làm nổi nên cầu nguyện quay về với Chúa và không thể quên: bác ái

Chuẩn bị lãnh Bí tích Rửa tội hãy nhớ lại Bí tích Rửa tội và sống Bí tích Rửa tội cũng là sống mầu nhiệm Phục Sinh của Chúa.

Thánh Phaolô diễn tả Rm 1,1: cùng chết với Đức Kitô và cùng sống lại với Người. Con người được tái sinh là con người mới phải dứt khoát với cái cũ tội lỗi xấu xa và chiếu dãi ánh sáng đức tin, ân sủng và chân lý khắp mọi nơi bằng đời sống sạch tội, thánh thiện và bác ái.

Mùa Chay: phải dứt khoát ngay, không có 50 % kiểu ngụy biện: *“Ai cầm cày mà còn ngoái lại sau lưng thì không xứng đáng với Nước Thiên Chúa.”* (Lc 9,62)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY C

(Lc 4,1-13)

Lược đồ 10

Tại sao Chúa bị cám dỗ?

1. Vì Ngài cũng là con người như chúng ta xét phương diện loài người chỉ trừ tội lỗi. Ngài đã đón nhận thân phận con người nên cũng muốn đón nhận mọi hoàn cảnh cơ cực của chúng ta để cảm thông với ta. Ngài đói, mệt, buồn; một chút nổi nóng, cũng chịu phép rửa sám hối, cũng đau đớn và cũng chết nữa!
2. Ngài là Anh cả giữa đoàn em đông đúc nên muốn nêu gương mọi mặt cho ta.
 - Chúa bị cám dỗ những điểm nào?
 - + Danh: nhảy lầu
 - + Lợi: hóa đá thành bánh
 - + Thù: hưởng vinh hoa thế gian.
 - + Chủ yếu: chống lại ý Cha, chương trình của Cha.
 - Ta bị cám dỗ cũng ba mặt đó nhưng mỗi giai đoạn có cái mũi nhọn:
 - + Trẻ em: cái ăn, cái miệng
 - + Thanh niên: thú vui bất chính
 - + Trưởng thành: quyền lực, danh vọng, địa vị

- Gà hơn nhau tiếng gáy
- Tiếng chào cao hơn mâm cỗ
- Một miếng giữa làng bằng một sàng xó bếp
- Các cuộc tranh chấp quyền lực trên thế giới toàn do những lãnh đạo tuổi 40 – 60!
- Tuổi già: ky cóp, hà tiện.

Đó cũng là những điều phù hợp tâm lý thôi: trẻ cần phát triển; thanh niên cần yêu; trưởng thành cần phô trương sức mạnh; già không làm ra tiền phải vất vả thấy xót tiền, không còn nguồn thu nhập nên tích cóp để phòng thân. Điểm giáo lý: cảm dỗ chưa phải là tội, thắng là có công, thua mới thành tội.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY NĂM C

(Lc 9,28b-36)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (St 15,5-12.17-18): Chúa lập giao ước với Abraham.

Bài đọc 2 (Pl 3,17-4,1): Chúa Kitô biến đổi thân xác ta.

Tin Mừng (Lc 9,28b-36): Chúa hiển dung.

Mùa Chay là hình ảnh thu gọn của đời sống Kitô hữu. Đó là một cuộc tìm kiếm và khám phá Thiên Chúa trong Đức Giêsu Kitô. Việc tìm kiếm được diễn tả rõ ràng qua bài ca Nhập lễ: *“Lạy Chúa, Thánh nhan Ngài con đang tìm kiếm, xin đừng nổi giận mặt ẩn mình”* (Tv 26,8-9).

Hoặc:

“Lạy Chúa! Xin nhớ lại nghĩa nặng tình sâu, tự ngàn xưa Ngài từng biểu lộ.

Đừng bao giờ để quân thù chế ngự chúng con.

Lạy Thiên Chúa Israel! Xin cứu chúng con thoát mọi nỗi truân chuyên ngặt nghèo.” (Tv 24,2.6.22)

1. Tổ phụ Abraham tìm Chúa. (Bài đọc 1)
2. Chúa Giêsu tỏ mình ra cho kẻ tìm Ngài. (Tin Mừng)
3. Chúa Giêsu sẽ biến đổi những ai tìm và gặp Ngài.

Đầu thế kỷ XX, Lavalère là một minh tinh màn bạc nổi tiếng của Pháp, giàu danh, giàu tình, giàu tiền... Cô đã sám hối trở về với Chúa, cô tìm sang đất thánh sống như một

khách hành hương. Cô tìm đến tất cả những nơi Đức Giêsu đã đặt chân tới, đi tất cả những con đường Đức Giêsu đã đi, cô như Mađalêna luôn mong tìm Chúa sau ngày an táng Ngài...

Một doanh nhân là người hâm mộ cô, gặp cô trên đất thánh, thấy cô tiêu tụy thì rất thương. Anh trao cho cô một tấm ngân phiếu với số tiền khá lớn và đề nghị cô theo anh sang Mỹ. Cô cảm ơn, trả lại tấm ngân phiếu và nói: *“Xin lỗi anh, linh hồn em không phải để bán.”*

Nhiều báo chí đã viết về cuộc sống và cái chết thánh thiện của cô...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY NĂM C

(Lc 9,28b-36)

Lược đồ 2

Thiên Chúa là Đấng cao siêu “*bất khả triệt*” chúng ta cùng lắm có thể khám phá sự hiện diện của Chúa “*có Chúa*” nhưng không thể thấu hiểu đời sống bản tính của Ngài thế nào!

Is 5,5: “*Trời cao hơn đất bao nhiêu thì tư tưởng của Ta cũng cao siêu hơn tư tưởng của các ngươi bấy nhiêu.*”

Tuy nhiên Thiên Chúa đã thương yêu ta và chính Ngài đã tỏ mình ra cho ta qua Chúa Giêsu là Ngôi Lời Nhập Thể.

Dt 1,1-14: Xưa dưới nhiều hình thức, Chúa dùng các ngôn sứ mà phán dạy tỏ phụ chúng ta. Nay Ngài bộc lộ ý Ngài qua Người Con Một.

Chúa Giêsu mặc khải Thiên Chúa cho ta bằng ba đường lối:

- Gương đời sống cao siêu thánh thiện của Ngài, sự thánh thiện tuyệt vời.
- Lời Ngài quả quyết về giáo lý và về Thiên Chúa
- Các phép lạ Ngài thực hiện chứng tỏ quyền năng Thiên Chúa và bản tính Ngài “*nếu tôi dùng ngón tay Thiên Chúa mà trờ quỳ thì các ngươi phải biết rằng Nước Chúa kề bên rồi.*”

“Không thể nào làm được việc đó (cho người mù thấy) nếu Thiên Chúa không ở cùng”. “Không ai làm được dấu lạ thấy làm nếu ...”

Cao điểm của phép lạ là cuộc biến dạng: tỏ ra bản tính Thiên Chúa.

- Chúa là ánh sáng vinh quang siêu phàm Tv 26: *“Chúa là nguồn ánh sáng.”*
- Nơi Ngài ngự là miền đầy ánh vinh quang và Ngài *“cho ánh sáng ngàn thu chiếu soi trên các linh hồn ấy!”*
- Ánh sáng Phục Sinh và ánh sáng biến hình giống nhau. Với điều kiện *“vâng nghe lời Người”*, ta sẽ được chia sẻ ánh sáng vinh quang Chúa ngay ở đời này. Môisê đã tỏa sáng. *“Các con là ánh sáng thế gian.”* (Mt 5,14)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY NĂM C

(Lc 9,28b-36)

Lược đồ 3

Lời Chúa hôm nay nói lên những giao ước giữa Chúa và loài người. Yêu cầu: loài người phải tuyệt đối tin tưởng, phó thác cho Chúa thì mới hoàn thành được giao ước.

Giao ước 1:

- A. Hai phía: Thiên Chúa và Abraham.
- B. Nội dung giao ước: Abraham sẽ là tổ phụ một dân đông như sao trời, cát biển. Bản thân ông sẽ được hiển vinh như bạn hữu của Chúa.

Nhiệm vụ phải hoàn thành: phần đầu bảo vệ dòng dõi này mãi mãi (trung thành phụng thờ Chúa).

Khó khăn phải vượt qua: tuổi già / hoàn cảnh xã hội.

- C. Dấu chứng: lửa đi qua trước mặt Abraham.
- D. Hiệu quả: Abraham nhờ bí quyết tuyệt đối tin Chúa và nghe lời Chúa nên đã hoàn tất tốt, không có gì đáng tiếc xảy ra (nhưng đời con cháu thì phá vỡ giao ước).

Chúa giữ y lời hứa, dù Israel bất trung.

Giao ước 2:

- A. Hai phía: Chúa và các tông đồ.
- B. Nội dung: các ông sẽ nên tổ phụ dân mới, dân Thiên Chúa đông như sao trời. Bản thân các ông sẽ được chia vinh quang.

Nhiệm vụ phải hoàn thành, khó khăn phải vượt qua:

- Cuộc tử nạn của Chúa.
- Hoàn cảnh xã hội cần khắc phục.
- Cuộc tử nạn của chính các ông.

C. Dấu chứng: ánh sáng nơi Chúa (biến hình).

D. Hiệu quả: ban đầu trực trặc vì yếu tin, sau Chúa sống lại: thành công.

Giao ước 3:

A. Chúa với ta:

Lãnh Bí tích Rửa tội là Chúa ký giao ước với ta.

B. Nội dung: sống màu nhiệm Chúa Kitô + chia sẻ vinh quang Chúa:

Nhiệm vụ: bảo vệ dòng dõi này, phấn đấu với mọi hoàn cảnh.

Khó khăn: sống ngược tinh thần thế gian, có khi hy sinh cả tính mạng.

C. Dấu chứng: bằng chứng: sự chết và phục sinh của Chúa Giêsu.

Bí quyết: hoàn toàn tín thác và vâng lời (Đáp ca và Phúc Âm).

D. Hiệu quả: tùy lòng trung thành và tín thác của ta.
Phần Chúa thì trước sau như một.

Cậu bé 10 tuổi con vị thuyền trưởng viễn dương. Kỳ hè cậu theo cha trên tàu, bị bão táp, thủy thủ chống chọi. Cậu cứ chơi với đồ chơi ở hầm tàu, ông đầu bếp bảo cậu: “*Bão mà không sợ sao?*” – “*Ba cháu lái tàu mà! Sợ gì!*”

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY NĂM C

(Lc 9,28b-36)

Lược đồ 4

Cuốn phim Mask (mặt nạ) diễn lại một câu chuyện có thật của một chú bé 16 tuổi tên Rocky Dennis. Chú mắc một bệnh lạ khiến đầu, mặt chú trở thành dị dạng trông thật khủng khiếp khiến nhiều người thấy chú, quay mặt đi vì ái ngại. Trẻ em thì chọc ghẹo chú, Rocky không giận không tủi, chú chấp nhận cái xấu xí này như là một phần cuộc đời do Chúa trao gửi.

Ngày nọ Rocky cùng vài bạn đi thăm khu công viên vui chơi. Họ vào nhà “Cười” có gắn nhiều kính phản chiếu trong khi mặt các bạn thì méo mó còn mặt Rocky lại rất hài hòa đẹp trai sáng sủa. Lần đầu tiên trong đời lũ bạn nhìn thấy chú ở trạng thái hoàn toàn mới mẻ, con người và nét đẹp thực sự bộc lộ ra bên ngoài.

Điều tương tự như vậy xảy ra cho Chúa Giêsu trong Tin Mừng hôm nay: Ngài biến dạng và các tông đồ thấy Ngài ở trong tình trạng hoàn toàn mới mẻ. Lần đầu tiên họ thấy vinh quang Thiên Chúa nơi Ngài bộc lộ. Ta tự hỏi tại sao lại đặt bài Tin Mừng này trong mùa Chay? Mùa Phục Sinh mới phải? “*Sáu ngày sau khi báo thương khó! Phêrô can và bị mất...*” Lý do là Chúa muốn trợ lực cho các môn đệ khi lời tiên báo thực hiện để họ vững vàng đón nhận trong hi vọng.

Lý do 2: Biển hình có những nét giống cảnh Chúa ở trong vườn cây dầu:

- Một ngọn núi,
- Ba tông đồ ruột,
- Các môn đệ ngủ,
- Chúa cầu nguyện.

Hai yếu tố bổ sung: Tabor: Thiên tính lộ dần, Golgota nhân tính lộ rõ nhất.

Hai biển cổ không thể tách rời cho ta thấy trọn vẹn hai chiều kích của Chúa Giêsu: Thiên Chúa thật và là người thật.

Sứ điệp: Ta có hai chiều kích: hình ảnh Thiên Chúa và Adam. Lúc ơn Chúa tràn trề, lúc tính xấu, tội ập tới. Ta nhớ Chúa Giêsu luôn “*cầu nguyện*” nên đứng vững, được gọi là “*Con yêu dấu*”. Ta muốn làm con yêu dấu cũng phải bắt chước Chúa Giêsu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY NĂM C

(Lc 9,28b-36)

Lược đồ 5

Ý nghĩa việc Môsê và Êlia có mặt

1. Môsê là đại diện cho lề luật như thánh Phaolô nói: “*Lề luật Chúa ban qua Môsê...*” Tiên tri cả là Êlia, đại diện các tiên tri. Kiểu nói tóm gọn “lề luật và các tiên tri” là bao gồm giáo lý của Chúa trong Cựu Ước.

Môsê và Êlia đều đàm đạo với Đức Giêsu nghĩa là các ngài suy tôn Chúa Giêsu là Luật tối cao hơn cả Cựu Ước nữa. “*Thầy là đường là sự thật và là sự sống.*”

Xưa và nay? Mở đầu thư Do Thái...

2. Trong Cựu Ước có điều khoản: qua chính hai nhân chứng đủ xác nhận sự thật. Vậy Đức Giêsu được xác nhận là chân lý bởi hai nhân chứng.
3. Xác nhận của Môsê và Êlia không quan trọng bằng tiếng nói Chúa Cha: “*Đây là con Ta yêu dấu, hãy vâng nghe...*” Đức Giêsu chính là phát ngôn viên của Chúa Cha, ta phải tuyệt đối nghe theo.

Cựu Ước ta tham khảo như nền tảng của Thánh Kinh, ta chỉ chấp nhận những gì dọn đường cho Tân Ước chứ không giữ Thánh Kinh Cựu Ước như đạo Do-thái (vì có nhiều điều Chúa Giêsu đã điều chỉnh).

Thánh Phaolô quả quyết người ta nên công chính vì tin vào Đức Kitô chứ không phải làm theo luật Cựu Ước dạy. Nhiều giáo phái ly khai không hiểu điều này, họ nghĩ cứ Thánh Kinh là giá trị như nhau nên nhiều khi phải giữ cả những điều Cựu Ước mà Đức Giêsu đã sửa đổi. Thí dụ có nhóm vẫn kiêng thịt heo và một số con vật bị cấm trong Cựu Ước. Nhóm Nhân Chứng Giêhôva không cho truyền máu, vì máu là điều kị trong Cựu Ước: Đụng tới máu là ô ւế.

Cách đây 20 năm xảy ra một vụ chết người liên quan tới máu. Chị đó Việt Nam sang định cư ở Mỹ nhập nhóm nhân chứng Giêhôva: sanh con bị băng huyết, các bác sĩ cho truyền máu, nạn nhân từ chối và nhóm thì cắt cử hai tín đồ canh gác ngày đêm không cho truyền máu. Kết quả chị ta chết. Gia đình đau xót không làm gì được. Giữ đạo Công giáo là vâng lời Chúa Giêsu, nếu chỉ lo giữ đúng luật Cựu Ước thì đó là đạo Do-thái không phải Kitô giáo. Chúng ta quý Cựu Ước nhưng chỉ giữ những gì phù hợp với lời dạy của Chúa Giêsu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY NĂM C

(Lc 9,28b-36)

Lược đồ 6

Biến hình

- Mục đích: củng cố Đức Tin để đón nhận khổ nạn.
- Nội dung: Đàm đạo về cuộc thương khó ở Giêrusalem. Chuyện đó là chắc chắn vì có hai nhân chứng theo luật: Môsê và Êlia. Chắc chắn vì luật và ngôn sứ đã bảo.
- Thương khó thì đau đớn nhục nhã không bao giờ dễ chịu cả.
- Chết thì bi đát đau thương nhưng luôn hy vọng vì sự Phục Sinh.
 - Thụ Mùa Chay Đức Giáo Hoàng kêu gọi mọi người cùng lên đường tới Salem với Chúa nghĩa là vác thập giá mỗi ngày.

Có câu chuyện một bà kêu là thập giá của bà nặng quá. Mỗi lần kêu Chúa cho cưa bớt đi cho nhẹ, tới cửa thiên đàng có hố sâu phải dùng thánh giá làm cầu bắc qua, mọi người dài đủ còn bà kia cụt hùn không qua được phải trở lại vác cây thánh giá khác.

Những lúc gian nan ta nhìn lên thập giá Chúa, ta ngắm nhìn Chúa Phục Sinh sáng láng, Xin ơn can đảm đi tới cùng.

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY NĂM C

(Lc 9,28b-36)

Lược đồ 7

1. Chúa hứa “*có những người không chết trước khi thấy vinh quang Thiên Chúa nơi Con Người.*” Biến hình là thực hiện lời hứa đó.
2. Vinh quang Nước Trời là có thật không phải ảo tưởng. Phêrô nói “*sợng quá*”, Phaolô nói “*không thể nào tả được.*”
3. Điều kiện để được biến đổi nên sáng láng: vâng lời Chúa Giêsu.

Tóm lại: “*Hãy vâng nghe lời Người*”.

Có một anh chàng kia sốt sắng:

- Xin cho con biến đổi thế giới?
- Xin cho con biến đổi gia đình con?
- Xin cho con biến đổi chính con?

Trễ quá rồi, lẽ ra “*tu thân rồi mới tề gia và bình thiên hạ*” được.

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY NĂM C

(Lc 9,28b-36)

Lược đồ 8

Chúa Hiển Dung

Hai nhân vật Môsê và Êlia đến với Chúa mang ý nghĩa gì?

Môsê là nhà lãnh đạo vĩ đại. Trước khi chết đã nói tiên tri
“*Chúa sẽ cho xuất hiện một thủ lãnh giống như tôi.*” (Đnl 18,15)

Sự có mặt của ông nói lên Đức Giêsu là Môsê mới, Môsê cũ đã nhường bước. Ngài mới là vị lãnh đạo chính thức một dân tộc mới đông đảo gấp bội so với dân cũ.

Còn Êlia: ông là ngôn sứ vĩ đại, niên trưởng của các ngôn sứ. Ông đã gặp trực tiếp Thiên Chúa trên núi Khorép cũng như Môsê gặp Chúa trên núi Sinai.

Sự có mặt của ông cũng nói lên rằng Đức Giêsu mới là ngôn sứ chính thức. Ngài là “*Ngôi Lờ*” là đỉnh cao của mặc khải, là tiếng nói cuối cùng sẽ tồn tại đến tận thế, không thay đổi dù một chấm, một phẩy. Lờ Ngài có tính cánh chung.

Như thư Dt 1,1-4 đã khẳng định: “*Nay Chúa nói với ta qua Người Con.*”

Hình ảnh hai ông Môsê và Êlia biến vào đám mây rồi mất luôn chỉ còn lại một mình Chúa Giêsu cho ta thấy Chúa Giêsu mới là “*Đáng phải đến*”, Ngài là trung tâm và trọng tâm của lịch sử cứu độ. Phải tuyệt đối nghe Ngài.

“*Các người hãy nghe lời Người.*”

- Phêrô đã “*vâng lời thầy con thả lưới.*”
- Đầy tớ trong tiệc cưới Cana đã vâng lời.
- Anh mù đã vâng lời đi rửa mắt.
- Viên sĩ quan đã vâng lời, trở về

Tất cả đều có kết quả lạ lùng!

CHÚA NHẬT III MÙA CHAY NĂM C

(Lc 13,1-9)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Xh 3,1-8a.13.15) Đấng Hiện Hữu sai tôi đến với anh em.

Bài đọc 2 (1Cr 10,1-6.10-12) Đời sống của dân Israel với ông Môsê trong sa mạc đã được chép lại để răn dạy chúng ta.

Tin Mừng (Lc 13,1-9): Nếu các ông không chịu sám hối.

Chúa Là Đấng Nhân Hậu

- Tiêu cực: không ưa trừng phạt, Chúa thường bị oan, vì thời Cựu Ước, những tai nạn, bệnh tật, chết chóc... Người ta thường quan niệm đó là bằng chứng của tội lỗi bị Chúa trừng phạt.
- Truyện ông Gióp.
- Người mù tử nhỏ.
- Những người bị Philatô giết, bị ngọn tháp đè chết!

Chúa Giêsu đã cải chính, cũng như câu chuyện ông Gióp đã sửa quan niệm này.

- Tích cực: ngoài việc chia sẻ bản tính (tạo dựng + bảo tồn), ban ân huệ mọi mặt, thì điều nói lên Ngài nhân hậu nhất là kiên nhẫn đợi chờ kẻ có tội ăn năn sám hối để được tha thứ.

Ed 18,23: “*Ta không muốn kẻ có tội phải chết nhưng muốn nó sám hối để được sống.*”

- Ta đến để kêu gọi người tội lỗi!
- Dụ ngôn cây vả: Ta đáp lại lòng nhân từ Chúa thế nào?
- Học Cha ở nhân hậu với con cái và mọi người. Thế giới loài vật không có thứ tha. Những dân bán khai rất gần loài vật, rất dã man.
- Bản thân không được ở lý trong tội lỗi! “*Hôm nay các bạn hãy lắng nghe Lời Chúa phán...*”

Những nước xa ảnh hưởng Kitô giáo rất dã man. La Mã cổ, Pon Pot. Á Đông bắn xe cứu thương là chuyện bình thường, Tây phương thì không. Câu chuyện sổ liên lạc: Ông bố kia dọn nhà thấy cuốn sổ liên lạc với những lời phê xấu, bố đánh con, té ra sổ của bố hồi nhỏ! (do đặt một tên chỉ khác chữ lót)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT III MÙA CHAY NĂM C

(Lc 13,1-9)

Lược đồ 2

Hãy Thương Xót Như Cha Thương Xót

Bài đọc 1: Thiên Chúa thể hiện lòng thương xót qua hai việc: hiện diện với dân Ngài “*Ta là Đấng Hiện Hữu*”. Sách Đệ Nhị Luật: có dân tộc nào được thần minh ở gần như Thiên Chúa chúng ta? (4,7) Sai Môsê hướng dẫn dân theo đường lối Chúa. Dụ ngôn phú hộ: “*Chúng đã có Môsê và các tiên tri, chúng hãy nghe!*”

Bài đọc 2: Thánh Phaolô nhắc nhở giáo dân Côrintô và chúng ta: ta có được như thế này cũng là do lòng thương xót Chúa... tiền thân chúng ta là kẻ tội lỗi... Đừng huênh hoang tự đắc, phải biết cảm thương những yếu đuối của anh em mình. Kiêu căng lên mặt thì chắc chắn sẽ sa ngã.

Tin Mừng: Chúa Giêsu là khuôn mặt Lòng Thương Xót.

1. Chúa cải chính quan niệm sai lầm về tai nạn, trả lại danh dự cho họ.
2. Chúa nhắc nhở phải sám hối, trông cậy ơn thứ tha qua lòng thương xót Chúa.
3. Lòng thương xót thể hiện qua việc kiên nhẫn chờ đợi kẻ tội lỗi sám hối... Được tha thứ hãy tha: Kính Lạy Cha.

Linh mục Trần An, dòng Thiên An vốn nghiện xì ke đã sám hối và giúp con nghiện cai xì ke.

CHÚA NHẬT III MÙA CHAY NĂM C

(Lc 13,1-9)

Lược đồ 3

Một quan niệm sai lầm là liên kết tai họa với sự trừng phạt của Chúa, thậm chí cả tình trạng nghèo, không có con cũng bị coi là Chúa phạt, cũng có một chút căn cứ: trường hợp Chúa phạt bà MiKai không con cho đến chết. Các tông đồ cũng chưa gội rửa được. Trường hợp anh mù!

Câu chuyện ông Gióp sửa lại, và chính Chúa Giêsu sửa lại lệch lạc trên bằng việc nêu ra hai biến cố thời sự.

Từ quan niệm sai lạc về tai họa, họ đi tới một sai lạc khác tai hại hơn: kẻ khỏe mạnh, giàu có cho mình là công chính đẹp lòng Chúa, kẻ nghèo bị nạn là kẻ tội lỗi.

Kinh Thánh Cựu Ước cho thấy mọi người đều là tội nhân. Tv 142,2 “*không ai công chính*”; Tv 129 “*nếu Chúa chấp tội*”.

Chúa Giêsu hôm nay đòi ta xét lại:

- Giải oan cho những người bị họa
- Cảnh giác những người chưa bị
- Kêu mời tất cả sám hối và học theo lòng nhân hậu của Cha.

Câu chuyện đám đông lên án người phụ nữ ngoại tình.
Ai vô tội?

CHÚA NHẬT III MÙA CHAY NĂM C

(Lc 13,1-9)

Lược đồ 4

Điều nào nói lên lòng nhân hậu Chúa? Tạo dựng bảo tồn, ban ơn cứu độ? Nhất là chờ đợi kẻ có tội sám hối.

Gr 33,31:

- Ta không muốn kẻ gian ác phải chết
- Ta đến kêu gọi người tội lỗi

Học lòng nhân hậu Cha.

Loài vật không có lòng nhân hậu, loài người nơi nào xa ảnh hưởng Kitô giáo, họ sống dã man! La Mã cổ, Pon Pot.

Chuyện cây vả.

Chuyện chú Bảy Rô, chủng sinh nghịch phá có hạng nhiều lần xém bị đuổi...thế mà giờ làm cha quản hạt (nhờ các bề trên có lòng bao dung, kiên nhẫn với những quậy phá của tuổi trẻ).

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY NĂM C

(Lc 15,1-3.11-32)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Gs 5,9^a.10-12): Sau khi vào đất Hứa, dân chúng mừng lễ Vượt Qua.

Bài đọc 2 (2Cr 5,17-21): Thiên Chúa đã cho chúng ta được hòa giải với Người nhờ Đức Kitô.

Tin Mừng (Lc 15, 1-3.11-32): Ý nghĩa dụ ngôn

Người cha nhân hậu là hình ảnh Thiên Chúa từ bi. Lòng từ bi Chúa không bờ bến, Ngài chỉ biết xót thương, cứu vớt và tha thứ. “*Ta không muốn kẻ có tội phải chết, nhưng là muốn nó ăn năn sám hối và được sống.*” (Gr 33,11)

Đứa con phung phá: là hình ảnh loài người nói chung và mỗi người chúng ta nói riêng.

Phung phá ơn Chúa, phạm tội. Ai cũng có điều phải sám hối. Ai cũng cần phải trở về cả!

Người anh hẹp hòi: cũng chính là hình ảnh của loài người chúng ta trong cách đối xử với nhau hẹp hòi, ghen tỵ, thù oán.

Hai điều quyết tâm:

1. Ai cũng có điều cần sám hối. Sám hối trở về mỗi ngày.
2. Học với Cha tấm lòng nhân hậu để đối xử với anh chị em
 - Chuyện Jona và cây dừa.
 - Chuyện: Cuốn sổ liên lạc (bố đánh con về những điểm xấu trong sổ, té ra sổ của bố hồi nhỏ).

CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY NĂM C

(Lc 15,1-3.11-32)

Lược đồ 2

Báo Sài Gòn Giải Phóng ra ngày 11/01/1995: Một phụ nữ không còn kiên nhẫn chịu đựng đứa con nghiện ngập 15 năm, 15 năm hành hạ bà, bà bức xúc tới liều lĩnh cầm súng bắn chết đứa con rồi ra đầu thú cảnh sát Marseille (Pháp).

Khác câu chuyện Tin Mừng: Chúng ta có cha nhân hậu “có bà mẹ nào không thương con mình” (Is)

1. Chúa là chỗ dựa duy nhất và niềm hy vọng cuối cùng.
2. Sám hối không bao giờ muộn
 - Trộm lành.
 - Bà già 102 tuổi bỏ thuốc lá.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY C

(Lc 15,1-3.11-32)

Lược đồ 3

Đưa con hoang đàng – báo Câu chuyện Pháp luật số 37 tháng 9/12.

Đỗ Ngọc Dung sinh năm 1956 ở bản Tà Cảo, huyện Bảo Thắng, Lào Cai. Học hành dở dang, chơi bời rượu chè hư hỏng... bố mẹ cưới vợ với hy vọng khá hơn. Vợ là một góa phụ có một con gái riêng, hơn tuổi hẳn nhưng còn xinh xắn, chịu khó làm ăn. Dung không bỏ tật xấu và còn xấu hơn, bạo hành vợ con cách dã man... còn say rượu, hiếp dâm con riêng 14 tuổi, bị bắt, tù 15 năm, biết hối lỗi: tuyên bố án đó với tội còn quá nhẹ. Lời nói cuối cùng ở tòa: “xin lỗi” anh còn muốn suốt đời không bao giờ quên hai chữ đó.

Mãn hạn được tự do, không dám về làng, định cư xã khác, sửa xe để sinh sống lập gia đình mới yên ổn, làm ăn, cảm nhận được hạnh phúc, nhưng hạnh phúc hơn khi được biết đứa con gái riêng của vợ cũ, nạn nhân của mình đã có gia đình êm ấm, hạnh phúc và vợ cũ cũng tha thứ lỗi xưa và thi thoảng có liên lạc.

Xin thành tâm, kể lại đề “*đừng có ai giống như tôi*” (lời anh Dung).

CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY C

(Lc 15,1-3.11-32)

Lược đồ 4

Thiên Chúa dựng nên con người: hồn + xác, ban đặc ân quý giá nhất là tự do. Thiên Chúa luôn tôn trọng tự do.

Tự do là con dao hai lưỡi, chọn đúng thì sống – sai thì chết.

Adam Eva, sai, kéo theo tội cho con cháu. Thiên Chúa giàu lòng thương xót luôn kiên nhẫn chờ đợi. Ba dụ ngôn đặc biệt của Tin Mừng Luca nói lên điều đó: đồng bạc mất, con chiên lạc, và nhất là đũa con hoang đàng.

Có lẽ mỗi người chúng ta đã có lần trải nghiệm nỗi đau đớn dầy vò của sự chọn lựa sai đó là phạm tội. Tất cả đúc thành cái giá cắt cổ mà Chúa Giêsu phải trả bằng mạng sống mình. Dù sao Thiên Chúa vẫn kiên nhẫn chờ đợi để thứ tha, kêu mời hoán cải. Đức Hồng Y Thuận nói một câu để đời: *“Không thánh nhân nào mà không có quá khứ, không tội nhân nào không có tương lai.”* Quá khứ ở đây là tội lỗi, yếu đuối. David, Madalena, Phaolô, Augustinô, Foucauld... đã đi vào con đường tối tăm và đã thoát ra vùng ánh sáng, nhờ lòng thương xót Chúa.

DTC Phanxicô: *“Thiên Chúa không bao giờ chán nản giờ tay tha thứ cho chúng ta, chỉ có chúng ta chán nản không sám hối trở về với Chúa.”*

Linh mục Luca Nguyễn Hoàng Trung giảng tĩnh tâm cho Tiểu chủng viện Phát Diệm năm 1963 đã quả quyết: *“Sám hối mua được Đức Chúa Trời.”* Ngài trưng câu chuyện trộm lành để làm chứng. Câu chuyện đưa con hoang đảng hôm nay cũng làm chứng điều đó. Vậy chúng ta hãy sám hối và tin vào Tin Mừng đó là bài giảng đầu tiên của Chúa Giêsu.

Cách đây 15 năm, chị T. buôn ma túy bị tù 11 năm, chồng chị yêu thương tha thứ, chăm nuôi đến nơi đến chốn, anh phân công mỗi tuần một đứa con viết thư thăm mẹ, tâm sự nhớ mẹ, chỉ mong mẹ cải tạo tốt sớm về với gia đình. Tám năm sau chị được tha, làm lại cuộc đời, thương chồng con hết sức (báo chí đăng).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY NĂM C

(Lc 15,1-3.11-32)

Lược đồ 5

Hai câu chuyện thương tâm:

Sài Gòn Giải Phóng 11/01/1995 đưa tin một phụ nữ Pháp đã không còn đủ kiên nhẫn chịu đựng đứa con 29 tuổi, 15 năm nghiện ma túy hành hạ bà đến nỗi bà phải bắn chết con rồi ra đầu thú tại sở cảnh sát Marseille. Một chuyện khác xảy ra ở Mỹ: một ca sĩ nổi tiếng đạt giải Grammy dành cho giọng ca chuyên nghiệp. S. Marvin Gage đã bị chính cha anh bắn chết cách bí thảm ngày 01/4/1983 (Mark Links, giảng lễ CN C.p.77). Một năm sau David Ritz bạn thân của anh đã viết lại tiểu sử của Gage và cho biết anh là một tâm hồn bị chia mảnh. Nhiều tật xấu tội lỗi, nhưng cũng nhiều đức tính của một người quân tử. Cha con anh có mâu thuẫn không thể dàn xếp được. *“Anh thực sự rất tin vào Chúa Giêsu nhưng vẫn không thể áp dụng lời giáo huấn của Ngài vào việc tha thứ cho ông bố để rồi cuối cùng, cả hai đều bị hủy diệt.”* Đó là lời kết luận.

Hai mẫu chuyện trên tương phản rõ rệt với câu chuyện *“Người Cha nhân hậu”* mà Chúa Giêsu kể hôm nay. Isaia đã nói rõ *“có bà mẹ nào Ta cũng không quên”* (Is 49,15). Sự tương phản trên làm nổi bật vấn đề sôi bỏng hôm nay trên thế giới và luôn có khuynh hướng gia tăng: sự hận thù, không tha thứ. Văng bóng bao dung khoan hậu. Nội chiến Nam Tư – Nga – Mên, Srilanca, Somali, Miến Điện... Còn những cái thu nhỏ như một sự va quệt nhẹ ở thành phố kéo theo ba mạng người.

Trong bộ phim Karate Kid: Ông Miyagi hỏi Daniel: Lý do tốt đẹp nào dẫn tới Karate? – Để báo thù đủ chưa? - Ai cứ

quyết tâm nuôi mộng báo thù thì nên đào sẵn hai cái huyệt, một cái cho kẻ thù còn cái kia cho chính mình. Câu chuyện hoa Glaieul (Gladius Glaive = thanh gươm) là sứ điệp hòa giải hôm nay: Hai người nô lệ bị chủ bắt đấu gươm tới chết... Cả hai chống gươm không đấu, ông chủ giết cả hai, lấy gươm cắm trên mồ để răn đe người khác. Ít lâu sau, hai cây hoa glaieuls mọc lên, trở bông, lá nó nhọn như lưỡi gươm...

Thù hận cả hai hủy diệt. Tha thứ đời luôn nở hoa.

1. Bi hài kịch Hamlet.
2. Chuyện #1992: báo đăng hai chú choai choai quẹt xe nhẹ ở đường, lờn qua tiếng lại tới điểm hẹn kéo sang nhà bên kia gây gỗ kết quả ba mạng chết, một gia đình hai bố con chết.
3. Chuyện kỹ sư kia không tha cho vợ ngoại tình, cuối cùng anh cũng lấy người khác và chết đột ngột vì đau tim, còn chị bỏ đạo vào chùa nương bóng từ bi.

Điều mỉa mai là đạo Công giáo trước sau như một là từ bi, là bác ái, là thứ tha mà chị này không tìm được sự tha thứ nơi người chồng Công giáo (chuyện xảy ra ở một trường Công giáo sau 1975).

Có thể khai thác theo hướng:

- Người con thứ có cái không nên bắt chước, có cái cần bắt chước. Hoang đường thì không nên, nhưng can đảm, tin tưởng dứt khoát và khiêm tốn thì nên bắt chước.
- Người con cả: thái độ điển hình của chúng ta nhỏ mọn, cố chấp, tham lam, kiêu ngạo...

Câu chuyện Giônã buồn Chúa vì Chúa tha cho Ninivê. Chúa đã dùng cây dưa để dạy ông bài học tha thứ.

CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY NĂM C

(Lc 15,1-3.11-32)

Lược đồ 6

Bài đọc 1: Chấm dứt Manna, của ăn mới: ám chỉ tiệc Thánh Thể, tiệc cánh chung Isaia đã nói tới, dân vui vẻ dự tiệc.

Bài Tin Mừng: người tội lỗi, người thu thuế ăn uống với Chúa Giêsu, Biệt phái thì không.

Dụ ngôn: bữa tiệc linh đình, gia nhân cũng dự, trừ người con cả vì anh giận không vào nhà.

Điều kiện dự tiệc: Hiệp thông, hòa giải với Chúa và anh em (Bài đọc 2).

Chúa Giêsu có hai ước ao:

1. Cho lửa cháy lên,
2. Ăn tiệc Vượt Qua với môn đệ (trong tình hiệp thông).

Bất chúc cha nhân hậu. Chuyện ông Nghè Bộ trong ký sự thừa sai MEP hồi thế kỷ XVII.

Ông Nghè Bộ là ông đồ nho trở lại đạo Công giáo, do các cha thừa sai rửa tội. Ông có một người con trai duy nhất nổi dõng tông đường, chẳng may có chuyện mâu thuẫn với một anh học trò của ông, anh này đã giết con ông rồi bỏ trốn. Ông Nghè thề sẽ báo thù... Các cha thừa sai khuyên giải mãi, ông vẫn không tha... Các cha lấy câu chuyện “*người cha nhân hậu*” kể cho ông nghe rồi cùng ông đọc kinh Lạy Cha nhấn mạnh “*như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con...*” Cuối cùng ông bằng lòng tha và còn nhận đỡ đầu cho đứa học trò phản thầy này nữa. Phần anh học trò, anh đã sám hối và đã thay người con ruột ông Nghè để phụng dưỡng ông suốt đời.

CHÚA NHẬT V MÙA CHAY NĂM C

(Ga 8,1-11)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 43,16-21): Ta sẽ cho dân Ta được giải thoát.

Bài đọc 2 (Pl 3,8-14): Vì Đức Kitô tôi đành mất hết để được đồng hình đồng dạng với Người...

Tin Mừng (Ga 8,1-11): Ai trong các ông sạch tội....

Thiếu phụ ngoại tình được cứu. Những chi tiết trong câu chuyện bộc lộ rõ ràng những sự thật về con người và về Thiên Chúa.

Sự thật con người: Đây âm mưu xấu xa, lòng dạ hẹp hòi. Họ đã không khoan hồng cho người thiếu phụ yếu đuối, lỡ lầm. Họ đem nàng đi giết, có đám đông tham gia, nhưng chưa ra tay không phải vì khoan dung nhưng vì một âm mưu ghê gớm hơn: giết thiếu phụ, giết cả Chúa Giêsu.

Họ đã lợi dụng sự việc này, sử dụng như một bẫy sập để hại Chúa.

- Chúa kết án. Họ giết ảnh hưởng Chúa.
- Chúa tha bổng: họ hủy diệt mạng sống Chúa.

Sự thật về Thiên Chúa: Chúa Giêsu cực kỳ khôn ngoan và nhân hậu. Chỉ một câu nói của Chúa họ đã chột dạ, không còn hung hãn nữa nhưng phải đối diện với lương tâm và với Thiên Chúa, rồi tự động rút lui: bắt đầu từ người già.... Cuối

cùng, Chúa tha thứ cho thiếu phụ, chỉ yêu cầu *"đừng phạm tội nữa."*

Bài học: Thiên Chúa thánh thiện, ghét điều ác nhưng luôn thương kẻ lỗi lầm, thương đến cùng, thương đến thí mạng. Loài người đê tiện, thường yêu điều ác, nhưng lại ghét người phạm điều ác. Xét đoán nghiêm ngặt, lên án... Thánh Kinh đã vạch trần mặt trái của con người!

Tv 142,2: Vì trước Thánh Nhan, chẳng có người nào là công chính. 1Ga 1,8 Thánh Gioan quả quyết *"ai bảo mình vô tội là nói láo và còn xác xược cho rằng Chúa nói láo vì Ngài đã chết để chuộc tội cho mọi người."* Thánh Phaolô trong thư Rôma: *"mọi người đã phạm tội làm khuyết vinh quang Thiên Chúa."* *"Lòng mọi người đều hư hỏng, khôn dò."* Thế mà lại thích lên án kẻ khác.

- Chuyện ngụ ngôn của Lafontaine: Anh chàng đeo hai bị: bị trước để lổi của kẻ khác, ngó hòai, bị sau đeo lổi của mình chẳng xem bao giờ.
- Ca dao: *"Chân mình thì đất sét bết bết, lại cảm bó đuốc mà rê chân người."*
- Tục ngữ Trung Quốc: *"Hàm huyết phún nhân tiên ô tự khẩu."*

Chúa dạy: *"Hãy lấy cái đà khỏi mắt ngươi trước khi lấy cái rác khỏi mắt anh em."*

- *"Đừng xét đoán để khỏi bị xét đoán. Đừng kết án để khỏi bị kết án. Hãy tha thứ thì sẽ được thứ tha."*

Câu chuyện minh họa:

1. Davit bị Nathan lột mặt nạ “người đó chính là ngài”.
2. Sách Esther kể chuyện Aman và Mandukê.
3. Sách Daniel kể chuyện mà Susanna bị hàm oan. Thiên Chúa cho Đanien vạch ra kẻ có tội là hai lão già dê và kẻ phải chết không phải bà mà là hai lão.
4. Tô phụ Giuđa và nàng dâu Tama.

Ta phải cảnh giác: con người chung chung là vậy đó, tránh nên có cho họ. Bản thân ta không lên án ai. Chính chúng ta cũng không ra khỏi cái vòng luẩn quẩn của con người: thích tỏ ra ta đây, khéo che đậy sự xấu xa của mình và sẵn sàng lên án người khác.

Châm ngôn phải sống: *“Học với ta vì ta hiền hậu và khiêm nhường.”*

Đức Cha Của trả lời cho một cha già tới than phiền mấy cha trẻ chuyện trò với con gái cứ tự nhiên, thật nguy hiểm, khó coi. Ngài bảo: Kinh Thánh hạch tội mấy ông già dê không à!

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT V MÙA CHAY NĂM C

(Ga 8,1-11)

Lược đồ 2

Những bài học rút ra

1. Chúa Cha nhân hậu, Chúa Giêsu nhân hậu, ta cũng phải nhân hậu như Cha là Đấng nhân hậu.
2. Chúa nhân hậu nên không bao giờ tuyệt vọng như Cain và Giuđa: trái lại tin tưởng và can đảm mỗi khi yếu đuối sa ngã như đứa con hoang đàng trở dậy về nhà cha. Tình thương là động lực trở về.
3. Không bao giờ lạm dụng lòng nhân hậu để sống bừa bãi vô luân. Nhớ: *“Nếu không sám hối thì các ngươi cũng chết khôn nhận hơn thế nữa.”* (những người bị Philatô sát hại và bị thập Silôac đè)

Một bạn trẻ cãi về lòng nhân hậu Chúa! Chúa đâu có bắt hai vợ chồng không hợp mà cứ phải sống với nhau! Một bên phản bội, bên kia cũng được tái hôn chứ Chúa nhân hậu mà (Đây là lạm dụng lòng nhân hậu. Hãy nhớ Chúa nhân hậu vô cùng nhưng cũng công bằng và trung tín vô cùng.)

4. Hăm hở kết án kẻ khác gây ông đập lưng ông đấy: hai ông già trong sách Daniel vu cáo bà Susanna đã bị phanh thây.

CHÚA NHẬT V MÙA CHAY NĂM C

(Ga 8,1-11)

Lược đồ 3

Gioan 8,1-11 Ai sạch tội...?

Hai điều Tin Mừng mặc khải cho ta:

1. Trước mặt Chúa không ai là thánh thiện cả. Chúng ta đều mang thân phận tội nhân trước mặt Chúa.

Chúa thách ai vô tội? Không ai cả!

Thánh Gioan trong thứ thứ nhất đã quả quyết “*nếu chúng ta bảo mình không có tội thì hóa ra Thiên Chúa làm sai à! Vì Chúa Kitô đã chết để chuộc tội mọi người!*”

Thánh Phaolô cũng quả quyết: mọi người đã phạm tội và làm khuyết vinh quang Thiên Chúa.

2. Thiên Chúa thánh thiện vô cùng ghét tội lỗi nhưng rất thương kẻ có tội. Còn chúng ta ngược lại: là loài xấu xa, ti tiện, yêu tội lỗi và thường ghét kẻ có tội, nên hay xét đoán, hay lên án! (câu chuyện Phúc Âm vừa nghe)

Chúa nhấn mạnh: đừng lên án để khỏi bị kết án, đừng đoán xét để khỏi bị xét đoán. Hãy lấy cái đà ra khỏi mắt mình trước rồi hãy lấy cái rác ra khỏi mắt anh em!

- Câu chuyện Đavít và Nathan.

- Câu chuyện chủ nợ và hai con nợ.
- Câu chuyện ngụ ngôn của La Fontaine.

Người kia đeo hai cái bị, bị trước chứa lỗi của anh em, bị sau chứa lỗi mình: bị sau đầy mà họ không thấy, bị trước rất vui mà họ đếm từng giờ.

Ở hiền gặp lành, ở ác gặp dữ là chân lý trong mọi tôn giáo. Chúng qua đắc qua; gieo gió gặt bão, gieo gì gặt nấy. Chuyện Aman và Mađukê.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT V MÙA CHAY NĂM C

(Ga 8,1-11)

Lược đồ 4

Khai thác đề tài Niềm vui và Hy vọng.

Càng gần lễ Phục Sinh, niềm vui càng rõ nét qua các bài đọc. Điều đó phù hợp tâm lý con người (từ CN III, IV đã xuất hiện niềm vui).

Bài đọc 1: Niềm vui đổi mới, quên cái dĩ vãng u ám, hướng tới đời sống mới rực rỡ. Chúa tạo những cái mới cho nguồn nước lan tràn.

Đáp ca: Tv 125 niềm vui hồi hương.

Bài đọc 2: Niềm vui được biết Chúa Kitô (Thư Philipphê).

Bài Tin Mừng: Niềm vui bất ngờ của thiếu phụ được cứu thoát.

Tiếp cận với Chúa ta mới nhận ra chính mình.

1. Phêrô: “*Lạy Thầy xin tránh xa con vì con tội lỗi!*”
2. Chị Samaria: Trước Chúa đã ý thức cuộc sống tội lỗi của mình, chị đi loan báo Chúa.
3. Macđala: Dưới chân Chúa đã nhận ra tội lỗi của mình.
4. Phêrô: Trước cái nhìn của Chúa khi ngài đi ngang qua!
5. Các biệt phái và luật sĩ trước lời thách thức của Chúa! Họ đã rút lui vì nhận ra mình cũng có tội, Chúa như tấm gương trời.

CHÚA NHẬT V MÙA CHAY NĂM C

(Ga 8, 1-11)

Lược đồ 5

Thiên Chúa nhân hậu

Chuyện CN IV mùa Chay C: Người cha ám chỉ Thiên Chúa nhân hậu.

Chúa Giêsu giống Cha, là Con Cha, Ngài cũng nhân hậu.

Dụ ngôn mục tử nhân hậu, có một trăm con chiên, lạc một con.

Sự kiện phiên tòa lưu động hôm nay: Chúa Giêsu rất nhân hậu.

Phiên tòa người ta xử Chúa: Chúa cũng vẫn nhân hậu: với tên lính đánh Chúa, với Giuđa, với trộm lành và với tất cả lý hình.

Ta hãy học Chúa Giêsu “*hãy nhân từ như Cha nhân từ*”. Câu chuyện “*Thế à*” của một hiền sĩ khi miễn cưỡng phải nhận một đứa trẻ và những tiếng oan khiên do một mù lảng lơ đổ cho.

Rồi khi đứa bé lớn lên, đỉnh ngộ, được giáo dục tử tế, mù tới dắt đi - “*Thế à!*” rồi mù làm cho nó ra hư hỏng, mù lại đem quăng vô lòng vị hiền sĩ rồi lẫn trốn. Nhà sư trước sau chỉ một tiếng “*Thế à!*”

CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM C

(Lc 22,14-23,56)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 50,4-7): Tôi đã không che mặt khi bị mắng nhiếc, tôi biết mình sẽ không bị thẹn thùng.

Bài đọc 2 (Pl 2,6-11): Đức Kitô tự khiêm tự hạ nên Thiên Chúa đã siêu tôn Người.

Tin Mừng (Lc 22,14-23,56): Cuộc Thương Khó của Chúa Giêsu.

- Chiếc khăn đỏ cột ở cửa sổ nhà cô Rakháp ở thành Giêricô đã bảo toàn được tính mạng của cả nhà cô khỏi lưỡi gươm tàn sát như lời các người Israel do thám đã giao kết với cô.
- Dòng máu đỏ được bôi lên cửa nhà Do-thái đã miễn trừ cho các con đầu lòng Do-thái khỏi chết và giải thoát toàn dân khỏi nô lệ Ai Cập.
- Dòng máu Đức Kitô là máu Tân Ước đổ ra cho ta khỏi tội. Sống thế nào cho xứng đáng với dòng máu cứu chuộc đó “*kéo sa hỏa ngục chẳng được công Đức Chúa Giêsu chuộc cho*” (Kinh cầu chịu nạn).
- Trò chơi thiếu nhi: “*Thiên đàng địa ngục hai bên*”.

CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM C

(Lc 22,14-23.56)

Lược đồ 2

Câu chuyện Thánh Chistopher đã tìm gặp và phục dưới chân cây thập giá mà một ẩn sĩ dựng lên ở giữa rừng rồi tiếp theo là cả một đời hy sinh phục vụ bác ái theo gương Đấng chịu đóng đinh trên thập giá.

“Ai muốn theo ta...vác thập giá mỗi ngày mà theo”.

⇒ Tránh một nếp sống *“thù nghịch với thập giá Đức Kitô”* (Thánh Phaolô) (Pl 3,18-19).

Ba điểm rút ra từ bài Thương Khó:

1. Chúa công thẳng vô cùng nộp cả Con yêu
2. Chúa nhân từ vô cùng: ban Con Một cho chúng ta
3. Tội nặng vô cùng đã làm cho Chúa Giêsu phải chết trên thập giá

Câu chuyện mục sư phạt con trốn học ra ngủ ở xe bò một tuần, sau một đêm, vợ chồng ông thương con quá, bà xin ra xe bò ngủ với con, mấy hôm sau ông cũng ra xe bò ngủ luôn!

“Phạt thì phạt mà thương thì thương”.

CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM C

(Lc 22,14-23.56)

Lược đồ 3

Khi nói về cuộc thương khó và cái chết đón đau trên thập giá, Đức Giêsu đã quả quyết: đây là giờ Con Người được tôn vinh. “*Được tôn vinh*” bởi vì qua biến cố thương khó và tử nạn, Đức Giêsu đã hoàn tất một công trình vô cùng lớn lao còn hơn cả công trình tạo thành trời đất (Thánh Augustinô). Đó là Chúa Giêsu đã chứng tỏ một tình yêu vô cùng to lớn với Cha “*yêu đến nỗi vâng lời cho đến chết và chết trên thập giá.*” Ngài lập công trạng vô cùng lớn lao đền được tội lỗi nhân loại, khiến nhân loại được giao hòa với Cha và nhờ thế mà nhân loại được cứu vớt khỏi chết đời đời nếu họ đón nhận Đức Kitô.

Cuộc khải hoàn vào thành thánh Giêrusalem 2000 năm trước mà hôm nay chúng ta làm cho cảnh đó tái diễn qua cuộc kiệu lá trong Thánh lễ này. Đó là hình ảnh báo trước cuộc Phục Sinh vinh thắng của Chúa Giêsu và Người đi vào vinh quang của Cha cùng với vô số người tin mà Thánh Gioan trong sách Khải Huyền đã nói tới “*tôi đã thấy đoàn lũ đông vô số kể mặc áo trắng, cầm cành lá thắng trận theo Chiên con vào thành Giêrusalem trên trời.*”

Chúa Giêsu không muốn chúng ta chỉ là biểu tượng (tương tự như đóng kịch) cho cuộc khải hoàn qua việc nhập đoàn rước lá hôm nay, Ngài muốn ta thể hiện sự khải hoàn đó trong đời sống thường ngày. Đó là làm chủ được mình,

chiến thắng được cám dỗ, tính xấu của mình, không làm nô lệ cho bất cứ đam mê xấu nào!

Chiến thắng thói mê cờ bạc, rượu chè, ham vui bất chính, thắng tính nóng nảy hẹp hòi để sống bao dung, độ lượng. Gió cao cành lá khải hoàn ở nhà thờ mà về nhà lại đút đầu vào gông của ma quỷ thì thật mâu thuẫn và mỉa mai hết chỗ nói!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM C

(Lc 22,14-23.56)

Lược đồ 4

Trong cuộc thương khó Chúa có ba hạng người:

1. Hạng thù địch đòi giết Chúa rất đông và rất hăng.
2. Hạng dửng dưng: không quan tâm, sống chết mặc bay, ta lo việc ta: ham ăn, vui chơi...
3. Hạng thân tín với Chúa: các tông đồ, các phụ nữ ở Galilê, các phụ nữ ở Salem, bà Veronica, ông Giuse Arimathia, ông Nicôđêmô, ông Simon... (rất ít).

Ta tự kiểm thảo ta thuộc loại nào?

Có khi dửng dưng: chỉ mãi làm ăn không bận tâm đến công việc Hội Thánh, họ đạo, mặc an nguy của Hội Thánh, không đóng góp gì cả, cứ lo làm ăn, hưởng thụ thôi. Với hạng này Chúa nói: *“Ai không gom góp với ta là phân tán.”*

Hạng thù địch: không ít người Công giáo đã vô tình hay hữu ý giết chết hình ảnh tốt đẹp của Đạo, của Chúa Giêsu trong tâm hồn con cái xóm đạo, làm Chúa Giêsu mất ảnh hưởng, làm cho ma quỷ gia tăng ảnh hưởng.

Thí dụ: vợ chồng Công giáo ly dị, phá thai, phá đồ giáo lý hôn nhân bền vững! Xóa bỏ ảnh hưởng đạo trên con cái cháu chắt...

Một người cư xử bất công với xóm làng: họ làm Chúa bị hàm oan.

Một người: xem phim xấu, tiếp tay với ma quỷ bôi đen cả xã hội, thù nghịch thập giá Chúa! *“Ngươi thù ta đã gieo cỏ lùng.”*

CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM C

(Lc 22,14-23.56)

Lược đồ 5

Câu chuyện dài vải điều buộc nơi cửa sổ nhà kỹ nữ Rakhap là dấu cứu vớt cả gia đình khỏi bị tru diệt, và còn được ban thưởng.

Dòng máu hồng của Đức Giêsu đổ ra cho ta và muôn người để được ơn tha tội.

Sống hợp tác với Chúa để cứu mình và cứu anh chị em. Cụ thể: sống xứng phẩm giá con cái Chúa. “*Anh em được chuộc không phải bởi vàng bạc mà bằng máu Con Chúa*” (1Pr 1,18-19).

Làm cho người khác sống xứng phẩm giá con cái Chúa đó là không uống công máu Chúa đổ ra.

****Lưu ý:**

Các ngày Thứ Năm, Thứ Sáu trong Tam Nhật Thánh không có A,B,C.

Xin xem ở năm A.

THỨ BẢY TUẦN THÁNH NĂM C

Canh thức Vượt Qua

(Lc 24,1-12)

Lược đồ 1

Bằng chứng Chúa sống lại

1. Tảng đá lớn lấp cửa mộ đã lăn ra.
2. Mộ trống, không có thi hài Chúa Giêsu.

Những dấu chỉ này không chắc chắn cho nên các tông đồ nghe các bà báo cáo thì cho là chuyện vớ vẩn nên chẳng tin.

3. Tông đồ cả Phêrô chạy ra mộ kiểm tra, thấy như các phụ nữ nói, ông vào tận chỗ đặt xác Chúa Giêsu, không có xác, chỉ còn khăn liệm. Ông im lặng trở về nhà không xác nhận cũng không phủ nhận việc Chúa sống lại.
4. Bằng chứng quyết định đó là sự xuất hiện của hai thiên sứ y phục sáng chói (theo luật Môsê, hai nhân chứng xác nhận thì là sự thật) cùng với lời quả quyết: “*Người không còn đây nữa, nhưng đã sống lại rồi.*”

Để đảm bảo cho lời quả quyết trên, hai thiên sứ nhắc các bà nhớ lại lời Chúa Giêsu đã nói hồi còn ở Galilê: “*Con Người phải bị nộp vào tay phường tội lỗi và bị đóng đinh vào thập giá rồi ngày thứ ba sống lại.*”

“*Lời Chúa nói trước*” là cơ sở vững chắc nhất để các bà tin rồi mới về kể cho các tông đồ và những người khác dù các ông chưa tin.

Trường hợp Thánh Gioan trong một tường thuật khác, cũng đi với Thánh Phêrô, vào trong mộ, thấy mộ trống, chỉ còn “*khăn liệm và các dải dây buộc*”. Ông đã thấy và ông đã tin vì nhớ lại lời Thầy nói: “*Các người cứ phá đền thờ này đi nội trong ba ngày Ta sẽ xây dựng lại.*” (Ga 2,19)

Kết luận: Lời Chúa, Kinh Thánh mới là bằng chứng vững chắc nhất xác nhận Chúa đã sống lại. Chính Chúa Giêsu xác nhận chân lý này khi cùng đi với hai môn đệ trên đường về Emmau: “*Ôi khờ dại thay những kẻ chậm tin lời Kinh Thánh.*” (Lc 24,25)

Khi nói với người Do-thái Chúa Giêsu đã quả quyết: “*Kinh Thánh làm chứng về Tôi.*” (Ga 5,39)

Thực hành: Nghe, yêu, hiểu, giữ Lời Chúa mới vững tin Chúa đã phục sinh.

.....

.....

.....

.....

.....

THỨ BẢY TUẦN THÁNH NĂM C

Canh thức Vượt Qua

(Lc 24,1-12)

Lược đồ 2

Niềm tin của Đức Mẹ

“Mấy bà nói đây là bà Maria Macđala, bà Gioanna và bà Maria, mẹ ông Giacôbê và các bà khác cùng đi với mấy bà này.”

Ta không thấy Đức Mẹ trong nhóm này và cả bốn Tin Mừng không thấy chỗ nào nói tới việc Đức Mẹ ra thăm mộ Chúa.

Tại sao? Theo tâm lý bình thường thì không người mẹ nào lại không thường xuyên ra thăm mồ con và khóc thương thảm thiết. Chuyện đó không xảy ra với Đức Mẹ dù Mẹ yêu con hơn chính bản thân mình.

Lý do duy nhất lý giải được việc là vì Đức Mẹ đã tin, nắm vững Lời Chúa và Kinh Thánh.

Nếu muốn đánh giá lời khen nào cao nhất đối với Đức Mẹ thì phải nói ngay đó là lời bà Thánh Isave: “*Phúc thay cho em là kẻ đã tin Lời Thiên Chúa*” (Lc 1,45).

Xin Mẹ dạy chúng con vững tin như Mẹ!

CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,1-9)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 10,34a.37-43): Chúng tôi đã được cùng ăn uống với Người sau khi Người từ cõi chết sống lại.

Bài đọc 2 (Cl 3,1-4): Anh em hãy tìm kiếm những gì thuộc thượng giới nơi Đức Kitô đang ngự bên hữu Chúa Cha.

Tin Mừng (Ga 20,1-9): Đức Giêsu phải trỗi dậy từ cõi chết.

Bốn bằng chứng về Chúa phục sinh: Các tông đồ làm chứng: Chúa đã sống lại vinh hiển. Đáng tin không?

1. Đáng tin: vì sự kiện kẻ chết sống lại ngược với kinh nghiệm thường ngày của mọi người. Đó là một chuyện thật vĩ đại, tông đồ không thể tưởng tượng ra được nếu không có thật.
2. Đáng tin: vì bao người đương thời đã tin: nếu không có thật thì chẳng lừa dối được ai. (ta thử làm bây giờ coi)
3. Đáng tin vì các ông thật thà đã dám chết để bảo kê!

Nietzsche thách tín hữu: “*Các anh hãy tỏ ra bộ mặt được cứu độ*” (để tôi tin). Không tin thì: ăn đi uống đi vì mai sẽ chết; còn tin: “*hãy sống lại thật phần linh hồn*”.

Không thật thì không bền:

- Chị Maria Phước ở Bình Nhâm với việc Đức Mẹ nhập!

- Anh Martinô ở Fatima (Bình Triệu) với chiếc xe lăn để lại, tiếng đồn rằng anh được phép lạ Chúa chữa khỏi! Không phải sự thật thì không bền.

- Trong phim Thủy Hử, Tống Giang nhiều lần bị bắt rồi được cứu, có lần người bạn xúi giả điên, ông lên cơn nhưng quan huyện tỉnh đòi cho nọc ra đánh một trận thừa sống thiếu chết, mọi chuyện lòi ra, ông nằm trong ngục mà than thân trách phận.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,1-9)

Lược đồ 2

Chứng cứ của các tông đồ và các phụ nữ là rất đáng tin.

1. Sự kiện tự mình sống lại là điều khó tin nhất, chẳng có xảy ra bao giờ, không thể lừa gạt ai được.
2. Các tông đồ dám quả quyết thấy Chúa sống lại, đã ăn uống với Chúa sau khi phục sinh.

Đây là nội dung của tất cả các bài giảng của các tông đồ, bảo đảm bằng mạng sống!

Chỉ có 3 cách lý giải:

- a. Các tông đồ “đầy rượu” rồi!
- b. Các ông “mát” cả.
- c. Sự thực là thế.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,1-9)

Lược đồ 3

Người phải sống lại theo Thánh Kinh. Phục Sinh: ngày hân hoan vì Chúa sống lại, ta có hy vọng lớn lao: sống và sống lại.

1. Chúa là sự sống là sự sống lại (Ga 2,11.25) vì thế đạo Chúa là đường sống. Giáo Hội là cơ quan ban phát sự sống.
 - a. Các mầu nhiệm là chân lý ban ánh sáng và sự sống.
 - b. Các điều răn là luật sống
 - c. Bí tích là nguồn sống (Rửa tội, Thêm Sức, Giải tội, Thánh Thể)

Hưởng thụ xác thịt, thế gian là sống thoải mái? Không, họ đang lao đầu vào cái chết. *Xác*: thân tàn ma dại, *Hồn*: tội lỗi đầy tràn.

Bổng lộc của tội là cái chết (Rm 6,23) nọc độc sự chết là tội (1Cr 15,56), những người phạm tội ác thì trở nên thù địch với chính mình (Tt 12,10). Không biết tránh tội và dìm tội là đặt mình vào cửa tử. Nhật xuất là dẫn chứng “*ai yêu sự sống mình thì sẽ mất...*”

2. Chúa phải sống lại: vì Ngài là Thiên Chúa hằng sống và mục đích Ngài đến để đàn chiên được sống dồi dào (Ga 10,10).

Kết: Nếu Người không sống lại thì niềm tin và hy vọng của ta vô ích (1Cr 15,14) *“Hãy tìm những sự trên trời...”*

Bài đọc 2 Cl 3,1-4: Áp dụng: Thế nào là hướng về những sự trên trời?

Làm – ăn – học hành – lập gia đình... thăng hoa: *“không phải vì dục tính mà tôi cưới em.”* (Lời Tôbia nói với Sara)

Kinh nghiệm của Augustinô.

Câu chuyện tâm sự của bác sĩ Fernando, người Tây Ban Nha tối thứ Hai 06/4/1992. Bác sĩ đã bắt hạnh trước khi gặp Chúa Giêsu và đã rất hạnh phúc khi gặp được Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,1-9)

Lược đồ 4

“Sao các bà lại tìm Đấng Hằng Sống trong chỗ dành cho kẻ chết?” các bà đã vất vả vào cả những chỗ mồ mả để tìm Đấng Hằng Sống, cũng là lẽ sống của các bà như lời thánh Phaolô “*lẽ sống của tôi là Đức Kitô*”, cũng là niềm hy vọng lớn lao của các bà như lời bà Maria Macdala “*niềm hy vọng tôi là Chúa đã sống lại*” (ca tiếp liên).

Tìm kiếm lẽ sống, tìm kiếm hạnh phúc là công việc hết mọi người đều làm nhưng có xác định đúng đối tượng hay không và có gặp được hay không lại là một chuyện khác.

Các bà trong Phúc Âm đã xác định đúng đối tượng “*Đấng Hằng Sống*”, “*tôi biết tôi tin vào ai*”, các bà nghe lời sứ thần bỏ chỗ chết chóc mà về với cộng đoàn tông đồ, họ đã gặp được lẽ sống của mình.

Còn ta cả đời lặn lội tìm kiếm có xác định đúng Đấng Hằng Sống hay chỉ là sự sống tạm bợ, hạnh phúc cỏn con nhất thời? Có những người đã để cả cuộc đời tìm kiếm hạnh phúc “*trong tứ đổ tường*” lê la hết quán này tới hộp đêm nọ mà chỉ thấy ê chề, cay đắng.

Cách đây 100 năm, một sĩ quan kiêu đó đã vào những chỗ chết để tìm sự sống. Charles de Foucauld! Ông đã phục sinh từ huyết mộ cát nóng sa mạc Sahara! (Ý nói tới hai dòng

Tiểu Đệ và Tiểu Muội, đã nảy sinh từ cuộc sống và cái chết của ông.)

Tuổi trẻ 15/4/1995 đưa tin: Ngày 18/3/1995, Nguyễn Văn Xài, 42 tuổi xã Tịnh Thới Cao Lãnh, rượu say rồi đập phá vợ và sáu con chạy tán loạn rồi anh tự cắt cổ chết! Khi chị về thì đã muộn (diễn hình của kẻ tìm hạnh phúc trong “tứ đồ trường”).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,1-9)

Lược đồ 5

Cùng ăn uống Cv 11,4

Người đầu tiên: Maria (Ga 20,11-18)

Emaus (Lc 24,13-43)

Tiberia (Ga 21,15-18)

Trước khi chịu khổ nạn Chúa đã tiên báo bằng lời và hành động. Trường hợp Lazarô chỉ là đẩy lùi cái chết.

Còn chính Chúa: chiến thắng sự chết.

Thánh Phaolô: nếu (1Cr 15,14-19)

Khai thác “*Nhật xuất*” thế giới truy lạc, nhân vật chính là Bạch Lộ với người yêu Đạt Sinh nhà quê, đơn sơ, nhân ái. Bạch Lộ chạy theo tiền tài, bị những bọn tư bản Giooc, Đinh, Kim mua chuộc. Cuối cùng phản nhau và chết cả, Lộ tự tử chỉ còn Đạt Sinh là đứng vững. Cảnh gây ấn tượng nhất: Sinh vào phòng Lộ thấy xác chết, cô ra mở cửa sổ và nhìn mặt trời đang lên (nhật xuất).

Đức Kitô phục sinh là mặt trời chánh ngọ soi cho ngục tối trần gian. Những kẻ đơn thành như Đạt Sinh được hưởng ánh sáng.

CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,1-9)

Lược đồ 6

Câu chuyện buồn nhỉ!

Chúa có sống lại thật không? Để trả lời câu này thì phải trả lời câu then chốt sau đây: Sách Tin Mừng có thật không, nghĩa là có giá trị lịch sử không?

Ba điều kiện để một cuốn sách được coi là thật, có căn bản lịch sử đáng tin cậy:

1. Sách còn nguyên vẹn hoặc sao y bản chính.
2. Sách đúng thực do tác giả của nó viết.
3. Tác giả đáng tin vì thực sự biết việc mình kể và thành thực kể như mình biết

Tin Mừng có đủ?

1. Cảo bản không còn nhưng bản sao lại có đủ điều kiện sử học để ta tin.
 - a. Bản sao rất xưa
Thế kỷ II chép bằng Papyrus (còn ít)
Thế kỷ III bản da thuộc
Sánh với sử đời thì thời gian từ chính bản tới bản sao của Tin Mừng ngắn nhất do đó đáng tin nhất: Sách của Homère cách 2300 năm, sách của Platon cách 1300 năm.
 - b. Bản sao rất nhiều, không dựa nhau có khoảng 4000 bản. Sách của Eschyle 15 bản, sách Tacite có 1 bản sao.

Bản sao Tin Mừng viết bằng nhiều thứ tiếng: Latin, Hy Lạp, Syriaque, ở nhiều miền xa nhau.

- c. Nội dung hợp nhau: trừ 12 câu văn khác nhau tỉ lệ 1/1000. Không phạm đến tín lý, luân lý hoặc biến cố lịch sử cốt yếu.

2. Phúc Âm của tác giả nó:

Trước năm 150, Papias Giám mục Hierapolis ở Phrygia nói rõ: Mátthêu, Marcô chép lời Chúa.

Thánh Irene giám mục Lyon 175-190

Terentinus ở Carthage 190-210

Clementine ở Alexandria 190-203

Canon de Nauratorum 1700

Xác nhận địa vị của Mt, Mc, Lc, Ga

3. Tác giả biết việc và kể đúng:

Biết Chúa Giêsu và biết các hoàn cảnh chính trị tôn giáo, xã hội, kinh tế Do-thái đúng sử đời.

Thành thật kể điều mình biết.

- a. Kể điều nhẹ giá cho mình và đồng liêu
- b. Kể điều nhẹ giá cho thầy mình
- c. Nói đến kẻ thù mà không bình phẩm
- d. Thứ tự kể có vẻ lộn xộn chứng tỏ không có tính toán trước.

Muốn kể gian cũng không được vì:

- a. Họ là người ít học, không thể nghĩ ra một lý thuyết cao siêu trái ngược (cách mạng luân lý xã hội) với nếp sống, suy nghĩ đương thời, nhất là không thể bày ra 1 nhân vật Giêsu.

- b. Kẻ gian người đồng thời sẽ phản đối “*tôi nói công khai...*” (Ga 15,20); “*Đức Giêsu ở giữa các người như các người đều biết*” (Cv 2,12). Pharisiêu cảm giáng nhưng không ai bảo các ông lừa đảo.

“Khi thấy sự dạn dĩ của Phêrô và Gioan, biết rõ họ là người thất học thì lấy làm lạ lại nhận biết 2 người từng ở với Đức Giêsu. Họ ngấm đê rồi thả các ông ra.” (Cv 4,13.20-21)

“Chúng ta đã cảm không lấy danh đó mà dạy dỗ sao các người vẫn giáng. Vậy các người muốn máu người đổ lại đổ trên chúng ta sao?” (Cv 5,25), đoạn đánh đòn, cảm giáng và thả ra.

- c. Lừa dối trong vấn đề này thật đại, không được gì mà lại nguy đến tính mạng. Quả thật, các tông đồ đã chết để làm chứng cho lời giảng.

Tin Phúc Âm thì phải tin những gì Phúc Âm kể. Bốn thánh sử đã thuật lại chi tiết. Sau này Thánh Phaolô còn làm chứng “*Ngài đã chết, an táng, ngày thứ ba sống lại hiện ra với không chỉ nhóm Mười Hai và hơn năm trăm người, sau cùng với tôi*” (1Cr 15,3-9).

“Hãy hướng về trời.”

1. Giữ luật Phúc Âm là luôn ở trong trật tự Nước Trời.
2. Tích cực làm chứng nhân Nước Trời “*các con hãy nên nhân chứng của thầy ở Giêrusalem và tận cùng thế giới.*”

Nietzsche: “*Hãy tỏ ra bộ mặt được cứu độ*”.

3. Tích cực chia sẻ niềm vui cứu độ.

CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,1-9)

Lược đồ 7

Bộ phim Mỹ “*Thế Giới Trong Bóng Tối*” với chủ đề: Nhà khảo cổ thông thái đã cho đào bới tại Salem đặc biệt vùng phụ cận núi Sọ. Một hôm ông công bố đã tìm ra ngôi mộ an táng Chúa Giêsu của Giuse Arimathia và ngôi mộ ấy không trống. Dân chúng ùn ùn tới xem thi hài. Hóa ra Đức Giêsu đã không sống lại. Tin này được báo chí và các phương tiện truyền thông loan nhanh khắp thế giới, tức khắc thế giới chìm sâu vào bóng đêm thăm thẳm. Tất cả những gì có dính dáng tới Đức Kitô đều bị lật nhào.

Cuối cùng khi nhà thông thái sắp chết, ông mới thú nhận đã ngụy tạo. Thật ra ngôi mộ ấy trống không.

Bộ phim có công lớn giúp hiểu rằng không gì quan yếu đối với thế giới cho bằng sự kiện chúng ta mừng hôm nay: Ngôi mộ trống không, Chúa đã phục sinh.

1. Đức Giêsu phục sinh đem lại cho các tông đồ một niềm tin mới... Sau giấc mơ vương quốc trần thế huy hoàng. Nhưng nguyên việc mồ trống chưa đủ... cần những lần hiện ra thì mới nhớ lại và tin thật vào lời Người nói trước. Nhờ đó niềm tin Chúa phục sinh mới bén rễ. Phải nói rằng nhờ tình yêu sâu xa với Chúa Giêsu dù Ngài bị đa phần dân chúng chối bỏ.
2. Niềm tin Phục Sinh và ta, các tông đồ đã làm chứng, đã thấy đã kinh nghiệm, đã sống với, đã chấp nhận khổ đau, chết vì những gì đã quả quyết. Ta cũng phải nên chứng nhân, để được thế, phải cảm nghiệm và trải nghiệm. (Xem CGDT 1303 – gặp gỡ Chúa Giêsu)

CHÚA NHẬT II MÙA PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,19-31)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 5,12-16): Càng ngày càng có nhiều người tin theo Chúa, cả đàn ông, đàn bà rất đông.

Bài đọc 2 (Kh 1,9-11a.12-13.17-19): Ta đã chết mà nay Ta sống đến muôn đời.

(Tin Mừng ABC Ga 20,19-31): Tám ngày sau, Đức Giêsu đến.

Sự cứng lòng của các tông đồ và của Tôma. Xét về 1 khía cạnh nào đó thì là một khuyết điểm như Chúa đã trách.

Nhưng trong ý định quan phòng của Chúa, xét mặt khác thì có lợi cho Đức Tin chúng ta hôm nay (Augustinô).

Vì nếu các tông đồ dễ tin thì điều các ông làm chúng có thể bị phê phán là vì nhẹ dạ.

Khó tính như Tôma mà đã phải tin và rao giảng cùng chịu chết vì lời quả quyết của mình thì làm chúng ta an tâm hơn, xác tín hơn. Chúng ta nghe đồn nhiều nơi có phép lạ này kia. Nếu các linh mục cũng dễ tin thì làm sao giữ vững đức tin anh em được? Thường sẽ gặp những linh mục rất cứng lòng! Khi nào Hội Thánh thừa nhận: mới tin! Nhờ vậy, anh em tránh được bao sai lạc!

Tin luôn kèm theo ân lộc của Chúa Kitô:

- Sự bình an và hiệp nhất. Trong “*Quo Vadis*” Đức Kitô phục sinh quy tụ bằng yêu thương, tín hữu nhận nhau bằng một dấu chỉ: Hình con cá (IXΘUS) [Jêsu – Kitô – Con Thiên Chúa – Đấng Cứu Thế].
 - Quảng đại giúp đỡ, che chở nhau, nhất là khi bị bắt bớ.
 - Can đảm vì có sự hiện diện của Chúa.
 - Thánh Thần là sức mạnh thiêng liêng của cộng đoàn: đoàn sủng.
- Ân lộc phong phú chỉ ban vì Hội Thánh và nhờ Hội Thánh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT II MÙA PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,19-31)

Lược đồ 2

Peace be with you – Bình an cho các con

Thói quen người Do-thái gặp nhau chào Shalôm! Bình an! Lời chào mang tính xã giao theo phong tục cùng lắm mang tính chất một lời cầu chúc, một ước vọng hòa bình.

Chúa Giêsu cũng theo thói quen đó, trong các lần hiện ra, Chúa đều chào: Bình an. Có khi chào tới hai lần trong một lần gặp gỡ (bài Tin Mừng hôm nay).

Lời chào không chỉ theo thói quen, chắc còn một dụng ý khác và một nội dung khác, phong phú hơn, ý nghĩa hơn, hiện thực hơn vì chính Chúa đã xác nhận: “Thầy để lại bình an cho anh em, Thầy ban bình an của Thầy cho anh em, Thầy ban không như thế gian ban tặng”. Cũng như Chúa dạy các tông đồ: “*Vào nhà nào thì hãy chúc bình an, nếu ở đó xứng đáng thì bình an đến trên họ, bằng không sự bình an lại trở về với các con.*” Như thế đã rõ, bình an của Chúa có nội dung khác lời chào của xã hội. Bình an được trao ban ở đây chính là một sự chia sẻ sức sống của Chúa Giêsu. Vì theo Isaia 9,5 Ngài là vua bình an, cho nên bình an ở cùng anh em cũng đồng nghĩa Chúa ở cùng anh em. Lời hát của các thiên thần trong đêm Giáng Sinh, ta hát lại trong kinh Vinh Danh cũng một nội dung đó: vinh danh.... bình an nghĩa là Người Con được ban cho anh em là những kẻ Chúa thương.”

Lời chào bình an của Chúa Giêsu sau phục sinh là một sự chia sẻ sự sống và sự sống lại của Chúa. Một tin vui chiến thắng được chia sẻ cho các môn đệ. Chỉ chiến thắng mới có bình an, chiến bại không bao giờ có bình an cả. Để đón nhận bình an của Chúa, chúng ta phải chiến thắng tội lỗi, đam mê của con mắt, của xác thịt và của sự kiêu căng trong đời sống (theo 1Ga 2,16). Thánh Tôma d'Aquin đã định nghĩa bình an là ở trong trật tự, vậy tâm hồn bình an là tâm hồn sống trong trật tự mới của Đức Kitô. Nói khác đi, ở trong Đức Kitô và Đức Kitô ở trong người ấy, người ấy vâng phục Chúa Cha như Đức Kitô đã vâng phục. Họ giữ luật Đức Kitô như kim chỉ nam, luôn gắn bó và vâng lời Hội Thánh như cơ quan lãnh đạo. Sống như thế thì làm gì chẳng có bình an, tìm đâu ra được xáo trộn! Xét cho cùng Chúa cứu chuộc người ta cũng có nghĩa là đem người ta vào trật tự mới của Người tức là vào chốn an toàn, vào bình an của Chúa.

Chúa lại muốn sai ta đi đem bình an đến cho mọi người *“như Cha đã sai Thầy...”* Đi đâu, ở đâu là làm cho sự bình an có mặt ở đó, tức là làm cho Chúa Giêsu ngự trị ở đó, cho công lý ngự trị bằng đời sống tốt đẹp, bác ái, ta cố võ, phát huy trật tự mới, đời sống mới trong Chúa Giêsu, đó là chúc bình an. Và ai cả đời lo xây dựng bình an như thế thì được chúc phúc và được gọi là con Thiên Chúa.

Thế giới hằng năm có một giải lớn dành cho những người thể hiện sự bình an trên thế giới, đó là giải Nobel Hòa Bình. Đức Gioan XXIII đã được năm 1961, mẹ Têrêsa được năm 1979.

CHÚA NHẬT II MÙA PHỤC SINH NĂM A-B-C

(Ga 20,19-31)

Lược đồ 3

Oliver Clement là một người Pháp gốc Nga. 30 năm đầu đời, ông sống như người vô tín ngưỡng, rồi ông gặp được niềm tin Kitô và trở thành một tín hữu sâu sắc trong niềm tin và nhiệt thành trong hành động.

Mới đây trên tờ báo ARM người ta phỏng vấn ông về tương quan Đông Tây. Cuối cùng phóng viên hỏi: nếu thế giới chỉ đặt cho người Kitô hữu một câu hỏi và nếu người Kitô hữu cũng chỉ có một câu trả lời thì câu hỏi và câu trả lời đó là gì?

Clement trả lời:

- Câu hỏi: Tại sao người ta chết?
- Câu trả lời: Đức Kitô đã sống lại và tất cả chúng ta được sống lại với Người.

Sứ điệp lớn nhất, căn bản nhất Giáo Hội công bố cho thế giới 20 thế kỷ qua: Chúa Kitô đã phục sinh. Suốt mùa Phục Sinh, Hội Thánh không ngừng dẫn dắt tín hữu đi sâu vào mầu nhiệm ấy.

Niềm tin Phục Sinh dựa vào Thánh Kinh và lời chứng của các tông đồ.

1. Thánh Kinh: trên đường Emmaus Chúa đã lấy Thánh Kinh từ Môsê cho đến các tiên tri những lời đã tiên báo về Đức Kitô để làm chứng và lòng các ông cháy bùng niềm tin và hy vọng.

Khi hiện ra với các tông đồ, Ngài mở lòng trí để các ông am hiểu Thánh Kinh... Bài giảng đầu tiên của

Phêrô: Ngài trung Thánh vịnh 15,8: *“Vì Chúa chẳng đành bỏ mặc tôi trong cõi âm ty, cũng không hề để bạn hữu Ngài phải hư nát trong phần mộ. Chúa đã dạy con đường tìm về cõi sống, trước Thánh Nhan Ngài vui sướng tràn đầy, ở bên Ngài hoan lạc chẳng hề phai.”*

Đây là nền tảng vững nhất.

2. Lời chứng của các tông đồ. Được am hiểu Thánh Kinh và được trực tiếp sống với Chúa sau khi Ngài sống lại, các tông đồ làm chứng cho nhau và cho muôn dân theo lệnh của Chúa.

Tông đồ đoàn làm chứng cho Tôma kẻ vắng mặt trong buổi gặp gỡ Đức Kitô: *“Chúng tôi đã xem thấy Chúa.”* Lời chứng của một tập thể gắn bó huynh đệ không lẽ lại là gian dối? Thế nhưng Tôma vẫn không tin. Ta hiểu được thái độ này vì mẫu nhiệm Phục Sinh lớn lao quá, vượt quá sự hiểu biết của loài người! Tôma đòi thực nghiệm: xỏ ngón tay vào lỗ đinh, xỏ bàn tay vào vết thương cạnh sườn. Chúa đã đáp ứng và ông đã tin thật và tuyên xưng một lời đẹp đẽ nhất: *“Lạy Chúa con, lạy Thiên Chúa của con.”* Lần đầu tiên Chúa Giêsu được xưng là Đức Chúa Trời.

Lẽ ra Chúa không cần hiện đến, chỉ cần lời chứng của các tông đồ là đủ. Nhưng Chúa đã muốn lời chứng thêm vững chắc hơn để thế hệ sau dễ dàng chấp nhận: nhờ những người khó tin như Tôma.

3. Đến lượt ta phải làm chứng. Làm chứng về một sức mạnh có thể giải thoát con người khỏi quyền lực sự ác, tội lỗi và cái chết. Ta tin không? Ta diệt ác? Ta gieo thiện?

CHÚA NHẬT III MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 21,1-19)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 5,27^b-32.40^b-41): Về những sự kiện đó, chúng tôi xin làm chứng cùng với Thánh Thần.

Bài đọc 2 (Kh 5,11-14): Con Chiên đã bị giết nay xứng đáng lãnh nhận phú quý và uy quyền.

Tin Mừng (Ga 21,1-19): Chúa đến trao bánh và cá cho các môn đệ.

Trong một trại tập trung, phần đông tù nhân là Công giáo và Tin Lành. Trong cảnh tù tội buồn thảm, một tia hi vọng lóe lên, người tù nào đó còn giấu được cuốn Kinh Thánh loại bỏ túi. Thế là họ chuyển nhau và bằng những phương tiện đơn sơ, bút bằng que gỗ hay tre, mực bằng gạch non mài với nước, giấy là những mảnh bao thuốc lá. Họ đã viết lại tóm gọn dụ ngôn con chiên lạc và Thánh vịnh 22: Chúa là mục tử. Họ không tìm được đề tài nào thích hợp hơn để dúi cho nhau đọc mỗi khi đi lao động hay ở nhà, và một bầu khí mới lạc quan hơn như vết dầu loang ra cả trại tập trung. Cho đến một ngày họ được giải phóng. Trở lại với bài Phúc Âm hôm nay, để nghe Chúa ủy thác cho Phêrô nhiệm vụ mục tử. Đây thực là giây phút trọng đại. Phêrô anh mến thầy? Thưa con mến thầy. Hãy chăn chiên, Chúa ủy quyền cho Phêrô. Tới lượt Phêrô ủy thác cho các trưởng lão “*Hãy*

xứng đáng là mục tử của đàn chiên được trao phó cho anh em...hãy nhiệt tình phục vụ đàn chiên.” (1Pr 5,2)

Chính Phêrô đã thực hiện lời hứa với Thầy, hết tình mến Thầy và vì Thầy, ngài tận tụy với đàn chiên, nhất là thời Nêron bắt bớ. Cuốn “Quo vadis” thuật lại có lần ngài đã đi trốn để bảo toàn lực lượng và sự hiện diện cần thiết. Nhưng Chúa lại muốn khác, Ngài hiện ra, Phêrô hỏi: Quo vadis? Thầy sẽ vào Roma để bị đóng đinh một lần nữa. Phêrô hiểu ý quay lại.

Ngày nay các linh mục được chia sẻ với các tông đồ sứ vụ mục tử. Ta phải hết lòng cộng tác.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT III MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 21,1-19)

Lược đồ 2

Ngày thứ sáu tuần Bát Nhật Phục Sinh

Chúa Giêsu cùng ăn với các môn đệ

Nhiều bài học rút ra từ đoạn Tin Mừng này:

1. Bài học đoàn kết: các ông ở chung và nghe theo Phêrô. (Chuyện bó đũa).
2. Bài học vâng lời: vâng lời Chúa, kết quả chắc chắn.
3. Bài học tình thương: Gioan đã nhận ra Chúa trước mọi người vì ông yêu thầy hơn.
4. Bài học tôn kính: Phêrô mặc áo vào khi biết có Chúa. Ta hay bắt kính với Chúa vào nhà thờ ăn mặc lôi thôi, áo thun...
5. Bài học phục vụ: Chúa dọn bữa cho các ông.
6. Bài học về dấu chỉ: Số 153 do các nhà sinh vật cổ chủ trương có 153 loài cá. Lưới tông đồ quy tụ hết mọi loài, mọi dân vào Giáo Hội.

CHÚA NHẬT III MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 21,1-19)

Lược đồ 3

Đức tin còn đòi bằng chứng là đức tin yếu kém: Trường hợp Tôma “*Con đã thấy Thầy nên mới tin, ...không thấy mà tin mới thật có phúc.*”

Chúng ta lưu ý một điểm trong Phúc Âm: không có chỗ nào nói Chúa hiện ra với Đức Mẹ. Kinh cầu tên Chúa Giêsu có câu: “*Chúa Giêsu sống lại trước hết đi viếng Đức Mẹ*” chỉ là suy diễn theo tình cảm loài người mà thôi.

Tại sao vậy? Vì đức tin của Đức Mẹ thật vững vàng, không cần những bằng chứng cụ thể đó. Đối với các môn đệ là những con người yếu đuối, Chúa Giêsu thông cảm, Ngài sẵn sàng cho họ bằng chứng cụ thể: hiện ra với họ là một bằng chứng.

Lời Gioan kết thúc đoạn Phúc Âm này nói: “*Đây là lần thứ ba Chúa hiện ra*” ý nói công khai và chính thức. Thực ra tới bảy, tám lần: với Madalena (Ga 20,14-18); với mấy phụ nữ khác (Mt 28,8-10); với hai môn đệ Emaus (Lc 24,13-32; Mc 16,12-14); với mình Simon Phêrô (Lc 24,34); với toàn thể môn đệ trừ Tôma (Lc 24,36-43; Ga 20,19-24; Ga 20,26-29). Chúa ban cho họ mẻ cá lạ là bằng chứng thứ hai: gọi lại mẻ cá lạ đầu tiên khi Chúa kêu gọi các ông: “*Từ nay các ngươi sẽ nên kẻ lưới người*”. Mẻ cá này thực hiện lời đó khi

Chúa trao cho Phêrô nhiệm vụ coi sóc tổng quát và trao cho các môn đệ sứ mạng chứng nhân.

Sau này với phép lạ bữa điểm tâm là bằng chứng thứ ba: gọi lại phép lạ hóa bánh hai lần và cho các ông thấy tình thương của Chúa (như mẹ hiền trong công tác nội trợ) làm cho các ông tin, yêu rồi Chúa tin nhiệm trao sứ mạng chứng nhân với sức mạnh Thánh Thần, các ông đã hoàn tất (Bài đọc 1).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT III MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 21,1-19)

Lược đồ 4

Chương 21 về Hội Thánh:

1. Nhất trí – tôi đi đánh cá đây!
2. Hội Thánh làm gì cũng phải có Lời Chúa
Tv 1, 2, 3: có lời làm gì cũng được.
3. Mọi việc phải qui về Thiên Chúa.
4. Kết quả việc làm phải góp phần với Chúa, lễ vật mới nên của tế lễ.
5. Mục tử tốt phải biết yêu:

Vất vả vì Tin Mừng Bài đọc 1, mới yêu Chúa thật:
phải chết vì mến Chúa, vì nhiệm vụ.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT III MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 21,1-19)

Lược đồ 5

Hai mẻ lưới:

Khi gọi bốn môn đệ đầu tiên, Đức Kitô đã thực hiện một phép lạ, cho các ông một mẻ lưới cá đầy hai thuyền. Sau đó Ngài tuyên bố công tác các ông sẽ làm (đổi nghề): chài lưới người ta.

Lần này sắp kết thúc cuộc đời dương thế của Chúa, Chúa cũng cho các ông một mẻ cá lớn. Sau đó, Ngài chính thức trao sứ mạng cho Phêrô: chăn dắt đoàn chiên.

Hai mẻ lưới đều làm rõ nét hình ảnh Nước Trời ở trần gian: “*Nước Trời giống như chiếc lưới thả xuống biển...*”

Công việc điều hành Nước Trời ở trần gian trong sinh hoạt cơ bản của mình là bủa lưới thu góp các linh hồn, Chúa trao cho Phêrô làm đầu.

Nhưng ta chú ý: qua hai phép lạ, người điều khiển luôn là Chúa, Phêrô chỉ thừa hành.

Trải qua 2000 năm bủa lưới luôn luôn có Đức Kitô điều khiển, qua các Đức Giáo Hoàng kế vị Thánh Phêrô và các giám mục hiệp thông với ngài, không có Đức Kitô điều khiển, con thuyền Giáo Hội đã phải chìm từ lâu rồi.

“*Này Ta ở cùng các con....*” (Mt 28,19)

Áp dụng: tín hữu luôn nghe theo giáo huấn của Hội Thánh.

“*Ai nghe các con là nghe Ta..*” (Lc 10,16)

CHÚA NHẬT III MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 21,1-19)

Lược đồ 6

Sự hiện diện của Đức Kitô.

Các trình thuật về sự hiện ra của Đức Kitô nhằm khắc sâu sự hiện diện của Đấng đang sống.

Đức Giêsu hiện diện với những người trở về nghề cũ, hoặc về quê làm ăn (hai môn đệ đi Emaus). Ngài có mặt lúc đêm tối khi công việc không kết quả. Ngài có mặt lúc chia sẻ đời sống thân mật qua bữa ăn sáng mà Ngài dọn.

Đức Giêsu vẫn hiện diện sau khi về trời và Thánh Thần hiện xuống! Tâm trí các tông đồ tràn đầy hình ảnh và sự hiện diện của Chúa nên không thể không làm chứng bằng việc loan báo. Nhờ thế mà Roma, Salem và toàn thế giới tràn đầy giáo huấn của Ngài.

Ngay nơi thượng hội đồng, Ngài hiện diện qua chứng từ của những người bị hăm dọa, bị buộc phải im lặng.

Báo Công Giáo Dân Tộc số 703 đăng tin vui: trong hai tuần lễ đầu tháng 3/1989: chín xe vận tải đã chở 1.000.000 quyển Tân Ước bằng tiếng Nga đến Maskova, Leningrate, Minsk và Kiep, đây là tặng phẩm của Tu viện Đại Kết Taize ở Pháp gửi tặng anh chị em Kitô hữu ở Nga. Bằng tình thương, bằng việc phổ biến chứng từ của các tông đồ được ghi lại, Tu viện Taize đã làm cho Đức Kitô hiện diện trên miền đất giáp Bắc cực rộng 22 triệu km vuông.

CHÚA NHẬT IV MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 10,27-30)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 13,14.43-52): Đây đây chúng tôi quay về phía dân ngoại.

Bài đọc 2 (Kh 7,9.14^b-17): Con chiên sẽ chăn dắt và đưa họ đến nguồn nước trường sinh.

Tin Mừng (Ga 10,27-30): Chiên Tôi nghe tiếng Tôi.

Tiêu chuẩn nào làm cho ta biết chắc ta thuộc đoàn chiên Chúa?

Mang nhân Công giáo? Có Rửa tội, Thêm sức? Có đi lễ đều đặn, năng đọc kinh? Nếu chỉ có thế thì chưa đủ!

Bài Phúc Âm hôm nay cho ta tiêu chuẩn tổng quát và chắc chắn “*Chiên Tôi thì nghe tiếng Tôi, Tôi biết chúng và chúng theo Tôi.*”

a. Nghe tiếng Chúa:

- Qua các mệnh lệnh của Phúc Âm
- Qua các điều răn Cựu Ước
- Qua giáo huấn của Giáo Hội
- Qua lời giảng dạy của hàng giáo phẩm
- Qua lương tâm ngay chính
- Và qua các biến cố trong cuộc đời.

b. Theo Chúa: nghe chưa đủ, phải theo “*trước mặt Chúa, kẻ nghe luật chưa phải công chính, kẻ thực hành luật mới được kể là công chính.*” (Rm 2,13)

“*Nghe mà không thi hành là lừa dối mình, có thực hành mới là người hạnh phúc.*” (Gc 1, 22.25)

“*Không phải cứ kêu “lạy Chúa, lạy Chúa” là được vào Nước Trời, chỉ những ai thực hành ý Chúa mới được vào.*” (Mt 7,21)

Áp dụng:

Ở đời chúng ta có nhiều môn học và nhiều thầy dạy: chính trị, kinh tế, xã hội, văn chương, nghệ thuật... Thầy nào dạy giỏi, dạy đúng chúng ta nghe theo, theo thầy dở thì thiệt ráng chịu.

Nhưng hai môn quan trọng sau này người Công giáo chỉ theo một thầy duy nhất thôi: đó là *chân lý đức tin* và *luân lý* hay là nguyên tắc phân biệt tốt xấu theo nghĩa tôn giáo. “*Các người đừng muốn được xưng hô là người chỉ đạo vì chỉ có một người chỉ đạo là Đức Kitô.*” Biết bao người tự xưng thầy về hai môn này, ta phải cảnh giác! Có phải Đức Kitô? Thánh Phaolô nói: nếu thiên thần xuống giảng Phúc Âm khác, cũng phải loại trừ.

Thông điệp “*Đời Sống Con Người*” của Đức Phaolô VI biết bao người phản đối. Họ tự cho mình là thầy hai môn này! Công giáo chân chính: FIAT!

Hitler cũng được những người Phát Xít tôn làm thầy đức tin và luân lý. Hậu quả: Thế chiến thứ II khủng khiếp

gần 70 triệu sinh mạng: nguyên Liên Xô hy sinh 23 triệu, Do-thái 6 triệu, Ba Lan, Hungari 6-7 triệu... Cuối cùng chính Hitler tự vẫn.

Vậy: nghe tiếng Đức Kitô và làm theo lời Đức Kitô là chúng ta sống gắn bó với Đức Kitô, không bao giờ sợ lầm lạc “*vì Ta là đường đi, sự thật và sự sống.*” (Ga 14,6)

Chúa Giêsu nhiều lần so sánh liên hệ ta với Người với liên hệ Người với Cha “Ta biết chiên Ta và chúng biết Ta, như Cha biết Ta và Ta biết Cha” (Ga 10,14) “Cha yêu thầy thế nào, thầy cũng yêu các con như vậy.” (Ga 15,9; 17,21)

Liên hệ Cha + Con không chỉ biết suông mà cùng chung sức sống. Liên hệ ta và Chúa Kitô cũng là hiểu biết, yêu mến, chung sống biểu hiện qua việc luôn nhận ra tiếng mục tử mình giữa muôn vàn tiếng khác và đi theo.

Chuyện: con dê của ông Serguin không biết nghe lời ông: ở lại trong chuồng có rào bảo vệ, nó phóng ra rừng tìm tự do và đã bị sói ăn thịt. Giữa thế giới ồn ào náo nhiệt này: chỉ ai biết nghe tiếng Đức Kitô và bước theo mới là tốt. Đức Gioan XXIII trong tập nhật ký: “*Mỗi ngày tôi chỉ xin hai điều: nhận ra ý Chúa và nỗ lực làm theo.*”

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 10,27-30)

Lược đồ 2

Tôi là mục tử tốt lành

Tốt lành?

1. Hiền lành và khiêm nhường: *“Học với Ta vì Ta hiền lành và khiêm nhường trong lòng.”* (Mt 11,29)
2. Nhân hậu và từ ái *“giàu lòng thương xót”* (Ep 2,4)
3. Gần gũi, ở giữa mọi người, sống hòa đồng, không cách biệt, ăn ở, lối sống... *“Thầy ở với anh em mọi ngày..”* (Mt 28,20)
4. Nhớ tên mọi người, thấu hiểu mọi tâm tư *“gọi tên từng con chiên”* (Ga 10,27)
5. Giàu văn hóa đón tiếp, lịch sự, trân trọng, ân cần...
6. Gương mẫu trong lời nói, việc làm, dám nói dám làm, dám xả thân chống điều ác, làm điều thiện. rất uy tín trong lời nói và việc làm, có phong cách sống nên mọi người tín nhiệm, nghe theo: *“nghe tiếng Ta”* (Ga 10,27)
7. Dám chia sẻ mọi của cải vật chất tinh thần cho những ai cần đến, không kỳ thị, phân biệt. *“Tất cả những gì Thầy nghe biết nơi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết”* (Ga 15,15), *“tôi ban cho chúng sự sống đời đời”* (Ga 10,28), *“thí mạng sống vì chiên”* (Ga 10,11).
8. Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp (1/1/1897):
 - 1924, chịu chức linh mục.
 - 1930, cha sở Tắc Sậy với tám họ lẻ gần 2000 người.
 - 1945-1946, chiến tranh.

- 12/3/1946, bị bắt với 100 giáo dân, bị giết, chôn ở phòng thánh nhà thờ Khúc Tréo.
- 1969, dời về Tắc Sậy. ĐHY Gioan B. Phạm Minh Mẫn nói: *“Lương giáo đã phong thánh cha từ lâu rồi”*.

Yêu Thầy không? Chấn chiên cho Thầy.

1. Phải có tình yêu Chúa mới chấn chiên. Đoàn chiên lớn: Hội Thánh, vừa: giáo phận, nhỏ: xứ, nhỏ xúi: gia đình. Cha mẹ thiếu lòng mến Chúa, gia đình không thể khá hơn được. Cha mẹ yêu mến Chúa, gia đình an toàn dù gặp gian nan thử thách.

Gia đình mẹ Têrêsa Calcutta, Albani, 9 tuổi Têrêsa mồ côi cha, mẹ làm may...

Gia đình Têrêsa Lisieux... 4 tuổi mồ côi mẹ, ông ở góa...!

2. Mến Chúa phải thể hiện qua hành động: tin cậy + việc làm: *“Đức tin không việc làm là đức tin chết”*. (Gc 2,7)

Việc làm:

- a. Kiên vững niềm tin qua *“vâng lời Chúa hơn người ta”*: bà thư ký một quận ở New York từ chức sau khi hôn nhân đồng tính được hiến pháp Mỹ công nhận.

- b. Chấp nhận gian khổ vì Chúa.

“Tông đồ Phao-lô và Ba-na-ba thấy đi An-ti-ô-ki-a để rao giảng lời Chúa... Người Do-thái thấy đông dân chúng nghe Phao-lô giảng thì ghen tức và buông lời động ngôn, khích bác và trục xuất các ông ra khỏi vùng. Các ông đã rũ bụi chân trả lại rồi đi đến I-kô-ni-a” (Bài đọc 1: Cv 13,14,43-52).

3. Làm chứng bằng niềm tin kiên định và bác ái... Năm 2004, Giáo Hội đã phong thánh cho chị Gioanna Berotta Molla, một tín hữu đạo đức, quyết bảo vệ bào thai khi các bác sĩ đòi phá để chữa bệnh ung thư cho chị. Chị đã qua đời sau khi sinh con một tuần.

CHÚA NHẬT IV MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 10,27-30)

Lược đồ 3

Chúa là mục tử tốt lành, mục tử tốt là mục tử sống với lương tâm và tinh thần trách nhiệm, được thể hiện qua ba đặc điểm:

1. Hy sinh quên mình đến nỗi có thể chết cho đoàn chiên.
2. Cảm thông với đàn chiên: *“Ta biết chúng và chúng biết Ta”*. Không cai trị mà hướng dẫn, phục vụ, *“Thầy gọi các con là bạn hữu.”*
3. Bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần, an ninh cho đàn chiên. Nói đến mục tử, chủ chiên, ta hiểu về Thiên Chúa, về Đức Kitô và còn có thể hiểu về những vị tiếp tục sứ mạng của Chúa là Đức Giáo Hoàng, các giám mục, các linh mục coi sóc các linh hồn. Ngày nay hiểu về các bậc làm cha mẹ và thầy dạy nữa.

Một cụm từ mới xuất hiện sau Công đồng Vatican II: Linh mục cộng đồng, linh mục phổ quát, có nghĩa là mọi giáo hữu đều tham dự chức linh mục thượng phẩm của Đức Kitô. Điều này có cơ sở Kinh Thánh.

- a. Bí tích Rửa tội sát nhập ta vào hàng ngũ con Thiên Chúa. *“Thừa tự và đồng thừa tự với Đức Kitô.”*
- b. Dụ ngôn cây nho và cành.
- c. Giáo lý nhiệm thể của Thánh Phaolô.

d. Lời Thánh Phêrô: 1Pr 2,9.

Trên đây là lý thuyết. Trong thực tế, anh em dạy dỗ con cái là thi hành sứ mạng linh mục phổ quát mà Chúa Kitô trao cho anh chị em:

- Là cha mẹ, là thầy cô, anh chị em đứng đầu đàn chiên bé nhỏ: gia đình, con cái, học trò...
- Anh chị em chịu trách nhiệm về tinh thần, vật chất, an ninh của đàn chiên bé nhỏ đó. Muốn hoàn tất sứ mạng cao cả đó, phải liên kết với linh mục tối cao là Đức Kitô, luôn theo mẫu gương của Ngài.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 10,27-30)

Lược đồ 4

Đại ý: Chúa Nhật này được mệnh danh là Chúa Nhật Đấng chăn chiên lành. Ngoài ra Chúa Nhật này nói tới tính cảnh phũ phàng của Giáo Hội.

Bài đọc 1, Bài đọc 2. Họ được thanh tẩy trong máu con chiên. Đây là Đức Kitô: Ngài đã tự xưng là mục tử tốt lành, Ngài đã thí mạng để làm chứng điều đó.

Liên hệ mục tử tốt và đoàn chiên là liên hệ tình thương và trách nhiệm cả hai đặt trên một nền tảng là *Biết và Theo*:

Chúa Giêsu biết chiên. Chúa Giêsu nghe theo Chúa Cha bên vực chiên với tinh thần trách nhiệm cao độ: chết vì chiên.

Chúa đòi chiên phải biết chủ chiên và nghe theo.

Biệt phái: thấy mà không biết, nghe mà không theo nên không phải là chiên Chúa.

Ngày nay ta có thấy Chúa bằng mắt Đức Tin? Thấy mà có biết Người không? Làm sao? Học Kinh Thánh, Thánh Giêrônimô “*Không biết Kinh Thánh là không biết Đức Kitô.*” Biết mà có nghe không? Nghe mà có theo không?

- Môsê dẫn dắt Israel trong sa mạc!
- 21/4/1998 lớp L đi Củ Chi thăm Bến Dược và xuống địa đạo, được biết địa đạo ba tầng tổng cộng 240km dưới lòng đất. Thăm phải có hướng dẫn viên, thiếu có thể đi lạc và chết.
- Hang toại đạo 14km hầm đã có du khách bị lạc và chết đói.

CHÚA NHẬT IV MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 10,27-30)

Lược đồ 5

Niên giám Giáo Hoàng 95

1993: Giáo Hội có thêm 8.743 linh mục.

Chủng sinh năm 1993 có 103.709 so 1987 có 72.670.

Năm 1993 có 8734 tân linh mục, chết 8020 linh mục, chưa kể số già bệnh về hưu.

1994 Giáo Hội thêm 30 hồng y nâng tổng số lên 165 vị. Giám mục 4100, linh mục 500.000 (Việt Nam linh mục dòng, triều khoảng 1500 linh mục). (Công giáo Dân tộc 07/5/1995)

Một mẫu linh mục: M.Kolbe

- Sinh 08/1/1894 tại Ba Lan.
- 28/4/1918: linh mục.
- 1930-1933: truyền giáo ở Nagasaki (Nhật Bản).
- 17/2/1941: bị bắt.
- 01-14/8/1941: bị giam đói cùng 18 tù nhân (có mục tử).
- 17/10/1971: á thánh.
- 10/10/1982: hiển thánh tử đạo.

CHÚA NHẬT IV MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 10,27-30)

Lược đồ 6

Chiên Tôi nghe tiếng Tôi

Chú giải: Sau khi Chúa chữa người mù từ lúc mới sinh, các luật sĩ ghen tức, làm khó dễ anh, xua đuổi anh. Nhân đó Chúa mặc khải: Ngài là chủ chiên tốt, không xua đuổi ai, mà đón nhận mọi người trong vòng tay yêu thương, hạnh phúc “*ta đến để chiên được sống...*”

Chiên; cừu: loài hiền lành, mang lại lợi tức cao, nuôi nhiều ở Trung Đông, Úc.

Chiên Tôi nghe tiếng Tôi, Tôi biết chúng và chúng theo Tôi. Tương quan 2 chiều: giữa Chúa Giêsu và tín hữu và ngược lại.

Trọng tâm là **Tiếng Chúa**.

Nghe tiếng Chúa và bước theo Chúa, đó là bằng chứng ta ở trong đàn chiên Chúa, thuộc về Chúa. Trái lại, ta ra khỏi đàn, ta trở thành sói hoặc làm mồi cho sói.

Làm sao nghe đây?

Tầm quan trọng của Thánh Kinh nhất là Phúc Âm, đó là trọng tâm đời sống đức tin của ta.

Tín hữu? Kẻ yêu và sống Phúc Âm. Đạo đức? Kẻ yêu và sống Phúc Âm.

Kẻ tội lỗi: làm ngược lại với Phúc Âm.

- Ta có yêu mến, đọc Phúc Âm mỗi ngày?
- Ta có siêng năng đi lễ để nghe Lời Chúa?
- Ta có chăm chú nghe giảng?
- Ta có tự kiểm, đối diện với Phúc Âm?
- Ta có dạy con cháu đạo lý Phúc Âm?
- Có thúc nhắc con cháu học hỏi?

1962, Đại Hội Gia Đình Roma. Một chị người Péru cho đại hội biết chị đã can đảm “*yêu kẻ thù: chồng*” không ngờ, chị đã thắng. (nhờ nhẫn nhịn, bao dung tha thứ và bác ái)

Phía Chúa: Ngài mặc khải “*Ta là chủ chiên: Thiên Chúa. Ta và Cha Ta là một; Ta ban sự sống đời đời cho chiên của Ta.*”

Tiếng Giáo Hội: “*Ai nghe các con là nghe Ta.*”
(Lc 10,16)

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 10,27-30)

Lược đồ 7

Đoàn chiên Chúa (tính phổ quát)

Đoàn chiên Chúa không chỉ là Do-thái (đóng khung) mà mở rộng ra dân ngoại. Cv 10, vụ việc Cornelio: “*Chúng tôi quay về với dân ngoại!*” Tính Công giáo được xác lập! (Corneillio)

Sách Khải Huyền: đoàn người đông đúc mọi sắc tộc mọi tiếng nói!

Ga: Mục tử quy tụ mọi người trong đoàn chiên.

Gia nhập một nhóm, ta có khuynh hướng đóng khung!

Hãy sống mở rộng: thực tập nếp sống Công giáo, làm cho mọi người nghe tiếng Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT IV MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 10,27-30)

Lược đồ 8

Chúa chiên lành

Phim thể giới động vật: những đoàn vật hoang dã: trâu bò, ngựa vằn, linh dương... những con chạy chậm phía sau, những con lẻ bầy, luôn là mối cho sư tử, cọp, beo, linh cẩu, chỉ những con chạy nhanh trong bầy mới sống sót.

Trái lại: những bầy bò, bầy dê, cừu có người chăm (Cowboy) thì luôn được bảo vệ an toàn, cọp beo trở thành mối cho đám chăn bò này.

Chuyện con dê của ông Serguin: không muốn ở trong chuồng, trốn vào rừng để được tự do, kết quả sói dữ đã ăn thịt

Chuyện ba em Ả Rập đi lạc trong hang động suốt một tuần lễ! Vì không ai dẫn đường (may mà những người đi tìm gặp được, cứu sống các em).

Mới đây, chuyện đội bóng nhí Thái Lan cũng tương tự.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT V MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 13,31-33a.34-35)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 14,21^b-27): Hai tông đồ tập họp Hội Thánh và kể lại những gì Chúa đã cùng làm với hai ông.

Bài đọc 2 (21,1-5^a): Thiên Chúa lau sạch nước mắt họ.

Tin Mừng (Ga 13,31-33^a.34-35): Điều răn mới.

1. Cách thể hiện: phong trào Con Đường Tân Dự Tông (các nhóm gia đình đi truyền giáo, đùm bọc lẫn nhau)
2. Hồng ân đặc biệt thời đại này (lời Đức Giáo Hoàng Phanxicô).
3. Do Kikô Arguello và Carmen Hernandez ở Madrid (Tây Ban Nha) lập 1967.
4. Cho tới 2015 có 21.000 cộng đoàn nhỏ trong 124 quốc gia, 1.500 giáo phận, 6.300 giáo xứ.

Ngày 06/3/2015 ĐTC tiếp đón 7.000 người nữa, gởi thêm 31 đoàn đi.

1.100 gia đình khác với 4.600 con cái đang ổn định để làm chứng. (Báo NCGVN 12/2015)

Đức Thánh Cha lại mới sai 270 gia đình đến 56 địa điểm không có người Công giáo – NCGVN 15/2016. Hiểu rõ để thấy tình yêu lớn lao chừng nào (2Cr 5,14).

Lễ tạ ơn cha Thao dâng ngày 23.4.2016 tại Tân Sa Châu có hai gia đình Argentina, Tây Ban Nha tới dự. Hy sinh càng cao, tình yêu càng lớn: “*Không có tình yêu nào lớn hơn.*”

CHÚA NHẬT V MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 13,31-33a.34-35)

Lược đồ 2

Thầy ban cho anh em điều răn mới.

Chúa phán: “*Ta đến không để hủy bỏ lề luật nhưng làm cho hoàn hảo.*”

Ban điều răn mới nằm trong chương trình hoàn hảo hóa trên.

Luật cũ cũng có điều răn yêu thương Lv 19,18.33-34 “*yêu tha nhân như chính mình*”. Đó là bản tóm tắt của 7 điều răn liên quan tới quan hệ giữa người với người.

Chúa ban điều răn mới có nghĩa là điều răn cũ còn khiếm khuyết chưa thật hoàn hảo, chưa đủ.

So sánh luật cũ và luật mới ta sẽ thấy điểm khác biệt này.

A. Về hình thức:

Luật cũ: có tính quy nạp (phân tích)

Luật mới: có tính diễn dịch (tổng hợp)

Luật cũ: phần nhiều tiêu cực: chớ làm, chớ lấy...

Luật mới: tích cực hoàn toàn: hãy yêu, hãy làm, hãy cho.

Sách Tobia “*điều người không muốn ...đừng làm cho tha nhân*” (Tb 4,16).

Mátthêu: “*điều người muốn...hãy làm...*” (Mt 7,12)

B. Về nội dung, đối tượng:

Tha nhân Cựu Ước loại kẻ nghịch thù, kẻ khác đạo....

Tân Ước: tha nhân bao gồm mọi người không loại trừ ai.

C. Mức độ:

Cựu Ước: bằng mình.

Tân Ước: như thầy yêu (Không có nghĩa phải bằng Chúa nhưng theo cách thức Chúa yêu và tốt mức mình có thể được).

Chúa thể hiện lòng yêu thương qua đời sống hòa đồng: ở với mọi người; hiền hòa khiêm tốn: “*học với Ta*”; phục vụ: “*Con Người đến...*” ban phát chính mình: “*Ta đến để..cho chiên ta sống dồi dào: hãy cầm lấy mà ăn...*”; Yêu kẻ thù: Maria Goretti, Thánh Stephano, ông nghè Bộ (theo bản tường trình của các cha Thừa sai Thế kỷ XVII).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT V MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 13,31–33a.34-35)

Lược đồ 3

Đây là giờ con người được tôn vinh.

1. Giờ tử nạn sao lại tôn vinh Cha?

Vì vâng phục làm cho công trình cứu chuộc của Cha được hoàn tất “*mọi sự đã hoàn tất*”. Hoàn tất nhà thờ thì phải hãnh diện, vui mừng và ăn khánh thành.

2. Chúa nói về Phêrô... “*ám chỉ ông phải chết cách nào để tôn vinh Thiên Chúa*” (vâng lời cho đến chết là toàn thắng, thắng là tôn vinh).

3. Cha tôn vinh con vì con đã vâng phục và vì vâng phục hoàn toàn cho nên Cha cho trỗi dậy thắng tội, ma quỷ và thần chết, cho về trời ngự bên hữu, đặt làm vua và làm thẩm phán phán xét kẻ sống và kẻ chết. Đó là cách Cha tôn vinh con.

Bài học rút ra:

1. “*Điều làm Cha Thấy được vinh hiển là các con nên môn đệ Thầy*” bắt chước Chúa Giêsu vâng ý Cha dưới đất cũng như trên trời, vâng ý Cha cho đến chết dù chết trên thập giá.
2. Hằng giây phút trong đời ta sẽ là tôn vinh Cha và được Cha tôn vinh nếu giữ lời Cha, sẽ làm ố danh Cha và lãnh lấy án phạt nếu lỗi lời Cha.
3. Vâng lời Cha, trung thành với Cha thì sẽ biến đau thương, ô nhục nên vinh quang: pháp trường của các vị tử đạo là đài vinh quang.
4. Thánh Phaolô: “*Anh em hãy tôn vinh Thiên Chúa nơi thân xác anh em.*”

CHÚA NHẬT V MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 13,31-33a.34-35)

Lược đồ 4

Đức Kitô được tôn vinh bằng sự chiến thắng tử thần nhưng cũng được tôn vinh bằng việc người ta tin nhận Chúa và sống bác ái trong gia đình con cái Chúa.

Bài Cv thuật đoạn kết hành trình truyền giáo của Thánh Phaolô từ Derbe về Antiokia cùng đi với Barnabê, thuật lại kết quả nơi dân ngoại và khuyến khích các tín hữu.

Bài Khải Huyền: Thánh Gioan thấy trời mới đất mới. Đây là Thiên Đàng nhưng cũng có thể hiểu là Hội Thánh ở trần gian.

Phúc Âm trích một đoạn ngắn trong lời từ biệt của Chúa ở nhà Tiệc Ly “*căn cứ vào dấu này...* ”.

Để phân biệt học sinh cần phù hiệu, dân sự hay quân đội, cần đồng phục, lon... Để phân biệt là môn đệ Chúa hay không, cần sống bác ái. Cặp anh em đầu tiên: Cain Abel, cặp anh em Esau – Giacop, sau này cả đám con Giacop cũng trạc. Hiện tượng này khá phổ thông nên Chúa căn dặn kỹ trước khi ra đi...

Yêu nhau: 1/ Anh em một nhà, đây là niềm vui cao nhất của bậc làm cha mẹ. 2/ Người cùng lý tưởng nhỏ như hội đoàn, xứ họ, lớn như Hội Thánh. Sướng vui tốt đẹp biết bao, anh em sum vầy! (Tv 132) Cộng đoàn tín hữu đầu tiên đã làm cho người ngoại kinh ngạc “*kìa xem....* ” Trong lúc khó khăn họ nhận nhau qua dấu hiệu “*con cá*”. (Quo vadis của Henryk Sienkiewicz) 3/ Rộng hơn nữa là tất cả mọi người mình gặp bất phân biệt. Đừng gọi ai là cha...vì có một Cha chung.

CHÚA NHẬT V MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 13,31-33a.34-35)

Lược đồ 5

Đức Giêsu được tôn vinh trong giờ phút bi đát nhất.

- Chúa rất bình thản
- Đây là một vinh dự vì công trình cứu chuộc Ngài chuẩn bị 33 năm tới ngày hoàn tất, cứu chuộc vĩ đại hơn tạo dựng (theo thánh Augustino)
- Được tôn vinh vì thập giá luôn gắn liền với vinh quang!

Gl 14,6: Vinh quang của ta...

Lý do Chúa bình thản: hoàn toàn theo ý Cha, Đấng công chính. Thành công nắm chắc trong tay.

Vì tội lỗi mình mà phải chết thì thật ô nhục, nhưng vì sự công chính mà bị giết thật là vinh quang. *“Phúc cho các con khi người ta ngược đãi vì danh thầy, hãy vui mừng...”*

Bí quyết: vâng ý Chúa ta sẽ bình thản trước khó khăn. Vâng ý Chúa cũng là sống công chính! *“Cây ngay không sợ chết đứng”*.

Thánh J.M.Vianney: *“Cái chết thật đẹp đẽ, thật quý giá cho những ai cả đời đã cùng chịu đóng đinh vào thập giá với Đức Kitô.”*

Dấu hiệu môn đệ: yêu thương! Tín hữu đầu tiên ở Roma đã nhận ra nhau qua hình con cá (là hình ảnh Đức Giêsu Kitô)! Họ yêu nhau tận tình đến nỗi dân ngoại xin gia nhập để được yêu thương!

Quo vadis của Henryk Sienkiewicz, Ba Lan.

CHÚA NHẬT VI MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 14,23-29)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Cv 15,1-2.22-29): Thánh Thần và chúng tôi quyết định không đặt lên vai anh em một gánh nặng nào khác ngoài những điều cần thiết.

Bài đọc 2 (Kh 31,10-14.22-23): Thiên Thần chỉ cho tôi thấy thành thánh từ trời mà xuống!

Tin Mừng (Ga 14,23-29): Thánh Thần làm cho anh em nhớ lại.

Tờ di chúc cuối cùng viết tại Castalgaldolfo ngày 12/9/1961, lúc đó Đức Gioan XXIII đã 82 tuổi và đang lâm trọng bệnh.

Ngài viết: trên mộ tôi, tôi xin được ghi thêm những chữ mà tôi muốn toát lược cả cuộc sống và cái chết của tôi: “*Oboedientia et pax*” đó là cả một đời gần 80 năm tìm hiểu và áp dụng bài Phúc Âm hôm nay của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII.

a. “*Ai yêu mến ta thì ...*”

Người đời thường quan niệm yêu là cho. Dân ca Việt Nam diễn tả thực tế: yêu nhau cởi áo cho nhau...

b. Một đôi bạn thương nhau lui tới thăm hỏi, cho nhau thời giờ, sự chăm sóc.

c. Có khi mua đồ dùng tặng nhau: cho tài sản

- Người chồng suốt đời cặm cụi làm ăn nuôi vợ con: cho sức lực, mồ hôi, nước mắt.
- Người vợ thảo, người mẹ hiền suốt đời chăm lo săn sóc chồng con, cho cả cuộc đời.

Hình thức cho cao quý nhất, thâm sâu nhất là cho đi ý riêng của mình. Tuyệt đối vâng lời người mình thương kẻ như không còn là mình nữa.

Đức Kitô đã cho Đức Chúa Cha của lễ cao quý này “*của ăn của Ta là làm theo ý Cha*”. Xin vâng ý Cha.

Thánh Phaolô ca tụng Chúa Giêsu trong thư gửi tín hữu Philipphê 2,8: “*Ngài đã vâng lời cho đến chết...*” Đức Maria thánh thiện cao sang số một trong con cái loài người nhờ thực hiện “*xin vâng*”.

Các vị thánh không vị nào “*cãi lệnh*”. Gần đây, Đức Gioan XXIII “*mỗi ngày tôi chỉ xin hai điều: “biết ý Chúa và đủ sức thực hành.*”

Đến lượt chúng ta, Chúa đòi của lễ gì? Vâng lời Chúa – nghe dễ làm khó, vì phải “*từ bỏ ý riêng*”, bỏ gì cũng quen, bỏ ý riêng không quen bao giờ (thầy già khổ tu Phước Sơn).

Vâng lời Chúa: ta tỏ lòng yêu mến Chúa, phía ta có sự bình an. Vì bình an là sống trong trật tự Chúa an bài. Sự lộn xộn đã bắt đầu bằng sự bất tuân của nguyên tổ. (Oboedientia et pax)

CHÚA NHẬT VI MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 14,23-29)

Lược đồ 2

Sau chuyến đi của hai Thánh Phaolô và Barnabe năm 47-48, một vấn đề hệ trọng đặt ra: Hội Thánh có bị ràng buộc vào Do-thái giáo không? Có phải cắt bì và giữ hết luật Môsê? Quyền hành của Phaolô và Bar cũng bị đặt thành vấn đề. Do đó các ông phải nại tới nhóm Mười Hai và Hội Thánh tại Salem.

Đây là vấn đề hệ trọng, là một biến cố hệ trọng, cho ta biết:

- Sức mạnh của Thánh Thần, lời sống và quyền bính Hội Thánh ban đầu.
- Cộng đoàn môn đệ vượt qua Do-thái giáo và đòi hỏi pháp lý của đạo này.
- Hội Thánh luôn nhất trí về mặt quyền bính. “*Thánh Thần và chúng tôi quyết định*”. (Cv 15,28)

So sánh với bài Tin Mừng tức là bài diễn từ của Chúa sau bữa tiệc ly: Chúa đã xác định rõ về vai trò Chúa Thánh Thần trong Hội Thánh. “*Thánh Thần được Cha sai đến nhân danh Thầy... Ngài sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em.*” (Ga 14,26)

Đoạn Công vụ trên và lời Tin Mừng quả quyết: Chúa Thánh Thần và Chúa Giêsu luôn ở với Hội Thánh, hướng

dẫn Hội Thánh trong đức tin và luân lý. Dựa vào điểm này mà Công đồng Tridentino 1563 quả quyết về tín điều Hội Thánh không thể sai lầm về đức tin và luân lý. Hội Thánh từ thuở ban đầu ấy đã được kế tục, lưu truyền tới nay và sẽ còn lưu truyền đến tận thế.

- Luôn tin tưởng ở Hội Thánh tông truyền.
- Xác tín rằng chỉ có Hội Thánh mới nắm vững chân lý và dạy dỗ đúng chân lý (ngoài Hội Thánh không có chân lý vẹn toàn).
- Tuyệt đối vâng lời Hội Thánh trong việc giải thích Kinh Thánh và luân lý, ta sẽ không sai lầm.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT VI MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 14,23-29)

Lược đồ 3

Diễn từ tiệc ly, Chúa hứa ban Thánh Thần. Sau khi phục sinh và lên trời, Chúa Giêsu hiện diện và hoạt động mạnh mẽ trong Giáo Hội ở khắp mọi nơi. Nhờ Thánh Thần (Rm 8,26) chúng ta không biết cầu xin thế nào..., cộng đoàn Giáo Hội sơ khai cảm nhận một cách sâu xa chân lý đó. Bài đọc 1, khi phải giải quyết một vấn đề khó khăn về đức tin “*có buộc người tin Chúa Kitô phải giữ luật Môsê không?*” Các tông đồ đã tuyên bố “*Thánh Thần cùng chúng tôi quyết định.*” Kiểu nói cho ta thấy dường như Thánh Thần là thủ lãnh tối cao hữu hình, điều hành Giáo Hội, ký tên vào tuyên ngôn. Các tông đồ chỉ là người thừa hành. Chúng ta phải xác tín Thánh Thần luôn hiện diện và hoạt động không ngừng trong Giáo Hội, một Giáo Hội được xây dựng trên nền tảng các tông đồ (Bài đọc 2) “*tường thành xây trên mười hai móng khắc tên mười hai tông đồ*”. Phaolô, Barnaba vẫn phải lên Salem tham khảo ý các tông đồ để xin quyết định tối hậu.

Như vậy cho dầu Giáo Hội có khiếm khuyết vì bản tính loài người thì Thánh Thần vẫn là một bảo đảm vững chắc cho ta, hướng dẫn ta tìm về với tình yêu và lời Chúa Giêsu “*Thánh Thần mà Cha sai đến nhân danh thầy sẽ dạy các con mọi điều và sẽ nhắc các con những gì thầy đã nói.*”

Một đức tin sâu xa sẽ luôn trung thành và gắn bó với Giáo Hội trong bất cứ hoàn cảnh nào vì ngoài Giáo Hội không có chân lý vẹn toàn!

Phong trào giáo hữu sang Tin Lành do kém tin, đó là một quyết định nông nổi và đại dột vì không có Giáo Hội nào ngoài Công giáo kế vị mười hai tông đồ. Do đó không có: *“Thánh Thần cùng chúng tôi quyết định”* hãy xây dựng và tuyệt đối vâng lời Giáo Hội.

“Ai nghe lời các con là nghe lời Thầy”. (Lc 10,16)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT VI MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 14,23-29)

Lược đồ 4

Marion West là một cô bé 4 tuổi rất dễ thương và hay nhõng nhẽo mẹ. Ngày nào cũng reo lên mừng rỡ thấy mẹ từ sở ra đón bé về nhà ăn trưa. Vì công việc làm ăn phải gửi em cho một bà hàng xóm. Mỗi trưa hai mẹ con hỏi hả ăn trưa và đùa giỡn với nhau. Nhưng khi mẹ quay về sở làm, bé buồn rầu chờ đợi. Thế rồi một ngày kia mẹ không về đón nữa, bé buồn khóc vật vã và cảm thấy mẹ không thương bé như xưa nữa. Thế rồi ngày tháng trôi qua, bé quen với bữa trưa vắng mẹ, chỉ có bà hàng xóm và mấy bạn cùng lứa. Bé tìm được nguồn vui khi nô đùa với bạn vào bữa ăn và bé phát triển đều đặn, cân bằng hơn. Mấy năm sau bé mới khám phá ra rằng mẹ vẫn về nhà nhưng đi lối khác, không đón bé và mẹ ăn trưa vội vã bên cửa sổ nhà bếp, lúc nào cũng khóc nhìn sang nhà gởi con, vui khi con đùa giỡn, buồn khi con và các bạn có chuyện tranh giành và cô hiểu ra mẹ làm vậy để cô phát triển thuận lợi hơn, mạnh mẽ hơn. Có ngày cần dứt sữa để con bắt đầu ăn bột ăn cơm.

Câu chuyện có gì đó tương đồng với bài Phúc Âm hôm nay “*thầy đi thì có lợi cho các con*”. Ngài cho tông đồ biết Ngài sắp rời họ, họ phải bắt đầu một giai đoạn mới trong việc phát triển tâm linh.

Với chúng ta cũng vậy, có lúc ta cảm thấy Chúa xa vắng, khô khan trong cầu nguyện, chán nản trong phục vụ họ

đạo, ê chề trong đời sống gia đình, xã hội... Đó là cơ hội để ta trưởng thành. Cầu nguyện không hệ tại cảm tình, làm việc tông đồ không dựa vào hứng thú, đời sống đức tin không dựa vào sự thỏa mãn tôn giáo, có lúc cần nghe những bài giảng mà mình không ưa, cần vắng linh mục. Thế nhưng, “*Chúa Giêsu hôm qua, hôm nay vẫn là một.*” (Dt 13,8)

Câu chuyện bốn vệt chân trên bãi biển...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT VI MÙA PHỤC SINH NĂM C

(Ga 14,23-29)

Lược đồ 5

Tất cả giáo lý của Chúa Kitô khi đã được sức mạnh Thánh Thần bổ túc sẽ thay thế tất cả lề luật và tiên tri, việc kiện toàn lề luật này không gây xáo trộn, trái lại đem bình an cho mọi tâm hồn “thầy ban bình an của thầy cho các con” nhưng không như thế gian ban tặng.

Có sự khác biệt giữa Chúa và thế gian trong quan niệm và cách ban tặng bình an, một ơn vô giá.

Thế gian quan niệm bình an là không gây gổ, chiến tranh. Cách ban tặng thường là nhượng bộ, có khi cả những điều phi lý (thật là giả tạo).

Chúa: bình an là giao hòa với Chúa, một lương tâm an bình, không gì đáng trách. Như vậy buộc phải chiến đấu với tội lỗi, nét xấu. Thánh Augustinô: “*Lòng con những âu lo bối rối...*” Charles de Foucauld: Xưng tội lần đầu lúc ngoài 30 tuổi và tìm được bình an.

Cách ban bình an: ban cho ta Lời Chúa, chỉ cho ta cách tuân giữ, là có bình an. Khẩu hiệu “*“Obedientia et Pax”*” của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII.

Câu chuyện của giáo đoàn Antioch (Bài đọc 1) “*Ai yêu mến Ta... Ta sống trong người ấy... bình an....*”

Có Chúa: bình an.

Vắng Chúa: bất ổn.

CHÚA NHẬT LỄ CHÚA THĂNG THIÊN NĂM C

(Lc 24,46-53)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (ABC Cv 1,1-11): Đức Giêsu được cất lên ngay trước mặt các ông.

Bài đọc 2 (ABC Ep 1,17-23): Thiên Chúa đã đặt Đức Kitô bên hữu Người trên trời.

A hoặc năm C (Dt 9,24-28; 10,19-23): Đức Kitô đã vào chính cõi trời.

Tin Mừng (Lc 24,46-53): Người rời khỏi các ông và được đem lên trời.

Thời gian từ sống lại đến lên trời chỉ sách Cv xác định 40 ngày. Ngược lại đoạn kết Mc và Lc Chúa phục sinh và lên trời ngay.

Vậy lên trời ngay hay 40 ngày sau? Thực ra không có gì nan giải cả, vì sau khi phục sinh, Đức Kitô lại bị lệ thuộc thời gian và không gian ư?

Không gian: không bị lệ thuộc thì thời gian cũng không bị lệ thuộc.

Ngay thế kỷ đầu vẫn tin tưởng và mừng chung phục sinh và lên trời. Thế kỷ IV mới mừng riêng sau 40 ngày.

Ga 20,17 “*hãy đi báo tin... ta lên cùng Cha ta.... lên cùng Thiên Chúa ta....*” Nhiều bản văn khác cho biết Đức

Kitô được tôn vinh ngay sau khi phục sinh. (Cv 5,30-31; Ep 4,10; 1Pr 3, 21-22; Hr 4,14; 2,7-9; 1Tm 3,16)

Con số 40 chỉ là số tượng trưng, cần và đủ để soi sáng, củng cố niềm tin các tông đồ, trao quyền và chuẩn bị đón nhận biến cố lên trời, chính thức chấm dứt thời kỳ của Chúa và chuyển sang thời kỳ các tông đồ và Giáo Hội dưới sự dìu dắt của Chúa Thánh Thần.

Ý nghĩa chính của việc lên trời: được tôn vinh nơi Cha “*ngự bên hữu, đặt làm Chúa* (Pl 2).

Biến cố lên trời với ta?

1. Hy vọng: Ga 20,17; dọn chỗ Ga 14,2
2. An ủi: không để ta mồ côi
3. Điều kiện để được lên trời: vâng giữ lời Chúa ở trần gian.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT LỄ CHÚA THĂNG THIÊN NĂM C

(Lc 24,46-53)

Lược đồ 2

Đại ý: Giáo Hội bộc lộ niềm hân hoan và ca tụng Thiên Chúa về mầu nhiệm cao cả này. Giáo Hội mời gọi mọi người chiêm ngưỡng để tăng lòng tin và hy vọng, làm cho hy vọng đó thành hiện thực bằng cuộc sống theo lời Chúa và làm chứng tá.

Mầu nhiệm lên trời

Lên trời theo quan niệm thô sơ (theo khoa học vũ trụ thì khác).

Lên trời theo Thần học:

1. Về với Cha, đi vào vinh quang của Cha, (cuối Bài đọc 2) được siêu tôn. (Pl 2,9-11)
2. Chấm dứt nhiệm kỳ trần thế của Chúa Giêsu.

Áp dụng:

1. Chúa chỉ về trời sau khi hoàn tất nhiệm vụ. Ta cũng vậy.
2. Trời là quê thật, đất là tạm thời, mọi sự sẽ qua, chỉ ai theo Chúa là tồn tại 1Ga 2,17.
3. Chúa về trời, chấm dứt nhiệm kỳ của Chúa ở trần gian nhưng không chấm dứt hoạt động, không chấm dứt ảnh hưởng, thầy không bỏ các con mồ côi (Ga 14,18), và cả sự hiện diện của Chúa: “Thầy ở cùng các con...” (Mt

28,20) Chúa Giêsu sẽ hoạt động trong Giáo Hội, trong tâm hồn ta qua Thần linh của Ngài.

Độc Tông đồ Công vụ sẽ rõ, nên trong mọi hoàn cảnh, chúng ta bình tĩnh vì có Chúa hằng ở với ta.

Chương 7 Hiến chế về Hội Thánh

Với Gioan: “*Phần con, con đã tôn vinh Cha dưới đất, khi hoàn thành công việc Cha đã giao cho con làm. Vâng lạy Cha, giờ đây xin Cha tôn vinh con bên Cha, xin ban cho con vinh quang mà con vẫn được hưởng bên Cha trước khi có thể gian...*” (Ga 17,4-6).

“*Bây giờ, con đến cùng Cha*”. (Ga 17,13)

Mátthêu: “*Mọi quyền năng trên trời dưới đất đã được ban cho Thầy*” (Mt 28,18). Với Thánh Phaolô, thư Êphêxô, Bài đọc 2, thư Philipphê (2,9-11).

Lên trời theo nghĩa thần học là như vậy, không theo kiểu Gagarin đâu.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT LỄ CHÚA THĂNG THIÊN NĂM C

(Lc 24,46-53)

Lược đồ 3

Trần gian không phải quê nhà, thiên đàng vinh phúc mới là quê hương.

Đức Giêsu đã phục sinh, anh em hãy hướng lên những sự trên trời. *“Thành đô chúng ta là chốn trời cao, nơi chúng ta đang nóng lòng chiêm ngưỡng Chúa Kitô. Ngài sẽ biến đổi thân xác yếu hèn của ta nên giống thân thể sáng láng của Người.”* (Pl 3,20)

1. Có thiên đàng, có một nơi hạnh phúc để thưởng kẻ lành. Chúa Giêsu đã mặc khải trong dụ ngôn *Người phú hộ và Lazarô; mười cô trinh nữ; đầy tớ và các nén bạc; lời hứa cho trộm lành...*; và cụ thể hơn hết Ngài đã bay về trời trước mặt các nhân chứng.
2. Bản chất:

Nơi toàn phúc: chiêm ngưỡng Chúa, Chúa thể nào ta sẽ thấy như vậy 1Ga 3,2 yêu và chiêm hữu Chúa. Ái mộ sự trên trời có nghĩa ta luôn làm việc thiện để tích lũy kho tàng trên trời.

Thánh Phaolô tả *“mắt loài người chưa hề thấy, tai..., tim chưa hề cảm nghiệm, nên không thể tả ra.”* (1Cr 2,9)

Tuyệt đối không có điều dữ *“chết chóc không còn, than khóc, khổ đau không còn.”*

Có rất nhiều bạn hiền “*tôi mãi nhìn chiêm con....và với Ngài một trăm bốn mươi bốn ngàn người...họ thắp từng chiêm con.*” (Kh 14,4) Xưa La Mã treo bảng bán nhà có “*láng giếng tốt*” chắc chắn sẽ bán được nhanh.

Hiện giờ? Ta thấy như trong gương lúc ấy ta sẽ thấy mặt đối mặt, hiện giờ ta biết cách khiêm khuyết (đức tin) lúc ấy sẽ thấy tường tận. (1Cr 13,12).

3. Với điều kiện giữ lời Chúa Kitô, thuộc về Đức Kitô, chắc chắn ta chiếm được. Đức Kitô là đầu đã lên trời, thì các chi thể cũng được lên, vì ta là thừa tự của Thiên Chúa, đồng thừa tự với Đức Kitô.” (Rm 8,17)
Thứ hai mùa Mừng...

Cái giếng kỳ lạ: Một bà già có một con gái, cung chiều, nó làm biếng, bà muốn một con ở, cô ta hành hạ nó. Một hôm trời lạnh ra giếng múc nước, rót thùng bà bắt nó lặn xuống lấy, nhưng trèo xuống, nó gặp một đường hầm dẫn tới một lâu đài, trông lộn xộn, cô bé tự động dọn dẹp gặp bà tiên cho một điều ước. Em ước thấy cái thùng múc nước, bà cho thêm bộ áo đẹp và chuỗi kim cương. Về nhà, con bà chủ ghen ghét cũng làm bộ làm rớt thùng rồi xuống giếng, nó cũng gặp đường hầm dẫn tới một lâu đài, thấy nhà dơ không quét, bà tiên cho áo và một chuỗi ngọc nhưng với điều kiện nó phải sửa mình. Về nhà em la lên ta đẹp hơn con ở rồi, tức thì áo biến ra áo vá, bà mẹ đeo ngọc thì biến ra đá thường, bà phải đeo như xiềng suốt đời, không gỡ ra được.

Phải làm lạnh lạnh dữ suốt đời mới được vào Nước Trời.

LỄ VỌNG CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG

(Ga 7,37-39)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (St 11,1-9): Người ta đặt tên cho thành ấy là Babel vì tại đó Đức Chúa đã làm xáo trộn tiếng nói của mọi nước.

Bài đọc 2 (Rm 8,22-27): Thần Khí cầu thay nguyện giúp chúng ta...

Tin Mừng (Ga 7,37-39): Chúa Giêsu lên tiếng kêu gọi mọi người đến với Chúa để Người ban Thánh Thần cho.

Người ví Thánh Thần như là:

1. Hòn đá vọt nước trong sa mạc.
2. Dòng suối ở bên phải đền thờ chảy ra (Ed 37).
3. Dòng máu và nước từ cạnh sườn Chúa đổ xuống đem lại ơn tha tội và cứu rỗi. “*Thầy đi thì sẽ sai Đấng An Ủi, Đấng Bào Chữa, Thần Chân Lý tới.*”

“*Thánh Thần, khẩn xin ngự đến, hồn con đang mong chờ Ngài.*” (Thành Tâm)

.....

.....

.....

.....

LỄ VỌNG CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG

(Ga 7,37-39)

Lược đồ 2

Minh họa: Ai đổi mới là người đón nhận được Chúa Thánh Thần và sự hướng dẫn của Người. Ai dậm chân tại chỗ, ù lỳ, hậm hậm dờ dờ theo từ ngữ của sách Khải huyền “*ngươi nóng thì nóng hẳn, lạnh thì lạnh hẳn, hậm hậm dờ dờ thì Ta mưa ngươi ta.*” Lời Chúa Thánh Thần phán.

Có nhiều tín hữu còn tệ hơn nữa là thụt lùi, là biến chất, không còn thấy dấu gì là có đạo nơi họ nữa.

Tv 103, đáp ca ta hát: xin sai Thánh Thần tới để đổi mới địa cầu. Ta tự kiểm có gì đổi mới không? Ngày nay có khá hơn hôm qua hôm kia không hay lại theo kiểu nhận xét về tình hình kinh tế của một đất nước mà giáo sư kinh tế chính trị trường tôi ĐHTHPT nói: “*80 tươi hơn 81, 81 tốt hơn 82, 82 tài hơn 83, 83 khá hơn 84, 84 cừ hơn 85.*” Đó là tụt hậu rồi.

Tin tưởng cầu xin Chúa Thánh Thần ta sẽ được ơn đổi mới.

Cách đây gần hai mươi năm, tháng 02/2003, giới trẻ Gia Định có tiếp một phái đoàn trong nhóm Canh tân Giáo lý thế giới tới thăm Việt Nam gồm 03 người trẻ, một cô giáo người Anh, một thanh niên thợ kéo Ý, một công nhân Tây Ban Nha. Trong buổi chia sẻ gần ba giờ, họ đã cho biết trừ cô giáo người Anh lý lịch tương đối tạm tạm, nghĩa là chưa phải thành phần bụi đời, nhưng cũng bỏ lễ Chúa Nhật lia chia, còn hai chàng kia đều là dân bụi đời và xì ke, rồi được ơn đổi mới, tình nguyện sống độc thân làm tông đồ. Sức mạnh của Thần khí là thế đấy!

LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG

(Ga 7,37-39)

Lược đồ 1

Ý nghĩa: kết thúc mùa Phục Sinh, Thần Khí khai sinh thời đại mới với thụ tạo mới.

Bài đọc 1 (Cv 2,1-11):

Ba hình ảnh chứa đựng nhiều ý nghĩa thần học:

1. Con gió lớn: nhắc Ngôi Ba là Thần Khí, Hơi Thở sống của Giavê (Kn 2,7, Tv Đáp ca).
2. Ngọn lửa: nhắc ta nhớ cột lửa trong sa mạc, khói lửa của giao ước Xinaï, lửa đốt bụi gai.

Lửa: soi sáng cho dân, dẫn dắt dân 40 năm về đất hứa. Giao ước Xinaï soi sáng tâm hồn dân, dẫn dân trên đường công chính.

Lửa: sưởi ấm, bảo vệ sức sống muôn loài.

Lửa: có sức thanh tẩy, người ta dùng lửa để tôi luyện cho trợn sạch và cứng cáp. Thần Khí tha tội. (Bài Phúc Âm: nhận Thánh Thần rồi tha tội...) (công thức giải tội: "...và ban Thánh Thần để tha tội....) Biến các tông đồ nên cứng cáp, mới mẻ.

Lửa: bụi gai: dấu chỉ một sứ mạng, Thần Khí xuống xác định và giúp tông đồ thực hiện sứ mạng như Môsê.

3. Các môn đệ nói tiếng lạ: chấm dứt thời Babel, bắt đầu thời đại mới – Đại kết.

LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG

(Ga 7,37-39)

Lược đồ 2

Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa và là Đấng ban sự sống.

Người bởi Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con mà ra.

Người được phụng thờ và tôn vinh cùng Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con.

Người đã dùng các tiên tri mà phán dạy.

1. Chúa Thánh Thần là Ngôi thứ ba Đức Chúa Trời, đồng bản thể với Chúa Cha và Chúa Con. Đấng quyền năng như Cha và Con, nghĩa là bằng Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, không hơn không kém.
2. Nói theo kiểu phân công:

Ngài là Đấng ban sự sống. Chúa Thánh Thần được biểu lộ ra bên ngoài bằng hơi thở của Thiên Chúa. Còn thờ còn sống, hết thờ hết sống.

Trong tạo dựng: hơi thở của Giavê bay là trên nước làm phát sinh mọi loài (St). Trên thập giá, Chúa gục đầu xuống trút hơi thở cuối cùng: cử chỉ ban Thần Khí cho nhân loại.

Bài Tin Mừng hôm nay, Chúa hiện ra thổi hơi vào các môn đệ kèm lời phán: Hãy nhận Thánh Thần: sự sống, bình an, niềm vui... Thánh Thần ban sự sống bằng cách nào?

1. Tha tội để nối lại nguồn sống giữa ta và Chúa Cha bị đứt đoạn. Nhận Thánh Thần để tha tội: *“Hãy nhận lấy Thánh Thần, các con tha tội cho ai....”*
2. Thánh Thần ở trong ta. Khi ta gọi tên Chúa Giêsu (1Cr 12,3) khi ta gọi Thiên Chúa là Cha (Rm 8,15); khi ta cầu nguyện sốt sắng; Chúa thánh Thần hiện diện trong Thánh lễ, các bí tích, cộng đồng hợp nhất.

Bí tích Rửa tội: Chúa báo trước rằng Gioan chỉ rửa bằng nước, còn các con rửa bằng Thánh Thần.

Bí tích Thêm sức: bảy ơn Thánh Thần (Is 11,1-4).

Bí tích Thánh Thể: đặt tay *“vì thế chúng con nài xin Chúa dùng ơn Thánh Thần Chúa thánh hóa những của lễ và để trở nên cho chúng con Mình và Máu Con Chúa.”* (Chính Thống dựa câu này).

Bí tích Giải tội: và *ban Thánh Thần để tha tội, vậy... Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần.*

Trong các việc đạo đức, cầu nguyện là hơi thở linh hồn (Rm 8,16) cầu thay ...

Lối sống: theo xác thịt thì chết, theo Thần Khí thì sống Rm 8,5. Nếu Đức Kitô ở trong anh em thì dù xác phải chết vì tội phạm, Thần Khí cũng làm cho anh em sống (Rm 8,10). Thân xác anh em được sự sống mới (Rm 8,11). Theo xác thịt thì chết, nếu nhờ Thần Khí diệt tội thì sẽ sống (Rm 8,13).

- Thần Khí làm cho anh em nên nghĩa tử kêu Abba, Cha ơi!

- Thần Khí làm ta thành thừa kế và đồng thừa kế với Đức Kitô (Rm 8,16 – 18). Mattanbô: “*Từ say rượu đến say Chúa*” nhờ sức mạnh Thánh Thần!

Những ai được Thần Khí hướng dẫn đều là con cái Thiên Chúa (Rm 8,15). Làm gì?

1. Làm dấu trên đền thờ Thánh Thần (là thân xác ta).
2. Thánh Thần đổi mới, ta đổi mới.
3. Thánh Thần sai đi làm chứng.

13/5/16 Nguyễn Trọng Nhân được giới thiệu quán quân Got Talent Vietnam’s 2016 đeo thánh giá to lãnh thưởng 500 triệu. Bà Sơ: “*tiếng hát Ý 2015*”, giờ cao Thánh giá! Họ đã hiên ngang làm chứng nhờ sức mạnh của Chúa Thánh Thần.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

MÙA THƯỜNG NIÊN

“Trong các tuần lễ mùa Thường Niên, không có cử hành một khía cạnh nào đặc biệt về mầu nhiệm Chúa Kitô, nhưng lại tôn kính chính mầu nhiệm Chúa Kitô trong toàn bộ, nhất là trong các ngày Chúa Nhật.” (Ac 43)

* * *

Lưu ý:

Hội Thánh chia chu kỳ Phụng vụ làm 03 phần ứng với 03 năm gọi là A, B, C.

Năm nào chia chẵn cho 03 thì đó là năm C.

Trước năm C là năm B

Sau năm C là năm A.

Vd: Năm 2019 chia chẵn cho 3 nên gọi là năm C.

2018 là năm B.

2020 là năm A.

LỄ CHÚA BA NGÔI NĂM C

(Ga 16,12-15)

Bài đọc 1 (Cn 8, 22 – 31): Trước khi có mặt đất, Đức Khôn Ngoan đã được sinh ra.

Bài đọc 2 (Rm 5, 1 – 5): Do tình yêu mà Thánh Thần đổ và lòng chúng ta, ta đến cùng Chúa Cha nhờ Đức Kitô.

Tin Mừng (Ga 16, 12 – 15):

1. Mầu nhiệm Ba Ngôi dạy ta sự gì?
2. Ai cho ta biết?
3. Ba Ngôi làm gì cho ta?
4. Ta phải làm gì đối với Chúa Ba Ngôi?

Thánh Cecilia chết rồi vẫn tuyên xưng danh Chúa Ba Ngôi: 1 tay giờ 1 ngón, tay kia giờ 3 ngón (một Chúa Ba Ngôi). Tượng cẩm thạch ở hang toại đạo (Roma) trên mộ thánh Cecilia.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Ga 2,1-11)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 62, 1 – 5): Cô dâu là niềm vui cho chú rể.

Bài đọc 2 (1Cr 12, 4 – 11): Chính Thần Khí duy nhất phân chia cho mỗi người tùy theo ý của Người.

Tin Mừng (Ga 2, 1 – 11):

1. Có mẹ Chúa ở đó (Ga 2,5).

Theo dõi từng biến cố trong đời Chúa Giêsu, ta thấy Đức Mẹ xuất hiện một cách kỳ lạ ở mỗi chặng đường. Bắt đầu và kết thúc thời thơ ấu, bắt đầu và kết thúc thời ẩn dật, bắt đầu và kết thúc thời công khai.

Nếu so sánh hai biến cố Hiên linh: ở sông Gioocđan và biến hình với tiệc cưới Cana, ta mới thấy rõ vai trò Đức Mẹ phần nào giống vai trò của Chúa Cha.

Ở sông Gioocđan và trên núi thánh, Chúa Cha đã xác nhận và giới thiệu con mình cho nhân loại “*Đây là con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng, hãy vâng nghe lời Người.*”

Tại Cana, Đức Mẹ xuất hiện đúng lúc để giới thiệu cách trực tiếp con mình cho đám gia nhân và qua phép lạ nước hóa rượu, giới thiệu Chúa cho các môn đệ và mọi người. Chính ở chỗ giống nhau này nên Hội Thánh đã liên kết ba biến cố Hiên linh, chịu phép rửa và tiệc cưới Cana làm một. điệp ca kinh chiều lễ Hiên linh.

2. Người bảo gì phải làm theo!

Chúa cứu cuộc bằng thập giá và cái chết cũng như phục sinh, nhưng cũng bằng Tin Mừng. Thánh Augustinô: Thiên Chúa không cứu rồi ta nếu không có sự cộng tác của ta. Muốn có rượu ngon để cứu chủ nhà khỏi tai tiếng, tất yếu gia nhân phải nghe lời Người.

Nhân loại sống thiếu ơn Chúa còn bị đát gấp ngàn lần thiếu rượu. Muốn bảo đảm hạnh phúc phải nghe lời Ngài (Tin thì phải thực thi Lc 9,35). Ôn cứu độ tùy thuộc điều kiện đó. Chính vì thế, Chúa Cha và Đức Mẹ đều dạy phải nghe lời Người. (x. Gl 1,8).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Ga 2,1-11)

Lược đồ 2

Tiệc cưới Cana nhiều ý nghĩa:

1. Phép lạ tỏ ra vinh quang Chúa, Đức Giêsu là Chúa quyền năng.
2. Nhiều lần Chúa Giêsu nói về Nước Trời trong khung cảnh tiệc cưới.
 - Ông vua kia làm tiệc cưới hoàng tử
 - 10 cô trinh nữ đón chàng rể
 - Rượu mới, đổ vào bình mới
 - Khi chàng rể còn ở với họ, họ không ăn chay, chàng rể bị đem đi họ ăn chay.

Bài đọc 1: Israel ví như cô dâu, Đấng Cứu Thế là chú Rể. Tất cả đều nói lên ý chính: Đức Giêsu là chàng rể, Đấng đem lại niềm vui ơn cứu độ cho dân cũ là Israel và dân mới là Giáo Hội. Thánh Phaolô đã ví Đức Kitô là chồng và Giáo Hội là hiền thê...

3. Bài học:

Đức Giêsu là niềm hoan lạc của ta. Nhạc sĩ Sebastien Bach đã có một bản hòa tấu rất thời danh: Đức Kitô niềm hoan lạc của chúng ta. Chọn Đức Giêsu trên mọi chọn lựa sẽ

được hoan lạc. Têrêsa Hải Đồng Giêsu... “*Chúa hãy nằm nghỉ, Têrêsa đi vắc thánh giá thay.*”

Phụng sự Chúa bằng mọi khả năng do Thánh Thần ban tặng. Bài đọc 2...

Năm 1965 kết thúc Công đồng VAT II, Đức Hồng Y Full Sheen chủ tịch HĐGM Mỹ nhìn chăm chăm một cô tiếp viên hàng không rất xinh đẹp khiến cô ngượng và khó chịu. Lúc xuống, ngài nói nhỏ: “*Con đẹp lắm... và con đã cảm ơn Chúa Giêsu chưa?*” Câu nói xoáy sâu vào tâm hồn cô, cô không biết cảm ơn thế nào, cuối cùng cô vào một nhà dòng, xin tu vấn và cô đã trở thành nữ tu để tạ ơn Chúa Giêsu đã ban sắc đẹp cho cô!

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Ga 2,1-11)

Lược đồ 3

Xưa nay nhiều tà thuyết xuyên tạc ý nghĩa của hôn nhân có khi phủ nhận cả bí tích Hôn nhân. Phái Khắc Khô (Eneratilis) lên án việc vợ chồng, buộc tín hữu không được kết bạn, không được tái giá, tục huyền. thuyết Gnosticisme, Manicheisme chủ trương vật chất, xác thịt là xấu (Basilide, Marcion). Thuyết Laxisme: ngược lại đề cao lạc thú, coi khiết trinh là thấp kém. Ai không lập gia đình là người đó không tốt. Helvidins phủ nhận sự trinh khiết của Đức Mẹ. Luther phủ nhận bí tích Hôn phối. Chúa? Các giáo phụ cùng với thánh Phaolô chống lại các bè rối: đưa ra quan niệm đúng đắn về hôn nhân như ý Chúa: *“Chúng tôi nói tới ba khía cạnh của đức Khiết tịnh: khiết tịnh vợ chồng, khiết tịnh góa bụa và khiết tịnh tu trì. Chúng tôi tuyên dương trinh khiết mà vẫn kính trọng bậc vợ chồng và góa bụa.”* (Thánh Ambrosio)

Nếu hôn nhân thành sự trước mặt Thiên Chúa sao lại không có sự bảo trợ sung mãn của ơn Chúa để thắng vượt khó khăn và tội lỗi?

Các giáo phụ đã giải thích đúng ý Chúa, bắt đầu đòi công khai Chúa nói lên lập trường ủng hộ hôn nhân bằng việc dự tiệc cưới Cana. Các giáo phụ cho rằng biến cố này là một bằng chứng Chúa lập bí tích Hôn nhân: thánh Augustinô trong In Joan: *“Việc Chúa được mời dự tiệc cưới, ngoài ý nghĩa thân bí, Ngài con muốn chứng tỏ chính Ngài đã lập*

nên hôn nhân và sẽ có những người căm hôn nhân, cho nó là xấu, thánh Phaolô đã nói tới những người này.” “Sự hiện diện của Ngài đã tuyên dương hôn nhân, Ngài là niềm vui của mọi người...” (In Joan) Tôi nghĩ Đức Kitô được mời vì hai lẽ: trước là lấy bầu khí trong sạch, chính đáng bao trùm hôn nhân... sau là làm dịu bớt những khổ nhọc của hôn nhân bằng rượu ngon làm tan u buồn bằng ân sủng (Thánh Epiphanius).

“Chúa đến để củng cố đức trong sạch vợ chồng và để bí tích Hôn phối được tỏ lộ ra.” In Joan của Augustinô.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 1,1-4; 4,14-21)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Nkm 8,2 – 4a.J-6.8 – 10): Ông Esdra và các thầy Lêvi đọc và giải thích sách luật.

Bài đọc 2 (1Cr 12, 12 – 30): Anh em là thân thể Đức Kitô và mỗi người là một bộ phận.

Tin Mừng (Lc 1, 1 – 4; 4, 14 – 21):

Chúa Giêsu – Adam mới (thánh Phaolô) Môsê mới (Xh) sáng lập một thời đại mới: thời cứu thế, cánh chung; gây dựng một dân tộc mới. Để xây dựng xã hội mới này, Đức Giêsu đã đề ra một chương trình hành động thiết thực, hợp lời Isai đã báo.

Chương trình hành động của Chúa

Sau khi chịu phép rửa được giới thiệu long trọng “*này là ... hãy vâng lời người*”, Đức Giêsu tới Galilê rao giảng, chữa bệnh, trừ quỷ... đem lại hạnh phúc cho kẻ tin.

1. Ngài về Nazareth: rất nhân bản, yêu quê hương, tổ ấm, xóm làng, bà con với thiện chí đem hạnh phúc đến cho họ trước. Giá trị nhân bản được bảo tồn nguyên vẹn nơi Đức Giêsu dù Ngài là Đấng Thiên Sai đi nữa, tình yêu gia đình, xóm làng, quê hương, bạn bè.... Chúng ta học nơi Ngài, thăng hoa tình cảm của mình, trải rộng tình thương của mình nơi quê hương, “*ăn cây nào rào cây nấy*”. Chả

bù cho bao người ở đây mà cả đời đi lễ chỗ khác, đóng góp và giúp việc chỗ khác. Chúng ta không sống tinh thần cục bộ nhưng cũng không vong bản.

2. Chính ở Nazareth, Ngài công bố chương trình: *“Thần Khí Chúa...”* Ôn cứu độ dành cho từng người trong tình trạng cụ thể, tin vui cho kẻ nghèo, bánh cho kẻ đói, sức khỏe cho kẻ đau, tháo cởi cho kẻ bị trói buộc. Đó cũng là chương trình của ta. Bài đọc 2 *“anh em là thân thể Đức Kitô và mỗi người là một bộ phận.”*

3. Vài đặc điểm chương trình của Chúa!

- a. Tích cực: bỏ ngày báo oán, chỉ giữ lại năm hồng ân. Ngày sống của ta cũng phải tích cực, lành tối đa, hạn chế tối đa tiêu cực, cuối ngày lãnh sổ có lời.

- b. Hoàn toàn cho kẻ khác, không có gì cho mình kẻ cả chỗ an nghỉ khi mọi sự đã hoàn tất (Ga 19,30)

Ông Larry Hummel làm gác đàn đại học Bethany bang Virginia, Mỹ, 30 năm sống giản dị. ông qua đời năm 82 tuổi, di chúc 1 triệu Đô làm học bổng cho học sinh nghèo (Times 02/5/1988).

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 1,1-4; 4,14-21)

Lược đồ 2

“Hôm nay ứng nghiệm...”

Qua lời tuyên bố này, Chúa Giêsu mặc khải cho ta 02 điểm:

1. Ngài là ai?
2. Sứ mạng của Ngài là gì?

Là ai?

800 năm trước Isai đã tiên báo về Đấng Thiên Sai đã cho biết dấu hiệu: Đức Kitô đã là các dấu chỉ đó.

Không cần nói gì thì những người hiểu Kinh Thánh cũng phải nhận ra Người. Ở đây, Người còn nhấn mạnh: đã ứng nghiệm. Với môn đệ Gioan Baotixita, Chúa cũng trả lời bằng dấu chỉ, nhưng cuối đời, Ngài đã xưng mình.

Sứ mạng: rao giảng lời Chúa là chính yếu. Kéo theo hậu quả là bị chống đối, chịu chết và sống lại.

Giảng cho ai? Người nghèo khó, tức là kẻ thành tâm, khiêm hạ (nghèo theo Phúc Âm). Dĩ nhiên không bỏ ai kể cả người giàu vật chất. Câu “*Lạy Cha, con đội ơn Cha đã giầu...*” phải hiểu tại người ta kiêu căng không đón nhận Tin Mừng.

Ta phải làm gì? Cộng tác với sứ mạng Ngài. Einstein: “Điều nói lên lòng biết ơn sâu xa nhất của thế hệ sau đối với thế hệ trước là duy trì và phát triển hơn lên sự nghiệp mà Cha anh đã để lại.” Rao giảng Tin Mừng là công tác hàng đầu!

Gương phải lo năng nổ “Khốn cho tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng.”

Hieronimô mơ bị Chúa đánh! (Vì thực tế ông mê Ciceron). Nabot hiểu với tổ tiên (giữ gìn vườn nho dù áp lực và phải chết)

Có thể khai triển: Chúa Thánh Thần với những ân điển cho mỗi người! Nhất là Chúa Thánh Thần tác động trên Chúa Giêsu và Hội Thánh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 1,1-4; 4,14-21)

Lược đồ 3

Ba câu hỏi bài đọc thể hiện lòng thương xót.

Linh mục GBt Nguyễn Tấn Sang (giáo phận Mỹ Tho) sinh ở Gò Công, năm 2005 làm linh mục. Hiện là cha sở Ba Giồng. Chúa ban có giọng ca tốt đã chủ trương tiếng hát vì người nghèo. Trong 05 năm đi ca hát, bán đĩa CD tổng kết xây 135 nhà tình thương; giúp 5000 ca mổ mắt; tặng 600 xe lăn, 100 xe lắc tay, 500 suất học bổng (2tr/suất)

Bây giờ mở quán cơm 2.000 tại 3 bis đường Trần Hưng Đạo, Mỹ Tho. Khai trương 20/4/2016 mỗi ngày 02 bữa trưa và chiều cho 100 người. Mỗi tháng bù lỗ 80 triệu, có 800 tình nguyện viên tiếp tay. (Báo Tuổi trẻ và Đời sống 05/5/2014 An Hòa - Trà Tân)

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 1,1-4; 4,14-21)

Lược đồ 4

1. Nếu có người hỏi: Chúa Giêsu xuống trần gian để làm gì? Hay là *“hãy xác định sứ mạng của Chúa Giêsu ở trần gian?”* Phần đông trả lời: đến cứu rỗi nhân loại (chưa xác định được trọng điểm), đến để chịu chết chuộc tội ta (không sai nhưng chưa đúng hết).

Bài Phúc Âm cho ta câu trả lời đúng nhất *“Thánh Thần Chúa ngự xuống trên tôi, xức dầu cho tôi, sai tôi đi rao giảng Tin Mừng cho người nghèo khó...”*

Sau khi trưng lời Isaia, Chúa nói *“hôm nay ứng nghiệm lời Kinh Thánh trên.”* Xác nhận sứ mạng của Con Người. Thư gởi tín hữu Hipri: *“Chúa nói qua Người Con.”* (thánh Gioan: Verbum)

2. Chúa Giêsu thực hiện sứ mạng này thế nào?

Có thể nói, cả đời Chúa hiến cho Tin Mừng: không quản đường xa, đi khắp nơi; không quản nhọc mệt đói khát (giảng quên ăn: trường hợp gặp chị Samaritana...); không nề hà thiếu thốn, bất ổn định *“Con Người không có nơi tựa đầu”*; không còn giờ nghỉ ngơi (không có giờ hành chánh), giảng đến tối đêm đi cầu nguyện; không ngần ngại chấp nhận mọi hiểm lăm chống đối và hiểm nguy, chết vì Tin Mừng (kết thúc bằng cái chết trên thập giá vì Tin Mừng).

3. Chúa Giêsu trải qua thế nào?

- Thu góp đồ đệ thành lập Hội Thánh với mục đích duy trì, tiếp tục sự mạng này.
- Để đạt hiệu quả cần đoàn kết, yêu thương, nhất trí trong lý thuyết và hành động: Điều răn mới – yêu nhau; lời nguyện cầu xin cho chúng nên một, “Thầy đã mang lửa xuống thế gian...không ước ao gì hơn cho lửa ấy cháy lên.”
- Lệnh truyền cuối cùng: đi giảng Tin Mừng khắp thế gian... (Mt 28,20).

4. Các tông đồ đáp ứng thế nào?

Trung kiên liều thân vì lời Thầy, theo gương Thầy (trừ Giuđa).

Ở đây còn xác nhận gián tiếp như trường hợp trả lời cho đồ đệ của Gioan Baotixita, càng về cuối đời càng trực tiếp, rõ ràng hơn.

Với anh mù, với chị Samaria, với cộng đồng Do Thái: *“Ta và Cha Ta là một”*, suýt bị ném đá... *“Công việc tôi làm chứng cho tôi: sao các ông lại bảo là phạm thượng khi tôi nói tôi là Con Thiên Chúa”* (Ga 10,36), trước Caipha (Mt 26,64), Philato (Mt 27,11).

- Phêrô, Gioan bị bắt, bị đòn, bị cấm giảng. Phêrô khẳng khái *“phải vâng lời Thiên Chúa hơn vâng lời người ta,”*
- Phêrô xác định sứ vụ của nhóm mình *“chúng tôi mà bỏ việc rao giảng lời Chúa để lo việc ăn uống thì là điều không phải.”* (Cv 6,2)
- Phaolô: Triệt để theo gương Thầy, đi 100.000 km rao giảng, chấp nhận mọi gian nan và cả cái chết để theo

gương Thầy: người tuyên bố nầy lừa: “*Tôi không còn biết gì khác nữa ngoài rao giảng Đức Kitô chịu đóng đinh.*” (Gl) Bị tù (2Tm 2,9)... Sed Verbum Dei non est Alligatum

5. Chúng ta hôm nay thì sao?

Cần xác định tại điểm nào ta là môn đệ của Chúa? Rửa tội? Đi lễ?

Điểm chính: sống gắn bó với Chúa là Verbum, nên phải gắn bó với lời Chúa “ai yêu Ta thì giữ lời Ta.”

Theo hai chiều:

Một: yêu mến và giữ lời Chúa – yêu Lời thì lắng nghe (có Kinh Thánh).

Hai: đọc mỗi ngày, quý Kinh Thánh, sống theo những nguyên tắc của Kinh Thánh. Lấy Kinh Thánh làm tiêu chuẩn cao nhất để đánh giá.

Vd: Sách chứa đựng càng nhiều chất Kinh Thánh càng tốt, ngược lại càng ít tốt.

- Thánh lễ; càng trình bày được nhiều và sáng tỏ Lời Chúa càng có giá trị.
- Bài giảng: càng chất chứa nhiều chân lý Thánh Kinh, càng có giá trị
- Bài ca: càng đào sâu vào lời Chúa thì càng có giá trị cao “*vì lời Chúa là Thần Khí và là Sự Sống.*”
- Một người bạn có trình độ hiểu biết và sống Kinh Thánh, bạn đó càng quý (Ignatio và Phanxicô Xavie)

- Một người yêu càng đượm mùi Kinh Thánh, càng thơm, càng đảm bảo hạnh phúc. Ngược lại là bất hạnh đấy!
 - Một đứa con càng hiểu và sống Tin Mừng thì cha mẹ càng an tâm.
6. Liên tục sứ mạng loan báo Lời Chúa! *“Ai không thu góp với ta là phân tán”*.

Đem nguyên tắc Phúc Âm ra mà dạy dỗ con em, học trò....

Sửa tật nói dối: *“Có thì nói có không thì nói không”*.

Sửa tật gian tham: *“Của Xêda trả cho Xêda”*.

Sửa tật lén lút: *“chẳng gì kín mà không bị lộ ra”*.

Sửa tật mãi mê việc xác mà nhác việc hồn: *“lời lãi cả thể gian mà mất linh hồn thì ích gì?”*

Sửa tật cư xử độc ác “đong đầu nào sẽ được trả đầu ấy...”

Tật giận hờn *“hãy tha thứ thì sẽ được thứ tha.”*

Nói hành nói xấu *“đừng xét đoán kẻ lại bị xét đoán, đừng kết án kẻ bị kết án.”*

Nói xàm nói bậy *“ai nói thì hãy nói lời Thiên Chúa”*.

Âu đả *“Xác ta là đền thờ Chúa Thánh Thần Ai xúc phạm sẽ bị Chúa hủy diệt.”*

Dạy khôn ngoan thật thà *“khôn như con rắn mà hãy đơn sơ như bồ câu.”*

Sửa tính nóng nảy “*hãy học với ta vì ta hiền hậu và khiêm nhường trong lòng.*” Bà Margarita thường nhắc cho Bosco và các con chân lý này “*Cha trên trời thấu suốt mọi bí ẩn*”.

Tính khoe khoang “*tay trái làm đùng để tay mặt biết.*”

Tạo mọi điều kiện tốt để con em ta được tiếp xúc với Tin Mừng.

Đọc Kinh Thánh chung ở nhà

Cổ võ bạn bè đọc Kinh Thánh, tặng Kinh Thánh

Đi dạy giáo lý, Kinh Thánh

Tập cho người khác hát Kinh Thánh

Vẽ Kinh Thánh bằng tranh

Làm thơ Kinh Thánh

Làm nhạc Kinh Thánh

Nhiệt tình ủng hộ mọi hình thức phổ biến lời Chúa: công và của... “*Ai xưng ta trước mặt người đời....*” Thiếu mặt đóng góp loan báo lời Chúa, không thể là môn đệ đích thực, có khi phải nghe lời từ chối “*Ta không biết các người*” “*Nọ bức Dư Đồ thử ngắm coi / Sông sông núi núi kheo bia cười / Biết bao lúc mới công vờn vẽ / Mà sao con cháu lầy làm chơi*” (Tản Đà). Thánh Jérôm mê đọc sách của Cicéron hơn Kinh Thánh, ngài mơ bị Chúa đánh đòn, hiểu ra, ngài mới nghiên cứu và dịch Thánh Kinh: “*Ai không biết Kinh Thánh là không biết Đức Kitô.*”

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 4,21-30)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Gr 1,4-5.17-19): Ta đặt người là ngôn sứ cho chư dân.

Bài đọc 2 (1Cr 12,31-13,13): Hiện nay Đức Tin, Cây, Mến, cả ba đều tồn tại nhưng cao trọng hơn cả là Đức Mến.

Tin Mừng (Lc 4,21-30):

Một điều minh xác và ba lời tiên báo là nội dung của Tin Mừng hôm nay.

1. Chúa xác nhận lời Is 61,1-2 về việc xức dầu tấn phong ngôn sứ. Áp dụng vào chính Ngài và Ngài tỏ cho mọi người biết Ngài là Đấng Thiên Sai đến thực hiện việc cứu thế. Ai tin thì được cứu, ai không tin thì bị luận phạt (Thánh Gioan).
2. Tiếp theo qua thái độ nghi ngờ của đồng hương, Ngài tiên báo Ngài sẽ bị chính họ loại trừ hiện giờ và nhất là sau này “*tha Baraba cho chúng tôi... Chúng tôi chỉ có một vua là Ceasare, còn ông Giêsu thì đóng đinh vào thập giá.*” Đó là cao điểm của sự từ chối.
3. Ngài cũng tiên báo: dân ngoại được thừa hưởng ơn cứu độ qua câu chuyện sách các Vua 1V 17-18 và 2V 5,14.

Chuyện đó như thế này: thời đó hạn hán, do tội họ, trên toàn cõi Israel và Elia được sai đến Sarepta, xứ Sidon.

4. Lời tiên báo 4: về sự khổ nạn và phục sinh. Dân kéo Ngài lên đồi, ám chỉ đồi Golgotha sau này. Ngài cứ giữa họ mà đi ám chỉ tử thần và tay sai không thắng được Ngài: Ngài thoát chết lúc này nhưng cuối đời sẽ bị giết và phục sinh sau ba ngày được an táng trong mồ.

Kết luận: Thánh Phaolô nói “*ơn Chúa không ra vô ích nơi tôi*” ta phải tin nhận và sống đạo lý Chúa Kitô, nếu không ta sẽ mất phần và dân ngoại tứ phương lại được. (Dụ ngôn tiệc cưới hoàng tử minh họa cho chủ đề này): Người ta từ đông sang tây sẽ chen vào Nước Trời, con cái thì bị loại. Ghi nhớ “*ai có được cho thêm...*”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 4,21-30)

Lược đồ 2

Bài ca Đức Ái

Trong thư 1Cr, Thánh Phaolô dạy nhiều vấn đề: độc thân, kết bạn, việc chia sẻ với kẻ nghèo, sử dụng các đoàn sủng. Bài ca Đức Ái này khẳng định Đức Ái trỗi vượt tất cả.

- Hơn các đoàn sủng (1Cr 13,1-2.8-9)
- Hơn tiền chia sẻ (c3)

Các sách triết ngôn Cựu Ước thường ca tụng nhân đức này, nhân đức nọ (Kn 7,22-24). Thánh Phaolô rất nhuần nhuyễn các sách này, ngài đã trưng ra để so sánh và đề cao Đức Ái là tuyệt đối.

Hai mặt của Đức Ái:

- Tiêu cực: câu 4-8.
- Tích cực: đặt Chúa trên mọi sự và tôn trọng giúp đỡ tha nhân.

Đức Ái tồn tại mãi (câu 8)

Đối chiếu

Vì thiếu Đức Ái: dân Do-thái đã ngược đãi Giê-rêmia, đã lìa xa Chúa.

Vì thiếu Đức Ái: dân Nazareth đã xúc phạm tới Đức Kitô bằng tư tưởng, lời nói và việc làm.

Áp dụng: sống Đức Ái trong gia đình làng xóm và mọi nơi.

- 1. Tôn trọng lẫn nhau, công bình
- 2. Chia sẻ phục vụ vật chất, tinh thần và nhất là linh hồn.
14 mối thương người.

Thiên Chúa là tình yêu, điều răn mới là của Chúa Giêsu. “*Ôn gọi của tôi là tình yêu.*” (Têrêsa); “*Hãy yêu rồi làm gì thì làm!*” (Augustinô)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 4,21-30)

Lược đồ 3

Mở: Câu chuyện *Hoàng Tử Nhỏ Và Chú Bé Nghèo Khổ* của Mark Twain. Tom Cantry, chú bé ăn mày; Edward: hoàng tử; Miles Henson: sĩ quan; “*Người đã đến nhà của Người mà gia nhân không tiếp.*”

Dẫn: Đức Kitô là hoàng tử mặc lột phàm, đến với nhân trần nhưng bị xua đuổi và khai trừ, nhưng anh trộm lành bệnh vực và được đồng bàn với Chúa.

Áp dụng: Đời nào thì cũng có những người tin và những người không tin hay khai trừ Chúa. Ngay trong hàng ngũ kẻ tin cũng có những người chối bỏ. Vì sợ hãi, vì cơm áo, vì quá khổ đau, chúng ta dốc quyết “*không gì có thể tách tôi ra khỏi lòng mến của Chúa Giêsu được, dù chết chóc, gươm đao, tù tội, đói khát, trần trụi...*” (Thánh Phaolô)

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 4,21-30)

Lược đồ 4

Lược tóm: Lần duy nhất về quê từ Capharnaum nhằm ngày Sabat. Tại Capharnaum, Ngài làm nhiều phép lạ: chữa người bị quỷ ám (Mc 1,23-28); bà nhạc gia Phêrô (Mc 1,29); nhiều phép lạ cùng ngày: con gái ông Giairô (Mc 5,21-43); tuyên bố là Bánh Hằng Sống.

Những gì xảy ra ở Capharnaum đã lọt về Nazareth vì cách nhau 30 km. Nhưng đồng hương bất mãn vì Ngài “*đem chiêng đi đánh nước người*” lại còn nhắc đến sự kiện Êlia và Êlisa nên họ có ý khai trừ Ngài, nhưng giờ Ngài chưa đến.

Chủ đề: Tính cách phổ quát của ơn cứu độ cũng như chính bản thân Chúa Kitô mặc dù mặc xác phàm, Ngài chẳng thuộc phe nhóm nào, Ngài đến vì tất cả nhân loại.

Chi tiết: Chúa Nhật trước, Ngài xác định với người đồng hương Ngài là Đấng Mêsia mà các tiên tri đã báo. Chúa Nhật này đọc tiếp 21.30, Đức Giêsu xác định sứ mạng của Ngài có tính phổ quát không chỉ hạn hẹp ở Nazareth hay ở dân Do Thái. Luca trưng Isaia 61,2 với nghĩa chủ động: “*Năm Hồng ân của Thiên Chúa*” (Lc 4,19). Nghĩa chủ động rất hợp tình hợp lý, hợp chủ đề phụng vụ. Đức Kitô nhiều lần không muốn bị ràng buộc vì gia tộc để đề cao sứ mạng phổ quát của Ngài.

Hồi mười hai tuổi, Chúa đã xác nhận có nghĩa vụ ở nhà Cha, khi rao giảng (Mt 12,46) mẹ Ngài đến: “*Ai là mẹ tôi?*” Vì sứ mạng không thể bị lệ thuộc vào dòng tộc, huyết thống, không gian. Nói khác đi, ơn cứu độ dành cho mọi người có lòng tin, có thành tâm thiện chí. Không có việc ưu tiên cho bà con, làng xóm, dân tộc. Đang khi dân làng Nazareth tự hào, ước vọng vụ lợi, đang khi dân Do-thái tự hào về sự độc quyền của dân tộc mình đối với ơn cứu độ, Ngài thẳng thắn phủ nhận độc quyền đó.

Xúc phạm đến tự ái của một cá nhân, một gia đình đã là điều đáng ngại, đằng này lại chạm đến tự ái của một làng, một dân tộc, thì chuyện họ đổi yêu thành ghét, muốn khai trừ Ngài là chuyện đương nhiên, có điều giờ Ngài chưa đến và chắc họ sẽ phải ân hận khi nhận ra sự thật sau cái chết của Ngài và của họ.

Áp dụng:

Nhiều người nghĩ rằng mình làm được vài việc có vẻ ngoan đạo, là đòi Chúa phải ưu đãi, không được như ý thì bỏ đạo. Nhiều họ đạo ở trong tình trạng phân hóa, nhiều phe phái, phe nào cũng đòi cha sở phải ưu đãi, không được như ý thì phá chơi. Đó là hình thức khai trừ Đức Kitô.

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 4,21-30)

Lược đồ 5

Vấn đề: Bản văn Tin Mừng tuần này nối tiếp bản văn tuần trước.

Chúa Nhật trước, Đức Kitô xác nhận với người đồng hương Ngài là Đấng Mêsia các tiên tri loan báo với sứ mạng rao giảng Tin Mừng cho người nghèo khó, ban bố ân xá cho kẻ bị tù đầy, cho người mù được thấy, kẻ áp bức được giải oan, loan báo năm hồng ân của Thiên Chúa.

Chúa Nhật này Chúa Giêsu xác định sứ mạng của Ngài có tính cách phổ quát không chỉ hạn hẹp ở Nazareth và ở Israel. Nói khác đi, Ngài đến vì cả nhân loại, không thuộc phe phái nào, không ai vì có gì đòi Ngài phải ưu đãi.

Diễn tiến:

- Quen thuộc: con ông Giuse
- Tiếng đồn: các phép lạ ở Caphacnaum
- Đồn đúng: họ khâm phục (c.22)
- Họ hãnh diện và hy vọng. Theo thói thường, một người làm quan cả họ được nhờ. Đương nhiên làng ta phải được ưu đãi. Ngài biết ý nghĩ của họ nên phản đối ước vọng vị kỷ, vụ lợi của họ. *“Hỡi ông tiên tri...ông có tài...hãy giúp dân làng đi...”*

Tôi bảo cho bà con rằng... không tiên tri nào được biệt đãi quê hương mình cả... Hãy xem Êlia, Êlisa.... vì họ làm tiên tri cho mọi người. Họ bị chạm tự ái và nổi giận.

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 5,1-11)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 6, 1-2a.3-8): Dạ con đây, xin sai con đi.

Bài đọc 2 (1Cr 15,1-11): Chúng tôi đều rao giảng như thế, anh em đã tin như vậy.

Tin Mừng (Lc 5,1-11): Các ông bỏ hết mọi sự mà theo Đức Giêsu.

Trong bài đọc thứ hai, Thánh Phaolô tự thuật về ơn gọi của mình, ngài đã quả quyết “*ơn Chúa không ra vô ích nơi tôi*”. Nhân ngày cuối năm âm lịch, chúng ta cùng nhau suy niệm về những ơn Chúa ban cho ta và nhất là việc ta sử dụng ơn Chúa thế nào.

Một người không tin thì cho rằng “*bàn tay ta làm nên tất cả*”, câu nói đầy vẻ kiêu hãnh và không đúng với thực tại. Vì nếu ta làm nên tất cả thì sao còn nghèo đói, khổ đau? Người có niềm tin thì biết rõ, mọi sự là ơn Chúa ban nhưng cần có sự cộng tác của con người để làm cho ơn Chúa sinh hoa kết quả.

Thánh Gioan trong bài tựa Phúc Âm đã viết “*nhờ Ngôi Lời, ta nhận được ơn này tới ơn khác.*” Thánh Phaolô thì quả quyết “*anh em có được cái gì mà không do đã lãnh nhận*” (1Cr 4,7). Còn chính Chúa Giêsu đã nhắc nhở thiếu phụ Samaria “*nếu chị biết ơn Thiên Chúa đã ban cho chị và Đáng đang nói với chị là ai?*”

Về ơn Chúa, người ta thường chia cách tổng quát làm hai thứ: ơn phần xác, ơn phần hồn hay ơn tự nhiên và ơn siêu nhiên.

Tự nhiên: Ơn cần thiết cho nhu cầu sống của mọi người như cơm ăn, nước uống, khí thở, áo mặc...; ơn về tinh thần: thời gian, trí khôn, kiến thức, tình cảm...

Siêu nhiên: Đứng đầu là ơn gọi làm con Chúa, được nhận biết Chúa: “*Sự sống đời đời hệ tại....*” (Ga 17,3) .Thánh sủng. Ơn này không ngừng được Chúa tăng cường bằng các bí tích nhất là bí tích Thánh Thể qua việc cử hành Thánh lễ. Thêm một bước, ơn gọi làm chứng nhân: trong đời sống Kitô, đời hôn nhân, đời tu trì.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 5,1-11)

Lược đồ 2

Hai công trình vĩ đại nhất của Thiên Chúa là Tạo Dựng và Cứu Chuộc. Trong cả hai, Chúa đều cho con người cái vinh dự góp phần với Chúa.

Trong việc Tạo Dựng, sau khi hoàn tất công trình, Chúa cho con người được tiếp tay với Chúa trong việc làm chủ, khai thác và làm đẹp vũ trụ, nhất là trong việc làm gia tăng nhân số. Cứ 24 giờ, có 300.000 em bé chào đời.

Trong công trình Cứu Chuộc con người, sau khi con người sa ngã, chính Chúa Giêsu đã hoàn tất nhưng Ngài cũng nhờ đến sự tiếp tay của con người. Trước hết là Đức Maria trong việc Ngôi Lời Nhập Thể, Thánh Giuse trong việc nuôi dưỡng suốt thời thơ ấu, các tông đồ trong việc rao truyền và làm chứng cho chân lý Nước Trời. Phêrô, Giacôbê, Gioan, Anrê là bốn người đầu tiên được Chúa kêu gọi.

Phúc Âm cho biết khi Chúa đến bờ hồ thì dân chúng tụ lại quá đông, Chúa đã nhờ chiếc thuyền của Phêrô như một giảng đài để dạy dỗ dân chúng và sau khi tỏ quyền năng Chúa qua mẻ cá lạ lùng, Chúa chính thức nhờ các ông tiếp tay với Chúa trong việc cứu rỗi nhân loại và các ông đã khẳng khái đáp lại lời mời gọi của Ngài “*bỏ mọi sự...*”. Suốt những năm dài của lịch sử nhân loại, Chúa hằng kêu mời con người cộng tác với Chúa, dĩ nhiên có những người đáp lại và cũng có những người từ chối tiếng gọi này.

Đáp lại tiếng gọi trực tiếp của Chúa như Abraham, Môsê, Samuel, Isaia hay các tông đồ. Từ chối như chàng thanh niên giàu có hay Giuđa...

Từ khi Chúa về trời hay Chúa không trực tiếp hiện ra kêu gọi người ta nữa, trừ trường hợp Thánh Phaolô, nhưng Chúa lại dùng rất nhiều hình thức gián tiếp kêu mời mọi người theo Chúa, làm chứng nhân xây dựng Nước Trời ở trần gian này.

Có khi Chúa dùng một biến cố phũ phàng để thức tỉnh lương tâm: trường hợp Inhaxio. Có khi Chúa dùng một đại diện Chúa: trường hợp Charles de Foucauld. Có khi Chúa dùng một người nào đó nói lên lời mời của Chúa: trường hợp Phanxicô Xaviê. Có khi Chúa dùng một cuốn sách: trường hợp Đức Cha Jean Cassaigne, học tại trung học St Sébastien.

Lý lịch: Cassaigne Pierre Marie Jean, sinh 30/01/1895, mẹ mất năm 1896.

Là con duy nhất, nhà buôn rượu ở Grenade, địa phận DAX France, nghịch nhưng ngay thẳng và có lòng đạo đức.

Cậu mê đọc “*Những cuộc hành trình truyền giáo của cha Đắc Lộ.*”

Vào Chứng viện Truyền giáo Paris 1913.

1914 đi quân dịch.

1918 về với lon trung sĩ.

Bố nhờ dì hỏi vợ, cô Dartos...

15 ngày sau lại về chứng viện.

1925 linh mục.

1927 làm cha sở thí điểm truyền giáo Di Linh, Bắc Hội, Công Hinh, Kala, trại cùi.

24/6/1941 Giám mục Sài Gòn, chết 31/10/1973.

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 5,1-11)

Lược đồ 3

Chủ đề Thánh lễ hôm nay: ơn gọi của mỗi người.

Bài đọc 1, Chúa gọi Isaia và ông đã đáp lại lời Người.

Bài đọc 2, Thánh Phaolô tự thuật về ơn gọi của mình. Ngài đã bách hại đạo Chúa thế nào rồi ngài được Chúa thương gọi thế nào và ngài đã đáp lại thế nào.

Bài Tin Mừng, Chúa gọi bốn môn đệ đầu tiên và các ông đã bỏ mọi sự mà theo Chúa.

Theo Chúa theo nghĩa hẹp, nghĩa chuyên biệt là đến ở với Chúa và làm những việc Chúa chỉ định. Dĩ nhiên phải bỏ nhà cửa, học hành, nghề nghiệp, cả đến vợ con cũng thu xếp ổn thỏa để sống bên Chúa. Theo nghĩa rộng theo Chúa có nghĩa là vâng lời Chúa và chỉ vâng lời Chúa mà thôi, bất cứ họ sống ở bậc nào.

Hiệu quả của sự vâng lời là tuyệt hảo:

- Vâng lời thầy tôi thả lưới: mẻ cá lạ.
- Mẫu mực: xin vâng, Ngôi Lời Nhập Thể.
- Tiệc Cana: Thầy bảo gì thì nghe: có rượu ngon...
- Anh mù vâng lời tới giếng Siloac rửa mắt, anh được thấy.

Chỉ có vâng lời tuyệt đối mới làm cho ta nên môn đệ đích thực của Chúa.

Không vâng lời:

- Eva
- Vợ ông Lót
- Giuda.

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 5,1-11)

Lược đồ 4

“Vâng lời thầy con thả lưới.”

Vâng lời Chúa là nền tảng sự thánh thiện. Nhà mà không có nền vững là vút đi. Thánh thiện hệ tại điểm này! Đời sống Kitô hữu không làm theo ý Chúa cũng vút đi hết, không phải cứ kêu lạy Chúa...

Bài đọc 1: Giêrêmia đã chứng kiến sự thánh thiện của Chúa, ông vâng lời Chúa và đã nên thánh.

Bài đọc 2: Thư Côrintô: thiếu sự vâng lời, đời bỏ đi.

Tin Mừng: Phêrô vâng lời Chúa và kết quả là mẻ cá lớn, vâng nghe tiếng gọi của Chúa trở nên tông đồ thánh.

Lời Chúa hôm nay mời gọi duyệt xét lại sự thánh thiện của mình.

1. Đặt nền, chủ điểm thánh thiện trên những việc đạo đức như đọc kinh, xem lễ? Nay chủ yếu trên sự vâng ý Chúa.

Ý Chúa: 10 điều răn, 5 điều răn, 8 mối phúc, 14 mối..., tiếng lương tâm, Giáo luật dạy dỗ nhờ các thừa tác viên chính thức “*ai nghe lời các con...*” (Lc 10,16)

2. Cụ thể Tết này, ý Chúa muốn ta làm gì?

- a. Nghi ngơi bồi dưỡng hồn xác.

- b. Tôn thờ Chúa.
 - c. Hiếu thảo ông bà ... may sắm cho con cái.
 - d. Xây dựng tình nghĩa anh em, xóm làng.
3. Ý Chúa không muốn ta:
- a. Bài bạc
 - b. Rượu chè, say xỉn
 - c. Xung đột, cãi vã mất đoàn kết

Nếu biết nghe thì đã đứng vững trên đường thánh thiện.
Nếu không nghe thì có tin cũng vô ích (Thánh Phaolô).

Chiara Baldano sinh 29/10/1971, Bắc Ý, gia nhập Focalare, hoạt động hăng say. 17 tuổi ung thư xương. Tuyên bố: Ý Chúa tôi chấp nhận! 19 tuổi chết. Ngày 25/9/2010 được phong thánh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN C

(Lc 5,1-11)

Lược đồ 5

Bài đọc 1 (Is 6,1-8): Ôn gọi của Isaia.

Bài đọc 2 (1Cr 15,1-11): Ôn gọi của Phaolô.

Tin mừng (Lc 5,1-11): Ôn gọi của bốn môn đệ đầu tiên.

Thiên Chúa chứng tỏ lòng nhân hậu qua việc kêu gọi loài người cộng tác với Ngài.

Vì loài người bất xứng:

- Vô phúc cho tôi.
- Tôi không xứng đáng là tông đồ.
- Xin hãy xa con.

Thiên Chúa vẫn chấp nhận, miễn là con người có thiện chí.

Bài học các tiên tri và tông đồ để lại. Mau mắn đáp lại tiếng Chúa. Người tín hữu cũng được kêu gọi như các tông đồ xưa. Ta đáp lại thế nào?

1. Phanxicô Xaviê.

2. Têrêsa Calcutta.

3. Charles de Foucauld: 1858 Strasbourg, học và sống ở Paris. 1886 (28 tuổi) được ơn trở lại. 1890 vào dòng Trape. “Chúa Kitô hiện diện đích thực trong Lời của Người. Vì chính Người nói khi người ta đọc Kinh Thánh trong cộng đoàn Hội Thánh. Sau hết Người hiện diện khi Giáo Hội cầu khẩn và hát thánh vịnh như Người đã hứa *“Nơi nào có hai, ba người nhân danh Thầy mà họp lại Thầy sẽ ở giữa họ.”* (Mt 18,20) (HCPV No.7). Sang Maroc ở làng Tinanrasset bộ lạc Tera Xrex. 01/12/1916 bị giết giữa những anh em Hồi giáo, được phong thánh và trở thành tổ phụ của dòng Tiểu Đệ và Tiểu Muội.

CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 6,17.20-26)

Bài đọc 1 (Gr 17,5-8): Đáng nguyên rửa thay kẻ tin ở người đời. Phúc thay kẻ tin nơi Chúa.

Bài đọc 2 (1Cr 15,12.16-20): Nếu Đức Kitô đã không trỗi dậy thì lòng tin của anh em thật hão huyền.

Tin Mừng (Lc 6,17.20-26): Phúc cho kẻ nghèo – Khốn cho kẻ giàu.

Đầu tháng 12/1994, thái tử Philippe nước Bỉ đến thăm Việt Nam, ông đi dạo phố ở Sài Gòn, đi xe lửa ra Huế, Hà Nội, gặp gỡ mọi hạng người: nông dân, công nhân, nhân vật cao cấp trong chính phủ... Trước khi chia tay về nước, ông đã phát biểu: *“Cuộc sống giản dị, tự nhiên của người nông dân Việt Nam đã dạy cho những người Tây phương rất nhiều. Người Việt Nam vẫn giữ được những yếu tố tinh thần rất tốt, dù sau này Việt Nam có phát triển cũng đừng để tình người mất đi như châu Âu đã từng đánh mất vì sự sùng bái vật chất.”* (Tuổi Trẻ 8/12/1994)

Mẫu chuyện này làm ta nhớ đến một thái tử cách đây 2000 năm nhân chuyến thăm dân cho biết sự tình đã để lại cho chúng ta sứ điệp là những mối phúc ta vừa nghe. Đó là một lời cảnh báo *“đừng chạy theo vật chất mà đánh mất tinh thần, tình người và hạnh phúc.”*

1. Ham mê vật chất, đánh mất tình người. Ngày nay giấc mơ thành Việt kiều vẫn còn là niềm khao khát của nhiều

người, nhất là các bạn trẻ. Nhiều người Việt từ Mỹ về cho biết: bên đó không thiếu gì, miễn là chịu khó đi làm mà trả nợ những thứ sấm trước. “*Làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm*” đến nỗi vợ chồng con cái không còn giờ sống với nhau trong căn nhà của mình, đừng nói chi đến bố mẹ, anh em, họ hàng. Một cuộc sống tìm tiện nghi vật chất để hưởng thụ sẽ đánh mất tình người, ngăn chặn sự quan tâm đến người khác, đến nước Thiên Chúa.

2. Người giàu thỏa thuê hưởng thụ hạnh phúc trần gian, không cần Thiên Chúa nữa. Câu chuyện ông phú hộ trong Tin Mừng (Lc 12,16).

3. gương Chúa Giêsu: vốn giàu có đã trở nên nghèo hèn để làm cho ta nên giàu có (2Cr 8,9), ẩn dật nghèo, đi giảng không nơi gối đầu, sống gần dân nghèo, tội lỗi, bất hạnh, chết khó nghèo. Cả đời một niềm khắc khoải: làm theo ý Cha là giảng Tin Mừng cho người nghèo khó (Lc 4,18). Hãy dám sống như Đức Kitô, dám cho đi, dám phục vụ, dám chia sẻ, dám chịu thiệt vì Nước Trời, vì tình người. Đó là sứ điệp Tin Mừng hôm nay.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 7 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 6,27-38)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (1Sm 26,27-9.12-13.22-23): Đức Chúa đã nộp cha vào tay con, nhưng con không muốn tra tay.

Bài đọc 2 (1Cr 15,45-49): Như chúng ta đã mang hình ảnh bởi đất mà ra thì cũng được mang hình ảnh Đấng từ trời mà đến.

Tin Mừng (Lc 6,27-38): Hãy nhân từ như Cha.

Yêu kẻ thù – nội dung của mọi tình yêu. Dâng hiến những gì tốt cho nhau, vắn tắt yêu là cho: cho nhiều, yêu nhiều, yêu không bến bờ “*cho hết – hết cho thì cũng hết yêu.*”

Yêu kẻ thù cũng một nội dung như vậy. Về hình thức thể hiện tình yêu ấy:

1. Cho đi sự tha thứ: không giận trong lòng, không nghĩ tới trả thù.
2. Cho đi lời cầu nguyện.
3. Sự quan tâm, giúp đỡ xác hồn, nhất là khi nó túng cực.
4. Cho đi sự giáo dục và những phương cách ngăn ngừa bạo lực, tội ác, đó là làm điều thiện cho nó.

5. Không loại trừ biện pháp khổng chế nó, nhờ nhà nước giáo dục hoặc tống nó vào tù để có giờ suy nghĩ, tu sửa...

Những mẩu chuyện liên quan:

- Gương Chúa và Thánh Stêphanô: tha thứ luôn có lời (lãi).
- Hedin và Madalen: người Peru.
- Ông nghề Bộ.
- Cha con triều Nguyễn cấm đạo, nhưng vua Thành Thái và Bảo Đại đã theo đạo.
- Đavit và Saul.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 7 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 6,27-38)

Lược đồ 2

Hãy yêu kẻ thù

Tại Pháp và một số nước văn minh, trước tình hình tội ác gia tăng, nhiều người muốn khôi phục án tử hình, một hình phạt hủy diệt đã bị bãi bỏ như dấu chỉ của nền văn minh nhân đạo!

Vấn đề rộng hơn được đặt ra: phải chăng nhân đạo, tha thứ là vô tình đồng lõa với tội ác và đầu hàng bất công? Chắc có người cũng cảm thấy như thế khi nghe Đức Kitô kêu gọi trong Tin Mừng hôm nay: *“Ai vả má này, đưa má kia nữa, ai đoạt áo ngoài, hãy cho cả áo trong nữa.”*

- a. Một câu nói ngược đời, ngược cả Cựu Ước với luật: *“Mắt đền mắt, răng đền răng.”*
- b. Một câu nói gây nhiều phản ứng thái quá: đầu hàng sự ác, chịu đựng tiêu cực. Bất cập: thần học mới, cần bạo động khi thương lượng không được nữa.
- c. Một câu nói theo kiểu tu từ gọi là nói ngoa, cường điệu, thậm xưng! Chỉ nhấn mạnh: phải thắng bạo lực bằng tình thương, chứ không bằng bạo lực!
- d. Một câu nói có ý nhấn mạnh thôi không thể thực hành theo từng chữ (chính Chúa cũng hỏi tên tát Chúa). Rất khó thực hành theo ý nghĩa (nội dung) nhưng rất cần

thiết phải thực hành (dấu chứng nên giống Cha) và rất tâm lý nữa “*nhu thắng cương*”, nước chảy đá mòn, nhưng viên đá tròn ở bãi biển.

Chuyện chai thuốc thần của Thánh Philipphê de Nêri: Một bà tới nói với cha Nêri về ông chồng xấu tính của bà và ông bà luôn cãi nhau. Cha đưa cho bà một chai “*thuốc*” và dặn: hễ ông lên cơn thì bà uống một ngụm, ngậm không nuốt tới khi ông im lặng mới nuốt. Mọi thời gian sau thì bà cảm ơn cha và hỏi tên lọ thuốc. Cha cười và nói: “*Nước lã đây bà ơi!*” Bà nín thinh, không trả lời thì ông ấy cũng tắt đài thôi.

Kết luận: Phải hiểu và thực hành câu nói trên bằng niềm tin, không bằng lý luận loài người. Tin Đức Kitô: không bao giờ đồng lõa sự ác. Thập giá là chiến thắng của Chúa đây! “*Khi nào treo ta lên, ta kéo mọi sự lên*”. Nếu thấy sự ác vẫn hoành hành, kẻ lành vẫn bị hàm oan ngược đãi...Tin còn ngày phán xét. “*Chúa không để cho người ta nhạo báng mãi đâu.*”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 8 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 6,39-45)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Hc 27,4-7): Chớ vội khen khi người chưa lên tiếng.

Bài đọc 2 (1Cr 15,54-58): Thiên Chúa đã cho chúng ta chiến thắng nhờ Đức Giêsu Kitô.

Tin Mừng (Lc 6,39-45): Mù mà lại dắt mù.

Sáng trí khôn (khát vọng văn hóa)

*Chẳng tham ruộng cá ao liền
Tham vì cái bút cái nghiên anh đồ.
Chẳng tham vì bút vì nghiên,
Tham vì cái túi có tiền Dollar.*

Brazil cách đây ít năm có một thống kê những người bỏ đạo. Hội đồng Giám mục Brazil sau khi phân tích tình hình, đánh giá... kết luận lý do chính: dốt văn hóa và dốt giáo lý.

86 tuổi vẫn học đại học, cụ bà Anna Jordan hiện là sinh viên ngành sử Đại học Oakdale, New York, học sử rất tốt.

(SGGP 25/9/1994) “*Tôi nhiệt liệt chúc mừng và bày tỏ lòng biết ơn đến những bậc cha mẹ, quý vị đã làm tốt trách nhiệm của những người thầy đầu tiên và gần gũi nhất của con.*” (Chủ tịch Trương Tấn Sang)

Ước mơ lớn nhất của tôi là thấy các con học giỏi... (M.Thị Xuân).

Khó khăn mấy mẹ cũng lo được (Phan Thị Ngọc Thoa).

Tôi vẫn tâm niệm...đầu tư kiến thức cho con vẫn đáng giá hơn tiền bạc. (Tr. 10/9/1994)

Có văn hóa, có đạo đức mới trở thành người tốt được.

*Sáng lòng: người Samaria nhân hậu!

CHÚA NHẬT 8 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 6,39-45)

Lược đồ 2

Mù dốt mù, cả hai xuống hố.

Chúa dạy ta điều gì?

Đây là phản ánh đúng thực tế, người mù phải nhờ người sáng mắt dắt, nhờ người đui dắt thì nguy hiểm quá, cả hai có thể vấp ngã, có thể lọt hố, có thể bị xe đụng, có thể đi lạc đường, đây là hậu quả tất yếu về mặt thể lý. Về mặt tinh thần và thiêng liêng, Chúa dạy ta điều gì?

Dù muốn dù không, mỗi người chúng ta cũng là người lãnh đạo, tức là người chỉ đường. Nếu chẳng chỉ được cho ai thì ít là gia đình ta vì gia đình là Giáo Hội tại gia và cha mẹ là những linh mục dẫn đường Giáo Hội nhỏ bé này.

Vậy người dẫn dắt muốn cả hai khỏi vấp ngã, về tới đích thì cần phải sáng mắt sáng lòng, sáng linh hồn sáng trí khôn.

Sáng mắt có cái nhìn xa thấy rộng, đừng thiên cận mà làm suy sụp cả gia đình. Thái Lan bung ra ngành du lịch “sex” để lấy ngoại tệ. Hậu quả, sự ăn chơi đồi trụy và nạn sêđa vào hàng số một châu Á! Chúng ta vẫn mắng con “*sáng mắt ra chưa?*” thì chính chúng ta cũng phải sáng mắt.

Sáng lòng: Lòng trong sạch ngay thẳng, một tấm lòng nhạy bén với nỗi đau kẻ khác.

Sáng linh hồn: sáng đức tin, thông đạo lý Chúa. Hiểu và thực hành lời Chúa, trở nên ánh sáng trần gian.

Sáng trí khôn: Nâng cao nhận thức văn hóa, phải trau dồi, phải học và học mãi. Nhiều cách học, ở Đức, có đại học cho các cụ già. Chúng ta học qua sách vở, báo chí đạo đời, đi nghe thuyết trình, tham khảo, học kinh nghiệm lẫn nhau, khuyến khích con cái đi học: đừng mù quáng cho rằng học lẫn cũng chẳng bằng ai...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 9 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 7,1-10)

Bài đọc 1 (1V 8,41-43): Nếu có người ngoại kiều nào đến cầu nguyện, xin Chúa nghe lời người ấy.

Bài đọc 2 (Gl 1,1-2.6-10): Nếu tôi còn muốn làm đẹp lòng người đời thì tôi không phải là tôi tớ của Đức Kitô.

Tin Mừng (Lc 7,1-10): Lòng tin mạnh.

1. Viên sĩ quan Roma là một người ngoại tốt: *“ông quý mến dân ta.”*
2. Viên sĩ quan biết luật Do-thái cảm tiếp xúc với dân ngoại nên ông không trực tiếp tới xin Chúa Giêsu, ông nhờ các kỳ mục giúp. (Khi tổ cáo Đức Giêsu, dân đứng ở cổng, không vào trong sân dinh Philatô vì sợ bị ô uế theo luật)
3. Ông sĩ quan khiêm tốn và bác ái, tế nhị tránh cho Chúa khỏi bị nhóm biệt phái dựa cớ vào nhà dân ngoại để chống lại Chúa.
4. Đức tin thật mạnh mẽ, ông chỉ nghe đồn mà đã tin. Ví dụ ông đưa ra thật chính xác làm chứng đức tin của ông
5. Chúa Giêsu thấu tỏ tâm can, biết ông mạnh tin nên Ngài khen ngợi (các tông đồ bị chê, Phêrô bị quở là Satan).
6. Phép lạ đã đáp ứng lòng tin, đầy tớ ông đã khỏi bệnh.
7. Giáo Hội thưởng ông bằng cách nhắc lại lời ông trong thánh lễ, trước khi rước lễ (mỗi phút trên thế giới có năm thánh lễ bắt đầu, lời ông liên tục vang tới tận thế).

CHÚA NHẬT 10 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 7, 11-17)

Bài đọc 1 (1V 17,17-24): Bà xem, con bà đang sống đây.

Bài đọc 2 (Gl 1,11-19): Thiên Chúa đã mặc khải Con Ngài cho tôi để tôi loan Tin Mừng về Con của Ngài cho các dân ngoại.

Tin Mừng (Lc 7,11-17): Chúa là nguồn sự sống!

Bài đọc 1 và 3 đều nói về một đứa con trai đã chết được sống lại và trả và cho mẹ nó. Tuy nhiên giữa Chúa Giêsu và Elia khác nhau một điểm.

Elia hành động như một kẻ thuộc quyền dựa vào sức mạnh của Thiên Chúa. Ngài chỉ khẩn cầu: chính Chúa mới cho sống lại

Còn Đức Giêsu thì hành động như Đấng có uy quyền. Tự mình cho người thanh niên chết sống lại. *“Tôi bảo: Hãy trỗi dậy!”* Dân chúng nhận ra: *“Thiên Chúa đã viếng thăm dân Người.”*

Trình thuật này chuẩn bị cho lời tuyên bố với những môn đệ Gioan Baotixita (7,22) dẫn Is 61+ người chết sống lại nhằm thực hiện Is 26,19. *“Những người chết vì Chúa sẽ sống lại, thân xác họ sẽ phục sinh”* và Ed 37 *“bãi xương khô sẽ có thịt gân và hồn sống.”* Nếu chỉ tuyên bố *“Ta là đường, là sự thật và là sự sống”* (Ga 14,6), *“Ta là sự sống lại và là sự sống”* (Ga 11,25) thì thật dễ, ai tuyên bố cũng được. Nhưng để chứng thực lời tuyên bố đó chỉ có Đức Giêsu: cho em bé sống lại; cho thanh niên sống lại (Lc 7,11); cho Lazarô trưởng thành sống lại (Ga 11) và chính bản thân Ngài phục sinh sau cái chết đau thương. Ngài là nguồn sống của ta, muốn chia sẻ, cần gắn bó với Ngài, với lời Ngài. *“Ai yêu Ta, giữ lời Ta.”*

Câu chuyện Chúa cứu thiếu phụ ngoại tình khỏi chết cả xác lẫn hồn, chỉ nhờ một lời của Người.

CHÚA NHẬT 11 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 7,36-8,3)

Bài đọc 1 (2Sm 12,7-10.13): Đức Chúa đã bỏ qua tội của Ngài, Ngài sẽ không phải chết.

Bài đọc 2 (Gl 2, 16.19-21): Tôi sống nhưng không còn phải là tôi mà là Đức Kitô sống trong tôi.

Tin Mừng (Lc 7,36-8,3): Ý thức về tội lỗi.

Đavít bị dày vò lương tâm về tội lỗi mình nhưng phải chờ Natan phanh phui mới thú nhận.

Người đàn bà can đảm hơn, công khai thú tội và đền tội.

Nathan: sửa lỗi cho vua mà vẫn hiền hòa, nhưng rất quyết liệt, thẳng thắn.

Người đàn bà khiêm nhu được Chúa bệnh vực, thương mến!

Bài học:

1. Thiên Chúa là một tấm lòng: là tình thương (1Ga 4,8)
2. Tất cả chúng ta đều có tội, thư Roma quả quyết. Do đó phải ý thức thân phận yếu hèn tội lỗi của mình và hãy khoan dung với người khác. Nếu hôm nay ta chưa phạm tội trọng thì chưa hẳn ngày mai ta cũng sẽ không phạm tội. Gương Đavít còn đó.
3. Muốn hưởng lòng khoan dung tha thứ của Chúa: khiêm nhường, tin tưởng và can đảm như Đavít, như người đàn bà này.

Kiều ngạo: tuyệt vọng, thiếu can đảm sẽ đem người ta mãi xa Chúa! Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo (Manificat). *“Ai nâng mình lên, sẽ bị hạ xuống”* – Đừng kết án kẻ bị kết án. Kẻ kiêu căng khinh miệt người khác, chắc chắn sẽ sa ngã nặng hơn!

Phêrô: hăng hái bao nhiêu nhưng rồi chối Chúa, cũng may mà còn can đảm trở về.

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 9,18-24)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Dr 12,10-11; 13,1): Họ sẽ nhìn lên Đấng họ đã đâm thâu.

Bài đọc 2 (Gl 3,26-29): Bất cứ ai trong anh em được thanh tẩy đều mặc lấy Đức Kitô.

Tin Mừng (Lc 9,18-24): Ai muốn theo tôi... vác thập giá

1. Đức Kitô mà Phêrô mơ ước không giống Đức Kitô, người tôi tớ đau khổ của Thiên Chúa.
2. Đau khổ làm nảy sinh mầm sống Ga 12,24. Hạt lúa chết đi mới nảy mầm và sinh nhiều hạt lúa.
3. Đau khổ là đỉnh cao tình yêu Ga 15,13
4. Cách thể tôn vinh Chúa Ga 21,19: *“Phêrô phải chết cách nào để tôn vinh Chúa”*.
5. Góp phần vào ơn cứu chuộc, bù vào đau khổ còn khuyết (Cl 1,24).
6. Thanh luyện: Dt 12,6: cho roi vọt; Dt 5,8: dầu là con vẫn phải chịu đau khổ.
7. Cõi phúc: làm lành mà phải khổ là có phúc vì giống Chúa (1Pr 2,21).
8. Kích thích tài năng, sáng tạo. Đi bộ khổ, chế ra xe đạp, Honda...
9. Để Chúa được vinh quang Ga 9,3 anh mù...
10. Là cái thẳng tốt: đỡ kiêu ngạo, học khiêm tốn.

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 9,18-24)

Lược đồ 2

Đức Kitô Đấng làm trọn mọi lời Kinh Thánh Cựu Ước và đó mới là cơ sở vững chắc cho niềm tin của chúng ta ngày nay.

Các biến cố, các giai đoạn quan trọng trong đời Chúa Giêsu đã được tiên báo hết và hoàn toàn ứng nghiệm nơi Đức Kitô.

- Việc Ngài sinh ra trong dòng Đavít (Ds 24,17) sao Mai mọc từ nhà Giacop
- Nơi Ngài sinh (Mk 5,2)
- Có tiền hô: Is – có tiếng kêu...
- Được sai đi: Is – Thánh Thần Chúa ngự trên tôi
- Công việc và dấu chỉ: Is – kẻ què được đi....
- Nhất là cuộc khổ nạn và cái chết cùng sự phục sinh của Người.
- Bị hạ nhục: Is 52;53 (Người tôi tớ Thiên Chúa).
- Bị bán 30 đồng bạc.
- Bị treo trên thập giá: Con rắn đồng – Ds 21.
- Bị lấy áo bắt thăm: Tv 21.
- Bị đâm thủng tay chân: Tv 21.
- Bị đâm thấu cạnh sườn: Dcr 3.
- Được an táng nơi sang trọng.
- Phục Sinh: dấu chỉ Giônã. Vậy “*các con nghĩ ta là ai?*” Ta có thể trả lời được rồi! – Là Đấng Cứu Thế đã được loan báo trong Kinh Thánh.

Vậy tin Ngài là Cứu Thế thì hãy sẵn sàng theo Ngài bất chấp khó khăn “*ai muốn theo Tôi*”.

Câu chuyện Ghiđêôn với đoàn quân 20 vạn còn 300.

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 9,18-24)

Lược đồ 3

Trong chuyến thăm nước Pháp 30/5-2/6/1980. Đêm 01/6/1980 tại công trường lớn gần tháp Eiffel, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nói chuyện với 140.000 thanh niên nam nữ Pháp. Giới trẻ đã đặt nhiều câu hỏi rất oái oăm, trong đó có câu: Đối với Đức Giáo Hoàng, Chúa Kitô là ai?

Câu hỏi nhắc chúng ta nhớ đến một biến cố lúc sinh thời của Chúa Kitô, cách đây 2000 năm: Các con bảo Ta là ai?

Câu này rất quan trọng vì kéo theo cả cuộc đời, cả nếp sống. Ví dụ ai đó:

- Tôi không biết
- Biết sơ sơ
- Người quen
- Người bà con
- Con tôi đó
- Ông già tía tôi đó
- Ông xã, bà xã tôi đó.

Trở lại bối cảnh các môn đệ và Chúa Giêsu, dân chúng không nhận ra Thiên tính của Chúa nên không tích cực. Phêrô và các môn đệ nhận ra nên gấn bó và liều chết.

Sự nhận ra này là bởi ơn trời. (Chuyện Charles de Foucauld... “*Nếu Chúa có, xin cho con biết Chúa!*”)

Với Thánh Phaolô: “*Người đã yêu tôi và nộp mình vì tôi*” (Gl 2,20).

Tại Thụy Điển xưa, một vị công tước bị oan, vua đầy biên ải 17 năm. Vợ là Catarina đến với vua xin ân huệ. Vua nói: Trẫm cho phép khanh tái giá. Bà đưa chiếc nhẫn cưới cho vua xem có khắc hai chữ “*Mors Sola*” (trừ cái chết) bà xin được ở tù với chồng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN C

(Lc 9,18-24)

Lược đồ 4

Bài đọc 1: Tiên báo Chúa chịu chết, phải sám hối than khóc khi nhìn thập giá.

Bài đọc 2: Phép rửa làm ta chết đi cho tội, sống lại cho Chúa, không còn con người cũ, kỳ thị chủng tộc....

Tin Mừng:

1. Chúa chấp nhận lời tuyên xưng
2. Minh định sứ mạng: chịu đau khổ...
3. Số phận của môn đệ cũng rập khuôn, nào là từ bỏ, vác thập giá.... Yêu mạng thì mất, chịu mất mạng thì giữ được.

Áp dụng:

- Cám dỗ bài trừ Thiên Chúa khỏi đời mình vì khổ quá...ly dị, tái hôn... Sống phép rửa triệt để là phải hiệp thông cộng đoàn
- Nghịch lý mất còn... đời phải chọn lựa. Con của hai vợ chồng bác sĩ ở Chợ Lớn vào chủng viện, cực quá, mẹ vô xin về.... Sau này hư hỏng đi ăn mày.

Báo Công giáo Dân tộc 11-17/12/2015 đưa tin Chiara Corbella (Ý) sinh 1984. Năm 2008 kết hôn với Petrillo. 2009 mang thai bị ung thư, bác sĩ đòi phá thai để cứu mẹ. Chị không chịu, bảo vệ con, phó thác cho Chúa, sinh con một tuần thì chị qua đời. Giáo Hội lập hồ sơ phong thánh.

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 9,18-24)

Lược đồ 5

Chúa Giêsu xuất hiện vào thời mà người Do-thái ai cũng nôn nóng chờ đợi Đấng Cứu Thế. Nhưng không có sự nhất trí về khuôn mặt Đấng Cứu Thế.

Nhóm chờ Đấng Thánh quân xuất hiện từ hoàng tộc Davit. Người thì chờ Đấng Kitô siêu việt từ trời xuống xét xử muôn dân (sau khi làm phép lạ hóa bánh ra nhiều, họ đã có ý tôn Ngài làm vua). Cuộc thăm dò dư luận qua các môn đệ đối với Chúa không phải để biết mà để có cơ hội thuận tiện mặc khải Mầu nhiệm Cứu Thế.

- Còn các con, các con bảo Thầy là ai?

- Thầy là Đấng Kitô của Thiên Chúa.

Đúng về Con Người nhưng sai về đường lối hành động theo ý nghĩ của các ông. Các ông cũng nghĩ về một Đấng Cứu Thế như người Do Thái. Vì thế, Gioan và Giacôbê đưa mẹ đến xin ngồi hai bên tả hữu. Phêrô đã cản Chúa và bị rầy. Ngay cả sau khi sống lại, các tông đồ vẫn chưa nhận ra đường lối của Chúa.

- Trên đường Emmaus: chúng tôi vẫn hi vọng Người sẽ cứu Israel (Lc 24,21).

- Một lần ngồi với các môn đồ, trước khi về trời họ hỏi: Đây có phải là lúc Thầy khôi phục vương quốc Israel? Chúa

đáp không cần biết điều đó nhưng sẽ nhận được Thánh Thần và làm chứng....

Đứng trước những hiểu lầm tai hại như vậy việc mặc khải mầu nhiệm Cứu Thế qua đoạn Tin Mừng hôm nay rất quan trọng vì nhằm hai mục đích.

1. Trả lời cho những đòi hỏi về đức công bình được Cựu Ước và cả nền giáo lý Thần học Tân Ước nhấn mạnh. Đó là để đền bù tội lỗi chúng ta, Chúa Giêsu phải nên của lễ sát tế, của lễ toàn thiêu mà hình ảnh biểu trưng là Con Chiên vượt qua cửa sách Xuất Hành; Con Chiên bị dẫn đến lò sát sinh của Isaia; Con người bị đóng đinh trong Tv 21 của Đavít; Con Người bị đâm lưng cạnh sườn của Dacaria (Bài đọc 1). Dưới chân thập giá, Gioan đã hiểu ngay ý nghĩa lời tiên tri này!

2. Chúa Giêsu muốn xóa bỏ những hình ảnh lệch lạc về Thiên Chúa và muốn mặc khải một Thiên Chúa tình thương nhân hậu quan hệ mật thiết với mọi người. Người Do-thái cho rằng, Thiên Chúa cao vời ngự ở chín tầng mây xanh: Chúa Giêsu cho biết Thiên Chúa ở giữa họ “*Emmanuel*”. Người Do-thái cho rằng Thiên Chúa quyền uy đáng kính sợ, Chúa các đạo binh... Chúa Giêsu cải chính: một Thiên Chúa hiền lành, khiêm tốn ngồi ăn uống với quân thu thuế, để con nít tới quây rầy!

Người Do-thái nghĩ Thiên Chúa siêu việt, chẳng có gì liên hệ với con người! Chúa Giêsu cho biết, Thiên Chúa giống y mọi người trừ tội, Ngài cũng đau khổ đói khát, mệt nhọc, khóc lóc và cuối cùng cũng chết.

Người Do-thái nghĩ Thiên Chúa thống trị nắm trọn quyền lực (giống như những nhà vua độc tài), Chúa Giêsu cho biết Thiên Chúa chia sẻ quyền lực khi Ngài thiết lập Hội Thánh (cũng đoạn này theo Mt, Mc)... *“Các con tha tội... cầm tội...”*

Như vậy khi bộc lộ mâu nhiệm Cứu Thế, Chúa Giêsu tỏ cho chúng ta biết một Thiên Chúa vì nhân loại mà nên của lễ đền bù tội lỗi và nên bạn đồng hành trong cuộc sống kể cả cái chết. Để cuối cùng Chúa kết luận bằng một lời kêu gọi muốn vào vinh quang thì hãy vác thập giá theo Chúa, nghĩa là phải *“đổ mồ hôi sôi nước mắt”* để phấn đấu với tội lỗi, với những cái xấu và để sống tốt cho Chúa và sống tốt cho tha nhân với những đức tính hòa đồng với tinh thần phục vụ cao và nếu cần thì sẵn sàng hy sinh quyền lợi, tiện nghi của chính mình vì lợi ích của tha nhân: Đó là sống, phấn đấu, hành động theo gương Chúa Giêsu.

Ngày 28/9/1958, Đức Hồng y Giáo chủ Roncalli được bầu làm Giáo Hoàng, khi di chuyển hộ khẩu từ Venise về Roma, có đem theo ít đồ đạc những người khuân vác khiêng một kệ sách lên lầu, một ông già đứng ở đầu cầu thang hỏi: *“Có nặng không các anh!”* Một anh không nhìn lên, trả lời: *“Không phụ một tay còn đứng mà hỏi!”* Một bàn tay ghé vào liền. – *“Còn cặp kên, lấy dùm đồ kê!”* – *“Có đây!”* - Xong xuôi mọi người nhìn ra: Đức Giáo Hoàng! Lạy Chúa, chúng con xin lỗi! Đức Giáo Hoàng trả lời: Không sao! Giáo Hoàng cũng là anh em chứ đâu phải ai xa lạ! Hòa nhã, phục vụ mọi người, đó là nét nổi bật của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII.

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 9,51-62)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (1V 19,16b.19-21): Êlisa đi theo ông Êlia.

Bài đọc 2 (Gl 5,1.13-18): Anh em được gọi để hưởng tự do.

Tin Mừng (Lc 9,51-62): Chúa Giêsu quyết đi lên Giêrusalem.

Theo Chúa mà không được từ giã cha mẹ có ý nghĩa gì?

1. Chuyện Nước Trời thời cánh chung gấp lắm rồi cứu người chết đuối, chết cháy không thể chần chờ. Xe cứu hỏa, cứu thương được vượt đèn đỏ.

Chúa có lần sai các tông đồ đi và dặn đừng trang bị gậy gộc, tiền nong, và đừng chào hỏi ai dọc đường. Ngôn sứ Êlisa có lần sai đệ tử cầm gậy của ông đặt trên ngực đứa bé đã chết, ông dặn “*đừng chào hỏi ai.*”

2. Theo Chúa có bất hiếu với cha mẹ không? Điều răn thứ tư? Không bất mà đại hiếu. Gương Chúa: Mẹ được chúc phúc, được về trời cả hồn lẫn xác! Các cha làm lễ đồng tế cho ông bà cố...

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 9,51-62)

Lược đồ 2

Bài đọc 1 (1V 19,19-21): Ông gọi Êlisa trong thời nguy hiểm, nhiều nhương.

Bài đọc 2 (Gl 5,1-13): Tự do trong Chúa không phải bù ra bất muốn làm gì thì làm. Bác ái dưới sự hướng dẫn của Thánh Thần mới tự do thực sự.

Tin mừng (Lc 9,51-62): Hành trình lên Giêrusalem với Chúa Giêsu, đường một chiều. Với các môn đệ? Cắm dỡ bỏ cuộc! Một thách đố lớn! Cần từ bỏ, sống nghèo khó và khát khao rao giảng.

1. Khó nghèo
2. Dấn thân loan báo Tin Mừng (ưu tiên)

Êlisa đã nhận áo choàng, đáp trả lời gọi theo Thầy: chiến đấu gian khổ. Tín hữu Rửa tội, Thêm sức để làm gì?

Thánh Phaolô: ích kỷ sẽ tiêu diệt nhau Gl 5,15. Tự do đích thực: bác ái + Thánh Thần.

Chúa nhật quyết lên Salem, tín hữu nhất quyết?

3. Nghìn đời con vẫn tin luôn, Ngài trung tín rất mực từ nhân, nào đâu Ngài nữ quên con, hằng đưa lối dẫn theo đường ngay. Lạy Ngài dạy bảo con đi, giữ gìn con trong chân lý Ngài, bước đi bên Ngài đời con bình an. Bỏ Ngài con đi với ai vì Ngài có lời ban sự sống. Bỏ Ngài thân con héo hon, đời cô liêu trên chốn dương gian. Bỏ Ngài con đi với ai, đường xa lắc tương lai mịt mờ, nào ai dẫn con trên đường dài. Bỏ Ngài con đi với ai? [Bỏ Ngài con biết theo ai – P.Kim]

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 9,51-62)

Lược đồ 3

Bí quyết để khỏi ngoái lại. Năm 1924 ở nước Anh, Eric Liddell là vận động viên số một cự ly 100m. Người ta hi vọng anh đoạt huy chương vàng đại hội Olympic năm đó. Bất ngờ, anh không thi đấu vì đổi lịch, anh phải thi vào ngày Chúa Nhật, ngày anh kiêng việc xác để thờ phượng Chúa. Áp lực từ mọi phía, báo chí gọi anh là phản bội, ông hoàng xứ Wales cũng lên tiếng nhưng anh không đổi ý.

Thế rồi anh đến với huấn luyện viên xin đổi vai với vận động viên cự ly 400m dù anh chưa tập. Kết quả: huy chương vàng 400m, vận động viên kia cũng đoạt huy chương vàng 100m luôn. Vài năm sau, thể giới lại sững sốt, anh rời bỏ thể thao sang Trung Hoa làm tông đồ giáo dân. Anh sống như một thừa sai. Người con gái Canada yêu anh cũng sang, họ làm lễ cưới, sinh được ba đứa con thật ngoan.

Thế chiến II bùng nổ, anh gọi vợ con về Toronto, còn anh bị bắt vào trại tập trung Pháxtít Nhật. Ở đây anh làm tông đồ cho tù nhân và đã anh dũng hy sinh trong tù. Người ta gom thư từ liên quan tới anh để gửi cho vợ anh, trong đó có hai thư của tù nhân nói rằng chính nhờ Eric mà họ không tự sát.

Năm 1980-1981, người ta dựng cuốn phim về anh và đại hội Olympic 1924 tại Anh. Phim mang tựa Chariots of Fire phá kỷ lục vé bán, đoạt giải hàn lâm năm 1982.

Bí quyết để Eric không ngoái lại sau, bà vợ trả lời phóng viên báo Toronto Star: “ngày nào anh ấy cũng dành giờ đầu tiên trong ngày, thường là rất sớm để cầu nguyện, đọc Kinh Thánh và sắp xếp công việc trong ngày. Anh đã theo Chúa Giêsu đến cùng, không gì làm anh ngoái cổ lại.”

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 9,51-62)

Lược đồ 4

Thế nào là theo thật? Có phải là đi với Chúa, ở với Chúa?

Chưa hẳn! Giuđa đó! Vậy theo là làm sao?

Là theo được gương Chúa. Theo ý, theo lời Chúa đó mới là theo luật.

- Trò không hơn thầy, bằng thầy là phúc lắm rồi.
- Thầy để lại gương mẫu cho các con noi theo.
- Yêu nhau chữ vị là vì / Chữ dục là muốn chữ tùy là theo. (Ca dao)

Thầy Tăng Tử có nhiều học trò, trong số có một anh trên tay ít thấy cầm sách như các bạn. Một hôm thầy kêu lại quở mắng nặng lời cho rằng anh không siêng học, anh cúi đầu nhận lỗi, xin thầy ra hình phạt rồi thưa: *“Bẩm thầy, con thực không dám lơ là việc học, con thấy thầy chính trực ở cửa quan, không nể trên nạt dưới, thầy xét xử công minh. Ở nhà thầy một niềm hiếu kính với song thân, không chút sơ xuất, với bạn hữu xa gần thầy vui vẻ dung dị nhưng không suông sã. Thầy nghiêm nghị phê phán nhưng bạn vẫn không giận vì kính nể thầy và những gì thầy nói. Con vẫn xem và học mỗi ngày!”*

Thầy Tăng Tử im lặng một lúc rồi nói: *“Ta thật không bằng ngươi!”*

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 9,51-62)

Lược đồ 5

Gương bao dung của Chúa. Ngài hiểu nguyên do nên thương người Samari chứ không trách họ. Ngài còn đề cao họ nữa. Dụ ngôn người Samaria nhân hậu, kẻ biết ơn. Trái lại hai môn đệ nóng tính đã sai phạm:

1. Bất bao dung.
2. Chưa hiểu và chưa khiêm hạ.
3. Hiểu sai về quyền lực.

Quyền lực được ban để phục vụ. Đừng như vua chúa thế gian. Con Người đến để hầu hạ.

Gương Chúa trong cuộc khổ nạn: Một tên đầy tớ cũng vả mặt Chúa được, Chúa ôn tồn hỏi lại anh ta....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,1-12.17-20)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 66, 10 – 14^c): Nay Ta tuân đồ xuống thành đô on thái bình tựa sông cả.

Bài đọc 2 (Gl 6, 14 – 18): Tôi mang trên mình những dấu tích của Chúa Kitô.

Tin Mừng (Lc 10, 1 – 12.17 – 20): Bình an của anh em sẽ ở lại với người ấy.

Ý chính: ngoài 12 tông đồ còn thêm 72 môn đệ cộng tác với Chúa Giêsu....cùng nhiều người thành tâm thiện chí như thánh Luca kể: bà Susanna, bà Maria vợ ông Chopas, bà Macdala họ đem tiền của giúp Chúa và các môn đệ...

Sai từng hai người: vì họ hoạt động với tư cách chứng nhân. Theo luật Môsê ở đâu có hai người làm chứng thì điều họ làm chứng là sự thật có tính pháp lý.

Mt 18,16, Dnl 19,15 (sửa lỗi: đem theo một hay hai người nữa), cũng tương trợ, bảo vệ nhau.

Giáo Hội sơ khai thực hành: Phaolô và Barnaba (Cv 13,2), Barnaba và Maccô (Cv 15,39), Phaolô và Sila (Cv 15,40).

Sứ mạng: loan báo Tin Mừng bình an. Hãy làm cho chính mình thành Tin Mừng, thành bình an, chứ không phải tin dữ, một sự phiền toái, nổi kinh hoàng!

Nick, người bạn của giới trẻ, không chân, không tay – Yesin – Thánh Gioan Phaolô II.

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,1-12.17-20)

Lược đồ 2

“*Lúa chín đầy đồng mà thợ gặt thì ít*”. Lời Chúa dạy cách đây 2000 năm cho thấy công việc truyền giáo thật bao la mà những người nhiệt tâm lo việc truyền giáo thì quá ít. Thực trạng này luôn tồn tại từ thời Chúa Giêsu cho tới giờ và tới tận thế.

Hiện nay thế giới trên bảy tỷ người (hãng tin Fides dựa trên Sách Niên Giám Thống Kê của Giáo Hội ấn bản mới nhất tính đến ngày 31/12/2018) chỉ có 1,3 tỷ người Công giáo, 1 tỷ các giáo phái ly khai còn hơn 5 tỷ không hề biết Chúa. Trong 1,3 tỷ Công giáo, cũng không phải là tín hữu đích thực cả. Phải nói đại đa số “*hữu danh vô thực*.”

Việt Nam hơn 90 triệu dân, chỉ có hơn 6,5 triệu Công giáo có tên. Công giáo đích thực không biết được bao nhiêu? (theo Wikipedia). Phải có cái nhìn bao quát như thế ta mới thấy Lời Chúa là một lệnh khẩn cấp. Nếu xưa Chúa muốn các tông đồ và các môn đệ cộng tác với Chúa trong việc mở mang Nước Trời thì ngày nay Chúa vẫn kêu gọi mỗi người chúng ta tiếp tay với Chúa “*ai không gom góp với Ta tức là người phân tán*.”

Chúng ta có thể và phải làm gì để giới thiệu Chúa cho người khác, kêu gọi họ vào Nước Chúa?

1. Đòi sống chúng nhân: “*Các con là ánh sáng thế gian...sự sáng của các con phải chiếu tỏa ra xung quanh để người ngoại nhận thấy việc tốt các con làm mà ngợi khen Thiên Chúa.*”

2. Bằng lời cầu nguyện và việc hy sinh.

3. Bằng sự tiếp xúc ân cần thăm nom để có dịp dùng lời nói mà trình bày đạo lý, trả lời thắc mắc cho họ. Bác thờ ai? Có đạo có lý dị? Có coi bói không? Có cúng ông bà không?

4. Bằng những phương tiện truyền thông, một cuốn sách nhất là Thánh Kinh, một cuốn video đạo, một tạp chí đạo.

5. Đào tạo thừa tác viên trong nhà, trong xứ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,1-12.17-20)

Lược đồ 3

Ngoài nhóm Mười Hai còn cho thêm 72, việc này có ý nghĩa nhất định, đó là: thêm người thì việc phải nhiều, giống như các công ty giảm biên chế là đầu công việc ít, tuyển thêm, ồ ạt là đầu công việc nhiều, phát đạt.

Xét về công việc của Chúa thì thật nhiều “*lúa chín đầy đồng, thợ gặt ít*”. Nhớ tới cảnh lúa chín rộ, không gặt kịp thì nảy mống, hư hết.

Các xứ phải chuẩn nghỉ Chúa Nhật cho thợ đi gặt lúa.

Cánh đồng của Chúa khắp thế giới.

Công việc liên tục đến tận thế.

Đơn cử miền Á Châu:

+ Việt Nam	: 7% công giáo
+ Lào	: 1% công giáo
+ Trung Quốc	: 0,46% công giáo
+ Campuchia	: 0,15% công giáo
+ Miến Điện, Thái Lan	: 0,46% công giáo

(theo Wikipedia: Công giáo Á Châu)

Đề trở thành tín hữu khó biết bao. Có khi ra đời là Công giáo nhưng do giáo dục, xã hội... lớn lên họ bỏ đạo.

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN C

(Lc 10,1-12.17-20)

Lược đồ 4

Xem ngày truyền giáo

1. Chúa mời gọi người ta tiếp tay với Chúa trong chương trình cứu độ: bảy mươi hai môn đệ, các thừa tác viên.
2. Chúa coi họ như hiện thân Chúa. Ai tiếp nhận – được bình an; ai không tiếp nhận – phải chịu trách nhiệm
“*Ngày tận thế: Sôđôma sẽ được xử khoan hồng hơn họ.*”
3. Sự vui mừng vì những thành quả của các môn đệ là bằng chứng sự ủng hộ của Chúa.

Ngày nay cũng có những người được sai: thừa tác viên của Giáo Hội.

Thái độ chúng ta phải thế nào?

1. Tiếp nhận với đức tin: chắc chắn nhận được bình an của Chúa. “*Ai nghe các con là nghe Ta, ai khinh các con là khinh Ta...*” (Lc 10,16)

Ngay cả khuyết điểm của thừa tác viên cũng không làm mất hiệu quả này: “*Các luật sĩ trên tòa Môsê, họ giảng, các ngươi hãy nghe, nhưng đừng bắt chước cái xấu của họ.*”

2. Tiếp nhận thì đi tới bốn phận bảo vệ, nâng đỡ thừa tác viên tinh thần, vật chất.

“Người tín hữu có bốn phận cầu nguyện cho các linh mục, tôn kính, vâng lời trong những điều hợp lẽ đạo, cộng tác trong việc xây dựng nước Chúa. Sau hết cũng phải nâng đỡ các ngài về tinh thần và vật chất nữa. (GLHTCG 223)

Có bắt công không? Có nên gánh nặng? Học vài câu tiếng anh còn trả 50.000 đồng / tháng, hưởng hồ giữ đức tin cho cả thế hệ này tới thế hệ kia! Cụ thể nơi nào vắng bóng linh mục, đức tin sa sút: nhờ Giuse làm nô lệ mà nhà Butipha được phúc.

3. Không tiếp nhận: tự lãnh trách nhiệm, mất phần thưởng.

Tại một giáo phận lớn ở miền Bắc, thời bị cấm đạo, các thừa sai về làng ẩn nấu, không ai dám chứa, các ngài phải đi nơi khác. Từ đó tới nay, giáo xứ đó không có một linh mục nào cả. (Chính giáo dân địa phận đó kể lại)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,1-12.17-20)

Lược đồ 5

1. Sứ điệp bình an: năm 587 TCN dân lưu đày được nghe công bố ngày về.
2. Gl 6,14-18: Cộng đồng Galat chia rẽ: Do Thái, Hy Lạp, cắt bì, không cắt bì. Chỉ có đức tin thể hiện nhờ đức ái mới có giá trị Gl 5,6 chỉ tin vào Chúa Kitô mới nên thụ tạo mới, sống bình an và hoan lạc. Muốn thế phải xót thương như Chúa xót thương.
3. Lc 10,1-12.17-20:

Bản dịch Kinh Thánh từ tiếng Do-thái sang tiếng Hy Lạp, vua triệu tập mỗi chi tộc sáu người thông thái về Alexandria để dịch. Tổng cộng bảy mươi hai vị tượng trưng cho các sắc tộc trên thế giới nhưng khi gọi tên bản dịch thì lấy số tròn nên gọi là bản Bảy Mươi.

Con số 72 hay 70 có ý nói phải rao giảng Tin Mừng khắp thế giới.

Từng hai người một, hai chứng nhân là thật. Ý liên kết.

Nội dung: hoan lạc và bình an

Tin Mừng: Bình an nhà này! Ở đâu bình an ở đây có niềm vui, hạnh phúc: hàng xóm hiền! Nhà dễ bán – Hứa Doãn Vương Thi? Vương Thi đem bình an cho nhà chồng dù bà kém nhan sắc. – Bà Ruth đem niềm hy vọng và bình an, hạnh phúc cho dòng họ Naomi.

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,25-37)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Đnl 30,10-14): Lời Chúa rất gần anh em để anh em đem ra thực hành.

Bài đọc 2 (Cl 1,15-20): Muôn loài đều do Thiên Chúa tạo dựng nhờ Đức Kitô và cho Đức Kitô.

Tin Mừng (Lc 10,25-37): Ai là người thân cận của tôi?

Mến Chúa yêu người là cốt lõi của đạo cũ cũng như đạo mới. Mười điều răn ấy tóm về... có khác nhau là ở cách hiểu và thực hành.

Đạo cũ nặng về lễ luật và quan niệm rằng mến Chúa trên hết mọi sự là giữ chi tiết những điều luật dạy, quá thiên luật nên đi tới chỗ hình thức.

Đạo mới đặt căn bản trên tình yêu theo gương Đức Giêsu. Người ta nên công chính không phải vì “*chu toàn các khoản luật mà nhờ tin vào Đức Giêsu Kitô*”. Chúa Giêsu làm gương yêu hết mình. Hết sức: không còn vác nổi thập giá; hết lòng: tim bị đâm; hết linh hồn: phó cho Cha hết trí khôn, vâng lời cho đến chết và chết trên thập giá là ô nhục với Do Thái, điên rồ với Hy Lạp.

Gương Phaolô – Bà góa bỏ hai xu – Têrêsa từ bốn tuổi: “*Không từ chối Chúa gì cả.*”

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,25-37)

Lược đồ 2

Hai điều quan trọng nhất phải thực hành để được sống đời đời. Mến Chúa hết lòng, yêu anh chị em như chính mình và hơn nữa như Chúa yêu. (Tóm kết Thập Điều)

Mến Chúa: Chủ yếu hệ tại vâng giữ lời Chúa, làm theo ý Chúa “*ai yêu mến Ta thì...*”

Yêu người:

- Cảm thông
- Gần gũi, bắt chấp đồ kỵ
- Không ngại khó
- Không ngại tổn
- Vô vị lợi, miễn là anh chị em được lợi ích.

Khuôn vàng thước ngọc (Mt 7,12) giống Người Samari nhân hậu (giải thích nguồn gốc dân Samari và mối thù Do-thái – Samari).

Thật cao cả, chỉ bác ái mới nối kết con người, xóa tan oán hận như nam châm thu hút.

Người Samaria nhân hậu chính là hình ảnh Chúa Kitô đã không ngại khó cứu vớt anh em mình. Sự chịu đựng, lòng quảng đại của Chúa qua cái chết đáng thương đã thu hút bao người, kể cả thù địch: viên sĩ quan!

Minh họa: câu chuyện thứ hai trong hai mươi bốn con hiếu. Thời Xuân Thu có Mẫn Tử Khiên. Chuyện Jacquou tha chết cho Nanzas. Ảnh hưởng cha Bonal. Chuyện Les Misérables: Jean Valjean biết ơn vị giám mục che chở anh.

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,25-37)

Lược đồ 3

Bác ái ↔ Đức tin

Nơi nào có đức tin ở đây có bác ái, nơi nào: đức tin không, tôn giáo không, bác ái cũng không. Bác ái = chịu thiệt.

“*Kỷ sở bất dục*” chưa phải bác ái. “*Hãy làm cho người khác điều người muốn người khác làm cho mình*” mới là bác ái (Mt 7,12).

Tin Bồ Đào Nha: 300.000 tín hữu từ 30 nước về mừng 95 năm Đức Mẹ hiện ra ở Fatima...

Tổng Giám mục Ravasi kêu gọi mọi người sống tình bác ái huynh đệ “*đừng sợ bị bắn tay*” trước những anh chị em nghèo đói.

Hàn quốc: Caritas gửi gấp 250.000 USD cho các quốc gia châu Phi bị hạn hán. Cô Shin nói: “*Chúng tôi phải làm một cái gì đó.*”

Mùa thi: những gia đình hy sinh làm “*quán trọ*”.

Một bức hình chụp giải nhất ảnh thời sự quốc tế: một em bé châu Phi sắp chết đói phía sau là một con kền kền đang chờ sẵn.

Hiệu quả đức ái:

Đức Hồng y John Tong của Hồng Kông thụ phong ngày 12/02/2012, gia đình ngoại, mẹ học trường Xơ - ảnh hưởng – khi Tong 6 tuổi mới trở lại đạo. Sau chiến tranh II, khi Nhật chiếm Hồng Kông, gia đình ngài chạy về Quảng Đông. Thấy các thừa sai MaryKnoll bác ái với những người bị thương: “*Tôi nghĩ rằng khi lớn lên tôi sẽ trở thành linh mục.*” (CG&DT số 1858)

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,25-37)

Lược đồ 4

“Cứ làm như vậy sẽ được sống”, nhưng nếu vì ích kỷ vì nếp sống thực dụng không làm như vậy thì sao?

Hãy đọc lại dụ ngôn ngày phán xét: ta đổi người cho ăn và ngược lại.

Lêvi tư tế vừa tế lễ Chúa về nhưng rất thờ ơ với con người. Người Samaria đã không thờ ơ.

Schindler đã không thờ ơ trước nỗi đau của đồng loại: Chúng ta có hối hận vì sự thờ ơ ấy không?

Một nhà có người chết liệt xác, những nhà xung quanh sinh hoạt bình thường như không có gì xảy ra! Một đám trẻ đánh bài, người lớn đi qua không nói được một câu bảo ban.

Một đám cãi nhau: ta ra ngó chơi!

Báo SGGP có một mục “*kiệm lời*” kể một trường hợp đi xe đò: Một ông khách nhỏ ra cửa sổ, gió bắn vô mặt bà ngồi sau, bà bậm môi nhịn, để y như vậy. Lúc sau ông lại nhỏ, nước miếng lại bắn, bà kia không kìm nổi nữa, đứng dậy bạt tai ông kia một cái rồi chỉ lên chỗ nước miếng trên mặt rồi mới lau. Tác giả bài báo nói lên những cái thiếu giáo dục của thiên hạ nhưng cũng nói lên sự hối hận của mình vì đã kiệm lời không khuyên giải, can thiệp để xảy ra sự đáng tiếc đó.

Mỗi người hãy lập một danh sách như Schindler. Tv 9 Ngày 8 – 9/5/1995 xem sao?

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,25-37)

Lược đồ 5

Toàn bộ Lời Chúa trong Thánh lễ hôm nay nêu cho chúng ta hai hình ảnh trái ngược: Thiên Chúa quảng đại từ bi và con người hẹp hòi, ích kỷ.

Trước hết, Thiên Chúa xót thương dân người, xót thương những ai cùng cực biểu lộ tình thương với ai đau khổ (ĐC). Tình thương được biểu lộ trọn vẹn nơi Con Chúa xuống trần để cứu chuộc (Bài đọc 2).

Dĩ nhiên Chúa muốn ta bắt chước Chúa sống bác ái. Điều đó không xa xôi, khó khăn, nhưng ngay tầm tay mọi người (Bài đọc 1). Gương mẫu để ta bắt chước là người Samaria, hình ảnh Chúa Giêsu nhân từ.

Phía con người hẹp hòi, ích kỷ, đổ ky với anh em trong quan niệm hẹp của đạo Do Thái, qua thái độ của nhà thông luật.

Để minh họa hai hình ảnh này, Chúa Giêsu đưa ra câu chuyện *Người Samaria nhân hậu*.

Tur tể, Lêvi: hình ảnh con người.

Người Samaria: hình ảnh Thiên Chúa giàu lòng thương xót.

Kết luận: hãy về làm như vậy!

Quan niệm đạo cũ và đạo mới về đức bác ái!

Chúa Giêsu là Đấng hoàn chỉnh lề luật tới mức hoàn thiện như Cha, yêu như Chúa Giêsu yêu!

Chúa Giêsu là hiện thân của người bị cướp, cuộc đời Chúa cũng rơi vào tay bọn cướp trên đường lên núi Sọ. Tự tế, môn đệ đều bỏ, trừ Simon Syrene!

Tivi kênh 9, tối 8 – 9/5/1995

Phim Danh sách Schindler, ông Schindler đã khóc ròng ngày World War II kết thúc. Lý do vì ông đã không dám hy sinh chiếc đồng hồ, sợi dây chuyền và chiếc xe hơi để cứu thêm mấy chục người Do-thái khốn khổ bị bọn cướp phát xít trấn lột hành hạ tàn sát. Dù ông cũng đã cứu được 1.100 người nhưng chưa phải là hết tâm hết sức.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,38-42)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (St 18, 1-10a): Thưa Ngài! Xin Ngài đừng đi qua mà không ghé thăm tôi tớ Ngài.

Bài đọc 2 (Cl 1, 24-28): Mẫu nhiệm đã được giữ kín qua bao thế hệ nay được tỏ ra cho dân thánh.

Tin Mừng (Lc 10, 38 – 42): Cô Máтта đón Chúa Giêsu vào nhà.

Nhờ tin vào lời Chúa Abraham đã được Chúa ban người con nối dòng, cũng nhờ tin vào lời Chúa, Đức Maria được diễm phúc cưu mang Đấng Cứu Thế. Trong bài Tin Mừng hôm nay, Chúa đã xác nhận giá trị của việc tin yêu và lắng nghe lời Chúa.

Xin cho chúng ta biết tôn thờ, yêu mến Lời Chúa.

Địa vị tối ưu của Lời Chúa:

1. Lời Chúa chính là Chúa. Chúa Giêsu Ngôi Hai được gọi là Ngôi Lời: *“Lời đã thành xác phàm và ở giữa chúng ta”*. Chúa xuống thế trước tiên là để giảng Lời.

2. Hiệu quả của Lời Chúa:

- Tạo dựng bằng Lời (St 1,1...)
- Chữa bệnh bằng Lời
- Xua đuổi ma quỷ bằng Lời

- Cho kẻ chết sống lại bằng Lời
- Ban niềm tin bằng Lời. Thánh Phaolô nói “*Đức tin bởi nghe Lời*” (Rm 16,17).

3. Chúa Giêsu nói về Lời Chúa:

- Dụ ngôn Lời Chúa (Lc 8,11-15).
- Phúc cho ai nghe: được làm anh chị em và mẹ Chúa (Lc 8,21).

4. Hội Thánh nói Lời Chúa:

- Sự chọn lựa của các tông đồ (Cv 6,3-9).
- Sự chọn lựa của ta: ưu tiên cho Lời Chúa.
- “*Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh...*” (Mt 4,4).
- “*Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước*” (Tv 118,105).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,38-42)

Lược đồ 2

Tiếp Đón

Bài đọc 1: Mẫu mực sự tiếp đón của Cưu Ước. Tổ phụ Abraham đón ba vị khách (St 18,1tt).

Bài đọc 2: Phaolô tiếp đón Chúa dưới góc độ khác: chấp nhận khổ đau vì Chúa, theo ý Chúa. (Cl 1,24-28)

Tin Mừng:

Một trong những cuộc tiếp đón thi vị nhất: Matta đã đón Chúa. Chúa là nguồn ánh sáng, là nguồn hạnh phúc, nguồn ơn lành “*Đi tới đâu là Người thi ân giáng phúc tới đó và chữa lành mọi kẻ bị ma quỷ kiềm chế vì Thiên Chúa ở với Người.*” (Cv 10,38) Có Chúa là có tất cả, vắng Chúa là bất hạnh. Không Chúa và không còn hy vọng gặp lại nữa thì đó là tình trạng Hoả ngục.

Chứng minh lời Thánh Phaolô:

1. Chúa thăm bà Isave
2. Chúa đến tiệc cưới Cana
3. Chúa đến nhà Giakêu
4. Chúa đến nhà Simon biệt phái
5. Chúa đến nhà bà nhạc mẫu Phêrô

6. Chúa đến nhà Giairô

7. Chúa đến Bêtanیا hôm nay!

“Thiên Chúa ta đầy lòng trắc ẩn, cho vàng đồng từ chốn cao vời ngự đến thăm ta.” Trái lại, Bêlem bất hạnh vì không đón Chúa. Giêrusalem bị tàn phá không còn hòn đá nào trên hòn đá nào, vì không biết giờ Chúa đến viếng thăm! Ai cũng muốn sự lành, cũng muốn hạnh phúc sao không biết mở tâm hồn ra đón Chúa!

- Đón Lời Chúa → đón ơn Chúa qua bí tích.
- Đón Minh Máu Chúa → đón thừa tác viên của Chúa:
“Ai đón nhận các con....”
- Đón Chúa qua việc cầu nguyện chung giờ kinh tối:
“Nơi nào có hai ba người....”
- Đón Chúa qua người nghèo: *“Ai làm cho anh em bé mọn là làm cho Ta.”*
- Đón Chúa qua chấp nhận khổ đau, thử thách do Chúa gửi tới, vì Chúa luôn đợi chờ ta, tôn trọng tự do của ta: *“Ta đứng ở cửa mà gõ ...”* (Kh 3,20).

Hãy bắt chước Chúa đi tới đâu ở đâu là thi ân giáng phúc.

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,38-42)

Lược đồ 3

Bài đọc 1 (St 18,1-10): Thứ năm cho khách đỗ nhà! Gương Abraham tiếp khách là đáp trả việc Thiên Chúa viếng thăm loài người. Tin để nhận lời hứa dường như không thể! Nhờ nồng hậu tiếp khách lạ nên nhận được lời hứa. Nếu đứng dưng vô cảm thì sao?

Cũng như hai môn đệ Emmau, ân cần với khách, vô vị lợi, không tính toán – Thiên Chúa không bao giờ thua lòng quảng đại của ai – mọi sự đều có thể với Chúa!

Bài đọc 2 (Cl 1,24-28): Thánh Phaolô xả thân phục vụ Hội Thánh, Đức Kitô vì phần rỗi anh em: quảng đại, vô tư.

Tin Mừng (Lc 10,38-42): Chị em Matta đón Chúa! Hai chị em ai hơn? Lắng nghe là quan trọng hơn nhưng lắng nghe phải đi ra hành động phục vụ, nếu nghe suông thì vô ích.

Dụ ngôn Samaria nhân hậu, rõ ràng hai người biệt phái và tư tế nghe nhiều, còn người Samaria có khi nghe ít nhưng phục vụ nhiều “*Kể làm đầu phải làm đầy tớ, phục vụ như đầy tớ, phục vụ anh em.*” (Mt 20,26)

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 10,38-42)

Lược đồ 4

Điều Cần Duy Nhất

Từ khi Chúa Cứu Thế giáng trần, toàn thể nhân loại được chia làm hai phe: phe từ chối Chúa và phe đón tiếp Chúa. Điển hình cho phe đón tiếp Chúa là gia đình Abraham, gia đình Thánh Giuse và Đức Mẹ, gia đình Matta, Maria và Lazarô! Cả ba cuộc tiếp rước đều có những nét giống nhau:

1. Phương diện tự nhiên: Đó là thái độ ân cần, hiếu khách, chăm lo cho khách mọi mặt.
 - a. Abraham
 - b. Thánh Gia
 - c. Matta
2. Phương diện tinh thần: Đó là thái độ trân trọng, lắng nghe Lời Chúa.
3. Hiệu quả: Được chính Chúa và những ân huệ dồi dào của Chúa.

Chúa khẳng định tầm quan trọng của mục thứ hai - Nghe Lời: “*Hạnh phúc ai nghe lời Chúa và đem ra thực hành.*” (Lc 11,28), “*Mẹ và anh chị em tôi ... Ai nghe lời Chúa.*” (Lc 8,21), “*Ngài đã đến nhà Ngài mà gia nhân không tiếp nhận Ngài*” (Ga 1,11).

Nghe lời: phải chiếm chỗ đặc biệt trong đời tín hữu và là nền tảng trong mọi sinh hoạt tiếp đón! Minh họa: Thánh Têrêsa ước ao học tiếng Do-thái để đọc Thánh Kinh bằng tiếng Do Thái, ông Lot tiếp sứ thần, Bà Êrê rước Thừa Sai.

Ba hình thức tiếp rước Chúa hôm nay:

1. Tiếp nhận Mình Máu Thánh Chúa. *”Ai ăn thịt Tôi và uống máu Tôi”* (Ga 6,56). *“Ai yêu Ta thì giữ lời Ta...”*
2. Tiếp nhận lời Chúa và Hội Thánh cách trân trọng.
3. Rộng tay đón tiếp anh chị em mình nhất là người nghèo khó, khổ đau. *“Ai tiếp nhận người bé mọn nhất trong anh em là tiếp nhận Thầy! Xưa Ta đói...”* Đặc biệt là tiếp nhận thừa tác viên (tiếp nhận tiên tri sẽ lãnh phần thưởng dành cho tiên tri).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 11,1-13)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (St 18,20-32): Xin Chúa đừng giận, cho con nói tiếp.

Bài đọc 2 (Cl 2,12-14): Thiên Chúa đã cho anh em được cùng sống với Đức Kitô. Người đã tha thứ mọi lỗi lầm của chúng ta.

Tin Mừng (Lc 11,1-13): Anh em cứ xin thì sẽ được.

Chủ đề: Chúa dạy cầu nguyện. Phải cầu xin cái gì và phải cầu xin thế nào để đạt lời.

A. Xin gì: bảy điều trong kinh Lạy Cha theo Mátthêu và năm điều theo Luca.

B. Xin thế nào: Ta gặp lời hứa dường như vô điều kiện: “*Hãy xin sẽ được....*”

Nơi khác dường như Chúa ra một số điều kiện:

- Cầu nguyện chung linh nghiệm hơn (Mt 18,19).
- Phải nhân danh Chúa (Ga 16,23).
- Phải tin (Mt 21,22).
- Phải kiên trì (Lc 11,8).

Thực tế, ta xin rất nhiều mà không được bao nhiêu. Tại sao? Hoặc Chúa hứa không đúng, hoặc ta thiếu điều kiện nào đó. Chúa thì chân thật chỉ còn do ta: “*Anh em không có mà lại*

không xin. Xin mà không được là vì anh em xin không đúng, cứ mơ tưởng thoả mãn các đam mê của anh em.” (Gc 4,2-3)

Thánh Augustinô:

- Mali: Ta là người xấu
- Male: cách xin xấu
- Mala: điều xin xấu

Phải đơn sơ, thành thật.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 11,1-13)

Lược đồ 2

Tổng thể: Tầm quan trọng của cầu nguyện và cách cầu nguyện phải đạo.

Bài đọc 1: (St 18,20-32) Abraham bền bỉ thương lượng với Chúa. Thiên Chúa giàu lòng thương xót có thể thay đổi hình phạt... Chúa chấp nhận thương lượng sáu lần!

Người lành luôn có giá trị trước mặt Chúa. Người không muốn bỏ sót người nào! Vì một số người lành có thể tha cho số đông người dữ! Người lành giá cao như vậy!

Bài đọc 2: (Cl 2,12-14) tầm quan trọng của phép rửa trong Đức Kitô – xoá sổ nợ tội tình. Đức Kitô là người công chính duy nhất xoá tội chúng ta.

Tin Mừng (Lc 11,1-13): Cần thiết cầu nguyện – thái độ cầu nguyện và nội dung cầu nguyện.

Xác tín xin sẽ được.... Thiên Chúa luôn sẵn sàng ban Thánh Thần (Lc 11,1-13).

“Hãy hoàn thiện như Cha trên trời là Đấng hoàn thiện” (Mt 5,48).

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II: *“Đừng sợ nên thánh”* nên hoàn thiện hay nên thánh là sống Bí tích Rửa tội: làm lành, lánh dữ.

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 11,1-13)

Lược đồ 3

Bài Tin Mừng quy về 3 điểm:

- A. Bỏn phận cầu nguyện
- B. Cầu xin những gì?
- C. Phải cầu xin như thế nào?

1. Cầu nguyện là bỏn phận và là một vinh dự của loài người.
 - a. Bỏn phận: đã là con thảo thì có bỏn phận phải liên lạc mật thiết với Cha, không thể nào xa cách được, không nhớ tới Cha, không liên lạc nữa đó là bất hiếu, tệ hơn nữa là thù địch với Cha.
 - b. Vinh dự: chỉ loài người mới có thể liên hệ với Cha qua cầu nguyện.
2. Xin gì? Bảy điều trong kinh Lạy Cha.
3. Thế nào? Tin tưởng và kiên trì.

Có đức tin mới có cầu nguyện liên li, có cầu nguyện liên li đức tin mới mạnh. Không đức tin chẳng cầu nguyện, không kiên trì cầu nguyện cũng chẳng có đức tin. Có thể tóm tắt đời tín hữu đích thực là người biết cầu nguyện liên li. (Cha xứ họ Ars và lão nông dân)

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 11,1-13)

Lược đồ 4

Khai thác cô gái lọ lem tìm được cha: Tổng thống Bocassa và đã trở thành công chúa Cộng Hòa Nam Phi.

Cậu bé con thuyền trưởng: không sợ sóng gió vì có ba là thuyền trưởng!

Ta có Chúa!

Ngộ nhận là bi kịch không nhìn ra anh em vì xa Cha (tác phẩm của Albert Camus).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 11,1-13)

Lược đồ 5

Chúa mặc khải cho ta những chân lý quan trọng nhất trong đời sống, đồng thời dạy ta nhiều bài học cần thiết.

1. Lạy Cha chúng con ở trên trời...

Kinh Lạy Cha chúng ta đọc hằng ngày mà ít ai suy gẫm cho thấu đáo.

a. Có Thiên Chúa

Hơn một tỷ người Công giáo, hơn hai tỷ Tin lành, Hồi giáo, Chính Thống, Anh Giáo.... Trên ba tỷ người không tin không biết!

b. Chúa là Cha chúng ta

Cựu Ước chưa mặc khải rõ liên hệ cha con – Chúa Giêsu mặc khải Cha chúng ta: phổ quát, không phải phe nhóm – không loại trừ ai.

c. Ở trên trời:

Có trời, có Thiên đàng nơi Chúa ngự trị, nơi ta sẽ tới - đó là quê thật của ta.

2. Nguyện Danh Cha [nội dung lời cầu]

Nội dung lời cầu: ưu tiên những gì làm vinh danh Chúa – Ba lời đầu, rồi mới tới lợi ích của ta – Bốn lời sau. Ta

thường đổi ngược lại thứ tự này, chỉ xin xỏ những nhu cầu vật chất!

3. Cách thức cầu nguyện

Kiên trì: đối tượng cầu xin hợp ý Chúa thì chắc chắn được. Thực tế, những điều ta xin nhiều lắm, nhưng chỉ được ít thôi! Đó là tại ta chứ không phải tại Chúa hẹp lượng.

Lưu ý: Ai xin sẽ được!

- a. Không hứa xin bất cứ gì, kể cả điều xấu! Thiên Chúa thánh thiện không thể ban điều xấu.
- b. Không hứa ban lập tức: Gương Abraham, bà goá thành Canaan.

Nhà thờ Kinh Lạy Cha – các nước khắc kinh này đặt trong đó.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 12,13-21)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Gv 1,2; 2,21-23): Sau bao nhiêu vất vả, bạn tâm dưới ánh mặt trời, chuyện gì sẽ xảy ra cho con người?

Bài đọc 2 (Cl 3,1-5.9-11): Anh em hãy tìm kiếm những gì thuộc thượng giới nơi Đức Kitô đang ngự trị.

Tin Mừng (Lc 12,13-21): Những gì người sấm sẽ vào tay ai?

Lời mở đầu sách Giảng viên: “*Phù vân hết thấy phù vân*”, đã nói lên tư tưởng nòng cốt trong Thánh lễ hôm nay.

Chúa Giêsu dạy ta ý thức điều này để biết sống quảng đại, chia sẻ của cải, biết dùng của cải để làm việc lành. Đó là tích trữ cho mình một kho tàng không bao giờ hư hỏng trên trời.

Chúng ta hãy lắng nghe Lời Chúa như Thánh vịnh – Đáp ca yêu cầu: Lo xa là đặc điểm của con người (chuyện con kiến và ve) nhưng phải biết mục đích tối hậu và những mục đích khác của cuộc sống. Lo toan mọi chuyện mà quên đi cùng đích thì thật là dại dột.

- Biết bao cha mẹ chỉ lo tích trữ của cải cho con mà không lo giáo dục nó nên người tốt, để rồi chúng trở thành “phá gia chi tử, bán trời không văn tự” thật dại dột.

- Thật đại đột nếu ta không lo làm giàu trước mặt Chúa.
- Ta phải nhớ của trần gian rất bấp bênh, nay còn mai mất “*phù hoa*”.
- Ta phải nhớ ta có thể chết bất cứ lúc nào “*đêm nay...*”.
- Ta phải nhớ cuộc sống vĩnh cửu quan trọng hơn cuộc sống tạm bợ: “*Trăm năm nào có gì đâu, chẳng qua một nắm cỏ khôu xanh rì*”. Do đó, đừng quên “*tích trữ của cải trên trời....*”

Kết luận:

- a. Của cải tự nó tốt.
- b. Lo lắng tương lai vừa đủ, còn phải tin Chúa quan phòng nữa.
- c. Lo tích trữ cho thân xác nhưng đồng thời phải tích trữ cho hồn “*tiên vàn hãy tìm Nước Trời...*” (Mt 6,33)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 12,13-21)

Lược đồ 2

Giá trị thật của Tiền, có tiền mua tiên cũng được.

Bài đọc 1: (Gv 1,2) “Phù vân nói tiếp phù vân...”

Bài đọc 2: (Cl 3,1-5.9-11) tiếp lời Giảng viên. Hãy tìm kiếm những sự trên trời, đừng chỉ nghĩ đến chuyện dưới đất, đừng để giá trị hạ giới cản trở giá trị thượng giới (dục vọng xấu, đam mê, hà tiện...).

Tin Mừng: cùng chủ đề - Chúa cảnh báo:

1. Sự hấp dẫn của tiền bạc – tiền là tiên...
2. Thực chất chỉ tạm bợ/
3. Dễ làm hư con người [cội rễ tội ác (1Tm 6,10)].
4. Chúa cho ta khả năng biến của cải vật chất thành của cải Nước Trời. Đó là khôn ngoan nhất: không làm tôi hai chủ (Mt 6,24).
 - Chuyện ông chủ tiệm vàng Bắc Ninh bị cướp giết...
 - Chuyện ông chủ xưởng mộc ở Bình Phước bị cướp giết cả nhà.
 - Chuyện ông họ Mã ở Hồng Kông thua chứng khoán nhiều quá – nhảy lầu tự tử!

Ngày 4/4/2016, Anhuinew (Fb) tài xế Trương ở huyện Nam Lăng về thăm mẹ, thấy người bị nạn không dừng lại cứu giúp (vô cảm) ai ngờ người đó chính là mẹ mình! (sợ tốn giờ, tốn công, tốn tiền).

CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 12,13-21)

Lược đồ 3

(Gv 1,2; 2,21-23) Vanitas = phù vân.

(Cl 3,1-5.9-11) Tìm thượng giới.

(Lc 12,13-21) Phú hộ ngốc.

Tv 89 - ần nơi Chúa.

All: Phúc ai nghèo khó.

Toàn bộ Lời Chúa bàn về thái độ đối với của cải vật chất, của cải bản chất nó tốt, do Chúa tạo ra, nó trở nên nguy hiểm, xấu là Do-thái độ của con người và cách sử dụng nó.

Có hai thái độ và hai cách sử dụng của cải vật chất mà phụng vụ Lời Chúa trình bày cho ta.

Thái độ sai: làm tôi của cải – Mamon.

Sử dụng sai: sống ích kỷ, thực dụng và hưởng thụ (phú hộ là tiêu biểu)

Thái độ đúng: làm chủ của cải, bắt nó làm tôi

Sử dụng đúng: Theo ý Chúa – để sống dồi dào và xây dựng nước Chúa.

Báo 4/8/2000 đăng tải ở phường 18, Quận Tân Bình – một sợi dây chuyền làm bốn mạng người chết.

CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 12,13-21)

Lược đồ 4

Ba lần Chúa gọi người ta là ngu đần:

- Kẻ không đem lời ra thực hành.
- Năm cô không mang dầu theo đèn.
- Ông phú hộ không biết sử dụng của!

“Đồng tiền liền khúc ruột”.

“Có tiền mua tiên cũng được”.

Đề thi của ĐHSP 26/7/1992 *“Phải chăng điều duy nhất người ta làm là kiếm thêm tiền!”*

Người ta kể, một thanh niên tình cờ lượm được một dollar trên đường thề là, từ đó đi đâu anh cũng cúi xuống tìm kiếm, kết quả. Sau 30 năm anh lượm được 3,5 dollar tiền bằng bạc, 37 dollar bằng đồng, 18500 nút áo, 14400 kim gút – kim băng, nhưng anh đổi lại bằng cái tật khòm lưng, và đôi mắt anh 30 năm không nhìn lên bầu trời xinh đẹp... Chính vì thấy tai hại này Thánh Phaolô trong Bài đọc 2 nhắc: *“Hãy hướng về trời.”*

“Có tiền mua tiên cũng được”. Dĩ nhiên ai cũng biết cái đó chỉ đúng một phần. Có biết bao giá trị khác không thể dùng tiền mà mua được. Ví dụ: nhân phẩm, tình yêu chân chính, kiến thức, sự sống nhất là sự sống đời đời. Tiền của là con dao hai lưỡi, biết dùng thì tốt, không biết dùng thì sinh tai hoạ. Chúa Giêsu không loại trừ của cải vì chính Ngài và

các môn đệ cũng cần. Phúc Âm Thánh Luca kể một số bà giàu có thương mến Ngài, trong đó có Suzana, Mácđala... đem tiền của giúp Ngài (Lc 8,1-3). Bài Phúc Âm cũng nhấn mạnh và nhiều chỗ khác Ngài dạy ta thái độ khôn ngoan đối với của cải.

Có ba thái độ:

1. Kiếm của:

- Người ngu si dùng đường lối bất chính.
- Người vô dụng: không tìm kiếm gì hết, người khác tìm kiếm cho, họ ăn theo, ăn bám.
- Người khôn ngoan: lao động chân chính.

2. Có của:

- Người ngu: keo kiệt hoặc phóng túng, hưởng thụ.
- Người vô dụng: phung phí nhưng không biết làm gì có lợi.
- Người khôn: sử dụng hợp lý dùng để phát triển cá nhân, gia đình, xã hội, Giáo Hội: đó là làm giàu trước mặt Chúa, là dùng của cải mua bạn hữu Nước Trời.

3. Mất của:

- Người ngu: tự tử, thất vọng.
- Người khôn: biết phó thác và làm lại như Gióp.

Phù vân chỉ là phù vân. Không dễ chê phù vân, hãy hướng về những sự trên trời.

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 12,32-48)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Kn 18,6-9): Chúa dùng hình phạt giáng xuống đối phương để làm cho chúng con được rạng rỡ.

Bài đọc 2 (Dt 11,1-2.8-19): Ông Abraham trông đợi một thành do Chúa vẽ mẫu và đặt nền móng.

Tin Mừng (Lc 12, 32-48): Anh em hãy sẵn sàng.

Chúa Giêsu ở giữa chúng ta như lời Người đã phán: “*Nơi nào có hai ba người họp lại nhân danh Ta thì Ta ở giữa họ.*” Lời Chúa nói với chúng ta trong thánh lễ hôm nay nối tiếp tư tưởng của thánh lễ tuần trước, vì tuần trước nhắc ta tính bấp bênh tạm bợ, phù phiếm của của cải và cả đời sống trần gian. Trong thánh lễ hôm nay, Chúa dạy ta phải sẵn sàng luôn thì mới có thể được cứu rỗi: chúng ta đội ơn Chúa đã coi chúng ta như sở hữu của Ngài nên mới dạy ta những điều khôn ngoan như vậy.

Kho tàng ở đâu, lòng ở đó!

Kho tàng có thể là của cải vật chất hay của cải tinh thần. Chính vì kho tàng là cái gì ta quý nhất nên không lạ gì lòng trí ta quanh quẩn ở đó.

Những người ham tiền...

Những người ham lạc thú...

Những người yêu nhau ...

Những người mê học hỏi, khảo cứu... - ông bà Curie.

Những người ham mê nghệ thuật... Handel – quên ăn khi sáng tác âm nhạc.

Kho tàng và lòng trí có liên hệ mật thiết như vậy nên vấn đề quan trọng là biết lựa kho tàng mà gửi gắm lòng mình!

Nếu lựa chọn kho tàng vật chất...lạc thú... “*gieo gì gặt nấy*” (Gl 6,7). Nếu chọn kho tàng nghệ thuật tinh thần, con người sẽ trở nên cao thượng, thanh thoát. Nếu chọn Chúa làm kho tàng, ta sẽ dần dần nên giống Chúa. Chúa khuyên: “*Hãy sấm kho tàng trên trời*”. Con người luôn bị giằng co giữa hai kho tàng tốt và xấu. Hãy theo sự hướng dẫn khôn ngoan của Chúa để chọn kho tàng vĩnh cửu là Thiên Chúa và đạo lý của Người “*Chúa là gia nghiệp đời con*”.

Thánh Phanxicô khó khăn đã bỏ hết kho tàng dưới đất để đổi lấy kho tàng trên trời, Thánh Têrêsa cũng làm như vậy.

Báo Khoa Học Kỹ Thuật Kinh Tế Thế Giới số 31/86 đăng tin: Một dòng họ ở Tokyo đã vất vả một trăm năm lo tìm kho tàng lớn 250.000 tiền vàng, do ông tổ di chúc để lại, mà vì lí do gì đó mất bản đồ chôn giấu, chỉ biết nó cách Tokyo 100 km. Tìm kiếm vô ích!

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN C

(Lc 12,32-48)

Lược đồ 2

Tỉnh thức và sẵn sàng

1. Lý do phải tỉnh thức và sẵn sàng “*sinh hữu hạn tử bất kỳ*” mà “*lời lãi cả thế gian mà thiệt mất linh hồn thì được ích gì?*” (Mt 16,26). Người ta thống kê cứ mỗi phút qua đi có mười tám người qua đời! Chúng ta cũng chứng kiến bao cái chết không ai ngờ tới. Cách đây một năm một linh mục ở Vĩnh Long mừng lễ bạc, khách đã tới, các linh mục gần xa đã tới mặc áo lễ đồng tề. Có kẻ liệt Cha sở bảo đợi mười phút. Ngài vừa ra cổng, xe cán chết tại chỗ. Lễ bạc thành lễ cầu hồn. Chúa thường đến vào giờ bất ngờ!
2. Thế nào là sẵn sàng, là sống trong ân nghĩa với Chúa (không bao giờ để tội trọng lên vào hồn)
3. Thế nào là tỉnh thức? Luôn làm việc thiện, có tập quán làm việc thiện, cái gì thiện là hăng hái làm, việc thiện thì không có nghỉ hè! Việc thiện thì nhiều vô số kể chẳng bao giờ làm hết. Do đó, sống như tấm gương người đầy tớ trung thành, chủ về bất ngờ vẫn thấy làm việc.

Làm việc như thế là thu tích đầy kho lẫm trên trời, nơi mỗi một không làm hư hại được

Minh họa:

1. Cha Leseur mất 1950 “*Lạy Chúa con đây, con luôn sẵn sàng*”.
2. Nếu hôm nay là tận thế thì các con làm gì? Nếu tận thế vào giờ chơi banh, con tiếp tục chơi! (Thánh Đaminh Savio)

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 12,32-48)

Lược đồ 3

Hãy Sẵn Sàng

Tiếp nối tư tưởng Chủ nhật trước, sự bấp bênh tạm bợ của cuộc sống và những gì tạo nên nó. Chủ nhật này, sẵn sàng về quê trời. Như Do-thái rời Ai Cập về Đất Hứa, như lũ khách tìm đường về quê. Tuy nhiên, không ai biết lúc nào chấm dứt thời kỳ lũ thú. Như thế Chúa khuyên hãy sẵn sàng.

Biến cố 1954 và 1975, có nhiều gia đình chia đàn sẻ nhé, chồng Bắc vợ Nam, chồng ở Mỹ, vợ ở Việt Nam. Lý do là thiếu sẵn sàng, xe, máy bay chợt tới là bốc đi trong khói lửa, ai vắng mặt là bị bỏ rơi.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 12,32-48)

Lược đồ 4

Hai bài học chính Chúa dạy ta:

Bài học 1: phải khôn ngoan tích trữ kho tàng trên trời. Người ta thường rất siêng tích trữ kho tàng ở dưới đất: tiền bạc, của cải, danh vọng, tiện nghi và kể cả cái người đời cho là hạnh phúc, là tình yêu. Nhưng không bền!

Tác giả Giảng Viên: Vanitas vanitatum est – Chúa dạy: kho tàng đó mỗi một trộm cướp lấy mất.

Một bà ở Gò Vấp bị đứa cháu giết chỉ vì tay đeo nhẫn vàng, nó còn chặt cả tay bà để lấy nhẫn, con gái bà về nó giết luôn, ông hàng xóm sang nó chém trọng thương. Cuối cùng nó bị án tử hình – một chiếc nhẫn ba mạng người. Cách đây hơn một tuần ở hẻm lò đường họ Giuse, một ông ở Cần Thơ lên chơi có 100 USD, đêm đó bị hai tên lưu manh trong xóm xách dao đâm, chết trên đường đi nhà thương, hung thủ và em đã bị bắt. Cách đây 6 tháng, một cô giáo đi chiếc Dream II ở đường Võ Văn Tần giao với Trần Quốc Thảo, đi làm về kêu ba mở cửa, hai tên lưu manh tới giật xe, cô kéo lại bị chúng bắn chết luôn.

Danh vọng, tiện nghi, vui thú cũng mau qua chóng hết. Cần phải sắm kho tàng trên trời, đó là làm việc thiện, dùng của cải mà phát triển.

Báo Sài Gòn Giải Phóng ra ngày 6/8/1992 có bài *Niềm hạnh phúc không mua được bằng tiền*, nói về gia đình anh Thiên tổ 2, phường 13, quận Bình Tân, tài xế xe lam, sẵn sàng chở bà con đi bệnh viện đêm không lấy tiền. Làm tất cả việc thiện đạo đời là sắm kho tàng trên trời.

Bài học 2: Hãy sẵn sàng.

Báo Sài Gòn Giải Phóng ra ngày 25/7/1992 đăng tin: 2g sáng ngày 24/7/1992 nửa quả núi sạt lở, chôn vùi 40 lán trại, 200 người bị chôn vùi dưới 30m, tại xã Quang Trọng, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng.

Báo Thanh Niên ngày 27/8/1995 đăng tin: kho báu của Nhật thời chiến thứ II vẫn ám ảnh dân Philippines. Truyền thuyết kể rằng sau khi bại trận, tướng Nhật ở Philippines đã chôn giấu kho báu trị giá từ 100-200 tỷ USD.... Bao nhiêu người đi tìm nhưng chưa ai thấy.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 12,32-48)

Lược đồ 5

Đưa ra dụ ngôn người đầy tớ tốt, xấu Chúa có ý nói tới ngày Chúa đến thật bất ngờ như chủ về đêm, như trộm lén vào nhà.

Đến bất ngờ như vậy sẽ bắt gặp các đầy tớ ở trong trạng thái tỉnh thức đợi chủ, làm việc chu đáo hay bê bối, lộng hành, lười biếng, say sưa, xấu.

Đương nhiên có thưởng, phạt. Dụ ngôn này giúp ta suy nghĩ. Đầy tớ khôn ngoan là người biết làm theo ý chủ.

Tên tri huyện cháu bà nhiếp chính Ý Lan, hà lạm, ức hiếp dân lành.... Bà Ý Lan giả làm dân đen tới xin giúp đỡ, bắt được tại trận ông quan huyện hồng hách, xa hoa như dân đồn. Bà ra lệnh lôi ra chém tức khắc.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 12,49-53)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Gr 38,4-6.8-10): Mẹ sinh con ra làm gì để cho người ta chống đối, cho cả nước gây gổ với con.

Bài đọc 2 (Dt 12,1-14): Chúng ta hãy kiên trì chạy trong cuộc đua dành cho ta.

Tin Mừng (Lc 12,49-53): Thầy không đến để đem hòa bình.

Chúa Giêsu có ba nỗi khát khao:

1. Đem lửa xuống khát khao cho cháy lên.
2. Phải chịu phép rửa và khát khao hoàn tất (cuộc khổ nạn).
3. Khát khao ăn bữa vượt qua này với các môn đệ.

Người mến Chúa phải đáp ứng ba nỗi khát khao này. Mà đáp ứng thì phải phấn đấu, phải chọn lựa từng giây từng phút, mà chọn lựa thì phải chấp nhận tình trạng chia rẽ có khi ngay trong gia đình mình.

1. Lửa là lời Chúa, là Thần khí (Ga 6,67): lời Ta là Thần khí, lời Chúa là ngọn lửa thiêu. Chính vì sống và giảng lời Chúa, ông Giêrêmia bị toàn dân ghét và bách hại. Chúa Giêsu là Lời, Người sống và giảng lời Chúa, Ngài bị bách hại. Lời đó biến đổi, thanh lọc, lựa chọn người ta.

2. Ước ao chịu phép rửa, tử nạn, chọn lựa này cũng gây chia rẽ. Bố chọn làm ăn chân chính → nghèo, mẹ và con cái chọn làm ăn bất chính → giàu. Cha con Saolê chia rẽ vì Đavít.
3. Lễ Vượt Qua, đến bàn tiệc của Chúa phải hoán cải, phải sám hối, phải trong sạch. Ngay trong bữa tiệc đã có phản bội, chia rẽ → Giuđa. Sau bữa tiệc thì vấp phạm, Phêrô chối Thầy.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 12,49-53)

Lược đồ 2

Thầy đem chia rẽ

Có mâu thuẫn không?

Thầy đem bình an.

Bình an dưới thế.

Bình an theo Thánh Thomas là “*tình trạng ở trong trật tự*” để văn hóa trật tự cho bình an thì phải có sự sắp xếp, do đó có đảo lộn. Sự chia rẽ Chúa nói hiểu theo nghĩa này.

Ví dụ:

Dọn nhà: phải lục tung.

May đồ: phải xén nhỏ.

Chữa bệnh: mổ xẻ, cắt xén, lắp ráp.

Xáo trộn trong đời sống cá nhân.

Xáo trộn trong đời sống gia đình.

Xáo trộn trong Giáo Hội.

Vợ chồng Leseur chống nhau vì đức tin.

Thánh Barbara tử đạo. Chính bố bắt con bỏ đạo để khỏi bị cách chức, tịch thu tài sản. Con không chịu nên bị bố nộp cho chính quyền.

CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 12,49-53)

Lược đồ 3

Con Người đến đem chia rẽ. Điều này ông già Simêon đã báo trước: “*Thiên Chúa đã đặt cháu bé này làm duyên có cho nhiều người Israel phải vấp ngã hay được trỗi dậy, cháu là dấu hiệu bị người đời chống báng*”. (Lc 2,34)

Duyên có chia rẽ hiểu theo hai nghĩa:

Nghĩa tích cực: nghĩa xấu đó là trực tiếp, có ý “*xúi nguyên giục bị*”, thêm điều đặt chuyện cho người ta bất hòa, chia rẽ, kình địch nhau. Người gây chia rẽ chịu phần lớn trách nhiệm về hậu quả.

Nghĩa tiêu cực: người được đặt lên không chịu trách nhiệm, mà những người liên hệ với duyên có đó hoàn toàn lãnh trách nhiệm của mình.

Một hàng rào kẽm gai được dựng lên quanh nơi trại để bảo vệ an ninh, đã có cổng ra vào, bảng chỉ dẫn. Kẻ không chấp hành chui qua hàng rào, bị gai xé, đó là lỗi của họ chứ không phải lỗi của kẻ dựng hàng rào.

Đức Giêsu là “*Thái tử bình an*” (Is 9,6), đêm Giáng Sinh các thiên thần chúc “*bình an dưới thế cho người thiện tâm*”. Khi sai môn đệ đi giảng, Chúa dặn: “*Vào nhà nào hãy nói: Bình an cho nhà này*”. Khi hiện ra sau sống lại Chúa luôn chúc: “*Bình an cho các con*”. Trong lời nguyện hiến tế Chúa hứa ban bình an cho các môn đệ, để lại bình an cho các ông và cầu xin cho các ông nên một như Người với Cha là một.

Trong Tám mối phúc thật, mối thứ bảy “*Phúc cho ai xây dựng hòa bình*” (Mt 5,9). Như thế, Ngài không thể là kẻ xấu gây chia rẽ, nhưng thực tế vì có Ngài nên nhân loại có sự chia rẽ, thậm chí ngay trong gia đình, 5 người thì 2 chống 3, là vì Đức Giêsu đòi buộc người ta phải có một chọn lựa dứt khoát, chọn Ngài hay những thế lực đối nghịch với Ngài, mà Ngài lại luôn tôn trọng tự do dường như tuyệt đối của con người, cho nên tất yếu có sự chia rẽ giữa những kẻ chọn Đức Kitô và những kẻ chọn cái khác đối nghịch với Đức Kitô, và nhân loại sẽ giữ mãi tiêu chuẩn phân chia này cho đến tận thế, sau đó mới dứt khoát đôi đường. Những kẻ thuộc về Chúa Giêsu làm thành một vương quốc hoàn hảo, hiệp nhất được Đức Giêsu dâng lên Cha Ngài, còn những kẻ đối nghịch bị thu gom vào địa ngục. Như gia đình 5 người có thể đi 2 ngã, 2 người lên Thiên đàng, 3 người xuống Hoả ngục, hay ngược lại.

Vài ví dụ để hiểu Lời Chúa:

1. Hai vợ chồng kẻ khô khan, người đạo đức thì có phân hoá. Vợ đi lễ, chồng cần nhàn mất ngủ! Chúa Nhật vợ giục chồng đi lễ, chồng bỏ đi uống bia.
2. Trong vấn đề kế hoạch hoá gia đình, có khi vợ chấp hành dùng phương thế tự nhiên, chồng ép vợ dùng phương pháp nhân tạo cho chắc ăn – xung khắc!
3. Trong công việc làm ăn, chồng giữ lương tâm ngay thẳng, vợ buôn gian bán dối. Nói ra thì vợ bảo “*đi đạo có mang gạo về nhà được không?* – Xung đột.
4. Giữa cha mẹ với con cái trưởng thành rất thường xảy ra xung đột vì đức tin rồi đường ai nấy đi! gương mẫu gia đình Giosuê: “*Nếu anh em tin Baan thì đem về mà thờ... phần tôi và gia đình tôi, chúng tôi dứt khoát chọn Thiên Chúa và trung thành thờ phượng Người mãi mãi.*” (Gs 24,15)

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 13,22-30)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Is 66,18-21): Người ta sẽ đưa tất cả anh em người thuộc mọi dân tộc về.

Bài đọc 2 (Dt 12,5-7.11-13): Chúa thương ai thì mới sửa dạy kẻ ấy.

Tin Mừng (Lc 13,22-30): Thiên hạ từ Đông sang Tây vào Nước Chúa.

Trong Chúa Nhật trước, sau khi đã dạy ta biết mọi cái ở đời này là phù vân, cần phải luôn tỉnh thức và phải phấn đấu để lãnh Nước Trời, Lời Chúa hôm nay cho ta thấy một cảnh tượng phần khởi vì thấy muôn dân tiến về Nước Chúa: Tin Mừng được rao giảng khắp nơi và được muôn dân đón nhận. *“Từ đông chí tây, từ nam chí bắc, người ta sẽ đến dự tiệc trong Nước Thiên Chúa.”*

Tuy nhiên, đường vào Nước Chúa vẫn là con đường hẹp, chỉ những ai chấp nhận đi con đường này mới vào được, kể cả chúng ta trên danh nghĩa đã là con Chúa nhưng vẫn có thể bị loại nếu ta bỏ con đường hẹp của Đức Kitô.

“Các người hãy cố vào cửa hẹp!”

1. Thánh Mátthêu nói rõ hơn... Mt 7,13-14. Bản tính tự nhiên thích nhàn hạ dễ dãi tiện nghi, buông thả, không ưa bị ràng buộc! Đó là đường rộng dẫn tới hư vong. Nếu

thiên nhiên cần chế ngự mới sinh ích lợi thì con người cũng cần chế ngự mới nên tốt “ngọc bất trác bất thành khí.”

2. Con đường hẹp của Chúa đúng cho mọi lãnh vực nhưng nhất là lãnh vực tinh thần. Một tín hữu không biết từ bỏ mình, chui vào các cửa hẹp là điều răn, luật lệ của Chúa và Hội Thánh thì vô phương cứu rỗi.

Nguyễn Bá Học, nhà tư tưởng của Việt Nam đã nói: “Con người không giữ kỷ luật thì cũng như con ngựa không cương, con thuyền không lái.”

3. Thánh Phaolô trong 1Cr “mọi tay đưa đều phải kiêng khem đủ thứ, họ làm thế cốt đoạt vòng hoa hay hư nát. Còn chúng ta nhắm tới triều thiên bất diệt.” (1Cr 9,25)

Triều thiên ấy là sự sống vĩnh cửu với Thiên Chúa. Sự sống ấy ở cuối con đường hẹp, ta phải kiên nhẫn đi hết con đường ấy. “Cha đã đi đến cùng đường” (2Tm 4,7).

“Ai bền đỗ đến cùng mới được cứu rỗi.” (Mt 10,22)

Câu chuyện đẹp của văn chương Việt Nam: Lưu Bình – Dương Lễ.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 13,22-30)

Lược đồ 2

Bài đọc 1 (Is 66,18-21): Viễn cảnh một thế giới đại đồng nhận biết Chúa và thấy vinh quang Chúa.

Thiên Chúa không loại trừ ai, ai cũng được mời và được sai đi “truyền giáo” kêu anh em về với Chúa.

Bài đọc 2 (Dt 12,5-13): Thiên Chúa giáo dục ta như một người Cha, phải kiên trì chịu sự sửa dạy của Chúa, cho rồi vọt cũng chỉ vì thương yêu.

Tin Mừng: Mời dự tiệc, mời mọi người với điều kiện:

Vào cửa hẹp: sám hối, kiên nhẫn, tránh làm điều gian ác. “*Làm lành lánh dữ*” chiến đấu mà vào, không có ưu tiên.

Giữ Tám mối phúc là chui qua 8 cửa hẹp, sống buông thả theo sở thích mình chỉ có xuống địa ngục thôi.

Olympic 2016 tại Brazil. Việt Nam dự thi 10 môn, các vận động viên khổ luyện tới mức nào! Đạt huy chương vàng và bạc chỉ có Nguyễn Quang Vinh môn bắn súng. Vinh dự vì đó là HCV đầu tiên của thể thao Việt Nam cho tới nay ở cuộc đua Olympic. Vinh đã luyện tập ngày đêm, tập đến nổi phải gọt báng súng để cho vừa nắm tay.... Nếu anh tới ngày nhậ nhật chơi bởi, liệu có danh dự đó không? Phần thưởng nóng của anh là 5 tỷ 4, còn thưởng nguội... không kể.

Cha Thăng: 32 tân tông do một bà ve chai đem lại cho Chúa.

Chị Ty, người tân tông đã kêu mời được năm người khác gia nhập Hội Thánh.

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 13,22-30)

Lược đồ 3

Con đường hẹp, khung cửa hẹp là những kiểu diễn tả khác của nội dung này:

1. *“Ai muốn theo Ta, phải từ bỏ mình đi, vác thập giá mình mà theo.... Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất, ai đánh mất sự sống mình vì Ta và vì Tin Mừng thì sẽ giữ được nó.”*
2. Chúa hỏi Giacôbê và Gioan: *“Các người có uống được chén thầy sắp uống không? Có chịu được phép rửa Thầy sắp chịu không?”*
3. Chúa báo thương khó ba lần, Con Người sẽ chịu nhục hình, bị giết chết. Phêrô kéo Ngài ra sau và can ngăn: *Thầy đừng đi đường đó!* Chúa quở: *“Satan, hãy lui lại sau Thầy...”*
4. Thánh vịnh 1 mệnh danh là Thánh vịnh: *“Hai con đường”*. Một thánh giáo phụ cùng viết một tác phẩm tương tự: *“Sinh lộ và tử lộ.”*
5. Phú hộ và Lazarô.

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 13,22-30)

Lược đồ 4

Vào cửa hẹp: Chúa Giêsu là mẫu cửa hẹp theo nghĩa thực và nghĩa bóng! “*Tôi là cửa chuồng chiên*”.

Tự nhiên không ai ưa. Chiều chiều Minh Thánh Chúa kêu một em 13 tuổi vào nhà thờ, nó chỉ ra ngoài đường và cứ đi thẳng ra...

Đó lại là chìa khóa Nước Trời. Cụ thể: 8 mối phúc, 10 điều răn, 5 điều răn Hội Thánh, 14 mối thương người, 7 mối cải tội – cái nào cũng hẹp.

Những lời kêu gọi, đồng nghĩa với ra lệnh:

- Nước Trời chỉ dành cho người mạnh.
- Ai bền đỗ đến cùng mới được rồi.
- Ai không bỏ mình, vác thập giá thì không thể làm môn đệ Chúa.
- Ai yêu con trai, con gái hơn Ta, ai không ghét cha mẹ, ai tìm mạng sống thì mất....
- Được lời lãi cả thế gian mà mất linh hồn....

Không chỉ quy luật đạo mà cả đời cũng vậy: Lưu Bình Dương Lễ - Tấm Cám.

Cha sống trong ống cống, con đậu thủ khoa. Báo Tuổi Trẻ & Đời Sống ngày 15/8/2013 ghi nhận sự kiện ở Hà Đông, Hà Nội.

Nguyễn Hữu Định nuôi 4 con đại học: 2 con gái đại học, 2 trai Nguyễn Hữu Tiến, Nguyễn Hữu Tiên. Tiến thủ khoa y Hà Nội.

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 13,22-30)

Lược đồ 5

Cửa hẹp

Các bộ lạc ở Ấn Độ có tục lệ mừng một trẻ nhỏ trở thành thiếu niên. Người cha đem con vào rừng sâu cho một con dao. Ở đó một đêm, sáng hôm sau về làng sẽ thành thanh niên. Ai muốn trưởng thành đều phải qua bài học đêm rừng.

Van Gogh: “*Con người phải trải qua khó khăn mới trưởng thành.*”

Thư Do Thái: “*Không có đổ máu không có ơn cứu độ.*”

Đường lối của Chúa luôn là đường hẹp.

- Hãy vào cửa hẹp.
- Hãy đón nhận Nước Trời như một trẻ nhỏ (nhỏ mới chui lọt).
- Ai muốn theo Tôi....
- Phúc ai chịu bất bớ vì sống công chính.
- Có uống được chén thầy uống không?
- Muốn vào Nước Trời phải giữ các điều răn (cửa hẹp).
- Ai bền đỗ đến cùng sẽ được cứu rỗi.
- Nước Trời phải lấy sức mạnh mà chiếm lấy.
- Thánh Phaolô: ai cùng chết với Đức Kitô sẽ cùng sống, cùng khổ với Đức Kitô sẽ cùng vinh với Người.

Cậu ấm con một bác sĩ ở Chợ Lớn! Vào chủng viện kêu khổ xin về, sống hư hỏng, bố mẹ chết, đi ăn xin....

CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 13,22-30)

Lược đồ 6

Hãy vào, qua cửa hẹp

Chúa dùng hình ảnh khung cửa hẹp, con đường hẹp có ý nhắc nhở chúng ta những thái độ tôn giáo sau đây:

1. Khiêm tốn: phải cúi xuống mới chui vô được....
2. Phải kiên trì: chờ đợi vì đông người.
3. Phải bác ái: xếp hàng, tránh va chạm.
4. Cẩn trọng: có thể xảy ra tai nạn.

Trong các ảnh tượng, có ảnh ngày phán xét (đường hẹp). Cửa hẹp ở đây chính là Lời Chúa dạy và những quy luật của Chúa. Tóm lại 8 mối phúc.

1. Đi sâu vào Lời Chúa: phải chấp hành, cúi đầu xuống, khiêm tốn để Lời Chúa hướng dẫn đời mình.
2. Kiên trì: trong học hỏi và thực hành, suốt đời chứ không phải một sớm một chiều mà đạt được mức hoàn hảo.
3. Bác ái: Lời Chúa không giữ cho mình mà phải đem chia sẻ, học hỏi lẫn nhau, chỉ dẫn cho nhau.

Yêu Lời thì muốn cho Lời được mọi người biết, yêu và giữ. Yêu Lời là yêu Chúa: ai yêu Ta thì giữ lời Ta (Ga 15,9).

4. **Cẩn trọng:** luôn nắm giữ Lời Chúa như tiêu chuẩn, như chiếc phao cứu hộ. Thận trọng kẻo mình bị kéo xa Lời Chúa: những cám dỗ, đam mê, xác thịt, ma quỷ, thế gian luôn lôi ta xa lời Chúa để nhấn chìm ta.

Những người khiêu nại Chúa trong bài Phúc Âm là hạng người tự đánh giá mình bằng những việc khoa trương bên ngoài như: ăn uống trước mặt Chúa, có mặt trong hội đường khi Chúa giảng. Họ đã quên đi điểm chính yếu là tuân thủ Lời Chúa, nên bị loại. Vậy ta hiểu được người trước hết là người giữ Lời Chúa, người sau hết là người không giữ Lời Chúa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 14,1.7-14)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Hc 3,17-18.20.28-29): Càng tự hạ, con sẽ càng đẹp lòng Thiên Chúa.

Bài đọc 2 (Dt 12,18-19.22-24a): Anh em đã tới núi Sion tới thành đô Thiên Chúa hằng sống.

Tin Mừng (Lc 14,1.7-14): Ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống.

Chúng ta hân hoan sum họp trong nhà Chúa để nghe Lời Chúa và cử hành mầu nhiệm tử nạn và phục sinh của Chúa. Lời Chúa hôm nay dạy ta sống khiêm tốn: những kẻ khiêm tốn chắc chắn đẹp lòng Chúa vì “Chúa chống lại kẻ kiêu căng và ban ơn cho kẻ khiêm tốn” (1Pr 5,5; Gc 4,6) hoặc như lời Đức Mẹ: “*Người đẹp tan những ai lòng trí kiêu căng và nâng cao người phận nhỏ*” (Lc 1,52). Chúa Giêsu đưa ra một nguyên tắc: “*Ai cất mình lên sẽ bị hạ xuống...*” “*Chúa ưu đãi kẻ khiêm tốn hẳn cùng vì Chúa nhân hậu.*” (Đáp ca)

Khiêm tốn: Chúa dạy ngồi chỗ rốt hết, không phải mách một tiểu xảo để tìm hư danh. Thói đời hay xài tiểu xảo để tìm hư danh. Ví dụ họ xưng là bĩ nhân, tiện nhân, người Kitô hữu dễ dàng xưng là kẻ có tội trước mặt Chúa nhưng không thể bình tĩnh trước một lời chỉ trích đúng đắn (vì chạm tự ái),

Chúa dạy: “*Học với Ta vì Ta hiền lành và khiêm nhường*” (Mt 11,29). Khiêm tốn là nhìn nhận sự thật nơi Thiên Chúa, nơi tha nhân và nơi chính mình.

- Chúa: cao cả vô cùng, tốt lành, thánh thiện, Chúa là nguồn mọi ơn, mọi động lực...”*không có Thầy các con chẳng làm gì được*” (Ga 15,5).

- Tha nhân có thể có khuyết điểm này kia nhưng phải nhận họ nhiều ưu điểm mà ta chưa có được, cả tài cả đức, cần phải học hỏi. Người ta thường nói *“cứ ba người bạn cùng học một lớp với ta, một người có thể làm thầy ta”*. Học thầy không tày học bạn.
- Với chính ta: có ưu điểm và khuyết điểm. Ưu điểm không phải tự ta mà do Chúa, do tha nhân tạo điều kiện cho ta! Không gì tự mình có được cả: một bài học phải nhờ biết bao thầy dạy, do đó không thể tự đắc vênh vang. Thánh Phaolô: *“Có gì mà anh em đã không lãnh nhận.” “Đừng ai vênh vang trước mặt Chúa.” “Ơn Chúa làm cho tôi như tôi có hôm nay”* (1Cr 15, 8-10). *“Tôi có khoe thì chỉ khoe những yếu đuối của tôi thôi”*.

Khuyết điểm: Tv 142,2 Trước nhan Ngài ai công chính? Ta thấy tội đầy dẫy và là của riêng ta. *“Thánh nhân còn sai lỗi một ngày bảy lần”* vậy thì vênh vang về cái gì đây? Sự thật là thế.

Đức Maria đã sống thật với lòng mình.

Làm việc lành vô vị lợi. *“Đừng mời bạn bè, hãy mời những người đui mù què cụt...”* Đây là kiểu nói *“thậm xưng”*: chặt chân, móc mắt, con lạc đà chui qua lỗ kim. Kiểu nói quá sự thật để làm nổi bật cái khó khăn hay tầm quan trọng của vấn đề. Ở đây làm lành phải vô vị lợi, không được có hậu ý đòi đền đáp, bằng lòng bị lãng quên.

Một đám cưới quên mời ta, ta bắt mẫn nói xỉa nói xói! Biểu hiện lòng kiêu căng, trục lợi. Minh họa Titanic 16/4/1912 lúc 1g sáng ở Bắc Băng Dương.

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 14,1.7-14)

Lược đồ 2

Khiêm nhường

1. Giải thích kiểu nói ngoa (cường điệu) chỉ nhấn mạnh làm việc thiện “đừng mong nhớ ơn”.

Kiểu sô ghi những lần mừng đám cưới, phúng đám tang của gia đình, nhớ để trả ơn là tốt, nhưng rà lại để đòi ơn, rồi trách móc nói xấu, giận hờn vì đám nhà mình họ không đi hay đi ít là cực xấu.

2. Khiêm nhường là chủ đề lớn trong Kinh Thánh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 14,1.7-14)

Lược đồ 3

Ai hạ mình xuống...

Trong bài Phúc Âm, Chúa dạy một nhân đức – đức khiêm nhường. Nghịch với khiêm nhường là kiêu ngạo. *“Thiên Chúa chống lại bọn kiêu căng, còn người khiêm nhường, Chúa ban ơn cho”* (Cn 3,34; Gc 4,6; 1Pr 5,5).

“Người dẹp tan những ai lòng trí kiêu căng....” (Lc 1,51-52).

- Kẻ phạm tội đầu tiên là Lucife, tội đó là tội kiêu ngạo.
- Kẻ phạm tội thứ hai là nguyên tổ, tội ấy cũng là kiêu ngạo.

Chúa dạy: *“Hãy học với Ta...”* (Mt 11,29).

Chúa Giêsu khiêm nhường (Pl 2,6).

Maria khiêm nhường (Lc 1,48).

Khiêm nhường là nhìn nhận sự thật về Thiên Chúa, về chính mình và về tha nhân.

Những hình thức kiêu căng trong đời sống thiếu nhi:

- o Nói hành
- o Chỉ bài
- o Ghen ghét

- o Cáo gian
- o Tranh giành
- o Nói hõn khi bị rầy.

Chuyện Thánh Marino khiêm tốn chịu oan... (giống như chuyện chú tiểu kinh) chờ Chúa giải oan. Dốc lòng... biết xin lỗi khi bị rầy.

Năm sự vui, thứ nhất. Goliat và Đavit; Aman và Mađukê.

Titanic kiêu ngạo nên chìm, hơn 1500 người chết.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 14, 1.7-14)

Lược đồ 4

Ai kiêu bị hạ...

1. Tàu Titanic được người ta gọi là “tàu không thể nào chìm” vì vĩ đại nhất thế giới thời đó, thể mà ngay chuyến đầu tiên từ Liverpool đến New York và vào băng sơn, lúc 1g sáng 16/4/1912 ở Bắc Băng Dương sâu 4 km chết 1500 người.
2. Goliat tướng Philistin thua nhóc con Đavit.
3. Lucife – diêm vương, nguyên tổ kiêu căng bị hạ đo ván.
4. Aman và Mađukê sách Ester.
5. Đồi Y Lan nhiếp chính, tên tri châu cháu nhà vua lộng hành, ức hiếp dân bị bà giả làm con buôn bắt tại trận và trừng phạt chém đầu.
6. Pasteur rất khiêm tốn với chàng sinh viên kiêu ngạo trên toa xe lửa.
7. Judit và Hôcôphê.

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 14,25-33)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Kn 9,13-18): Ai hiểu được Đức Chúa muốn điều chi?

Bài đọc 2 (Plm 9^b-10,12-17): Xin anh hãy đón nhận Ônêsimô không phải như một nô lệ nhưng như một người anh em rất thân mến.

Tin Mừng (Lc 14,25-33): Cái giá để làm môn đệ Chúa: từ bỏ - cha mẹ, vợ con, và khó nhất là chính mình.

Satan và ông Gióp: Da đổi da, thịt đổi thịt.

- Thầy già khổ tu trả lời bề trên về một cái không bao giờ quen! Đó là từ bỏ ý riêng theo ý Chúa.
- Người ta bảo thầy là ai? Còn các con?
- Tất cả dành cho Ngài, cho Ngài mà thôi (bài hát).
- Tôi chọn Giêsu là nắng...mưa (bài hát).

Gióp – Tôbia đã dứt khoát với thái độ sai trái của vợ.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 14,25-33)

Lược đồ 2

Chắc hẳn các môn đệ và đám đông theo Chúa có những suy nghĩ lệch lạc, có những ảo tưởng viển vông, có những nguyện vọng cá nhân ích kỷ. Ví dụ trường hợp Giacôbê và Gioan – Ai lớn? Có phải thầy lập nước Israel?...

Đức Kitô phải nói lại một lần cho rõ để tránh mọi hiểu lầm: *“Ai không dứt bỏ cha mẹ, vợ con, anh chị em và cả mạng sống thì không thể làm môn đệ Tôi.”* Câu chuyện Giona: cần quăng tất cả đi mới cứu được tàu, quăng cả người có tội xuống biển, sóng mới im!

Giải thích của Tob: *“Ai theo tôi mà không yêu tôi hơn cha mẹ, vợ con, anh chị em hơn cả mạng sống riêng của mình...”* Có nghĩa đặt Đức Kitô lên trên tất cả chỉ chọn gì Chúa chọn, muốn gì Chúa muốn. Đường theo Chúa là đường hẹp.

- a. Ngược đời đối với lợi lộc (tự nhiên) các môn đệ lúc đầu cũng vậy: *“Chúng con theo Thầy, chúng con sẽ được gì?”*
“Vâng lời Chúa hơn là vâng lời người ta”.
- b. Người đời ưa danh vọng *“xin ngồi bên tả bên hữu”.*
- c. Người đời ưa lạc thú: ăn uống say sưa; thích sống phóng túng; ly dị, ngoại tình.

Từ bỏ là không ruồng rẫy con người dù là thù địch hay người tội lỗi, mà chỉ bỏ những sai trái của họ! Theo Chúa, phải bỏ hết: bỏ mình, bỏ cha mẹ, vợ con để: “*ném thử mà xem.*” (Tv 33,1)

Chỉ hiểu được đức Kitô khi:

- a. Cảm nghiệm được tình yêu Thiên Chúa “*tôi đành mất tất cả để chỉ được Đức Kitô*”, “*tình yêu Chúa Kitô thúc bách tôi*” (2Cr 5,14).
- b. Bỏ ý riêng khó nhất: thầy khổ tu già: gì cũng quen trừ bỏ ý riêng; Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII xin hai điều thôi: biết ý Chúa và làm theo.
- c. Bỏ cha mẹ, Thánh Phanxicô Assisi, Thánh Tôma Aquinô; chuyện Salomon chiều theo ý vợ nên hư.
- d. Bỏ vợ: chuyện vua Acab không bỏ sự sai trái của bà Jézabel nên đã ra hư hỏng. Tôbia không theo ý vợ tham lam muốn giữ con dê lạc trong bầy chiên mình. Bà xã B quăng đồ biếu của dâu bất hợp pháp ra đường.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 14,25-33)

Lược đồ 3

Khôn ngoan lựa chọn.

Thiên Chúa muốn cứu rỗi mọi người (1Tm 2,4) nhưng Ngài tôn trọng tự do của loài người, không ép buộc ai vào Thiên đàng hay xuống hỏa ngục cả, lên hay xuống là tự mình chọn lấy.

Bài Tin Mừng hôm nay Chúa dạy ta phải biết khôn ngoan chọn lựa: Đức Khôn Ngoan giúp ta lựa chọn rồi chuẩn bị những phương thế thích hợp để đạt mục tiêu tốt đẹp hay tránh một điều xấu nào đó. Người khôn biết tiên liệu mọi việc.

Trong Tin Mừng, mọi lời rao giảng của Chúa đều nhắc nhở chúng ta hai con đường, hai cửa: rộng và hẹp. Ta phải chọn lấy, chọn thì phải khôn ngoan, suy tính. Đã tính, đã chọn thì quyết chí theo đến cùng. Thiếu suy nghĩ sẽ lùi bước khi gặp thử thách gian nan. Thánh vịnh 1 có tiêu đề là “*Hai con đường*”. Đường hạnh phúc và đường bất hạnh.

Phúc: Người không nghe lời kẻ dữ, không đi đường tội nhân, không ngồi chung với quân nhạo báng nhưng vui thú nơi luật Chúa, suy gẫm đêm ngày. Họ như cây bên suối, bốn mùa xanh tươi, cứ mùa sinh hoa kết quả, làm là thành công.

Vô phúc: Kẻ dữ như trấu, không đứng vững, ngày phân
xét không được nhập đoàn với chính nhân. Đường kẻ lành
Thiên Chúa chúc phúc. Đường kẻ dữ sẽ dẫn tới diệt vong.

Qua bài Tin Mừng hôm nay, Chúa đòi ta lựa chọn.
Chọn đường lành: được gấp 10 lần còn thêm sự sống đời đời,
nhưng phải chấp nhận từ bỏ. Chọn đường kẻ dữ thì sống
thoải mái nhưng mất tất cả nhất là hạnh phúc đời đời.

Chuyện Lưu Bình Dương Lễ. Chuyện Giuđa và các bạn
tông đồ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN C

(Lc 15,1-32)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Xh 22,7-11.13-14): Đức Chúa đã thương không phạt dân Người như Người đã răn đe.

Bài đọc 2 (1Tm 1,12-17): Đức Kitô đã đến thế gian để cứu những người tội lỗi.

Tin Mừng (Lc 15,1-32): Trên trời ai nấy vui mừng vì một người tội lỗi sám hối.

Dụ ngôn rất dễ hiểu làm nổi bật hình ảnh *Người Cha Nhân Hậu*. Vì thế nên không gọi là dụ ngôn Đứa Con Hoang Đàng như thói quen xưa này. Đọc dụ ngôn trên chúng ta có những nhận định sau đây:

1. Những hình ảnh mà dụ ngôn ám chỉ xét theo hoàn cảnh tại chỗ lúc Chúa nói dụ ngôn.
 - Người cha nhân hậu quảng đại tha thứ, không ngần ngại ôm đứa con hoang đàng khốn khổ, rách rưới: chính Đức Giêsu là hình ảnh người cha nhân hậu.
 - Đứa con hoang đàng: những người thu thuế và tội nhân đồng bàn với Chúa Giêsu.
 - Người anh hẹp hòi có thể nói là độc ác nữa: những biệt phái và luật sĩ đang thắc mắc về hành động của Chúa Giêsu.

Nếu xét về nội dung giáo lý:

- a. Người cha: Thiên Chúa
 - b. Đứa con hoang: những người tội lỗi
 - c. Đứa anh hẹp hòi: nhân loại chúng ta .
2. Thiên Chúa thánh thiện vô cùng, ghét sự dữ, không thể chung đụng với sự dữ lại rất yêu thương người có tội.
- Nhân loại yếu đuối tội lỗi nhưng vẫn yêu tội, hướng về sự tội mà lại ghét anh chị em có tội.
3. Người ác có thể sống lâu, biểu hiện lòng nhân hậu chờ đợi của Thiên Chúa, cứ ở ác để được sống lâu được không?
- Không lạm dụng lòng nhân hậu của Cha.
4. Đáp lại tình Cha là đừng phạm tội và quảng đại với anh em, tích cực cùng Cha đón những anh em yếu đuối trở về.
5. Càng khiêm tốn trước tình yêu của Cha, càng quảng đại với anh em càng đẹp lòng Cha.
- Chuyện Đavít và Samai. Chuyện Đavít và Apsalon.
 - Đavít lên án người nhà giàu, độc ác, bất công: Tiên tri Nathan nói: *“Người đó chính là ngài.”*
 - Vụ người phụ nữ ngoại tình. Những người đầu bạc rút lui trước. Chúa Giêsu thật tài tình khi bắt người ta phải đối diện với lương tâm và Thiên Chúa.
 - Thư Do Thái: *“Linh mục cũng phải đền tội mình để dễ cảm thông với người tội lỗi.”*

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 15,1-32)

Lược đồ 2

1. Vài điểm chú giải:

- A. Cả ba dụ ngôn là lời mời gọi hoán cải, tất cả trình bày sứ mạng của Chúa Giêsu mặc khải Thiên Chúa là tình thương muốn cứu tất cả mọi người không trừ một ai.
- B. Thứ tự ba dụ ngôn là có dụng ý! Điều bị mất và tìm được càng sau càng quý giá lớn. 1/100, 1/10, 1/2
- C. 99 người công chính: Thánh Luca có ý ám chỉ sự công chính của các biệt phái, công chính giả hiệu. Họ cũng phải hoán cải.
- D. Một quan tiền là tiền công thợ một ngày, 10 quan đổi với người nghèo là đáng kể.

Trở lại dụ ngôn *Người Cha Nhân Hậu*.

2. Niềm vui tìm được.

Dụ ngôn sau cùng có vấn đề không trọn vẹn: anh cả không chấp nhận vào nhà. Chúng ta có hiểu được nỗi lòng của Thiên Chúa không? Người cha không quan tâm gì tới việc mất của, mất con người mới là nỗi đau thực sự. Tìm được con người mới là niềm vui lớn lao. Ta có cố tình đi bụi, sống tội lỗi để Cha ta sầu khổ? Ta có bình chân như vại khi thấy anh em ta hoang đàng còn Cha ta thì héo hắt? Và khi Cha ta đã tìm được những con người trở lại, ta có thực

lòng chung vui với Cha không? Nếu có thì ta đang ở trong tình yêu và lòng bao dung của Cha. Ngược lại là ta tự tách mình ra khỏi tình yêu vĩnh hằng ấy và đang sống trong địa ngục của hận thù (người anh).

3. Niềm vui đích thực phải mang tính cộng đồng, cần được hàng xóm bạn bè góp vào. Niềm vui đoàn tụ mà còn một thành viên “đứng ngoài” tách rời cộng đoàn yêu thương tha thứ thì không trọn vẹn được. Thiên Chúa giàu lòng thương xót, chỉ ai chấp nhận để Thiên Chúa hoán cải lòng mình mới có thể nhận ra Thiên Chúa tình yêu và mới có thể chung vui với Chúa và anh chị em mình: đó là hạnh phúc thiên đàng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 15,1-32)

Lược đồ 3

Xh 22,7-14; 1Tm 1,12-17; Lc 15,1-32

Câu chuyện về một ảnh tượng chuộc tội kỳ lạ được tôn kính ở một nhà thờ Tây Ban Nha: một tay không đóng vào thánh giá mà giờ ra như ban phép lành.

Truyền thuyết lâu đời giải thích: có một lần một hối nhân tới xưng tội dưới chân thập giá Chúa, linh mục nhất quyết không tha tội vì “*tội quá nặng*” lại tái phạm nhiều lần. Lần thứ ba hối nhân trở lại vẫn bị từ chối, lập tức một tiếng “*bụp*”. Tay mặt Chúa rời khỏi thánh giá, giờ ra: “*Ta tha tội cho con*” và tiếp đó Chúa nói với linh mục: “*Thật anh chẳng chết cho ai cả.*”

Câu chuyện có thật hay không không quan trọng, quan trọng là chân lý diễn tả “*Thiên Chúa là tình yêu*”. Ngài luôn sẵn sàng tha thứ dù tội nặng bao nhiêu, dù tái phạm bao lần, miễn là lúc đó thật lòng hối cải. Chỉ có một tội không thể tha thứ đó là “*không hối cải, không ăn năn, không trở về.*”

Rút ra những bài học liên hệ tới bài Phúc Âm:

1. Thiên Chúa giàu lòng thương xót, Ngài ghét tội nhưng thương kẻ có tội.
2. Con người yêu điều xấu nhưng lại nghiêm khắc với anh em khi phạm lỗi, giận giai, không tha thứ.

Hình ảnh diễn tả đầy đủ chân lý trên là hình ảnh vị linh mục và Chúa Giêsu trong câu chuyện vừa kể, hoặc hình ảnh người cha nhân hậu và người anh cả trong Phúc Âm, hoặc như Chúa Giêsu và Phêrô: tha bảy lần?

3. Không bao giờ là quá trễ khi trở về với Cha: *“Ngài là Đấng chậm bắt bình và giàu tình thương.”* (Tv 85,12)
4. Học với Cha: sống nhân hậu tha thứ dễ dàng cho nhau: *“Các con hãy nhân hậu như Cha trên trời là Đấng nhân hậu.”* Hãy tha thứ sẽ được thứ tha. Xin tha cho chúng con, tha thứ cho nhau như Chúa tha cho chúng ta.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 15,1-32)

Lược đồ 4

Bài đọc 1 (Xh 22,7-14): Thờ bò vàng, Môsê chuyển cầu cho dân.

Bài đọc 2 (1Tm 1,12-17): Chúa đến cứu người tội lỗi.

Tin Mừng (Lc 15,1-32): Ba dụ ngôn của lòng thương xót.

1. Chúng ta cùng cả Giáo Hội sống Năm Thánh.
2. Phải hưởng lòng thương xót
3. Sám hối là quan trọng nhất để hưởng, ai cũng phải làm (chuyên lấy thêm phần để viết tội mình).
4. Ta mệt mỏi vì sám hối, Thiên Chúa không bao giờ mệt mỏi trong việc tha thứ (ĐGH Phanxicô).
5. Sống năm lòng thương xót không chỉ hô khẩu hiệu mà còn thể hiện:
 - Philippin Tổng thống nắm tay ăn nói lỗ mãng.
 - Mẹ cô gái bị Pistorius bắn chết nói lời tha thứ.
 - Vợ chồng anh công nhân có con trai 18 tháng bị bão mẩu đập chết ở Dĩ An đã tha thứ, lấy sữa còn lại của con cho con chị, lấy áo quần tốt cho con chị.
 - Chị Bạch Thị Thùy Dương ở 204 Nguyễn Nghiễn, Quảng Ngãi: mở quầy: ai dư thì cho – ai thiếu thì lấy!
(Fb Trần Đình Vũ 31/8/2016)

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 16,1-13)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Am 8,4-7): Đức Chúa chống lại kẻ lấy tiền bạc mua kẻ cơ bần.

Bài đọc 2 (1Tm 2,1-8): Hãy cầu xin Thiên Chúa cho mọi người. Thiên Chúa muốn cho mọi người được cứu độ.

Tin Mừng (Lc 16,1-13): Không thể làm tôi hai chủ.

Chúng ta sum họp để dâng lễ tạ ơn Thiên Chúa về những ơn phần hồn là ân sủng, là niềm tin là các nhân đức Chúa ban cho ta. Tạ ơn Chúa về những ơn phần xác đó là thời giờ, sức khỏe, những điều kiện thuận lợi và những của cải vật chất Chúa ban để ta sống và phát triển, giúp cho những người khác cũng được sống và phát triển. Xin Chúa cho chúng ta biết sử dụng của cải theo như đòi hỏi của Lời Chúa trong Thánh lễ hôm nay, nhất là biết bắt chước lòng nhân hậu của Chúa đối với người nghèo, như Thánh vịnh – Đáp ca đã trình bày: Tấm lòng vàng: Vì tin của làm việc nghĩa lại còn, của ăn xài phung phí là mất. Bà Nguyễn Thị Góp (trên 70 tuổi) góp tiền dành dụm 10 năm được 15 triệu cho bà con chợ Mới bị lốc. Anh Đặng Phước Dừa, con bà góp 78 triệu xây cầu Trà Thôn, 30 triệu làm đường, 25 triệu sửa trường học. (Tổ Quyên TN 27/9/1994, *Có tiền phải có lòng nữa*)

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 16,1-13)

Lược đồ 2

Đời sống của Chúa không bao giờ để cho của cải chi phối:

Thái độ dứt khoát với tiền của:

- Gia đình nghèo
- Bắt đầu rao giảng đã từ chối vinh hoa của cải trần gian mà Satan đề nghị
- Từ chối làm vua
- Tuyên bố: con chim có tổ...
- “*Con Người đến để phục vụ...*”

Lời dạy của Chúa: “*Hãy dùng tiền của bất chính mà mua lấy bạn bè...*”

Chú giải:

Bản chất: tiền của là tốt, cần, là thụ tạo Chúa dựng nên, không đối lập với Chúa. Nhưng bất chính trong quá trình giao lưu (trực tiếp, gián tiếp) do con người in dấu trên nó: thực hiện những điều bất chính trên nó như lạm phát, lạm thu, cướp bóc, mua bán gian dối để thu lợi... tiền trong túi bạn có chính đáng không hay đã qua tay những tên cướp rồi? Chúa cố ý dùng kiểu nói nhân mạnh đó để ta thấy vấn đề, thấy thực chất của nó nữa.

Chọn lựa thái độ cho thích hợp.

Thái độ đó là:

- Không coi tiền bạc là tất cả
- Làm ăn thật chân chính
- Không hoang phí trong sử dụng
- Có sự quân bình trong sử dụng có phần mình, có phần những người nghèo, có phần cho công ích.

Ba đòi hỏi cần xét lại:

- Tiền vào túi mình qua ngã nào?
- Đã sử dụng ra sao?
- Sẽ làm ăn thế nào và sử dụng thế nào?

“*Lời lãi cả thế gian mà mất linh hồn*”, câu Kinh Thánh đã làm cho Phanxicô Xaviê trở lại làm thánh. Chuyện bà mệnh phụ với túp lều cỏ ở thiên đàng và biệt thự của người giúp việc ở bên cạnh.

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 16,1-13)

Lược đồ 3

1. Mọi người đều là quản lý!
2. Kiểm tiền chân chính: bài trần tình của Nguyễn Trãi 2 câu thực (3+4)

*Cơm kẻ bắt nhân ăn ấy chớ.
Áo người vô nghĩa mặc chẳng thà.*

Báo ảnh Việt Nam, bài một hoàng tử đang làm thợ, số 9/1992.

Năm 1916, vua Thành Thái bị đày ở đảo Réunion. 1917 cho về giam lỏng ở Vũng Tàu. Khi tướng Tsinhi qua, Bảo Đại có tới thăm bác và tặng một món tiền lớn.

- Tiền của Tây phải không?
- Dạ tiền của cháu.
- Cháu làm việc cho Tây lương đủ sống, không lấy tiền của Tây thì lấy của dân.
- Thôi đem tiền về trả lại cho dân.

Nhân đó ông dạy các con “*con người phải biết nhục khi sử dụng đồng tiền không phải mồ hôi nước mắt của mình.*”

(Hoàng tử Vĩnh Cầu thuật lại)

So với Thánh vịnh số 1: Không đi theo đường người tội lỗi, không nghe theo những phường dối gian.

3. Sử dụng đồng tiền: bản chất tiền là tốt.

- Không hoang phí.
- Không hà tiện. Chuyện một bà chịu xúc dầu mà cứ ôm cái hộp trên ngực: hộp tiền.
- Ưu tiên cho nhu cầu sinh sống và phát triển gia đình và kẻ thân thuộc.
- Làm việc tốt, bác ái “*xưa ta đói người cho ăn...*”.

Báo Sài Gòn Giải Phóng ngày 19/9/1992: Nồi cháo không cạn của nhóm bác ái Vinh Sơn cho người nghèo ở bệnh viện.

Báo Công Giáo Dân Tộc, trang 8, số 875 ngày 20/9/1992, đó là dùng của cải, sức lực để mua Nước Trời.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 16,1-13)

Lược đồ 4

Có ba điểm cần tìm hiểu kỹ trong bài Tin Mừng này.

1. Tại sao anh quản lý bất trung lại được khen?

Không khen thói lươn lẹo của anh đâu vì trước sau anh vẫn là bất trung, nhưng khen ở chỗ biết lo liệu cho cuộc đời mình, biết nghĩ đến tương lai. Có điều phương tiện anh dùng để lo cho đời mình dựa vào tài sản của chủ và đó là cái khôn lanh, ranh mãnh của người đời, con cái thế gian.

2. Hãy dùng tiền của bất chính mà mua lấy bạn hữu Nước Trời.

Bất chính, cần phân biệt:

Bản chất của tiền tài của cải thì tốt, bất chính hay gian dối là do lòng tham của con người qua quá trình lưu hành, do đó có bất chính trực tiếp. Ví dụ: tiền của cướp được, trộm cắp hối lộ, gian xảo...

Bất chính gián tiếp: bản thân mình không có gì bất lương trong việc kiếm tiền nhưng vẫn phải dùng tiền do những người bất lương ấy chi trả, những chủ trương không công bằng chính trực chi phối đồng tiền mà ta không biết.

Ví dụ: chủ trương từ gốc: đổi tiền, lạm phát, phá giá tiền tệ, thuế bất công... Kẻ bất lương: đồ trộm cắp, tiền giật

giộc khi tung ra thị trường sao ta biết được! Cầm giấy bạc? Mua một món hàng? Chính hay tà đây?

Chúa Giêsu thấy hết mọi sự nên trước mặt Ngài tiền bạc có tính bất chính là như vậy.

Báo Sài Gòn Giải Phóng ngày 26/1/1989: Ba Lan phá giá đồng Glotti 10 lần trong một năm. Zimbabwe lạm phát 1.000.000%

3. Không ai làm tôi hai chủ, chúng ta là quản lý

- Hiện tượng bất chính ngay ở các ngân hàng nhà nước qua các hình thức trên.
- Là dân lành cũng phải sử dụng tiền lưu hành bình thường trong xã hội dù chính phủ lạm phát. Khi chúng ta biết chắc tiền vừa cướp được thì không được dùng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 16,19-31)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Am 6,1a.4-7): Giờ đây chúng ta sẽ lại lưu đầy, thế là tan tác lũ phè phỡn.

Bài đọc 2 (1Tm 6,11-16): Hãy tuân giữ điều răn của Chúa đến ngày Chúa xuất hiện.

Tin Mừng (Lc 16,19-31): Ladarô và phú hộ.

Chủ đề của Chúa Nhật này tiếp nối đề tài Chúa Nhật trước về sự sử dụng tiền của: Lời Chúa hôm nay là một tiếng tố cáo những người ích kỉ chỉ lo thỏa mãn những đam mê của mình. Trong khi có biết bao anh chị em túng thiếu mà nữ đóng chặt cửa lòng “*không chịu giúp đỡ*” (1Ga 3,17). Ta phải nhớ rằng những người giàu có mà ích kỉ luôn bị Chúa kết án còn những người nghèo luôn được bênh vực đó là điều tác giả Thánh vịnh 145 đã diễn tả.

I. Hai nếp sống trái ngược hoàn toàn

A. Ở đời: Trọc phú: Hưởng mọi tiện nghi

Lazarô: Chịu mọi thiếu thốn

B. Mãn hạn: Lazarô: Hưởng phúc trường sinh

Trọc phú: Vào địa ngục muôn kiếp

Ở đời mọi sự đều có kết thúc: chẳng ai giàu ba họ, chẳng ai khó ba đời.

II. Giàu chưa hẳn là một tội, nghèo chưa hẳn là nhân đức

Nhưng trong Phúc Âm Chúa luôn cảnh giác người giàu vì Chúa biết tiền của rất dễ làm người ta hư hỏng. *“Khốn cho các người là kẻ giàu có vì các người đã được an ủi rồi!”*

“Khốn cho các người là kẻ đang no nê phê phờn vì các người sẽ phải đói khát” (Lc 6,24).

“Con lạc đà chui qua lỗ kim...” (Mt 19,24).

Câu chuyện phú hộ được mùa tính phá lắm cũ... Đâu biết chính đêm đó phải ra đi! (Lc 12,16)

III. Thái độ khôn ngoan

Chúa dạy: Ai có của cải cách chính đáng đừng vênh vang mà phải biết sử dụng vào việc thăng tiến đồng loại.

“Ai có hai áo nên cho người không có một cái, của ăn cũng vậy” (Lc 3,11).

Ai nghèo túng ráng phấn đấu hơn, không chán nản thất vọng nhưng không bao giờ được làm những sự bất công để chiếm đoạt của cải.

Mặt khác hãy an tâm, tập sống siêu thoát vì đang ở trong điều kiện thuận lợi của Nước Trời.

Phúc thay ai nghèo khó (Mt 5,1).

“Giàu không ích kỉ, nghèo không bất công”.

- Mẹ Têrêsa Calcutta dành cả giải Nobel Hòa Bình cho người nghèo.
- Alfred Nobel 1833-1897 (10/12). Nhà hóa lý Thụy Điển ký di chúc trọn tài sản cho việc xây dựng giải Nobel.

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 16,19-31)

Lược đồ 2

Amos 6,1-7: Vô cảm, hưởng thụ.

1Tm 6,11-16: Hãy giữ điều răn....

Lc 16, 19-31: Nghịch lý giàu nghèo.

1/ Lazarô giống Gióp: Sống phó thác cho Chúa, chịu đựng thử thách không kêu trách:

*“Trời sao Trời ở chẳng cân
Kẻ ăn không hết người lần không ra” (Ca dao)*

Phú hộ: Không gian xảo, bóc lột nhưng dừng dừng, vô cảm, chỉ hưởng thụ.

Kết quả: Thiên đàng, Địa ngục 2 bên!

2/ Chúng đã có Môsê và các vị tiên tri:

- a. Mở đầu thư Do Thái, tác giả cho thấy trong chương trình cứu chuộc, Chúa chọn một số người nói thay Chúa: Tiên tri.
- b. Chúa ủy quyền cho họ: Kêu gọi Giêrêmia: *“Hãy nói điều Ta truyền”*.
- c. Tân Ước Chúa Giêsu ủy quyền:
 - Các con tha..., cảm...
 - Hãy làm việc này mà ...
 - Ai nghe lời các con...
 - Hãy đi rao giảng

d. Chúa tôn trọng sự ủy quyền bất kể khuyết điểm của người thừa ủy:

- Giuđa cũng trừ quỷ.
- Luật sĩ giảng trên tòa Môsê các người phải nghe.
- Đời sống họ thì đừng bắt chước.

3/ Nếu Chúa cứ trực tiếp hiện ra phán dạy với quyền năng và vinh quang ai chẳng nghe, nhưng không có công. Nghe Môsê chứng tỏ tin mạnh mới có công lớn.

a. Chính thánh Phaolô được gặp Chúa. Hỏi: Con phải làm gì? Chúa bảo: Vào Đamas có kẻ sẽ nói cho biết phải làm gì!

b. Ngày xưa Chúa ủy quyền cho Môsê và các tiên tri.

Ngày nay: Nổi tiếp các tông đồ là hàng Giám mục, Linh mục, Giáo sĩ khắp nơi, tràn lan. Hằng ngày giảng dạy – Ta có nghe? Hay đòi Chúa phải hiện ra? Ngày nay ít người nhìn ra vai trò đại diện Đức Kitô của các thừa tác viên – Tự do phê phán cả Đức Giáo Hoàng

Còn hàng Giám Mục, Linh mục, Tu sĩ? Chửi bới tự do...

Hay lắm? Nhưng coi chừng nhiều kẻ bị xử trong ngày phán xét khiêu nại: có thấy Chúa đâu mà giúp đỡ? Chúa sẽ trả lời.

- ❖ Kỳ tĩnh tâm của giáo xứ – một cha trẻ được mời về giải tội. Thấy ông bố mình xếp hàng vào tòa:
 - Bố sang tòa kia nhé!
 - Cha ngồi xuống làm sứ vụ của mình: Cố xưng tội sốt sắng.

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 16,19-31)

Lược đồ 3

Chuyện phú hộ và Lazarô đặt cho chúng ta 4 vấn đề

1/ Không hẳn ai có tiền là xuống hỏa ngục, mặt rệp là lên Thiên đàng

Lên xuống tại thiện tính:

“Chỉ kẻ nào làm theo ý Cha Ta mới được vào nước Trời”

2/ Nguồn thu nhập thế nào? Chính hay tà? *“Ai không làm thì đừng ăn..... Hãy lo làm ăn chân chính”*

3/ Việc chi tiêu thế nào?

Chuyện Rockefeller sống rất tiết kiệm! *“Tôi không có bố là Rockefeller...”*

Không hà tiện. Bữa cơm nhà nghèo (SGGP 27/9/1992).

Không phung phí: ma chay rình rang, cưới hỏi, lấy có liên hoan, trang điểm quá mức...sử mũi, cắt mắt.... một này một nọ. Rượu, hút... nhu cầu giả tạo.

4/ Muốn sống thiện, quản lý tốt đời sống mình phải nghe Môsê và các tiên tri. Khốn cho kẻ giàu có: *“Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Trời.”*

“Không ai có thể làm tôi hai chủ được”. Thánh Phaolô gọi đám giàu có phung phí này là những kẻ *“thờ cái bụng”*

“Hỡi kẻ làm điều gian ác, hãy vào lửa đời đời vì xưa ta đòi các ngươi không cho ăn...”

“Phúc cho ai có tinh thần nghèo khó.”

“Phúc thay người biết cảm thương và cho vay mượn. Biết theo lẽ phải mà thu xếp công việc mình” (Tv 111,3)

“Hỡi kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy vào hưởng gia nghiệp..., vì xưa Ta đòi ngươi cho ăn..”

“Ai làm điều gì cho anh chị em bé mọn là làm cho chính Ta.”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 16,19-31)

Lược đồ 4

Ai cũng phải công nhận nghèo không phải là một nét xấu, giàu cũng không phải một tội ác – bằng chứng Giáo Hội tuyên phong nhiều vị thánh giàu có, địa vị cao. Bài Phúc Âm không trưng rõ một hành động xấu cụ thể nào của nhà phú hộ nhưng ông đã bị phạt trong hỏa ngục. Chúng ta cũng biết chắc nhà phú hộ hẳn có tội nên mới bị phạt – hơn nữa nếu ông không kêu ca oán trách gì khi bị phạt cũng mặc nhiên công nhận ông có tội, ông còn xin tổ phụ Abraham cho Ladarô về cảnh cáo năm anh em còn sống kéo họ cũng bị trầm luân, điều đó chứng tỏ năm anh em ông và ông không phải là người lành. Điều rõ ràng là ông xa xỉ quá độ lại keo kiệt không chịu giúp đỡ tha nhân, Còn Ladarô, Phúc Âm không trưng một hành động nhân đức cụ thể nào nhưng ít nhất ta cũng thấy:

- Ông chịu đựng bệnh tật, nghèo đói, cách can đảm không oán trách ai.
- Ông bình thản ngồi ở cửa nhà phú hộ, không che giấu nỗi nghèo khổ, buồn thảm của mình, và cũng không có nặng phân trình diễn khổ đau để lừa bịp người khác như một số người nghèo bắt lương vẩn làm.

- Ước muốn của ông ngay thẳng – ông không ước ao chiếm đoạt của trái phép. Không thù hận kẻ giàu, chỉ ước ao những vụn bánh rơi dưới bàn cho đỡ đói mà thôi.

Có thể chuyển đề tài:

Chủ ý của Chúa Giêsu qua dụ ngôn là:

1. Đề cao không phải chính sự nghèo đói mà là một tinh thần khó nghèo như Chúa đã nhiều lần cổ vũ và chúc phúc. Không có tôn thờ của cải, bình thần trước những khó khăn về vật chất. Không dùng phương thế phi pháp để tạo ra của cải mà luôn luôn tạo lập bằng tài khéo của khối óc và sức mạnh của bàn tay như Thánh Phaolô: *“Tôi tự làm để nuôi thân không nhờ vả ai? Ai không chịu làm việc thì đừng ăn.”*
2. Cảnh giác về sự giàu có vì nó là một tà thần lôi kéo ta xa Chúa và anh em, dạy những ai giàu có phải biết sử dụng của cải cách hợp lý để mưu ích cho linh hồn và anh em. Biết rộng rãi chia sẻ cho người nghèo, rộng rãi cho công việc từ thiện và nhất là không kiếm của cải bằng những phương tiện bất chính.

Rockefeller đã bỏ ra 80 triệu dollar cho các công việc từ thiện bác ái. Bill Gates bỏ ra 100 tỷ làm bác ái.

3. Để có một thái độ đúng đắn với của cải trần thế, tránh những thái quá bất cập, ta phải tìm học đường lối Chúa, thực tập qua Kinh Thánh và qua sự chỉ dẫn của Giáo Hội.

“Chúng đã có Môsê và các tiên tri, hãy nghe lời.....”

Vấn đề của cái trong Kinh Thánh cho chúng ta thấy một điều may và hai điều rủi.

Điều may mắn: hằng ngày dùng đủ: như Chúa dạy.

Điều rủi:

1. Quá nghèo khổ, thật ra nghèo không cản trở ta đến với Chúa nhưng sợ ta yếu đuối, không đủ sức chịu đựng nỗi mà bê trễ việc phụng thờ Chúa.
2. Quá giàu có: phải nói là rủi vì ngay đời này đã thấy nó đưa lại nhiều cái rủi: là mỗi nhữ trộm cướp, là mỗi bận tâm ngày đêm “*của bay đâu, lòng bay đó*”. Rủi hơn nữa là Lời Chúa chúc dữ nhiều lần! Khốn cho bay! “*Xin đừng để con nghèo túng cũng đừng để con giàu có*” (Cn 30,8).

Eve Lavalière, minh tinh số một của Pháp đầu thế kỷ XX đã bỏ nghề, sống như một nữ tu trên đất thánh. Vua thánh Đavit cầu nguyện: “*Xin đừng để con quá nghèo đói kéo con sinh ra trộm cắp làm ố danh Chúa, cũng xin cho con đừng quá giàu có kéo con lãng quên Chúa.*”

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 16,19-31)

Lược đồ 5

Xem ra Chúa Giêsu rất kỵ tiền của, nhiều lần Chúa lên tiếng về vấn đề này...

Để dễ lĩnh hội hơn, Chúa Nhật hôm nay Chúa phán dụ ngôn người giàu với Ladarô:

1. Nghèo không phải là một nét xấu và giàu không phải là một tội ác. Dụ ngôn không nói tội trạng rõ rệt nào của nhà phú hộ, thế mà ông phải sa hỏa ngục, làm ta có cảm tưởng giàu là tội ác. Không phải thế! Giáo Hội vẫn tôn vinh những vị thánh giàu có: Vua thánh Louis.

Tội của người phú hộ có thể ở cách làm giàu và nhất là sử dụng tiền của cách ích kỷ nên ông không biện minh được.

2. Nhiều kẻ nghèo phải trầm luân. Nghèo chưa hẳn là phúc, phúc ở thái độ chấp nhận ý Chúa.

Lazarô bình thân khiêm tốn.

Chuyện bà giàu có và người giúp việc:

Bà giàu có nhưng ít làm việc thiện mơ thấy mình vào thiên đàng nhưng chỉ có một túp lều ọp ẹp, còn nhà của người giúp việc thì là biệt thự sang trọng (vì cô ta làm nhiều việc thiện) khi tỉnh dậy bà hiểu ra và quyết tâm làm nhiều việc thiện.

CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 17,5-10)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Kh 1,2-3.2,2-4): Người công chính sẽ được sống như lòng thành tín của mình .

Bài đọc 2 (2Tm 1,6-8.13-14): Anh đừng hổ thẹn vì phải làm chứng cho Chúa chúng ta.

Tin Mừng (Lc 17,5-10): Nếu anh em có lòng tin!

Chúng ta từ nhiều vùng, nhiều ngõ tụ tập về đây, khác nhau về tuổi tác, về đời sống nhưng tất cả đều có một điểm chung đó là niềm tin nơi Đức Kitô. Với niềm tin đó chúng ta cùng Hội Thánh khắp hoàn cầu dâng lễ tạ ơn thờ phượng Chúa, xin Chúa thứ tha lỗi lầm và xin ban những ơn lành hồn xác. Vâng trước hết chúng ta cùng gọi lên niềm tin Chúa đang ở giữa chúng ta qua thánh vịnh 84, đáp ca hôm nay.

Suy niệm Tin Mừng.

Đầy tớ vô dụng. (Cầu nguyện dùng kể công)

Một em nhỏ mỗi khi mẹ sai làm việc thường có thưởng tiền. Khi em khá lớn lúc 8 tuổi, bỗng dưng không thấy mẹ cho tiền nữa. Hôm sau em cúi vào tay mẹ tờ giấy, quét nhà 3 lần – ru em ngủ 10 lần – lật rau 10 lần – đi chợ vật 10 lần ... mong mẹ thanh toán sớm. Mẹ viết: bú 500 lít sữa – giặt đồ và tắm rửa 1000 lần – ru ngủ 1000 lần – mỗi ngày 20\$ tiền cơm nhân 365 nhân 10 = 73.000.000. Con thanh toán cho mẹ.

Anh em có gì mà không do đã lãnh nhận (Thánh Phaolô – 1Cr 4,7)

Không thể vênh vang như tên biệt phái lên đèn thờ cầu nguyện.

Phải học theo gương Chúa Giêsu: cả đời phục vụ.

Bài học lớn nhất là rửa chân: việc của nô lệ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 17,5-10)

Lược đồ 2

Xin thầy tăng thêm đức tin cho chúng con.

Một vấn đề cần suy nghĩ trong bài Phúc Âm:

1. Đức tin rất cần thiết.
2. Không ai được phép kể công với Chúa để đòi Chúa phải theo ý mình, trái lại đối với Chúa chúng ta chỉ là đầy tớ vô dụng! Đó là bài học phục vụ khiêm tốn, thực tế Chúa Giêsu dạy.

Hôm nay ta nhấn mạnh điểm thứ nhất.

1. Đức tin cần thiết:

Khi xin điều gì thì đó phải là điều cần thiết hoặc tốt lành, đáng ưa thích.

Các môn đệ xin thêm đức tin tức là các ông đã hiểu: Đức tin cần thiết! Thực sự không bao giờ Chúa làm phép lạ mà lại không đòi người ta tỏ lòng tin.

Cha đứa nhỏ bị kinh phong đến xin Chúa.

“Mọi sự đều có thể cho kẻ tin” (Mc 9,23)

Với Matta: Con có tin không? (Ga 11,26)

Người đàn bà băng huyết: *“Lòng tin chữa con”*

Biết bao lần Chúa trách môn đệ yếu tin.

2. “Không đức tin không thể đẹp lòng Chúa” (Dt 11,6)

“Người công chính sống nhờ đức tin” (Rm 1,17);
Gương các tổ phụ Abraham, Môsê,..., Đức Mẹ.

3. Tin bởi nghe giảng lời Chúa (Rm 10,14-15)

Muốn mạnh tin phải nghe lời Chúa, phải gắn bó với
Phúc Âm.

Thánh vịnh đáp ca 94.

Đức tin của Môsê khi qua biển Đỏ - Khi đập hòn đá.

*“Mong rằng con thấu hiểu các lời Thánh Kinh để anh
dũng chiến đấu, để can đảm giữ đức tin và lương tâm ngay
chính” (1Tm 1,18).*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 17,11-19)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (2V 5,14-17): Ông Naaman trở lại gặp người của Thiên Chúa và tuyên xưng Đức Chúa.

Bài đọc 2 (2Tm 2,8-13): Nếu ta kiên tâm chịu đựng, ta sẽ cùng hiển trị với Đức Kitô.

Tin Mừng (Lc 17,11-19): Sống và thực hành lòng biết ơn.

Kẻ ngoại 1: 2V – Naaman được Êlisa chữa lành...

- Tuyên xưng Chúa.
- Cảm ơn tiên tri (tiên tri không nhận).
- Xin đất về lập bàn thờ, chỉ thờ Chúa (dĩ nhiên cả nhà ông theo ông).

Kẻ ngoại 2: Người cùi Samaria.

- Tôn vinh Chúa.
- Sấp mình dưới chân Chúa Giêsu mà tạ ơn.

Thực tế: biết bao người có đạo “vô ơn”. Người ngoại “biết ơn”. Sách “*Năm chiếc bánh và hai con cá*” Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê Thuận.

Bánh 1: sống phút hiện tại.

Bánh 2: phân biệt giữa Chúa và việc của Chúa. Ham việc mà quên Chúa, là kiêu ngạo. (Một bà Tổng quyền khi được bầu khóc ít, khi phải nhường bước, khóc nhiều hơn)

Bánh 3: bí quyết cầu nguyện.

Bánh 4: bí tích Thánh Thể, sức mạnh duy nhất.

Bánh 5: yêu thương phải dẫn đến hiệp nhất. Thư di chúc của Chúa.

Cá 1: tôi và Mẹ Maria.

Cá 2: tôi chọn Giêsu.

Sống 5 bánh và 2 cá là sống lòng biết ơn:

- “*On ai một chút chó quên – Phiền ai một chút để bên cạnh lòng*”. (Ca dao)
- Hãy tạ ơn Chúa trong mọi hoàn cảnh.
- Nếu chị biết ơn Thiên Chúa (Ga 4,10).
- Không có gì mà không do đã lãnh nhận (1Cr 4,7).
- Tượng đài chó ở ga xe hỏa Tokyo (chó biết ơn).
- Con chó của chị Maria lễ tang 5/10/2016 lên nhà thờ dự lễ nằm dưới hòm.
- Hoa hậu đầu tiên Việt Nam – Kiều Khanh (Gx. Vườn Xoài): “*Em yêu hòa bình, em ghét nhất là sự phản bội*” (đồng nghĩa với vô ơn bạc nghĩa, ăn cháo đá bát).
- Cách nay hơn mười năm Đức Hồng Y G.B Mẫn làm lễ Phục Sinh ở trại xì ke, sĩa Bình Phước, vui vì dự lễ đông, buồn vì tỷ lệ Công giáo 17% trong khi Công giáo cả nước có 6,7% mà thôi. Công giáo trả ơn Chúa như vậy đó.

Nếu ... Sidon và Sôđôm đã tồn tại tới nay.

Hàn Tín trả ơn Phiếu Mẫu.

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 17,11-19)

Lược đồ 2

Đức Tin Và Lòng Biết Ơn

Trong Tin Mừng Luca, tạ ơn Chúa là yếu tố quan trọng (2,20; 5,26; 7,16; 18,43).

1. Phải có đức tin mạnh mới nhận ra ơn Chúa ban không. Trên bình diện nhân loại, ta ít khi nhận ra ân huệ người khác làm cho mình. Khi ta nhận ra thì có khi những người làm ơn cho ta đã qua đời. Tục ngữ “*có nuôi con mới biết lòng cha mẹ*”, làm thầy giáo rồi ta mới nhớ ơn người dạy dỗ.

Đối với Chúa nếu không có đức tin không thể nhận ra ơn Chúa và cũng không thể bày tỏ lòng biết ơn. “*Chúa làm mưa trên người lành kẻ dữ, cho mặt trời mọc soi cho kẻ công chính cũng như quân bất lương*” mấy ai nhận ra ơn Chúa.

2. Tạ ơn Chúa cũng không phải chuyện dễ. Cảm tạ qua quít khi được “*may mắn*” là chuyện bình thường. Cái khó là làm sao nhận ra ơn Chúa ngay cả khi gặp nguy khốn. Thánh Inhaxio chắc chắn phải tạ ơn Chúa vì đã bị thương nặng trong cuộc chiến! Nhờ phải nằm viện mà ngài được cơ hội trở về với Chúa rồi nên thánh. Thánh Phaolô phải tạ ơn vì ngã ngựa. Phải có đức tin mạnh mẽ, lòng yêu mến cây trồng và phó thác tuyệt đối cho Chúa mới có thể nhận ra “*Tất cả là hồng ân*”. Kể cả sự yếu đuối và tội lỗi nữa. Thánh Augustino đã lớn tiếng ca ngợi: “*Ôi tội hồng phúc vì đã cho ta Đáng Cứu Chuộc rất cao sang.*”

3. Tạ ơn đẹp lòng Chúa hơn cả là biết tạ ơn tập thể và biết nhờ Chúa Giêsu: “*Chín người kia đâu?*” Chính nhờ Người...

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 17,11-19)

Lược đồ 3

1. Thiên Chúa cứu độ:

Việc ban ơn lành chữa bệnh và ban ơn tha tội mời gọi ta vào Nước Trời, bệnh tật thể xác là hậu quả đồng thời tiêu biểu cho bệnh tật tâm hồn.

2. Để đón nhận sự cứu độ của Chúa phải có niềm tin về phía ta, còn về phía Chúa luôn có một sự thử thách.

Câu chuyện Naaman và câu chuyện mười người phong cùi trong Phúc Âm đều đặt ra những thách đố rất căng! Những đòi hỏi niềm tin tuyệt đối! Khi các bệnh nhân chỉ nhận được một lệnh từ xa “*Remote Control*”. Naaman còn bất mãn lúc đầu chứ mười người phong cùi thì tin ngay! Hoàn toàn dựa vào thể giá của người nói.

3. Bù lại, Naaman tỏ ra chân thành và mạnh mẽ hơn trong việc tạ ơn là xin một xe đất về lập bàn thờ kính bái Thiên Chúa ngay trong lòng đất dân ngoại. Tuyên xưng Chúa là Thiên Chúa thật. Còn mười người cùi bỏ đi, chỉ có một người Samari trở lại cảm ơn khiến Chúa tỏ ý phiền trách “*còn chín người kia đâu không thấy trở lại mà chỉ có một người ngoại này?*” Vô ân đồng nghĩa với bội bạc, đáng ghét nhất (Kiều Khanh), hoa hậu đầu tiên của Việt Nam.

Áp dụng:

1. Ta ngày nay cũng được cứu độ xác hồn
2. Ta có mạnh tin không?
3. Lòng biết ơn ta thể nào?

“On ai một chút chớ quên - Phiền ai một chút để bên cạnh lòng” (Ca dao)

Câu chuyện tượng chó ở ga xe lửa Tokyo (chó biết ơn).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 17,11-19)

Lược đồ 4

Khai thác đề tài: vâng lời liền khỏi.

- Mười người cùi vâng lời đi trình diện: thấy khỏi.
- Ông Naaman vâng lời tắm.
- Ông Phêrô vâng lời thả lưới.
- Ông sĩ quan vâng lời đi về.
- Bà Canaan vâng lời về.

Để minh họa về sự vô ơn:

- Giuđa hôn thầy.
- Brutus giết Caesar.
- La Bô giết Đồng Trác.
- Tào Tháo giết La Lão Phu.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 17,11-19)

Lược đồ 5

Tin Mừng cho ta thấy rõ một khuyết điểm lớn của loài người: mau quên ơn. “*Hữu sự thì vái tứ phương*”, nhưng ơn đã được thì ít người ghi nhớ.

Đức Biết Ơn là một nhân đức tự nhiên cao quý. Đáng ghét nhất là “*ăn cháo đá bát*”, “*vong ân bội nghĩa*”: Kiều Khanh – ghét nhất sự phản bội.

*Ơn ai một chút chớ quên
Phiền ai một chút để bên cạnh lòng.*

Lời nói trên cửa miệng người lịch sự là lời cảm ơn và xin lỗi.

Chúng ta phải cảm ơn nhau về những sự phục vụ, giúp đỡ ta nhận được hằng ngày của người khác. Ta phải cảm ơn những người thân, nhất là cha mẹ và thầy dạy ta nên người. Nhưng ta phải cảm ơn nhất là Thiên Chúa, vị đại ân nhân của ta và muôn loài. Si Scires Donum Dei (Ga 4). Thánh Phaolô quả quyết “*không có gì ta có mà không do lãnh nhận*”

“*Nhờ Ngôi Lời mà ta nhận được hết ơn này đến ơn khác.*”
(Ga 1,16)

- Ơn tạo thành,
- Ơn nuôi dưỡng chở che,
- Ơn cứu độ.

Để tỏ lòng biết ơn Chúa ta phải làm gì?

- Sống xứng đáng con Chúa trước mặt người đời.
- Sống hiếu thảo với Chúa.
- Nỗ lực cộng tác với Chúa trong việc xây dựng Nước Trời.

“Lòng biết ơn sâu xa nhất là biết duy trì phát huy sự nghiệp, công trình thế hệ trước đã để lại.” (Einstein)

Ông Thác, tướng Thái Lan, đã từng quỳ dưới chân bà giáo hưu để nói lời cảm ơn.

Tuổi Trẻ 27/9/1989, Đại tướng Carnos đi hành quân bất thành lính dừng lại tạt vào làng quê thăm một trường tiểu học trong đó có thầy giáo già, thầy cũ của ông.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 29 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 18,1-8)

Bài đọc 1 (Xh 17,8-13): Khi nào ông Môsê giơ tay lên thì dân Israel thắng thế.

Bài đọc 2 (2Tm 3,14-4,2): Người của Thiên Chúa phải nên thập toàn để làm mọi việc lành.

Tin Mừng (Lc 18,1-8): Chúa minh xét cho kẻ kiên trì cậy trông.

Bà góa và quan tòa bất chính, hai tầng lớp, hai lối sống... ta chọn?

Mục đích của dụ ngôn: cầu nguyện luôn, không nản chí! Ta được mời gọi sống nếp sống bà góa tránh nếp sống quan tòa. Kỹ thuật tương phản trong Tin Mừng.

Áp dụng:

1. Cậy trông tuyệt đối nơi Chúa.
2. Để Thánh Kinh giáo huấn ta, ta loan truyền Thánh Kinh.
3. Bền bỉ trong thử thách, kiên trì cầu nguyện, cậy trông (Gióp là tấm gương kiên trì cậy trông).

.....
.....
.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 18,9-14)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Hc 35,12-14.16-18): Lời nguyện của người nghèo vượt tầng mây thăm.

Bài đọc 2 (2Tm 4, 6-8.16-18): Tôi chỉ còn đợi vòng hoa dành cho người công chính.

Tin Mừng (Lc 18,9-14): Biệt phái và thu thuế cầu nguyện.

1. Chúa không bảo ta cứ bê bối tội lỗi đi rồi hạ mình sám hối là được Chúa thương, bênh vực, đề cao.
2. Cũng không bảo chúng ta không cần làm các việc đạo đức mà ông biệt phái đã làm.

Tội vẫn là điều xấu phải tránh và việc lành vẫn là điều tốt phải thi hành. Nhưng thái độ của người ta có thể biến đổi bậc thang giá trị trước mặt Chúa. Làm việc lành cách kiêu căng thì cũng vô ích không được nên công chính. Còn lỡ yếu đuối phạm tội mà can đảm khiêm tốn sám hối thì sẽ được Chúa thương cho nên công chính. Nên cần thiết phải khiêm nhường. Người ta nên công chính không do làm việc luật dạy (Rm 3,20).

Khiêm nhường là nền tảng các nhân đức giống nền nhà.

Bảy mối tội đầu: Thứ nhất - khiêm nhường chớ kiêu ngạo.

Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo và ban ơn cho kẻ khiêm nhường. Một ngọn núi sức sống nghèo nàn hơn một thung lũng. Chúa dạy “*học cùng Tôi.*”

Têrêsa bé nhỏ, làm thánh lớn. Tháng Giêng 2014, Năm Gia Đình, Giáo Hội phong thánh cho một người mẹ, người vợ trong gia đình ở Ý: bà Carilisa lấy chồng năm 18 tuổi, có hai con, chồng bê bối vợ góp ý bị đánh gần chết rồi bỏ đi lấy vợ bé. Ra viện, bà lủi thủi nuôi con, ban ngày làm lụng vất vả, tối đến cầu nguyện với người nghèo, dâng gia đình bé nhỏ, dâng chồng bê bối. 54 tuổi chết, chồng sám hối trở về.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 18,9-14)

Lược đồ 2

Người biệt phái và người thu thuế lên đền thờ cầu nguyện.

1. Cầu nguyện là gì?
2. Biệt phái và thu thuế ai cầu nguyện thật?
3. Bài học Chúa dạy: khiêm nhường.
4. Kinh nghiệm Thánh Kinh: Lucife; Adam-Eva; Babel; Aman và Mađuke; trong sách Ester, Đavít, Phêrô.
5. Gương mẫu của Chúa: Ai nâng mình lên... hãy học với Ta...
6. Gương mẹ Chúa: vâng tôi là nữ tỳ.

Kết: phúc thật thứ I và II là phúc dành cho người khiêm hạ, họ sẽ được nước Chúa làm gia nghiệp.

Thánh Phanxicô Assisi: *“Cha là kẻ tội lỗi nhất trần gian”*. *“Có gì mà đã không lãnh nhận”* (Tv 142, 2: Trước nhan Chúa, chẳng có ai là công chính; Tv 129: Nếu Chúa chấp tội ai đứng vững).

Những ý tưởng của

.....

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 18,9-14)

Lược đồ 3

Cầu nguyện là gì? Ai cầu nguyện thật? Hai người cầu nguyện.

Bài học khiêm tốn.

Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo:

- o Lucife
- o Adam – Eva: kiêu bị phạt
- o Goliat: bị hạ

Chúa dạy khiêm nhường:

- o Dụ ngôn cỏ cuối cỏ nhất
- o Dụ ngôn người thu thuế và biệt phái
- o Chúa khen bà góa kín đáo khiêm nhường
- o Chúa nêu gương:
 - + Xuống thế làm người (Pl 2)
 - + Nêu gương: học với ta (Mt 11,26)
 - + Cụ thể: rửa chân

Đức Mẹ theo gương Chúa: xin vâng.

Các thánh theo gương Chúa.

Thánh Phanxicô Assisi: “*Cha là kẻ tội lỗi nhất trần gian*”.

Các Đức Giáo Hoàng trong các thông điệp đều xưng “*tôi tớ các tôi tớ*”.

Chuyện nhất bát của Euro 1992: 20/6/1992 chung kết Đan Mạch và Đức, tỷ số 2-0. Trước đó, đội Đan Mạch được vượt nhờ Nam Tư bị loại, bị chê là “*vịt bầu*” nhưng khiêm tốn cố gắng cá nhân và tinh thần đoàn kết.

Tinh thần vâng phục lãnh đạo, từ vị thế bát đã lên tới nhất khiến mọi người khâm phục, ca tụng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 19,1-10)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (Kn 11,22-12,2): Thiên Chúa xót thương mọi loài, làm ngơ trước tội lỗi ta.

Bài đọc 2 (2Tx 1,11-2,2): Đức Kitô được tôn vinh nơi anh em.

Tin Mừng (Lc 19, 1-10): Con Người đến cứu những gì đã mất.

Gặp Giakêu: Thân phận thấp bé, tội lỗi, mặc cảm. Vượt chướng ngại để thấy Chúa, gặp được phao cứu hộ.

Thông điệp: tìm những gì đã hư mất.

Thiên Chúa vẫn đi ngang qua đời ta, lỗi Ngài: Thánh Thể, Thánh Kinh, thừa tác viên, Ta đứng ở cửa gỗ (Kh 3,20).

Cần vượt chướng ngại: thi lên đỉnh Olympia.

Thể hiện niềm vui hoán cải như Giakêu.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 19,1-10)

Lược đồ 2

Câu chuyện Giakêu làm ta cảm động về phía Thiên Chúa cũng như phía loài người.

- Giakêu là ai? Làm nghề gì?
- Người đồng hương coi ông thế nào?
- Cơ hội và động lực nào giúp ông hoán cải: gặp gỡ Đức Kitô (Đức Kitô chưa giảng lời nào cho ông, dùng sự hiện diện đã đủ).

Lời Giakêu bộc lộ quyết tâm anh hùng! Lời Chúa bộc lộ tình thương vô hạn!

Kết luận:

Trước thánh nhan Chúa ai là công chính? (Tv 142,2)

Nếu Chúa chấp tội... (Tv 129,2)

Giakêu là hình ảnh mỗi người chúng ta. Ai cũng có điều cần sám hối và sám hối mỗi ngày.

Cơ hội hay động lực: gặp gỡ Đức Kitô. Sở dĩ chưa sám hối vì chưa gặp được Đức Kitô: “*Lạy Thầy, xin xa con ra...*”

Giakêu đầy thiện chí muốn gặp Đức Kitô: ta phải noi gương.

Thiện chí, quyết tâm luôn gặp được tình thương tha thứ của Chúa.

Ta gặp Đức Kitô nơi lời Ngài và qua phụng vụ nhất là thánh lễ.

Trộm ngựa (TN) trở thành thánh nhân nhờ thiện chí và Lời Chúa.

Đề 2: Gương Giakêu.

- 1. Khao khát sự công chính (Chúa) ông không thiếu gì cả trừ Chúa!
- 2. Ý chí mạnh mẽ: ông lùn không ngần ngại leo lên cây.
- 3. Rộng rãi: sẵn sàng đón tiếp Chúa, sẵn sàng chia của.
- 4. Can đảm và khiêm tốn thú tội.

Sống bốn điểm trên ta sẽ thành công chính: “*Ta đứng ở cửa mà gõ...*” (Kh 3,20).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 19,1-10)

Lược đồ 3

Đề: Gặp gỡ Đức Kitô, gặp ơn cứu độ.

- o Ông già Simeon!
- o Nathanaen.
- o Thiếu phụ ngoại tình, phụ nữ Samaritana.
- o Mátthêu.
- o Trộm lành.

Làm sao để gặp? Biết bao người đi nhà thờ mà không gặp, rước lễ mà không gặp!

Lòng nhân hậu vô bờ của Chúa.

Yêu tích cực: cho.

Yêu tiêu cực: nhìn, chờ, tha....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 19,1-10)

Lược đồ 4

Sám hối

Tôi xin đền gấp bốn.

Câu chuyện của nhà phát minh Thụy Điển Nobel, Alfred Bernard 1833-1896 (Swedish). Khám phá ra chất nổ làm mìn năm 1866 và trở nên giàu có nhờ phát minh này. Khi qua đời đã làm di chúc để lại 9.200.000 dollar để thành lập giải Nobel khuyến khích những phát minh, sáng kiến về vật lý, hóa học, y học, kinh tế, văn chương và hòa bình để phục vụ lợi ích cho con người. Ông có ý đền bù dù người ta lạm dụng phát minh của ông để dùng trong chiến tranh.

Báo chí cho biết hiện nay trên thế giới còn mấy chục triệu trái mìn nằm dưới lòng đất. Nhiều nhất là Nicarawa, Campuchia, Afganistan.... Giải Nobel ngoài ý nghĩa khoa học, nhân văn còn mang đậm ý nghĩa tôn giáo với sự thực thi đức công bình một cách tế nhị, sâu sắc.

Jean Valjean, một đứa trẻ bần cùng trong tác phẩm vĩ đại của Victor Hugo “*những kẻ khốn cùng*” chỉ ăn cắp một cái bánh mì, bị kết án tù chung thân, lớn lên đã vượt ngục, làm tới thị trưởng, rất thương người!

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 20,27-38)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (2Mc 7,1-2.9-14): Vua vũ trụ sẽ cho chúng tôi sống lại để hưởng sự sống đời đời.

Bài đọc 2 (2Tx 2,16-3,5): Xin Chúa cho anh em được vững mạnh để nói và làm những gì tốt lành.

Tin Mừng (Lc 20,27-38): Chúa của kẻ sống.

Bài đọc 1 – Niềm tin của bà mẹ và bảy đứa con trong cơn bách hại của Antiôcô. Chết chứ không phạm tội.

Maria Goretti: chết chứ không phạm tội.

Savio: thà chết không phạm tội.

Mẹ vua thánh Louis: mẹ yêu con hơn mình nhưng mẹ thà thấy con chết trước mặt mẹ hơn là thấy con phạm tội trọng.

Tín thác nơi Chúa:

- Chúa cho họ sống lại, hưởng phúc đời đời.
- Chi thể bị cắt xẻo – Chúa sẽ ban lại.

Tư tưởng mới của Bài đọc 1, khác tư tưởng trong Thánh vịnh: chết vào chốn tối tăm, không ai nhớ tới, chẳng còn kêu cầu danh Chúa nữa... *“Chốn âm ty ai còn nhớ Chúa... Chỉ người sống chúng tôi mới kêu cầu danh Chúa.”*

Chúa phục sinh đóng dấu cho xác tín này của sách Macabê.

Bài đọc 2 – kiên trì trong thử thách, giữ vững truyền thống Chúa sẽ cứu giúp.

Tin Mừng – nhóm Sadukêu chỉ nhận Ngũ Thư nên không tin sống lại. Nhóm biệt phái thêm Ngũ Thư và các sách khác nên tin có sống lại.

Họ chất vấn Chúa Giêsu bằng việc trung luật Môsê về hôn nhân nối dây! Hóc búa và thú vị...

1. Điều kiện sống ở đời này không phải ở đời sau.
2. Đời sau có cuộc sống riêng, không vợ không con, chẳng cần nối dõi vì họ sống đời đời như các thiên thần.
3. Đây là sự sống mới nhờ sát nhập với Đức Kitô phục sinh qua việc cùng chịu khổ với Người.

Dẫn chứng Xh 3,2 Thiên Chúa của các tổ phụ, họ chết từ lâu nhưng Thiên Chúa vẫn coi họ đang sống bên Chúa. Họ là kẻ sống và Thiên Chúa là Chúa kẻ sống, không phải kẻ chết.

4. Chưa gặp khó khăn, phải đổi tính mạng. Nhưng có dám chọn một điều đúng mà phải hy sinh? Sống thật với không gian ở trường học và trường đời.
5. Thánh Phaolô liều mạng vì rao giảng Tin Mừng, ta cộng tác thế nào?
6. Ta có tin sống lại? Chuẩn bị gì?

Thánh Anê Lê Thị Thành (1781-1841): *“Các con đừng khóc, đó là những hoa hồng Chúa gắn trước cho mẹ. Hãy về sống đức tin thật vững.”* (Lời bà khuyên các con khi tới thăm mẹ bị tù tội vì Đạo Chúa và thấy những vết máu tra tấn còn dính trên áo).

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 20,27-38)

Lược đồ 2

1. Tin có đời sau là niềm tin chung của nhiều tôn giáo. Vì tin như thế nên mới có lễ nghi cúng giỗ, cầu siêu, lễ bái gia tiên....
2. Tin có đời sau là đúng đắn nhưng anh em ngoài Kitô giáo nghĩ rằng đời sau cũng giống đời này là không đúng. Điều sai lầm này kéo theo những hậu quả tai hại:
 - Hại vật chất: tốn tiền mua vàng mã, ngậm vàng, tùy táng chôn theo cả người (Huyền Trân Công Chúa suýt bị chôn sống).
 - Hại tinh thần: dẫn người ta tới nếp sống thực dụng, hưởng thụ, ích kỷ, “*sống trên đời ăn miếng đời chó, xuống âm phủ biết có hay không?*”
3. Chỉ Kitô hữu nhờ Chúa Giêsu mạc khải ta biết rõ đời sau sẽ như thế nào: trước hết qua xét xử công minh theo tội phúc, có trọng tội sẽ vào hỏa ngục đời đời, sạch mọi tội và mọi hình phạt bởi tội – lên thiên đàng hưởng hạnh phúc vĩnh cửu. Còn tội nhẹ, hình phạt bởi tội đền chưa đủ. Vào luyện tội thanh tẩy cho xong mới được về thiên đàng. Cuộc sống sau cái chết sẽ hoàn toàn khác nếp sống hiện tại. Những người lành sống như thiên thần, những người ác sống như quỷ dữ.

Xác sẽ sống lại, được biến đổi thành siêu vật chất kết hợp với hồn mà hưởng hạnh phúc hay chịu khổ hình. Không tôn giáo nào dạy về sự sống lại cả.

4. Liên hệ đời này đời sau là liên hệ nhân quả, gieo gì gặt nấy (Thánh Phaolô), gieo nước mắt gặp vui mừng (Tv 25).

“Hãy nhớ ngày tận số mà thôi đừng giận ghét, nhớ mình phải hư nát và phải chết mà trung thành giữ các điều răn” (Hc 28,6).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 20,27-38)

Lược đồ 3

Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại, tôi tin hằng sống vậy. Xưa trong dân Do Thái, dân riêng của Chúa có sự phân hóa do mâu nhiệm kẻ chết sống lại.

Biệt phái: tin kẻ chết sẽ sống lại và dĩ nhiên có thưởng phạt đời sau.

Sadukêu: không tin kẻ chết sống lại và thưởng phạt đời sau: chính vì vậy họ tạo ra câu chuyện bảy anh em để xem lập trường của Chúa Giêsu.

Ngày nay thế giới cũng có thể chia ra hai nhóm: nhóm tin có sống lại, có thưởng phạt chí công: 1/10 nhân loại. Nhóm không tin sống lại và không tin đời sau: 9/10 nhân loại. (Cv 17,32) “*để khi khác chúng tôi sẽ nghe*”.

Chúng ta là số ít nhưng có phúc vì biết được bí quyết để trường sinh bất tử. Đó là tin vào Đức Giêsu “*sự sống đời đời hệ tại...*”

Những người không biết, không phải Thiên Chúa không muốn cho họ biết vì Chúa muốn cứu rỗi mọi người mà chỉ tại họ bịt mắt bưng tai không muốn biết:

- a. Một đầu óc bình thường, một lương tâm ngay chính có thể tìm ra chân lý này.

Con người khát khao công bình tuyệt đối, điều đó không có ở trần gian.

Theo định luật tâm sinh lý là phải có đối tượng bên ngoài mới có nhu cầu bức thiết bên trong. Ví dụ: con người có nhu cầu khát thì phải có nước đáp ứng, con người có nhu cầu đói phải có đồ ăn đáp ứng.... Vậy con người khát công chính, công bình, hạnh phúc tuyệt đối... chắc chắn phải có, không có ở đời này phải có ở đời sau.

b. Nếu không có thì nói theo kiểu các triết gia hiện sinh vô tín cách đây 50 năm: *“Con người sinh ra là phi lý, sống trong xã hội là phi lý, chết càng phi lý hơn.”*

- Thiện ích phân phối không đều.
- Tội ác trừng phạt không cân xứng.

Trường hợp một tên không tặc.

Trường hợp Sman: giết 6 triệu người Do-thái bị bắt cóc ở Á Căn Đình cách đây 70 năm.

Phải có sống lại và chung thẩm thì cuộc sống mới không phi lý.

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 33 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 21,5-19)

Bài đọc 1 (Mt 3,19-20^a): Mặt trời công chính sẽ mọc lên soi chiếu các người.

Bài đọc 2 (2Tx 3,7-12): Ai không chịu làm thì đừng ăn.

Tin Mừng (Lc 21,5-19): Có kiên trì anh em mới giữ được mạng sống mình.

Gần cuối năm phụng vụ, Giáo Hội, Mẹ chúng ta, kêu mời con cái nhìn về ngày cánh chung, không phải để khiếp đảm, nản lòng nhưng để nêu cao niềm hy vọng và tin tưởng, từ đó động viên chúng ta hãy xây dựng nước Chúa; bằng những việc tốt lành bằng những đóng góp cụ thể cho anh em đồng bào, xã hội và nhân loại. Mục lý tưởng là khi Chúa đến không còn hiện tượng tiêu cực nào, mọi sự được chấn chỉnh trong Đức Kitô “*Restaurare omnia in christo*”. Muốn được vậy, mỗi người phải nỗ lực đóng góp phần của mình trong công cuộc xây dựng chung.

Với biến cố hồi hương, người Do-thái tưởng sẽ thực hiện được lý tưởng sống với Chúa nhưng thực tế ngược lại: Đền Thờ vẫn hoang tàn, tôn giáo thì biến chất, lễ bái thờ vô vị: trong hoàn cảnh đó vào năm 450 BC, ngôn sứ Malakhi đã loan báo Ngày Của Chúa nhằm làm sống lại nghị lực của dân.

Xét ngoại diện thì ngày đó đáng sợ với kẻ kiêu căng và gian ác vì Chúa sẽ vĩnh viễn chiến thắng tội ác, chấm dứt

thời khoan nhượng. Nhưng với người công chính thời đó là niềm hy vọng vì sẽ được thấy công bình bác ái ngự trị, tất cả thiện nhân sẽ được ân thưởng.

Như vậy phải chăng hi vọng và tin tưởng là thái độ của ta khi trực diện với Ngày Của Chúa về ngay bây giờ, người Kitô hữu đã có thể góp phần vào ngày cánh chung vinh quang của Đức Kitô bằng cách dẫn thân xây dựng cuộc sống công bình, yêu thương, phục vụ và chống lại cái ác dưới mọi hình thức. Nếu chúng ta không góp phần, thì ngày đó chúng ta không thể ngẩng đầu lên được.

Gợi ý khác:

Bài học trên, Đức Kitô đã minh họa trong Tin Mừng Luca 21, 5-19.

Dù trong nhiều sự đảo lộn của thế giới, con cái Chúa vẫn phải nắm vững niềm hi vọng và tin tưởng. Đồng thời lấy đó làm động lực để sống như chứng nhân Tin Mừng, tận dụng mọi cơ hội, mọi khả năng để làm việc hầu cứu thoát mình và anh em nữa.

Đức Giêsu sẽ vui mừng chừng nào khi Người đến chỉ để khen thưởng chứ không phải nặng lời lên án ai! Dọn đường cho Chúa đến chính là công việc của chúng ta hôm nay.

Cha Leseur đau nặng nằm viện, một soeur hóm hỉnh hỏi cha: *“Lúc này Chúa gọi cha về cha nói sao?” – “Tôi sẽ nói: Thừa Chúa con đây.”*

Tu viện trưởng huấn đức: *“Ngày mai tận thế, các thầy làm gì bây giờ?”*

CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 23,35-43)

Lược đồ 1

Bài đọc 1 (2Sm 5,1-3): Họ xúc dầu tấn phong Đavít làm vua Israel.

Bài đọc 2 (Cl 1,12-20): Chúa Cha đã đưa chúng ta vào vương quốc Thánh Tử chí ái.

Tin Mừng (Lc 23,35-43): Khi ông vào nước của ông, xin nhớ đến tôi.

Khác với vua chính trị, nhất thời, một khoảng thời gian, vương quyền Chúa biểu lộ ở mọi phạm vi và vượt trên thời gian và không gian.

1. Là chủ mọi vật.
2. Mọi quyền bính được ban cho Ta (Mt 28,18).
 - a. Trong đời sống trần gian, Ngài làm chủ sóng nước, thiên nhiên, ma quỷ, bệnh tật, sự sống và sự chết.
 - b. Phạm vi tôn giáo: Ngài có quyền lập pháp (8 mối) giải thích Kinh Thánh, chủ ngày sabát, ban hành luật mới (Ga 13,34). Ngài có quyền tha tội, quyền sinh tử.

Tóm lại, Ngài có quyền trên mọi loài cả thiên thần và ma quỷ (Pl 2,9-12).

Khải huyền xưng: Vua các vua, Chúa các chúa.

Chuyện Thánh Christofer.

Chuyện vua Federic:

Một hôm trong đại lễ quốc gia, nhà vua nước Đức đi duyệt binh, gặp một chú lính mang một thanh gươm bị sét.

- Chú tên gì?
- Bẩm hoàng thượng, con tên là Federic!
- Một là chú phải chăm chỉ mài gươm cho bén để ứng chiến, hai là chú phải đổi tên đi và xéo về vườn kéo hổ danh ta, vì Federic là tên trẫm.

Mỗi Kitô mang tên Chúa Giêsu có gươm hai lưỡi là Lời Chân Lý như Thánh Phaolô nói: *“Anh em hãy cầm vũ khí sự sáng”* (Rm 13,13) để chiến đấu, phải sống xứng đáng danh môn đệ Chúa Giêsu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN NĂM C

(Lc 23,35-43)

Lược đồ 2

Bài đọc 1 (2Sm 5,1-3): Đavít được xúc dầu phong vương, Thiên Chúa thấy tận đáy lòng (1Sm 16,7).

Bài đọc 2 (Cl 1,12-20): Quyền năng và vương quốc của Thiên Chúa.

Tin Mừng (Lc 35-43): Vua Nước Trời.

Cách Chúa Giêsu làm vua khác vua thế gian. Vua tình yêu, ngai vàng là thập giá, luật lệ và tình yêu, vương quốc vô biên. Chữ viết INRI để chế nhạo nhưng trong ý Chúa, đây là lời tuyên xưng. Họ chế nhạo, Chúa tha thứ, cho họ cơ hội vào vương quốc. Thể hiện ngay khi anh trộm lành có lòng tin.

Lòng thương xót thể hiện đến tận cùng, cho mọi người cơ hội, không loại trừ ai.

1. Ai, cái gì hướng dẫn cuộc đời ta?
2. Ai giải thoát ta khỏi quyền lực tối tăm?
3. Hoán cải là điều kiện vào nước Chúa. Điển hình là anh trộm lành, sám hối + tin + hy vọng.
4. Làm gì để “*nước Cha trị đến*”. Làm lành lánh dữ: thiên hạ thấy những việc tốt đẹp anh em làm mà ngợi khen Thiên Chúa. (Mt 5,15)

Các lễ trọng kính Chúa, truyền thống dân tộc và các lễ khác...

Xin xem phần 1 năm A trang 350 tới trang 437

MỤC LỤC

CÁCH SẮP XẾP.....	7
SUY NIỆM LỜI CHÚA NĂM A.....	9
MÙA VỌNG.....	10
CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG NĂM A.....	11
<i>Lược đồ 1</i>	11
<i>Lược đồ 2</i>	13
<i>Lược đồ 3</i>	15
<i>Lược đồ 4</i>	16
<i>Lược đồ 5</i>	18
<i>Lược đồ 6</i>	20
CHÚA NHẬT 2 MÙA VỌNG NĂM A.....	22
<i>Lược đồ 1</i>	22
<i>Lược đồ 2</i>	24
<i>Lược đồ 3</i>	25
CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM A.....	26
<i>Lược đồ 1</i>	26
<i>Lược đồ 2</i>	27
<i>Lược đồ 3</i>	28
<i>Lược đồ 4</i>	30
<i>Lược đồ 5</i>	31
<i>Lược đồ 6</i>	32
CHÚA NHẬT 4 MÙA VỌNG NĂM A.....	33
<i>Lược đồ 1</i>	33
<i>Lược đồ 2</i>	35
<i>Lược đồ 3</i>	37
THÁNH LỄ VỌNG GIÁNG SINH NĂM A.....	38
THÁNH LỄ BAN ĐÊM.....	39
THÁNH LỄ RẠNG ĐÔNG.....	40

THÁNH LỄ BAN NGÀY	41
LỄ THÁNH GIA THẤT NĂM A	43
LỄ CHÚA HIỀN LINH NĂM A-B-C.....	45
LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA NĂM A.....	47
MÙA CHAY.....	49
LỄ TRO	49
CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY NĂM A.....	51
<i>Lược đồ 1</i>	51
<i>Lược đồ 2</i>	52
CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM A.....	54
<i>Lược đồ 1</i>	54
<i>Lược đồ 2</i>	55
<i>Lược đồ 3</i>	57
<i>Lược đồ 4</i>	58
CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM A.....	60
<i>Lược đồ 1</i>	60
<i>Lược đồ 2</i>	62
<i>Lược đồ 3</i>	64
<i>Lược đồ 4</i>	66
<i>Lược đồ 5</i>	69
<i>Lược đồ 6</i>	71
<i>Lược đồ 7</i>	73
CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM A.....	74
<i>Lược đồ 1</i>	74
<i>Lược đồ 2</i>	76
<i>Lược đồ 3</i>	77
<i>Lược đồ 4</i>	78
<i>Lược đồ 5</i>	80
<i>Lược đồ 6</i>	82

<i>Lược đồ 7</i>	83
CHÚA NHẬT 5 MÙA CHAY A	86
<i>Lược đồ 1</i>	86
<i>Lược đồ 2</i>	89
<i>Lược đồ 3</i>	90
<i>Lược đồ 4</i>	92
CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM A	94
<i>Lược đồ 1</i>	94
<i>Lược đồ 2</i>	95
<i>Lược đồ 3</i>	97
THỨ NĂM TUẦN THÁNH NĂM A-B-C	99
THỨ SÁU TUẦN THÁNH NĂM A-B-C.....	100
THỨ BẢY TUẦN THÁNH NĂM A	101
MÙA PHỤC SINH.....	103
CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C.....	103
<i>Lược đồ 1</i>	103
<i>Lược đồ 2</i>	104
CHÚA NHẬT 2 PHỤC SINH NĂM A-B-C.....	105
<i>Lược đồ 1</i>	105
<i>Lược đồ 2</i>	106
CHÚA NHẬT 3 PHỤC SINH NĂM A.....	108
<i>Lược đồ 1</i>	108
<i>Lược đồ 2</i>	110
CHÚA NHẬT 4 PHỤC SINH NĂM A.....	111
<i>Lược đồ 1</i>	111
<i>Lược đồ 2</i>	113
<i>Lược đồ 3</i>	114
<i>Lược đồ 4</i>	115
CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM A.....	117

<i>Lược đồ</i>	<i>Error! Bookmark not defined.</i>
CHÚA NHẬT 6 PHỤC SINH NĂM A.....	118
<i>Lược đồ 1</i>	118
<i>Lược đồ 2</i>	119
<i>Lược đồ 3</i>	121
<i>Lược đồ 4</i>	123
LỄ THĂNG THIÊN NĂM A	125
<i>Lược đồ 1</i>	125
<i>Lược đồ 2</i>	127
LỄ VỌNG CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG A-B-C.....	129
<i>Lược đồ 1</i>	129
<i>Lược đồ 2</i>	130
<i>Lược đồ 3</i>	131
LỄ CHÍNH NGÀY CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG.....	133
<i>Lược đồ</i>	133
MÙA THƯỜNG NIÊN	134
CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM A.....	134
<i>Lược đồ 1</i>	134
<i>Lược đồ 2</i>	136
<i>Lược đồ 3</i>	138
<i>Lược đồ 4</i>	139
<i>Lược đồ 5</i>	140
<i>Lược đồ 6</i>	141
<i>Lược đồ 7</i>	143
CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM A	144
<i>Lược đồ 1</i>	144
<i>Lược đồ 2</i>	145
<i>Lược đồ 3</i>	147
<i>Lược đồ 4</i>	148

CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM A	149
<i>Lược đồ 1</i>	149
<i>Lược đồ 2</i>	151
CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM A	152
<i>Lược đồ 1</i>	152
<i>Lược đồ 2</i>	154
<i>Lược đồ 3</i>	156
<i>Lược đồ 4</i>	158
<i>Lược đồ 5</i>	160
CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM A	162
<i>Lược đồ 1</i>	162
<i>Lược đồ 2</i>	164
<i>Lược đồ 3</i>	167
<i>Lược đồ 4</i>	168
<i>Lược đồ 5</i>	170
CHÚA NHẬT 7 THƯỜNG NIÊN NĂM A	172
<i>Lược đồ 1</i>	172
<i>Lược đồ 2</i>	174
<i>Lược đồ 3</i>	175
CHÚA NHẬT 8 THƯỜNG NIÊN NĂM A	176
<i>Lược đồ 1</i>	176
<i>Lược đồ 2</i>	177
<i>Lược đồ 3</i>	178
CHÚA NHẬT 9 THƯỜNG NIÊN NĂM A	180
<i>Lược đồ</i>	180
CHÚA NHẬT 10 THƯỜNG NIÊN NĂM A	181
<i>Lược đồ 1</i>	181
<i>Lược đồ 2</i>	183
CHÚA NHẬT 11 THƯỜNG NIÊN NĂM A	185
<i>Lược đồ</i>	185

CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM A	186
<i>Lược đồ 1</i>	186
<i>Lược đồ 2</i>	188
<i>Lược đồ 3</i>	189
CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM A	191
<i>Lược đồ 1</i>	191
<i>Lược đồ 2</i>	193
<i>Lược đồ 3</i>	194
<i>Lược đồ 4</i>	195
<i>Lược đồ 5</i>	196
CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM A	197
<i>Lược đồ 1</i>	197
<i>Lược đồ 2</i>	199
<i>Lược đồ 3</i>	200
<i>Lược đồ 4</i>	201
<i>Lược đồ 5</i>	203
<i>Lược đồ 6</i>	205
CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM A	207
<i>Lược đồ 1</i>	207
<i>Lược đồ 2</i>	209
<i>Lược đồ 3</i>	211
<i>Lược đồ 4</i>	212
<i>Lược đồ 5</i>	213
<i>Lược đồ 6</i>	214
CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM A	215
<i>Lược đồ 1</i>	215
<i>Lược đồ 2</i>	216
<i>Lược đồ 3</i>	218
<i>Lược đồ 4</i>	219
<i>Lược đồ 5</i>	221

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM A	222
<i>Lược đồ 1</i>	222
<i>Lược đồ 2</i>	224
<i>Lược đồ 3</i>	225
<i>Lược đồ 4</i>	226
CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM A	227
<i>Lược đồ 1</i>	227
<i>Lược đồ 2</i>	229
CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM A	230
<i>Lược đồ 1</i>	230
<i>Lược đồ 2</i>	231
<i>Lược đồ 3</i>	233
<i>Lược đồ 4</i>	236
<i>Lược đồ 5</i>	237
CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN NĂM A	238
<i>Lược đồ</i>	238
CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM A	239
<i>Lược đồ 1</i>	239
<i>Lược đồ 2</i>	241
<i>Lược đồ 3</i>	242
<i>Lược đồ 4</i>	244
<i>Lược đồ 5</i>	245
<i>Lược đồ 6</i>	246
CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM A	248
<i>Lược đồ 1</i>	248
<i>Lược đồ 2</i>	250
<i>Lược đồ 3</i>	251
<i>Lược đồ 4</i>	252
<i>Lược đồ 5</i>	254
CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM A	255

<i>Lược đồ 1</i>	255
<i>Lược đồ 2</i>	256
<i>Lược đồ 3</i>	258
<i>Lược đồ 4</i>	260
<i>Lược đồ 5</i>	261
CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM A	262
<i>Lược đồ 1</i>	262
<i>Lược đồ 2</i>	264
<i>Lược đồ 3</i>	265
<i>Lược đồ 4</i>	266
<i>Lược đồ 5</i>	268
<i>Lược đồ 6</i>	269
<i>Lược đồ 7</i>	270
<i>Lược đồ 8</i>	271
<i>Lược đồ 9</i>	273
CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM A	274
<i>Lược đồ 1</i>	274
<i>Lược đồ 2</i>	275
<i>Lược đồ 3</i>	277
<i>Lược đồ 4</i>	279
<i>Lược đồ 5</i>	281
<i>Lược đồ 6</i>	283
CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM A	284
<i>Lược đồ 1</i>	284
<i>Lược đồ 2</i>	286
<i>Lược đồ 3</i>	287
<i>Lược đồ 4</i>	289
CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN NĂM A	292
<i>Lược đồ</i>	292
CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM A	294

<i>Lược đồ 1</i>	294
<i>Lược đồ 2</i>	295
<i>Lược đồ 3</i>	296
<i>Lược đồ 4</i>	299
<i>Lược đồ 5</i>	301
CHÚA NHẬT 29 THƯỜNG NIÊN NĂM A	303
<i>Lược đồ 1</i>	303
<i>Lược đồ 2</i>	305
CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM A	307
<i>Lược đồ 1</i>	307
<i>Lược đồ 2</i>	309
<i>Lược đồ 3</i>	311
<i>Lược đồ 4</i>	313
<i>Lược đồ 5</i>	315
<i>Lược đồ 6</i>	316
CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM A	316
<i>Lược đồ 1</i>	317
<i>Lược đồ 2</i>	318
<i>Lược đồ 3</i>	319
<i>Lược đồ 4</i>	320
<i>Lược đồ 5</i>	323
CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM A	323
<i>Lược đồ 1</i>	324
<i>Lược đồ 2</i>	326
<i>Lược đồ 3</i>	327
<i>Lược đồ 4</i>	328
<i>Lược đồ 5</i>	330
<i>Lược đồ 6</i>	332
<i>Lược đồ 7</i>	333
<i>Lược đồ 8</i>	334

<i>Lược đồ 9</i>	335
CHÚA NHẬT 33 THƯỜNG NIÊN NĂM A	337
<i>Lược đồ 1</i>	337
<i>Lược đồ 2</i>	340
CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN NĂM A	341
<i>Lược đồ 1</i>	341
<i>Lược đồ 2</i>	342
<i>Lược đồ 3</i>	343
<i>Lược đồ 4</i>	344
<i>Lược đồ 5</i>	345
<i>Lược đồ 6</i>	347
<i>Lược đồ 7</i>	348
ĐẠI LỄ	349
* KÍNH CHÚA	
* KÍNH ĐỨC MẸ VÀ CÁC THÁNH	
* THEO TRUYỀN THÔNG DÂN TỘC	
LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM A	350
<i>Lược đồ 1</i>	350
<i>Lược đồ 2</i>	352
<i>Lược đồ 3</i>	354
<i>Lược đồ 4</i>	356
LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM B	358
<i>Lược đồ 1</i>	358
<i>Lược đồ 2</i>	359
<i>Lược đồ 3</i>	361
LỄ KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU NĂM C	363
<i>Lược đồ 1</i>	363
<i>Lược đồ 2</i>	364
NGÀY 1 THÁNG 1 THÁNH MARIA ĐỨC MẸ CHÚA TRỜI	365

<i>Lược đồ 1</i>	365
<i>Lược đồ 2</i>	367
<i>Lược đồ 3</i>	368
NGÀY 19 THÁNG 3 LỄ TRỌNG KÍNH THÁNH GIUSE	369
<i>Lược đồ 1 (ý tưởng bài đọc 1)</i>	369
<i>Lược đồ 2 (ý tưởng bài đọc 2)</i>	371
<i>Lược đồ 3</i>	373
NGÀY 25 THÁNG 3 LỄ TRUYỀN TIN	375
<i>Lược đồ 1</i>	375
<i>Lược đồ 2</i>	375
<i>Lược đồ 3</i>	377
<i>Lược đồ 4</i>	378
<i>Lược đồ 5</i>	380
<i>Lược đồ 6</i>	381
NGÀY 24 THÁNG 6 SINH NHẬT THÁNH GIOAN TÂY GIẢ	383
<i>Lược đồ 1</i>	383
<i>Lược đồ 2</i>	384
<i>Lược đồ 3</i>	385
NGÀY 24 THÁNG 6 SINH NHẬT THÁNH GIOAN TÂY GIẢ	387
<i>Lược đồ 1</i>	387
<i>Lược đồ 2</i>	389
<i>Lược đồ 3</i>	390
NGÀY 29 / 6 THÁNH PHÊRÔ VÀ THÁNH PHAOLÔ TÔNG ĐỒ	391
<i>Lược đồ 1</i>	391
<i>Lược đồ 2</i>	393
<i>Lược đồ 3</i>	394
NGÀY 29 / 6 THÁNH PHÊRÔ VÀ THÁNH PHAOLÔ TÔNG ĐỒ	394
<i>Lược đồ 1</i>	395
<i>Lược đồ 2</i>	397
NGÀY 15 THÁNG 8 ĐỨC MẸ LÊN TRỜI	399

<i>Lược đồ 1</i>	399
<i>Lược đồ 2</i>	401
NGÀY 15 THÁNG 8 ĐỨC MẸ LÊN TRỜI	402
<i>Lược đồ 1</i>	402
<i>Lược đồ 2</i>	404
NGÀY 7 THÁNG 10 ĐỨC MẸ MÂN CÔI	406
<i>Lược đồ 1</i>	406
<i>Lược đồ 2</i>	408
NGÀY 1 THÁNG 11 CÁC THÁNH NAM NỮ	410
<i>Lược đồ 1</i>	410
<i>Lược đồ 2</i>	412
NGÀY 2 THÁNG 11 CẦU CHO CÁC TÍN HỮU ĐÃ QUA ĐỜI... 413	
<i>Lễ 1</i>	413
<i>Lễ 2</i>	414
<i>Lễ 3</i>	415
NGÀY 24 / 11 THÁNH ANRÊ DỪNG LẠC VÀ CÁC BẠN TỬ ĐẠO 416	
NGÀY 8 THÁNG 12 ĐỨC MẸ VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI..... 418	
<i>Lược đồ 1 (đôi dòng lịch sử)</i>	418
<i>Lược đồ 2</i>	420
<i>Lược đồ 3</i>	422
<i>Lược đồ 4</i>	424
TẾT NGUYÊN ĐÁN THÁNH LỄ TẮT NIÊN	425
TẾT NGUYÊN ĐÁN THÁNH LỄ GIAO THỪA	426
TẾT NGUYÊN ĐÁN THÁNH LỄ TÂN NIÊN..... 428	
<i>Mẫu A</i>	428
<i>Mẫu B</i>	430
<i>Mẫu C</i>	431
MÔNG HAI TẾT KÍNH NHỚ TỔ TIÊN, ÔNG BÀ, CHA MẸ..... 432	
MÔNG BA TẾT THÁNH HÓA CÔNG ẮN VIỆC LÀM	434

TẾT TRUNG THU.....	436
SUY NIỆM LỜI CHÚA NĂM B.....	438
DẪN VÀO NĂM PHỤNG VỤ NĂM B	439
CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG NĂM B	440
<i>Lược đồ 1</i>	<i>440</i>
<i>Lược đồ 2</i>	<i>442</i>
<i>Lược đồ 3</i>	<i>443</i>
CHÚA NHẬT 2 MÙA VỌNG NĂM B	444
<i>Lược đồ 1</i>	<i>444</i>
<i>Lược đồ 2</i>	<i>445</i>
<i>Lược đồ 3</i>	<i>446</i>
<i>Lược đồ 4</i>	<i>447</i>
CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM B	449
<i>Lược đồ 1</i>	<i>449</i>
<i>Lược đồ 2</i>	<i>451</i>
CHÚA NHẬT 3 MÙA VỌNG NĂM B	453
<i>Lược đồ 3</i>	<i>453</i>
<i>Lược đồ 1</i>	<i>454</i>
<i>Lược đồ 2</i>	<i>455</i>
LỄ CHÚA GIÁNG SINH THÁNH LỄ BAN NGÀY	456
<i>Lược đồ 1</i>	<i>456</i>
LỄ THÁNH GIA THẤT NĂM B.....	458
<i>Lược đồ 1</i>	<i>458</i>
LỄ HIỂN LINH NĂM A-B-C	460
<i>Lược đồ 1</i>	<i>460</i>
<i>Lược đồ 2</i>	<i>462</i>
<i>Lược đồ 3</i>	<i>464</i>
LỄ CHÚA CHỊU PHÉP RỬA NĂM B.....	466
<i>Lược đồ 1</i>	<i>466</i>

<i>Lược đồ 2</i>	468
<i>Lược đồ 3</i>	470
CHÚA NHẬT 1 MÙA CHAY NĂM B	472
<i>Lược đồ 1</i>	472
<i>Lược đồ 2</i>	474
<i>Lược đồ 3</i>	476
<i>Lược đồ 4</i>	478
<i>Lược đồ 5</i>	479
<i>Lược đồ 6</i>	480
<i>Lược đồ 7</i>	481
CHÚA NHẬT 2 MÙA CHAY NĂM B	483
<i>Lược đồ 1</i>	483
<i>Lược đồ 2</i>	484
<i>Lược đồ 3</i>	486
<i>Lược đồ 4</i>	487
<i>Lược đồ 5</i>	489
<i>Lược đồ 6</i>	491
CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM B	493
<i>Lược đồ 1</i>	493
<i>Lược đồ 2</i>	495
<i>Lược đồ 3</i>	497
<i>Lược đồ 4</i>	499
<i>Lược đồ 5</i>	501
CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM B	503
<i>Lược đồ 1</i>	503
<i>Lược đồ 2</i>	505
<i>Lược đồ 3</i>	507
<i>Lược đồ 4</i>	509
<i>Lược đồ 5</i>	511
CHÚA NHẬT 5 MÙA CHAY NĂM B	513

<i>Lược đồ 1</i>	513
<i>Lược đồ 2</i>	515
CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM B	517
<i>Lược đồ 1</i>	517
<i>Lược đồ 2</i>	518
THỨ NĂM TUẦN THÁNH NĂM B	519
<i>Lược đồ</i>	519
THỨ SÁU TUẦN THÁNH NĂM B	520
<i>Lược đồ</i>	520
THỨ BẢY TUẦN THÁNH NĂM B	521
<i>Lược đồ 1</i>	521
<i>Lược đồ 2</i>	522
<i>Lược đồ 3</i>	524
CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C	525
CHÚA NHẬT 2 PHỤC SINH A-B-C	527
<i>Lược đồ 1</i>	527
<i>Lược đồ 2</i>	529
<i>Lược đồ 3</i>	531
<i>Lược đồ 4</i>	533
<i>Lược đồ 5</i>	535
CHÚA NHẬT 3 PHỤC SINH NĂM B	537
CHÚA NHẬT 4 PHỤC SINH NĂM B	539
CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH NĂM B	541
<i>Lược đồ 1</i>	541
<i>Lược đồ 2</i>	542
<i>Lược đồ 3</i>	544
<i>Lược đồ 4</i>	546
<i>Lược đồ 5</i>	547
<i>Lược đồ 6</i>	549

<i>Lược đồ 7</i>	550
<i>Lược đồ 8</i>	551
<i>Lược đồ 9</i>	552
CHÚA NHẬT 6 PHỤC SINH NĂM B.....	553
<i>Lược đồ 1</i>	553
<i>Lược đồ 2</i>	555
<i>Lược đồ 3</i>	556
<i>Lược đồ 4</i>	559
<i>Lược đồ 5</i>	561
<i>Lược đồ 6</i>	562
LỄ CHÚA THĂNG THIÊN NĂM B.....	563
<i>Lược đồ 1</i>	563
<i>Lược đồ 2</i>	565
<i>Lược đồ 3</i>	567
<i>Lược đồ 4</i>	569
<i>Lược đồ 5</i>	570
<i>Lược đồ 6</i>	572
LỄ VỌNG CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG NĂM B.....	574
<i>Lược đồ</i>	574
LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG NĂM B.....	576
<i>Lược đồ 1</i>	576
<i>Lược đồ 2</i>	577
<i>Lược đồ 3</i>	579
<i>Lược đồ 4</i>	580
LỄ CHÚA BA NGÔI NĂM B.....	581
<i>Lược đồ 1</i>	581
<i>Lược đồ 2</i>	583
<i>Lược đồ 3</i>	585
CHÚA NHẬT 2 THƯỜNG NIÊN NĂM B.....	587
<i>Lược đồ 1</i>	587

<i>Lược đồ 2</i>	589
<i>Lược đồ 3</i>	590
CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN NĂM B	593
<i>Lược đồ 1</i>	593
<i>Lược đồ 2</i>	594
<i>Lược đồ 3</i>	596
<i>Lược đồ 4</i>	598
<i>Lược đồ 5</i>	600
CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM B	602
<i>Lược đồ 1</i>	602
<i>Lược đồ 2</i>	604
<i>Lược đồ 3</i>	606
<i>Lược đồ 4</i>	608
<i>Lược đồ 5</i>	610
CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM B	612
<i>Lược đồ 1</i>	612
<i>Lược đồ 2</i>	613
<i>Lược đồ 3</i>	614
CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM B	614
<i>Lược đồ 1</i>	615
<i>Lược đồ 2</i>	617
<i>Lược đồ 3</i>	618
<i>Lược đồ 4</i>	620
CHÚA NHẬT 7 THƯỜNG NIÊN NĂM B	621
CHÚA NHẬT 8 THƯỜNG NIÊN NĂM B	622
CHÚA NHẬT 9 THƯỜNG NIÊN NĂM B	624
CHÚA NHẬT 10 THƯỜNG NIÊN NĂM B	625
CHÚA NHẬT 11 THƯỜNG NIÊN NĂM B	627
<i>Lược đồ 1</i>	627

<i>Lược đồ 2</i>	628
CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM B	630
<i>Lược đồ 1</i>	630
<i>Lược đồ 2</i>	632
<i>Lược đồ 3</i>	634
<i>Lược đồ 4</i>	636
<i>Lược đồ 5</i>	637
CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM B	638
<i>Lược đồ 1</i>	638
<i>Lược đồ 2</i>	640
<i>Lược đồ 3</i>	641
CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM B	643
<i>Lược đồ 1</i>	643
<i>Lược đồ 2</i>	645
<i>Lược đồ 3</i>	647
<i>Lược đồ 4</i>	648
<i>Lược đồ 5</i>	649
CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM B	651
<i>Lược đồ 1</i>	651
<i>Lược đồ 2</i>	653
<i>Lược đồ 3</i>	655
<i>Lược đồ 4</i>	657
<i>Lược đồ 5</i>	658
<i>Lược đồ 6</i>	659
<i>Lược đồ 7</i>	660
CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM B	661
<i>Lược đồ 1</i>	662
<i>Lược đồ 2</i>	664
<i>Lược đồ 3</i>	666
<i>Lược đồ 4</i>	667

<i>Lược đồ 5</i>	668
<i>Lược đồ 6</i>	670
<i>Lược đồ 7</i>	671
<i>Lược đồ 8</i>	673
CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM B	675
<i>Lược đồ 1</i>	675
<i>Lược đồ 2</i>	677
<i>Lược đồ 3</i>	678
<i>Lược đồ 4</i>	679
<i>Lược đồ 5</i>	680
<i>Lược đồ 6</i>	682
CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM B	684
<i>Lược đồ 1</i>	684
<i>Lược đồ 2</i>	686
<i>Lược đồ 3</i>	688
<i>Lược đồ 4</i>	690
<i>Lược đồ 5</i>	691
CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM B	693
<i>Lược đồ 1</i>	693
<i>Lược đồ 2</i>	694
<i>Lược đồ 3</i>	695
<i>Lược đồ 4</i>	697
CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN NĂM B	700
<i>Lược đồ 1</i>	700
<i>Lược đồ 2</i>	702
<i>Lược đồ 3</i>	703
<i>Lược đồ 4</i>	705
CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM B	706
<i>Lược đồ 1</i>	706
<i>Lược đồ 2</i>	708

<i>Lược đồ 3</i>	709
<i>Lược đồ 4</i>	711
<i>Lược đồ 5</i>	713
CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM B	715
<i>Lược đồ 1</i>	715
<i>Lược đồ 2</i>	717
<i>Lược đồ 3</i>	719
<i>Lược đồ 4</i>	721
<i>Lược đồ 5</i>	722
CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM B	724
<i>Lược đồ 1</i>	724
<i>Lược đồ 2</i>	726
<i>Lược đồ 3</i>	728
CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM B	729
<i>Lược đồ 1</i>	729
<i>Lược đồ 2</i>	731
<i>Lược đồ 3</i>	732
<i>Lược đồ 4</i>	734
<i>Lược đồ 5</i>	735
CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM B	737
<i>Lược đồ 1</i>	737
<i>Lược đồ 2</i>	739
<i>Lược đồ 3</i>	741
<i>Lược đồ 4</i>	743
CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM B	744
<i>Lược đồ 1</i>	744
<i>Lược đồ 2</i>	746
<i>Lược đồ 3</i>	748
<i>Lược đồ 4</i>	749
<i>Lược đồ 5</i>	751

<i>Lược đồ 6</i>	752
CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN NĂM B	752
<i>Lược đồ 1</i>	753
<i>Lược đồ 2</i>	755
CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM B	757
<i>Lược đồ 1</i>	757
<i>Lược đồ 2</i>	759
<i>Lược đồ 3</i>	761
CHÚA NHẬT 29 THƯỜNG NIÊN NĂM B	762
CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM B	764
<i>Lược đồ 1</i>	764
<i>Lược đồ 2</i>	765
<i>Lược đồ 3</i>	767
<i>Lược đồ 4</i>	768
<i>Lược đồ 5</i>	769
<i>Lược đồ 6</i>	770
<i>Lược đồ 7</i>	772
CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM B	773
<i>Lược đồ 1</i>	773
<i>Lược đồ 2</i>	775
<i>Lược đồ 3</i>	776
<i>Lược đồ 4</i>	778
<i>Lược đồ 5</i>	780
<i>Lược đồ 6</i>	782
CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM B	784
<i>Lược đồ 1</i>	784
<i>Lược đồ 2</i>	786
<i>Lược đồ 3</i>	788
CHÚA NHẬT 33 THƯỜNG NIÊN NĂM B	790

LỄ CHÚA KITÔ VUA VŨ TRỤ NĂM B	791
SUY NIỆM LỜI CHÚA NĂM C	793
DẪN VÀO NĂM PHỤNG VỤ NĂM C	794
MÙA VỌNG	795
CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG NĂM C	795
<i>Lược đồ 1</i>	795
<i>Lược đồ 2</i>	797
<i>Lược đồ 3</i>	799
<i>Lược đồ 4</i>	801
<i>Lược đồ 5</i>	803
<i>Lược đồ 6</i>	804
CHÚA NHẬT II MÙA VỌNG NĂM C	806
<i>Lược đồ 1</i>	806
<i>Lược đồ 2</i>	808
<i>Lược đồ 3</i>	809
<i>Lược đồ 4</i>	810
CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG NĂM C	812
<i>Lược đồ 1</i>	812
<i>Lược đồ 2</i>	814
<i>Lược đồ 3</i>	815
<i>Lược đồ 4</i>	817
<i>Lược đồ 5</i>	818
<i>Lược đồ 6</i>	819
<i>Lược đồ 7</i>	820
CHÚA NHẬT IV MÙA VỌNG NĂM C	821
<i>Lược đồ 1</i>	821
<i>Lược đồ 2</i>	822
<i>Lược đồ 3</i>	824
<i>Lược đồ 4</i>	826
<i>Lược đồ 5</i>	828

<i>Lược đồ 6</i>	830
<i>Lược đồ 7</i>	832
MÙA GIÁNG SINH	834
LỄ THÁNH GIA NĂM C	834
LỄ HIỂN LINH NĂM C	836
<i>Lược đồ 1</i>	836
<i>Lược đồ 2</i>	838
<i>Lược đồ 3</i>	840
LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA NĂM C	842
<i>Lược đồ 1</i>	842
<i>Lược đồ 2</i>	844
<i>Lược đồ 3</i>	845
<i>Lược đồ 4</i>	847
MÙA CHAY	848
CHÚA NHẬT I MÙA CHAY NĂM C	848
<i>Lược đồ 1</i>	848
<i>Lược đồ 2</i>	850
<i>Lược đồ 3</i>	852
<i>Lược đồ 4</i>	854
<i>Lược đồ 5</i>	855
<i>Lược đồ 6</i>	856
<i>Lược đồ 7</i>	858
<i>Lược đồ 8</i>	860
<i>Lược đồ 9</i>	862
<i>Lược đồ 10</i>	866
CHÚA NHẬT II MÙA CHAY NĂM C	868
<i>Lược đồ 1</i>	868
<i>Lược đồ 2</i>	870
<i>Lược đồ 3</i>	872
<i>Lược đồ 4</i>	874

<i>Lược đồ 5</i>	876
<i>Lược đồ 6</i>	878
<i>Lược đồ 7</i>	879
<i>Lược đồ 8</i>	880
CHÚA NHẬT III MÙA CHAY NĂM C	881
<i>Lược đồ 1</i>	881
<i>Lược đồ 2</i>	883
<i>Lược đồ 3</i>	884
<i>Lược đồ 4</i>	885
CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY NĂM C	886
<i>Lược đồ 1</i>	886
<i>Lược đồ 2</i>	887
<i>Lược đồ 3</i>	888
<i>Lược đồ 4</i>	889
<i>Lược đồ 5</i>	891
<i>Lược đồ 6</i>	893
CHÚA NHẬT V MÙA CHAY NĂM C	894
<i>Lược đồ 1</i>	894
<i>Lược đồ 2</i>	897
<i>Lược đồ 3</i>	898
<i>Lược đồ 4</i>	900
<i>Lược đồ 5</i>	901
CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM C	902
<i>Lược đồ 1</i>	902
<i>Lược đồ 2</i>	903
<i>Lược đồ 3</i>	904
<i>Lược đồ 4</i>	906
<i>Lược đồ 5</i>	907
THỨ BẢY TUẦN THÁNH NĂM C	908
<i>Lược đồ 1</i>	908

<i>Lược đồ 2</i>	910
CHÚA NHẬT PHỤC SINH NĂM A-B-C.....	911
<i>Lược đồ 1</i>	911
<i>Lược đồ 2</i>	913
<i>Lược đồ 3</i>	914
<i>Lược đồ 4</i>	916
<i>Lược đồ 5</i>	918
<i>Lược đồ 6</i>	919
<i>Lược đồ 7</i>	922
CHÚA NHẬT II MÙA PHỤC SINH NĂM A-B-C	923
<i>Lược đồ 1</i>	923
<i>Lược đồ 2</i>	925
<i>Lược đồ 3</i>	927
CHÚA NHẬT III MÙA PHỤC SINH NĂM C.....	929
<i>Lược đồ 1</i>	929
<i>Lược đồ 2</i>	931
<i>Lược đồ 3</i>	932
<i>Lược đồ 4</i>	934
<i>Lược đồ 5</i>	935
<i>Lược đồ 6</i>	936
CHÚA NHẬT IV MÙA PHỤC SINH NĂM C	937
<i>Lược đồ 1</i>	937
<i>Lược đồ 2</i>	940
<i>Lược đồ 3</i>	942
<i>Lược đồ 4</i>	944
<i>Lược đồ 5</i>	945
<i>Lược đồ 6</i>	946
<i>Lược đồ 7</i>	948
<i>Lược đồ 8</i>	949
CHÚA NHẬT V MÙA PHỤC SINH NĂM C.....	950

<i>Lược đồ 1</i>	950
<i>Lược đồ 2</i>	951
<i>Lược đồ 3</i>	953
<i>Lược đồ 4</i>	954
<i>Lược đồ 5</i>	955
CHÚA NHẬT VI MÙA PHỤC SINH NĂM C	956
<i>Lược đồ 1</i>	956
<i>Lược đồ 2</i>	958
<i>Lược đồ 3</i>	960
<i>Lược đồ 4</i>	962
<i>Lược đồ 5</i>	964
CHÚA NHẬT LỄ CHÚA THĂNG THIÊN NĂM C	965
<i>Lược đồ 1</i>	965
<i>Lược đồ 2</i>	967
<i>Lược đồ 3</i>	969
LỄ VỌNG CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG	971
<i>Lược đồ 1</i>	971
<i>Lược đồ 2</i>	972
LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG	973
<i>Lược đồ 1</i>	973
<i>Lược đồ 2</i>	974
MÙA THUỜNG NIÊN	977
LỄ CHÚA BA NGÔI NĂM C	978
CHÚA NHẬT 2 THUỜNG NIÊN NĂM C	979
<i>Lược đồ 1</i>	979
<i>Lược đồ 2</i>	981
<i>Lược đồ 3</i>	983
CHÚA NHẬT 3 THUỜNG NIÊN NĂM C	985
<i>Lược đồ 1</i>	985

<i>Lược đồ 2</i>	987
<i>Lược đồ 3</i>	989
<i>Lược đồ 4</i>	990
CHÚA NHẬT 4 THƯỜNG NIÊN NĂM C	995
<i>Lược đồ 1</i>	995
<i>Lược đồ 2</i>	997
<i>Lược đồ 3</i>	999
<i>Lược đồ 4</i>	1000
<i>Lược đồ 5</i>	1002
CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1003
<i>Lược đồ 1</i>	1003
<i>Lược đồ 2</i>	1005
<i>Lược đồ 3</i>	1007
<i>Lược đồ 4</i>	1008
<i>Lược đồ 5</i>	1010
CHÚA NHẬT 6 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1011
CHÚA NHẬT 7 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1013
<i>Lược đồ 1</i>	1013
<i>Lược đồ 2</i>	1015
CHÚA NHẬT 8 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1017
<i>Lược đồ 1</i>	1017
<i>Lược đồ 2</i>	1018
CHÚA NHẬT 9 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1020
CHÚA NHẬT 10 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1021
CHÚA NHẬT 11 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1022
CHÚA NHẬT 12 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1023
<i>Lược đồ 1</i>	1023
<i>Lược đồ 2</i>	1024
<i>Lược đồ 3</i>	1025

<i>Lược đồ 4</i>	1027
<i>Lược đồ 5</i>	1028
CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1031
<i>Lược đồ 1</i>	1031
<i>Lược đồ 2</i>	1032
<i>Lược đồ 3</i>	1033
<i>Lược đồ 4</i>	1034
<i>Lược đồ 5</i>	1035
CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1036
<i>Lược đồ 1</i>	1036
<i>Lược đồ 2</i>	1037
<i>Lược đồ 3</i>	1039
<i>Lược đồ 4</i>	1040
<i>Lược đồ 5</i>	1042
CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1043
<i>Lược đồ 1</i>	1043
<i>Lược đồ 2</i>	1044
<i>Lược đồ 3</i>	1045
<i>Lược đồ 4</i>	1046
<i>Lược đồ 5</i>	1047
CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1049
<i>Lược đồ 1</i>	1049
<i>Lược đồ 2</i>	1051
<i>Lược đồ 3</i>	1053
<i>Lược đồ 4</i>	1054
CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1056
<i>Lược đồ 1</i>	1056
<i>Lược đồ 2</i>	1058
<i>Lược đồ 3</i>	1059
<i>Lược đồ 4</i>	1060

<i>Lược đồ 5</i>	1061
CHÚA NHẬT 18 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1063
<i>Lược đồ 1</i>	1063
<i>Lược đồ 2</i>	1065
<i>Lược đồ 3</i>	1066
<i>Lược đồ 4</i>	1067
CHÚA NHẬT 19 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1069
<i>Lược đồ 1</i>	1069
<i>Lược đồ 2</i>	1071
<i>Lược đồ 3</i>	1072
<i>Lược đồ 4</i>	1073
<i>Lược đồ 5</i>	1075
CHÚA NHẬT 20 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1076
<i>Lược đồ 1</i>	1076
<i>Lược đồ 2</i>	1078
<i>Lược đồ 3</i>	1079
CHÚA NHẬT 21 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1081
<i>Lược đồ 1</i>	1081
<i>Lược đồ 2</i>	1083
<i>Lược đồ 3</i>	1084
<i>Lược đồ 4</i>	1085
<i>Lược đồ 5</i>	1086
<i>Lược đồ 6</i>	1087
CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1089
<i>Lược đồ 1</i>	1089
<i>Lược đồ 2</i>	1091
<i>Lược đồ 3</i>	1092
<i>Lược đồ 4</i>	1094
CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1094
<i>Lược đồ 1</i>	1095

<i>Lược đồ 2</i>	1096
<i>Lược đồ 3</i>	1098
CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN C	1100
<i>Lược đồ 1</i>	1100
<i>Lược đồ 2</i>	1102
<i>Lược đồ 3</i>	1104
<i>Lược đồ 4</i>	1106
CHÚA NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1107
<i>Lược đồ 1</i>	1107
<i>Lược đồ 2</i>	1108
<i>Lược đồ 3</i>	1110
<i>Lược đồ 4</i>	1112
CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1114
<i>Lược đồ 1</i>	1114
<i>Lược đồ 2</i>	1116
<i>Lược đồ 3</i>	1118
<i>Lược đồ 4</i>	1120
<i>Lược đồ 5</i>	1123
CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1124
<i>Lược đồ 1</i>	1124
<i>Lược đồ 2</i>	1126
CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1128
<i>Lược đồ 1</i>	1128
<i>Lược đồ 2</i>	1130
<i>Lược đồ 3</i>	1131
<i>Lược đồ 4</i>	1133
<i>Lược đồ 5</i>	1134
CHÚA NHẬT 29 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1136
CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1136
<i>Lược đồ 1</i>	1137

<i>Lược đồ 2</i>	1139
<i>Lược đồ 3</i>	1140
CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1142
<i>Lược đồ 1</i>	1142
<i>Lược đồ 2</i>	1143
<i>Lược đồ 3</i>	1145
<i>Lược đồ 4</i>	1146
CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1147
<i>Lược đồ 1</i>	1147
<i>Lược đồ 2</i>	1149
<i>Lược đồ 3</i>	1151
CHÚA NHẬT 33 THƯỜNG NIÊN NĂM C.....	1153
CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN NĂM C	1155
<i>Lược đồ 1</i>	1155
<i>Lược đồ 2</i>	1157



LƯỢC ĐỒ SUY NIỆM LỜI CHÚA CÁC CHÚA NHẬT VÀ ĐẠI LỄ TRONG NĂM

Linh mục Giuse Nguyễn Hữu Triết

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM - NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com - nhaxuatbanhongduc@yahoo.com

Điện thoại: 024.39260024 Fax: 024-39260031

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc - BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung: Tổng biên tập - LÝ BÁ TOÀN

Biên tập: PHAN THỊ NGỌC MINH

Trình bày: Phạm Hoàng Quân

Sửa bản in: Trần Thị Thu Hằng

Đối tác liên kết xuất bản: Linh mục GIUSE NGUYỄN HỮU TRIẾT
387 Lê Văn Sỹ, Phường 2, Quận Tân Bình,
Tp. Hồ Chí Minh

In 500 cuốn, khổ 14,5x20,5cm tại Công ty TNHH Thiết kế và In ấn Huy Bảo,
98/4 Năm Châu, P. 11, Q. Tân Bình, TP.HCM

Số XNĐKXB: 622-2021/CXBIPH/47-11/HĐ

Số QĐXB của NXB: 274/QĐ-NXBHĐ, ngày 24/05/2021

ISBN: 978-604-321-840-4

In xong và nộp lưu chiểu 2021

ISBN: 978-604-321-840-4



Giá: 300.000đ